

LISA GARDNER

VỎ BỌC HOÀN HẢO

Quách Cẩm Phương dịch

Tiểu thuyết trinh thám



LISA GARDNER

Quách Cẩm Phương dịch



VỎ BỘC HOÀN HẢO

• THE PERFECT HUSBAND •

(Quincy & Rainie, #1)

ĐINH TỊ & NXB VĂN HỌC

ebook©vctvegroup | 27-05-2021

LỜI CẢM ƠN

Nhiều nhà văn thường cho rằng xem lại những bản nháp của mình là một việc làm đơn độc. Nhưng thực tế, để cho ra một cuốn sách sẽ cần đến rất nhiều người. Tôi muốn bày tỏ sự cảm kích cũng như lòng biết ơn sâu sắc tới những người đã giúp đỡ tôi trong quá trình này, gồm: Jack Stapelton, Trợ lý Công tố viên hạt Bristol, đã rất ân cần và kiên nhẫn giải đáp hết vô số những câu hỏi liên quan đến công tác điều tra và bắt giữ có thẩm quyền.

Steve Belanger, sĩ quan quản giáo, đã chia sẻ với tôi những chi tiết xoay quanh cuộc sống trong một nhà tù có an ninh được thắt chặt ở mức tối đa, đủ thuyết phục tôi không bao giờ được phạm tội.

Chris Fuss, anh bạn đại học thân thiết, đã không chỉ chia sẻ kinh nghiệm của cậu ấy về việc định hướng và ban hành luật pháp trong thời kì diễn ra cuộc Chiến tranh Cách mạng Hoa Kỳ, mà còn cho phép tôi được làm quen với các loại súng trường.

Aaron Kechley và Valerie Weber, hai cựu sinh viên trường Williams, đã kể tôi nghe vô vàn điều thú vị về thị trấn Williamstown duyên dáng và xinh đẹp, mà tôi đã phải dùng nó để làm bối cảnh cho một vụ giết người.

Và tôi xin gửi lời cảm ơn đến toàn thể những sĩ quan cảnh sát, các đặc vụ FBI và những sĩ quan quản giáo khác đã rất tử tế giải đáp hết các câu hỏi của tôi, nhưng xin mạn phép để tên của họ được giữ kín.

Họ đã cung cấp cho tôi rất nhiều kiến thức bổ ích. Trong một số trường hợp, tôi đã sử dụng chúng để phục vụ cho tác phẩm của mình. Nếu có bất cứ sai sót nào, tất nhiên, đều là lỗi do tôi.

Cuối cùng, tôi muốn gửi lời cảm ơn đặc biệt đến người đại diện của tôi, Damaris Rowland, đã tin tưởng vào tài năng của tôi nhiều hơn là chính tôi; đến Nita Taublib, người đã sẵn sàng chấp nhận mạo hiểm vì cuốn sách này; đến Beth de Guzman, với kỹ năng biên tập sắc bén, đã biến bản thảo này thành một tác phẩm hoàn thiện; đến gia đình và các bạn bè tôi, Heather, Dolly, Michele, Terry, Lori và Betsy đã ủng hộ tôi, và trở thành nguồn cung cấp sô cô la bất tận; và gửi đến người chồng sắp cưới, Anthony Ruddy, đã chia sẻ cùng tôi mọi thứ và cho tôi thấy một tương lai rực rỡ phía trước. Không từ ngữ nào có thể diễn tả được hết sự biết ơn của tôi dành cho những con người này.

MỞ ĐẦU

Lần đầu tiên nhìn thấy cô, hắn đã biết. Hắn nhìn theo hai quả bông cổ động màu trắng và đỏ nhấp nhô giữa không trung. Hắn nhìn theo những sợi ruy băng dài màu vàng óng ánh buộc trên tóc cô, bay phấp phới giữa bầu trời mùa hè xanh ngắt. Hắn lưu giữ nụ cười tỏa nắng của cô khi cô hô vang bài ca cổ vũ, bật nhảy đầy khỏe khoắn cùng những cô gái khác vòng quanh sân bóng vẫn còn thơm mùi cỏ mới cắt. Ngày trước, hắn luôn cồn cào đói khát; giờ đây, hắn nhìn cô và thấy đầy thỏa mãn. Ngày trước, hắn khô khan, cằn cỗi; giờ đây, hắn dõi mắt nhìn theo cô và cảm thấy như bên trong chỉ chực bùng nổ.

Hắn biết tất cả mọi điều về cô. Hắn biết cha mẹ cô là những người rất được kính trọng ở Williamstown, một vị thế đặc biệt mà những người không có mấy học vấn giành được khi sinh sống ở sát bên một trường đại học nghệ thuật như thế này. Hắn biết gốc gác tổ tiên gia đình cô là người Đức, xuất thân tốt, bốn đời da trắng tóc vàng, kinh doanh cửa hàng Matthews ở khu vực này, sống cả đời mình tại đó, chưa từng bước chân đi đâu vượt quá bốn khu nhà tính từ nơi mình chôn rau cắt rốn. Những người trong gia đình họ gần như đều sẽ ra đi một cách yên bình khi đang trong giấc ngủ, ngoại trừ cụ ông của Theresa, cụ chết vì ngạt khói lúc bảy mươi lăm tuổi, khi đang cố gắng giúp mở cửa chuồng ngựa của người hàng xóm để giải thoát cho lũ ngựa khỏi cơn hỏa hoạn.

Hắn biết mỗi buổi chiều, Theresa đều vội vã lao nhanh về nhà sau những buổi tập cổ vũ để giúp đỡ cha mẹ ở cửa hàng. Cô thu dọn những gian hàng nhỏ bày các loại đậu ô liu nhập khẩu, mì ống vị cải bó xôi và nhục đậu khấu, cùng những cái kẹo vị siro cây phong đổ trong khuôn hình lá sồi được làm tại địa phương. Vào cuối tháng Chín đầu tháng Mười, khi Williamstown tràn ngập những người đến để trầm trồ, chiêm ngưỡng những quả đồi vàng óng ả và những thảm cây bụi đỏ au, Theresa sẽ được phép cắt những lát pho mát Vermont và những miếng kem tươi béo ngậy cho khách du lịch. Rồi khi mùa du lịch qua đi, cô sẽ lại được giao cho công việc quét tước, thu dọn, chùi bụi cho những giá hàng sơn màu ca-rô trắng xanh, quét dọn sàn nhà gỗ trăm tuổi và thu dọn những cái bàn bằng gỗ thông mà khách ngồi ăn uống. Đó là những công việc lặp đi lặp lại kể từ khi cô mười hai tuổi, và hắn đã nghe thấy cha cô nói với cô cả gần chục lần chỉ trong một buổi chiều rằng cô chẳng đủ thông minh để làm được bất cứ việc gì khác nhiều hơn thế.

Theresa chẳng bao giờ cãi lại. Cô chỉ nhẹ nhàng thít chặt lại chiếc tạp dề ca-rô đỏ, cúi gằm cái đầu phủ mái tóc vàng óng, và tiếp tục quét.

Ở cấp ba, cô là một cô gái nổi tiếng trong một lớp học với gần một trăm con người, đều là những người hiền hòa nhưng chẳng dễ gần hay hấp dẫn mà lại bên lên, dè dặt. Trong khi những cô gái mười bảy tuổi khác ở trường Trung học Mt. Greylock không thể cưỡng lại nổi cám dỗ trước những châu bìa rẻ tiền uống giấu uống giếm, hay dò dẫm bám gót theo đuôi tay hậu vệ nổi danh của đội bóng trường, thì Theresa, mỗi tối thứ Sáu và thứ Bảy, đều trở về nhà trước mười giờ.

Cô cực kỳ, cực kỳ đúng giờ, mẹ của Theresa nói với hắn như vậy. Làm hết bài tập về nhà đúng theo yêu cầu, đi lễ nhà thờ, chăm chỉ làm việc nhà.

Không giao du với lũ nát rượu hay hút chích, Theresa của họ không làm như vậy. Cô chưa bao giờ bước quá ranh giới đó.

Có lẽ ngày trước bà Matthews cũng từng xinh đẹp y như cô con gái của mình, nhưng những năm tháng đó đến rồi đi quá nhanh. Người phụ nữ ấy của hiện tại đã trở nên dễ xúc động với đôi mắt màu xanh dương đục đục, mái tóc vàng bết bết, và thân hình ục ịch. Tóc của bà buộc túm hết ra sau, buộc chắc tới nỗi nó làm cho hai khóm mắt của bà bị kéo căng và ít nhất cứ hai phút một lần, bà lại làm dấu thánh giá và lần tay lên chuỗi tràng hạt của mình. Hẳn hiểu rõ kiểu người như bà. Cậu nguyện Đức Chúa để đưa bà thoát ra khỏi tất cả mọi điều xấu xa. Bà hài lòng khi ở độ tuổi này bà không cần phải quan hệ tình dục nữa. Và vào tối thứ Sáu, khi ông Matthews nốc tro đầy chai Wild Turkey rồi đánh đập bà và Theresa, bà nghĩ trong đầu rằng cả hai người họ đón nhận điều đó đều là xứng đáng, bởi vì Eva đã đưa cho Adam trái táo, và kể từ đó trở đi, phụ nữ phải đền bù cho tội lỗi mà mình đã gây ra.

Ở tuổi năm mươi, vẻ bề ngoài của ông Matthews cũng tương đối giống với những gì mà hăn tưởng tượng. Tóc xám bạc, húi cua. Khuôn mặt lạnh lùng, nghiêm khắc. Vòng eo rắn chắc. Hai cánh tay lực lưỡng căng lên cuộn cuộn khi ông ta bê những bao tải bột nặng gần nửa tạ hay những thùng siro đường nặng ba bốn chục cân. Ông ta thành thạo đi lại quanh cái cửa hàng nhỏ xíu như một ông hoàng nhàn nhã dạo chơi trên vùng lãnh thổ của mình. Trong khi những thành viên khác trong gia đình đang bận rộn làm việc, người đàn ông ấy lại thích tựa người bên quầy tính tiền và ba hoa với khách hàng, nào là chuyện giá sữa giảm rồi thì kinh doanh nhỏ thì may rủi ra sao. Ông ta lúc nào cũng để một khẩu súng ngắn lấp sẵn đạn bên dưới giường và một khẩu súng trường ở đằng sau xe tải. Mỗi năm một lần, ông ta sẽ đi săn

một con hươu theo đúng luật cho phép và - theo lời đồn đại của người dân quanh đó - săn trộm thêm một con thứ hai chỉ để chứng minh rằng ông ta có khả năng làm được việc đó.

Không ai bảo ông ta phải sống thế nào, chăm lo cho cửa hàng hay chăm lo cho gia đình của mình ra sao. Ông ta thực sự là một tên khốn nạn cứng đầu, thiên cận và ngu ngốc.

Jim chỉ cần tốn hai buổi chiều có mặt trong cửa hàng quan sát người cha, người mẹ và cô con gái, chỉ thế thôi, hẳn đã biết được tất cả những gì cần biết. Cặp cha mẹ sẽ chẳng bao giờ đủ phẩm chất để đặt chân vào tầng lớp thượng lưu, nhưng được cái họ lành lặn, không mắc bệnh di truyền hay có dị tật ngoại hình gì. Và cô con gái của họ, cô con gái xinh đẹp, ít nói, ngoan ngoãn nghe lời của họ, vô cùng hoàn hảo.

Jim mở cửa xe ô tô và bước ra. Hẳn đã sẵn sàng.

Trên đầu hẳn, bầu trời mùa xuân trong xanh. Trước mặt hẳn, khu đồi Berkshire bao quanh trường Trung học Mt. Greylock bằng một màu xanh tươi. Dưới chân hẳn, mảnh đất thung lũng vẹn nguyên chưa cày xới trải dài một màu xanh ngắt, những cánh đồng xanh mát được tô điểm bởi những chấm màu đỏ mờ mờ từ các nhà kho mái đỏ và những con bò sữa Hà Lan màu trắng đen. Hẳn hít hà mùi thơm cay cay từ nhựa thông, từ cỏ mới cắt và mùi hương phảng phất từ những nông trại bò sữa phía xa. Hẳn lắng nghe những bài hát của đội cổ động. “Tiến lên, chiến đấu, chiến thắng, tiến lên, chiến đấu, chiến thắng”. Hẳn nhìn theo đôi chân dài thẳng tắp của Theresa đá cao hướng lên bầu trời.

“Chúng tôi là Greylock, không có gì đáng tự hào hơn. Nếu bạn chưa nghe thấy tiếng của chúng tôi, chúng tôi sẽ hét lớn hơn một chút nhé.”

Hắn mỉm cười và tiến lên, bước vào giữa ánh nắng rực rỡ của mùa xuân. Hắn bắt gặp ánh mắt của Theresa khi thân hình mềm dẻo của cô thực hiện động tác bật tách, hai quả bóng trong tay cô tung bay giữa không trung. Cô mỉm cười đáp lại hắn, hành động theo phản xạ tự nhiên.

Hắn tháo kính râm xuống. Hai mắt của cô mở to. Hắn nở nụ cười đầy quyến rũ làm cho hai má cô bắt đầu ửng hồng, để rồi cuối cùng cô phải quay mặt nhìn sang chỗ khác. Những thành viên khác trong đội cổ vũ lúc này đang liếc nhìn hết về phía cô lại sang đến phía hắn bằng ánh mắt tràn đầy ghen tị. Một vài cô nàng điệu đà bĩu môi, và một cô nàng tóc đỏ trông có vẻ phát triển nhanh trước tuổi đang cố khoe bộ ngực đầy đặn kiêu hãnh của mình ra để vớt vát sự chú ý muộn màng từ hắn.

Nhưng hắn chẳng hề rời mắt khỏi Theresa. Cô là người hắn muốn.

Hắn hơi nghiêng nhẹ người, và thế là ánh nắng lấp lánh phản chiếu lại từ chiếc phù hiệu cảnh sát gắn trên bờ ngực trẻ trung, rắn rỏi của hắn. Đứng cách hắn chừng ba mươi mét, đằng sau hàng rào mắt cáo, ánh mắt của Theresa chăm chú hướng vào chiếc phù hiệu của hắn. Hắn nhìn thấy sự hồi hộp của cô ngay lúc ấy, sự lo lắng cho tương lai xa vốn là tính cách bẩm sinh của cô. Rồi sau đó, đôi mắt màu nâu đẹp đẽ của cô nhìn khắp khuôn mặt hắn, tìm kiếm đôi mắt của hắn.

Giây phút ấy, hắn biết hắn đã có được cô. Hắn nhận ra sự dè dặt thoáng qua, sự cảnh giác đã không còn trong ánh mắt của cô mà thay vào đó là một niềm hy vọng run rẩy, mỏng manh.

Và sức mạnh ngập tràn bên trong hắn mới phi thường làm sao.

Trong đầu hắn, hắn nghe thấy giọng nói của cha mình, trầm ấm, dịu dàng lúc mở đầu, trước khi tất cả trở nên tồi tệ. Cha hắn luôn kể một câu

chuyện ngụ ngôn như thế này: Ngày xưa ngày xưa, một con rùa và một con bọ cạp sắp sửa phải đối diện với cơn lũ đang tới. Tuy sợ hãi, song vì không thể làm trái đạo nghĩa, con rùa nói với con bọ cạp rằng nó sẽ đưa con vật góm ghiếc đó ra khỏi dòng nước dữ sang tới bờ bên kia nếu con bọ cạp đồng ý không được chích vào người nó. Con bọ cạp hứa với con rùa sẽ làm đúng như vậy, rồi trèo lên lưng nó. Chúng rời đi, đôi chân ngắn nhưng khỏe khoắn của con rùa dùng hết sức để đạp nước, cố đưa cả hai sang tới bờ bên kia. Từng đợt sóng ập vào người chúng, cuốn chúng ra xa. Con rùa vẫn cố gắng bơi và bơi, khó khăn để đưa được cả hai tiến về phía trước kể cả khi dòng nước kéo chúng ngược trở lại. Những con sóng ngày một dữ dội hơn. Con rùa bắt đầu mệt mỏi. Chẳng mấy chốc, kể cả con bọ cạp nhẹ hều dường như cũng biến thành sợi xích nặng, đe dọa sẽ kéo chìm nó xuống dòng nước. Tuy nhiên, con rùa vẫn nhất định không bắt con bọ cạp nhảy khỏi lưng. Nó cố gắng bơi mạnh hơn nữa, và rồi cuối cùng, bờ đã hiện ra ngay trước mắt. Đường như chúng chuẩn bị đến được tới đích.

Và rồi con bọ cạp chích nó. Nó cắm phập và găm mạnh cái đuôi đầy nọc độc vào sâu bên trong da thịt của con rùa. Con rùa quay lại nhìn nó với ánh mắt hoang mang tột cùng, nọc độc khiến máu trong người nó trở nên nóng phừng, hai chân ngay lập tức tê cứng. Nó không thể chuyển động thêm được nữa. Cả hai bắt đầu chìm xuống nước. Vào giây phút cuối cùng, nước mắt mặn chát đầm đìa cả mũi lẫn họng, con rùa đáng thương vừa khóc vừa nói rằng: “Tại sao anh lại làm như vậy? Anh đã giết chết cả hai chúng ta rồi!”

Con bọ cạp chỉ nhẹ nhàng trả lời: “Bởi vì đó là bản tính mà tạo hóa đã ban cho tôi.”

Jim thích câu chuyện đó. Hẳn hiểu nó. Đó cũng là bản tính mà tạo hóa đã ban cho hẳn. Hẳn chưa từng nghĩ có bất cứ một lần nào mà hẳn không cảm thấy rằng hẳn giỏi giang hơn tất cả mọi người, thông minh hơn tất cả, nhanh nhẹn hơn tất cả, lạnh lùng hơn tất cả.

Hẳn muốn điều gì, hẳn sẽ giành được nó.

Giờ đây, hẳn đang mỉm cười với cô gái Theresa Matthews mười bảy tuổi xinh đẹp. Hẳn để cô nhìn thấy tấm phù hiệu của cảnh sát hạt Berkshire mà hẳn đã phải nỗ lực rất nhiều để giành được. Và một tay của hẳn thì đang âu yếm vuốt ve chiếc đuôi cui gỗ cài bên hông.

Nhìn anh đi này, Theresa. Nhìn chồng tương lai của em đi này.

Lúc mới bắt đầu, mọi chuyện chỉ đơn giản như thế.

Lúc mới bắt đầu...

MỘT

Năm năm sau

J. T. Dillon đã say.

Bên ngoài, mặt trời đã lên cao tới đỉnh, nắng sa mạc trắng xóa, gay gắt, làm mòn xương thịt, rang nứt cả núi đồi. Những cây xương rồng Saguaro dường như đang lướt mình giữa những cơn sóng nhiệt, còn những bụi ngải đắng quanh gốc của chúng thì đã ngắc ngoải vì say nắng. Và khắp mọi nơi trên mảnh đất Nogales, mọi người đang nấu mình trong những căn phòng phủ rèm kín bưng, xoa từng viên đá lên tấm ngực để trần, nguyên rửa Chúa Trời vì đã giữ lại cái thứ tai ác của tháng Tám sang đến tận tháng Chín.

Nhưng anh chẳng hề để ý đến nó.

Ở giữa ốc đảo xanh mát lạnh bên trong căn nhà dài mái thoải của mình, J. T. Dillon đang nằm ngửa, tay phải ôm lấy khung ảnh viền bạc bên trong có bức hình của một người phụ nữ đang mỉm cười và một cậu bé xinh xắn đáng yêu. Bên tay trái là một chai tequila đã cạn khô.

Ở bên trên, một chiếc quạt đang tản đều gió từ điều hòa đi khắp căn phòng khách. Bên dưới, tấm thảm họa tiết thổ dân Navajo hút khô mồ hôi từ người anh. Căn phòng được thu dọn gọn gàng và bày biện khá trang nhã với đồ nội thất đan từ liễu gai và cọ yucca.

Anh đã chẳng còn để ý đến những chi tiết đó kể từ ngày đầu tiên làm bạn với tequila nguyên chất. Mọi tay lính thủy đều biết, mỗi cuộc say sưa

chè chén đều là một tác phẩm nghệ thuật, và J.T. tự cho mình là danh họa Michelangelo số một khi ở quán bar Tequila Willie. Li thứ nhất đốt cháy cổ họng. Li thứ hai đốt sạch mùi vị của li thứ nhất. Sau cỡ nửa chai, sẽ chẳng một người nào, thậm chí có tử lượng khá nhất, còn đủ sức nhăn mặt trước cái cảm giác rượu tequila rẻ tiền, nguyên chất xé toác thực quản, chảy xuống bụng, và rồi sớm hay muộn, cũng trôi ra theo đường ruột.

Hết ngày thứ nhất, J.T. đã chẳng còn có thể suy nghĩ tỉnh táo được nữa. Chiếc quạt trần đã biến thành một con chim từ thời tiền sử, chiếc ghế sofa đan bằng liễu gai thì chẳng khác gì con hổ đang nằm đợi mồi. Anh chàng lính thủy rắn rỏi nhất, thạo nghề nhất thế giới đã trở thành một thằng hề chỉ còn biết cười khinh khích giữa cơn say xỉn. Khi nhắm mắt lại, thế giới trong đầu anh xoay vòng vòng khiến anh cảm thấy buồn nôn, thế nên suốt cả đêm đầu tiên, anh đã lấy ngón tay mà chống mí mắt, rồi cứ thế nhìn chăm chăm lên trần nhà hết giờ này qua giờ khác.

Bây giờ, ngày thứ tư nốc rượu tequila nguyên chất, anh đã không còn nhận thức được gì nữa, gần như toàn bộ cơ thể anh đã phải đầu hàng trước cơn say, không còn nghe lời chủ nhân của nó nữa. Trước nhất là khuôn mặt. Anh đã ngồi suốt bên cạnh hồ bơi, nốc tương đối rượu Cuervo Gold loại ngon, rồi đột nhiên nhận ra anh chẳng sờ thấy cái mũi của mình ở đâu nữa. Anh cố gắng dùng ngón tay để tìm nó - bó tay. Mũi của anh biến đâu mất rồi ấy. Một tiếng sau, đến lượt hai gò má của anh cũng biến mất nốt. Không thấy tiếng sột soạt của râu ria, không thấy một tí ti mồ hôi nào cả. Má của anh biến mất rồi. Cuối cùng, một lúc sau, anh mất nốt luôn cả đôi môi. Anh đã cố gắng mở hai vành môi ra, nhưng chúng chẳng còn ở đấy nữa. Không có môi.

Nó làm cho anh muốn uống tiếp cũng khó, mà anh vẫn còn phải uống thật nghiêm túc trong vòng hai mươi tư giờ nữa.

Anh chậm chậm lặn người sang một bên, phát hiện ra rằng hai cánh tay và một phần của bộ não say xỉn vẫn còn đó. Anh nhắm nghiền mắt và những hình ảnh mờ mịt túm tụm lại hiện ra đằng sau mí mắt của anh. Ngày xưa, anh đã từng là một kinh ngư vô địch và một tay súng trường thiện xạ. Anh vẫn còn nhớ mùi clo đầy chào đón và khẩu súng trường cán gỗ óc chó màu đen nặng nằng. Anh đã từng là một lính thủy “có tài năng thiên bẩm, nhiều tiềm năng” trước khi người ta bắt anh rời đi.

Sau cái thời làm lính thủy là tới công việc giống như kiểu một tay lính đánh thuê, làm những việc mà anh sẽ không thể kể với người khác, bởi vì nếu kể rồi, anh sẽ phải giết luôn người đó. Hình ảnh tiếp theo thì ngập ngừng hơn, mờ mờ ảo ảo không mấy rõ ràng, như thể nó hiểu rằng kể cả sau bốn ngày nốc rượu nguyên chất, nó vẫn đủ sức làm đau người khác. Anh trở lại những ngày còn ở Mỹ. Rachel đứng bên cạnh anh. Anh là một người chồng. Ánh mắt anh chuyển hướng xuống cậu nhóc con đang nắm chặt lấy tay anh. Anh là một người cha.

Bây giờ, anh là một kẻ say xỉn.

Người giúp việc cho anh, Freddie đi tới, lấy cái khung ảnh chân dung viền bạc ra khỏi tay J.T. và đặt lại nó vào trong tủ khóa an toàn, nó sẽ ở yên trong đó cho tới tháng Chín năm sau.

“Cậu cảm thấy thế nào rồi?”

“Ừm.”

Con cự đà của anh bò vào trong phòng, cái đuôi dài hơn một mét của nó uốn éo lướt đi trên nền nhà lát gạch đỏ. Rượu tequila gào lên: “Báo động

đỏ! Khi đột tấn công!” Phần tỉnh táo còn lại trong người anh thì thâm qua đôi môi nứt nẻ, yếu ớt. “Glug, ý tao là, đi ra chỗ khác đi.”

Glug kể xác lời người chủ, đặt trọn cái thân hình béo múp của nó bên dưới tia nắng lọt vào trong nhà qua cái rèm kéo và nằm đó thật thoải mái. J.T. thích Glug lắm.

“Cậu uống nước nhé?” Freddie kiên nhẫn hỏi han.

“Hôm nay ngày mấy rồi?”

“Ngày mười ba, thưa cậu chủ.”

“Vậy thì cho tôi thêm li margarita đi.”

Xa xa vọng lại tiếng điện thoại đổ chuông. Âm thanh khiến cho J.T. gào thét lên, và rồi khi cái thứ tiếng ồn đó cả gan kêu lên thêm một lần nữa, anh đau đớn bò ra ngoài hiên nhà để trốn nó.

Ánh nắng mặt trời ngay lập tức ập thẳng vào người anh như búa nhọn giáng xuống. Hai chân anh đung đưa, hai mắt lác xéo cả đi, tequila nguyên chất rỉ ra từ từng lỗ chân lông trên người anh.

Nóng khô, mọi người đã dặn trước anh như thế khi anh mới chuyển tới Arizona. Hẳn nhiên là nóng rồi, nhưng là nóng khô. Chết tiệt. Năm chục độ là nguyên xi năm chục độ như thế. Chẳng có người bình thường nào có thể sống nổi dưới cái nhiệt độ như vậy.

Anh đã có quá thừa thời gian lang thang trong rừng, vờ như không may để tâm đến hơi nước đang thoát ra khỏi làn da hay cái mùi mồ hôi nhức mũi trên người. Anh đã học được cách để không phải ngửi tất cả cái mùi đó. Đơn giản là hít thở ở những chỗ còn lại. Giờ đây, rừng già đã sống bên trong con người anh. Thi thoảng, nếu anh nhớ tới những khu đồn điền ở Virginia và cha anh, cái cách mà ông ấy ngồi phía đầu bàn, khoác trên

người nguyên bộ đồng phục Mũ nồi xanh, ống quần xắn gọn vào trong đôi giày cao cổ Corcoran màu đen, sáng bóng, áo sơ mi là phẳng phiu và ruy băng ghim trước ngực, khu rừng sẽ lại trỗi dậy, đập thành thạch trong từng mạch máu của anh.

Và rồi J.T. sẽ bật cười. Đó là một bài học quý báu mà anh đã học được từ cha mình. Phụ nữ khóc. Đàn ông cười. Ai đó kêu ca than khóc. Đàn ông cười. Ai đó yếu ớt phàn nàn. Đàn ông cười.

Khi Marion gọi cho anh để báo rằng ngài đại tá mắc ung thư tiền liệt tuyến khó qua khỏi, J.T. đã cười như điên dại, cười đến nỗi đánh rơi cả điện thoại.

Freddie bước ra bên ngoài hiên, dáng vẻ khắc khổ bên trong bộ comple bằng vải lanh cài khuy gọn gàng. “Cậu có điện thoại.”

“Nay vẫn ngày mười ba hả?”

“Đúng thế, cậu chủ.”

“Bảo họ biến đi.”

Freddie không suy suyển. “Là Vincent. Ông ấy đã gọi bốn lần rồi. Ông ấy nhất mực nói là có việc quan trọng.”

J.T. ngồi thụp xuống sàn hiên và khua những đầu ngón tay xuống hồ bơi. Gần như suốt cả cuộc đời, anh đã mơ ước có một cái hồ bơi giống như thế này. Anh nửa thích mà cũng nửa ghét nó.

“Cậu chủ?”

“Vincent lúc nào chẳng nghĩ là quan trọng.”

“Ông ấy không chịu cúp máy.” Freddie để điện thoại lên hiên nhà. Cái khịt mũi cáu kỉnh cho thấy Freddie suy nghĩ thế nào về Vincent. J.T. lần

người ngược nhìn. Có vẻ như cả Freddie lẫn chiếc điện thoại đều không sẵn lòng rời đi.

Bất đắc dĩ, anh nhắc điện thoại lên. “Tôi giải nghệ rồi, Vincent ạ.”

“Không phải đùa đâu, anh bạn già ạ.” Giọng nói vang lên như bom của Vincent khiến cho J.T. phải ôm lấy trán. “Tôi có một vụ nóng hổi dành tặng anh đây, Dillon. Ngay phía trên con hẻm nhà anh thôi.”

“Hôm nay ngày mười ba mà.”

“Nửa cái địa cầu này đâu chả thế.”

“Tôi không nhận điện thoại cho tới ngày mười bốn đâu, tôi chẳng nhận điện thoại bất cứ ngày nào hết. Tôi giải nghệ rồi.”

“Dillon, chờ nghe tiền cái đã...”

“Tôi chẳng cần tiền.”

“Tất cả mọi người đều cần tiền.”

“Tôi không cần tiền. Tôi không cần việc. Tôi cúp máy đây. Chào.”

“Này, này, này! Chờ cái đã nào! Thôi mà, J.T. Nghe tôi nói này, nhớ lại hồi xưa đi mà. Nghe này, tôi đã gặp người phụ nữ này rồi. Cô ấy thực sự tuyệt...”

“Trông ngon lắm hả?”

“Ý tôi không phải vậy...”

“Chắc tóc vàng hả. Anh lúc nào chẳng say như điệu đố mấy ả tóc vàng.”

“Này J.T., anh bạn tôi, đừng có cư xử tệ hại như vậy chứ. Tôi sẽ chẳng gọi điện cho anh chỉ vì một người vợ vãn nào đó - tôi biết là anh đã giải nghệ. Nhưng người phụ nữ này cần giúp đỡ. Ý tôi là, cô ấy thực sự cần giúp đỡ.”

“Ờ, rồi sao? Tìm cuốn danh bạ đi, tìm St. Jude, gọi đến số đó. Nếu có ai trả lời, nhớ báo tôi biết. Một ngày nào đó, có thể tôi sẽ thử tự gọi xem sao. Chào nhé.”

“J.T....”

“Tôi không quan tâm.” J.T. cúp máy. Freddie vẫn đang đứng đó. Một giọt mồ hôi đã lăn đến môi trên của ông. J.T. lắc đầu.

“Ông lo lắng cái gì vậy hả?” Anh rầy la người giúp việc của mình. “Lo tôi sẽ đồng ý sao? Lo tôi sẽ từ bỏ tất cả những thứ này vì nửa giây hưng phấn bất ngờ sao? Freddie, tôi nghĩ chúng ta hiểu nhau nhiều hơn thế chứ nhỉ.”

“Tôi sẽ mang cho cậu thêm một li margarita nữa.”

“Đúng rồi đấy, Freddie ạ. Chúng ta hiểu nhau nhiều như vậy đó.”

J.T. lại một lần nữa đặt đầu xuống mặt hiên đã được lót chống nhiệt. Ánh nắng mặt trời xuyên thẳng qua mí mắt của anh, cho tới khi anh nhìn thấy những đường mạch máu đỏ au ngoằn ngoèo dưới da thịt.

Freddie lại xuất hiện mang theo một li thủy tinh và đặt nó bên cạnh đầu của J.T.

“Freddie này?” J.T. nói.

“Vâng, sao thưa cậu chủ?”

“Còn để một cuộc điện thoại nào gọi tới, tôi sẽ đuổi việc ông đấy nhé.”

“Vâng, thưa cậu chủ.”

“Kể cả đó là đại tá, Freddie nhé. Ông hiểu chứ?”

“Chắc chắn rồi, cậu chủ.”

“Tốt.”

Freddie xoay người một vòng rồi rời đi; J.T. chẳng buồn nhìn theo.

Anh nhón chân bước xuống bể bơi, quần áo vẫn mặc nguyên. Anh ngụp trọn cả người xuống nước. Anh không quấy người gì hết, anh chưa bao giờ phải chống cự lại nước. Ngay từ đầu, Marion đã có thể làm mọi trò trên lưng ngựa, còn J.T. thì có thể làm bất cứ việc gì ở dưới nước.

Hai chân của anh chạm đến đáy hồ. Anh mở mắt và quan sát xung quanh vương quốc của mình, các bên thành bể bơi được tạo nên từ những viên đá đỏ xếp nhấp nhô, đáy hồ nhìn giống như được rải ngọc bích ở bên dưới.

Cuống hòng anh bắt đầu cảm thấy buồn buồn, là bản năng báo rằng cần phải hít thở đi thôi. Anh không chống cự lại nó. Anh đón nhận nó. Nhu cầu, sự hoảng loạn, nỗi sợ hãi. Khi ở dưới nước, anh có thể đón nhận bất cứ thứ gì. Khi ở dưới nước, thế giới này cuối cùng cũng trở nên có nghĩa với anh.

Anh nhắm đếm. Thời gian trong đầu, và rồi cái cơn buồn buồn nơi cuống họng đã dần dần chính thức chặn nghẹn lấy cổ họng anh. Đừng chống cự lại nó nữa, đừng chống cự nữa. *Thả lỏng cơ thể ra đi nào.* Anh vượt qua dấu mốc hai phút. Đã có lần anh vượt qua được bốn phút, nhưng hôm nay thì không.

Hai phút bốn mươi lăm giây. Chỉ đến thế thôi. Anh lao bắn lên khỏi mặt nước. Anh xé toang mặt nước, vội vàng hít lấy hít để, hít liền một lúc bốn hơi. Chiếc quần bò và áo phông dính chặt vào da anh, đầu anh cảm thấy ong ong.

Những ký ức đó vẫn còn nguyên trong trí óc anh. Rachel và Teddy. Cười lớn. Cười mỉm. Gào khóc. Chết dần chết mòn.

Mỗi năm anh đều say sưa một bữa như thế. Năm ngày nhớ lại những điều anh không thể, không dám quên.

Năm ngày đen tối giày vò anh như một lớp sương mù và dập tắt đi mọi nguồn ánh sáng.

Một phút sau, anh bắt đầu bơi. Rồi anh lại bơi thêm chút nữa. Phía trên đầu anh, không khí khô hanh, và rồi khi bầu trời dần chuyển sang màu đỏ rực như màu máu, lũ dế bắt đầu cất tiếng hát.

“Anh còn sống đấy chứ?”

“Hả?” J.T. lảo đảo nhắc đầu dậy. Anh đã ngất lịm đi, mặt úp xuống thêm hiên. Có thứ gì đó lành lạnh, nhơm nhớp đang dính trên da của anh. Là quần áo ướt.

“Anh Dillon? Anh J.T. Dillon phải không?”

Hai mắt anh lác lếch đi, hai con ngươi nhất định không chịu hợp tác. Không biết vì sao mà tất cả mọi thứ dường như đều biến thành màu đỏ, đỏ và u tối và xấu xí. Anh cố gắng để tập trung hơn nữa. Một người đang xuất hiện trước mắt anh. Cô ta có mái tóc màu đen, nhắc anh nhớ tới một bộ tóc giả của Elvis. Anh lại cúi đầu, úp trán xuống sàn.

“Anh vẫn ổn đấy chứ?”

“Đó lúc nào cũng là chủ đề cho một vài cuộc tranh luận.” Anh chẳng buồn ngước mắt nhìn lên thêm lần nữa. “Thưa cô, tôi không mua đồ của Avon* hay mua bánh quy Hướng đạo sinh nhé. Nhưng mà nếu như cô có chai Cuervo Gold nào, cho tôi hai thùng.”

“Tôi không phải người tiếp thị Avon.”

“Đen đui ghê cơ.” Hẳn là anh sắp chết mất thôi. Từ ngày đầu ở West Point*, anh đã cảm nhận thấy căn bệnh này rồi.

“Anh Dillon...”

“Biến đi.”

“Tôi không thể.”

“Đứng lên, quay một vòng một trăm tám mươi độ, và đừng có để cửa thúc vào hông trên đường cuốn xéo đấy nhé.”

“Anh Dillon... làm ơn, hãy nghe tôi nói đi mà.”

Cuối cùng anh cũng chịu mắt nhắm mắt mở liếc nhìn người phụ nữ đó. Cô ta ngồi bên mép chiếc ghế vông, như một con bò câu gầy trơ xương đang đậu tạm và bị cái cây mesquite* vây xung quanh. Trẻ tuổi. Mái tóc thực sự cắt quá xấu. Màu nhuộm thậm chí còn kinh khủng hơn. Dù cố gắng tỏ ra bình tĩnh, nhưng hai cái đầu gối trắng hếu của cô ta đang run rẩy. Anh rên rỉ.

“Cô nàng ơi, anh không tiếp nối nàng đâu.”

“Tôi... Cái... Tôi...” Cô ta đứng bật dậy, vươn thẳng lưng. Gương mặt của cô ta trông rất cương quyết, nhưng những phần còn lại trên cơ thể thì chẳng ăn nhập gì với biểu cảm đó. Bộ quần áo trắng lóa của cô ta nhăn nhúm và chẳng vừa người chút nào. Đạo gần đây, cô ta hẳn là đã sụt mất rất nhiều cân, và cái quầng thâm bên dưới mắt đen thui một màu, chứng tỏ cô ta chẳng có mấy giấc ngủ ngon.

“Anh Dillon...”

“Freddie!” Anh dùng hết sức lực gọi lớn. “Freddie!”

Đôi môi người phụ nữ mím chặt.

“Ông ấy ra ngoài rồi.” Một lát sau, cô ta lên tiếng. Cô ta bắt đầu chậm chậm cấn móng tay ngón cái bên phải.

“Ra ngoài ấy hả?” Anh lại rên rỉ, rồi lắc lắc mái đầu ướt nhẹp. Nước bắn tung tóe ra ngoài, một vài giọt bắn lên bộ áo lụa của người phụ nữ, nhưng cô ta cũng không lùi bước. Anh luồn một bàn tay vào trong tóc, vuốt những lọn tóc dài hất ngược ra đằng sau, rồi nhìn vị khách không mong muốn thêm một lần nữa.

Cô ta vẫn giữ một khoảng cách thận trọng. Đủ gần để không thể hiện sự sợ hãi, nhưng đủ xa để giữ được sự cần trọng cần thiết. Dáng đứng của cô ta cực kỳ vững vàng và trong tư thế sẵn sàng hành động, hai chân đứng giãn cách nhau, chân trước, chân sau, ngực ưỡn về phía trước, hai cánh tay để thoải mái. Nó khiến anh có cảm giác như anh đã từng gặp qua tình huống này, như thể đáng lẽ ra có điều gì đó về người phụ nữ này anh nên biết. Nhưng trực giác ập đến rồi lướt đi quá nhanh, và anh cũng chẳng muốn phải bám theo trực giác đó làm gì.

“Người bạn của anh rời đi rồi.” Cô ta nói. “Tôi nhìn theo ông ấy leo lên chiếc sedan và lái đi rồi.”

“Thế hả.” Anh miễn cưỡng ngồi dậy. Thế giới như muốn quay cuồng, rồi cũng lại đứng im ngay ngắn. Với tình trạng chín mươi phần trăm rượu, mười phần trăm máu trong người như hiện tại thì nhìn được như thế đã là rõ ràng lắm rồi. Anh đã ngất đi bao lâu rồi nhỉ? Đã có bao nhiêu rượu theo đường mồ hôi thoát ra rồi nhỉ? Anh đã tỉnh rượu nhanh quá mất rồi.

Anh xé toạc cái áo phông rồi ném nó lên sàn. Tiếp đến, những ngón tay lại tiếp tục làm điều tương tự với chiếc quần bò.

“Tôi muốn thuê anh.” Giọng của người phụ nữ hơi run run.

Anh cởi hai ống quần bỏ sát lấy chân ra rồi ném nó lên sàn xiên. “Để chịu hơn rồi.”

“Tôi... tôi không biết làm thế này có phải không nữa.” Cô ta nói.

J.T. quay sang phía người phụ nữ, mặt cau có khó chịu, hai tay chống bên hông. Già khú, trần như nhộng, anh nhìn thẳng vào mắt người phụ nữ và tự hỏi thế quái nào đến lúc này rồi mà cô ta vẫn chưa chịu thông minh lên và biến đi cơ chứ. “Này cô, nhìn căn biệt thự này cô thấy giống nữ tu viện lắm hả? Đây là nơi dinh thự riêng, và con quái vật chủ nhân của nó là đây nhé. Còn bây giờ, biến ngay cho khuất mắt tôi hoặc làm gì đó có ích với cái mồm của cô đi.”

Anh nhìn cô ta và cười một nụ cười nhạo báng, khinh khỉnh, rồi bước đi. Freddie đã để lại cho anh một li margarita ở trên bàn bên cạnh hồ bơi. Đá đã tan hết, nhưng anh chẳng quan tâm. Anh uống một hơi hết nửa li.

“Vincent bảo tôi tới.” Người phụ nữ phía sau lưng anh thì thầm.

“Cái tên chó chết này.” J.T. lè nhè nhưng thực tế không thể hiện nhiều cảm xúc. “Mình phải gạch tên lão khỏi danh sách gửi thiệp Giáng sinh thôi.” Anh uống cạn nốt nửa còn lại của li margarita. “Tôi sẽ đếm đến năm. Lượn đi trước khi tôi đếm xong, nếu không chỉ có trời mới giúp được cô nhé.”

“Làm ơn, anh không thể nào nghe tôi nói hết được sao?”

“Một.”

“Tôi sẽ trả tiền cho anh mà.”

“Hai.”

“Vincent không nói với tôi anh là một gã say xỉn cứng đầu cứng cổ như vậy.”

“Ba.”

“Tôi cần một người chuyên nghiệp!”

Anh quay người lại, hai tay khoanh gọn đặt trước bộ ngực trần, mặt không cảm xúc. “Bốn.”

Mặt người phụ nữ đỏ dần. Tâm trạng thất vọng, bức bối hiển hiện lên cơ thể của cô ta, cằm ngẩng cao, mắt tóe lửa. Trong giây phút ấy, cô ta thực sự khá xinh đẹp. “Tôi sẽ không đi đâu hết!” Cô ta hét lên. “Chết tiệt, tôi chẳng còn nơi nào để đi cả. Nếu anh có thể bớt cảm thấy xót xa cho bản thân mình mà lắng nghe tôi...”

“Năm.”

“Tôi sẽ không đi đâu. Tôi không thể.”

“Thoải mái đi.” J.T. nhún vai. Anh đặt li margarita đã uống cạn lên bàn. Rồi, trần truồng như cái ngày được sinh ra, với tất tần tật tám mươi cân cả cơ bắp lẫn gân, anh tiến lên phía trước.

HAI

Môi trên lấm tẩm mồ hôi. Đôi mắt lóe lên đầy nguy hiểm. Cô ta liếc mắt nhìn bên này rồi nhìn sang bên kia. Cô ta ấn chặt tay vào trong túi của mình.

Bất thành lĩnh, J.T đâm bổ vào, lao cả thân hình nặng nề lên người cô ta. Cả hai người ngã rầm xuống, những vật dụng trong túi của cô ta rơi vương vãi ra ngoài, một khẩu súng bạc trượt nhanh trên mặt đất. Cô ta bật nhảy chồm chồm lên như con ngựa hoang và cố gắng cào cấu đôi mắt anh bằng những chiếc móng tay lờm chờm.

Anh đập mạnh cổ tay của cô ta xuống. Anh ngồi lên người cô ta, cố gắng giữ cô ta nằm yên trong khi mình đang bảo vệ những bộ phận nhạy cảm hơn của cơ thể khỏi hai bên chân kích động. Cô ta tóm lấy một nắm tóc của anh rồi giật mạnh.

“Chết tiệt!” Anh vừa giật mạnh cổ để thoát thân, vừa bấm chặt hơn các ngón tay xung quanh cổ tay cô ta, rồi ghì nó xuống.

Cô ta cau mày, thế nhưng khi quay ra nhìn anh, đôi mắt cô ta vẫn hừng hực lửa. Anh cao lớn hơn cô ta, khỏe hơn cô ta, và gai góc hơn cô ta rất nhiều. Làm sao cô ta có thể thoát ra nổi, và cả hai đều biết rõ điều đó.

Cô ta cố gắng thoát thân lần cuối nhưng vô ích.

“Thôi nào.” Giọng anh trêu tức một cách tàn nhẫn. “Thử lại lần nữa đi. Cô nghĩ tôi sẽ đột nhiên thay đổi ý định và để cô chạy thoát sao? Nhìn tôi

đi, cưng ơi. Vincent chẳng giúp được gì cho cô ngoài việc nói cho cô biết tên tôi đâu. Tôi giống quỷ dữ và chính là quỷ dữ. Bản chất thế nào thì bề ngoài cũng thế đó.”

“Tôi có tiền.” Cô ta thở hỗn hển.

“Ai quan tâm chứ.”

“Một trăm nghìn đô la.”

“À, cưng này. Như thế là quá rẻ mạt với tôi.”

“Thật nực cười, trông anh đâu có cái vẻ sang giàu nhỉ.”

Anh rướn mày ngạc nhiên trước lời châm chọc chua cay bất ngờ của cô ta. Cô ta không còn chống cự nữa, chứng tỏ người phụ nữ này không hoàn toàn ngu ngơ. Anh bỏ thì giờ để dò xét tổng thể kĩ lưỡng hơn vị khách không mời mà tới. Từ khoảng cách này, anh có thể nhận ra cô ta không thực sự hoàn hảo. Làn da phía đằng sau cổ trắng hơn phần da phía trước, như thể nó vừa được mái tóc dài chở che, rồi đột nhiên bị chiếc kéo tuyệt vọng cắt phăng đi, để lộ ra phía sau đầy tàn nhẫn. Phần chân tóc đen sì xuất hiện những sợi tóc vàng. Móng tay có vẻ như đã dành nhiều thời gian bên chiếc bào pho mát. Cô ta có vẻ ngoài tiêu tụy héo hon vì thiếu máu. Vì Chúa, cô chắc chắn có một hình xăm bia bắn to đùng trên lưng.

“Này cô, cô vẫn chưa đủ âu lo hay sao mà còn đi gây chiến với tôi?”

“Chắc chắn rồi.” Cô ta liều lĩnh đáp trả. “Nhưng tôi phải bắt đầu từ nơi nào đó.”

Đột nhiên cô vung chân tung một cú đá. Anh né sang một bên và chống đỡ kịp thời. Vừa lúc anh sắp sửa ngoác miệng cười tự mãn thì cô ta đã cắm phập hàm răng mình vào cánh tay của anh.

Mặt anh tái đi. Cổ anh gân lên và cơn đau nã thẳng vào anh, bất ngờ và đau buốt, khi những chiếc răng trắng nhỏ lần vào đúng dây thần kinh.

Cơn thịnh nộ nguyên thủy và xấu xí dâng lên trong anh. Sự cần thiết để được phản công. Sự cần thiết để được trả lại sự đau đớn vừa mới giáng lên anh. Anh cảm nhận tiếng trống dồn dập hoang dại đang chảy trong mạch máu, và đột nhiên anh nghe thấy tiếng đôi bốt cao cổ của cha anh đang đập côm cốp xuống nền gỗ cứng. Bàn tay anh siết chặt cổ tay trái của cô hơn. Cô ta rên rĩ.

“Mẹ kiếp!” Anh kéo tay ra khỏi miệng cô ta. Máu đọng lại trên lớp lông đen sậm và khiến cho anh còn điên tiết hơn. Anh cố đứng dậy, hai bàn tay siết chặt, mắt tối sầm, rõ ràng đang kìm hãm cơn giận dữ. *Kiểm chế, kiểm chế.* Anh ghét những gã đàn ông dám xuống tay với phụ nữ. *Kiểm chế, kiểm chế.*

Khẩu súng bán tự động Walther P22 màu bạc, lúc trước còn nằm trong túi của cô ta, nay đã nằm dưới đất, cách chân anh gần hai mét. Anh đá nó xuống bể bơi. Thế vẫn chưa đủ. Một khi anh đã nổi cơn điên và muốn “ăn miếng trả miếng” thì chẳng có gì là đủ.

“Cô đang nghĩ cái quái gì vậy? ” Anh gầm lên. Cô ta vẫn đang nằm trên nền đất, chân váy bị kéo cao lên quanh đùi, để lộ ra đôi chân mảnh mai thực sự rất cần có bóng dáng cơ bắp. Cô ta nắm lấy cổ tay và đặt lên ngực. Hiển nhiên đau lắm, nhưng cô ta không kêu lấy một tiếng.

Anh lại chửi thề và định lao xuống bể bơi. Anh cần rượu.

“Cô không nên gây sự với lính thủy đánh bộ.” Anh cầu nhàu dữ dội. “Có đứa đàn độn nào lại muốn gây sự với một tay lính chuyên nghiệp dày dạn kinh nghiệm chứ?”

“Anh sắp tấn công tôi.” Cuối cùng, cô ta cũng thì thào nói. Cô ta nắm chặt cổ tay lại gần hơn, bàn tay anh để lại vết hằn đỏ rực lên làn da nhợt nhạt của cô. Sao anh thấy nhục nhã quá.

“Tôi sẽ lôi cô ra khỏi đây!”

Cô ta không đáp lại.

Anh chỉ ngón tay về phía cô gái. “Đây là nhà tôi! Cô không nên đột nhập vào nhà người khác mà không được mời, không được mong muốn và... và...”

“Không được huấn luyện?” Cô ta nói thêm.

“Chính xác!”

Cô ta không cãi lại. Cô ta chỉ cố đứng vững trên đôi chân. Lúc đứng dậy, cô ta hơi lảo đảo. Có vẻ như cô ta không nhận ra điều đó, cô ta vuốt chiếc váy phẳng phiu và khép chặt chiếc áo khoác như thể bằng một cách nào đó hành động này sẽ bảo vệ được bản thân.

“Tôi biết anh không muốn tôi ở đây. Vincent đã cố gọi cho anh, nhưng anh chẳng bao giờ có nhà. Còn tôi... tôi không thể nào chờ đợi được nữa, thế nên tôi đã lấy địa chỉ của anh và tôi chỉ... thì, tôi chỉ đến đây.”

“Huấn luyện tôi đi.” Đột nhiên, cô ta nói. “Chỉ cần huấn luyện tôi thôi, đó là tất cả những gì tôi muốn. Xin một tháng của anh thôi. Tôi sẽ đưa anh một trăm nghìn đô la và anh sẽ dạy tôi tất cả mọi thứ anh biết.”

“Cái quái gì cơ?”

“Một tháng thôi, tôi chỉ cầu xin có thể. Anh sẽ không bao giờ phải rời căn biệt thự này, anh sẽ không phải làm bất cứ điều gì khác ngoài dạo chơi xung quanh và nói cho tôi biết mình phải làm gì. Trông tôi mạnh mẽ hơn về ngoài đó. Tôi học nhanh. Tôi không than vãn rên rĩ.”

“Cô là ai?”

Cô ta ngập ngừng. “Te... ừm... Angela.”

“Te-um-Angela? Ừ hứ. Vậy thì, vì mục đích của cuộc nói chuyện thôi, tại sao một người nội trợ hạnh phúc như cô lại cần huấn luyện, Te-um-Angela?”

“Tôi... tôi bị đeo bám.”

“Tất nhiên. Ai?”

“Ai là sao?”

“Ai đang đeo bám cô?”

Cô ta rơi vào im lặng. Anh lắc đầu. “Cô không cần một tay lính đánh thuê đâu, cô cần bác sĩ tâm thần ấy.”

“Một người đàn ông...” Cô ta thì thầm.

“Không đùa.”

“Của tôi.” Cô ta có vẻ lưỡng lự không biết mình nên thú nhận bao nhiêu phần trăm câu chuyện. “Chồng của tôi. Chồng cũ. Anh hiểu chuyện thế nào rồi đó.”

Cô ta nói lướt nhanh. Cô ta liếc nhìn anh để xem anh có tin cô ta hay không.

Anh lại lắc đầu nguầy nguậy, lần này đầy căm phẫn. “Cô băng qua ngàn ấy quãng đường đến đây chỉ vì một vụ nhiễu loạn gia đình ư? Thưa cô, cô lòng sục một người đàn ông như tôi và điều ít ỏi nhất cô có thể làm là mang một nửa đám Medellin cartel* sau chỗ trốn của mình đấy. Ôi Chúa ơi. Kiểm lấy cái lệnh cấm chỉ của tòa rồi để tôi yên thân.”

Cô ta nở nụ cười thiếu não. “Anh thực sự nghĩ rằng mẫu giấy đó có thể khiến con quái vật đó khiếp sợ sao?”

“Thế thì đáng thuê một người chuyên nghiệp rồi. Thế cô đã làm gì nào, lao vào Vince ở một bữa tiệc giới thiệu sản phẩm sao? Cô quan sát những anh lính hải quân vẫn còn hùng hực khí thế thấy ông ta đang tìm kiếm những mối quan hệ với đám người đáng ghét đã về hưu...”

“Chúng ta đã được giới thiệu, qua một người bạn trung gian, người hiểu rõ rằng tôi đang cần sự giúp đỡ thực sự.”

“Giúp đỡ thực sự?” Anh khịt mũi. “Cô đã xem nhiều phim tối Chủ nhật quá rồi đó. Tìm đến cảnh sát Nogales* đi. Tôi sẽ chỉ đường đi cho cô.”

“Cảnh sát sẽ là người thua hăn ta.” Cô ta khẽ nói. “Ngay lúc này, tôi đang tìm đến anh.”

Anh lắc đầu. Ánh mắt quắc lại cau có nhất có thể. Cô ta vẫn còn đứng nguyên đó, chẳng hiểu sao lại toát ra vẻ tôn quý trong bộ âu phục trắng xầu xí, chẳng hiểu sao lại toát ra vẻ như vua như chúa với cổ tay tím bầm giập đang đặt trên bụng. Lần đầu tiên trong cuộc đời mình, J.T không thể nghĩ ra điều gì để nói.

Màn đêm xuống vội vã, chỉ còn tiếng mặt nước vỗ vào thành bể bơi và những tiếng dế mèn kêu rích rích đơn độc. Phía sau cô, những tán cây mesquite đung đưa theo làn gió đang trêu ghẹo, những hòn đá trắng dưới chân cô lấp lánh ánh đèn. Trời ban đêm ẩm áp và có màu tím tím, dễ đánh lừa người ta trong sự nhẹ nhàng của nó.

“J.T.” Cô ta thăm thì. “Anh đã cứu những đứa trẻ mồ côi ở Guatemala phải không?”

“Gì cơ?” Tim anh bắt đầu đập thành thịch.

“Vincent đã kể cho tôi nghe chuyện những đứa trẻ mồ côi. Anh đã làm thế phải không? Anh thực sự đã làm thế đúng không?”

“Không, không. Cô không thể đổ lỗi chuyện đó cho tôi.” Nhưng sự phủ nhận ấy đã được nói ra quá rõ ràng, và cả hai người đều biết điều đó.

“Một tháng.” Cô ta nhắc lại. “Một tháng huấn luyện cường độ cao. Tự vệ, bắn súng, kỹ năng lẩn trốn, đeo bám...”

“Kiểm soát dân số, thu thập tình báo. Mai phục và phản mai phục. Bắn tỉa và chống trả bắn tỉa. Kỹ năng tránh né và lẩn trốn, xâm nhập và thâm nhập. Tất cả những gì tinh túy nhất của Đặc nhiệm Hải quân Hoa Kỳ...”

“Phải.”

“Không! Cô không hiểu. Cô nghĩ rằng những cỗ máy giết người được tạo ra chỉ qua một đêm hay sao? Cô nghĩ rằng Rambo* tự nhiên từ dưới đất chui lên sao? Mất hàng năm trời để học tất cả những thứ ấy. Mất hơn mấy thập kỉ mới học được cách không quan tâm, và xác định được một con người ở trong tầm ống ngắm và kéo cò súng như thể mục tiêu đó thực sự chẳng khác gì quả dưa hấu cô đã từng luyện tập.”

Sắc mặt cô ta tái nhợt đi. Trông cô ta có vẻ ốm yếu.

“Đúng rồi đó, cô sẽ chỉ là một cỗ máy giết người tàn nhẫn và gây ốm thôi. Đi ra khỏi đây và đừng có quay lại nữa.”

“Tôi... tôi... tôi sẽ trao mình cho anh.”

“Gì cơ?”

“Tôi sẽ trao thân xác mình cho anh, trong một tháng.”

“*Chiquita**, tốt nhất cô cứ nên bầu vú lấy ý tưởng dùng tiền của mình đi.”

Cô ta mỉm cười, gương mặt lộ ra vẻ hối lỗi, nhẫn nhục, biết điều. Trước khi anh có thể ngăn cô ta lại, cô đã quỳ gối xuống. “Tôi sẽ cầu xin.” Cô ta nói, rồi giơ hai tay lên van nài.

“Ôi, vì Chúa!” Anh đi ngang qua hiên nhà rồi nắm lấy vai cô ta, lắc cô ta như thể việc đó sẽ thông được chút khôn ngoan vào trong đầu cô.

“Xin anh.” Cô ta chỉ nói có vậy. “Làm ơn đi.”

Anh há miệng kinh ngạc. Anh cố la hét rồi cố găm lên. Quỷ thần ơi, đúng lúc này anh đã quyết định sẽ nghiêng chặt răng. Nhưng không lời nào được thốt ra. Qua rất nhiều năm sống cuộc đời bắn thủ, thế mà anh vẫn có thể bị ngăn lại bởi một điều giản đơn như từ *Làm ơn*.

“Chết tiệt, hôm nay mới là ngày mười ba tháng Chín và tôi vẫn còn tỉnh táo. Ai đó mang cho tôi một li đi!”

Cô ta tiến lên một bước để tuân theo mệnh lệnh, nhưng sau khi cơ thể đứng đờ như trái tằm ga giường, hai đầu gối cô ta bắt đầu oằn xuống.

“Thế đấy. Lên giường.” Anh ra lệnh, cực kỳ tức giận. “Chọn lấy một phòng, bất cứ phòng nào có giường ngủ, và nằm xuống đi. Tôi vẫn còn vài tiếng để nốc rượu tequila, và tôi không muốn nhìn thấy mặt cô nữa cho đến khi sang ngày mười bốn, trừ phi cô mang cho tôi nguyên một chai rượu, chanh đặt trên rốn và muôi đặt trên ngực.” Anh chỉ thẳng tay về phía cửa kính trượt. “Cút khỏi tầm mắt tôi!”

Cô ta tuân lệnh bước đi nhưng loạng choạng, xiêu vẹo.

Anh không còn lựa chọn nào khác. Với một tiếng lằm bằm nguyên rủa, anh bế cô lên trong vòng tay. Người cô ta cứng đờ lại, hai bàn tay cô ta nắm chặt lại như thể muốn chiến đấu với anh, nhưng tình trạng kiệt quệ của cô ta đã đánh bại cô ta trước khi anh có thể. Cô ta vùi mình vào hai cánh tay của

anh như một quả bóng vừa mới bị xẹp. Anh có thể cảm nhận rất rõ khung xương sườn của cô ta, nhỏ tí xíu như của một chú chim. Anh có thể ngửi thấy mùi trên người cô ta, mùi của sự kiệt quệ, sợ hãi và cả mùi hương bí ẩn ấm áp. Rồi anh nhận ra mùi hương đó - mùi phấn rôm trẻ con. Cô ta có mùi phấn rôm của trẻ con.

Suýt nữa anh đã đánh rơi cô ta.

Anh không muốn biết. Anh từ chối muốn biết.

Căn phòng ngủ gần nhất rất gọn gàng và sạch sẽ nhờ có đôi tay của Freddie. J.T. ném cô ta phịch xuống cái giường đôi đầy thô lỗ. “Có đồ đạc gì không?”

“Một cái túi.”

“Ở đâu?”

“Phòng khách.”

“Freddie sẽ mang vào. Xe trước cửa nhà?”

“Bắt taxi.”

“Dùng tên giả, Angela?”

“Vâng. Và tôi trả tiền mặt.”

Anh lăm bằm. “Không tệ.”

“Tôi đang học hỏi.” Cô ta thành thực với anh. “Tôi đang học.”

“Ừm, học cả cách ngủ đi. Kỹ năng này cũng tốt như bất cứ kỹ năng nào khác.”

Cô ta gật đầu, nhưng đôi mắt nâu không khép lại. “Anh nghiện rượu à?”

“Thỉnh thoảng.”

“Thế ngoài những lúc đó ra thì anh thế nào?”

“Một người làm lễ rửa tội. Ngủ đi.”

Cô ta lại nói thì thầm: “Tôi biết tại sao anh lại cứu những đứa trẻ đó.”

“Vâng, phải rồi. Chúc ngủ ngon.”

“Bởi vì anh nhớ gia đình mình.”

Anh bỗng thấy choáng váng đến độ phải dừng lại ở giữa căn phòng và rùng mình. *Rachel và Teddy cùng những ngày vàng son của hàng rào chắn màu trắng và chiếc xe sedan bốn cửa.*

Tất nhiên, cô ta nói sai rồi, gia đình anh xuất hiện sau những đứa trẻ mồ côi. Thế nhưng những lời cô ta nói cũng gần đúng. “Cô không biết mình đang nói gì đâu.”

“Tôi phải làm.” Cô ta thờ dãi và hai hàng mi nhắm lại. “Con gái tôi và tôi cần anh. Anh là hy vọng duy nhất còn sót lại của chúng tôi.”

“Chết tiệt.” J.T. lại chửi, rồi lao thẳng tới làm một cốc margarita.

Nửa đêm. Trong thị trấn Nogales, vài quán rượu vẫn đang mở cửa. Chẳng có gì bất thường khi thấy J.T. ra ngoài vào giờ này, anh mặc quần bò và áo sơ mi vải, tiền nhét đầy túi và hai tay thèm cầm một chai bia ghê gớm. Anh loạng choạng về nhà lúc ba hay bốn giờ, cùng với hai lốc bia, mỗi lốc sáu lon dưới thắt lưng của anh và một người phụ nữ trong vòng tay. Đêm này qua đêm khác.

Đây là lần đầu tiên người đàn ông này có thể nhớ ra rằng có một người phụ nữ đang ngủ trong phòng dành cho khách với cái túi của cô ta. Lần đầu tiên ông biết có phụ nữ trong nhà nhưng không phải trên giường của J.T.

Khác với thường lệ, lần này, J.T. chỉ nằm gục mặt trong phòng khách, có con cự đà bầu bạn cùng anh.

Ngôi nhà vẫn thế, yên ắng, gần như trì trệ. Thế nhưng, người đàn ông biết rằng mọi thứ đã thay đổi. Sau ba năm, các nguyên tắc đã bị phá vỡ. Những lời chỉ thị tại thời điểm này đã rõ ràng.

Ông rón rén đi dọc hành lang tối tăm. Mặt trăng tỏa ánh sáng bạc tràn ngập khắp phòng khách. Trong góc, một chiếc đèn sưởi nho nhỏ, tỏa ánh sáng vàng le lói đang chiếu lên con cự đà và đôi chân trần của J.T. Không có gì nhúc nhích.

Người đàn ông quay đi và di chuyển thận trọng trên hành lang dẫn vào phòng làm việc. Ông nhắc điện thoại lên, hàng năm trời luyện tập di chuyển không phát ra tiếng động. Ông bấm số theo trí nhớ, khum bàn tay lên miệng để chặn bớt tiếng nói.

“Có một phụ nữ.” Ông nói ngay khi phía đầu bên kia bắt máy.

“Một phụ nữ?”

“Vincent bảo cô ta đến.”

“Chết tiệt.” Một khoảng im lặng dài. “Cô ta tên gì?”

“Angela, mỗi thế thôi. Không phải tên thật.”

“Hiển nhiên rồi. Đặc điểm nhận dạng?”

“Khoảng hai mươi tuổi, cao gần một mét sáu, nặng khoảng bốn mươi cân, mắt nâu, da trắng, màu tóc gốc là vàng.”

“Vũ khí?”

“Một khẩu bán tự động Walther P22”

“Hừ. Đồ chơi trẻ con. Thẻ căn cước?”

“Không có.”

“Cô ta chắc chắn phải có gì đó.”

“Không có gì cả.” Ông quả quyết. “Tôi đã kiểm tra túi xách của cô ta - chỉ có áo lót, một bình xịt tóc, lược, đế giày, mọi thứ. Rất nhiều tiền mặt nhưng không thấy thẻ căn cước. Cô ta nói giọng vùng khác. Tôi không xác định được. Có thể là vùng phía bắc. Boston chẳng hạn.”

“Chuyên nghiệp không?”

“Tôi không nghĩ thế. Cô ta trông có vẻ không biết gì nhiều lắm.”

“Dựa vào đám người mà J.T. qua lại, cô ta chắc chắn là một tên giết người bằng rìu đã chặt chết chồng con.”

“Tôi nên làm gì?”

Một tiếng thở dài rồi bời. “Anh ấy quay lại làm việc rồi sao?”

“Bà ấy ở đây, phải không?”

“Thằng cha chết giẫm. Không có gì đâu, tôi sẽ lo việc này. Ông cứ giữ liên lạc đấy nhé.”

“Được rồi.”

“Gọi điện thế này là đúng rồi đó.”

“Cảm ơn cô. Thế... thế ông ấy sao rồi?”

Một sự im lặng kéo dài. “Ông ấy sắp chết. Ông ấy đang chịu rất nhiều đau đớn. Ông ấy muốn biết tại sao con trai mình không ở đây.”

“Ông ấy có hỏi tôi không?”

“Không, nhưng đừng lo lắng. Ông ấy cũng không hỏi cả tôi. Tất cả những gì ông ấy quan tâm là J.T. cơ.”

“Tất nhiên rồi.” Giọng ông đầy hối lỗi. Ông đã dành sự trung thành của mình cho người đàn ông cứng rắn suốt một thời gian dài. Lòng trung thành của ông vẫn chưa bao giờ bị dao động; qua nhiều năm trời, ông đã quen với vị trí của mình. “Nếu có gì thay đổi tôi sẽ gọi cho cô nhé.”

“Nhớ gọi đấy.”

“Ngủ ngon.”

“Ừ. Ngủ ngon.”

Ông đặt ống nghe điện thoại xuống cẩn thận. Nhưng có vấn đề gì đâu. Bỗng chiếc đèn phía trên đầu vụt sáng.

Ông quay người lại chậm rãi. J.T. đang đứng tựa người vào khung cửa. Hai tay khoanh lại trước ngực trần. Đôi mắt anh đỏ ngầu những tia máu, nhưng cũng rất chăm chú.

“Freddie, tôi nghĩ đã đến lúc chúng ta cần nói chuyện.”

BA

Tess William thức dậy theo đúng cái cách mà cô đã học được - chậm rãi, từng chút một, làm như vậy cô có thể dần dần thức tỉnh mà không để lộ. Đầu tiên, đôi tai của cô thức dậy trước, chúng lắng nghe, tìm kiếm âm thanh của một người khác đang thở. Tiếp đến, những tế bào trên làn da của cô dần tỉnh giấc, tìm kiếm một thân hình ấm nóng của người chồng đang áp sát vào lưng cô. Cuối cùng, khi đôi tai nhận thấy không có tiếng động nào và làn da nhận ra chỉ có một mình cô đang nằm trên giường, đôi mắt của cô bật mở, tự động nhìn thẳng về phía tủ đựng quần áo và kiểm tra chiếc ghế gỗ nhỏ mà cô đã chặn lại bên dưới tay nắm cửa lúc nửa đêm.

Chiếc ghế vẫn còn ở nguyên tại đó. Cô thở phào, hơi thở mà cô đã cố nín chặt từ bấy đến giờ và rồi cô ngồi dậy. Căn phòng trống rỗng đã bừng sáng dưới ánh mặt trời giữa ban ngày, bốn bức tường xây bằng gạch đất nung đỏ tươi dưới màu nắng vàng óng. Không khí nóng nực. Chiếc áo phông dính chặt vào lưng cô, nhưng có lẽ đó là mồ hôi đến từ những cơn ác mộng vẫn mãi dai dẳng bám theo cô, chưa từng một phút rời đi. Ngày trước, cô đã từng rất yêu thích những buổi sáng. Nhưng giờ đây, chúng trở nên thật khó khăn với cô, nhưng vẫn không khó khăn nhiều như những buổi đêm, khi cô phải nằm im một chỗ và cố gắng bắt hai con mắt của mình dừng việc cảnh giác liếc tìm những bóng đen lướt qua thay vì nhắm lại và ngủ ngon lành.

Mày làm được rồi. Cô tự nói với bản thân. Mà thực sự đã làm được rồi.

Cô đã bỏ chạy trong suốt hai năm vừa qua, nắm chặt lấy tay của cô con gái bốn tuổi và cố gắng thuyết phục Samantha rằng mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi. Cô lấy đủ thứ tên giả, nhiều như thể chúng là những món nữ trang mà người ta khoác lên người và đổi chỗ ở liên tục, số địa chỉ mới nhiều như số đồ vứt ngoài bãi rác. Nhưng cô vẫn chưa bao giờ có thể thực sự trốn thoát. Giữa đêm muộn, cô sẽ ngồi bên mép giường của con gái, vuốt ve mái tóc vàng óng ả của Samantha và nhìn chăm chăm vào tủ quần áo bằng ánh mắt như thể số phận của cô đã được an bài xong xuôi.

Cô biết, bên trong tủ quần áo kia ẩn giấu những loại quái vật gì. Cô đã nhìn thấy những bức ảnh chụp hiện trường các vụ án mà chúng có thể gây nên. Ba tuần trước, con quái vật của riêng cô đã thoát ra khỏi một nhà tù được canh phòng nghiêm ngặt ở mức tối đa, đánh chết hai người quản ngục chỉ trong vòng chưa đầy hai phút.

Tess gọi điện cho Trung úy Lance Difford. Lance gọi điện cho Vince*. Xe nổ máy và hành trình bắt đầu. Tess Williams giấu Samantha ở một nơi an toàn, rồi cô bắt đầu bỏ đi, đi xa hết mức có thể. Rồi lại tiếp tục đi xa hơn thế nữa.

Đầu tiên, cô bắt tàu hỏa, chuyển tàu đưa cô đi ngang qua những cánh đồng cỏ xanh rì lượn sóng và những khu công nghiệp tái chế sắt vụn ở New England. Rồi cô lên máy bay, bay qua tất cả mọi thứ, bay qua rất nhiều cây số như thể nó có thể giúp cô quên đi tất cả, cô bỏ mùa thu ở lại sau lưng và quay ngược trở lại với mùa hè.

Khi máy bay hạ cánh xuống Phoenix, cảnh tượng giống như thể cô vừa mới đặt chân xuống một hố va chạm trên mặt trăng: Tất cả mọi thứ đều đỏ

au, bụi bặm, vây xung quanh là những dãy núi xanh ngắt ở phía xa xa. Cô chưa bao giờ nhìn thấy cây cọ; ở đây, chúng được trồng dọc theo những con đường. Cô chưa bao giờ nhìn thấy cây xương rồng; ở đây, chúng bao phủ toàn bộ đất đai như thể một đoàn quân xâm lược.

Chuyến xe buýt đưa cô ngày một tiến xa hơn vào vùng đất với địa hình không khác gì ở một hành tinh khác. Những ngọn đồi đỏ đã biến mất, mặt trời dường như trở nên giận dữ hơn. Các biển báo hiệu thành phố đã biến mất, thay vào đó là những biển hiệu viết:

SẮP TỚI ĐỊA PHẬN NHÀ TÙ BANG.

KHÔNG DỪNG LẠI CHO NGƯỜI ĐI NHỜ.

Khung cảnh chỉ có màu nâu và đỏ dần dần biến mất cho tới khi chiếc xe buýt lăn bánh đi vào vùng đồng cỏ với màu xanh đã phai bạc và một phần bị nắng chiếu khô, chuyển dần thành màu hổ phách. Những dãy núi không còn theo sát ở đằng sau lưng như những người ông hiền hậu đang dõi theo lũ cháu nữa. Ở vùng phía nam Arizona kì lạ, khắc nghiệt này, thậm chí đến những ngọn đồi cũng bị lũ xe ben và xe ủi đất giày xéo, lột sống một cách có phương pháp.

Nó giống như kiểu một vùng đất mà khi quay đầu lại, người ta thực sự nghĩ rằng mình sẽ được tận mắt chứng kiến cuộc đấu súng OK Corral*. Đó là một vùng đất mà ở đó, thằn lằn là những con vật xinh đẹp và chó sói đồng cỏ là những con thú đáng yêu. Đó là vùng đất mà ở đó, những cây hồng trồng trong nhà kính sẽ chết còn những cây xương rồng xù xì sẽ sống tốt.

Thật là hoàn hảo.

Tess bước xuống giường. Cô di chuyển chậm rãi. Chân phải của cô cứng đờ và đau nhức, vết sẹo mới khép miệng đang giật giật đau khủng khiếp. Cổ tay trái của cô co giật, viền xung quanh là một vòng tròn toàn những vết thâm tím. Cô biết chắc cổ tay mình không có vấn đề gì nghiêm trọng hết - cha của cô đã dạy cho cô rất nhiều điều về việc gãy xương. Với những gì đã xảy ra với cuộc đời cô trong những ngày này, cổ tay bầm tím chẳng phải là điều gì khiến cô bận tâm quá nhiều.

Sự chú ý của cô chuyển sang phía cái giường.

Cô dọn dẹp nó mà không suy nghĩ gì nhiều, cô kéo căng các góc giường và vuốt phẳng ga trải giường bằng một sự cẩn thận, chính xác của một quân nhân.

Anh muốn đồng xu tung xuống phải nảy được lên đấy nhé, Theresa. Tuổi trẻ không phải là cái cớ để sống luộm thuộm đâu. Luôn luôn, em phải tìm cách để tiến bộ.*

Cô nhận ra mình đang gập ngược một mép của tấm ga trải giường phủ lên tấm chăn mỏng, những ngón tay của cô nắm chặt. Chậm rãi, cẩn thận, cô lột tấm chăn ra và ném nó xuống sàn nhà.

“Sáng hôm nay, mình sẽ không dọn chiếc giường này nữa.” Cô tuyên bố với căn phòng trống không. “Mình quyết định không dọn giường nữa.”

Cô cũng sẽ không lau chùi vệ sinh gì nữa hết, không rửa bát đĩa và cũng không kì cọ sàn nhà nữa. Cô còn nhớ quá rõ ràng cái mùi amoniac* khi cô lau chùi những ô cửa sổ, những cái tay nắm cửa và lan can cầu thang. Cô đã từng nghĩ cái thứ mùi sộc lên tận óc đó là một thứ mùi thân thiện, một mùi thơm thể hiện sự sạch sẽ tuyệt đối.

Đây là căn nhà của mình, và sẽ không chỉ có vẻ ngoài của nó trông sạch sẽ mà đến mùi hương cũng phải sạch sẽ nữa.

Ngày ấy, khi cô chủ động dùng amoniac để lau chùi những khung cửa sổ, Jim thậm chí đã khen ngợi cô. Cô đã mỉm cười rạng rỡ với hắn, cười nhau một năm, đã mang thai tám tháng và háo hức như một con chó cảnh chờ đón những lời ngợi khen ít ỏi từ hắn.

Sau này, Trung úy Difford đã giải thích cho cô amoniac là một trong số ít những chất có thể xóa sạch dấu vân tay.

Giờ đây, mỗi khi ngửi thấy mùi amoniac, cô không thể nào không cảm thấy buồn nôn.

Ánh mắt của cô quay trở lại phía chiếc giường, phía tấm ga trải giường nhàu nhĩ, tấm chăn phủ bị ném và nằm một đống trên sàn nhà. Trong giây lát, sự thôi thúc, sự cần thiết rằng cô phải dọn cái giường đó - phải làm cho đúng bởi vì cô luôn luôn phải tìm cách để tiến bộ, luôn luôn nên tìm cách để tiến bộ - gần như bao trùm lấy tâm trí cô. Mồ hôi phía trên môi cô đọng lại thành giọt. Cô nắm chặt cả hai bàn tay để cản không cho chúng nhặt tấm chăn lên.

“Đừng đầu hàng. Là hắn đang làm đầu óc mày rối loạn đấy, Tess ạ, nhưng chuyện đó đã kết thúc rồi. Mày thuộc về chính bản thân mày và mày là một người cứng rắn. Mày đã chiến thắng, chết tiệt. Mày đã chiến thắng.”

Những lời nói đó chẳng làm cô thấy nhẹ nhõm hơn. Cô đi sang phía chiếc tủ đầu giường để lấy khẩu súng ra khỏi cái túi của cô. Nhưng chỉ khi chạm tay vào cái túi, cô mới nhớ ra rằng khẩu súng 5,6 li của cô đã rơi ra ở ngoài hiên.

Lúc này, J. T. Dillon đã có được nó.

Người cô đông cứng. Cô bắt buộc phải có khẩu súng đó trong tay. Cô ăn cùng với nó, ngủ cùng với nó, bước đi với khẩu súng ở bên. Cô không thể nào không có vũ khí trong tay. *Không có khả năng chống cự, mỏng manh, yếu đuối.*

Ôi Chúa ời. Hơi thở của cô trở nên gấp gáp, bụng cô cảm thấy nặng trĩu và đầu của cô bắt đầu quay quay. Cô bước đi trong nỗi lo lắng, cảm nhận được người mình đang run rẩy và biết rõ tâm trạng ngay lúc này của cô vừa giống như bị chôn chân tại chỗ vừa giống như bị ném thẳng xuống vực sâu.

Hít thở đi Tess, hít thở đi. Nhưng cái không khí của vùng sa mạc đầy thân mến đó cứ như đang đùa cợt với hai lá phổi của cô. Cô khụy xuống, cúi gập người và cố gắng hít một hơi thật mạnh mẽ, rồi nhắm nghiền hai con mắt.

“Anh đưa em về nhà được chứ?”

Cô cực kỳ bất ngờ. “Anh nói em ấy à?” Cô ôm đồng sách vở ép sát vào chiếc áo thun đồng phục của trường Trung học Mt. Greylock. Cô không thể tin nổi anh chàng cảnh sát đang nói chuyện với mình. Cô không phải là kiểu con gái mà những anh chàng trẻ tuổi với vẻ ngoài đẹp đẽ sẽ tìm tới bắt chuyện.

“Không.” Anh nhẹ nhàng đùa cô. “Anh đang nói chuyện với đám cỏ đấy chứ.” Anh tiến ra khỏi đằng sau cái cây, nụ cười mỉm tươi tắn để lộ ra hai má lúm đồng tiền vô cùng duyên dáng. Tất cả các cô gái trong lớp của cô đều bàn tán về đôi má lúm ấy, mơ về đôi má lúm ấy. “Em là Theresa Matthews, phải không?”

Cô gật đầu với cái vẻ thật ngốc nghếch. Cô phải đi thôi. Cô biết là cô phải đi rồi. Có chạy về cửa hàng lúc này cũng đã là muộn, và cha của cô chẳng thể nào chịu được khi người khác chậm trễ.

Nhưng cô vẫn đứng nguyên tại đó, nhìn chăm chú vào khuôn mặt đẹp đẽ của người đàn ông trẻ tuổi. Anh ta nhìn có vẻ thật mạnh mẽ. Một người đàn ông đại diện cho pháp luật. Một người đàn ông của sự chính trực chẳng? Trong giây lát, cô nhận ra mình đang thầm nghĩ: Nếu em kể cho anh mọi chuyện, liệu anh có cứu giúp không? Liệu có ai đó sẽ cứu lấy em không?

“Ừm, Theresa Matthews, anh là sĩ quan Beckett. Jim Beckett.”

“Em biết. “ Ánh mắt của cô hướng xuống phía đám cỏ. “Tất cả mọi người đều biết anh là ai. “

“Anh đưa em về nhà được chứ, Theresa Matthews? Em sẽ cho phép anh đón nhận đặc ân đó chứ?”

Cô vẫn tiếp tục ngập ngừng, quá choáng ngợp để có thể cất nên lời. Cha của cô sẽ giết chết cô mất. Chỉ có những người đàn bà trẻ lẳng lơ, chỉ có những người phụ nữ xấu xa mới dụ dỗ đàn ông đưa họ về nhà. Nhưng cô lại không muốn xua đuổi Jim Beckett đi chỗ khác. Cô không biết phải làm thế nào.

Anh tựa người ra phía trước và nháy mắt với cô. Đôi mắt màu xanh nước biển của anh mới trong trẻo, mới diễm tĩnh làm sao. Quá mức kiên định.

“Thôi nào, Theresa. Anh là cảnh sát đấy. Nếu em không thể tin tưởng anh, em còn tin được ai nữa chứ?”

#

“Mày thắng rồi.” Cô lẩm bẩm trong lúc hai gối khuyu xuống. “Chết tiệt, mày đã thắng rồi!”

Nhưng cô muốn khóc. Cô đã chiến thắng, nhưng chiến thắng ấy vẫn thật là trống rỗng, cái giá phải trả quá đắt. Hăn đã làm với cô những điều mà đáng lẽ ra không bao giờ nên làm. Hăn đã lấy đi mất của cô những thứ mà một khi đã mất rồi, cô không đủ khả năng lấy lại nữa. Thậm chí ngay lúc này, hăn vẫn lờn vờn trong đầu cô.

Một ngày nào đó, sẽ sớm thôi, hăn sẽ giết chết cô. Hăn đã hứa là sẽ moi sống quả tim đang đập khỏi lồng ngực cô, và Jim luôn luôn làm điều mà hăn đã nói.

Cô cố ép mình phải ngẩng đầu dậy. Cô hít một hơi thật sâu. Cô ấn chặt hai nắm tay vào hai đùi, chặt đến nỗi chúng in hăn cả vết lên da đùi của cô. “Chiến đấu, Tess ạ. Đó là tất cả những gì mà mày còn lại.”

Cô rời khỏi chỗ cái tủ có ngăn kéo và di chuyển sang phía chiếc va li, chiếc va li đã được Freddie lịch sự mang vào trong phòng cho cô. Cô đã đi được tới nơi này, bước thứ nhất trong kế hoạch của cô. Bước tiếp theo, cô phải tìm cách để J.T. đồng ý huấn luyện cho cô. Cô lờ mờ nhớ lại hình như cô đã nhắc tới con gái với anh ta. Đó thật là một sai lầm. Đừng bao giờ nói cho họ biết nhiều hơn mức cần thiết, đừng bao giờ nói ra sự thật nếu một lời nói dối có thể đủ lấp liếm cho qua.

Có lẽ J.T. cũng chẳng nhớ đến chuyện ấy. Anh ta trông chẳng có vẻ gì là tinh táo. Đáng lẽ ra Vincent nên cảnh báo trước với cô về việc anh ta đang say rượu.

Cô không biết quá nhiều điều về J.T. Vince kể rằng J.T. là kiểu người có thể làm bất cứ điều gì mà anh ta muốn nhưng anh ta có vẻ cũng chẳng

muốn làm gì nhiều. Anh ta lớn lên trong một gia đình giàu có, nhiều mối quan hệ ở Virginia, học ở trường West Point, nhưng rồi sau đó bỏ học vì một lý do không ai biết và tham gia vào lực lượng thủy quân lục chiến. Rồi sau đó, anh ta rời khỏi lực lượng này và tự lặn lội một mình. Rất nhanh chóng, anh ta gây được tiếng tăm là một kẻ không biết sợ bất cứ điều gì, thậm chí còn đứng sát ranh giới của một kẻ điên cuồng. Là một tay lính đánh thuê, anh ta dần tiến tới thực hiện những điều tưởng chừng như bất khả thi và bàng quan, chẳng quan tâm đến bất cứ điều gì khác ngoài những việc đó. Anh ta ghét chính trị, yêu mến phụ nữ. Anh ta chỉ chăm chăm thực hiện cho xong những lời mà mình đã nói ra như một kẻ cuồng tín và không dây dưa một chút nào đến tất cả những điều khác.

Năm năm trước, anh ta đột ngột rời bỏ sự nghiệp làm lính đánh thuê mà không một lời giải thích. Rồi như một đứa con trai chỉ biết phá phách và ăn bám gia đình, anh ta quay trở lại Virginia, và tiếp đến, anh ta làm một việc mà không ai có thể tưởng tượng được, ấy là kết hôn rồi nhận nuôi một đứa trẻ, sống cuộc đời yên ổn ở vùng ngoại ô như thế từ bấy đến nay, anh ta thực sự chỉ là một người kinh doanh giày dép bình thường. Sau đó, một thằng nhóc mười sáu tuổi, cùng với chiếc xe Camaro mới cứng và một tấm bằng lái còn mới hơn cả cái xe đã gây ra cái chết cho vợ và con trai J.T. trong một vụ đâm xe trực diện.

Và rồi J.T. biến mất tới vùng Arizona.

Cô đã không nghĩ anh ta đang uống rượu. Cô đã không ngờ anh ta vẫn còn khỏe khoắn đến vậy. Cô đã tưởng tượng ra trong đầu rằng anh ta già hơn, có thể ở chính giữa là một cái bụng mỡ ục ịch, một người đàn ông đã từng có thời hoàng kim nhưng giờ đây đang dần xuống cấp lắm rồi. Nhưng thay vào đó, cả người anh ta bốc mùi rượu tequila. Thân hình của anh ta vẫn

còn săn chắc và rắn rỏi. Chuyển động của anh ta nhanh nhẹn và ghì chặt lấy cô mà chẳng tốn chút sức lực nào. Lông và tóc của anh ta màu đen, phủ kín cả đầu, hai cánh tay và trước ngực.

Jim không có một cọng lông nào, không trên tóc lẫn cả trên người. Người hăn phẳng lì như phiến đá cẩm thạch. Giống như một kinh ngư, cô đã từng nghĩ như vậy, và mãi đến sau này cô mới hiểu được ý nghĩa sâu xa ẩn giấu đằng sau cái suy nghĩ ngây thơ của mình. Chạm vào người Jim lúc nào cũng cảm thấy mát lạnh và khô ráo, như thể cơ thể của hăn ta quá hoàn hảo để dành chỗ cho những thứ như mồ hôi. Lần đầu tiên cô nghe thấy tiếng hăn đi tiểu, chẳng hiểu vì sao cô lại có một cảm giác ngạc nhiên nhẹ; ấn tượng mà hăn tạo ra đó là một sinh vật vượt trên những chức năng sinh học thông thường.

Jim hoàn hảo như một con ma nơ canh, ước gì cô có thể giữ suy nghĩ đó lâu hơn.

Cô sẽ tiếp tục bám riết lấy J.T. Dillon. Anh ta đã từng cứu giúp những đứa trẻ mồ côi. Anh ta đã từng kết hôn và có một đứa con. Anh ta đã từng hủy diệt mọi thứ để kiếm tiền.

Anh ta sẽ làm như vậy, cho những mục đích của cô.

Và lẽ như để giúp đỡ cô, J.T. Dillon phải trả một cái giá rất đắt thì sao nhỉ?

Cô đã biết sẵn câu trả lời; cô đã mất nhiều năm ròng để dần dần chấp nhận nếu như tình huống tồi tệ nhất ấy xảy ra.

Ngày ấy, cô đã từng mơ về một hiệp sĩ trắng. Một người sẽ không bao giờ đánh đập cô. Một người sẽ ôm cô thật chặt và bảo với cô rằng cuối cùng cô đã được an toàn.

Còn bây giờ, cô vẫn nhớ cái cảm giác ngón tay của cô quấn chặt quanh cò súng. Cái cảm giác khi cô bóp cò, khi cò súng giật lên, tiếng khẩu súng gầm thét và tai của cô thì ù đi.

Mùi cay sè của khói thuốc súng và tiếng gào thét khản đặc của Jim. Tiếng rơi phịch khi cả thân hình của hắn đổ sập xuống. Mùi máu tươi chảy tràn trên tấm thảm trải sàn của cô.

Cô vẫn còn nhớ tất cả những thứ này.

Và cô biết cô có thể làm bất cứ điều gì.

BỐN

J.T. đã thức dậy từ lúc trời còn sớm tinh mơ. Anh không muốn như vậy. Có Chúa trời làm chứng, một gã đã giải nghệ lại đi thức giấc cùng mặt trời thì mới ngớ ngẩn làm sao, nhưng những tháng năm mà anh ở trong quân ngũ quá dài để có thể rũ sạch những thói quen đã ăn vào máu thịt. Sáu giờ đúng: Quân nhân thức giấc. Sáu giờ mười lăm phút: Quân nhân tập các bài thể dục nhẹ. Sáu giờ ba mươi phút: Lính thủy quân tập bơi năm mươi vòng, rồi sau đó đi tắm. Bảy giờ đúng: Gã đàn ông đã giải nghệ bật nắp một chai bia ở chính giữa phòng khách nhà gã và tự hỏi gã đang làm cái quái quỷ gì mà lại vẫn thức giấc vào lúc sáu giờ đúng.

Bây giờ đã là chín giờ hơn ngày thứ mười bốn của tháng Chín. Anh lại sống sót qua thêm một năm nữa, chuếnh choáng do dư âm của cuộc say xỉn, người háo nước, và da dẻ thì nhóp nhép phát kinh. Không uống tequila nữa. Anh chuyển sang uống bia.

Anh đang uống đến chai thứ ba thì Rosalita đến nơi, chuẩn bị cho màn làm sạch hậu bữa chè chén thường niên. Sinh ra trong một gia đình với mười một đứa con, Rosalita đã sử dụng bản năng sinh tồn của mình để trở thành một trong số những cô gái điểm có tiếng tăm nhất ở Nogales. J.T. đã gặp cô ngay tuần đầu tiên anh chuyển tới Nogales, chọn thuê cô như bình thường. Sau nhiều năm, mối quan hệ của họ bằng một cách nào đó đã phát triển và trở thành một thứ gì đó mà đến chính họ cũng không dám đặt tên.

Là một cô gái điếm, Rosalita hoàn toàn không có một chút phẩm hạnh hay liêm sỉ nào, nhưng nếu là một người kinh doanh thì cô lại có một đạo đức kinh doanh vững vàng như bàn thạch và một sự ngang tàng, mạnh mẽ như một con hổ. Cô là một trong số rất ít người mà J.T. kính trọng, và là một trong số còn ít hơn nữa mà anh tin tưởng. Có lẽ, hai người họ đã trở thành bạn của nhau.

Hai chân cô đứng giạng vắt ngang qua lòng của J.T., trên người mặc một chiếc váy ngắn mỏng dính màu đỏ và cái áo màu trắng mỏng để lộ bộ ngực đầy đặn. Một tay của J.T. ôm vòng lấy hông cô. Cô không để ý đến điều đó. Toàn bộ sự chú ý của cô đang tập trung vào khuôn mặt của anh.

Cô trải chiếc khăn mặt cũ màu xanh lá cây phủ lên tấm ngực trần của anh. Lúc này, cô đánh bông kem cạo râu trong một cái chậu nhỏ và trét một lớp dày lên mặt J.T. Rosalita tin rằng đàn ông nên cạo râu theo cách truyền thống - dùng dao cạo gập cùng thật nhiều ý đồ xấu xa.

Anh cực kỳ kính trọng khả năng kìm nén cơn giận siêu đẳng của cô.

Anh ngồi đó, ngắm nhìn thế giới chìm trong màu sắc ấm áp, mơ hồ mà anh đã bắt đầu biết đến từ mấy năm vừa qua, và kể cả như thế, kể cả như thế thì sau đó, anh vẫn biết khi cô ta bước vào trong căn phòng.

Cô ta đi chân trần và bước đi rất nhẹ trên sàn nhà gỗ cứng, nhưng mùi hương trên người cô ta vẫn báo trước là cô ta đang tới. Từ lúc sáu tuổi, cha anh đã dạy cho anh cách phơi khô quần áo tự nhiên, giặt quần áo bằng xà phòng không mùi, và súc miệng bằng nước oxi già, có như thế lũ hươu mới không ngửi ra được mùi gì khi anh bò tới áp sát chúng từ phía sau. Ngày ấy, anh đón nhận những bài dạy đó với một sự nể phục đầy tôn kính. Người cha dẻo dai như sợi bện roi, dáng người thẳng đứng như cây thông nòng sừng, và tinh thần bất khuất như một con rắn chuông, trong mắt anh là người có

quyền lực vạn năng, là người đàn ông duy nhất mà anh biết có thể bắn gục một con hươu gạc sừng sáu nhánh chỉ bằng một phát bắn. Ngài đại tá tài năng như vậy đó.

Rosalita nhìn thấy bóng Angela lảng vảng phía ngoài cửa vào. Những ngón tay của cô ngay lập tức nắm chặt lấy cằm của anh.

“*Hijo de puta!*” *” Cô hét lớn.

J.T. chỉ nhún vai nhẹ với cô rồi nhắc chai bia Corona đưa lên cái miệng vẫn còn dính đầy bọt.

“Angela, đây là Rosalita. Rosalita, đây là Angela. Angela tạm thời đang là khách trong khu nghỉ dưỡng tuyệt diệu của chúng ta. Còn Rosalita... chúng ta nên gọi em là gì được nhỉ? Một nữ tiếp viên và nghệ sĩ giải trí quốc tế có được không nhỉ?” Anh liếc nhìn sang phía Angela. “Mỗi năm vào tháng Chín ngày mười bốn, Rosalita đều cạo rửa gọn gàng cho tôi. Cô có thể gọi đó là chương trình khách hàng thân thiết của cô ấy cũng được.”

Angela gật đầu, ánh mắt của cô chuyển từ anh sang phía Rosalita rồi quay lại anh với cảm giác bức bối không hề giấu giếm. Không khí căng thẳng bên trong căn phòng có thể cảm nhận thấy rõ ràng. “Rất vui được gặp cô.” Cuối cùng, Angela lên tiếng, giọng của cô vẫn giữ nguyên sự lịch thiệp như nó vốn có.

Rosalita đờ người một lát, rồi bắt đầu mỉm cười. Rồi bắt đầu cười lớn. Cô nhắc lại câu nói đó với J.T. bằng tiếng Tây Ban Nha, rồi cười to hơn nữa. Rất vui được gặp cô không phải là một câu nói mà những người phụ nữ khác thường nói với các cô gái điếm. Chỉ có một cô gái ngoan ngoãn mới nói ra điều đó trong cảm giác bị ép buộc, và tới giai đoạn này của cuộc đời rồi, Rosalita biết rằng cô chẳng có gì phải sợ mấy cô nàng “ngoan ngoãn” đó cả.

Cô cầm con dao cạo lên, cạo sạch đằng sau gáy của anh, và kê con dao lên cổ họng anh. Cô nhấn bên lưỡi dao sắc ghì sát vào đường viền hàm dưới của anh, và bắt đầu cạo chậm chậm, đôi mắt màu tối của cô sáng rực.

Angela hít vào một hơi, hơi thở chứa đầy sự lo lắng.

“Cô ấy chưa thể giết tôi được đâu.” J.T. chủ động bắt chuyện trước. “Tôi là một trong số rất ít đàn ông có thể trả tiền cho cô ấy đúng với giá trị mà cô ấy xứng đáng.”

Bốn đường cạo mạnh mẽ và thế là cổ của anh sạch bóc. Rosalita cạo sạch một bên nửa đầu rồi tập trung chú ý sang phía má.

Cuối cùng, Angela cũng bước vào bên trong căn phòng; cô ta mặc một chiếc áo ba lỗ màu trắng đã cũ và một chiếc quần ka ki đã sờn màu, bộ quần áo đó có lẽ ngày trước đã từng rất vừa người với cô ta. Còn bây giờ, chúng như được treo lủng lẳng trên khung xương người của cô ta vậy. Nhìn ngoài sáng, mái tóc nhuộm ầu, xơ xác của cô ta thậm chí trông còn kinh khủng hơn - như thể cô ta đang đội một bộ tóc giả chất lượng kém vậy. Chẳng biết tại sao nhưng nó khiến anh cảm thấy ngứa mắt kinh khủng.

“Cổ tay cô kia.” Anh hét lên, làm cả Rosalita lẫn Angela giật mình.

“Cổ tay tôi làm sao? À à, cái đó ầy hả. Không sao đâu. Chỉ hơi thâm tím một chút thôi.”

“Tôi có đá đấy. Chúng ta sẽ lấy đá chườm lên nhé.”

“Không, không cần thiết đâu. Nó thậm chí còn chẳng bị sưng nữa là.” Cô ta di chuyển dọc theo một bên mép tường của căn phòng, hai chân kiễng lên, lưng áp sát vào tường. Khi anh nhìn theo, vẫn đang cố gắng tìm kiếm một điểm gì đó có thể khiến anh cảm thấy bớt khó chịu thì cô ta đã nhìn và

kiểm đếm cẩn thận xong xuôi tất cả những thứ có trong phòng. Chỉ ít, có ai đó đã nói một hai điều gì đó với cô ta.

Ánh mắt của cô ta trở nên chăm chú khi nhìn thấy con cự đà của anh, đôi lông mày của cô ta nhíu lại.

“Là thật đấy.” Anh nói.

“Sao cơ?”

“Con cự đà ấy. Đó là Glug. Nó còn sống.”

“Ồ.” Cô ta nhìn Glug trong vòng vài giây. Con vật đó không hề chuyển động.

“Freddie đâu rồi?” Cô ta hỏi.

“Tôi đã cho ông ấy nghỉ vài ngày.”

“Đã cho nghỉ vài ngày sao?”

“Chính thế.”

“Vậy là ở đây không có ai sao?”

“Có lẽ Rosalita không thích bị gọi là không có ai đâu.”

“Nhưng cô ấy đâu có sống ở đây, phải vậy không?”

“Đúng.”

“Vậy là hôm nay chỉ còn anh ở đây thôi à?” Rõ ràng là cô ta đang lo lắng. Tư thế thoải mái của cô ta chuyển ngay sang tư thế sẵn sàng chuẩn bị. Hai chân mở rộng, hai vai thu ra đằng sau, hông hơi quay để giữ thăng bằng. Giống hệt như tối hôm qua, nó khiến cho não anh bắt đầu phải suy nghĩ.

Đột nhiên, anh chợt nhận ra nó.

“Cảnh sát.”

Cô ta đứng im lìm.

“Đúng rồi chứ. Hôm qua tôi đã để ý rồi - dáng đứng của cô giống hết của một tay cớm. Chân mở rộng, ngực ưỡn ra lấy thăng bằng. Chân trái hơi lùi nhẹ ra sau tránh bao súng nằm trong tầm với của đối phương.”

Trông cô ta như thể bị dồn ép vào chân tường.

Anh cau mày, hơi nghiêng đầu thêm chút nữa để Rosalita có thể cạo hết gò má của anh. “Nhưng cô không phải cảnh sát. Cô thậm chí còn chẳng cầm nổi súng.”

“Tôi không phải cảnh sát.” Cô ta lẩm bẩm.

“Vậy thì hãy nói xem cô là ai thế hả Angela? Và còn con gái của cô nữa, cô bé sao rồi?”

“Con gái nào?” Giọng của cô ta trở nên thất thanh.

“Ôi thôi bỏ đi. Cô có mà nói dối được đấy.”

Cô ta gượng mím cười. “Vậy thì anh phải dạy tôi đấy.”

“*Idiotas**.” Rosalita chen ngang. Cô tóm lấy chiếc khăn mặt và chùi sạch những chỗ bọt cạo râu còn thừa trên mặt J.T., động tác mạnh mẽ hơn mức cần thiết. “*Hombres y mujeres? Bah. Perritos y gatitas**.”

Vừa tiếp tục lắc đầu, cô vừa mở rộng lòng bàn tay đè lên ngực J.T. và cố gắng để đứng dậy. Anh với một tay tóm lấy cổ tay của Rosalita.

“Đợi đã.”

Anh xoay cái thân hình đầy đà đang ngồi trên lòng, ép sát cặp mông phì nhiêu của cô tựa gần vào anh đầy thân mật. Angela đứng im, như thể đang sắp sửa có một kiểu tấn công mới.

“Nhìn cô ta đi.” Anh vừa nói vừa chỉ về phía Angela. “Nhìn cái mái tóc đó đi Rosalita. Chúng ta không thể để cô ta đi qua đi lại trong cái bộ dạng như vậy được.”

Rosalita liếc nhìn Angela từ đầu xuống chân bằng ánh mắt khinh khỉnh. Rõ ràng, cô chẳng thấy có chút ấn tượng nào với người phụ nữ trước mắt.

“Anh không thể chịu thêm được nữa đâu Rosalita ạ. Với cái bộ dạng đó, có lẽ cô ta nên đính thêm dòng chữ “kẻ đào tẩu” lên áo khoác cũng được. Chính sửa cho cô ta giúp anh đi, được chứ? Chúng ta hãy coi đó như một việc thiện mà anh làm trong cả một thập kỷ đi.”

“Anh tốt bụng quá.” Angela lẩm bẩm.

J.T. tiếp tục nhìn chăm chú về phía Rosalita. “Tất nhiên là anh sẽ trả tiền.”

Trả tiền là một từ kỳ diệu. Rosalita lúc đầu đòi hai mươi đô nhưng rồi cuối cùng đồng ý nhận mười đô. J.T. lấy tiền ra đưa trong khi Angela vẫn đang tiếp tục cảnh giác cao độ, vừa đưa anh vừa bảo rằng chắc chắn một điều là Rosalita không thể nào làm cho Angela xấu hơn thêm được nữa. Một lát sau, Rosalita đưa Angela ngồi yên vị xuống ghế của J.T., chiếc khăn mặt màu xanh lá cây quấn quanh cổ cô ta. Trong lúc cô gọi đầu cho Angela và bắt đầu những đường cắt điệu nghệ, thì J.T. tựa người ngồi xuống bên cạnh chiếc ghế sofa và mở thêm một chai bia mới, mặc cho cái cau mày đầy khó chịu của Angela. Anh nhìn thấy cổ tay của cô ta, lúc này đang đặt trên đùi. Nó thâm tím trông không ổn chút nào.

Và giờ thì mày còn đánh cả phụ nữ nữa sao hả J.T. Mày còn định tiếp tục bê tha đến mức nào nữa vậy hả?

Giữa sự im lặng đầy bối rối của căn phòng khách, anh chẳng thể tìm ra câu trả lời cho câu hỏi ấy. Anh chưa bao giờ tự coi mình là một người đàn ông tuyệt vời, thậm chí còn chẳng phải một người đàn ông tốt. Nhưng anh tự đặt riêng cho mình một vài nguyên tắc, và chúng mang đến cho anh cảm giác dễ chịu. Không bao giờ nói dối và không bao giờ giả bộ vờ vĩnh. Không bao giờ làm hại những người yếu đuối hơn mình - ở ngoài kia đã có quá thừa những thằng chó chết xứng đáng đón nhận phần đó. Không bao giờ, không bao giờ làm đau phụ nữ.

Nếu Rachel có thể nhìn thấy anh lúc này, cô chắc sẽ thấy xấu hổ lắm.

Anh đi sang phía cánh cửa trượt bằng kính và nhìn theo ánh nắng đang nhảy múa trên mặt hồ bơi gợn sóng.

*“Terminné”** Rosalita tuyên bố.

J.T. miễn cưỡng quay lại để kiểm tra dáng vẻ mới của Angela. Anh lặng cả người đi, choáng váng không nói nên lời.

Rosalita đã cắt sạch gần hết mái tóc của Angela. Lúc này, những lọn tóc xếp thành từng lớp đổ ra đằng trước, che khuất lấy tai cô ta, xếp ngay ngắn ở đằng sau gáy và lòa xòa quanh mắt. Mái tóc cắt ngắn đáng lẽ sẽ biến cô ta trông y như một cậu thiếu niên, chỉ có điều các cậu thiếu niên chẳng cậu nào lại có đôi gò má cao, cái mũi nhỏ xíu và đôi môi đầy đặn như vậy. Các cậu thiếu niên cũng chẳng có đôi mắt to tròn màu nâu sẫm, nằm chính giữa đôi hàng lông mi đen dày đến thế.

“Chúa ơi.” Anh lẩm bẩm. “Ôi trời ơi Chúa tôi.”

Anh bắt đầu bước đi. Kể cả khi sau đó cảm giác căng thẳng bắt đầu cuộn lên trong bụng anh.

“Đó... đó là một khởi đầu.” Giọng của Angela nghe cũng có một chút ngỡ ngàng trước sự thay đổi của chính mình khi liếc nhìn hình ảnh của mình qua chiếc gương tay.

Rosalita hối hả bung chậu nước xà phòng mang đi, để lại trong phòng chỉ còn mỗi hai người họ. Không khí im lặng đầy căng thẳng bất ngờ. Những ngón tay của Angela bắt đầu bồn chồn đưa qua đưa lại trên đùi.

“Muốn một lời khuyên không?” J.T. đột nhiên lên tiếng. “Miễn phí.”

“VẬY chẳng phải là làm hai việc thiện trong cùng một ngày sao? Tôi tưởng anh đã đạt mức hạn ngạch của cả một năm rồi chứ?”

“Chẳng may gặp đúng phút yếu lòng thôi. Nào, thế cô có muốn nhận lời khuyên này hay không đây?”

“CÓ.”

“Nhuộm tóc đi.” Anh nói thẳng thừng. “Đó là một mẹo để nguy trang - hãy nghĩ ra một màu tóc nào đó thậm chí trông giống cô hơn chính bản thân cô. Tôi nghĩ nâu sậm hoặc nâu vàng sẽ hợp đấy, một màu gì đó trùng với màu tóc tự nhiên của cô ấy. Như thế cô sẽ có một diện mạo mới khó phát hiện. Còn bây giờ, cô trông rõ ràng quá.”

“Ồ.”

“Đấy nên hãy đi đi. Đi ra tiệm dược mỹ phẩm, mua ít thuốc nhuộm tóc, và rồi ba mươi phút sau, cô đã có diện mạo mới.”

“CẢM ƠN ANH.”

Anh cau mày. “Lời khuyên vẫn chưa đủ tốt đến mức đấy đâu.”

“J.T., chuyện ngày hôm qua. Tôi cần phải nói chuyện với anh, anh có thể...”

“Đói không?” Anh quay người lại để nhìn thẳng vào mặt cô ta. “Cô cần ăn thêm nhiều vào. Tôi biết nấu cháo yến mạch đấy.”

Cô ta ngập ngừng, rõ ràng là muốn quay lại câu chuyện chính. “Như vậy sẽ là ba việc tốt liền đấy.” Cô ta nói.

“Trách người nuôi dạy tôi ấy. Tôi vẫn làm như thế mà.”

“Ăn sáng cũng tốt, tôi nghĩ vậy.” Cô ta hất đầu về phía chai bia uống gần cạn mà anh đang cầm đung đưa giữa những ngón tay. “Có vẻ như anh đã ăn xong rồi thì phải.”

“Ừ.”

“Lúc nào anh cũng uống nhiều như vậy sao?”

“Hơi quá chút thôi.”

“Vince không nói rằng anh là một kẻ nghiện rượu.”

“Tôi không phải kẻ nghiện rượu. Đúng hơn còn là người bài rượu nhé.” Anh đập mạnh chai bia vào đùi. Cô ta nói giọng địa phương. Giọng của người miền bắc. Được giáo dục đảng hoàng. Điều gì đã đưa một người phụ nữ phương bắc, có học vấn lặn lội tìm đến vùng biên giới gần sát Mexico, trong cái bộ dạng kiệt quệ, suy dinh dưỡng và rõ ràng là cực kỳ hoảng sợ như thế kia?

Ánh mắt của anh dừng lại, nhìn chăm chú vào hai bắp đùi của cô ta.

Chết tiệt.

Anh tiến một bước về phía cô ta. Người cô ta căng cứng. Cũng chẳng vấn đề gì.

Anh tiếp tục bước thẳng đến chỗ cô ta mặc cho cô ta ngã người ra sau và ngồi thụp xuống cái ghế. Hai mắt cô ta trợn to và đầy sợ hãi. Anh mặc kệ

sự khó chịu của cô ta, anh đưa tay ra và vuốt một ngón tay dọc theo vết sẹo ngoằn ngoèo, xấu xí hằn trên bắp đùi tái nhợt của cô ta. “Là hằn làm sao?”

Cô ta không trả lời.

“Chết tiệt, là hằn đã làm sao?”

Cô ta mở miệng, nhưng rồi lại chẳng nói gì mà chỉ nhìn chăm chăm vào anh.

“Cô là ai vậy hả, Angela?”

“Một người phụ nữ cần giúp đỡ.”

“Chồng của cô xấu xa đến vậy sao?”

“Không.” Cô ta thẳng thừng đáp. “Hắn còn tồi tệ hơn thế.”

J.T. quay người đi. Anh lại giận dữ rồi. Đó là vấn đề muôn thuở của anh. Anh quá giỏi nổi giận, nhưng lại chẳng đủ giỏi để có thể thay đổi bất kỳ điều gì. *Kiểm chế, kiểm chế. Đó không phải là vấn đề mà phải quan tâm, đó không phải là việc của mày.*

Nhưng anh ghét nhìn thấy cái vết sẹo trên đùi của cô ta. Nó khiến anh nghĩ đến những thứ mà anh đã dành mấy năm gần đây cố gắng để quên đi. Và nó khiến anh muốn tìm thằng chồng của cô ta và đâm thẳng cả nắm tay vào mặt hắn.

Anh cố gắng ép mình bình tâm trở lại rồi uống một ngụm bia. Anh không nói thêm một lời nào cho đến khi anh tin tưởng bản thân mình đã lấy lại đủ bình tĩnh.

“Tôi sẽ đi nấu cháo yến mạch.”

“Cảm ơn anh.”

“Cưng ơi, cô còn chưa nếm thử mà.”

Angela đi theo anh vào trong bếp. Anh rất tự hào về căn bếp của mình - Rachel đã thiết kế nên nó. Anh thì hiểu biết rất rõ về hồ bơi - và trong mấy năm gần đây anh đã trở thành một người bố trí vườn tược khá tài ba. Nhưng mấy chuyện trang trí thì anh không hiểu nhiều lắm. Ngày còn ở thủy quân, dăm ba bức ảnh chụp các cô gái treo đầu giường, ấy đã là tô điểm lắm rồi.

Rachel thì có khiếu thẩm mỹ thiên bẩm, thế nên cô thiết kế căn nhà mà họ dự định sẽ xây ở Montana, ở đó bầu trời dường như vô tận và họ sẽ luôn luôn cảm thấy được tự do. Anh sẽ học thêm về ngựa, còn cô sẽ nghiên cứu về trang trí nội thất. Có lẽ họ sẽ sinh thêm đứa con thứ hai, sẽ sinh thêm cho Teddy một cô em gái để có người chơi cùng. Và hai anh em Teddy sẽ được nuôi nấng cẩn thận, để không một ký ức tồi tệ nào khiến sau này khi lớn lên chúng lại phải giật mình tỉnh giấc giữa những đêm tối đen như mực.

Nhưng những giấc mơ ấy đã tan biến. J.T. chỉ có được duy nhất căn bếp của Rachel, một căn phòng rộng lớn, mát mẻ với sàn nhà gạch đỏ và khu kệ bếp xanh họa tiết vỏ trứng. Chiếc bếp nấu cỡ lớn và được tô điểm nổi bật bằng một cái vành tròn kết từ ớt jalapenos*. Một bộ sưu tập vô cùng nhiều các loại nồi và chảo bằng đồng thau được treo trên một chiếc giá thép, mắc lơ lửng vào trần nhà. Anh đã đặt từng món đồ vào những nơi mà anh hình dung Rachel sẽ đặt, ngày ấy anh đã hào hứng lắng nghe cô miêu tả căn bếp ấy hết đêm này qua đêm khác, khi họ nằm bên nhau trên giường và mơ mộng như những đứa trẻ.

“Căn bếp đẹp quá.” Angela lên tiếng từ phía sau lưng anh. “Anh vào bếp nhiều chứ?”

“Tôi không hề nấu nướng.” Anh đi về phía cánh cửa trượt bằng kính mà Rosalita vẫn còn để hơi he hé. Cái nóng len lỏi lẫn vào bên trong như một con quái vật nhiều xúc tu. Anh đóng kín cánh cửa.

“Anh không định khóa nó lại sao?”

“Khóa cái gì?”

“Cửa ấy.”

“Không.”

Hai người lặng im trong giây lát. Anh đang ngẫm nghĩ số xoong nồi và chảo, suy nghĩ xem sẽ chọn cái nào. Lần cuối cùng anh cố gắng nấu một cái gì đó là từ lâu lắm rồi; đó là công việc của Freddie.

“Anh có khóa cửa trước không?”

“Không.”

“Tôi có thể... có thể khóa nó được không?”

Anh nhìn sang phía cô ta. Cô ta đang đứng bên cạnh cái bàn bằng gỗ, hai bàn tay để phía trước mặt, đan vào nhau, và ánh mắt của cô ta thì chăm chăm nhìn vào cánh cửa trượt bằng kính.

“Bé yêu ơi, ở đây là Nogales, vùng ngoại ô của Nogales nhé. Ở đây rồi thì chẳng có gì mà phải lo lắng hết.”

“Làm ơn đi mà.”

Anh đang thực sự bắt đầu cảm thấy ghét việc cô ta có thể sử dụng cái câu nói đó điệu nghệ tới vậy. “Cô đang sợ hãi.” Anh nói thẳng thừng.

Cô ta chẳng buồn phản bác điều đó.

“Cô nghĩ hẳn ta bám theo cô tới đây sao? Cái gã chồng cũ tệ hại, to lớn của cô ấy hả?”

“Có thể lắm chứ. Hẳn rất rất giỏi việc đó.”

“Cô nói cô dùng tiền mặt và lấy tên giả mà.”

“Đúng thế.”

“Vậy thì cô sẽ ổn thôi.” Anh quay người trở lại chỗ cái bếp, nhưng anh nghe thấy tiếng cô ta di chuyển ở phía sau lưng, rồi nghe thấy tiếng tách từ ổ khóa của cánh cửa trượt. Sao cũng được. Anh không cảm thấy muốn kể cho cô ta nghe về cái kho vũ khí nhỏ mà anh cất trong két sắt và rằng cho dù có say bét nhè đi nữa thì anh vẫn có thể bắn chuẩn. Nếu cô ta nhất định muốn cửa phải khóa đến như vậy, anh sẽ không tranh cãi với cô ta.

Anh đun sôi nước. Anh mở hộp đựng yến mạch ra và tự hỏi không biết phải cho bao nhiêu vào nồi thì đủ. Anh đổ cả nửa hộp vào và rồi nhận ra việc ngớ ngẩn mình đang làm. Thuốc nổ còn đặt được thì đáng lẽ ra anh cũng phải nấu được một nồi yến mạch mới phải.

“Thường thì người ta sẽ đông vừa đủ.” Angela bình luận khi cô quay trở lại vào trong bếp.

“Tôi thích sống mạo hiểm thế đấy.”

“Tôi muốn lấy lại khẩu súng.”

“Cái khẩu 5,6 li sừng nước ấy hả? Thà cô bắn súng cao su còn tốt hơn.”

“Tôi muốn khẩu súng của tôi.”

Nó khiến anh cảm thấy khó chịu. Có quá nhiều người cứ nghĩ rằng súng đạn có thể giải quyết được mọi chuyện. Chúng không thể đâu. Anh biết điều đó. Với một khẩu súng trường, chẳng có gì mà anh không thể làm, ấy thế nhưng tất cả những người mà anh yêu thương vẫn đều bị giết hại. Súng đạn chẳng thể giải quyết bất cứ việc gì.

“Trước hết, chúng ta phải xong bữa sáng cái đã.” Anh đổ yến mạch ra hai bát. Nhìn chúng nhầy nhụa chẳng khác gì bùn. Anh rắc lên trên bề mặt một ít nho khô để cung cấp thêm chút sắt và rót thêm hai li sữa. Angela nhìn vào bát yến mạch như thể đó là một sinh vật không hình không thù.

“Ăn đi.” Anh nói. “Những người răn rỏi không bao giờ ngoảnh mặt đi trước một bữa ăn giàu dinh dưỡng. Thật ra mà nói, nếu đang ở ngoài, có khi tôi đã phải rắc sâu bọ lên trên rồi đấy. Đó là nguồn protein thuần khiết nhất, cô biết mà.”

“Tôi không biết điều đó.” Cô ta tự thừa nhận và rồi sau cùng, bằng động tác rón rén, cô ta xúc lên thìa thứ nhất đầy ự và đưa nó vào miệng. Hai mắt cô ta nhắm chặt. Cô ta trông giống như một đứa trẻ còn anh thì nhận ra mình lại đang nghĩ tới Teddy với cảm giác đau nhói, day dứt.

“Kính quá.” Cô ta nói.

“Đã bảo tôi không biết nấu rồi mà.” Anh ăn liền một lèo ba thìa. “Đừng nhai nữa, như thế dễ nuốt hơn.”

Trông cô ta có vẻ hoảng hốt. Cô ta đẩy cái bát ra xa. Ngay lập tức, anh đẩy nó quay ngược trở lại trước mặt cô ta. “Ăn đi.” Anh ra lệnh. “Tôi không hề nói đùa đâu - quân nhân ăn bất cứ thứ gì được đưa cho. Và cô cần thêm chút sắt đấy Rambo ạ, thế nên hãy thôi mơ mộng đến những bữa ăn được phục vụ tận phòng đi.”

Trong tích tắc, cô ta có vẻ như có ý định chống đối lại lời anh nói. Nhưng rồi sau đó, cô ta cầm thìa lên và nhìn bát yến mạch như thể đó là một đỉnh núi mà cô ta sẽ phải chinh phục.

“Tôi có thể làm được.” Rồi cô ta xúc thìa vào bát.

“Đó là yến mạch ạ, chứ không có phải Armageddon*, Angela.”

Cô ta không nói thêm một lời nào mà ăn hết sạch bát yến mạch và số đồ ăn còn lại. Rồi cô ta bắt đầu rửa dọn bát đĩa, những cử động của cô ta mượt mà giống như của một người từ bé đến lớn vẫn luôn làm những công việc nhà đó.

J.T. không quen với việc có ai đó ở trong nhà mình mà người đó không phải là Freddie hay Rosalita. Anh cảm thấy không thoải mái và thậm chí tệ hơn thế, anh cảm thấy bồn chồn. Phép xã giao của người Virginia trôi dạt và vỗ gọi trên vai anh. Anh nên mặc áo vào. Anh nên đi giày nữa. Anh nên kéo ghế cho cô gái trẻ trung xinh xắn, mời cô ấy một li nước chanh và ngợi khen vẻ đẹp của cô ấy, và nói chuyện về thời tiết.

“Tại sao lại chuyển đến Arizona vậy?” Angela hỏi. Cô ta đặt chồng bát đĩa đã rửa sạch vào nhau ở bên cạnh bồn rửa bát, tiếng bát đĩa va vào nhau lèng xèng. Cái cổ tay thâm tím có vẻ chẳng khiến cô ta cảm thấy khó chịu.

“Không có luật bắt đội mũ bảo hiểm.”

“Ồ.” Cô ta không còn gì để nói thêm nữa. Anh thì đã hết chuyện để nói từ lâu lắm rồi. Anh bắt đầu nhắm đếm thời gian trong đầu. Anh mới đếm đến sáu thì cô ta đã tắt nước và nhìn chăm chú vào anh với một ánh mắt đầy quyết tâm.

“Tôi sẽ không đi đâu hết” Cô ta tuyên bố. “Tôi cần anh giúp đỡ. Hoặc sớm hay muộn rồi anh sẽ nhận ra điều đó.”

“Tôi sẽ chẳng nhận ra cái gì hết. Cô đang lừa dối tôi một cách trắng trợn.”

Hai môi cô ta mím lại. “Anh không muốn biết sự thật. Tôi biết những người như anh. Anh không muốn bị dây dưa liên quan gì hết. Anh nghĩ rằng trốn ở một nơi xa lánh mọi người và tự thương xót cho bản thân mình là anh đang hạnh phúc lắm rồi.”

“Tự thương xót bản thân sao, vậy ra đó là vấn đề của tôi sao? Đầu tiên thì là chè chén, còn bây giờ là tự thương xót. Cô xem chương trình của Oprah* nhiều lắm phải không?”

“Anh nghĩ anh sẽ cảm thấy thoải mái hơn nếu anh không cần phải quan tâm đến người khác thêm lần nào nữa.”

“Cô có thể chứng minh được điều đó không?”

“Tôi không cần anh phải quan tâm, anh Dillon ạ. Tôi không cần anh phải... quan tâm cái cốc khô gì về tôi. Tôi chỉ muốn anh huấn luyện cho tôi, chẳng cần gì thêm nữa.”

“Cô muốn tôi giống như một con chó cảnh...” Anh sửa lời cô ta nói. “Cô muốn tôi lắng nghe những lời nói dối của cô, làm những việc mà cô yêu cầu, và không bao giờ được hỏi một điều gì. Tôi biết ý cô muốn là gì. Tôi cũng xem Oprah đấy nhé.”

Anh đập ngược cái ghế ra sau và đi sang chỗ bồn rửa bát. Anh đi tới chỗ kệ bếp. Anh tiếp tục tiến lên phía trước, hai mắt anh cau lại, tối đen. Anh nhìn thấy cô ta mở miệng, nhưng không một lời phản kháng nào được thốt ra. Cô ta bước lùi ra sau một bước, nhưng lại bị cái bồn rửa bát chặn lại. Cô ta đã bị mắc kẹt.

Anh đè thẳng người cô ta tựa lên kệ bếp. Hơi thở của cô ta gấp gáp, nhưng cô ta không hề chùn bước. Cô ta hất cằm lên đầy bướng bỉnh và bắt gặp ánh mắt của anh. Anh tựa sát người vào cô ta, áp sát ngực cô ta lên tấm thân trần của mình, ép sát thân hình của anh lên thân hình của cô ta, để cho cô ta biết chính xác anh có khả năng làm được những gì. Anh cúi đầu thấp xuống cho tới khi hơi thở của anh lướt ngang qua má của cô ta, và cô ta hít lại chính cái hơi thở đó vào người giữa nỗ lực cố tạo ra khoảng cách giữa hai người họ.

“Tôi không tin cô.” Anh nói bằng giọng nhỏ nhẹ nhưng đầy nguy hiểm. “Tôi không tin một người phụ nữ lại vứt bỏ con gái của mình và đi hết nửa

dọc đất nước tới nhà của một tay lính đánh thuê chỉ bởi vì gã chồng cũ của cô ta đang săn lùng cô ta. Và tôi không thích bị người khác lừa dối và lợi dụng.” Anh đặt hai bàn tay lên mặt bàn bếp.

“Tại sao một người phụ nữ lại không thể thuê một chuyên gia huấn luyện?” Cô ta liếm môi với cảm giác đầy lo lắng, rồi sau đó khi nhận ra hành động của mình, cô ta tuyên bố bằng một giọng mạnh mẽ, dữ dội hơn. “Chồng, bạn trai, cha, lúc nào, thời đại nào cũng giết hại phụ nữ.”

“Thuê người bảo vệ đi.”

“Tôi không muốn thuê người bảo vệ! Tôi muốn biết làm thế nào để chiến đấu lại. Tôi muốn biết làm thế nào để bảo vệ con gái mình. Tôi đã quá chán ngán và mệt mỏi khi phải bỏ chạy trong sợ hãi rồi. Anh...” Ngón tay của cô ta đâm thẳng vào ngực anh. “Có lẽ anh chẳng biết tí gì về cái cảm giác yếu đuối, sợ hãi cả. Nhưng tôi thì biết. Và tôi đã chán ngán nó lắm rồi. Tôi muốn lấy lại cuộc đời của mình.”

Cô ta chộp lấy một trong số những cái bát bằng sứ và đập vỡ nó vào trong bồn rửa bát. Cô ta cầm một mảnh vỡ và sử dụng nó như một con dao. “Có thể ngày trước tôi đã từng rất chậm chạp. Có thể thực sự ngày trước tôi đã từng nghĩ rằng nếu tôi đủ ngoan ngoãn, đủ nghe lời, đủ ngọt ngào, tôi sẽ được an toàn. Nhưng không, tôi sẽ không “ngọt ngào” thêm nữa, và tôi cũng sẽ không “nghe lời” thêm nữa. Thế nên đừng có gây sự với tôi, anh Dillon ạ. Anh không biết tôi có thể làm những gì đâu.”

Cô ta nhấn mạnh miếng bát vỡ sắc nhọn vào tấm ngực trần của anh, đủ mạnh để nó lặn một đường lên da anh. Miếng bát vỡ cắt ngang qua vết sẹo lồi chạy loằng ngoằng dọc theo xương ức của anh. Vết sẹo đó do một người đàn ông nổi tiếng với tính khí nóng nảy, đôi bàn tay nhanh nhẹn và hoàn toàn không có một chút lòng thương xót nào gây nên. J.T. đang khám phá

xem bên trong đôi mắt của Angela lúc này liệu có những thứ như thế hay không.

Anh không để ý lắm tới tốc độ của cô ta. Anh cũng chẳng mấy đánh giá cao kỹ năng của cô ta. Nhưng trong ánh mắt của cô ta, anh đã tìm thấy một thứ gì đó hay ho hơn: sự lãnh đạm.

“Chúa ơi, cô là một người phụ nữ nguy hiểm.”

“Tôi đang học hỏi.”

Một âm thanh xé toang bầu không khí, khiến cả hai người họ giật mình ngạc nhiên. The thé, rú rít. Tiếng còi báo động. Tiếng còi báo động rền vang đang áp sát tới ngôi nhà của anh. Anh lùi ra sau một bước.

Suy nghĩ đầu tiên hiện lên trong đầu anh là Marion, nhưng rồi anh để ý tới vị khách ở trong nhà của anh. Cô ta đang đứng chờ người. Và cô ta có vẻ rất khiếp sợ. Tại sao cảnh sát lại làm một người phụ nữ bỏ trốn khỏi chồng mình khiếp sợ đến vậy? Và rồi anh biết, anh biết chắc chắn, rằng anh đã bị lợi dụng.

“Cô đã làm những gì?”

“Không gì cả. Hoàn toàn không làm gì cả.” Cô ta lẩm bẩm.

Tiếng còi rú tiến đến gần hơn. Ba xe, anh nhìn ra. Ba xe cảnh sát đang tiến vào đường dẫn đến căn nhà và phá vỡ sự bình yên của anh.

“Tại sao cô lại hoảng sợ đến vậy? Cô đang trốn tránh điều gì?”

Hai con mắt của cô ta không còn giữ nguyên được sự kiên định nữa. Cô ta cố gắng bỏ chạy, nhưng anh đang nắm cô ta lại quá chắc.

“Để cho tôi đi. Tôi không làm gì hết. Tôi chỉ không muốn có bất cứ ai biết là tôi đang có mặt ở đây. Đặc biệt nếu đó là cảnh sát.”

“Thẹn thùng đến vậy sao hả Angela?”

“Không an toàn chút nào. Hẳn có quan hệ...”

“*Hẳn?* À phải rồi Angela, cái gã quyền uy ấy. Cái người đàn ông bí ẩn có thể đang mà cũng có thể không đang đuổi theo cô, đó có thể mà cũng có thể không phải là người đã khiến chân cô bị thương, có thể hoặc cũng có thể không hề tồn tại. Tôi đã phát chán phải nghe về hẳn rồi, Angela ạ. Nếu muốn được tôi giúp, tốt hơn là cô phải giỏi hơn thế nhiều lần nhé.”

“Tôi không hề nói dối đâu! Jim muốn tôi phải chết. Không, hẳn muốn tôi phải chịu đựng những thứ thật khủng khiếp. Tôi đã nhìn thấy những bức ảnh. Tôi đã nhìn thấy những gì mà hẳn đã làm...” Giọng của cô ta lạt đi. Rồi cô ta nổi điên và đánh anh một cách điên cuồng. Cô ta cố gắng đâm miếng bát vỡ vào vai anh, nhưng anh né được cú đâm đó, rồi tước miếng vũ khí tự chế ra khỏi tay cô ta.

“Hãy để cho tôi đi.” Cô ta kêu khóc.

Tiếng còi hú tạm dừng sau tiếng phanh xe trên đường dẫn vào nhà của anh.

“Ôi Chúa ơi.” Cô ta thì thầm. “Có lẽ hẳn đã tìm ra được tôi rồi.”

Hai bàn tay anh nắm chặt hai vai của cô ta, nhưng rồi đột nhiên anh cảm thấy không chắc chắn nữa. Nỗi sợ hãi của cô ta chân thực quá, thái độ hoảng loạn của cô ta trông giống thật quá. Anh có thể cảm nhận được thân hình mỏng manh của cô ta đang bắt đầu run rẩy, từ trên xuống dưới.

“Nói tôi nghe đi, Angela, hãy kể cho tôi nghe sự thật. Nói đi nào.”

“Hẳn từng là một cảnh sát! Anh không hiểu sao? Hẳn ta từng là cảnh sát!”

Anh bước lùi lại vì choáng váng, rồi tự động thả cho cô ta đi. Anh cảm thấy bất ngờ nhưng anh cũng không hiểu tại sao mình lại cảm thấy như thế.

Chẳng có luật lệ nào bảo rằng cứ là cảnh sát thì bắt buộc phải là người tốt, cũng giống như chẳng có gì đảm bảo những ngài đại tá quân đội được người người kính trọng lại không tra tấn người thân trong gia đình mình như một thú vui cả.

Angela chạy vào giữa phòng bếp. Hai cánh tay của cô ta quấn chặt vòng quanh cái eo mỏng dính của mình. “Tôi cần lấy lại khẩu súng. Hãy đưa cho tôi khẩu súng.”

“Tôi không thể làm điều đó.”

“Ôi, anh đang sợ hãi điều gì chứ? Anh nghĩ tôi sẽ cố mở lối thoát cho mình chỉ bằng một khẩu súng nhai nhép sao?”

“Súng sẽ không giúp được gì cho cô đâu.”

“Đó là thứ duy nhất đã giúp được tôi.” Cô ta bước đi vòng qua vòng lại chóng cả mặt. “Tôi sẽ rời đi. Nói với họ bất cứ cái gì anh muốn. Tôi sẽ không để họ nhìn thấy tôi ở đây. Tôi nghĩ việc bảo mật thông tin có ý nghĩa nào đó trong ngành nghề của anh chứ.”

“Chờ đã...”

“Tôi không có thời gian.” Cô ta vẫn tiếp tục bước đi.

Cả hai người họ đều nghe thấy một vài tiếng cửa ô tô đầu tiên bật mở rồi đóng lại.

Angela không quay đầu lại. Vài giây sau, anh nghe thấy tiếng cửa phòng cô ta đóng sập, rồi tới âm thanh báo cho anh biết chốt khóa của cánh cửa đã được gạt. Anh hình dung ra hình ảnh Angela bé nhỏ đang lật tung giường lên và cuộn cong người trốn xuống bên dưới, giống như người còn lại cuối cùng trong trận đánh Alamo*.

Chỉ còn lại một mình anh ở trong bếp, với một cảm giác mất phương hướng khi mọi thứ dường như đã tuột ra khỏi tầm kiểm soát của anh. Sẽ thế nào nếu như gã chồng cũ đó thực sự đã tới? Thời gian này, anh đã chuẩn bị để làm những gì? Làm sao để anh có thể đứng ngoài chuyện này đây?

Rồi anh nghe thấy giọng nói phát qua loa cầm tay. Hai vai anh giãn ra. Đôi môi anh mím lại. Không phải là gã Jim to lớn, xấu xa, độc ác.

Đó chỉ là em gái của anh, do Freddie mời tới, đang trên đường đến để giải cứu ông anh trai.

Anh vươn thẳng vai và chuẩn bị sẵn sàng cho cuộc chiến thật sự. Bất kì người nào đã từng nói rằng một giọt máu đào hơn ao nước lã, ắt hẳn người đó chưa từng gặp qua gia đình nhà Dillon.

NĂM

Marion Margaret Macallister chỉ phạm có hai tội lỗi trong cuộc đời mình. Tội thứ nhất, cô sinh ra là con thứ trong nhà. Tội thứ hai, cô sinh ra đã là phụ nữ.

Cô đã luôn gồng hết sức mình để sửa chữa những tội lỗi đó. Trong thế giới kín đáo riêng biệt của những đặc vụ FBI, cô có thể bắn súng giỏi hơn, thực chiến tốt hơn và suy nghĩ nhạy bén hơn tất cả những đồng nghiệp của mình. Với vẻ ngoài lạnh lùng được tô điểm cùng mái tóc vàng óng, họ dành tặng cô biệt danh Iceman. Cô thích cái tên đó.

Cho đến hai tuần trước đó, thế giới của cô bắt đầu sụp đổ.

Cô vừa mới bước qua tuổi ba mươi tư, và lại bị bỏ qua trong danh sách những người được thăng chức lần này, có vẻ là do cô còn quá trẻ. William Walker, người đã giành được vị trí đó, mới chỉ ba mươi sáu tuổi, và đang hẹn hò với con gái của phó giám đốc. Và bố của cô đang sắp chết vì ung thư tiền liệt tuyến, phải chờ lâu thật lâu nữa mới gặp tử thần, và anh chồng chung sống mười năm vừa mới bỏ cô để theo một em gái hai mươi hai tuổi làm nghề hầu bàn ở quán rượu.

Và rồi tối hôm qua, cô nhận được cuộc gọi của Freddie.

J.T. lúc nào cũng chọn đúng thời điểm để gây rối.

Cô ra lệnh cho đội cảnh sát Nogales giữ nguyên vị trí và một mình tiến về phía ngôi nhà. Cô mặc chiếc quần âu màu xanh hải quân yêu thích. Nó

dễ nhận biết và hoàn toàn toát lên vẻ công việc. Nhưng chiếc quần quá bí bức dưới thời tiết nóng nực ở Arizona. Cô tập trung vào cảm giác mát lạnh của khẩu súng đang ép lên xương sườn của mình trong khi khói bụi mịt mù khiến đôi mắt cô cay sè.

“Chào buổi sáng, Marion.” J.T. lè nhè nói. Anh dựa thân hình lên khung cửa, người bán lửa thể và mái tóc rối bời, như thể vừa bị bắt gặp giữa cuộc mây mưa. “Thăm nom thế này thì tử tế quá, em gái nhỉ.”

“Chúng em nhận được báo cáo có đột nhập. Em đến đây để điều tra.”

“Lặn lội từ D.C. đến tận đây ư?”

“Chẳng có gì là quá tốt cho anh cả.” Cô nở nụ cười ngọt ngào mong manh nhưng vẫn không cảm thấy thỏa mãn khi lời nói châm chọc của mình đánh đúng điểm nhạy cảm. “Bước sang một bên đi, J.T. Những cảnh sát đứng đây sẽ đảm bảo an toàn cho ngôi nhà của anh.”

“Anh không nghĩ thế.”

“Jordan Terrance...”

“Freddie gọi cho em từ trong thị trấn ư?” Anh chuyển tư thế đứng, vắt chéo hai cổ chân, dáng đứng trông thoải mái hơn. Qua lời kể của Freddie, cô biết anh trai cô nốc rượu rất nhiều. Cô đã mong chờ hơi rượu xuất hiện để cô có thể giành được thể thượng phong, nhưng J.T. lúc nào cũng may mắn TỈNH TÁO đúng lúc. Thậm chí, chưa có lấy một cơn say bí tỉ nào khiến vòng thắt lưng của anh trông to ra hay khiến bụng anh chảy xệ xuống. Anh vẫn là một người đàn ông sẵn chắc cân đối như cô vẫn nhớ. Vẫn là đứa trẻ đã giành tất cả cúp bơi lội. Vẫn là người con trai có kỹ thuật bắn súng phi thường khiến bố thấy tự hào. Cô muốn siết cổ anh đến chết.

“Freddie đã báo cáo.” Cô cứng nhắc đáp lại.

“À, và thế là anh nghĩ ông ấy với anh đã chạm đến sự thấu hiểu lẫn nhau rồi đây.”

“Ý anh là gì?”

J.T. làm một vòng kiểm tra móng tay đầy kênh kiệu. “Anh biết ông ấy gọi cho em, Marion. Anh biết ông ấy là điệp viên bé bỏng của bố. Cả hai người đều sợ rằng có một ngày nào đó anh sẽ uống đủ say để nói ra sự thật. Đừng lo, thì thoảng anh có nói cái chuyện đó ra, nhưng mà chẳng ai hứng thú.”

“Em không hiểu anh đang nói...”

“Anh cho ông ấy đi rồi. Bảo Freddie nghỉ ngơi vài ngày - anh không nghĩ khách của anh muốn có khán giả trông thấy. Và vì bản thân mình nữa, hừm...” Anh nhún vai. “Freddie pha margarita rất ngon. Tất nhiên, giờ anh sẽ phải cân nhắc xem có gọi ông ấy trở về không. Gọi điện cho cảnh sát thông báo có đột nhập - việc đó khá là sáng suốt. Anh nghĩ ông ấy còn sáng suốt hơn chúng ta hoài nghi đây.”

“Vậy là có người đột nhập! Bước sang một bên!”

“Không.”

“Chết tiệt, J.T., em biết có phụ nữ trong nhà. Và anh thực sự biết gì về cô ta chứ? Nhìn hồ sơ của anh mà xem...”

“Đừng có lôi chuyện quá khứ vào.”

“Cảnh sát sẽ lục soát ngôi nhà, J.T. Em muốn người phụ nữ đó phải đi.”

“Có giấy khám xét nhà không?”

“Tất nhiên không. Chúng em đang giải quyết thông báo có đột nhập...”

“Còn anh đang nói chuyện với tư cách là chủ sở hữu của ngôi nhà này, là không có kẻ đột nhập nào hết. Giờ thì mang đám người mặc âu phục xanh của em đi chỗ khác đi, tìm một bữa tiệc khác mà xông vào.”

“Anh là tên cứng đầu, nát rượu, khôn...”

“Marion, em không bao giờ thực sự học được cách chơi đẹp nhỉ.”

“J.T., với tư cách là em gái anh...”

“Em thấy xấu hổ vì anh, thấy nhục nhã khi có anh trong gia đình, và ngày nào giờ nào em cũng chỉ ước anh chết đi thôi. Anh biết, Marion. Những cuộc trao đổi cởi mở về tình cảm gia đình như thế này luôn khiến anh cảm thấy ấm áp và mơ hồ.”

“Chúa giúp con, J.T., nếu em tìm thấy dù chỉ một khẩu súng đạn BB trong nhà anh...”

“Đây là Arizona. Luật sở hữu súng lỏng lẻo. Em sẽ thấy yêu điều đó ở bang này.”

“Em ở đây để cố gắng giúp anh, J.T...”

“Không, Marion, em đâu có giúp. Em vẫn đang làm theo mệnh lệnh của bố, cả hai chúng ta đều biết điều đó.” Đột nhiên giọng anh mềm mỏng. “Sao em chưa từng dừng chân ở đây chỉ để thăm anh, Merry Berry? Sao với em, lúc nào cũng là chiến tranh thế?”

Marion bỗng thấy cổ họng nghẹn lại sau lớp khuy áo cao cổ của bộ đồng phục, trong một khoảnh khắc, cô thấy còn hơn cả giận dữ.

J.T. đi thẳng tới phía cô từ chỗ khung cửa.

“Ra lệnh cho bọn cớm đi khỏi đây. Bố chưa bao giờ đồng ý để người ngoài chĩa mũi vào chuyện gia đình. Thế ông đã chết chưa?”

“Chưa.”

“Tệ thật, ừm, rất vui được nói chuyện với em. Chúng ta nên thường xuyên gặp mặt nhau thế này.”

“Em sẽ không đi đâu hết.”

“Anh rất tiếc, Marion. Em biết anh quan tâm em mà, nhưng anh có phản ứng dị ứng mãnh liệt với các đặc vụ liên bang. À không, anh sợ là anh có một chính sách Không Cớm/Không Đặc Vụ FBI rất hà khắc đối với ngôi nhà của mình.”

“Anh đúng là thằng khốn nạn!”

“Anh đã từng cầu cho việc này chỉ là do hoàn cảnh, nhưng nó là sự thật, chắc chắn là do anh thừa hưởng quá nhiều dòng máu từ ngài đại tá rồi. Thật đáng xấu hổ làm sao!”

Nụ cười rạng rỡ kiên quyết của J.T. nói với cô rằng anh không hề rung động. Anh trai cô lúc nào cũng là một tên cứng đầu ngang ngạnh. Thế nhưng, cô cũng có thể cứng đầu. Và cô còn mệnh lệnh của mình. Trực tiếp từ ngài đại tá.

“Được rồi. Vậy thì em sẽ chỉ lục soát đến đây thôi.”

“Thế còn ban nhạc dự phòng thì sao?” J.T. hất đầu về phía đám cảnh sát.

“Nếu anh có thể đảm bảo rằng không có kẻ đột nhập nào bên trong, em sẽ ra lệnh cho họ đi ngay.”

“Ồ, kẻ đột nhập đang ở ngay bên trong nhà đấy. Anh nghĩ những cậu trai mặc đồ xanh hải quân nên đi luôn đi.”

Anh mỉm cười với em gái. Sau đó, anh bước vào trong nhà và đóng cửa.

Cô bị bỏ lại phía sau, đứng như trời trồng dưới ánh mặt trời như thiêu như đốt cùng với ba anh lính liên bang đang chờ mệnh lệnh của cô. Cô muốn hét lên và muốn chửi rửa, nhưng hầu như tất cả những gì cô muốn quên đi là việc cô đã từng gặp gỡ chồng mình.

“Về nhà đi.” Cô nói với lính của mình. “Tôi kiểm soát được tình hình rồi.”

Thế rồi, cô gõ cửa nhà anh trai mình và chuẩn bị cho vòng đối đầu thứ hai.

Tess ngồi trên nền nhà trong phòng cô, tai áp sát vào cánh cửa. Dù đã khóa chặt lại nhưng với những gì đã trải qua, cô biết rằng ổ khóa này quá mỏng manh để có thể giữ được. Cô vẫn chưa lấy lại súng và nếu có lấy lại thì cô vẫn chưa chắc chắn mình sẽ làm gì. Không ai được phép biết cô ở đây, đó là điều bắt buộc, nhưng liệu cô đã đủ tuyệt vọng đến mức phải bắn một đặc vụ FBI để giữ bí mật danh tính của mình chưa?

Lúc cô phát hiện ra mình đang suy nghĩ đến khả năng có thể làm người phụ nữ đó bị thương, cô nhận ra mình đã đủ tuyệt vọng rồi.

Cô đã nghe thấy hai anh em nói chuyện ở trước hiên nhà. Giờ cô đang nghe thấy giọng nói của người phụ nữ đó vang lên khắp hành lang, vọng lại từ phía phòng khách.

“Được rồi, J.T., cô ta đâu rồi?”

“Cô ta ra ngoài một lúc rồi. Anh có ấn tượng rằng cô ta không bận tâm đến cảnh sát lắm.”

“Ồ? Như thế không gọi cho anh nhớ đến điều gì đó sao, anh trai yêu dấu?”

“Chỉ có điều cô ta đã dành chút thời gian ở L.A thôi.”

“Thôi nào, J.T. Nếu Lizzie Borden* còn sống, bà ta cũng sẽ đến tìm anh yêu cầu giúp đỡ đấy.”

Tess muốn phản nộ vì lời nhận xét đó nhưng không thể; quá nhiều bài báo đã đề cập đến cô như là cô dâu của Frankenstein. Những tờ báo lá cải thậm chí còn chen vào tiêu đề bài báo những tiêu sử giả định về cô.

THẾ LÀ TÔI ĐÃ CƯỚI MỘT TÊN GIẾT NGƯỜI BẰNG RÌU.

Những người dẫn chương trình giao lưu đêm khuya còn thêm thắt vào nhiều lời nói châm chích.

Cô không thích nghĩ về Jim. Cô muốn những câu trả lời dứt khoát và sự rõ ràng trong nhận thức, dù muộn màng đi chăng nữa. Cô không có hai thứ đó. Thậm chí, sau ngần ấy năm, những hình ảnh đó vẫn còn u ám và rời rạc trong tâm trí cô. Báo chí có thể kể câu chuyện của cô theo cách súc tích nhất mà họ muốn. Còn cô đã trải qua nó và sự thật không cho phép cô có được sự xa xỉ đó.

Jim Beckett đã từng rất điển trai. Hẳn ta đã từng mạnh mẽ. Hẳn ta là một chiến sĩ cảnh sát được ca ngợi hết lời và là một người đàn ông cô độc, đã được nhận nuôi khi còn là một đứa trẻ. Mẹ hẳn ta bệnh tật yếu ớt và xanh xao, hẳn ta nói với cô như thế. Bà bị đột quỵ khi hẳn ta lên tám, còn bố hẳn ta đã chết trong một tai nạn ô tô khi ông đang chạy đến bên bà. Không còn người thân thích, hẳn ta được một cặp bố mẹ nhận nuôi. Hẳn ta đã lớn lên gần gũi với gia đình đó, nhưng thảm kịch lại giáng xuống lần nữa. Khi hẳn ta mười bốn tuổi, bố nuôi của hẳn ta đã bị chết trong một tai nạn đi săn. Mẹ nuôi của hẳn ta đã phải đấu tranh để giữ được hẳn ta, và chỉ chịu khuất phục trước căn bệnh ung thư vú khi hẳn ta đang học đại học. Jim Beckett sống một mình trên thế giới này, nhưng rồi hẳn ta đã gặp cô.

Trong lần hẹn hò thứ tư, hăn ta đã cùng ngồi với cô trên chiếc xích đu ở nhà bố cô và cầm lấy tay cô. “Theresa.” Hăn ta thì thầm đầy ảm đạm. “Anh biết chuyện về bố em, biết ông ấy đã đối xử với em và mẹ em ra sao. Anh hiểu em đã phải sợ hãi thế nào. Nhưng em không còn đơn độc nữa. Anh yêu em, em yêu. Chúng ta đều giống nhau. Chúng ta đều không có ai cả. Nhưng giờ chúng ta sẽ ở cùng với nhau mãi mãi. Không ai sẽ làm em tổn thương nữa.”

Cô tin hăn ta. Đêm đó cô đã khóc, hăn ta đặt đầu cô lên ngực mình, và cô nghĩ: *Cuối cùng, chàng hiệp sĩ áo trắng của mình đã đến.*

Sáu tháng sau, cô trở thành cô dâu của Jim, một trong những lễ cưới lớn nhất mà thị trấn Williamstown từng chứng kiến. Cô dọn ra khỏi nhà của cha mình và nhìn Jim treo bức ảnh cưới to đùng trên chiếc lò sưởi trong căn nhà mới. Đó là thứ đầu tiên mà bất cứ ai sẽ nhìn thấy khi họ bước vào nhà của gia đình Beckett: một bức ảnh đồ sộ bóng loáng về cặp vợ chồng tóc vàng đẹp trai xinh gái nhất ở thị trấn Williamstown. Mọi người đặt cho họ biệt danh là Ken và Barbie.

Trong chuyến đi trăng mật, Jim đã bảo cô ngồi xuống và giải thích rằng cô sẽ cần phải tuân theo một vài quy tắc. Giờ cô đã làm vợ. Vợ của một viên cảnh sát. Những quy tắc rất đơn giản. Luôn luôn đi sau hăn ta hai bước. Luôn phải hỏi xin phép hăn ta trước khi mua bất cứ thứ gì. Chỉ được phép mặc những bộ đồ hăn đồng ý. Lúc nào nhà cửa cũng phải sạch sẽ không tì vết và luôn phải làm món bít tết sống cho hăn. Không bao giờ được hỏi về hăn ta hoặc lịch trình của hăn.

Cô gật đầu. Cô thấy bối rối nhưng cô vẫn hứa sẽ cố gắng thực hiện. Lúc ấy, cô mới là cô dâu mười tám tuổi, cô muốn mình thật hoàn hảo.

Cô đã phạm sai lầm.

Đêm thứ hai sau khi họ trở về từ tuần trăng mật, Jim đã đốt váy cưới của cô để trừng phạt cô tội đã mua giấy nhớ mà không hỏi ý kiến hăn ta. Cô đã cầu xin hăn ta đừng đốt, thế là hăn ta đốt cả mạng che mặt của cô. Cô không định hỏi hăn ta. Cô phải nhớ không được tra hỏi hăn ta.

Cô đấu tranh để khắc ghi điều đó. Cô đấu tranh để thích nghi với nó. Trong những tuần đầu tiên chung sống, cô đã mất gần hết những vật dụng cá nhân vào đồng lửa. Bộ quần áo cổ vũ của cô. Cái chăn hồi thơ bé. Cuốn kỷ yếu. Để thay đổi không khí, Jim đã cắt nát con gấu hồi nhỏ của cô thành từng mảnh nhỏ, rồi đốt chúng khi cô không bày bữa tối lên bàn đúng giờ. Jim bảo cô rằng cô phải ngu dần lắm mới để mất nhiều đồ đạc như vậy, thế là cô cố gắng nhiều hơn.

Cô không muốn làm người duy nhất nói yêu cô phải thất vọng. Và hăn ta không đánh cô. Thi thoảng hăn ta có quát mắng.

Hăn ta hà khắc, hăn ta bảo cô ngu dần, nhưng hăn ta chưa bao giờ, chưa từng giơ tay lên đánh cô.

Cô biết ơn vì hành động đó.

Cô đã học. Cô chẳng còn thứ đồ đạc nào mà hăn ta có thể phá hủy. Sau đó, cô phát hiện ra mình mang thai và cuộc sống ổn định trở lại. Jim không thể chờ đợi đến giây phút làm cha được nữa. Khi cô sinh Sam, hăn ta xuất hiện ở bệnh viện với chuỗi ngọc trai đắt đỏ ngu xuân nhất. Hăn ta nói với cô rằng cô thật xinh đẹp. Cô đã làm rất tốt.

Thế là cô nghĩ mọi thứ sẽ trở nên êm đẹp.

Hai tháng sau, Jim thông báo đã đến lúc có đứa con thứ hai rồi. Cô ngồi ở bàn ăn tối, đang cho Samantha bú và cảm thấy kiệt quệ, cô còn không thể mở to mắt. Cô đã phạm sai lầm. Cô đã quên mất những quy tắc và đã nói

không, cô không thể nào ứng phó được với hai em bé mà vẫn duy trì nhà cửa sạch sẽ tinh tươm và hoàn hảo được. Jim im lặng. Hăn đặt chiếc đĩa xuống. Đôi mắt xanh nước biển quá sáng màu của hăn găm thẳng vào người cô. “Em không ứng phó được sao, Theresa? Em có nghĩ đến chuyện làm tổn thương Samantha không? Đó là điều em đang nói với anh sao? Em có nghĩ đến chuyện đánh đập con anh không thể? Anh biết cái tính đó chảy trong máu em mà.”

Cô bật khóc. Cô bảo không, cô sẽ không bao giờ làm chuyện như vậy. Cô có thể chắc chắn rằng hăn ta không tin cô. Một lần khác cũng trong tuần đó, cô phạm phải hành động chống đối đầu tiên: Cô mua một cái màng tránh thai và giấu nó ở dưới bồn rửa mặt. Một tuần sau, cô lôi nó ra và phát hiện chiếc đinh ghim được găm một cách trang nhã ở trên. Jim đứng phía sau cô, khuôn mặt hăn không chút mùi lòng. Cô không thể chịu đựng được nữa. Đã hai tháng rồi nay cô không được ngủ. Cô kiệt sức, choáng váng và sợ hãi rằng cô sẽ là một người mẹ thất bại. Cô bắt đầu khóc nức nở. Cuối cùng, Jim cũng di chuyển. Cô khúm núm, nhưng hăn chỉ bế cô vào lòng. Hăn vuốt mái tóc cô, cái đụng chạm nhẹ nhàng lần đầu tiên trong suốt nhiều tháng, và nói với cô rằng mọi chuyện sẽ tốt đẹp cả thôi, hăn sẽ giúp cô.

Hăn ta hạ cô xuống nền nhà tắm. Hăn ta kéo váy cô lên. Hăn ta chiếm đoạt cô khi cô chỉ nằm đó, quá kiệt quệ, quá sốc, và quá đau đớn để cử động.

Sau tất cả, hăn ta nói với cô rằng lần này hăn ta muốn có một cậu con trai. Một cậu bé tên là Brian, đặt theo tên bố của hăn ta.

Jim vắng nhà lâu ngày hơn, và khi trở về cũng tàn nhẫn hơn. Cho dù cô có làm bất cứ điều gì thì cũng chưa đủ tốt. Cô là một người vợ tồi, một người mẹ kinh khủng. Cô là một cô gái ngu dốt, đàn độn nên cảm thấy biết

ơn vì hắn đã đồng ý cưới cô. Một người đàn ông điển trai, quyến rũ, đáng kính như hắn chắc chắn có thể có được cô vợ tốt hơn.

Một ngày nọ, hắn ngồi cùng với cô trong phòng khách và bảo với cô rằng hắn sắp sửa ra ngoài. Hắn sẽ đi một thời gian. Có thể hắn sẽ quay trở lại. Có thể không. Hắn vẫn chưa quyết định. Cho dù quyết định là thế nào đi chăng nữa, cô cũng không được đi xuống tầng hầm.

“Tầng hầm ư? Sao em lại phải xuống tầng hầm chứ?”

“Bởi vì anh ra lệnh cho em không được đi xuống đó, thế nên bây giờ em đang nghĩ tới chuyện đó đây này. Và em sẽ nghĩ ngay tới nó ngay khi anh vừa đi thôi. “Có gì dưới tầng hầm nhỉ? Sao mình không nên xuống dưới đó nhỉ? Anh ấy đang giấu giếm gì dưới tầng hầm?” Anh đã gieo rắc ý nghĩ đó vào đầu em, em sẽ không thể nào yên ổn được cho đến khi em đi xuống dưới tầng hầm. Anh hiểu em rõ đến thế cơ mà, Theresa. Anh có thể kiểm soát em đến như vậy đấy.”

“Không. Em sẽ không đi xuống tầng hầm. Em không xuống.”

Nhưng ngay khi hắn vừa rời đi, đôi mắt cô đã hướng về cánh cửa tầng hầm. Cô đặt tay lên nắm cửa. Cô vặn. Cô mở cánh cửa ra và nhìn vào bóng tối u - ám...

Tess nhanh chóng gạt bỏ hết những ký ức. Cô nhấn ngón tay lên hai bên thái dương, bắt đầu cảm thấy miệng đắng ngắt.

Có những ngày, cô sẽ chủ đích nhớ lại những ký ức này. Cô có thể tự tách biệt bản thân, phân tích những cảnh tượng như thể chúng đã xảy ra trong cuộc đời của người nào đó khác. Có những ngày cô không thể làm vậy. Ngay lúc này đây, cô đang tập trung hít thở và cảm nhận ánh mặt trời ấm áp của Arizona.

Ở phía dưới tầng, Marion và J.T. vẫn đang tiếp tục gây chiến.

“Bố sắp chết, J.T. Đó không phải thủ đoạn xảo quyệt gì hết.” Giọng Marion vụn vỡ. “Bố chúng ta đang chết dần.”

“Bố của chúng ta? Anh không nghĩ thế. Anh đã tặng ông ấy cho em khi em mười bốn tuổi. Chúng ta đang chơi bài poker, theo anh nhớ là vậy, và anh toàn thắng em. Lúc đó em vô cùng điên tiết. Thế là anh nói tốt thôi, thứ duy nhất em thực sự muốn là gì...”

“Khốn kiếp, Jordan Terrance.”

“Và em nói rằng em muốn giành hết bố cho riêng mình. Thế là anh tặng luôn ông ấy cho em, từ đầu đến chân, không thiếu thứ gì. Cho đến bây giờ, anh vẫn tin rằng em đã nhận được kết thúc tồi tệ của thỏa thuận đấy. Nói anh nghe xem, Marion, hay là em cũng quên điều đó luôn rồi?”

“Em không quên điều gì hết, J.T. Em chỉ chọn nhớ những ngày hạnh phúc hơn thôi.” Một khoảng lặng dài, rồi Marion lên tiếng: “Là vì cô ta, phải không?”

Một khoảng lặng dài khác. “Cô ta có tên đó, Marion. Cô ta cũng là con người.”

“Cô ta chỉ là một ả gái điếm nói dối và gian manh bắt gặp bố trong khoảnh khắc yếu đuối. Bố vừa mới về hưu, bố dễ yếu lòng trước... trước sự quan tâm của phụ nữ.”

“Mẹ sẽ rất hạnh phúc khi nghe lời phân tích này đấy.”

“Mẹ còn điên rồ hơn bất cứ ai trên đời này.”

“Cuối cùng anh em ta cũng đồng thuận với nhau điều gì đó.”

“Cái chính là, bố đã mắc sai lầm...”

“Sai lầm ư? Bố làm một đứa con gái mười bảy tuổi mang bầu. Bố chúng ta, là một kẻ ấu dâm.”

“Bố đã chăm sóc cô ta.”

“Đó là cách em gọi nó à?” Giọng J.T. bỗng trầm xuống khiến cho tóc gáy của Tess dựng hết lên. Lần này, Marion không thể bình tĩnh lại ngay, nhưng khi cô đã xốc lại tinh thần, những lời bắt bẻ của cô đầy sắc lẹm.

“Ờ, đúng rồi đó. Bố là nguồn cơn của mọi điều xấu xa. Quỷ thần ơi, bố chắc chắn là kẻ đang đứng trên đồi cỏ* rồi.”

“Thế thì anh chẳng có gì làm ngạc nhiên. Em đã xem những đoạn băng về JFK cẩn thận chưa?”

“Trưởng thành lên nào, J.T. Cho dù Chúa biết lý do nhưng bố vẫn cần anh lúc này. Có thể anh không thích bố, có thể anh sẽ không bao giờ nhìn mặt bố, nhưng vì Chúa, bố đã trao cho anh cuộc sống. Bố cho anh mái nhà. Bố nuôi nấng anh và cho anh bất cứ thứ gì anh từng đòi hỏi - xe hơi thể thao, West Point, bổ nhiệm quân đội, bao che - anh đều có cả.”

“Và những chuyện đó vẫn còn đau, phải không, Marion?” J.T. âm thầm nói. “Cho dù Roger cũng đâu phải là một giải khuyến khích xoàng xĩnh.”

“Roger đã bỏ em, J.T. Nhưng cảm ơn vì đã hỏi.”

“Sao cơ?” J.T. nghe có vẻ thực sự ngạc nhiên, có lẽ là kinh ngạc. “Marion, anh xin lỗi. Anh thề với em, anh rất tiếc...”

“Em không đến đây để nhận lấy sự thương hại của anh. Anh mà còn thốt ra những từ đó một lần nữa thì bản mặt anh cần đến Keo Siêu Dính để mà gắn lại với nhau đấy. Không, đừng có nói gì nữa. Em phát chán vì cuộc nói chuyện này rồi - chưa bao giờ khá khẩm hơn. Em sẽ ở lại đây bảy ngày,

J.T. Bảy ngày để anh có thể hiểu ra mọi chuyện. Rồi em sẽ rửa sạch tay mình khỏi đồng rắc rối này.”

“Merry Berry...”

“Đừng có gọi em như thế! Và nói với “khách” của anh rằng, nếu như em bắt gặp một trong hai người đang làm bất cứ thứ gì bất hợp pháp, dù chỉ một chút, thì em sẽ bắt cả hai lại. Hiểu chưa?”

“Em không cần phải hét lên với anh để biết rằng em quan tâm nhiều thế nào đâu.”

“Ồ, đi mà làm một cái thiệp Hallmark* cho mình đi.”

Tess nghe thấy tiếng giày cao gót nện sắc lẹm lên mặt sàn gỗ cứng. Tiếng bước chân tức giận và vội vã ngày càng tiến gần hơn, Tess nín thở. Nhưng âm thanh đó vụt qua phòng cô. Marion dừng dừng đi như vũ bão về phía phòng ngủ cuối cùng, sự hiện diện của cô được nhấn mạnh thêm bằng tiếng cửa đóng sầm.

Tess thở phào. Cả thân hình cô chùng xuống, tì vào cánh cửa. Mọi thứ vẫn ổn. Cô Marion này là đặc vụ FBI, nhưng cô ấy cũng là em gái của J.T. và có mặt ở đây với lý do chẳng liên quan gì đến Tess.

Cô vẫn an toàn, không ai biết cô là ai, và cô vẫn đang ở Arizona.

Cô không thể gắng gượng được nữa. Trời vẫn đang về chiều, nhưng cơ thể kiệt quệ của cô đòi hỏi được nghỉ ngơi. Cô mò mẫm lên giường, kéo tấm chăn qua đầu, và đón chào giấc ngủ.

#

SÁU

Dưới tầng hầm rất lạnh. Cô cảm nhận được một luồng gió rét nhưng không thể xác định được nó thổi tới từ đâu. Ánh sáng mờ mờ, chỉ có một bóng đèn trần duy nhất ở trên đầu, kéo dài những bóng đen in lên tường. Cô cảm nhận được lớp đất dày bị nén chặt dưới mỗi bước chân.

Cái gì đang dựng ở góc phòng thế kia? Một cái xẻng, một cái cửa, một cái búa. Kéo cờ lớn và hai cái cào. Cô đã bao giờ từng nhìn thấy Jim dùng những thứ đó chưa nhỉ? Và còn có cả một cây gậy bóng chày nữa. Một cây gậy bóng chày dài, màu ánh vàng. Cô nghĩ hẳn cây gậy bóng chày ở trong tủ đựng áo khoác chứ nhỉ. Tại sao lại là ở trong tầng hầm ? Hiếm có khi nào chúng được cất vào trong hầm.

Cô ngửi thấy mùi đất mới cào xới và cô quay đầu sang hướng đó. Ở góc xa xa, cô nhìn thấy một ụ đất vừa mới được đắp gọn gàng thành hình một ngôi mộ.

Không, không, không, không.

Một bàn tay ghì chặt bịt lấy miệng cô.

Cô gào thét. Cô gào thét và lòng bàn tay ấy đẩy ngược tiếng thét vào trong cổ họng cô. Cô bị ghì chặt vào một thân hình khác, cô gắng sức vùng vẫy như điên dại. Chúa đáng kính, xin Người hãy cứu con.

Những ngón tay to nắm chắc lấy xương hàm của cô và ghì chặt đầu cô lại. “Anh đã nghĩ em sẽ không xuống dưới đây đâu, Theresa ạ. Anh đã nghĩ

em nói là em sẽ không làm như vậy.”

Cô rên rỉ trong vô vọng. Cô đã mắc bẫy rồi. Và giờ hẳn sẽ làm thứ gì đó thật kinh khủng.

Cô cảm nhận thấy cánh tay hẳn di chuyển ở đằng sau lưng cô. Một tấm khăn choàng màu đen trượt qua phủ lấy mắt cô, che khuất hết ánh sáng, khiến cô không nhìn thấy bất cứ thứ gì.

Cô rên rỉ trong nỗi khiếp sợ.

Hắn buộc một cái vỏ gối đã cuộn tròn vào miệng cô, miếng vải đè chặt lên lưỡi và cắm sâu vào những góc nhạy cảm trên đôi môi của cô giống như một chiếc hàm thiếc mà người ta nhét vào miệng con ngựa.

Hắn thả cô ra và để cô ngã nhào xuống sàn nhà.

“Anh đã nói với em là đừng có đi xuống dưới này, nhưng em bắt buộc phải làm như vậy, có đúng không hả Theresa? Em nhất định phải biết. Nếu không muốn thấy câu trả lời thì đừng có chõ mũi vào việc của người khác.”

Hắn lôi cô đứng dậy rồi kéo cô đi dọc cái sàn nhà bẩn thỉu. Mùi cay sốc càng thêm nồng nặc hơn. Mùi của đất và một mùi gì đó nữa, một mùi gì đó gai gai mũi. Chanh. Mùi chanh tươi để che giấu mùi xác chết đang thối rữa. Cô khóc nghẹn đi bên dưới cái vỏ gối.

“Đúng rồi đấy. Em đang đứng bên mép một ngôi mộ. Chỉ cần đẩy nhẹ một cái là em sẽ ngã lăn vào trong. Ngã thẳng vào trong ngôi mộ. Muốn biết em sẽ tìm được gì trong đó không?”

Hắn đẩy cô lên phía trước, vào khoảng không trống rỗng, tiếng gào thét nghẹn lại trong cổ họng cô. Cô van xin hẳn, bên dưới cái vỏ gối, những lời nói của cô bị bóp nghẹn lại, tiếng khóc nghẹn ngào cùng những hơi thở hỗn

hển. Hẳn chuẩn bị bắt cô phải chạm vào thứ gì đó. Thứ gì đó mà cô không hề muốn chạm.

Tay của cô bị nhét vào trong một cái lọ thủy tinh. Những hình thù tròn, rắn chắc và ẩm ướt trượt qua những ngón tay. “Tròng mắt đấy. “ Hẳn thì thầm. “Anh giữ lại tròng mắt của tất cả những người vợ cũ.”

Hẳn giật ngược tay cô lại và nhét nó vào một cái gì đó khác. Tóc. Dài, mượt và ở đuôi tóc ẩm ướt đến rùng mình. “Lột sạch da đầu nữa.” Hẳn rút lên.

Một lần nữa, hẳn giật ngược tay cô và ép những ngón tay nắm chặt vào một thứ gì đó. Mềm ướt, rồi tung và nhóp nhóp. Chúng mắc vào và xoắn lại giữa những ngón tay của cô.

“Nội tạng đấy. Rất nhiều rất nhiều nội tạng.”

“Và còn đây nữa, em yêu của anh, chính là chiến lợi phẩm vinh quang nhất. Trái tim của cô ta. Trái tim vẫn còn ấm nóng và đang đập.”

Cô cố gắng nắm chặt lấy bàn tay giữa cái đồng hồ độn đó. Những ngón tay của hẳn bao quanh lấy cổ họng của cô và khép chặt lại. Chặt hơn nữa, chặt hơn nữa, chặt hơn nữa, cùng lúc ấy, hơi thở của hẳn dồn dập dần lên cùng với sự hưng phấn phả vào tai cô.

“Em không thể biết được anh là ai đâu, Theresa ạ. Em không thể biết được đâu.”

Và rồi, ngay khi mắt cô chuẩn bị nhòa đi, ngay khi cửa địa ngục chuẩn bị mở ra trước mắt và cô biết mình có thể rơi ngay xuống đó mà không bao giờ còn phải suy nghĩ thêm nữa, những ngón tay của hẳn thả ra cho cô đi và không khí ngay lập tức ập vào hai lá phổi đang cạn kiệt oxy của cô.

Cái bịt mắt bị giật ra. Cô đang nhìn chăm chăm xuống máu, rất nhiều máu. Cô quay đi, kinh sợ tới nỗi chẳng thể nhấc chân mà chạy.

Cô nhìn thấy rõ ràng khuôn mặt của hắn. Khuôn mặt đều đặn, lạnh lùng của hắn.

J. T. Dillon đang nhếch mép cười nhạt với cô, bằng đôi mắt đen sì như than đá.

Tess vùng tỉnh dậy, miệng vẫn còn la hét, tim đập thình thịch trong lồng ngực. Bàn tay cô ôm chặt lấy cổ họng, thở hổn hển. Mồ hôi lã xuống hai gò má trông như những giọt nước mắt.

Ngừng lại trong giây lát, cô vội vàng lao vụt ra khỏi chiếc giường xa lạ và bật hết tất cả những nguồn sáng mà cô có thể tìm thấy được. Căn phòng cũng chẳng có mấy bóng đèn. Cô cần có thêm thật nhiều, thật nhiều, thật nhiều ánh sáng nữa để xua đi những bóng đen đang ẩn nấp trong các góc phòng.

Cô nhận ra mình đang đứng trước những cánh cửa của tủ chứa quần áo, đã được chặn chắc chắn bằng một chiếc ghế. *Mở cái cửa chết tiệt đó ra đi. Mày sẽ biết là hắn đã biến mất rồi, mày sẽ biết là mày đã chiến thắng, mày đã chiến thắng rồi.*

Đột nhiên, với cơn thịnh nộ trời dậy, cô đá bay cái ghế rồi tóm lấy tay cầm và giật mở cánh cửa tủ.

“Nào, ra đây nào, mày đâu rồi, thằng chó chết kia?”

Chỉ có những cái mắc quần áo đang chăm chăm đáp lại ánh nhìn của cô. Cô hít một hơi thật sâu, rồi thêm một hơi nữa, cho đến khi cơ thể cô không còn run rẩy.

Mày đang ở Arizona. Mà an toàn rồi. Không có máu dính trên tay mày đâu.

Đó là một quả tim bò. Một quả tim bò, mì trộn cùng dầu oliu, chỉ tơ và nho đã bóc vỏ. Những thứ tìm thấy trong các ngôi nhà ma ở trường tiểu học.

“Nhìn xung quanh đi, Theresa.” Jim nói sau khi đã bật đèn dưới tầng hầm. “Hãy nhìn những thứ đã khiến em khiếp sợ đi. Nếu em sẵn sàng tin rằng những quả nho đã lột vỏ này chính là tròng mắt, chẳng trách tại sao em lại nhìn anh và tưởng tượng ra đó là một con quái vật.”

Cô đổ sụp xuống nền nhà.

Hắn dần hạ gối ngồi xuống cho tới khi ngang với tầm mắt của cô. “Anh đã nói với em là đừng đi xuống tầng hầm, nhưng em vẫn làm vậy. Em nhất mực phải nghĩ rằng anh đang làm chuyện gì đó sai trái. Tại sao em lại nghĩ xấu về chồng của mình đến vậy hả Theresa? Tại sao em lại cứ kiên quyết phải sợ hãi anh đến thế?”

Cô không thể nghĩ ra nổi một câu trả lời.

“Em biết anh nghĩ gì không? Anh nghĩ em thực sự quá thiếu niềm tin về bản thân mình đấy, Theresa ạ. Anh nghĩ cha của em và những hành vi bạo hành của ông ta đã khiến cho em nghĩ rằng bản thân mình chẳng đáng là gì hết. Và rồi giờ đây, khi em có được người chồng cảnh sát đẹp trai, quyến rũ, ngực đeo đầy huy hiệu, một người yêu thương em, em vẫn không thể tin đó là thật, có phải vậy không? Thay vì chấp nhận rằng có một người đàn ông tốt yêu thương em, em lại tự hỏi anh có vấn đề gì không. Em bị ám ảnh với suy nghĩ rằng chắc chắn anh phải làm điều gì đó sai trái. Anh khuyên em hãy ngừng chú ý đến vấn đề của anh đi, Theresa ạ, thay vào đó hãy dành

thêm một chút ít thời gian để tự suy nghĩ về những vấn đề của mình thì hơn.”

Hắn rời khỏi tầng hầm.

Cô vẫn ngồi im trên sàn nhà và thực sự đang tự hỏi tại sao cô lại ngờ vực người chồng hoàn hảo của mình.

Jim đã từng tốt đẹp đến vậy cơ mà.

Rồi sau đó, những ký ức khác, những hình ảnh khác bao trùm lấy tâm trí cô. Hai bàn tay của Jim quấn quanh lấy cổ cô, siết chặt, thả ra, vuốt ve, vỗ về, bóp nghẹn. Cây gậy bóng chày vươn thẳng, trông giống như cây đu đủ thần dưới ánh trăng. Cô chỉ còn lại một mình. Đùi của cô kêu răng rắc...

Cô bỏ chạy ra phía cửa chính, mở khóa cửa, và lao thẳng vào trong nhà vệ sinh vừa kịp lúc cơn nôn thốc nôn tháo ào đến.

“Đó có phải là điều mà tôi đã nói không nhỉ?” J.T. đứng ở ngay trước cửa.

Hai mắt cô nhắm chặt. Cô vẫn gập cong người ở chỗ bồn rửa mặt, hai cánh tay run rẩy, hai chân lắc lư. Cô cảm thấy vị của mật trào ra. Cô cảm thấy vị của nỗi tuyệt vọng, đó là một thứ mùi vị cay nghiệt hơn rất nhiều.

“Làm ơn hãy đi đi.” Cô thì thào.

“Xin lỗi, nhưng chẳng có người đàn ông Virginia nào sống trên đời này lại có thể quay lưng bỏ đi trước một người phụ nữ đang nôn thốc nôn tháo cả. Hãy nhớ tới sự duyên dáng của những người đàn ông phương nam chúng tôi.”

Cô nghe thấy tiếng bàn chân trần của anh ta bước đi trên sàn nhà tắm và ngửi thấy mùi clo thoang thoảng khi anh ta tiến đến gần. Thân người của

anh ta ép chặt vào cô. Người cô căng cứng và ngực của anh ta rung lên cùng với tiếng cầu nhàu tỏ vẻ không đồng ý.

Anh ta nói: “Tôi mở nước thôi mà. Vị nước giống như vị của đường ống han gỉ đưa nước từ tí Colorado tới đây, nhưng lần cuối tôi kiểm tra, nó vẫn còn tốt hơn vị của bãi nôn.”

Anh ta bước đi. Sau một tiếng thở dài, cô vốc nước rồi tát lên mặt và cổ, để nước chảy vào trong miệng. Đúng thật là nó có vị của kim loại han gỉ.

“Đỡ hơn chưa?” Một lát sau, anh ta hỏi.

Cô tắt vòi nước và quay người lại nhìn vào mặt anh ta. Trên người anh ta chỉ mặc độc một cái quần đùi bơi tụt quá hông, để lộ ra hằn một đường da trắng bóc. Nước nhỏ xuống từ trên vai của anh ta, rơi xuống lớp lông đen mịn trên cái bụng phẳng lì.

Anh ta nhắc chai bia vẫn còn một nửa lên rồi vừa nhìn thẳng vào mắt cô vừa tu cạn nốt chai bia.

“Cầm lấy đi.”

“Cái gì cơ?”

“Khăn mặt, chiquita. Nhìn cô khiếp quá đi.”

Lúc này cô mới nhìn thấy cái khăn mặt mà anh ta đang cầm trên tay. Cô cẩn trọng đón lấy nó. Anh ta chưa làm gì cô cả, nhưng dù thế cô vẫn cảm thấy sợ. Theo như kinh nghiệm của cô, đàn ông - và đặc biệt là những người đàn ông cơ bắp - thực sự là một mối đe dọa đối với phụ nữ. Mỗi khi tưởng tượng ra gương mặt của cha mình, cô không tài nào không nghĩ tới khuôn mặt to béo của ông ta đỏ rực như trái gấc chín khi ông ta giương cái nắm tay to khỏe lên. Cô không thể hình dung ra người chồng cũ của mình

mà lại quên nghĩ tới đôi mắt xanh lạnh lẽo của hân thảo nhiên đáp lại ánh mắt của cô khi hân ném bộ váy cưới của cô vào lửa.

Nhưng J.T. là người được người ta giới thiệu cho cô tìm tới gặp. Hiển nhiên, lính đánh thuê sẽ chẳng giết hại khách hàng của mình. Như thế sẽ tạo tiếng xấu cho công việc của họ. Thế còn việc một cảnh sát giết hại những người nộp thuế thì sao? Như thế cũng là tạo tiếng xấu cho công việc của anh ta cơ mà.

Nhưng cô đã ở trong nhà của J.T. bốn mươi tám giờ đồng hồ rồi mà chưa có vấn đề gì xảy ra. Anh ta nấu bữa sáng cho cô. Anh ta đã che giấu cho cô khỏi cảnh sát. Rõ ràng, nếu anh ta là người có xu hướng bạo lực, chắc hẳn cô đã phải nhìn thấy dấu hiệu nào đó.

Tất nhiên, cô đã mất tận hai năm để nhận ra sự bạo lực trong con người Jim.

Hai bàn tay của cô đưa lên và day day trán. Cô muốn làm chủ bản thân, cô muốn tin tưởng bản thân. Hai năm sáu tháng sau ngày cô đưa Jim vào tù, cô vẫn chưa dám chắc chắn rằng việc đó đã thực sự diễn ra chưa. Cô vẫn đang mắc kẹt ở một nơi nào đó giữa Theresa Beckett của ngày xưa và Tess Williams bây giờ.

“Một đêm khó khăn cho người phụ nữ nữ công gia chánh hả?”

“Đan một mũi lên và hai mũi xuống.” Cô lầm bầm. “Tôi vẫn gặp ác mộng đánh rơi kim.”

“Đúng thật vậy, phải không? Và ở đây tôi vẫn mơ thấy những ngày đánh bay các nhà thờ đấy. Ra ngoài đi, không khí mát mẻ ngoài kia có lợi cho cơ thể cô.”

Anh ta quay người đi và cô nhận ra là anh ta có ý muốn cô đi theo. Cô nhìn xuống dưới chân và nhận ra chiếc áo phông của trường Đại học Williams màu tím đang mặc trên người chẳng thể che kín chúng. Thông thường, cô sẽ chẳng đi cùng một người đàn ông bán khóa thân khi mà chỉ mặc mỗi chiếc áo phông trên người. Mẹ của cô chẳng có chút thiện cảm nào với những người phụ nữ để lộ quá nhiều da thịt. Chỉ có những người phụ nữ xấu xa mới làm điều đó, và họ sẽ phải đi thẳng xuống địa ngục, ở đó, những con quỷ nhỏ sẽ làm những điều kinh khủng với họ mỗi đêm để trừng phạt họ vì sống quá phóng dăng.

Suy nghĩ cô sống như một người phụ nữ phóng dăng mới thật ngớ ngẩn làm sao, nó khiến cô phải bật cười. Cô chưa bao giờ là một người phụ nữ bí ẩn và quyến rũ, chưa bao giờ là ngọn lửa bí ẩn bùng cháy. Cô đã từng là người vợ không có nổi một suy nghĩ rõ ràng mà chỉ biết vâng lời. Giờ đây, cô là người mẹ sợ hãi, hốc hác, héo mòn. Tất cả những dấu hiệu trên chỉ để cho thấy rằng J.T. cảm thấy cô hấp dẫn ngang với một bộ xương hoạt hình. Cô cảm thấy chẳng có vấn đề gì. Cô chỉ muốn anh ta trả lại cho cô khẩu súng bán tự động mà thôi.

Cô đi theo anh ta ra ngoài hiên nhà, người cô run lên khi cơn gió đêm lạnh buốt thổi qua người. J.T. có vẻ không chú ý tới. Anh ta ngồi phịch xuống một trong số những cái ghế và cầm hộp đựng thuốc lá bằng vàng lên. Trên cái bàn thủy tinh là một lốc bia sáu lon.

Hai tay cô khoanh tròn trước bụng khi cô ngược mắt lên nhìn chăm chú vào bầu trời trong vắt lấm tấm sao. Buổi tối ở Williamstown thời điểm này có lẽ cũng mát mẻ và trong vắt như thế này, nhưng không khí sẽ tràn ngập mùi nồng nồng ẩm mốc của lá cây khô và lá thông úa cùng mùi gió mát lạnh sáng khoái từ Berkshires thổi xuống. Cô tự hỏi, không biết ngay lúc

này con gái của cô đang làm gì. Có lẽ con bé đang say giấc, có lẽ nó đang khoác trên người chiếc váy ngủ bằng vải flannel màu hồng và đang ôm chặt con búp bê biết nói yêu thích của mình. Nếu nhắm mắt lại, cô gần như có thể ngửi thấy được mùi dầu gội và mùi phấn rôm dành cho trẻ em.

Bé yêu ơi, mẹ yêu con.

“Cô đã nghe thấy hết rồi, phải vậy không?” J.T. hỏi.

“Phải.”

J.T. lật mở cái hộp đựng thuốc lá thon dài, gỡ lấy một điếu thuốc và châm lửa. Anh ta vừa nhìn cô vừa rít một hơi dài. “Một thói quen dơ dáy. Muốn một điếu không?”

Anh ta chìa hộp thuốc ra rồi lại giật ngược về. “Chờ đã, tôi quên mất. Cô đi còn chẳng vững nữa là - không được hút thuốc.”

Anh ta thở ra khói thuốc, tựa lưng ra sau rồi vắt hai chân vào nhau.

“Tôi không biết là anh hút thuốc đấy.”

“Tôi bỏ rồi.”

“Anh ra ngoài vào lúc nửa đêm để đi mua thuốc về hút lại sao?”

“Không. Tôi lấy trộm thuốc của Marion đấy. Tôi là người đã dạy nó hút thuốc, cô biết đấy.” Anh ta khép tròn môi. “Chí ít, đó là những gì mà tôi nhớ. Cô sẽ phải hỏi nó xem nó nhớ những gì.”

“Có vẻ như giữa anh và cô ấy có chút vấn đề về tình cảm.”

“Tôi chưa bao giờ là một fan hâm mộ của việc ôn lại lịch sử đâu nhé.”

Vẫn giữ giọng bình thường, cô hỏi: “Cô ấy thực sự là đặc vụ FBI à?”

“Phải.” Một làn khói nhẹ thở ra từ ngực anh ta. “Một đặc vụ rất ra gì.”

“Tôi nghe cô ấy nói là sẽ ở lại đây một tuần.”

“Đúng thế. Thế nên nếu cô là một kẻ lừa đảo, đừng có kể với nó. Nó sẽ gô cổ cô lại đây.”

“Và anh sẽ để cô ấy làm vậy sao?”

“Nếu cô là một kẻ lừa đảo.”

“Tốt lắm.” Cô thừa nhận. “Anh đã tính toán rất tròn vẹn. Nếu tôi ở lại, chắc chắn tôi trong sạch. Nếu tới sáng mà tôi bỏ đi, thì hay lắm, tôi đã bớt đi được cho anh kha khá rắc rối.”

“Đừng để vẻ ngoài tốt bụng của tôi đánh lừa cô, bé yêu ạ. Tôi không phải tỏ non ngây thơ đâu.”

Cô gật đầu, ánh mắt của cô lại nhìn lên bầu trời đêm. Cô thấy lạnh rồi. Cô muốn đi vào trong và ngủ tiếp. Cô cảm thấy khiếp sợ những cơn ác mộng mà rất có thể sẽ quay lại tìm cô.

“Một tháng huấn luyện chứ gì.” Đột nhiên J. T. nói. “Tôi sẽ nhận.”

“Tôi biết mà.”

“Đừng có quá tự mãn như vậy. Chúng ta sẽ bắt đầu việc đầu tiên vào sáng mai, sáu giờ đúng. Tập thể lực, tự vệ, sử dụng vũ khí hạng nhẹ, các bài luyện tập nâng cao. Tôi sẽ cho cô tập đến mòn cháy đốt và biến cô thành một người phụ nữ hoàn toàn mới.”

“Được thôi.”

“Cô có muốn biết tại sao tôi lại đổi ý không?”

“Chuyện đó không quan trọng.”

“Nhưng nó có quan trọng đấy, Angela ạ. Nó quan trọng với tôi.” Anh ta khua tay chỉ vòng quanh toàn bộ căn biệt thự, khu vườn, bể bơi. “Những thứ này không phải của tôi. Không hẳn là của tôi. Từng centimet nơi này,

mỗi hòn sỏi, mỗi cây xương rồng, là của cha tôi bỏ tiền ra. Cô có thể nói tôi vẫn sống nhờ vào chu cấp của cha tôi. Tôi có thể giữ ngôi nhà này, tôi có thể sống theo cách này cho tới hết đời miễn là đổi lại hai thứ. Thứ đầu tiên chẳng can hệ gì đến cô. Thứ tiếp theo đó là tôi sẽ không bao giờ quay lại “cái nghề đó” nữa. Tôi đưa cô vào nhà, tôi huấn luyện cho cô, và tôi sẽ đánh mất tất cả những thứ này. Cô có nghĩ tôi nên làm điều đó giúp cô không, hả Angela?”

“Không.” Cô thành thật nói với anh ta.

“Vậ được, chúng ta thống nhất nhé. Tôi làm điều này vì bản thân tôi. Bởi vì tôi muốn thế. Bởi vì tôi vừa mới gặp phải trường hợp đứa trẻ mồ côi nổi cơn ghen tị tồi tệ nhất thế gian này.”

Anh ta cầm lấy một chai bia, bước ra khỏi ghế và đi về phía cô.

Cô có thể cảm nhận được sự căng thẳng trong anh ta. Anh ta không phải một người đàn ông tuân thủ theo những quy luật - có lẽ anh ta thực sự đã từng cho nổ bay nhà thờ thật. Anh ta có những cơn giận dữ và những cảm xúc tối tăm mà cô không hiểu được. Anh ta khó đoán, nhưng chân thật. Khi đi chuyển, anh ta không gây ra một âm thanh nào cả. Và khác với cái bề ngoài phẳng mịn như đá cẩm thạch của Jim, anh ta có vẻ chân thật đến khó tin. Nếu người đàn ông này có bức xúc gì với bạn, anh ta sẽ không hạ độc chú chó của bạn hay đốt cháy ga-ra của bạn. Anh ta sẽ nói thẳng bức xúc đó vào mặt bạn. Anh ta sẽ cho bạn biết. Nếu anh ta phát hiện ra một người cha đánh đập con gái của ông ta, anh ta sẽ không tìm cách làm đổ thang gỗ trong nhà kho, khiến cho người cha bị gãy chân. Anh ta sẽ bước thẳng đến trước mặt ông già và đâm thẳng một nắm đấm vào mặt ông ta.

Anh ta dừng lại gần sát với cô, cô có thể cảm nhận được hơi nóng thoáng qua từ điều thuốc lá.

“Cô vẫn mơ về hân ta hả Angela?”

“Thi thoảng.”

“Lần cuối cùng cô ngủ ngon lành hết một đêm là khi nào?”

“Tôi... tôi không biết nữa.”

“Chuẩn bị cho mình một bữa ăn ngon thì sao?”

“Đã lâu lắm rồi.”

“Được rồi, dừng lại đi.” Anh ta vuốt một ngón tay dọc theo cánh tay của cô. Cô giật mình đầy lo lắng và anh ta lắc đầu. “Cô chẳng có cái gì cả, Angela ạ. Cô đã để mặc bản thân mình. Và giờ đây cô chỉ còn là một bộ xương với những bóng tối vây quanh viền mắt. Một cơn gió rít là có thể thổi bay cô.”

“Khoảng thời gian đó khó khăn lắm.” Cô nói. “Chúng tôi... chúng tôi phải bỏ chạy. Có những vấn đề...”

“Khó khăn. Cô phải học cách chia nhỏ chúng ra. Bắt đầu từ hôm nay, cô sẽ chia ra từng việc. Cho dù có sợ hãi cô vẫn phải ngủ. Nếu cô cảm thấy bồn chồn, hãy ăn hoa quả và rau. Hãy bôi đắp thêm chút thịt cho cái đồng xương xấu này, rồi sau đó sẽ nói đến chuyện rèn cơ bắp. Và hãy thôi ngay việc cắn móng tay đi. Nếu đến cơ thể mình cô còn không biết coi trọng thì nghĩ xem còn ai làm việc đó giúp cô nữa đây?”

“Những lời khuyên của anh thật kỳ cục.”

“Tôi chỉ rao giảng thế thôi chứ có bao giờ thực hiện đâu.” Những ngón tay của anh ta vẫn tiếp tục mơn trớn cánh tay cô. Những đầu ngón tay của anh ta thô ráp và ấm áp. Anh ta chậm rãi, nguệch ngoạc vẽ lên tay cô một hình thù khiến cô nổi da gà từ đầu đến tận ngón chân. Cô lùi lại về phía sau.

“Cô không thích cái đó sao?”

“Tôi... không, tôi không thích.”

Anh ta cười khúc khích. “Đồ nói dối.”

“Tôi đi tìm thầy dạy, không tìm thêm một sai lầm nữa.”

“À, thì ra đàn ông trong suy nghĩ của cô là như vậy.” Anh ta vỗ nhẹ chai bia lên cánh tay, rồi nâng nó lên và uống một hơi dài.

“Chúng ta sẽ bắt đầu từ bể bơi.” Anh ta nói. “Cố gắng giúp cô xây dựng vóc dáng mà không phải chịu đau đớn chỗ nào.”

“Tôi bơi không giỏi đâu.”

“Tôi cứ nghĩ cô nói là cô sẽ không than vãn gì cơ mà.”

Cô hất cằm lên đầy thách thức và anh ta bật cười. “Cô giỏi đấy. Rất có tinh thần.”

“Ồ, đó chính là tôi.” Cô lẩm bẩm. “Tôi vốn can trường như vậy đấy.”

Anh ta lại cười khúc khích, rồi sau đó, ánh mắt của anh ta dần trở nên đắm chiêu, đầy suy tư, âu yếm nhìn gò má của cô. Anh ta nhắc điều thuốc lên. Đầu thuốc rực đỏ khi anh ta hít vào. Một vài giây trôi qua rồi anh ta mới nhả khói thuốc.

Cô chợt nhận ra mình đang nhìn theo cái chữ o nhỏ tạo ra bởi đôi môi có để ria của anh ta. Cô nhìn theo những sóng tóc dài từ mái tóc đen suôn mượt của anh ta quét ngang xương đòn vai. Bóng đèn trước cửa hiên sáng lấp lánh chiếu vào anh ta. Cô muốn chạm vào da của anh ta, để xem nó có ấm áp như những gì cô thấy hay không.

Ngay lập tức, cô đưa mắt nhìn xuống, giật mình ngạc nhiên trước phản ứng của bản thân.

“Sợ sao?” Bằng giọng khàn khàn, anh ta thì thào với cô, có vẻ như đã biết thừa suy nghĩ trong đầu cô.

“Không.” Cô đáp lại ngay.

“Cô đang run rẩy vì sợ kìa. Và tôi nào đã bắt đầu thử làm gì đâu. Vẫn chưa.”

“Tôi không sợ!” Nhưng cô có sợ, và cả hai người họ đều biết điều đó. Cô cảm thấy không thoải mái, và những suy nghĩ của cô đang rối tung rối mù. Cô có nên tin anh ta không, hay cô không nên tin anh ta? Cô nên bỏ chạy, hay cô nên thử liều mình? Cô nên tiến lại gần hơn, hay cô nên bước ra xa? Cô đã chán ngán việc phải nghi ngờ lắm rồi.

Cô đưa ra quyết định của mình. Trước khi sự can đảm kịp nguội đi, cô chộp lấy chai bia và giật mạnh nó ra khỏi tay của anh ta. Cô đi sang phía thảm sỏi trắng viền quanh khu vườn xương rồng và đổ sạch bia đi.

“Không uống nữa. Tôi đã thuê anh rồi. Tôi muốn anh phải tỉnh táo, không được say nữa.”

“Một tay lính thủy quân lục chiến bắn giỏi hơn là say đấy.” Anh ta nói bằng giọng cộc lốc, lúc này không còn thấy vui vẻ nữa.

“Ồ, J.T. này, anh đâu phải lính thủy quân lục chiến đâu.”

“Cô mắc sai lầm lớn rồi đấy, Angela ạ. Sai lầm rất lớn rồi đấy.” Anh ta bệ vệ tiến đến phía cô.

Cô vẫn đứng im tại chỗ. “Anh đang tính cái bắn sao?” Cô nói bằng một giọng ngạo mạn. “Chưa gì mà đã thềm bia đến vậy sao?”

“Không phải bia. Tình dục.” Cánh tay anh ta vung ra, nhanh hơn mức cô có thể tưởng tượng. Một tay nắm lấy đầu cô, những ngón tay cọ lên da mặt cô.

“Cô vẫn không nhúc nhích gì sao. Có lẽ cô muốn hôn tôi chẳng. Nếu làm được việc gì đó mạo hiểm như vậy, liệu cô có cảm thấy mạnh mẽ hơn không?”

Anh ta cúi người về phía cô. Ở khoảng cách gần thế này, cô có thể nhìn thấy ánh mắt hoang dại bên trong đôi mắt của anh ta, có thể nhìn thấy từng sợi của bộ râu hai mươi tư giờ tuổi của anh ta.

Râu trên mặt. Thực sự là râu trên mặt đi kèm với lông trước ngực của anh ta. Anh ta không biết những điều đó có ý nghĩa thế nào với cô đâu. Không biết cái cảm giác mặt đối mặt với một người đàn ông chẳng có gì ngoài sự lạnh lẽo là như thế nào đâu.

“Nào, Angela, hãy hôn tôi đi. Tôi sẽ cho cô thấy điều thứ ba mà tôi cực kỳ cực kỳ giỏi.”

Cô tiến tới và cẩn thận, có chút lưỡng lự, chạm vào bộ râu lởm chởm gai góc của anh ta. Nó mềm hơn tưởng tượng của cô. Những ngón tay của cô ngứa ran. Anh ta hít một hơi sâu. Cô thì nén chặt hơi thở của mình. Cô vuốt dọc xương hàm của anh ta, cảm nhận đường thẳng mạnh mẽ, rắn chắc. Những ngón tay của cô vướng vào những sợi tóc.

“Ôi Chúa ơi, cô không biết hôn một người đàn ông là như thế nào sao?” Anh ta kéo cô lại gần hơn.

Và cô đâm thẳng vào vai anh ta.

Anh ta kêu lên, vì ngạc nhiên nhiều hơn là vì đau, rồi lùi ra sau một bước.

“Đó là điều mà tôi nên làm, có phải không?” Cô nói nghiêm túc. “Tôi nên giữ chính kiến của riêng mình. Đó, tôi đã làm rồi đó. Và nhân tiện đây...” Cô giật điều thuốc ra khỏi miệng anh ta. “Tôi ghét hút thuốc.”

“Quá muộn rồi. Đáng lẽ ra cô nên bỏ chạy, Angela ạ, chạy đi ngay khi có cơ hội.”

Anh ta dễ dàng tóm lấy cô và kéo chặt cô vào người. Một phút trước, cô vẫn còn đang đứng sát vườn xương rồng thì ngay phút sau, cô đã bị ép sát vào một thân thể nóng rẫy, hai chân của cô bị kẹp chặt giữa hai bắp đùi rắn chắc, thân trên của cô bị ghì chặt giữa hai cánh tay gân guốc. Cô định mở miệng kháng cự, nhưng anh ta chỉ đơn giản coi đó là một cơ hội và khóa chặt hai môi của cô.

Anh ta không chút rụt rè hay đắn đo suy nghĩ. Lưỡi của anh ta đưa sâu vào trong, nóng bỏng, thông thạo và có vị của thuốc lá. Anh ta hôn cô, mãnh liệt, ngẫu nhiên, lưỡi của anh ta lướt qua hàm răng cô, thách thức cô. Cô quẫn quại trong vòng tay của anh ta. Nụ hôn đó say đắm và nồng nàn, cô không cảm thấy đau đớn mà cứ muốn hôn như thế mãi, cho tới khi có thứ gì đó quặn lên trong bụng cô.

Cô muốn hòa mình một chút theo anh ta. Cô muốn bám những ngón tay lên vai anh ta và giữ chặt anh ta.

Nhưng rồi cùng tiếng khóc khàn khàn, cô đẩy mạnh những đấm tay lên ngực anh ta. Anh ta thả cô ra.

“Đồ khốn kiếp!”

“Chắc chắn rồi. Và tôi đã cảnh báo cô trước rồi nhé.”

Cô lấy mu bàn tay chùi lên miệng. Cô cảm thấy nhục nhã và trần trụi trước mắt anh ta. Cô muốn đánh cho anh ta một trận lên bờ xuống ruộng.

Anh ta không lùi lại cũng chẳng tiến gần thêm. Anh ta chỉ đứng im tại đó, thách thức cô. Cô không thể đánh lại anh ta. Anh ta khỏe hơn - đàn ông

lúc nào cũng khỏe hơn - và cô vẫn chưa biết làm thế nào để chiến đấu. Hai mắt cô bắt đầu cay cay. Chết tiệt, cô chuẩn bị khóc mất rồi.

“Đừng làm thế.” Anh ta nói.

“Để cho tôi yên.”

“Ôi, thôi nào, Angela, cô đang làm giỏi hơn như thế mà. Đừng có từ bỏ tôi ngay lúc này thế chứ.”

“Tên khốn ngạo mạn...”

“Tốt hơn nhiều rồi đấy. Chính tinh thần này là thứ giữ cho cô tồn tại đấy, Angela ạ. Đừng đánh mất tinh thần. Còn giờ đi ngủ đi.”

“Thế còn anh thì sao?” Cô tấn công lại. “Anh sẽ ở ngoài này đến hết đêm, bỏ ngoài tai lời khuyên của chính mình sao?”

“Có lẽ là vậy.”

Cô nghiêng đầu sang một bên, quan sát anh ta. “Tôi hiểu rồi.” Cô nói, giọng thoải mái. “Em gái của anh mới ở đây có mười hai giờ, vậy mà anh đã sụp đổ đến nơi rồi.”

“Im mồm đi. Angela.”

“Sao nào? Anh có thể làm trí óc tôi xáo trộn còn tôi thì không sao? Tôi có thể không khỏe lắm và có lẽ tôi là một đứa thảm hại, nhưng tôi vẫn biết chấp nối các điểm với nhau đấy. Anh và em gái của mình bắt đồng quan điểm về cha của hai người. Có vẻ anh muốn nối lại quan hệ với cô ấy. Cô ấy thì có vẻ muốn thiêu rụi anh thành tro để trừng phạt. Anh thấy tôi suy luận thế nào?”

“Đi ngủ đi.” Anh ta cảnh cáo.

“Đang thắng thế thế này thì không đâu. Nào, nói chung là cha anh đã làm những gì vậy?”

“Chẳng làm cái gì hết. Chúc ngủ ngon.”

“Ông ấy có đánh anh không? Tôi hiểu những chuyện như vậy đó.”

“Cha cô đánh cô sao?”

“Thường xuyên.” Cô thẳng thừng trả lời. “Đến giờ tôi vẫn hận ông ấy vì chuyện đó.”

“Đúng. Nghe nhé, tôi nghĩ căm ghét kiểu đó cũng là một việc lành mạnh thôi. Bản thân tôi tin tưởng chắc chắn điều đó. Nhưng Marion thì phản đối. Nó nói rằng chẳng qua là do cha tôi hơi nghiêm khắc quá mà thôi.”

“Nhưng anh thì không đồng tình?”

Anh ta làu bàu. “Ngài đại tá nghĩ rằng nuôi dạy trẻ con chẳng khác quái gì một môn thể thao đổ máu.” Anh ta đi tới bên chiếc bàn, châm thêm một điều thuốc mới, và rút. Hai bàn tay của anh ta hơi run lên nhè nhẹ.

“Đi đi, Angela. Rõ ràng cô còn có những chuyện lớn khác cần quan tâm hơn là cái gia đình méo mó của tôi.”

Cô không đi. Giờ thì giữa hai người họ đã có mối liên hệ, và điều đó có ý nghĩa với cô. “Thế còn người phụ nữ thì sao?”

“Người phụ nữ nào?”

“Cô gái điếm có con với cha anh ấy.”

“Ôi trời ơi Chúa tôi, cô thực sự đã nghe trộm thật à.”

“Đúng vậy.” Cô không ngại ngần đáp lại.

Anh ta tiếp tục hút thuốc và cô đã nghĩ rằng thế nghĩa là anh ta sẽ không trả lời câu hỏi của cô. Nhưng rồi khi điều thuốc cháy hết, anh ta lên tiếng. “Cha tôi nhận một cô gái điếm mười bảy tuổi làm tình nhân. Ông ta thích

làm những việc như thế. Cô ấy có thai. Thế là ngài đại tá vứt bỏ cô ấy. Cô ấy đứng ngoài thềm cửa và cầu xin nhận lại quần áo của mình. Ông ta cho quần gia thả chó ra. Cô ấy rời đi.”

“Thế thôi hả?”

“Tất nhiên là không rồi. Tiếp đó, cô ấy cố gắng tới tìm Marion. Cô ấy không muốn xin tiền cho bản thân mình, mà là cho đứa bé.”

“Nhưng Marion...”

“Đuổi, không cho cô ấy vào. Cả cuộc đời của Marion chỉ lựa chọn ký ức để nhớ. Bố là người thân thương với nó. Bất cứ việc gì mà ông ấy làm đều là đúng, còn nếu không vũ trụ này sẽ không còn tồn tại nữa. Nếu bố yêu của nó nói rằng cô gái đó là một con điểm đối trá mà ông ta chưa bao giờ gặp thì cô gái ấy chính là một con điểm đối trá mà ông ta chưa bao giờ gặp.”

“Và thế là cô ấy tìm đến anh?”

J.T. hếch một bên lông mày lên. “Ý cô là cô vẫn chưa phát hiện ra sao?”

Cô lắc đầu.

“Cô gái đó tên là Rachel. Con trai của cô ấy, em trai cùng cha khác mẹ của tôi, là Teddy.”

“Ồ.” Cô thở mạnh, hai mắt cô mở to khi những mảnh ghép được kết nối với nhau.

“Đúng vậy.” J.T. nhẹ nhàng nói. “Tôi đã cưới cô ấy. Và cô ấy là điều tuyệt vời nhất từng đến với tôi.”

J.T. thả mẫu thuốc lá xuống sàn rồi dùng gót chân đập tắt nó. Anh ta chào cô bằng một cách đùa cợt và cô không nghĩ ra cách nào để đáp lại.

“Đi ngủ một chút đi. Sáu giờ đúng, gặp tại hồ bơi. Và tránh xa Marion ra, Angie ạ. Con bé không thích thú gì cô đâu và nó biết làm thế nào để ăn

tươi nuốt sống một con người, rồi dùng xương của chính người đó để xia răng đấy. Chúng tôi tự hào phát kinh vì nó.”

Anh ta bỏ lại cô một mình ở ngoài hiên, lắng nghe tiếng nước đập vào thành bể bơi, xa xa, ở một nơi nào đó vọng lại tiếng một con chó sói đồng cỏ đang sủa về phía mặt trăng và chẳng bao giờ được đáp lời.

BẢY

Đây là buổi thẩm vấn thứ nhất của nghi phạm Jim Beckett, do Đặc vụ Pierce Quincy tiến hành với sự trợ giúp của Trung úy Lance Difford, Đơn vị Phòng chống và Kiểm soát Tội phạm bang Massachusetts. Địa điểm là Trại Cải tạo bang Massachusetts, Phân viện Cedar tại Walpole. Thời gian là ngày 11 tháng 11 năm 1995. Nghi phạm Jim Beckett đã bị tạm giam trong thời gian gần ba tháng. Được sự đồng ý của nghi phạm, buổi thẩm vấn này đang được ghi âm và quay phim. “Anh có câu hỏi nào nữa không?”

BECKETT: Quincy phải không? Giống như trong các chương trình về nhân viên điều tra án giết người trên ti vi ấy hả?

QUINCY: Nhân viên pháp y.

BECKETT: Hồi còn nhỏ anh có xem chương trình đó không? Đó có phải chương trình yêu thích của anh?

QUINCY: Tôi có xem một vài lần.

BECKETT: Bố anh làm nghề gì?

QUINCY: Ông ấy là một thợ sửa ống nước.

BECKETT: Không thú vị nhiều như nghề điều tra án mạng. Tôi hiểu tại sao rồi.

DIFFORD: Bớt nói chuyện nhảm nhí đi, Beckett. Bọn tao không ngồi đây để xem mày chơi trò đấu trí với FBI. Quincy chỉ mới đọc về mày, nhưng tao thì hiểu mày lắm rồi, Beckett. Đừng quên điều đó.

BECKETT: Trung úy Difford, vẫn quyến rũ như mọi khi. Phần thú vị nhất khi tao làm cảnh sát chính là được báo cáo vụ án với những thằng ngu như chó giống mày. Gã trung úy cảnh sát to béo, xấu xa với kinh nghiệm và hiểu biết về cuộc sống trên đường phố sẽ giữ bình an cho tất cả mọi người mỗi đêm, thế nhưng ngay từ đầu lại chính là người của mày lang thang ngoài kia, vẫy những em tóc vàng ngọt ngào tấp vào lề đường và xẻo từng thớ thịt của chúng. Chứng mất ngủ của mày đã đỡ tí nào chưa hả trung úy?

DIFFORD: Thằng chó này...

QUINCY: Được rồi, chúng ta hãy bắt đầu công việc thôi. Trung úy Difford nói đúng, tôi chưa bao giờ gặp riêng anh, Jim ạ, nhưng tôi biết tất cả mọi điều về anh. Tôi cũng đã nhìn thấy những tài liệu mà anh lấy đi từ Đơn vị Hỗ trợ Điều tra, thế nên tôi biết chắc anh rất quen với các kỹ thuật để lập hồ sơ cho những kẻ giết người hàng loạt. Như chúng ta đã thảo luận, cuộc thẩm vấn này là hoàn toàn tự nguyện. Anh sẽ chẳng đổi lại được gì hết, ngoại trừ được tạm xa rời đôi tiếng khỏi cái thời gian biểu chắc chắn là cực kỳ nhặt nhẻo vô vị tại đây, tại Walpole. Anh có muốn một liều thuốc lá hay gì không?

BECKETT: Tôi không hút thuốc. Thân hình là ngôi đền thiêng liêng của tôi.

DIFFORD: Chúa ơi...

BECKETT: Tôi muốn xem hồ sơ của tôi.

QUINCY: Chúng tôi không có hứng thú trao đổi với anh, Jim ạ.

BECKETT: Sợ tôi sẽ bắt bẻ được gì sao, sẽ tìm thấy tất cả lỗ hổng chẳng? Hay là các người sợ có một ngày tôi sẽ có thể dùng nó theo hướng có lợi cho mình?

QUINCY: IQ của anh là 145. Tôi không đánh giá thấp điều đó đâu, Jim ạ.

BECKETT: [*Cười lớn.*] Anh cũng khá hay ho đấy chứ, Đặc vụ Quincy nhỉ. Có lẽ tôi sẽ dần dần thấy thích anh đấy.

DIFFORD: Chết tiệt, hai người có định viết thư tình cho nhau không hay là chúng ta tiếp tục đây?

BECKETT: Chờ chút đã. Tôi hiểu rồi. Hai người đang chơi trò người thiện người ác. Một đặc vụ FBI tinh tế, nhẹ nhàng và tay cảnh sát đường phố vô học, thô lỗ. Tôi đã nhắc đến chuyện FBI và các lực lượng thi hành pháp luật địa phương chưa bao giờ tìm được quan điểm chung kể từ năm 1975 chưa nhỉ?

DIFFORD: Beckett ạ, có lẽ bọn tao đang là chính mình thôi.

QUINCY: Jim, tôi muốn anh bắt đầu tự miêu tả bản thân mình. Nếu anh tự lập hồ sơ cho mình, anh sẽ miêu tả mình như thế nào?

BECKETT: Tôi không muốn thế đâu, Quincy. Ở đây anh là chuyên gia. Thế nên anh làm trước đi. Tôi sẽ báo cho anh biết chừng nào anh miêu tả được gần chính xác.

Tạm ngừng.

QUINCY: Được rồi. FBI bắt đầu tham gia vào vụ án sau khi phát hiện ra thi thể thứ ba ở phía ngoại ô Clinton, Mass*. Sau này, thi thể được xác định là của nạn nhân thứ sáu, tuy nhiên vào lúc đó chỉ có hai hiện trường án khác để có thể so sánh. Nạn nhân là một người mẹ trẻ hai mươi ba tuổi và là

bồi bàn phục vụ cocktail đang trên đường trở về từ chỗ làm. Khi được tìm thấy, xe của cô ta đang dừng lại bên rìa một con đường vắng vẻ, tách biệt, các cửa sổ được kéo hết lên và cửa xe thì khóa. Ở bên trong, hộc đựng đồ phía trước bị mở, chìa khóa vẫn cắm trong ổ, và ví của cô ta thì được để trên ghế hành khách. Quần áo của cô ta, bị gỡ vụn từ khu rừng gần đó phủ kín, được gấp và đặt gọn gàng ở đằng sau cốp xe. Không có dấu hiệu xô xát.

Cách chiếc xe chừng bốn trăm mét, phát hiện thi thể người phụ nữ này bị vứt dưới một cái rãnh. Nạn nhân bị lột trần truồng và đặt nằm ngửa, chân tay dang rộng tứ phía. Một cành cây được cắm vào âm đạo của cô ta. Rõ ràng đã có kẻ sắp đặt thi thể này nhằm mục đích gây sốc. Nạn nhân bị tra tấn tàn bạo và bị xâm hại tình dục. Nguyên nhân tử vong chính xác rất khó xác định. Quần tất da của chính nạn nhân bị buộc quanh cổ để làm tắc thở. Ngoài ra, đầu của nạn nhân đã bị đánh rất mạnh bằng một vật cùn - sau này được xác định chính là cành cây nhét vào âm đạo của nạn nhân.

Các vết thâm tím được tìm thấy ở quanh ngực, hông và đùi dưới của nạn nhân cho thấy thủ phạm chưa xác định (gọi tắt là thủ phạm) đã dành khá nhiều thời gian để tra tấn nạn nhân trước khi giết hại cô ta. Mức độ cắt xẻo thi thể lớn cộng với tư thế chính xác của thi thể sau đó, cho thấy có khả năng hăng đã ở bên nạn nhân ít nhất là một giờ đồng hồ sau khi đã giết hại cô ta. Thủ phạm cũng đã dành thời gian thu dọn hiện trường. Không tìm thấy dấu vân tay, không tìm được mẫu lông tóc, không tìm được tinh dịch hay có mảnh quần áo rách nào bị bỏ lại. Nạn nhân có một vài vết thương vì tự vệ trên tay, chứng tỏ cô ta đã kháng cự lại, nhưng nhanh chóng bị khuất phục. Chúng tôi không thể tìm thấy một dấu tế bào da hay vết máu nào bên dưới các móng tay của cô ta.

Chúng tôi đặt ra giả thiết là thủ phạm đã sử dụng một vài trò lừa bịp có độ tin cậy cao để dụ dỗ nạn nhân ra khỏi xe. Sau đó, hắn đã khống chế nạn nhân, hành hạ, hãm hiếp và giết hại cô ta dưới một cơn cuồng nộ đặc biệt. Sau đó, hắn sắp đặt thi thể, tiếp tục trút thêm nhiều căm hờn bằng hành vi thú tính sau đó khi hắn dùng vật sắc nhọn cắt nát da thịt nạn nhân, rồi hắn quay trở lại xe của cô ta, tại đây, hắn bỏ quần áo của nạn nhân vào trong cốp xe và khóa hết các cửa xe lại.

Có một vài chi tiết rất nổi bật trong tội ác này. Thứ nhất đó là chi tiết thủ phạm đã dụ dỗ nạn nhân ra khỏi nơi an toàn, tức là chiếc xe ô tô của cô ta thay vì sử dụng một đòn tấn công chớp nhoáng, điều này cho thấy rằng tên tội phạm có vẻ như là một người trông rất đáng tin cậy và có kỹ năng giao tiếp rất giỏi. Độ dài thời gian mà hắn ở lại bên cạnh nạn nhân chỉ ra rằng thủ phạm rất thoải mái và tự tin vào khả năng gây ra tội ác rồi trốn thoát của mình. Các giám định trong phòng thí nghiệm cho thấy có dấu vết của thuốc diệt tinh trùng và nhựa mủ trong âm đạo của người phụ nữ, chứng tỏ khả năng lớn nhất đó là kẻ giết người đã đeo bao cao su khi xâm hại tình dục nạn nhân, sau đó thủ tiêu khỏi hiện trường vụ án. Khả năng lớn là tên thủ phạm này đã lên kế hoạch sẵn sàng, khi mà hắn lên đường và mang theo “bộ đồ nghề giết người” bao gồm các đồ vật như bao cao su, găng tay, và có thể là cả đồ hóa trang, bất cứ thứ gì có thể trợ giúp hắn tấn công nạn nhân. Cuối cùng, mức độ tàn bạo và độc ác khủng khiếp, cộng với việc cắt xẻ xác nạn nhân một cách kinh khủng và tàn bạo, cho thấy đó là một người đàn ông với sự căm giận tới mức khó tin đối với phụ nữ.

Chúng tôi đang phải đối mặt với một kẻ tâm thần.

BECKETT: Làm ơn hãy tiếp tục đi, cuối cùng anh cũng trở nên thú vị rồi đấy.

QUINCY: Thủ phạm nhiều khả năng là một nam giới da trắng, độ tuổi trong khoảng từ cuối hai mươi cho tới đầu bốn mươi. Có thể rất khó để xác định tuổi, nhưng dựa vào mức độ tỉ mỉ, công phu của tội ác mà hắn gây ra cộng thêm việc cắt xác nạn nhân, chúng tôi ước tính cơn cuồng giận dẫn tới việc giết chóc này đã được tích tụ trong một khoảng thời gian tương đối dài. Thủ phạm đã có thời gian trau chuốt và hoàn thiện kỹ năng của mình. Cách hắn sử dụng thủ đoạn để dụ dỗ cho thấy khả năng nhìn xa và lên kế hoạch của một kẻ có nhiều kinh nghiệm, dẫn chúng tôi tới con số tuổi là vào khoảng đầu hoặc giữa tuổi ba mươi. Chúng tôi dự đoán kẻ này sẽ có vẻ bề ngoài rất quyến rũ và có vẻ đáng tin. Một kẻ có chỉ số IQ trên mức trung bình, có khả năng giao tiếp xã hội lão luyện, một nhân viên có năng lực, và hoặc đã kết hôn hoặc đang có một mối quan hệ tình cảm đặc biệt. Hắn có thể hình cân đối, hai bàn tay của hắn hoạt động rất tinh nhanh và có khả năng đang làm một công việc “nam tính”. Xe của hắn có thể là một chiếc sedan màu đen tầm trung, có thể là một chiếc xe cảnh sát cũ. Hắn đã có một khoảng thời gian ở trong quân đội, nhưng tính cách luôn tự cho mình là trung tâm cộng với tính kiêu căng, tự phụ khiến hắn không hợp với môi trường đó - hắn đã bị đuổi ra khỏi quân đội trong tình cảnh chẳng mấy vẻ vang. Có thể hắn đã từng có tiền án về tội xâm hại và/hoặc tấn công tình dục ở mức độ nhẹ. Cũng có thể là bị bắt do say rượu khi lái xe. Ngoài ra, kiểu quần buộc cũng tương tự như những gì hay thấy trong các vụ hiếp dâm tù nhân, cho thấy người này có khả năng đã từng có thời gian ở tù.

Rõ ràng, hắn tự cho mình là một kẻ giết người rất thành thạo và tinh tế. Cả ba người phụ nữ đều còn trẻ, xinh đẹp và có tóc vàng. Thêm nữa, cả ba là những nạn nhân mà khi chọn sẽ đều rất mạo hiểm đối với hắn - đó không phải là gái điếm hay vũ nữ thoát y mà là những người mẹ, con gái và sinh

viên đại học, những người có gia đình quan tâm đến họ và sẽ gây áp lực buộc cảnh sát phải điều tra sâu hơn. Kẻ giết người có lẽ đã dành ra kha khá thời gian kiên nhẫn lái xe đi quanh quần, chờ đợi để tìm được đúng đối tượng ở đúng địa điểm thích hợp...

BECKETT: Hẳn rất có kỷ luật hả?

QUINCY: Ừm, kỷ luật bằng với một kẻ giết người điên cuồng có thể có được.

BECKETT: Đó là kỷ luật đấy, Quincy ạ, tin tôi đi. Khi cái ham muốn giết người bị thôi thúc mạnh mẽ đến mức đó, sẽ cần tới rất nhiều sức mạnh và ý chí để chờ đợi cho đến đúng con mồi. Anh sẽ không biết được cảm giác đó đâu. Tôi đồ rằng anh chưa từng có một cảm xúc thôi thúc mãnh liệt nào như thế trong đời đâu. Thế còn những chiến lợi phẩm thì sao?

QUINCY: Thông thường, những kẻ giết người hàng loạt sẽ thu lại chiến lợi phẩm. Qua quan sát hiện trường vụ án, không thể biết được thứ gì đã bị lấy mất. Có thể thủ phạm đã lấy đi chiếc nhẫn để tặng cho vợ hẳn, như thế, hẳn có thể được trải qua cảm xúc run lên sung sướng rất rẻ tiền mỗi khi hẳn nhìn thấy người vợ của mình. Cũng có thể đó chỉ là một lợn tóc. Nhưng nói chung, hẳn sẽ lấy đi một thứ gì đó, để giúp hẳn sau này hồi tưởng lại tội ác.

BECKETT: Thấy chưa, anh đã sai rồi. Tôi chẳng lấy cái gì hết. Tại sao lại phải giữ lấy những thứ mà có thể liên hệ anh tới vụ giết người nhỉ? Bundy, Kemper*, chúng nghĩ là chúng thông minh lắm, nhưng chúng thực sự chỉ là một lũ thú vật mà thôi, một lũ thú vật hung hãn, hoang dại, một lũ thú vật trở thành nô lệ cho cơn đói khát của chính mình. Tôi không phải nô lệ, Quincy ạ. Tôi kiểm soát được ham muốn của mình. Tôi giới hạn mình trong những khuôn mẫu của riêng mình.

QUINCY: Khuôn mẫu sao?

BECKETT: Anh vẫn chưa phát hiện ra, phải vậy không?

QUINCY: Khuôn mẫu là những thứ được ưa thích ở Hollywood. Con giáp, số học, chiêm tinh học - mấy thứ đó hiếm khi có liên quan.

BECKETT: Tôi hoàn toàn đồng ý.

QUINCY: Vậy thì anh nói khuôn mẫu ý là sao?

BECKETT: Anh được coi là chuyên gia ở đây cơ mà, anh chàng đặc vụ. Tự tìm ra đi.

Tạm ngừng.

QUINCY: Đi thăm mộ các nạn nhân của anh thì sao?

BECKETT: Không bao giờ.

QUINCY: Anh không bao giờ tới thăm nghĩa trang sao? Thậm chí là một nơi tưởng niệm, hay lễ vọng, hay gì đó cũng không sao?

BECKETT: Kỷ luật là chìa khóa.

QUINCY: Thế còn quay trở lại hiện trường thì sao? Anh có thể giả vờ tới đó với tư cách của một cảnh sát.

BECKETT: Tôi là cảnh sát ở hạt Berkshire. Tôi sẽ làm gì ở một hiện trường vụ án tại Clinton, Massachusetts đây? Tôi khẳng định lại lần nữa, kỷ luật là chìa khóa. Tôi không đang đùa với anh đâu, đặc vụ ạ.

DIFFORD: Chết tiệt. Cái lớp vỏ của một đấng tối cao vạn năng chính là thứ giúp mày đạt được cực khoái cơ mà, Beckett. Nếu mày mà khôn ngoan đến thế, kỷ luật đến thế kiểm soát tốt đến thế, thì lúc này đây mày đã chẳng mòn mỏi trong tù rồi.

BECKETT: Mày đã bao giờ nghĩ đến chuyện ăn kiêng chưa Difford? Thử nhìn mày xem. Dạo này mày đớp quá nhiều bánh rán rồi đấy.

DIFFORD: Mà quay lại để tìm Theresa, Beckett ạ, giống như cô ấy nói là mà sẽ làm như vậy. Một người thông minh đáng lẽ ra đã bỏ trốn, nhưng mà thì không. Mà không thể buông bỏ, nhất là sau những gì mà cô ấy đã làm. Vậy nên mà cũng chẳng kỷ luật mấy đâu, phải vậy không hả thằng khốn?

BECKETT: Và lúc đó thì mà ở đâu hả Difford? Khi tao quần hai bàn tay quanh cổ người vợ đáng yêu của tao và bắt đầu siết chặt, để linh hồn lìa ra khỏi cái thân thể đang vùng vẫy của cô ta, lúc đó sự bảo vệ của cảnh sát đi đâu mất rồi? Cái mông béo ị, lười biếng của mà đi đâu mất rồi?

QUINCY: Này hai quý ông...

BECKETT: Anh chàng đặc vụ nói đúng đấy. Pha trò qua lại như vậy chẳng đẳng cấp tí nào. Nhưng mà tôi cũng phải nói là tôi chẳng ấn tượng lắm đâu, Đặc vụ Quincy ạ. Đáng lẽ ra tới lúc này anh phải thuộc lòng như đọc sách giáo khoa rồi mới phải chứ. Nào, Ngài đặc vụ. Hãy làm tôi kinh ngạc đi nào.

Tạm ngừng.

QUINCY: Vụ giết người đầu tiên của anh không được lên kế hoạch.

BECKETT: Kiến thức quá cơ bản. Có kẻ giết người nào lại lên kế hoạch vụ giết người đầu tiên không? Anh thấy khát khao, rồi trong một nửa khoảnh khắc, anh chợt nhận ra là anh có cơ hội. Hoặc là anh hành động hoặc là không. Đó chính là thứ để phân biệt đàn ông với những cậu bé. Tôi với anh.

QUINCY: Anh ra hiệu tắt xe vào lề đường vì vượt quá tốc độ. Anh đã có ý định ghi vé phạt đúng như quy định. Ngày hôm đó, anh đang trong ca trực. Hãy ra hiệu cho tôi dừng lại nếu tôi nói sai, Jim nhé. Rồi anh nhìn thấy

cô ta. Cô ta có mái tóc vàng, xinh đẹp và ngồi trong xe, vẻ đầy tin tưởng, đã sẵn sàng để trình cho anh xem bằng lái xe và giấy đăng ký xe. Anh đã bị đè nén áp lực suốt một thời gian dài. Anh đã uống rượu...

BECKETT: Tôi không uống rượu.

QUINCY: Nhưng anh đã phải chịu áp lực, thậm chí nhiều áp lực hơn mức anh quen thuộc. Anh nhận ra xung quanh không có ai, con đường hoàn toàn không một bóng người, và người phụ nữ xinh đẹp này đang ngược mắt nhìn anh và mỉm cười đầy hối lỗi.

BECKETT: Cô ta muốn tôi.

QUINCY: Anh đã rất tùy tiện, phải vậy không, Jim? Anh nghĩ rằng anh có thể kiểm soát được, nhưng thật ra anh chẳng có một chút khả năng kiểm soát nào. Anh chỉ làm theo bản năng, và điều tiếp theo mà anh nhận ra đó là anh đã cưỡng hiếp và giết chết một người phụ nữ với chiếc xe cảnh sát quá dễ dàng nhận dạng đồ ngay đằng sau xe của cô ta.

BECKETT: Tôi không hề hoảng loạn.

QUINCY: Bộ đồng phục của anh đã bị rách, phải vậy không? Anh đã để lại tinh dịch trong người cô ta và rất dễ có khả năng bị phát hiện ra mẫu ADN trùng khớp. Có lẽ đã có người nhìn thấy anh ra hiệu cho cô ta tắt xe vào lề đường. Vậy tiếp theo phải làm gì đây?

BECKETT: Tôi viết vé phạt cho cô ta, tất nhiên rồi.

QUINCY: Đúng, làm thế rất đúng. Anh đi vào xe của mình. Báo cáo tình hình và nói rằng anh sẽ đi tiếp. Nhưng anh không hề đi tiếp. Anh giấu chiếc xe cảnh sát của mình đi, rồi quay trở lại hiện trường. Anh mặc quần áo lại cho nạn nhân, anh đặt cô ta vào trong xe, đắp lên người cô ta một tấm chăn mà anh lấy từ trong cốp xe của mình, như thế trông cô ta có vẻ như

đang ngủ. Anh cần phải giấu cái xác đi, nhưng anh không thể lái xe đi quá xa, bởi nếu như vậy thì anh sẽ quay về bằng cách nào đây? Thế là anh lái chiếc xe của cô ta lao xuống cái hồ ở gần đó, biết rằng nước sẽ giúp anh làm nốt phần việc dơ bẩn. Nếu cô ta cứ ở nguyên dưới nước như vậy trong bốn, năm ngày... Sẽ rất khó để thu thập bằng chứng từ một cái xác nổi.

BECKETT: Đặc biệt là sau một năm.

QUINCY: Anh đã có một khoảng nghỉ ngơi rất yên ổn, phải vậy không? Người phụ nữ được liệt vào danh sách bị mất tích, cấp trên của anh gọi anh tham gia giúp đỡ do anh là người đã ghi vé phạt cho cô ta. Anh giải quyết nó hết sức bình tĩnh và lạnh lùng, tất cả giấy tờ đều được sắp xếp rất thỏa đáng...

BECKETT: Tôi đã nói rồi, báo cáo kết quả điều tra cho mấy tay trung úy nào phẳng chằng bao giờ ngờ vực dù chỉ một tí tẹo vui lẫn mà.

DIFFORD: Thăng chó đẻ, cuối cùng bọn tao vẫn tóm được mày!

BECKETT: Sau mười cái xác nữa... mà các người biết rồi đấy. Nhưng mà, Quincy này, tôi vẫn chưa thấy ấn tượng đâu. Vậy là vụ giết người đầu tiên không được lên kế hoạch. Cái xác bị vứt vào một cái hồ để che đậy tội ác. Tất cả mấy điều đó đều là theo logic. Hãy kể cho tôi nghe cái gì ngẫu nhiên đi. Hãy kể cho tôi nghe cái gì đó có thể khiến xương sống của tôi phải nổi gai ốc đi nào.

QUINCY: Đêm anh giết chết nạn nhân đầu tiên, Lucy Edwards, vợ của anh đang ở trong bệnh viện, chuẩn bị sinh con gái cho anh. Đó chính là thứ gây ra áp lực mà anh không thể giải quyết nổi, đúng chưa Jim. Sự ra đời của con gái anh.

Tạm ngừng.

BECKETT: Quá dễ dàng. Trên phiếu phạt có ghi ngày tháng, thế nên các anh biết cô ta biến mất vào ngày hôm đó.

QUINCY: Điều đó không có nghĩa là cô ta bị sát hại vào đúng cái ngày được nhìn thấy lần cuối. Anh biết xác định chính xác thời gian tử vong của một thi thể đã ở dưới nước suốt một năm là bất khả thi.

BECKETT: Đó vẫn chỉ là suy luận theo logic.

QUINCY: Không, đó là những con số đã được thống kê, Jim ạ. Tất cả những kẻ giết người đều có một sự kiện kích động chúng. Với những kẻ giết người bộc phát, đó thường là do bị mất việc hoặc là mâu thuẫn giảng co rất lớn với mẹ của chúng. Với những kẻ giết người có tổ chức như anh, tỉ lệ liên quan đến sinh con đầu lòng của chúng là tương đối cao. Thêm thành viên mới vào gia đình là tăng gánh nặng tài chính - đặc biệt là với một tay cảnh sát vốn đã sống một lối sống vượt quá khả năng của mình. Sự tự phụ chính là điểm yếu của anh, Jim ạ. Anh muốn nghĩ rằng mình là người độc nhất vô nhị. Anh muốn nghĩ rằng mình là người giỏi giang nhất, nhưng thực sự anh cũng chỉ giống như tất cả mọi người khác. Và chúng tôi có thể lập hồ sơ của anh tương tự như cách chúng tôi lập hồ sơ chúng, bằng cách nhìn vào những gì mà những kẻ khác đã làm.

Tạm ngừng.

BECKETT: Nếu như vậy thì anh đã chẳng cần phải nói chuyện với tôi, đúng chưa?

QUINCY: Chúng tôi không cố tìm hiểu xem anh đã làm những gì, Jim ạ. Chúng tôi muốn biết tại sao. Anh đã giết hại mười người phụ nữ tóc vàng, những người phụ nữ xinh đẹp, đảm thắm, chu đáo. Lý do gì đã khiến một người đàn ông làm ra những việc như thế?

BECKETT: Ý của anh là nhìn theo người phụ nữ cầu xin được tha mạng, vật cổ cô ta, rồi đi vào bệnh viện để thăm đứa con gái mới sinh của mình ấy hả? Đó là một đêm rất tuyệt, anh biết đấy. Anh đã bao giờ gặp con gái của tôi, Samantha chưa? Con bé nhỏ nhắn, xinh xắn và cũng rất thông minh nữa. Kể cho anh ấy nghe đi Difford. Mà biết Sam mà. Sam là điều tuyệt vời nhất mà tao có được.

DIFFORD: Nếu thế giới này vẫn còn tồn tại một chút công lý, con bé sẽ chẳng bao giờ phải biết mày là ai, Beckett ạ. Theresa nói với con bé là mày đã chết. Cô ấy thậm chí còn mua cho mày một ngôi mộ nữa. Bia mộ của mày màu hồng đó, Beckett. Mày nghĩ sao về điều này?

BECKETT: Mày độc địa lắm, trung úy ạ.

QUINCY: Jim, tại sao anh lại giết hại những người phụ nữ đó?

BECKETT: Chúng là những con diêm vô thần, vô liêm sỉ xứng đáng phải chết.

DIFFORD: Hẳn đang nói dối. Hẳn đâu có một chút đức tin nào vào tôn giáo.

BECKETT: *[Cười lớn.]* Lần này thì Difford nói đúng. Nhưng tôi đã quá chán ngán cái lý do rằng thì là sự tàn nhẫn của người mẹ đã dạy tôi cách chĩa súng vào người khác lắm rồi.

QUINCY: Anh ghét mẹ của mình sao?

BECKETT: Mẹ nào? Nuôi hay đẻ? Mà thật ra, cũng chẳng cần phân biệt. Cả hai người đàn bà đó đều đáng ghét như nhau.

QUINCY: Họ nói với tôi là anh trao đổi thư từ với Edward Kemper III.

BECKETT: Chính thế. Ed là một anh chàng to lớn. Gần một trăm bảy mươi cân. Một kích cỡ quá khổ đối với một kẻ tâm thần. Ở trong này, ngày

ngày tôi vẫn luyện tập, anh biết chứ. Tôi sắp sửa nâng được tạ một trăm sáu mươi cân rồi đấy. *[Beckett kéo tay áo lên rồi gập cong cánh tay trước máy quay.]* Ấn tượng chứ hả? Nhưng còn lâu tôi mới đuổi theo kịp được Ed.

QUINCY: IQ của Ed cũng là 145, anh biết điều đó chứ?

BECKETT: Đó đích thị là một anh chàng biết tuốt.

QUINCY: Và anh ta cũng giết chết mười người. Đó có phải là lý do mà anh viết thư cho anh ta không? Tuy nhiên, các nạn nhân của anh ta thì lại là những người thân thuộc hơn - ông bà của anh ta, mẹ anh ta và bạn thân của mẹ anh ta...

BECKETT: Phải, Ed đọc hơi nhiều sách của Freud*. Tất cả những gì anh ta kể đều là về việc anh ta ghét mẹ mình tới mức nào. Trời đất ơi, anh ta tấn công bà mẹ bằng một cái búa móng vuốt, chặt đầu bà ta, rồi sau đó cưỡng hiếp cái xác. Đã đến lúc anh ta phải bỏ qua mà sống tiếp được rồi đấy. Anh đã nghe câu chuyện về cái thanh quản chưa?

QUINCY: Tôi đã đọc biên bản thẩm vấn.

BECKETT: Rồi sao, nghe châm biếm hay như thế nào? Cậu chàng Ed đáng thương, tối ngủ vẫn còn tè dầm với tâm hồn tổn thương đang cố gắng nhét thanh quản của bà mẹ xuống cái máy nghiền rác như một hành động mang tính biểu trưng cuối cùng thì cái máy bị kẹt, và rồi nó bắn tất cả cái bộ nói đầy máu me ấy quay ngược trở lại anh ta. Ed nói: “Thậm chí ngay cả đến khi đã chết rồi, bà ta vẫn tiếp tục lèm bèm vào mặt tôi. Tôi chẳng thể làm cách nào mà bắt bà ta câm mồm lại được!” Đó là một trong số những câu chuyện yêu thích nhất của tôi.

QUINCY: Mẹ của anh có lèm bèm mắng nhiếc anh không? Bà ấy có phải một người hay đòi hỏi khắt khe không?

BECKETT: Mẹ đẻ của tôi yếu đuối, một người luôn u uất, thảm hại chẳng có một tí thông minh nào. Khi bà ta rơi xuống mà chết, đơn giản đó chỉ là cách bà ta biến chính lời tiên tri của mình trở thành sự thật mà thôi.

QUINCY: Cha của anh thì sao?

BECKETT: Cha của tôi là một người tốt, đừng lôi ông ấy vào chuyện này.

QUINCY: Liệu lúc này đây ông ấy có cảm thấy xấu hổ vì anh không Jim?

BECKETT: Vì cái gì?

QUINCY: Tôi nghĩ là ông ấy sẽ có đấy, Jim ạ. Tôi nghĩ anh biết điều đó. Tôi nghĩ Jenny Thomson thực sự đã khiến anh thấy khó chịu.

BECKETT: Ai cơ?

DIFFORD: Mà biết thừa anh ấy đang muốn nói đến ai, Beckett. Jenny Thomson bé bỏng. Cô bé mười bảy tuổi đến từ Enfield. Cô bé đã bị mày cắt lìa đầu ấy.

QUINCY: Anh không chặt đầu bất cứ một nạn nhân nào khác, Jim ạ. Chỉ duy nhất cô bé ấy. Anh cũng mặc lại quần áo cho cô bé ấy sau khi hãm hiếp xong. Tôi nghĩ cô bé ấy làm cho anh cảm thấy nhục nhã. Tôi nghĩ cô bé đã nói với anh rằng cô bé đang lái xe trở về nhà để thăm người cha đang hấp hối trong bệnh viện. Rằng ông ấy cần cô bé, cô bé là lý do cuối cùng để ông ấy chiến đấu giành giật sự sống. Rằng cô bé yêu thương cha mình rất nhiều. Nhưng cô bé ấy đã nhìn thấy khuôn mặt của anh. Anh bắt buộc phải giết chết cô ấy. Thế nên anh đã xuống tay, nhưng anh không thể nào cảm thấy thoải mái, không giống như những trường hợp khác. Những người khác anh có thể nhìn họ tận mắt, nhưng với Jenny thì không. Cô bé bị siết

cổ bằng tay từ đằng sau, nhưng thậm chí kể cả như thế thì sau đó anh vẫn không cảm thấy thoải mái. Anh cảm thấy bồn chồn và bức tức bởi vì anh không muốn phải cảm thấy bồn chồn. Thế là anh chặt đầu cô bé, một cách làm kinh điển để xóa đi danh tính của cô bé. Anh giấu đầu của cô bé bên dưới một ụ lá, để anh không thể nhìn thấy cô bé nữa. Anh mặc quần áo để che kín thân thể cho cô bé chứ không để trần như những nạn nhân khác. Nhưng anh vẫn cảm thấy nhục nhã, phải vậy không hả Jim? Mỗi lần nghĩ đến cô bé ấy, anh đều cảm thấy nhục nhã.

BECKETT: Không.

DIFFORD: Mà y không còn ngồi yên được tại chỗ nữa rồi kìa Jim. Trông mà y không còn thoải mái nữa.

BECKETT: Chân tao sắp ngủ gật đấy thôi.

DIFFORD: Hẳn là thế rồi, Jim nhỉ.

BECKETT: Tôi đã tới gặp cha của Jenny trong bệnh viện.

QUINCY: Sao cơ?

BECKETT: Tụi y tá không khâu chuỗi nổi đâu, phải vậy không? Tôi đã tới bệnh viện. Tôi muốn thử kiểm tra xem có đúng thật là cha của con bé đó thực sự nằm viện không, và có thật là ông ta đang hấp hối không. Anh chẳng thể nào tin tưởng những lời phụ nữ nói, nhất là khi anh đã nằm được cô ta trong tay. Chúng sẽ nói bất cứ điều gì mà chúng nghĩ là có thể cứu được tính mạng chúng. Thế nên tôi phải kiểm tra lại.

Tôi tìm thấy ông ta đang phải thở oxy và được chăm sóc tích cực. Quý ngài Quincy ạ. Ông ta không được phép viếng thăm, nhưng tôi nói với y tá rằng tôi đang điều tra vụ án của con gái ông ta, và tôi mang đến cho ông ta

một tin tốt. Và tất nhiên họ cho tôi vào. Y tá trẻ mà. Một trong số đó khá là xinh xắn, nhưng tiếc là tóc cô ta màu nâu.

Tôi cúi sát người về phía trước cho tới khi chạm được mặt mình vào sát mặt nạ oxi. Và rồi tôi nói với ông ta cô con gái của ông ta xinh xắn tới cỡ nào và tiếng thét của con bé đó nghe mới tuyệt diệu làm sao. Tôi nói với ông ta con bé đã cầu xin tôi tha mạng và nó đã gửi lời cầu nguyện lên Chúa, nhưng Chúa đã chẳng cứu nó. Con bé đó thuộc về tôi và tôi đã có được nó. Ngày hôm sau, ông ta ra đi.

Anh muốn biết thứ gì đã tạo nên tôi không hả Quý ngài Quincy? Nếu anh muốn hiểu tôi, hãy quên chuyện thù ghét bà mẹ hay là mối liên hệ giữa tè dầm, tra tấn động vật và phóng hỏa mà mấy người nghĩ ra đi. Nó đơn giản hơn thế rất nhiều. Trên thế giới này tồn tại quyền năng, và đó chính là tôi.

Đó chính là quyền năng khi tôi được ở một mình bên cạnh một người phụ nữ và bắt cô ta phải van xin để giữ lấy mạng sống cho mình. Đó chính là quyền năng khi buộc cô ta phải quỳ xuống dưới gối và xem cô ta khẩn khoản van nài Chúa trời can thiệp. Ông ta chẳng làm gì hết. Cô ta là của tôi. Tôi là kẻ mạnh nhất, tôi là kẻ giỏi giang nhất. Tôi đã từng không thể hiểu được các sĩ quan Đức Quốc xã và những gì mà họ đã làm trong cuộc diệt chủng Holocaust - tôi kính trọng sự kỷ luật của họ, nhưng ngày ấy tôi không thể hiểu được họ. Nhưng bây giờ thì tôi đã hiểu. Những ngón tay của tôi nắm lấy đoạn mạch máu đang đập và rồi tôi siết chặt lấy nó. Chúa ơi, đó là cái thứ cảm giác tuyệt vời nhất trên thế gian này.

DIFFORD: Mà đúng là bệnh hoạn Beckett ạ. Mà là một thằng chó chết bệnh hoạn.

BECKETT: Chấp nhận điều đó đi, Difford. Nhờ có những người như tao mà những kẻ như mày mới có việc làm. Mày chỉ là một thằng trung úy hạt vô danh tiểu tốt cho tới khi tao xuất hiện. Tao là điều tuyệt vời nhất từng xảy đến với sự nghiệp của mày. Mày nên thích tao mới phải.

QUINCY: Jim...

DIFFORD: Mày sai rồi Beckett ạ. Mày không phải là người quyền năng nhất trên thế giới này. Là Theresa mới đúng.

BECKETT: Cái gì chứ?

DIFFORD: Mày nghe tao nói rồi đấy. Ai là người đã hạ gục được mày, ai là người đã tống mày vào tù? Hãy đối diện với sự thật đó đi, mày kết hôn với cô gái mười tám tuổi ngọt ngào mà mày nghĩ là mày có thể khống chế được cô ấy, điều khiển, khủng bố tinh thần cô ấy tùy theo ý muốn của mày. Nhưng thay vì chấp nhận một cách đơn giản là lặn ra và giả chết, cô ấy đã vạch được bộ mặt thật của mày. Cô ấy nghiên cứu mày, cô ấy chống lại mày. Cô ấy đã lật đổ được Jim Beckett quyền năng.

BECKETT: Theresa là một con đàn bà yếu ớt, ngu ngốc, thậm chí còn chẳng thể chống lại chính cha đẻ của mình. Tất cả những gì cần phải làm đó là lên tiếng, thế nhưng cô ta lại co rúm cả người mà trốn trong góc nhà.

DIFFORD: Cô ấy đã ghi chép lại nhật ký về mày. Tất cả những lần mày nói với cô ấy là đang bận làm nhiệm vụ nhưng sự thật thì không phải vậy. Tất cả những lần mày trở về nhà với những vết cào xước, vết thâm mà mày không thể giải thích được.

BECKETT: Cô ta là một người vợ ghen tuông.

DIFFORD: Cô ấy đã đánh dấu tổng số kilomet trên đồng hồ của mày. Cô ấy đã ghi lại cả một cuốn sổ nhỏ tất cả những bằng chứng chống lại

mày, mỗi đêm, cô ấy đều bí mật ghi lại cho đến ngày cô ấy có đầy đủ bằng chứng và rồi gọi điện cho cảnh sát. Và mày chưa từng có một giây nghi ngờ.

BECKETT: Theresa không hề thông minh!

DIFFORD: Cô ấy đã tố giác mày, Jim ạ. Mày khủng bố tinh thần cô ấy, mày gây ra tổn thương tâm lý cho cô ấy. Mày đốt sạch tất cả những gì mà cô ấy có, hết ngày này qua ngày khác, mày nói với cô ấy là cô ấy chẳng có chút giá trị nào, ấy thế mà cô ấy vẫn chống lại được mày.

BECKETT: Tao sẽ bắt cô ta phải đền tội. Kể từ bây giờ, mỗi khi cô ta làm bất cứ điều gì, cô ta sẽ phải nghĩ đến tao.

DIFFORD: Còn mày, mỗi lần mày nghe thấy tiếng cửa nhà tù đóng sập lại, mày có thể nghĩ tới cô ấy.

Tạm ngừng.

QUINCY: Một câu hỏi cuối cùng nhé Jim...

BECKETT: Mày có biết tao mơ đến chuyện gì không, Difford? Mày có biết hằng đêm tao nghĩ đến điều gì không? Tao mơ về ngày mà tao gặp lại vợ của mình. Tao hình dung ra cảnh hai bàn tay của tao quấn quanh lấy cổ cô ta và cảm nhận hai bàn tay của cô ta đập vào ngực tao. Tao tưởng tượng ra cái cảnh tao bóp nghẹt cho tới khi cô ta chuẩn bị bất tỉnh. Và rồi, khi cô ta nằm ở đó, mắt nhìn chăm chăm vào tao trong vô vọng, tao sẽ cầm con dao quân dụng bỏ túi mà lưỡi đã cùn bớt rồi cứa đứt những ngón tay của cô ta, từng ngón từng ngón một. Kế đến sẽ là đôi tai của cô ta. Rồi đến cái mũi. Và rồi sau đó, sau đó tao sẽ cắt lấy quả tim đang đập của cô ta. Một ngày nào đó, tao sẽ làm như thế Difford ạ. Và khi tao làm xong, tao sẽ gửi quả tim của cô ta tới cho mày.

Trung úy Richard Houlihan bước tới phía trước phòng họp và tắt máy chiếu phim. Theo dấu chỉ của anh, đèn bật sáng, sáu mươi lăm cảnh sát và đặc vụ liên bang chớp mắt trước ánh đèn, sự nghiêm nghị hiện lên trong từng đôi mắt. Bên trong căn phòng là lực lượng đặc nhiệm đông đảo nhất mà bang Massachusetts từng chứng kiến. Lực lượng đông đảo thứ hai được thành lập cách đây hai năm rưỡi với cùng một mục đích - tìm kiếm cựu cảnh sát, kẻ sát nhân hàng loạt Jim Beckett.

“Được rồi, giờ đã biết mình sắp sửa phải đối đầu với những gì rồi đây.” Trung úy Houlihan mở đầu bằng một câu không chủ ngữ. “Jim Beckett luôn tự hào về trí thông minh thượng đẳng của hãn, và tuần trước hãn lại một lần nữa trình diễn cho chúng ta thấy những gì mà hãn có thể làm. Vào lúc chín giờ sáng, hai quản giáo hộ tống Beckett từ khu 10, nhà tù Walpole tới phòng Đa chức năng theo yêu cầu mà hãn đã đăng ký đó là dành thời gian để nghiên cứu pháp lý. Các quản giáo thực hiện đúng như quy tắc - hai tay của Beckett bị còng ở đằng sau lưng, hai chân đeo cùm, và họ theo sát hãn trong toàn bộ khoảng thời gian này. Thế nhưng, bằng một cách nào đó hãn đã thoát ra được khỏi còng tay - chúng tôi tin rằng có thể hãn đã tự chế tạo ra một cây kim để mở khóa - và ngay khi tiến vào trong Phòng đa chức năng, hãn bất ngờ tấn công hai người quản giáo. Trong vòng hai phút, hãn, bằng tay không, đã đánh hai người này đến chết. Một trong số hai người đã cố gắng kích hoạt chuông báo động đỏ qua bộ đàm. Chín mươi giây sau, khi các sĩ quan an ninh của nhà tù Walpole chạy tới phòng Đa chức năng, họ tìm thấy còng tay và cùm chân của Beckett bị vứt lại trên sàn nhà và hai người đã chết - một trong hai người này đã bị lấy mất bộ đồng phục và bộ đàm. Ngay lập tức, tất cả các đơn vị trong nhà tù này được lệnh khóa chặt, và trung úy phụ trách nhà tù đã phát đi báo động đỏ, một cuộc truy tìm toàn

diện được tiến hành. Thế nhưng, bằng một cách nào đó, trong khoảng thời gian này, Beckett đã vào được bên trong trung tâm chỉ huy dưới bộ dạng của một bảo vệ. Hẳn hạ gục trung úy và trung sĩ nhận nhiệm vụ vận hành trung tâm chỉ huy bất chấp những người này có đầy đủ trang bị vũ khí, lấy chìa khóa tổng, và mở khóa hệ thống, mở toàn bộ cửa các buồng giam, khu giam giữ.

“Giữa cuộc náo loạn diễn ra sau đó, Beckett chỉ việc thanh thoi bỏ đi, trên người vẫn khoắc nguyên bộ phục trang của quân giáo. Phải mất tám tiếng sau mới xác định được là hắn đã đi mất.

Lợi thế hơn chúng ta những tám tiếng đồng hồ. Kể từ đó đến nay chưa có ai nhìn thấy hắn.”

“Tôi không hề nói dối đâu, thưa các anh. Những ngày tháng phía trước chúng ta sẽ là những ngày tháng gian nan nhất trong sự nghiệp của các anh. Đội Đảm bảo An ninh bên trong của nhà tù Walpole đã tổ chức truy tìm ở khu vực sát nhà tù trong vòng bốn mươi tám giờ. Họ đã yêu cầu hỗ trợ từ cảnh sát thành phố, cảnh sát hạt, cho đến cảnh sát bang. Lực lượng vệ binh cũng giúp đỡ tìm kiếm Jim Beckett. Nhưng chẳng có gì hết. Bắt đầu từ đó, Đội Truy tìm Tội phạm đào tẩu của bang đã tiếp nhận trách nhiệm tìm kiếm. Trong suốt tuần vừa qua, họ đã lùng sục tất cả những nơi ở cũ của Beckett, dò hỏi những người từng làm việc cùng với hắn, lục tung từng ngõ ngách trong toàn bang. Gã này không còn người thân nào hết ngoại trừ người vợ cũ và một cô con gái, hắn không có mối quan hệ xã hội nào, và cũng chẳng có bạn bè. Một lệnh tìm kiếm toàn quốc đã được trình lên Trung tâm Thông tin Tội phạm Quốc gia nhưng cũng không cho kết quả nào. Nói tóm lại, Đội Truy tìm Tội phạm đào tẩu không truy ra được tung tích nào và bây giờ tất cả phụ thuộc vào chúng ta.

“Các anh sẽ phải làm việc vất vả hơn bất kỳ một nhiệm vụ nào khác, phải chịu nhiều áp lực hơn tất cả những lần mà các anh đã trải qua. Thống đốc cũng đang theo dõi vụ án này. Đại tá cảnh sát bang yêu cầu được nhận báo cáo nhanh về vụ án mỗi ngày. Một vài người trong số các anh đã từng trải qua điều này. Một số người trong các anh từng tham gia Lực lượng Đặc nhiệm 22, được thành lập hai năm sáu tháng trước đây cũng chỉ để truy bắt Jim Beckett. Lần đó, hắn đã tránh được sự truy bắt của chúng ta trong vòng sáu tháng, và rồi cuối cùng xuất hiện bên trong căn nhà mà đáng lẽ ra chúng ta phải bảo vệ. Đêm hôm đó, Theresa Beckett đã suýt mất mạng, và thừa các anh, đó là lỗi của chúng ta.

“Trong căn phòng này, chúng ta chia ra làm ba lực lượng đặc nhiệm, thay nhau đảm nhận ba ca tám tiếng. Đừng nghĩ rằng chia ra như thế thì các anh có thể thoải mái trở về nhà sau khi hết ca của mình. Thông tin về vụ án này là những tin tức được đưa lên trang đầu - đường dây nóng tội phạm hiện đang tiếp nhận hai nghìn cuộc gọi mỗi ngày. Các anh sẽ không về nhà cho đến khi nào những manh mối xuất hiện trong ca làm việc của mình được thu thập, phân loại đầy đủ và hợp lý, và tiếp tục mở rộng điều tra như manh mối gợi ý. Tối thứ Sáu này, Beckett sẽ là nhân vật chính trên chương trình Những tên tội phạm bị truy nã khẩn cấp của nước Mỹ, và chúng ta sẽ nhận được sự trợ giúp từ vô vàn tình nguyện viên thông qua đường dây nóng giúp chúng ta tìm ra được gã này. Hắn cũng sẽ được đưa lên mục Tội phạm bị truy nã khẩn cấp nhất nước Mỹ trên trang web của FBI - các đặc vụ FBI sẽ chuyển cho chúng ta bất cứ manh mối nào mà họ thu thập được tại trang web đó.

“Phải, công việc này sẽ rất dài, rất chán ngán và cực kỳ buồn tẻ. Phải, tinh thần và nhuệ khí của chúng ta sẽ bị kéo xuống thấp, còn những cơn bực

tức, nóng giận sẽ bùng lên cao. Nhưng chúng ta sẽ làm việc này, các anh ạ. Beckett đã từng là một sĩ quan cảnh sát. Hắn sử dụng vỏ bọc này của mình để dụ dỗ những người phụ nữ trẻ bước ra khỏi xe rồi giết hại họ. Hắn đã tấn công những cảnh sát đồng đội của mình, hắn đã giết chết hai quản ngục một cách vô cùng tàn bạo. Không có một vụ án nào có liên hệ trực tiếp, quan trọng với chúng ta hơn vụ án này.”

Trung úy Houlihan bước lùi ra sau một bước, để những lời nói của anh có thể đi sâu, lan tỏa đến mọi người. Khi những cảnh sát khác bắt đầu lần lượt ngả người về phía trước, chờ đợi những lời phát biểu tiếp theo, kế hoạch để bắt gọn thằng khốn kiếp đặc biệt này, anh tiếp tục.

“Theo ghi nhận trước đây, Beckett hoạt động ở bốn bang. Các bang khác đã thành lập những lực lượng đặc nhiệm mỏng hơn, và họ sẽ phân bổ những nỗ lực của họ với chúng ta. Chúng ta có Trung úy Richardson từ New York - mời anh đứng dậy, từ Vermont là Trung úy Chajet, và từ Connecticut là Trung úy Bertelli. Nếu các anh nhận được cuộc gọi từ các trung úy này hoặc từ các sĩ quan của họ, hãy làm tất cả những gì trong khả năng của mình để hỗ trợ họ. Họ sẽ rất vui lòng đền đáp lại sự giúp đỡ của chúng ta.

“Hầu hết các cuộc điều tra liên quan tới thẩm quyền điều tra chéo thì sẽ do VICAP (Chương trình Bắt giữ Tội phạm Bạo lực) điều phối. Chương trình này do FBI điều hành và được thiết kế để thu thập, đối chiếu và phân tích tất cả các phần trong công tác điều tra thông qua máy tính và công nghệ thông tin liên lạc. Nếu Beckett chuyển hướng sang một bang khác, máy tính sẽ nhận diện MO* khi bang đó nhập dữ liệu lên hệ thống và thông báo cho họ liên lạc với chúng ta. Các anh không cần thiết phải hiểu quá trình này. Những người giám sát của các anh đã được đào tạo về hệ thống này và họ

sẽ hỗ trợ cho các anh. Mẹo hay ở đây đó là, nếu tìm được một manh mối, đừng chần chừ gì cả. Hãy ngay lập tức đưa manh mối đó tới cho người giám sát. Tốc độ là rất quan trọng.

“Ngoài VICAP, FBI còn cung cấp cho chúng ta sự hỗ trợ trong việc lập hồ sơ đối tượng. Có mặt cùng chúng ta hôm nay là Đặc vụ Quincy, người mà các anh vừa mới nhìn thấy trong đoạn phim thẩm vấn Jim Beckett. Anh ấy sẽ nói cho chúng ta biết chúng ta cần phải truy tìm những gì. Mời anh, đặc vụ.”

Trung úy Houlihan bước ra khỏi bục phát biểu. Không một ai cử động. Thông thường, các buổi họp tác chiến sẽ là những buổi họp cực kỳ om sòm, mất trật tự, bị gián đoạn bởi những trò đùa bậy bạ và chònh gheo nhau. Nhưng buổi sáng hôm nay thì không. Từng sĩ quan cảnh sát ngồi yên tĩnh, hai chân để nguyên trên sàn nhà, mắt nhìn hướng về phía trước. Mức độ nghiêm trọng của sự việc ghi dấu lên từng khuôn mặt và những nếp nhăn rõ nét khắc sâu lên từng bờ trán.

Đặc vụ Quincy bước lên bục phát biểu. Anh quen mặt với những sĩ quan đang nhìn chăm chăm đáp lại anh; anh đã từng là thanh tra án mạng ở Chicago rồi sau đó chuyển sang Sở Cảnh sát thành phố New York trước khi nhận bằng tiến sĩ về tội phạm học và tham gia Đơn vị Hỗ trợ Điều tra ở Quantico. Giờ đây, anh thường giải quyết trên một trăm vụ án một lúc, đi đi lại lại hai trăm ngày một năm để lập hồ sơ của những tên tội phạm chưa xác định, tư vấn cho các cơ quan thực thi luật pháp địa phương cách để bắt được tội phạm, và hỗ trợ thẩm vấn khi bắt được tội phạm. Đó là một công việc vô cùng áp lực. Chỉ một gợi ý nhằm lẫn sẽ phải trả giá bằng nhiều tính mạng. Đó là một công việc vất vả, chiếm đến tám mươi tiếng một tuần và phải di chuyển hàng nghìn kilomet. Thậm chí, khi quay trở về Quantico,

anh cũng phải giam mình trong phòng làm việc không có cửa sổ, nằm cách mặt đất hai mươi mét. Người ta vẫn nói, độ sâu đó gấp mười lần độ sâu của những người chết.

Lâu dần, công việc đó buộc cuộc sống của tất cả mọi người phải có sự đánh đổi. Đầu tiên, vợ của anh phàn nàn về việc anh đi lại quá nhiều. Rồi phàn nàn tiếp đến thời gian làm việc của anh. Rồi vào một ngày thứ Bảy nọ, khi anh đã cố gắng về nhà thường xuyên, đúng giờ hơn, thì vô tình cô cắt phải ngón tay trong lúc thái cà rốt. Cô bước vào trong phòng khách, giơ lên ngón tay trở và trông như chuẩn bị ngắt xỉu đến nơi. Quincy nhìn bàn tay be bét máu của cô và ngón tay bị tổn thương nghiêm trọng, anh đã nghĩ tới hiện trường tội ác của Dahmer*, tới Kẻ sát nhân ma cà rồng*, tới những nạn nhân của Kemper, và anh nghe thấy mình nói, ông Trời ơi xin hãy cứu anh. “Chỉ là một vết xước nhỏ thôi mà em.”

Giấy tờ thủ tục ly hôn được chuyển đến ngay tuần tiếp theo.

Nhưng Quincy vẫn không thể từ bỏ công việc. Jim Beckett trong cuộc thẩm vấn kia đã sai; những người lập hồ sơ FBI thừa hiểu về đam mê, về ám ảnh, về những ước muốn mà họ không thể chế ngự được.

Quincy bắt đầu: “Jim Beckett là một kẻ tâm thần thuần túy. Phần lớn các anh có lẽ sẽ nghĩ các anh biết điều đó có nghĩa là gì. Tôi có mặt ở đây để nói cho các anh biết là các anh không hiểu đâu. Hãy quên hết những gì mà các anh đã đọc trên báo. Hãy quên hết những gì mà các anh đã xem trên phim. Tôi sẽ nói cho các anh biết phải tìm kiếm những gì và chúng tôi muốn các anh phải tập trung vào những thứ đó. Chúng ta biết gã này. Chúng ta biết hẳn khi hắn giết chết nạn nhân thứ nhất, và chúng ta biết hẳn khi hắn quay trở lại sáu tháng sau lần biến mất thứ nhất để giết chết vợ của

hắn. Chúng ta biết hắn ở trong tù và bây giờ chúng ta cũng biết hắn. Đồng tâm hiệp lực với nhau, chúng ta sẽ tóm được hắn.

“Beckett là một bậc thầy về hóa trang. Chỉ số IQ cao và sự quyến rũ bẩm sinh giúp cho hắn có thể trà trộn vào gần như bất cứ một tình huống nào. Hai năm rưỡi trước hắn đã ẩn náu thành công suốt sáu tháng liền khỏi một trong số những cuộc truy lùng lớn nhất lịch sử vùng New England. Chúng ta vẫn chưa thể biết hắn trốn ở đâu và làm thế nào để hắn trốn chạy thành công. Điểm mấu chốt cần ghi nhớ đó là hãy quên việc hắn trông như thế nào đi. Bắt đầu từ giây phút này, hắn chính là một tên tội phạm chưa xác định. Và giống như bất cứ một tội phạm chưa xác định nào khác, chúng ta có thể bắt được hắn mà không cần đến miêu tả về bề ngoài. Chúng ta có thể bắt được hắn nhờ vào con người thật của hắn. Đó là một thứ mà những tên tội phạm chưa xác định không thể thay đổi.

“Được rồi. Tên tội phạm chưa xác định của chúng ta là một kẻ tâm thần thuần túy, ba mươi sáu tuổi. Điều đó có nghĩa hắn là một kẻ cực kỳ đa diện. Một mặt, hắn hiểu cực kỳ rõ những chuẩn mực và quy tắc của cộng đồng. Hắn biết làm thế nào để hòa nhập được vào đó, làm thế nào để thành công, và làm thế nào để khiến người khác thích hắn. Hắn duyên dáng, quyến rũ, chan hòa và tự tin về bản thân mình. Nhưng một mặt khác, hắn lại tự coi mình nằm ngoài những chuẩn mực của xã hội và ở vị thế cao hơn bất cứ một người nào mà hắn gặp. Hắn không có cảm giác tội lỗi, day dứt, hay cảm thấy phải hàm ơn ai. Hắn có thể nói dối dễ dàng và bị ám ảnh với ngoại hình của mình. Và hắn có một động cơ cực kỳ mạnh mẽ liên quan đến tình dục, và trên thực tế, mặc cho cái thái độ bề ngoài rất khinh khỉnh, coi nhẹ phụ nữ, song, hắn dựa vào họ để xác định danh tính và tự trọng của bản thân mình. Hắn không thể nào chịu đựng được khi chỉ có một mình. Hắn sẽ

luôn luôn duy trì việc phải có ít nhất một người bầu bạn là nữ giới ở bên cạnh.

“Những thông tin này nghe thì chẳng có gì là nhiều, nhưng sẽ mang đến rất nhiều điều. Trước tiên, đây không phải là một tên tội phạm chưa xác định chịu yên ổn ẩn náu ở một chỗ. Nhu cầu tìm người bầu bạn, tình dục và tiếp xúc có nghĩa là ngay bây giờ hắn đang ở ngoài kia, đi lại ngay giữa chúng ta. Hắn có thể là một bảo vệ an ninh đang xin việc tại một ngôi trường cao đẳng nhỏ ở Vermont hoặc một nhân viên mới được tuyển dụng ở Cục Đường cao tốc tiểu bang Connecticut. Những bộ dạng cải trang của hắn thường là những người đàn ông khỏe khoắn - hãy chú ý đến lính cứu hỏa, công nhân xây dựng, an ninh bảo vệ, cao bồi, vân vân. Hắn rất hay nói dối, điều đó có nghĩa là sớm hay muộn hắn cũng sẽ nói hớ và để lộ thân phận.

“Thứ hai, hắn là một kẻ có lối sống cực kỳ thực dụng, ưa vật chất và bị ám ảnh về hình ảnh bề ngoài. Trước đây, hắn cố gắng duy trì một ngôi nhà hoàn hảo, quần áo hào nhoáng và một chiếc xe phô trương dựa vào lương cảnh sát của mình và phần bổ sung thêm có được từ việc lừa đảo và đánh cắp thẻ tín dụng. Lúc này đây, hắn sẽ sử dụng những kỹ năng đó, có thể là đánh cắp xe hơi, ví tiền, vân vân. Hãy nhớ là, ban đầu Bundy bị dừng xe ở Florida do nghi ngờ ăn trộm xe hơi và đánh cắp thẻ tín dụng. Nếu các anh nhận được cuộc gọi báo cáo về một người đàn ông da trắng tuổi trung niên hoặc một nữ giới xinh đẹp, tóc vàng có liên quan đến đánh cắp xe hơi, hãy bật dậy ngay lập tức.

“Thứ ba, chúng ta sẽ chú ý đến nhu cầu của Beckett về phụ nữ. Khi ở trong tù, hắn có qua lại với một cô nàng fan cuồng trẻ tuổi, tóc vàng, tên là Shelly Zane ở quanh khu vực Walpole. Kể từ ngày tên này vượt ngục thì

cũng chưa có ai nhìn thấy cô gái đó xuất hiện. Nhiều khả năng cô ta chính là kẻ tòng phạm của hắn. Các anh sẽ tìm thấy bản sao tất cả những lá thư mà hắn đã gửi cho cô ta trong cặp tài liệu. Hầu hết đều là những nội dung khiêu dâm trong tù với mô tip chung chung, nhưng lục soát căn hộ của Shelly đã cho chúng ta một gợi mở quan trọng đầu tiên. Hãy giở sang phần có đánh dấu “Những tên giả có khả năng được sử dụng” trong cặp tài liệu để trên bàn...

“Chúng tôi tập hợp danh sách này dựa trên nghiên cứu về hai tuần cuối cùng của Shelly ở Walpole. Theo như dữ liệu điện thoại của cô ta, cô ta đã gọi điện đến một số cửa hàng vật phẩm y tế, các phòng quản lý xe cộ của các bang khác nhau và rất nhiều văn phòng lưu trữ hồ sơ của các hạt. Chúng tôi tin rằng cô ta đang giúp Beckett tạo danh tính mới bằng cách nghiên cứu làm thế nào để có được một tờ giấy khai sinh mới. Một trong số những biện pháp, tất nhiên, đó là đặt yêu cầu nhận giấy khai sinh trống từ các cửa hàng vật phẩm y tế, rồi giả mạo chữ ký bác sĩ và dấu của hạt. Giả mạo ở mức độ đó có thể giúp hắn lấy được bằng lái xe và thẻ an sinh xã hội.

“Tuy nhiên, sau cùng, Beckett sẽ phải trốn ra nước ngoài, và khi một người nào đó nộp hồ sơ xin cấp hộ chiếu, giấy khai sinh của họ sẽ bị thẩm tra. Bất cứ ai đã từng làm những vụ liên quan đến lừa đảo và gian lận ngòì đây đều biết, chỉ có một cách duy nhất để có được một tờ giấy khai sinh “thật”. Đó là phải tới thư viện địa phương và tìm đọc tất cả những mẫu cáo phó trên các tấm vi phim cho tới khi tìm ra được một đứa trẻ có cùng năm sinh với mình nhưng đã chết vài năm sau đó tại một hạt hoặc một bang khác. Miễn là những hạt này không tiến hành tham chiếu chéo giấy khai sinh và giấy chứng tử thì giấy khai sinh của đứa trẻ đó vẫn còn nguyên

trong dữ liệu. Lúc này, chỉ cần yêu cầu hạt cấp cho một bản sao tờ giấy khai sinh đó và coi nó chính là mình.

“Quả đúng là như vậy, thủ thư ở thư viện địa phương khai báo với chúng tôi rằng Shelly đã mất bốn ngày đọc các tấm vi phim chụp lại từ những số báo cũ. Sau khi kiểm tra lại những số báo đó, chúng tôi tìm ra chỉ có bốn cái tên phù hợp những tiêu chí của Jim Beckett: Lawrence Talbert, Scott Hannah, Albert McDougal, và Thad Johnson. Chúng tôi đã thông báo cho Văn phòng Giải quyết Hộ chiếu liên hệ ngay với chúng tôi khi có bất cứ người nào đăng ký làm hộ chiếu với một trong bốn cái tên trên. Khả năng cao là Beckett sẽ cần tới tấm hộ chiếu đó, sớm hay muộn. Khi hắn cần tới nó, chúng ta sẽ tóm được hắn.”

Một cánh tay giơ lên ở phía dưới. “Tại sao anh dám chắc là hắn sẽ chạy ra nước ngoài?”

“Một câu hỏi rất hay. Điều này dẫn chúng ta tới điểm yếu quan trọng cuối cùng của tên hung thủ này: vợ cũ của hắn, Theresa Williams. Như các anh đã nghe trong đoạn băng, Theresa đóng một vai trò then chốt trong việc xác định danh tính và bắt giữ Jim. Hắn sẽ không bao giờ tha thứ cho vợ cũ của mình vì việc đó. Mỗi ngày ở trong tù hắn đều viết cho cô ấy một lá thư và trong mỗi bức thư hắn lại miêu tả chính xác hắn sẽ giết chết cô ấy như thế nào.

“Các phụ nữ ở New England có lẽ ngay bây giờ đang vô cùng khiếp sợ và có lẽ họ đã khóa chặt cửa nhà, nhưng thành thật mà nói thì họ đang khá là an toàn. Beckett sẽ tiếp tục ra tay, đúng là như thế. Và khả năng cao, Shelly Zane sẽ là nạn nhân đầu tiên của hắn một khi cô ta không còn hữu dụng với hắn nữa. Nhưng mục tiêu thực sự của hắn, cái đích cuối cùng của hắn, là Theresa.

“Hắn sẽ giết chết cô ấy. Hắn sẽ tìm đến con gái của mình, Samantha, cô bé là người mà hắn có vẻ thực sự yêu thương. Rồi hắn sẽ bốc hơi ngay lập tức. Chúng ta có thể truy tìm dấu vết của hắn ở gần hết nước Mỹ và châu Âu thông qua hệ thống của VICAP. Jim biết điều đó. Và suy đoán của chúng tôi, dựa vào việc hắn mê mẩn Đức phát xít, là hắn sẽ đi về phía nam, hoặc tới Brazil, hoặc tới Argentina.”

Lại một cánh tay khác giơ lên. “Đội nào trong số lực lượng đặc nhiệm sẽ trông chừng Theresa Williams?”

Những người cầm mic đưa mắt nhìn nhau. Đặc vụ Quincy dịch sang một bên và Trung úy Houlihan bước lên bục phát biểu. “Cô Williams đã lựa chọn từ chối sự bảo vệ của cảnh sát.”

“Sao cơ?” Những tiếng bàn tán bắt đầu râm ran. Trung úy Houlihan giơ tay lên để ổn định lại trật tự. Phản ứng của anh cũng tương tự như khi Difford gọi điện cho anh và vạch ra cái kế hoạch điên rồ đó.

“Cô ấy biết là cô ấy đang gặp nguy hiểm. Cô ấy quyết định lựa chọn tốt hơn cả dành cho cô đó là tự dựa vào chính mình.”

“Chí ít chúng ta cũng phải cho một vài đặc vụ đi theo cô ấy chứ. Nhờ đâu hắn tìm được cô ấy và thậm chí sẽ chẳng có ai hay biết gì về chuyện đó.”

“Mọi người, vị trí của cô ấy chỉ được thông báo cho những người cần phải biết, và không ai trong căn phòng này cần đến thông tin đó cả.”

Mọi người lại tiếp tục xôn xao. “Thế còn cô bé con thì sao?”

“Cô bé đang được bảo vệ đặc biệt với vệ sĩ riêng. Các anh không cần phải quan tâm tới việc đó.”

Tiếng xôn xao thậm chí càng lớn hơn. Cảnh sát ghét bị bỏ lại giữa những thứ mập mờ.

“Thế còn những khuôn mẫu mà Beckett nhắc tới thì sao?”

“Chúng tôi đang tiếp tục điều tra việc đó. Còn câu hỏi nào khác không?”

Một số người lắc đầu. Một số người khác thì nhìn nhau với ánh mắt hồ nghi. Từng người trong số họ đều hiện lên dáng vẻ của sự căng thẳng.

Trung úy Houlihan gõ gõ nắm tay lên bục phát biểu. “Mọi người, buổi họp đến đây kết thúc.”

Cửa trước bật mở, một dòng người toàn những sĩ quan cảnh sát trong bộ cảnh phục màu xanh nước biển ào ra. Họ ùa vào giữa cái ánh nắng tươi trong của mùa thu, chớp mắt và cố thích nghi với cái nắng ban ngày. Một vài người đi theo cặp, số khác lại đi thành những nhóm nhỏ. Tất cả đều bước đi vội vã, cả nam lẫn nữ với vô số công việc cần phải làm.

Ở phía cuối khu nhà, một người đàn ông tách ra khỏi nhóm, vẫy tay chào tạm biệt, rồi biến mất vào một con ngõ nhỏ như thể xe của anh ta đang đỗ ở đó.

Anh ta không đi vào trong xe.

Anh ta đi hết khu nhà đó, rồi đến một khu khác, rồi một khu khác. Anh ta vòng lại con đường cũ và rồi cuối cùng, khi chắc chắn không có ai bám theo, anh ta biến mất vào trong khu rừng. Anh ta cởi bỏ bộ cảnh phục, để lộ bộ đồng phục công nhân xây dựng màu da cam ở bên trong. Anh ta lôi cái mũ bảo hộ giấu bên dưới một tảng đá từ trước đó ra. Shelly nhận nhiệm vụ

tìm kiếm các bộ đồng phục, tất nhiên là theo chỉ thị của hã. Cô đã làm rất tốt phần việc của mình.

Hã nhét bộ cánh phục vào trong một cái túi giấy rồi bước trở lại thế giới văn minh. Gương mặt của hã ta đã được tạo hình cực kỳ chuyên nghiệp - chỗ này độn thêm một ít, da chỗ kia làm cho nhả nhúm một tẹo - tạo cho hã một diện mạo hoàn toàn mới. Sau mười lăm phút đi bộ, hã tới một nhà nghỉ, tại đó, Lola Gavitz đã thuê một căn phòng.

“Em yêu, anh về rồi đây.”

Vừa huyết sáo, hã vừa khóa chặt cánh cửa phía sau lưng, rồi kiểm tra lại rèm cửa. Hã chẳng buồn bật đèn. Hã ném cái túi giấy lên chiếc giường cỡ trung duy nhất có trong phòng rồi bước đi trong bóng tối, tiến thẳng vào nhà tắm.

Shelly đang bị treo lên, trần như nhộng, trên vòl tắm hoa sen.

Băng dính vải bịt kín miệng cô. Cổ tay và cổ chân của cô cũng bị trói chặt bằng băng dính. Một cái khăn mặt nhỏ bảo vệ cho lớp da mỏng manh ở cổ cô khỏi sợi dây phơi quần áo mà hã đã quấn vòng quanh. Đầu còn lại của sợi dây phơi quần áo được buộc vào đầu vòl tắm, treo Shelly lơ lửng cách mặt đất chừng bảy centimet. Một cách sắp xếp để cho nạn nhân tự bị ngạt thở kinh điển. Hã đã học được vô số thứ hữu ích qua thời gian làm cảnh sát.

Shelly có thể giữ cho sợi dây phơi không siết chặt vào cổ cô bằng cách vòng hai tay với lấy đầu vòl sen và cố gắng nâng thẳng người lên. Hoặc cô cũng có thể với chân để chạm vào bên mép của cái bồn tắm. Tất nhiên sau đó, cô phải đối mặt với nguy cơ hai chân của mình trượt ra khỏi bồn tắm và cú ngã bất thành lình sẽ bẻ gãy cổ của cô.

Thế nhưng, chắc hẳn hai tay của cô đã mỏi lắm rồi, bởi vì bây giờ cô bắt buộc phải chống hai bàn chân lên mép bồn tắm. Khi hẳn tiến vào phòng tắm, cô ngẩng đầu lên, có vẻ như đã kiệt quệ vô cùng, mái tóc dài vàng óng của cô hất ra sau, để lộ đôi mắt hốc hác.

Hẳn nhìn xuống hai chân của cô. Hẳn nắm một bàn tay xung quanh mắt cá chân của cô. Chỉ cần đẩy một cái, và thế là số phận an bài.

Cô đảo tròn mắt trong sự kinh hãi.

“Em nghĩ sao, Shelly? Em muốn sống chứ?”

Cô gật đầu như điên như dại mặc cho sợi dây phơi vẫn đang quấn quanh cổ.

“Cảnh sát dự đoán rằng anh sẽ giết em một khi em không còn có ích với anh nữa. Em có còn hữu ích với anh nữa không ấy nhỉ?”

Lại tiếp tục gật đầu.

Hẳn với tay lên và chậm chậm nới lỏng sợi dây phơi. Cô ngã sấp vào trong bồn tắm như một bao ngũ cốc. Hẳn quan sát cô một lúc, chú ý đến mái tóc vàng óng rủ xuống như một tấm màn che lấy làn da trắng của cô. Hẳn vuốt ve mái tóc đôi chút. Rồi hẳn tháo bỏ tất cả bộ đồ xây dựng trên người ra và để cho chúng rơi xuống sàn nhà.

Shelly nằm trong bồn tắm, cựa quậy, nhận ra tín hiệu. Cô ngẩng mặt lên và hẳn, chỉ bằng một động tác nhanh chóng, bóc miếng băng dính vải dán trên miệng cô ra.

“Ngoan lắm. Hãy nhớ cho kỹ, em phải hữu ích đấy nhé, Shelly. Em phải rất hữu ích nhé.”

Miệng cô đưa sát tới miệng hẳn. Hẳn để cơ thể mình từ từ thả lỏng, hòa dần theo nụ hôn cuồng dại. Hai tay của hẳn tiếp tục vuốt ve mái tóc vàng

óng của cô gái, hắn nắm chặt những nắm tóc rồi lại thả ra. Trong một khoảnh khắc, hắn tự nuông chiều suy nghĩ của bản thân trong ảo tưởng rằng đó không phải là Shelly đang quỳ mọp dưới chân hắn, mà là Theresa. Cô vợ ngu ngốc của hắn, Theresa.

Hắn chưa bao giờ bắt cô ta phải làm những việc như thế này. Hắn chưa bao giờ bắt cô ta phải làm bất cứ một việc gì mà hắn từng bắt những người đàn bà khác phải làm. Cô ta là vợ của hắn, là mẹ của con hắn. Hắn tách riêng cô ta với những người phụ nữ khác. Và giờ, hắn nhìn thấy cách làm của hắn sai lầm ra sao.

Giờ hắn đang mơ tới tất cả những thứ mà hắn sẽ bắt cô ta phải làm khi hắn gặp lại cô ta.

Hắn nhắm mắt lại và hai tay của hắn quăn quanh lấy cổ của Shelly/Theresa.

“Anh sẽ đến với em, bé yêu ạ. Anh sẽ đến với em.”

TÁM

Cô đang dần biến mất trước mặt anh. Sự cố gắng của cô như đang trôi tuột theo dòng nước vậy. Cô chẳng làm được gì nhiều ngoài việc quẫy đạp vào mặt nước, anh có thể thấy cảm cô đang run rẩy.

Hai mươi vòng, cô chỉ bơi được có thế. Còn chưa được nổi ba trăm sáu mươi lăm mét nước, còn anh có thể bơi được hơn hai nghìn bảy trăm mét. Chúa ơi, họ gặp rắc rối rồi.

Anh bắt đầu các bài luyện tập calisthenics* với cô. Cô còn không chống đẩy nổi một cái. Tốt thôi. Các vùng cơ bắp ở cánh tay là vấn đề với vài phụ nữ, và cô có thân hình siêu mảnh dẻ. Rồi họ chuyển sang tập giãn cơ. Cơ thể của cô khá dẻo dai. Cô đã thực hiện được hai mươi cái gập bụng liên tục, sống sót qua hai mươi cái jumping jack*. Anh chuyển cô sang tập động tác squat*, và thực tế là cô đã ngã đổ nhào về phía anh. Không có bắp tay, cũng chẳng có cơ chân.

Người phụ nữ này không hẳn là không có dáng. Đơn giản là cô không chút cơ bắp nào. Người chỉ có da và xương không thể chiến đấu tốt được.

“Một lần nữa.” J.T. ra lệnh.

“Không.” Angela đáp lại, nhưng quá mệt để có thể tăng thêm sức lực vào trong câu nói.

Anh quắc mắt, cau có nhìn cô, cô quay người chậm chạp thực hiện thêm một vòng nữa. “Cô gọi thế là tập sao?” Anh quát tháo ầm ầm. Anh cần một

chiếc còi.

“Tôi nói với anh rồi, tôi không giỏi bơi lội.”

“Nói chơi sao. Còn không chống đẩy nổi, không squat nổi. Cưng à, sao mà em sống nổi vậy?”

“Là mấy bà vợ nội trợ chứ có phải Người sắt đâu.” Cô cãi lại. Tuy nhiên, một suy nghĩ nảy lên. Nếu tất cả những bài tập rèn luyện này thất bại thì có lẽ cô vẫn có thể đấu khẩu với Jim Xấu Xa Lực Lưỡng trên nền đất.

Cô bơi xuống cuối bể bơi rồi bám lấy mép bể mà không có sự cho phép của anh. Hai vai cô run lên bần bật. Cô tì cằm vào mặt sàn như tìm thấy một chiếc gối.

Trông cô giống như một đứa trẻ đã dốc cạn sức lực. Trông như cô cần có một người đón mình lên, ôm vào trong lòng, và đừng đưa ru ngủ trong khi đang vuốt ve mái tóc cô.

Anh đừng đừng bước đến đây vội vã.

“Biết vấn đề của cô là gì không?”

“Không, nhưng dường như ai cũng có một giả thuyết.” Đôi môi cô méo mó cố tạo một nụ cười bí ẩn và khiên cưỡng, hàm ý rằng cô đang muốn nhắc đến anh chồng của cô và một va li đầy bí mật mà cô sẽ không chia sẻ.

“Cô suy nghĩ quá nhiều.”

“Tôi đã từng nghe câu đó trước đây.”

“Tôi nói thật đấy. Cô đang bám vào mặt sân và cô đang nghĩ, mình mệt quá. Cô đang nghĩ, chân mình đau quá. Bảo tôi nói sai đi, Angela.”

Cuối cùng, hai mắt cô cũng mở to ra, hai hàng mi đắm nước cong vút. “Được rồi. Tôi thấy mệt, chân tôi đau.”

“Cô phải tìm được khoảng tập trung của mình.”

“Khoảng tập trung?”

“Khoảng tập trung ấy. Cô đã từng chơi thể thao chưa?”

“Thể thao ư?”

“Là thể thao ấy, Angela. Cô biết đó, có thể là bóng đá, bóng rổ, khúc côn cầu, bơi lội, môn nào cũng được. Chúng ta có thể tìm kiếm nó trong từ điển nếu cô muốn.”

“Tôi... tôi đã từng là hoạt náo viên.”

“Sao tôi không đoán ra nhỉ?”

“Nó không dễ như người ta vẫn nghĩ.” Cô đối đáp ngay tức thì. “Nó yêu cầu phải có độ mềm dẻo cao và tính kỷ luật. Anh đã từng có thể đá qua vai chưa? Tôi không nghĩ là rồi. Chúng tôi đã phải luyện tập cực kỳ chăm chỉ và đầu gối lúc nào cũng đau kinh hoàng.”

“Tôi không ý kiến gì. Nó phải tốn nhiều thể lực, xây kim tự tháp này, tất cả những thứ đó.”

“Phải. Nhưng tôi là một trong những người nhỏ con nhất ở đó. Tôi ở trên đỉnh tháp, chứ không phải chân tháp.”

“Đã từng ngã bao giờ chưa?”

“Luôn luôn.”

“Đứng dậy làm tiếp?”

“Luôn luôn.”

“Tại sao?”

“Bởi vì đó là việc anh sẽ phải làm.”

“Chính xác là thế. Thế nên cô mới không nghĩ về chuyện đau đớn mệt mỏi nữa. Cô không nói: “Tôi đau dã man” hay “Tôi sợ lắm” hay là “Cậu ấy sẽ làm rơi tôi lần nữa”. Cô chỉ đứng dậy làm lại bởi vì cô phải làm như thế?”

“Câu chuyện ở đây cũng vậy, Angela. Cô bơi và cô tiếp tục bơi mà không suy nghĩ bởi vì đó là điều cô phải làm. Cô phải chống đẩy, đi bộ nhanh và làm tất cả những động tác đó không màng đến mệt mỏi bởi vì cô phải làm. Rồi cho đến một ngày nọ, cô sẽ phát hiện ra mình đã chạm đến khoảng tập trung và cô sẽ không cảm nhận được đôi chân của mình nữa, cô không cảm nhận được hai cánh tay của mình nữa. Cô chỉ tồn tại như là một chuyển động. Đó chính là khoảng tập trung. Sau đó, cô có thể làm bất cứ điều gì.”

Cô có vẻ bị cuốn hút, cô thấy ngạc nhiên. Anh không cảm thấy thoải mái khi cô nhìn anh như vậy. Anh chỉ đang nói với cô sự thật, chứ đâu có đang tiết lộ những quy luật của vũ trụ đâu.

Người ta cứ nghĩ rằng quân nhân và lính tráng là những kẻ hung tàn. Đâu phải thế. Vô vàn lính hải quân Navy Seals hay Green Berets hay Force Recon Marines trông giống như những người giữ sổ sách vậy. Một số người nhỏ con đến độ được đặt biệt danh là Chuột nhắt. Vài người cao đến tận mét chín nhưng thân gầy, dài đuồn đuồn như quả đậu đến nỗi chẳng thể nào vượt qua được một cơn gió mạnh. Rèn luyện cường độ cao không chỉ về vấn đề thể chất mà còn về tinh thần. Đó là sự tập trung và chuyên tâm. Đó là sự tìm kiếm khoảng tập trung trong tâm trí, đến ngưỡng con người có thể khiến cả vũ trụ tiêu tan thành một hành động, một cử chỉ, một mục đích. Con người có thể cày mặt xuống bùn dưới cơn mưa rào bởi họ chẳng nghĩ đến cái ba lô nặng trĩu, hay cái lạnh châm chích của cơn mưa, hay mùi vị

của bùn đất. Họ chẳng nghĩ đến chuyện đêm qua mình chỉ được ngủ có hai tiếng, hay chuyện sáng nay họ đã chạy gần hai mươi cây số, hay chỉ vài phút trước đây thôi họ đã chống đẩy hai trăm cái và kéo xà hai trăm lần. Họ chỉ nghĩ đến từng phân từng mét sẽ phải lăn tới và cả sau đó nữa. Thế giới hóa thành một nơi đơn giản.

Và trong một khoảnh khắc, họ có thể làm bất cứ điều gì.

Lính đặc nhiệm Hải Quân Mỹ có sức mạnh siêu phàm không phải là Arnold Schwarzenegger*. Họ là những nhà tu hành.

Một anh lính thủy đánh bộ kì cựu như J.T. là người nhận ra rằng ngưỡng cảnh giới không thể kéo dài mãi mãi. Dù sớm hay muộn, hành trình huấn luyện sẽ kết thúc, cuộc chiến sẽ kết thúc, mọi thứ sẽ kết thúc, và con người ta sẽ lại trở về với đúng bản chất của mình, nằm trên giường cùng với cơn thịnh nộ dấm thùm thụp lên vai và những ký ức không nguôi chạy đua trong tâm trí.

Và rồi họ rút cho mình một li.

“Tôi sẽ bơi một vòng nữa.” Angela tự nguyện. Đôi mắt cô đã khép hờ lại. Câu chuyện khích lệ của anh chắc hẳn đã có tác dụng, bởi vì trông cô đang sôi sục lắm.

“Phải làm chứ.”

Cô đẩy người ra với nhiều sức lực hơn là sự duyên dáng của mình. Cô không có đồ bơi, vì vậy cô mặc một chiếc áo phông thùng thình và quần soóc. Những phần vải thừa gây nhiều lực cản và nhanh chóng làm cô chậm lại. Nhưng cho dù thế nào đi nữa, cô vẫn ịch bơi về phía trước.

Ở bên kia đầu bể bơi, cô nản chí vô cùng, và anh đã nghĩ rằng mình có thể sẽ phải tóm gáy cô kéo lên để không bị chết đuối. Hai bàn tay đang quạt

nước sờ thấy mép bể bơi khi anh bước một bước về phía trước.

“Không thấy khoảng tập trung.” Cô hỗn hển nói. “Chúa ơi, chuyện này thật kinh hoàng!”

Anh ngồi trên mép bể bơi bên cạnh cô, hai chân thả xuống nước. “Cô muốn nó đơn giản. Nhưng nó không thể.”

“Ồ, thế quái nào mà anh sẽ biết vậy! Nhìn anh mà xem!” Cô vung vẩy tay về phía anh. “Anh chắc chắn có thể tóm được một con rắn đuôi chuông bằng tay không. Tất cả những việc này đã khó khăn với anh đến thế nào? Khó đến mức nào?”

“Không khó lắm.” Anh bình tĩnh nói. “Tôi sinh ra để dành cho việc này.”

“Tôi ghét anh.” Cô gục trán tì xuống mép bể bơi.

Anh cứ mặc cô cảm thấy hối tiếc cho bản thân một lúc. Sao lại không chứ? Có cả một thế giới khác biệt giữa hai con người họ. Ngài thượng tá là một thằng khốn xấu xa trượt dốc đã truyền lại bộ gen cho con cái. Trái ngược lại, Angela chỉ có một thân hình nhỏ bé mỏng manh và chẳng có một chút khả năng phối hợp tay - mắt một cách tự nhiên. Cô sẽ phải chiến đấu qua từng vòng đua, và chống chọi qua từng phát súng. Không ai nói rằng cuộc sống này công bằng.

“Con gái cô, con bé có thật chứ?”

Angela cứng đờ người ngay lập tức, thế cũng đủ để anh biết được câu trả lời.

“Thế thì hãy nghĩ về con bé. Đừng nghĩ về bản thân cô, hãy tập trung vào con bé.”

“Thế anh nghĩ điều gì đã khiến tôi đi xa đến gần này?”

“Hừ.” Họ ngồi trong im lặng. “Con bé bao tuổi rồi?”

Dường như Angela không thể quyết định xem mình sẽ thổ lộ với anh bao nhiêu phần. “Bốn tuổi.” Một lúc sau, cô đáp lại. “Con bé bốn tuổi.”

“Cô để con bé ở một nơi an toàn chứ?”

“An toàn nhất có thể.”

“Ừ.”

“Được rồi, đến lúc bơi thêm một vòng rồi.”

Anh thấy kinh ngạc. “*Chiquita*, cô trông tã lẩm rồi đó.”

“Tôi phải học cách thực hiện cho đúng chứ. Nếu tôi yếu ớt thì tôi phải mạnh mẽ hơn. Hai vòng nữa, được chứ?”

“Cô thật cứng đầu.”

Bỗng dưng cô giật mình. “Tôi không cứng đầu.”

“Tất nhiên cô là đồ cứng đầu. Cô đã đến tận đây, không phải sao? Thế cô gọi nó là gì?”

“Tuyệt vọng.” Cô thẳng thắn nói.

Anh lắc đầu. “Không, tin tôi đi, cô là đứa cứng đầu.”

“Thật thế sao?” Trông cô có vẻ vui. “Tôi là đứa cứng đầu. Hay lắm. Tôi sẽ cần như thế.”

Cô lại đẩy người ra trong khi anh vẫn đang ngồi yên ở đó, chớp đôi mắt và tự hỏi liệu mình đã từng hiểu rõ con người cô chưa. Người phụ nữ này có một tinh thần quật cường. Anh muốn gặp cô trước khi thế giới này khiến cô ngã quỵ. Anh có một cảm giác rằng trước đây, cô đã từng rất xinh đẹp. Một phụ nữ bé nhỏ luôn nở nụ cười với mái tóc óng vàng.

Chúa ơi. J.T. Bỏ đi thôi.

Phía sau anh, cánh cửa kính mở ra.

“Kẻ đột nhập bí mật đâu rồi?”

J.T. chỉ về phía bể bơi.

“Ôi Chúa ơi.” Marion vừa nói vừa bước tới mép bể bơi. “Trông cô ta như đang chết đuối ấy.”

“Đấy là phiên bản bơi kiểu chó quẫy nước của cô ấy.”

“Anh đùa em đấy à.”

“Không hề. Vẫn cho rằng cô ấy là kẻ bỏ trốn sao?”

Cuối cùng, vẻ mặt của Marion cũng lộ sự hoài nghi. “Em không biết nữa.” Cô trả lời lảng tránh. “Trông cô ta không giống như vậy lắm, nhưng nhìn đám bạn bè mà anh hay giao du thì...”

“Trời, cảm ơn, Marion. Em tử tế quá.”

Cả hai cùng nhìn Angela bơi đến đầu kia của bể bơi và chập vạt bơi vòng lại. Đúng là một quá trình đau đớn dài lê thê cho người chứng kiến.

J.T. lắc đầu. “Anh không nghĩ một tháng sẽ đủ đâu.”

Cuối cùng, Angela đã bơi tới phía J.T. và Marion, sắc mặt cô đỏ như củ dền. Cô bấu víu vào mép bể bơi khi hai người được giới thiệu với nhau. Hai người phụ nữ bộc lộ nhiều nhiệt huyết nhất mong đợi có thể.

“Cô có thể gọi tôi là L.B. cho ngắn.” Angela nói.

“L.B.?”

“Lizzie Borden.”

“Ồ.” Marion lịch sự nói thẳng. “Tôi thú nhận rằng cô không giống như những gì tôi mong chờ.”

“Tôi không phải tội phạm.” Angela cố đẩy mình ra khỏi mặt nước, nhưng hai cánh tay rệu rã không hợp tác. J.T. tóm lấy vai cô và nhắc cô lên, nhẹ bằng như một sợi lông hồng. Cô chuyển sự tập trung của mình về phía Marion. “Thực ra trước đây tôi đã từng làm việc với FBI.”

“Cho dù vấn đề của cô là gì thì tôi đảm bảo mình có thể giới thiệu được cho cô một đặc vụ hành pháp giỏi...”

“Không, cô không thể đâu. Tôi đã từng trải qua hết rồi. Tôi đã làm việc với họ. Và tôi biết chắc chắn rằng bên hành pháp không thể nào giúp tôi được nữa. Thứ tôi muốn là một người như anh trai của cô, J.T. sẽ giúp.”

“Từ từ đã.” J.T. bước nhanh lên một bước, vẫy vẫy hai tay phản kháng. “Tôi chỉ đang huấn luyện cho cô thôi!”

“Chính xác. Đó là sự giúp đỡ tôi cần. Nói với tôi đi, sensei*, tiếp theo cần làm gì?”

Anh nhìn cô một lúc, rồi quay sang nhìn Marion. Em gái anh đang chống đối và phản đối chuyện này. Thực tế ra, người duy nhất đang bình tĩnh trên hiên nhà lúc này là Angela.

“Tên cô là gì?” Marion khơi gợi. “Nếu cô không có gì cần che giấu thì cô sẽ không phiền cho tôi biết tên thật của cô chứ.”

“Tôi không có gì cần che giấu và tôi thấy bận lòng nếu để cô biết tên thật của tôi. Đó không phải chuyện của cô. Hơn nữa, theo như tôi nhớ chính xác thì cô đã bảo với J.T. rằng cô ở đây với tư cách là em gái chứ không phải đặc vụ.”

“Kệ em ấy đi, Angela, Marion không thể kiềm chế được thôi mà.”

“Tôi đang cố đề nghị giúp đỡ.”

“Thế thì cảm ơn cô, nhưng không. Giờ nếu cô thứ lỗi, tôi chỉ có thể chi trả một tháng thời gian cho J.T. và tôi còn rất nhiều thứ phải học. Đến giờ ăn chưa nhỉ? Tôi sẽ nấu yến mạch. Để cho J.T. lại gần nhà bếp rất nguy hiểm.”

Cô đi thẳng vào trong nhà không nói thêm một lời. Marion rút lên theo hơi thở bị dồn nén. “Ôi Chúa ơi, J.T., anh đã lôi mình vào chuyện gì thế này?”

“Anh chỉ đang huấn luyện cô ấy cách bảo vệ bản thân thôi mà, Marion. Chuyện có thể tệ thế nào chứ?”

“Với anh thì cực kỳ tệ đó, J.T. ạ. Nhưng được rồi, em sẽ vẫn giữ ý kiến lập trường cho đến lúc này. Sao anh không rót thêm một cốc bia nữa đi.”

“Anh không thể.”

“Anh không thể ư?”

Anh cau có đáp lại. “Anh đã đồng ý sẽ dừng uống rượu bia một tháng rồi.”

Cô em rướn mày. “Hiển nhiên rồi, J.T.”

“Chết tiệt, anh không phải thẳng nghiện rượu!”

“Hiển nhiên rồi, J.T.”

Cô mỉm cười ngọt ngào rồi bước đi.

J.T. vắt cho Angela một li nước cam tươi; việc đó trao cho Marion cơ hội đầu tiên. Một li đồ uống lạnh sẽ tạo ra sự ngưng tụ trên thành li, phá hủy dấu vân tay. Một tách đồ uống nóng cũng sẽ phải chịu số phận như vậy vì hơi nước. Một cốc nước ở nhiệt độ phòng là hoàn hảo nhất. Cô tham gia với họ cho đến khi kết thúc bữa điểm tâm, cư xử rất chừng mực bằng những câu chuyện lịch sự, và đề nghị rửa cốc chén. Cô để cốc và thìa của Angela

sang một bên. Lúc sau, khi J.T. dẫn Angela ra ngoài đi dạo, Marion lôi bộ đồ lấy dấu vân tay ra ngoài và tiến hành công việc. Một dấu vân tay ngón cái hoàn chỉnh và hai nửa dấu vân tay ngón trỏ, cô liên lạc với phòng thí nghiệm.

“Chiều nay, cảnh sát Nogales sẽ gửi vài bản in cho cậu qua máy fax. Tôi muốn cậu rà quét hết toàn bộ ngay lập tức. Gọi tôi ngay khi cậu biết kết quả. Chỉ được nói chuyện với tôi thôi. Hiểu rồi chứ? Không, không, tôi phải qua chỗ cảnh sát - tôi không có một cái máy fax nào ở đây cả. Không có chuyện gì quan trọng đâu. Họ chỉ là cảnh sát chìm thôi, họ sẽ hợp tác. Chúng ta có thể tin họ.”

CHÍN

Đêm buông xuống. J. T. đứng bên chiếc bếp nướng than, đeo trên người chiếc tạp dề ghi dòng chữ *Người Yêu Món Cajun Cay Đỏ* và nướng mấy chiếc ức gà đã bỏ xương. Marion vừa trộn một món salad vừa uống bia như thể cô đã quyết tâm phải tiếp bước người anh trai tại đúng điểm mà anh đã bỏ cuộc.

Tess không nấu món nào cả. Cô cũng chẳng động tay giúp nấu một món nào, và J.T. cũng như Marion có vẻ chẳng thấy có vấn đề gì với chuyện đó. Đã bảy năm rồi kể từ lần cuối cô được ai đó nấu cho ăn. Cô phát hiện ra mình không giỏi bỏ qua quá khứ cho lắm. Những ngón tay của cô đang để ở hai bên cứ mở ra rồi lại nắm vào, cùng lúc ấy, cơn bồn chồn đang dần sống dậy trong bụng cô. Đáng lí ra cô phải trông thật hoàn hảo cho bữa tối, tóc tai phải được chải chuốt gọn gàng, trang điểm đẹp đẽ, quần áo chần chu như chuẩn bị cho một dịp đặc biệt. Đáng lí ra cô phải cho Samantha ăn xong trước giờ bữa tối bắt đầu, có như thế con bé mới chịu yên lặng nằm chơi trong nôi, có như thế Jim mới có thể chiêm ngưỡng đứa con của mình mà không bị nó làm phiền. Bàn ăn phải sắp xếp đúng kiểu cách, nến phải được thắp sáng, hoa phải tươi, các loại đĩa phải để ở bên trái, thìa ăn món tráng miệng để ở trên, dao và thìa bình thường để bên phải. Căn nhà ba phòng ngủ của họ phải sáng bóng không một vết bẩn, sàn nhà gỗ cứng phải thơm

mùi sáp chanh và những chỗ trái thắm phải được hút bụi sạch bong, và dọn dẹp sạch đồ chơi của trẻ con.

Jim đã lựa chọn căn nhà mà họ ở bởi những chi tiết khắc gỗ tuyệt đẹp bao quanh lò sưởi và các khung cửa sổ. Ở những căn nhà cũ khác, những thế hệ trước sống tại các căn nhà ấy luôn mắc sai lầm khi sơn những chi tiết này bằng sơn màu trắng, màu kem hoặc màu xanh ô liu. Lâu dần, dù gỗ có tốt đến mấy cũng sẽ bị hỏng. Ở căn nhà của họ thì không. Jim đã giao những khung gỗ sồi nguyên bản đó vào tay cô như giao một viên ngọc quý giá. Nó đã có tuổi đời một trăm hai mươi năm. Nó đem đến cho căn nhà họ sự thanh tao và trang nhã tương thích với một sĩ quan cảnh sát ngực treo đầy huân chương huy hiệu. Tốt hơn hết, dưới sự giám sát và chăm sóc của cô, đừng nên có bất kỳ một vấn đề gì xảy ra với mặt lò sưởi, lan can hay các khung cửa.

Khi Samantha được một tuổi, cô bé vô tình nhúng tay vào một cái muôi trộn dính đầy nước xốt cho món mì Ý. Cô bé vung vẩy đôi tay trong sự hứng thú vô cùng, rồi ngay sau đó, cô bé làm bắn tung tóe lọ thuốc nhuộm đỏ số 5 lên khắp người, các bức tường, và bệ cửa sổ bằng gỗ sồi. Hai giọt màu rớt lên miếng gỗ một trăm hai mươi tuổi đó, và Theresa không biết làm cách nào để có thể tẩy sạch được chúng. Cô đã thử dùng thuốc tẩy Formula 409, cô đã dùng đến cả sốt mayonaise. Cô đặt một cái cây nhỏ ở đó, đặt nó lên trên một miếng vải ren trang trí và hy vọng Jim sẽ không bao giờ phát hiện ra cô đã không làm tròn nhiệm vụ của mình. Hai tuần sau, hăn lòi cô ra khỏi giường vào lúc hai giờ sáng. Hăn lòi cô xuống bếp. Hăn đưa cho cô giấy nhám và sơn. Và hăn đứng đó giám sát cô tới tận bảy giờ sáng, quan sát cô đánh sạch và sơn lại cái khung cửa sổ bằng gỗ, hai tay hăn vắt chéo

trước ngực, khuôn mặt hằn cau có cáu kỉnh. Samantha ở trên tầng bắt đầu gào khóc.

Jim bắt cô phải tiếp tục công việc trong khi đó hai tay cô thì đau, hai mí mắt của cô chỉ chực sụp xuống, và con gái thì đang nức nở gọi tên cô trong căn phòng nhỏ ở trên tầng.

Tess uốn cong những ngón tay, bám chặt lấy cái ghế nệm dài để giữ cho chúng không run lên. Những ngày đó đã qua rồi. Cô có thể nghỉ ngơi nếu cô muốn. Cô có thể mặc quần đùi cũ và một chiếc áo phông tới bàn ăn tối. Cô có thể chơi trò chơi với con gái ở trong phòng khách mà không cần lo lắng rằng một miếng xếp hình lego sẽ bị bỏ sót bên dưới ghế sofa và gây ra rắc rối cho cô sau này. Cô có thể bỏ qua những lớp trang điểm. Cô có thể đơn giản là chính cô.

Nếu như cô có thể tìm ra người đó là ai.

Cô lăn người nằm sấp xuống và cẩn thận giãn lưng. Người cô đau nhức. J.T. đã đưa cô đi qua một chế độ tập luyện hà khắc bao gồm bơi và nâng tạ. Cô phát hiện ra, cho đến cùng, ắt hẳn cô cũng phải có một chút cơ bắp nào đó, bởi vì chắc chắn xương có đau cũng chẳng đau tới mức ấy.

J.T. đã tập cùng cô gần như phần lớn các bài tập. Anh cũng căng giãn cơ. Anh chống đẩy năm mươi cái và gập bụng hai trăm lần. Rồi anh trồng cây chuối, lưng dựa vào tường, và hạ thấp hai chân duỗi thẳng cho tới khi những đầu ngón chân chạm tới mặt đất. Lên và xuống. Lên và xuống. Bụng cô quặn đau dù cô chỉ có nhìn theo.

“Uống vài viên Advil* trước khi đi ngủ.” J.T. đang đứng chỗ bếp nướng, đưa cho cô lời khuyên. “Sớm hôm sau cô sẽ thấy biết ơn chúng lắm.”

“Nếu tôi còn sống được lâu đến thế.” Cô lẩm bẩm. Cô lảo người nghiêng sang một bên. Cô cảm thấy đau ở xung quanh xương sườn. Cô đã không nhận ra ở chỗ đó cũng có cơ nữa.

“Đồ ăn xong xuôi rồi. Ăn thôi. Sau bữa tối chúng ta sẽ đi bộ một lúc. Không để bị căng cơ là vô cùng cần thiết.”

Cô đáp. “Ôiiiiiii.”

“Nhớ cho kĩ, cấm kêu ca.”

“Chúa ơi, J.T. Hãy lấy cho người phụ nữ đó một li rượu vang và bơn bột lại đi trước khi anh giết chết cô ấy.”

Tess nhìn Marion với ánh mắt ngạc nhiên, và sau đó là biết ơn. Gần như là cả ngày hôm nay, Marion đã ở nguyên trong căn nhà. Tess có thể xác định được vị trí của cô ấy thông qua mùi của thuốc lá hút liên tục không ngừng. Lúc này, nữ đặc vụ đang mặc chiếc quần bằng vải lanh trơn và một chiếc áo sơ mi lụa màu kem cổ điển với tay áo bông và hai cổ tay áo trông rất duyên dáng. Với mái tóc được chải ngược ra đằng sau, búi gọn theo kiểu Pháp, đôi khuyên tai dạng vòng bằng vàng tinh tế lấp lánh trên tai, và chiếc thắt lưng bản nhỏ bằng da nổi bật cùng những họa tiết trang trí bằng vàng, cô ấy trông giống như thuộc về một bữa tiệc sân vườn của giới thượng lưu. Tuy nhiên, khuôn mặt của cô ấy phá hỏng tất cả những ấn tượng đó. Những chi tiết tinh tế trên người cô trở nên lu mờ trước gương mặt cứng nhắc, đôi mắt màu xanh nước biển luôn luôn khép hờ tạo thành một ánh nhìn nghiêm khắc, đầy ngờ vực. Khi cô ấy bước đi, những bước chân của cô nhanh và quyết đoán, đó là bước chân của một người phụ nữ có thể nghiền nát bạn nếu bạn không biến ra khỏi đường đi của cô ấy.

Nếu Marion MacAllister từng gặp Jim Beckett, Tess dám chắc cô ấy đã nổ súng bắn hạ hắn trước rồi mới hỏi han sau.

Họ dùng bữa tối ngoài hiên. Marion chuẩn bị món salad với nước giấm trộn làm từ quả mâm xôi. Món gà nướng của J.T. thì được ăn kèm với món cơm nấu cùng đậu. Cô cần tiếp thêm đạm, anh ấy đã nói với cô như thế, rồi đổ thêm một thìa đầy cơm và đậu vào đĩa của cô.

Cô ăn hết tất cả, phát hiện ra cảm giác ngon miệng của cô thật mãnh liệt và có chút xa lạ. Lúc bắt đầu, cô còn dùng dao đĩa và động tác ăn nhẹ nhàng, uyển chuyển. Nhưng rồi sau đó, cô từ bỏ chúng, và học theo J.T., hau háu xé miếng ức gà ra thành từng sợi nhỏ và dùng những ngón tay để bốc chúng bỏ vào miệng.

“Freddie có quay lại không?” Cô hỏi trong lúc miệng đang đầy thức ăn.

J.T. và Marion đưa mắt nhìn nhau. “Không.” J.T. nói, ánh mắt của anh không hề rời khỏi ánh mắt của Marion.

Marion chỉ nhún vai. Cô chỉ ăn salad và một nửa cái ức gà. Sau khi tự đấu tranh với bản thân suốt cả một phút dài, Tess tự giác lấy nốt nửa còn lại và ăn sạch.

“Ăn từ tốn thôi.” J.T. đưa lời nhận xét.

“Tôi biết phải ăn thế nào.”

Anh hơi rướn mày nhưng chẳng nói gì. Nhắc nhở người khác là vậy, còn anh, anh chén sạch hai cái ức gà và ba lần xúc cơm trộn đậu. Anh nhai ngẫu nhiên, rồi để nuốt cho nhanh đồng thức ăn đó, anh tu những hơi dài từ li trà đá kế bên.

Rồi thì thoáng, cô nhìn thấy ánh mắt anh đánh sang phía chai bia của Marion với một sự thèm khát hiện ra mặt.

“Thế nào, trại huấn luyện đào tầu hôm nay đã dạy được những gì rồi?” Cuối cùng Marion cũng lên tiếng hỏi. Ăn uống xong xuôi, cô tựa lưng ngã ra sau và châm thuốc.

“Bơi và nâng tạ.” Tess xung phong trả lời.

“Con đường cô phải đi vẫn còn dài lắm.” J.T. nói thêm.

Cuộc nói chuyện kết thúc. Họ yên lặng lắng nghe tiếng dế kêu trong bóng tối từ xa xa vọng lại và thi thoảng là tiếng vo vo của những con chim ruồi bay giữa những cây xương rồng.

“Cô có bơi không?” Tess hỏi Marion.

“Một chút.”

“Cô ấy cười ngựa. Cười ngựa biểu diễn.” J.T. đẩy đĩa đựng thức ăn của mình ra xa. Ánh mắt của anh dừng lại chỗ người em gái. “Chí ít thì đó là việc mà cô ấy làm khi chúng tôi còn nhỏ.”

“Em bỏ rồi.”

“Thế hả.”

“Chả có nghĩa lý gì.” Cô nói bằng một giọng gay gắt. “Ngoài cuộc sống, làm gì có ai cười ngựa. Đó là một kỹ năng chẳng hữu ích mà cũng chẳng tạo ra được tiền của. Thật sự đấy, chỉ tổ tốn thời gian.”

“Em nghĩ vậy sao?” J.T. kéo dài giọng nói bình bình.

Những ngón tay của anh xoay xoay chiếc li thủy tinh đã cạn sạch ở phía trước mặt, rồi vuốt bay những hạt nước ngưng tụ trên thành li, rồi lại tiếp tục xoay đáy li. “Anh đã từng xem em cười ngựa rồi. Anh nghĩ em làm cũng khá là tốt.”

“Anh xem em cười ngựa sao?”

“Ừ. Anh xem rồi. Chẳng thể hiểu nổi làm cách nào mà em điều khiển được chúng. Một sinh vật nhỏ bé điều khiển con quái vật nặng chín chục cân chỉ bằng một cái dây cương. Anh đã nghĩ em thân thiết với lũ ngựa nhiều hơn là thân thiết với anh và bố.”

“Em chưa bao giờ nhìn thấy anh ở trường đua nhỉ.”

“Anh không muốn làm em bị gián đoạn.”

“Thế hử?” Marion nói. Giữa câu hỏi vắn vẹo ấy chất chứa kha khá sự ngờ vực.

J.T. quay sang phía Tess. “Cô thì làm gì?”

“Ai, tôi á?”

“Tôi cho là cô cũng có tuổi thơ chứ, trừ phi câu chuyện về những con cò* là có thật.”

Câu hỏi khiến cô bất ngờ và bối rối. Cô không quen với việc trả lời những câu hỏi về bản thân. “Tôi tham gia đội Hướng Đạo sinh nữ.” Cuối cùng, cô lên tiếng trả lời. “Tôi không có sở thích hay thú vui gì cả. Sau giờ học, tôi làm việc. Bố mẹ tôi có một cửa hàng tạp hóa và một cửa hàng thực phẩm nhỏ. Pho mát, kẹo mềm, thịt thà, thực phẩm cao cấp các kiểu. Có rất nhiều việc để làm.”

“Cha mẹ thuộc tầng lớp lao động sao?” Marion hỏi. “New England, phải vậy không? Giọng cô là giọng người miền bắc.” Rõ ràng là cô đang ghi nhớ những đặc điểm của người phụ nữ này vào đầu.

“Thôi nào, cô gái.” J.T. nhắc nhẹ. Anh nhìn sang Tess, cười trừ. “Thứ lỗi cho Marion. Không giống như cô, khi còn nhỏ, chúng tôi chưa bao giờ phải làm việc cả - cha của chúng tôi làm những công việc trí óc và kiếm được vô số tiền. Giờ đây, Marion đang cầm đầu cầm cổ để vượt qua nỗi ô nhục đó

bằng cách biến mình thành một kẻ cuồng công việc. Chúng tôi chẳng thể đưa con bé này đi bất cứ đâu được nữa. Con bé có trách nhiệm tóm cổ những kẻ trốn đóng thuế thu nhập.”

“Một trong hai chúng ta phải tiếp nối chứ sao nữa. Mà anh thì chắc chắn là không rồi.” Marion dụi tắt điếu thuốc rồi với tay lấy thêm một điếu khác. Cô nói với Tess. “Cô có muốn biết chút ít về người hùng của cô không? Hãy để tôi kể cho cô nghe nhé.”

“Ú ồ.” J.T. nói.

“J.T. năm mười bảy tuổi. Anh ấy cực kỳ thích môn chạy định hướng. Cô có biết chạy định hướng là gì không?”

Tess lắc đầu. Không khí căng thẳng tràn ngập bàn ăn. J.T. không nhúc nhích, nhưng biểu cảm trên gương mặt anh căng cứng hơn. Những nếp nhăn đã xuất hiện ở khóe miệng của anh. Marion dướn người lên phía trước rồi nhồm lên.

“Chạy định hướng là một môn thể thao có nguồn gốc từ vùng Scandinavia, được hình thành và phát triển ở một trong hai cuộc chiến tranh thế giới, về cơ bản, cô sẽ được thả rông cùng với một tấm bản đồ địa hình chi tiết của một khu vực và mười ba mốc đánh dấu...”

“Cờ.” J.T. nói thêm.

“Là cờ mà cô phải tìm kiếm. Cô sẽ có một cái la bàn, cô sẽ có một tấm bản đồ và cô có ba giờ đồng hồ để tìm được nhiều nhất số lá cờ có thể.

“Nó có thể là một cuộc đua cực kỳ tàn khốc. Những khóa chạy được phân cấp theo độ khó khác nhau, và những khóa nâng cao đúng nghĩa - khóa màu đỏ và khóa xanh da trời - thậm chí còn chẳng hề nằm trên những con đường mòn có sẵn trong rừng, mà nó chỉ đơn giản là những lá cờ được

ném lại trong rừng. Cô sẽ phải đào xới hết những đám cây bụi, phải cuốc bộ lên núi, vượt qua những con sông nước chảy dữ dội. Người tham gia có thể bị lạc. Cũng có thể bị thương. Cô phải biết mình đang làm gì.”

“Anh biết những gì anh đang làm.” J.T. nói. “Anh đã quay về đến nơi.”

“Vừa hay quay về được đến nơi thôi.” Marion tiếp tục hướng sự chú ý sang phía Tess. “Và đây là J.T., một thằng nhóc mười bảy tuổi và đã vô cùng ngông nghênh. Cô nghĩ anh ấy bây giờ đã là quá sức chịu đựng lắm rồi ấy à? Cô nên quen anh ấy hồi đó đi.”

“Tôi là một vị thánh.”

“Quên đi. Với những cuộc thi như thế này, khi nhóm số một gặp nhau, đó sẽ là vấn đề rất nghiêm túc. Cô sẽ thi đấu theo nhóm tuổi và sẽ có những phần thưởng được trao. Cha của chúng tôi luôn luôn nổi bật trong khóa màu xanh da trời, cấp độ khó nhất. Lúc nào ông ấy cũng giành được giải nhất. Và rồi chúng ta có J.T. Anh ấy khi đó vẫn còn quá nhỏ để tham gia khóa màu xanh da trời. Anh ấy mới mười bảy tuổi, và khóa khó nhất dành cho anh ấy lúc bấy giờ là khóa màu đỏ, và anh ấy rất giỏi. Tất cả mọi người đều nghĩ anh ấy sẽ giành chiến thắng và tất cả mọi người đều nói với nhau về chuyện hai cha con, người giết giải khóa xanh, người giết giải khóa đỏ. Ngài đại tá đã chọn xong vị trí trưng bày giải thưởng ở mặt lò sưởi.”

Khuôn miệng cô đánh lại, ánh mắt cô nghiêm nghị. “Buổi sáng ngày thi. *Buổi sáng ngày thi.* J.T. có đăng ký hạng mục cho mình ở khóa đỏ không? Không. Anh ấy đăng ký khóa màu xanh da trời. Một đứa trẻ mười bảy tuổi đăng kí khóa màu xanh da trời.”

“Anh đã chán ngán cái khóa màu đỏ rồi.” J.T. nói. “Anh muốn thứ gì đó mới mẻ.”

“Đáng lẽ ra anh đã giành được chiến thắng đấy!”

“Mấy cái cúp cũng chẳng có nghĩa lý gì hơn là một miếng kim loại để cho bụi bám vào.”

“Thế rồi chuyện gì đã xảy ra?” Tess yêu cầu được biết.

“Ngài Einstein đây...” Marion nói bằng một giọng gầm gừ, trầm trầm. “Bước vào cuộc chạy đua trong bộ đồ chuyên dụng. Ba giờ sau, anh ấy mất tăm mất dạng, không ai nhìn thấy anh ấy ở đâu. Hai giờ tiếp theo, khi mọi người đang sắp xếp phân chia các nhóm tìm kiếm, thì đột nhiên, từ dưới chân đám cây bụi, có thứ gì đó rung lắc điên cuồng. Tiếng mọi người nhốn nháo, gào thét, chửi thề. Các bà mẹ vội vàng lao đi bịt tai lũ con của họ, và bất ngờ chưa, đó chính là J.T. Nửa khuôn mặt đã bị cào xước, cả hai bàn tay sây sát be bét máu, và một mắt cá chân thì bị cành cây bó cứng. Anh ấy đã ngã lăn xuống từ bên sườn đồi.”

“Không may thôi.”

“Đáng lẽ ra đã không như thế nếu anh ngoan ngoãn tham gia khóa màu đỏ!”

“Anh cứ tham gia khóa màu xanh đấy. Và anh đã về đến nơi.” Anh quay sang Tess, cười nhảu nhở. “Đi bộ 3,2 cây số với cái mắt cá chân bị gãy. Đủ cứng và bảnh chưa?”

“Ngu ngốc thì có.” Marion lầm bầm.

“Ngài đại tá chẳng ấn tượng quá đi chứ.” Giọng của J.T. ngây thơ một cách giả dối, còn Marion thì rùng mình. “Đó là thứ mà bố thân yêu thích còn gì.” J.T. nói tiếp, hai mắt của anh nhìn chăm chú vào gương mặt của Marion. “Chịu đựng cơn đau đón dai dẳng. Dám to gan lớn mật. Dám bước đi khi xương đã gãy. Làm một người đ-à-n ô-n-g.”

Marion tiếp tục im lặng. Giữa những ngón tay của cô, điều thuốc lá đang run rẩy.

“Ông ấy đã sai, em biết đấy.” J.T. nói. Những ngón tay của anh xoay qua xoay lại cái li thủy tinh trước mặt. “Ông ấy nên để cho em tham gia, Marion ạ. Chạy định hướng, Hội Tái hiện Cuộc Nội chiến. Anh đã dạy em cách đọc la bàn, em còn nhớ không?”

“Không.”

“Thế còn khẩu súng trường bộ gỗ của anh thì sao? Em đã ngồi xem anh gọt đẽo khẩu súng đó từ gỗ óc chó đen suốt những buổi chiều rồi đấy. Em còn nhớ không, hay em bỏ qua cả những điều đó luôn rồi hả Marion? Em đã bỏ hết những ký ức đó ở lại đằng sau rồi phải không?”

Marion tiếp tục im lặng để chống đối.

“Anh nhớ...” J.T. nhẹ nhàng nói. “Anh nhớ em ngồi xem anh rèn nòng súng và các chốt khóa. Anh đã mất cả một năm giờ để tạc xong cái khẩu súng trường chết tiệt đó và em ngồi xem anh làm mỗi ngày. Anh nhớ em đã thử nhấc nó lên, lúc đó chắc chắn em chỉ mới có mười hay mười một tuổi gì đó. Nhưng cái khẩu súng dài một mét tư và phần đằng trước nặng tới năm cân rưỡi đó quá sức đối với em. Em thậm chí còn chẳng thể nhấc cái đầu nòng súng lên khỏi mặt đất. Thế nên thay vì nhấc nó lên, em đổ thuốc súng vào trong và rồi dùng cây thông nòng để đẩy viên đạn hình cầu vào trong nòng súng. Rồi sau đó, anh nhấc khẩu súng đó lên ngang hông để em có thể lên đạn, lắp đầu kim hỏa vào, và lên hết đạn ở tư thế sẵn sàng. Sau đó là đến lượt anh, anh sẽ đưa khẩu súng lên vai, ngắm và bắn. Em còn nhớ chuyện đó không Marion? Em có nhớ bất cứ một thứ chết tiệt nào trong số đó không hả?”

“Anh đang nói dối.”

“Tại sao hả Marion? Tại sao anh lại phải nói dối chuyện đó?”

“Bởi vì đó là những việc mà anh làm, J.T., sáng tạo ra những câu chuyện ảo tưởng.”

“Về khẩu súng trường bộ gõ đó sao?”

“Anh không thể chấp nhận được sự thật. Anh không thể chịu đựng được khi biết rằng bố đã cho anh nhiều như thế nào, Bố đã ưu ái cho anh tới mức nào, và anh, bất chấp tất cả, đã đập đổ và phá hoại tan nát hết ra sao.”

Hai bàn tay của J.T. nắm chặt, những khớp ngón tay trắng ớn. Rồi đột nhiên, J.T. đẩy ghế ra sau. “Chắc hẳn là vậy rồi, Marion, thế đấy.” Anh đứng dậy và bắt đầu thu dọn chén đĩa. “Tất cả mọi chuyện diễn ra theo cái cách mà em tưởng tượng và tội lỗi duy nhất của bố đó là gạt em ra ngoài. Em mới là người tiếp nối ông ta đấy. Nếu em tham gia chạy định hướng, có lẽ em đã giành cúp rồi.”

“Chúng ta đâu biết được đâu, phải vậy không?”

“Đúng vậy, chúng ta chẳng thể biết được. Chí ít thì em đã giành được cúp từ môn cưỡi ngựa biểu diễn.”

“Có ai quan tâm đến cưỡi ngựa biểu diễn chứ?”

“Em có đấy, Marion.”

Marion đứng dậy. Cô không nhìn J.T. Cô chộp lấy ba chiếc đĩa, tạo ra nhiều tiếng ồn ào hơn mức cần thiết, rồi bước ra khỏi cánh cửa trượt bằng kính.

Ánh mắt của J.T. vẫn ở nguyên chỗ cánh cửa. Hai tay anh cầm hai cái li lững lờ giữa không trung.

“Cô sẽ phải thứ lỗi cho con bé ấy.” Một lát sau, anh lẩm bẩm. “Con bé có thể hơi quá xúc động.” Anh tiếp tục thu đĩa, những cử động của anh ngăn và giật cục. “Muốn chuyển cái bát cho tôi chứ?”

“Tôi sẽ giúp anh.”

“Cô không phải làm thế đâu - chắc người cô đau nhức phát điên rồi.” Anh không nhìn vào mặt cô. Ánh mắt của anh chăm chăm nhìn lên bàn, giọng nói của anh cộc cằn. Thế nhưng, cô vẫn có thể nhìn thấy một tấm màn che vô hình đang dần dần bao phủ lấy anh, bắt đầu từ những cơ bắp quanh cổ cho đến hai bờ vai. Ánh sáng ở ngoài hiên rọi sáng khắp khuôn mặt nhưng cũng chẳng thể nào xuyên qua được bộ dạng đã che chắn kĩ càng ẩn giấu cảm xúc thực sự của anh. Chỉ có hai bàn tay của anh là đang cử động, những ngón tay dài, chai sần đưa ra, cầm lấy, xếp đặt bát đĩa vào với nhau. Tiếng xô đẩy, tiếng nhấc, tiếng đập, tiếng gào lên vì khó chịu và giận dữ truyền dọc thân hình anh và truyền sâu xuống lòng đất. “Uống vài viên Advil đi...” Anh ra lệnh ngắn gọn. “Rồi đi nghỉ. Cô còn tí ti việc đang chờ ở phía trước đấy, Angie. Và chẳng có việc nào là dễ dàng hết.”

“Được rồi.” Cô vẫn không di chuyển.

“Đi vào nhà đi, Angela.”

“Tôi có thể mang thứ gì đó vào trong.”

“Tôi không cần giúp cái gì hết.”

Cô vẫn tiếp tục đứng bên cạnh anh, cô không dám chắc mình muốn gì và cũng không biết tại sao mình lại ở lại. Cô chăm chú nhìn gương mặt của anh, cố tìm thứ gì đó mà anh đang che giấu. Nhưng biểu cảm trên gương mặt anh chẳng mang đến cho cô một điều kỳ diệu nào. “Anh... anh và em gái anh, hai người lớn lên cùng những thứ này, phải vậy không?”

“Thứ nào?” Anh đã dọn xong hết đĩa và bát. Bây giờ, anh đang chuyển sang thu dọn thìa đĩa.

“Chạy định hướng và Tái hiện Cuộc Nội chiến. Cưỡi ngựa và đi săn. Bơi lội.”

“Là tôi, còn Marion thì không. Ngài đại tá có hứng thú với con trai nhiều hơn là với con gái. Mọi việc suôn sẻ trong một thời gian. Rồi sau đó, tôi lớn dần và trở nên bướng bỉnh, không còn cố gắng giành cúp kiếc gì nữa, chán ngán việc hạ gục những con hươu bé nhỏ. Và có lẽ ngài đại tá không còn tin tưởng giao khẩu súng vào tay tôi khi có mặt của ông ta nữa. Ngài đại tá đâu có ngu.”

Tess rùng mình.

“Chẳng còn những buổi hẹn hò ngoài trời giữa cha và con nữa.” J.T. đồng ý nói. “Thay vào đó, tôi tham gia đội bơi và trở thành nhà vô địch bơi tự do cự li một nghìn năm trăm mét của Virginia. Ngài đại tá nghĩ rằng bơi lội chỉ là việc dành cho các chị em. Tôi thì nghĩ ông ta có vấn đề với việc nhìn thấy đàn ông cạo lông chân.” Anh thu dọn hết đồng li cốc.

“Ước gì tôi đã học hết những thứ đó.” Tess nói, giọng nhỏ nhẹ. “Ước gì gia đình tôi cũng quan tâm đến những thứ như thế, ước gì tôi đã có một người anh trai hoặc một người chú hoặc một ai đó dạy tôi về súng hoặc về tự vệ hoặc cách để sống sót. Thậm chí là dạy tôi cách đọc la bàn thôi cũng được. Ước gì tôi đã được biết những điều đó sớm hơn.”

J.T. quay người sang phía cô. Hai mắt anh trống rỗng và uể oải. “Phải, Marion và tôi, chúng tôi rất mạnh mẽ và cứng rắn. Chúng tôi thậm chí là quá mạnh mẽ và cứng rắn.”

Anh mang đồng bát chén vào trong nhà. “Ngày mai, chúng ta sẽ bắt đầu với súng ngắn.”

Tess chìm vào giấc ngủ, và như mọi khi, Jim lại tìm đến cô trong những giấc mơ. Giữa những bóng đen của màn đêm, cô quay trở lại Williamstown, cô đang nằm trên giường, tấm ga giường kéo lên tới sát cằm.

Hắn chuẩn bị bước ra khỏi tủ quần áo, cô nghĩ trong đầu. Mẹ của cô từng nói với cô rằng ma quỷ là những thứ không hề tồn tại trên cõi đời, nhưng mẹ cô đã nói dối, bởi vì bà không muốn tin rằng lại có những con người giống như Jim Beckett.

Hắn chuẩn bị bước ra khỏi tủ quần áo đấy. Hãy chạy đi, Tess, hãy chạy đi.

Nhưng cô không thể chạy. Cô không có chút cơ bắp nào cả. Cô chỉ là một giọt nước không hình không thù, một cái gối lông yếu ớt, không có sức phản kháng.

Ở xa xa, cô nghe thấy tiếng khóc của một đứa trẻ. Cô biết cô phải bước đi. *Mày nhất định phải bảo vệ Sam. Mày phải bảo vệ Sam.*

Đã quá muộn rồi. Cánh cửa tủ của cô kéo mở và hắn đã bước vào trong căn phòng, miệng hắn cười nhe nhở, người hắn tỏa ánh vàng và trên tay hắn đang cầm theo cây gậy bóng chày.

“Em có nhớ anh không, Theresa? Anh nhớ em lắm.”

Cô rên rỉ. Cô nghe thấy tiếng van xin nài nỉ ngắt quãng trong cổ họng cô và cô biết là cô sắp chết. Samantha đã không còn khóc nữa, có lẽ con bé đã cảm nhận thấy mối nguy hiểm. Làm ơn hãy để cho con bé tiếp tục im lặng. Nếu như nó có thể giữ im lặng đủ lâu...

Jim tựa người vào một bức tường và hạ cây gậy bóng chày đập nhẹ vào mắt cá chân của mình. “Sam đâu rồi?”

“Đi rồi.” Cô thì thầm. Đừng khóc, Sam nhé. Đừng khóc.

“Nói anh nghe đi. Anh là cha của con bé. Anh có quyền.” Hấn nhắc cây gậy lên và bệ vệ đi về phía chiếc giường.

“Anh sẽ giết chết em, Theresa ạ. Samantha sẽ là của riêng một mình anh, và em quá thảm hại để có thể làm bất cứ điều gì giúp thay đổi được sự thật đó.”

Cây gậy bóng chày được nhắc lên, cô khóc thút thít và người cô vẫn tiếp tục đông cứng như tượng, nhìn theo cây gậy lượn vút lên.

Căn nhà yên ắng, đứa con của cô cũng yên ắng. Không còn tiếng khóc nữa.

“Kỷ luật là chìa khóa.” Jim thì thầm, và cây gậy lao vút xuống.

Tess choàng tỉnh, khiếp sợ và với tay tìm lấy điện thoại. Cô muốn gọi điện cho Difford và được nghe giọng nói của Samantha. Những ngón tay của cô run rẩy siết chặt lấy ống nghe khi cô nằm lại trên giường, ngực cô phập phồng, mồ hôi lăn xuống hai má cô.

Chậm chậm, cô ép những ngón tay của mình giãn ra. Quá nguy hiểm nếu cô gọi cho Sam khi con bé đang được bảo vệ ở nơi an toàn, quá nguy hiểm khi làm bất cứ việc gì có thể khiến con gái có liên hệ với cô. Nếu cô thực sự muốn đảm bảo cho con bé được an toàn, Difford đã nói với cô, cô phải để cho con bé đi.

Thế là Tess để cho con bé ra đi. Tess ôm cô con gái bé nhỏ của mình, hôn lên đầu con bé, mùi hương trên mái tóc con bé ngọt ngào làm sao, và để cho con bé ra đi.

Và giờ đây, cô đang cong người nằm trên giường, ôm chiếc gối như thể đang ôm đứa con của mình, và khát khao được ngửi mùi hương từ phần trẻ em ấy. Sáu giờ sáng, giờ Massachusetts. Sam có lẽ đã chuẩn bị tới giờ thức giấc. Ở cái nơi an toàn ấy, Sam có ngủ ngon không, hay con bé cũng gặp phải những cơn ác mộng giống như mẹ của nó? Ngày xưa, vào những đêm như thế, Tess sẽ nằm dài trên giường bên cạnh con bé và thì thầm kể câu chuyện *Cô bé Lọ Lem*, ôm chặt Sam trong vòng tay và ngửi mùi dầu gội đầu không cay mắt của Johnson & Johnson. Hai mẹ con họ sẽ vượt qua đêm tối và buổi sáng ngày hôm sau, giống như bất kỳ một đứa trẻ nào khác, Sam sẽ lại một lần nữa mỉm cười và cảm thấy hạnh phúc.

Tess muốn rất rất nhiều điều hơn nữa dành cho cô con gái của mình chứ không phải chỉ là bỏ chạy từ thành phố này sang thành phố khác và sống trong nỗi sợ hãi. Cô muốn Sam được lớn lên, thông minh và khỏe mạnh. Cô muốn con gái của mình được biết rằng con bé xinh đẹp và được yêu thương bởi vì cha mẹ của Tess chưa bao giờ nói cho cô nghe những điều như thế.

Cô muốn Sam được hạnh phúc, và cái khát khao ấy khiến bóng đêm bao trùm lấy cô như một tấm chăn len, làm cô thấy ngạt thở. Cô không biết chắc làm thế nào để trao đi món quà là sự vui vẻ. Cô không dám chắc làm như thế nào mới là một người cha, người mẹ tốt. Bởi cô chẳng biết một tấm gương nào để mà học theo.

Bốn giờ sáng. Cô bò ra khỏi giường, run rẩy và cảm nhận chân của cô đang giật lên từng cơn. Cô nhìn thấy Jim bước ra khỏi tủ quần áo và nghe thấy tiếng cây gậy bóng chày đập vào chân cô gây đôi.

Anh sẽ giết chết em, Theresa ạ. Sam sẽ là của anh.

Tess bước đi trong căn nhà im ắng. Không biết sẽ làm gì tiếp theo, cô đành làm theo hướng dẫn của J.T. Cô nhảy xuống hồ và bắt đầu bơi.

Edith Magher rất tự hào về khu vườn của mình. Cả cuộc đời, bà sống cô độc một mình, chưa từng tìm thấy Người đàn ông đích thực của đời mình, và tới lúc bốn mươi tuổi, bà biết số phận đã an bài để bà trở thành một bà cô không con không cái và bà chấp nhận điều đó. Thay vì nhận con nuôi, bà tập trung hết vào khu vườn của mình, mỗi nhánh hoa, mỗi gốc cây, mỗi chiếc lá đều trở nên quý giá đối với bà.

Mỗi ngày bà đều ra và chăm bẵm cho khu vườn, từ mùa xuân sang tới mùa thu. Trong khu dân cư nhỏ xíu bao gồm sáu con phố, bà được đông đảo mọi người ghi nhận là người sở hữu sân vườn đẹp nhất, và thậm chí đến cặp đôi mới mua căn nhà ở góc phố cũng biết rằng phải giữ những con chó Labrador to lớn, đầy móng vuốt của họ tránh xa khu vườn của bà.

Lúc này bà đang ở ngoài vườn, chuẩn bị luống hoa cho mùa đông sắp tới. Cuối tháng Chín ở Lenox, Massachusetts, phong cảnh nhìn chung tương đối đẹp mắt, cây cối chuyển sang màu vàng óng, bầu trời trong xanh đến mức khó tin. Tuy nhiên năm nay, thời tiết trở lạnh nhanh bất thường. Trên các bản tin, người ta thậm chí còn đã đưa ra những cảnh báo sắp có sương giá, và đến cả những kẻ cực kỳ ngoan cố thề rằng sẽ không bao giờ bật lò sưởi nào chưa tới đầu tháng Mười một cũng đã bắt đầu phải suy nghĩ lại. Edith vẫn còn chưa quyết định xong liệu đã đến lúc bà cần chuẩn bị bật lò sưởi hay chưa, nhưng chắc chắn bà cần phải sửa soạn cho khu vườn của mình cái đã. Bà có niềm tin sâu sắc vào việc chuẩn bị trước, đó là lý do vì sao bà có thể từ bỏ công việc giao dịch viên ngân hàng và xin nghỉ hưu sớm vào lúc sáu mươi tuổi thay vì cố bám trụ cho tới lúc sáu mươi lăm tuổi, giống như rất nhiều người khác vẫn làm. Buổi chiều hôm nay vô cùng thích hợp cho việc làm vườn; cây phong lá đỏ khổng lồ trước sân nhà tạo ra hàng chục khoảng lá vàng óng ả, và mặt trời đang dần dần lặn xuống khiến cho

màu vàng của lá thậm chí càng sánh đậm hơn. Khi hít một hơi thật sâu, Edith bắt gặp mùi hương nồng nàn của lá khô, của đất đã được bón xới và mùi quế hồi, đinh hương từ gia vị dùng để ngâm rượu. Một số người sẽ làm vườn vào buổi sáng, nhưng Edith thì luôn luôn thích bắt tay vào công việc khi trời ngà ngà hơn.

Hôm qua bà nghe được tin là người hàng xóm thân thiết của mình, bà Martha Ohlsson cuối cùng cũng đã từ Florida trở về. Trước thông tin kẻ giết người hàng loạt kinh khủng đó - Jim Beckett, đó là tên của hắn - vừa mới bỏ trốn khỏi nhà tù Walpole, Edith rất mong ngóng Martha quay về. Sống bên cạnh một căn nhà vắng chủ có vẻ như không còn an toàn nữa.

Mỗi đêm, khi khóa chặt căn nhà gỗ nhỏ xíu chỉ có hai phòng ngủ, Edith lại tự nhắc nhở mình rằng chẳng có gì phải lo lắng. Khu dân cư mà bà sinh sống là một khu nhỏ, yên ắng. Trái tim của Lenox là những căn nhà từ thời Victoria cổ xưa và xinh đẹp mà từng một thời là nơi nghỉ dưỡng mùa hè của tầng lớp tinh hoa ở Boston. Edith Wharton* đã đóng góp thêm vào danh tiếng của Lenox bằng việc xây dựng một tòa lâu đài ở ngoại ô thị trấn. Khu Tanglewood ở bên cạnh trải dài với những trảng đất xanh rì và cảnh núi non kì ảo khó tin dành tặng cho những người trân trọng thứ âm nhạc xinh đẹp của Dàn nhạc giao hưởng Boston và vẻ đẹp hùng vĩ thậm chí còn xinh đẹp hơn của mẹ thiên nhiên. Ở giữa Tanglewood và tòa lâu đài của Wharton, vào những tháng mùa hè rực rỡ và mùa thu tuyệt đẹp, Lenox cũng đón chào một lượng kha khá khách du lịch.

Giờ đây, nhờ vào lời nguyện về cái lạnh giá bất ngờ, Lenox đã bắt đầu bước vào nhịp điệu của mùa đông, bình lặng và chậm chạp. Kể từ một vài năm trước đây, sau khi con trai cả nhà Joneses bị gãy tay trong một tai nạn xe hơi, thì khu dân cư của Edith Magher chẳng có chuyện gì mấy.

Thế nhưng thi thoảng, Edith lại nghĩ đến những lời nguyện như thế. Không phải quá thường xuyên - đã nhiều năm rồi kể từ lời nguyện gần đây nhất. Nhưng bây giờ bà lại đang nghĩ tới chúng, và thi thoảng, lúc nửa đêm, bà nhận ra mình đang nằm trên giường, mắt thao láo, lắng nghe tiếng tim mình đập. Bà cũng thường xuyên ngoái đầu nhìn lại hơn, như thể sẽ nhìn thấy thứ gì đó kinh khủng.

Kị Magher của bà được cho là có khả năng nhìn thấy trước tương lai. Edith không tin vào những thứ như thế. Bà chỉ tin vào mặt đất, vào sức mạnh của mẹ Thiên nhiên, và vào vẻ đẹp khu vườn của bà.

Đó là lý do vì sao lúc này đây, khi bà ngược mắt nhìn lên và nhìn thấy hình ảnh thoang thoáng của một cô gái tóc vàng gầy mảnh đứng dưới gốc cây sồi cổ thụ với máu dính trên mặt, Edith lại lắc đầu và nói: “Cô đừng làm như thế với tôi.”

Hình ảnh đó chậm rãi tan biến.

Edith quay trở lại vào trong nhà và pha cho mình một li trà đen đậm đặc.

#

MƯỜI

“Đừng có đứng đó.”

“Tại sao không?”

J.T. tóm lấy tay cô và lôi cô về phía anh.

“Bởi vì đó là một cây xương rồng cholla biết nhảy.”

Tess liếc nhìn cây xương rồng lùn, mập mạp và phủ đầy lông tơ, rồi lại liếc nhìn sang những ngón tay dài, rám nắng vẫn đang nắm chặt lấy bắp tay của cô. “Thì sao?”

Anh lắc đầu, dùng tay còn lại di di hai bên thái dương. Hai mắt anh đỏ ngầu, hai má anh rậm rạp râu. Khác mọi khi, lúc này mái tóc đen của anh được buộc túm đuôi ngựa đằng sau và anh đã mặc lên người một cái áo phong rách và đi vào chân một đôi dép xăng đan. Tuy nhiên, đó là chút nhượng bộ duy nhất của anh cho phải phép lịch sự mà thôi. Anh đã trải qua hai mươi bốn giờ không bia rượu và lúc này đang bứt rứt lắm rồi. “Xương rồng cholla biết nhảy đấy, Tess. Nhìn thấy những cái cựa nhỏ xíu, đầy lông đó không? Tin tôi đi, cô sẽ không còn nghĩ sao mà chúng nhỏ thế, xù xì lông thế khi những cái cựa có lông móc đó bắn vào hai cánh tay của cô và bám chặt lấy da cô nữa đâu.”

“Nhưng nó chỉ là một cái cây thôi mà!” Tuy nhiên, trong lúc thốt ra những lời trên, cô lại đang nhìn cây xương rồng với ánh mắt nghi ngại và tiến một bước lại sát J.T. hơn.

“Đó là một cái cây đặc biệt tài năng.”

Anh thả tay cô ra, rồi bước đi. Anh chắc chắn là một người cực kỳ thận trọng.

Nhưng ở chiều ngược lại, cô lại cảm thấy khá lạc quan. Cô không quan tâm J.T. bắt cô nuốt bao nhiêu yến mạch hay cô phải bơi bao nhiêu vòng, cô sẽ chẳng bao giờ sánh được với sức khỏe của một người đàn ông.

Nhưng một khẩu súng...

Khi J.T. nhắc khẩu súng bán tự động nhỏ xinh, ánh bạc đó ra khỏi hộp đựng, cô gật đầu. Cô sẽ trở thành một tay thiện xạ cừ khôi. Đó sẽ là lợi thế dành cho cô. Jim có thể khỏe hơn cô và hẳn có thể nhanh nhẹn hơn cô, nhưng kể cả Jim Beckett có thần thông quảng đại bao nhiêu cũng chẳng thể tránh thoát được khỏi một viên đạn.

Dưới mảnh đất sa mạc Nogales nóng nực, bụi bặm, Tess sẽ trở thành James Bond tiếp theo - được quyền nổ súng hạ gục đối thủ.

Và cô sẽ đứng ở đó trong căn phòng u tối, nhìn theo Jim bước ra khỏi tủ quần áo giống như một con quái vật ngoài đời thực mà không một ai muốn tưởng tượng ra nó. Cô sẽ không co rúm lại nữa. Cô sẽ không run rẩy nữa. Cô sẽ không cầu xin nó tha mạng cho cô nữa và cô sẽ không phải sợ hãi vì lo lắng cho con gái của mình nữa. Cô sẽ đứng dậy, đứng thẳng, cao và đầy uy quyền, gương mặt của cô sẽ lạnh lùng và điềm tĩnh giống như gương mặt của Marion. Cô sẽ chĩa khẩu súng 5,6 li, nhìn theo Jim đột nhiên đứng khựng lại, đột nhiên tái mét đi, và đột nhiên nhận ra rằng lúc này đây cô mới là người kiểm soát tình thế trong tay.

“Tôi cầm nó được không?” Cô hỏi, giọng cô rất nhỏ.

J.T. nhấc khẩu súng lên, rồi khựng lại khi anh nhìn thấy ánh mắt lấp lánh, hau láu hiện lên trong mắt cô.

“Nó không phải một món đồ chơi.” Anh thẳng thừng nói.

“Tôi hy vọng là không.”

“Đóng chốt an toàn, không bao giờ đặt ngón tay vào cò súng chừng nào chưa sẵn sàng nổ súng, và không bao giờ được chĩa súng vào người khác, thậm chí chỉ là để trêu đùa. Đó là các quy tắc.”

“Vâng thưa ngài.”

J.T. lắc đầu. “Cô vẫn chưa thể hiểu được những điều đó. Cô chỉ...”

“Đó có phải mục tiêu không?” Cô quay mặt ra khỏi chỗ anh, hoóc môn hưng phấn đã dâng trào, len lỏi vào từng mạch máu của cô. Cách vị trí của cô sáu phẩy năm mét, hai ụ rơm nhô lên giữa làn bụi vàng của vùng Arizona. Mục tiêu màu đỏ và trắng được đóng chắc vào phía trước của mỗi ụ rơm bằng đinh. Các mục tiêu không cách quá xa nhau. Độ lớn của mục tiêu cũng phù hợp. Cô nghĩ cô có thể bắn trúng được chúng.

J.T. không nói gì, nhưng cô có thể cảm nhận được ánh mắt của anh nhìn theo cô khi anh trao cho cô khẩu súng bán tự động. Cô giương khẩu súng lên và tập ngắm bắn. Trước đây cô đã từng có một vài lần cầm vào súng. Cũng đã nổ súng một vài lần. Bắn trúng một gã đàn ông.

Cô biết nhiều hơn những gì mà J.T. nghi ngờ về cô. Và cô thích như thế.

“Khi nào thì tôi có thể mở chốt an toàn?”

“Mở chốt an toàn ấy hả? A, cô đang không đeo đồ bảo vệ mắt và tai. B, súng không có đạn. C, cô học ở đâu cái dáng đứng kinh khủng đó vậy hả?”

Những lời nói khắc nghiệt của anh như tạt một gáo nước lạnh vào tâm trạng hào hứng của cô, nhưng cô gạt đầu. Cô ở đây là để học hỏi. Anh sẽ

dạy cho cô.

J.T. ném cho cô nút bịt tai và một cặp kính, lôi một hộp đạn cất trong túi quần ra và áp sát, thân người của anh vây lấy thân người cô.

“Đây, phải thế này.” Hai cánh tay của anh kẹp lấy hai tay của cô, giương hai cánh tay của cô lên và điều chỉnh cách cầm súng. Hai đùi của anh kẹp chặt lấy hai bên hông của cô và hai chân của cô cảm nhận được hơi nóng từ hai bắp đùi của anh. Có thứ gì đó cứng và không hề bị biến dạng khi nó bị đè sát vào mông bên trái của cô. Chắc là hộp đạn, cô nghĩ vậy. Bụng cô cảm thấy trống rỗng.

J. T. điều chỉnh hai tay và hai chân của cô như thể cô là một con ma-nơ-canh. “Chúng ta sẽ bắt đầu với thế đứng Weaver, với thế đứng này, cô sẽ sử dụng hai tay để khống chế khẩu súng tốt hơn, đồng thời cô sẽ xoay người để hạn chế tự biến mình thành mục tiêu. Nhìn sang bên, chân hơi mở ra để giữ thăng bằng. Rồi, giờ thì mở rộng tay phải hướng về phía mục tiêu, dùng tay trái để kéo cánh tay ghì sát vào ngực và giữ súng cho chắc chắn. Đúng rồi đấy. Giờ hãy nhìn theo nòng súng. Đừng có liếc mắt. Cô xem quá nhiều phim về Dirty Harry rồi đấy.”

Anh bước ra. Suýt chút nữa thì cô ngã gục.

“Cô nhìn thấy gì rồi, Angela?”

“Rơ?”

“Trời ạ, không phải. Chọn một vòng đi, vòng nào cũng được.”

“Hong tâm.” Cô mạnh mẽ nói. Cô mắc lỗi khi cử động người và bị mất thế đứng. Anh lại giúp cô điều chỉnh thế đứng một lần nữa, trông có vẻ mất kiên nhẫn.

“Hạ thấp vai xuống, cánh tay thẳng lên. Ấn chặt đuôi súng vào cái chữ V giữa ngón trỏ và ngón cái. Nắm nó thật chặt vào. Rồi, giờ đã thấy cái vết khía hình chữ V ở đằng trước khẩu súng chưa?”

Cô gật đầu.

“Rồi, đó là khoảng ngắm trước của cô nhé. Giờ cô phải căn chỉnh sao cho khoảng ngắm trước này đều chắn chắn ở giữa hai khoảng ngắm ở hai bên. Tiếp theo đó, cô phải ngắm vào mục tiêu sao cho hồng tâm nằm ở ngay phía trên tầm ngắm trước mà cô đã căn chỉnh, giống như hình của mặt trăng tròn ấy. Hiểu chưa?”

Cô gật đầu lia lịa. “Tôi mở chốt an toàn ra được chưa?”

“Tốt thôi. Chúng ta sẽ tập chạy trước một lần để cô làm quen cảm giác với cò súng đây.”

“Được rồi.” Cô phải thử bốn lượt mới ấn được cái chốt an toàn xuống.

“Được rồi.” J.T. tiếp tục giảng giải gãy gọn. “Trong kia, khẩu súng của cô là một khẩu Walther bán tự động 5,6 li, nó giống với khẩu mà cô đang cầm trên tay. Đó không phải là một khẩu súng có hỏa lực mạnh và nó cũng không được chính xác cho lắm, tuy nhiên, đó là một khẩu súng nhỏ, dễ giấu kín và có thể tin tưởng sử dụng khi cần thiết. Nếu cô ở khoảng cách gần, cô sẽ bắn trúng được thứ gì đó. Thế có nghĩa là đối với cô, hãy chờ đợi cho đối thủ tiến đến gần hơn, nhắm thẳng vào ngực hắn, khi đó, hắn trở thành khoảng tập trung lớn hơn, và một khi đã xác định nổ súng, đừng dừng lại. Nổ súng vào một kẻ nào đó đang trong tư thế của một con sư tử sẵn sàng vồ mồi bằng khẩu 5,6 li mà chỉ khiến cho hắn bị trầy xước - cô sẽ chỉ khiến cho hắn nổi điên thôi.”

“Nghe mới vững lòng làm sao.”

“Điều chỉnh các khoảng ngắt đi. Tìm mục tiêu. Hít một hơi thật sâu, thở ra chậm rãi, rồi giữ phần còn lại của hơi thở trong phổi, và kéo cò súng ra sau thật chắc chắn. Được rồi. Nổ súng.”

Cô siết chặt cò súng. Lần kéo cò đầu tiên khá dài. Hai cánh tay của cô nảy lên và hai khuỷu tay cô gồng chặt, nhưng cò súng kéo ra sau dễ dàng hơn cô tưởng tượng. Theo cơ chế hoạt động, tiếng cò súng đập xuống đục ngầu, vang lên giữa không gian tĩnh lặng, cảm giác thiếu chút hưng phấn khi không có đạn. Rồi tiếp đến, với chút hào hứng hơn lần đầu, cô tiếp tục giật nhanh và ngắn gọn đầu ngón trở ra sau, đó là tất cả những gì cần thiết trong lúc này với một khẩu súng bán tự động.

“Chúc mừng.” J.T. thông báo với cô. “Cô vừa hạ gục một đám mây.”

Anh dạy cho cô cách lắp đạn vào băng đạn, rồi sau đó chỉ cho cô súng sẽ bật mở ra sao khi phát súng cuối cùng được nổ. Ấn một lần vào cái nút trên súng, băng đạn cũ sẽ bung ra và lúc đó cô có thể thay vào đó một băng đạn mới. Đơn giản. Dễ dàng. Hết sức rõ ràng và chi tiết. Khẩu súng có thể chứa được sáu viên đạn trong băng cộng thêm một viên trong ổ đạn, như vậy là cô sẽ có bảy lượt thử để có thể làm cho đúng.

Cô nhét bịt tai, đeo kính và nâng khẩu súng đã lắp đạn lên ngang tầm với những ụ rơm được đưa ra hiển tế cho buổi tập luyện. Cô nổ súng, rồi nảy căng lên như một con thỏ đồng bị hoảng hốt trước tiếng động.

“Nghe tôi nói cho rõ ràng này.” Tiếng J.T. lè nhè bên cạnh cô. “Trước khi kéo cò, hãy mở mắt ra.”

“Tôi có mở mà.”

“Ô, thế hả. Thử lại đi. Búa kim hỏa đã nảy lại sau lần kéo cò đầu tiên, thế nên cô không cần phải siết quá mạnh đâu. Hãy nhớ phải nín thở thật sự

khi siết cò đẩy. Nếu không, cánh tay của cô sẽ tự động giật nảy hướng lên trên khi cô hít vào, và nảy xuống dưới khi cô thở ra. Cô sẽ muốn giảm cung đường chuyển động của súng xuống mức nhỏ nhất. Cô có thể tưởng tượng ra đầu tôi ở trên bia mục tiêu, nếu điều đó giúp ích.” Anh mỉm cười đầy ngọt ngào.

Cô kéo cò sáu lần. Cuối cùng, cô cũng bắn trúng được ụ rơm. Mục tiêu vẫn còn nguyên vẹn.

“Gái yêu ơi, tôi không biết là cô thương ụ rơm đến thế.”

“Im miệng lại đi.” Cô không còn cảm thấy vênh váo, hoan hỉ mừng vui hay sẵn sàng cho trận chiến nữa. Làm sao lại có người có thể bắn trượt cả bảy viên được cơ chứ?

Cô cố gắng nghĩ tới khoảng tập trung. Cô cố gắng hình dung ra con gái của mình. Cô nghĩ lại đến cái đêm ở dưới tầng hầm, bàn tay của cô nắm trọn lấy quả tim bò, nghĩ rằng đó là một quả tim thật sự, quả tim của một con người thật sự.

Cô lão đảo.

J.T. tóm lấy khuỷu tay cô.

“Có lẽ cô sẽ muốn thử lại vào ngày mai.” Anh nhẹ nhàng đề nghị.

“Không. Không, tôi phải làm được việc này.”

“Biết làm không hẳn là một việc quá tuyệt đâu, lại còn là bắn súng.”

Cô lấy lại bình tĩnh. “Chỉ duy nhất việc đó thôi.”

Anh yên lặng trong giây lát. Anh nhún vai. “Tùy ý cô muốn. Tôi chỉ là người dạy thôi mà.”

Tay của anh buông ra khỏi khuỷu tay cô. Cô đứng một mình. Anh lắp một băng đạn mới vào khẩu súng và đưa nó cho cô.

Cô nổ phát đạn đầu tiên. Làn kéo cò này của cô bị nảy lên, và do đó cô đã bắn trượt ụ rơm. Tức giận và buồn bực, cô giật mạnh khẩu súng xuống và kéo cò để trả thù. Cuối cùng, cô cũng bắn trúng bên sườn của ụ rơm, và rồi cô lại bắn tiếp phát khác.

Thêm bốn phát đạn run rẩy khác, mỗi phát lại khó hơn so với phát đầu tiên, và cô vẫn không thể bắn trúng bất cứ một vòng đỏ nào trên bia mục tiêu.

Khẩu súng đã hết đạn. Hai tai của cô inh lên. Cô tiếp tục kéo cò cho đến khi J.T. tước khẩu súng ra khỏi tay cô. Khuôn mặt cô xám ngắt, hai mắt cô khô ran. Cô không thể nhìn vào mặt anh. Cô nhìn chăm chăm vào hai cái ụ rơm và tự hỏi tại sao cô lại bắn tệ đến vậy.

“Em định làm gì hả Theresa? Đập anh, đánh anh, bắn anh sao? Cả hai chúng ta đều biết em không rắn rỏi đến vậy mà. Em thậm chí còn chẳng thể chống lại cha mình. Em không thể bảo vệ được mẹ em. Em chẳng là gì hết, Theresa ạ. Hoàn toàn chẳng là gì hết, và em thuộc sở hữu của anh.”

Dừng lại, dừng lại, dừng lại đi. Cô muốn hẫng biễn ra khỏi đầu cô!

“Angela.” J.T. nói bằng giọng nghiêm nghị. “Cô đang suy nghĩ quá nhiều đấy.”

“Tôi thề là tôi không hề nghĩ gì cả!”

“Tìm khoảng tập trung. Bất luận chuyện gì đang diễn ra trong đầu cô, hãy chặn nó lại. Chỉ cần chặn nó lại là được.”

“Tôi không có khoảng tập trung!”

Anh lắc đầu, rồi đột nhiên giận dữ. “Cô có muốn làm việc này không hả Angela? Cô có nghiêm túc không? Hãy quên cái khẩu súng chết tiệt đó đi, thay vào đó hãy dùng cảm lên. Cô rất mạnh mẽ, tôi đã nhìn thấy điều đó.

Nhưng sự mạnh mẽ của cô là mạnh mẽ chịu đựng, và như thế là không đủ. Tôi dám cá khi cái gã Jim đó đánh cô, cô chấp nhận nó. Tôi cá là khi có bất cứ ai đe dọa cô, cô lại cuộn mình lại như một quả bóng nhỏ và thế là cô sống sót.

“Tốt thôi, nếu như sống sót là tất cả những gì mà cô muốn. Nhưng cô đã tìm đến với tôi. Cô nói rằng cô muốn làm nhiều hơn là chỉ chờ đợi, nhiều hơn là chỉ bèn bĩ chịu đựng. Cô muốn chiến đấu. Vậy nên hãy học cách chiến đấu. Hãy thôi nhắm nghiền mắt và hãy mở chúng thật to ra. Hãy thôi giật nảy mình mỗi khi nghe thấy tiếng súng và hãy căng tai lên. Tôi không quan tâm mẹ cô đã nói với cô những gì, kẻ yếu sẽ không thừa hưởng thế giới này đâu. Quyền thừa hưởng đó sẽ dành cho những người có thể chạy hết quãng đường dài và trụ lại tới cuối cùng.”

“Giống như anh ấy.” Cô nói bằng giọng cay đắng.

“Cô nghĩ tôi vẫn còn đang trụ lại sao? Chiquita, cô vẫn chưa nhìn kĩ rồi.” Anh lấy cái băng đạn đã trống rỗng ra khỏi khẩu súng và thay thế nó bằng động tác dứt khoát, ngắn gọn. Cánh tay anh vươn ra trước. Anh liếc nhìn một lần; một giây duy nhất là tất cả những gì mà anh có vẻ cần tới. Rồi đầu anh xoay ngược về phía cô và anh kéo cò. Cô giật mình trước tiếng nổ, nhưng anh thì không. Anh tiếp tục siết cò, pằng, pằng, pằng, pằng, người đàn ông bằng thép đang ra tay. Khẩu súng sạch đạn.

Tay anh hạ xuống sát bên sườn.

Vòng tròn đỏ ở trung tâm bia mục tiêu vừa mới bị tiêu diệt. “Ôi Chúa ơi.” Cô thì thầm.

Anh đập khẩu súng vào lòng bàn tay cô. “Đừng có giật nảy lên nữa. Đừng có nhảy tưng tưng nữa. Hãy bắt đầu tập trung đi. Có lẽ cô sẽ phải học cách ghét bỏ. Tôi biết việc đó có hiệu quả với cô.”

“Được thôi.” Cô nói. Cô có thể ghét. Cô ghét cha cô mỗi lần ông ta vung tay trong cơn cuồng giận. Cô ghét Jim vì đã để cho cô tin rằng hăn có thể cứu được cô, thế rồi hăn ném cô vào một cái địa ngục thậm chí còn sâu hơn những gì mà cha cô có thể tưởng tượng ra. Và cô ghét chính bản thân cô bởi cô đã để cho hai người đó làm cô tổn thương, bởi vì cô đã mất hai mươi tư năm trời để nhận ra cô cần phải chiến đấu, và cô vẫn chưa thể làm tốt điều đó.

Cô chuyển mình vào thế đứng mở. Hãy hình dung ra Jim, cô nghĩ trong đầu. Hãy hình dung ra những bức ảnh của cảnh sát. Hãy nhớ lại từng thứ từng thứ mà hăn đã làm.

Cô nấc nghẹn. Cô bắt đầu nổ súng. Nước mắt chảy trên hai gò má cô.

Mày là một đứa đui mù, mày thật là ngu ngốc. Mày không nhìn ra hăn là con người như thế nào. Mày đã không ngăn chặn hăn sớm hơn.

Nhưng mình đã phát hiện ra hăn trước bất cứ ai! Cuối cùng mình đã ngăn chặn được hăn. Mình đã chiến đấu, chết tiệt.

Quá muộn rồi, vẫn chưa đủ tốt. Làm sao mày có thể để cho hăn lợi dụng mày như thế?

Mình đã chỉ là một đứa trẻ, một đứa trẻ mỏng manh từng chịu biết bao tổn thương và hăn đã lựa chọn mình chỉ vì lý do đó. Bởi hăn biết mình khát khao có một ai đó yêu thương mình nhiều đến mức nào, mình cần một người nào đó yêu thương mình nhiều đến mức nào.

Hăn biết mày yếu ớt. Hăn biết mày dễ sai bảo. Mày đã không làm hăn thất vọng.

J. T. giật lấy khẩu súng trong tay cô ra. “Dừng lại đi!” Anh gào lên. “Cô đang làm cái quái gì thế hả?”

Cô chớp mắt lia lịa. Chầm chậm, anh hiện ra trước mắt cô. Tai của cô đang inh lên vì quá nhiều tiếng súng. Bụi thuốc súng màu đỏ dính chặt lên hai má cô. Cô nhìn anh. Cô nhìn sang mấy ụ rơm. Rơm ở phía trên đỉnh ụ bắn tứ tung khắp các hướng; cuối cùng, cô đã bắn trúng được rìa trắng của mục tiêu sau một vài phát đạn. Nhưng vòng tròn đỏ thì vẫn còn nguyên.

“Cô đâu có để tâm tí nào đâu.” J.T. giận dữ quát. “Cô chỉ kéo cò như kiểu Dirty Harry vậy thôi và tâm trí của cô thậm chí còn chẳng để vào đó. Và đó là một sự báng bổ, cô gái ạ. Thuần túy, đơn giản là một sự báng bổ!”

“Tôi đang cố mà, khốn kiếp!” Cô đang bực tức, không phải với anh, nhưng vì anh đang xuất hiện trước mặt cô, nên cô chọn anh. Cô chọc ngón tay lên ngực anh. “Tôi thuê anh để dạy cho tôi, chết tiệt. Nếu anh giỏi đến thế, hãy dạy cho tôi làm thế nào dùng được cái thứ này đi.”

“Tốt thôi.” Anh nói giọng cộc lốc. “Tốt thôi.”

Anh không nói thêm lời nào mà bước thẳng ra đằng sau cô. Người cô ép thẳng vào người anh, hai vai của cô ép vào theo đúng khuôn ngực anh, hai bên hông cô nằm giữa đôi chân của anh, hai bắp đùi trên của cô dính chặt lấy hai bắp đùi trên của anh. Cằm của anh đặt lên một bên vai cô và hơi thở của anh thì trào phả lên cổ cô.

“Chĩa súng đi.” Anh ra lệnh.

Cô nhắc khẩu súng lên.

“Nhắm bắn.”

Cô nhìn vào mục tiêu.

“Tôi nói nhắm bắn, Angela! Cô đang định bắn cái gì? Đất? Trời? Cây xương rồng? Hai cái ụ rơm vẫn chưa đủ cho cô sao?”

“Tôi đang nhắm đây còn gì!”

“Nhìn xuống nòng súng đi cô nàng. Tưởng tượng ra thằng chồng của cô...” J.T. lầm rầm vào tai cô. “Tưởng tượng ra cái mặt của hăn là cái hồng tâm kia, gái yêu. Và đập hăn xuống địa ngục vì những gì mà hăn đã làm với cô.”

Người cô cứng đờ. Hai tay của cô hướng lên mục tiêu và hai mắt cô nhú lại. Đột nhiên, cô cảm thấy rất bình tĩnh và rất lạnh lùng. Cô nhìn vào mục tiêu, cố định lại tay cầm súng, và rồi với một dòng hoóc môn hưng phấn đầy hoan hỉ dâng trào, cô giật ngược cò súng ra sau.

Viên đạn lướt đi cách xa mục tiêu cả trăm cây số, có lẽ nó sẽ cần đón tàu mới kịp quay về đến Arizona.

Cô đứng đó, choáng váng và kinh sợ.

“Chết tiệt.” J.T. lẩm bẩm, rồi lắc đầu và xoay vai. Anh bước lùi ra sau. “Chúng ta sẽ thử lại một lần nữa vào ngày mai, Angela ạ. Cô vẫn còn ba tuần rưỡi nữa cơ mà.”

Cô nhìn vào mục tiêu một lần nữa, rồi vào khẩu súng đang cầm trong tay. Nó đã phản bội lại cô. Khẩu súng đáng lẽ ra phải là lợi thế của cô. Nếu cô không thể bắn được, làm sao cô có thể giành chiến thắng. Nếu cô không thể đánh giỏi hơn hăn, chạy nhanh hơn hăn, hoặc bắn trúng đích hơn hăn, cô sẽ giành chiến thắng trước Jim bằng cách nào đây.”

“Nhưng trước đây tôi đã từng bắn trúng hăn một lần rồi mà.”

“Cô bắn chồng của mình sao?”

“Tôi đã bắn trúng hăn. Vào vai. Thằng trúng đích.” Cô lắc đầu trong cơn u mê. “Lúc đó hăn đang di chuyển. Có lẽ là hăn đã lao vào viên đạn chẳng.”

“Cô nổ súng vào chồng mình sao?” Đôi lông mày của J.T. nhíu xuống tạo thành một đường màu đen thẳng tắp.

“Tôi nên làm gì khác đây? Để mặc cho hắn đập chết tôi bằng cây gậy bóng chày sao?”

“Cái gì cơ?”

Cô không còn chú ý tới anh nữa. Cô vứt khẩu súng xuống đất.

J.T. chớp gọn lấy cổ tay cô. “Đừng có làm như thế. Súng không phải đồ chơi. Nếu trong khẩu súng có đạn, có thể cô đã giết chết cả hai chúng ta rồi đấy.”

“Ồ, vậy thì chí ít cuối cùng tôi cũng bắn trúng được thứ gì đó!”

“Đừng có trút cơn giận của cô lên khẩu súng và cũng đừng có giận cá chém thớt lên tôi, Angela. Muốn học những thứ này sẽ cần tới thời gian. Không phải cô đã nghĩ dùng tiền là có thể mua được cho mình một cái huy hiệu bắn giỏi đó chứ?”

“Anh không hiểu đâu.” Cô gào lên. Ánh mắt của cô hướng sang những ngón tay của anh, những ngón tay đang nắm chặt và mạnh bạo quanh lấy cổ tay nhỏ gầy của cô. Những ngón tay đó có thể bẻ gãy đốt xương của cô giống như cái cách mà những ngón tay của Jim siết chặt lấy cổ của cô. “Anh không biết, anh cũng không hiểu những thứ mà hắn đã làm đâu.”

Giọng cô ghen ngào. “Tôi đã nói dối anh, J.T. ạ. Tôi đã nói dối.”

Anh trở nên nghiêm nghị. “Tôi không thích kẻ dối...”

“Tôi cứ nghĩ nếu anh chịu dạy cho tôi, như thế là sẽ đủ. Nhưng chúng ta hãy đối diện với thực tế đi, ba tuần rưỡi sẽ không thể đủ được đâu. Anh phải giúp tôi.” Cô thì thầm. “Anh phải...”

“Đừng có sai bảo tôi phải làm cái gì.”

Anh thả cổ tay của cô ra. Và rất nhanh chóng, anh gạt cô sang một bên như thể cô chẳng qua cũng chỉ như một nhánh xương rồng cholla dính trên người anh mà thôi.

“Anh không hiểu...”

“Im miệng lại đi!”

Ngay sau đó, cô nhận ra là mình đã sai. Cô cứ nghĩ anh sẽ chẳng chấp nhặt gì cô, nhưng hóa ra anh lại cực kỳ bị kích động. Khuôn mặt anh méo xẹo, hai nắm tay của anh ghì chặt ở hai bên sườn. Ở anh là cơn giận dữ, là cơn cuồng nộ và rồi sau đó là một thứ cảm xúc gì đó quá đổi mạnh mẽ mà chẳng thể miêu tả nổi. Có thứ gì đó được gài gắm vào người anh từ khi cha sinh mẹ đẻ và lúc này nó đang thiêu đốt anh từ bên trong.

Anh tiến lên trước hai bước và cô thì co rúm ra sau.

“Có chuyện gì với phụ nữ vậy? Cô có thể nói cho tôi nghe được không, Angela? Cô tới đây, cô xâm phạm vào cuộc sống của tôi, và thế quái nào, tôi lại để cho cô ở lại. Tôi kể cho cô nghe tôi là ai, tôi nói cho cô biết tôi có thể cho cô những gì. Và có thể là tôi rất cứng nhắc, có thể tôi rất thô lỗ. Có thể tôi khát khao được uống một ngụm bia nhiều tới mức nửa đêm tôi choàng tỉnh dậy, người đầm đìa mồ hôi. Nhưng tôi chưa chạm đến, dù chỉ một chút nhé, cô gái. Tôi đã nói cho cô biết tôi có thể cho cô những gì, cô đã nói với tôi những gì cô muốn, và chúng ta đạt được thỏa thuận. Và giờ cô lại muốn thay đổi luật chơi sao?”

“Giờ tự nhiên cô lại muốn nhiều hơn và tôi đã trở thành một thằng khốn vì không đồng ý cho đi nhiều hơn sao? Này cô gái, tôi đã từ bỏ con đường của một người hùng rồi nhé, và để tôi nói cho cô biết, vòng nguyệt quế không vừa với tôi đâu. Tôi biết chắc là chúng không vừa. Tôi cũng chả cố

để cho chúng vừa làm gì. Tôi cũng cóc quan tâm cho dù chúng không vừa. Tôi sẽ không chơi lại trò chơi đó nữa. Cô nghe thấy tôi nói chưa? Tôi sẽ không chơi trò chơi đó nữa!”

Tóc của anh tuột ra và bay lung tung quanh gương mặt. Cô có thể cảm nhận được hơi thở nóng hầm hập của anh trên má mình, sức mạnh của thân hình anh tì lên cô.

Cô nói. “Đồ nói dối.”

Anh cứng đờ, có vẻ như rất sững sờ. “Cái gì cơ?” Lúc ấy, trời vẫn còn sáng và bầu trời cao xanh ngắt không một gợn mây trải dài đúng như bầu trời của vùng hoang mạc. Nhưng anh đã bó hẹp tầm nhìn của cô lại chỉ còn bằng cái diện mạo của mình, cái diện mạo đen đúa, dữ tợn đang hăm hè đe dọa.

Cô hát cảm lên. Cô không thể bắn nổi một khẩu súng thế nên tốt hơn hết cô phải biết ăn nói sao cho gãy gọn. “Anh có thể nói bất cứ điều gì anh muốn, nhưng tôi biết về anh nhiều hơn anh nghĩ đấy. Anh không lạnh lùng giống như cách anh giả vờ thể hiện. Anh quan tâm tới em gái của mình rất nhiều. Rõ ràng anh rất yêu vợ và con trai của mình.”

“Ồ, đó là những cái tem bảo hành quá tuyệt vời đấy. Em gái tôi ghét tôi còn vợ và con trai của tôi thì đã chết rồi. Tôi sẽ đi vào trong nhà.”

“Chờ đã.” Hai tay cô giơ ra định giữ lấy anh. Anh gạt phắt chúng đi.

“Tôi tưởng cô không tin tưởng bất kỳ ai cơ mà, Angela? Tôi tưởng cô đã nói là cô sẽ tự chăm sóc cho bản thân mình cơ mà!”

Những lời nói nghe chua chát. “Tôi không giỏi như tôi đã nghĩ.”

“Hãy học cách để trở nên giỏi hơn.” Anh giật mở cái hộp đựng súng, nhét khẩu súng vào và đóng nắp trở lại rồi bước đi.

MƯỜI MỘT

“Lao động vất vả quá hả cưng?” Marion gọi với ra bằng giọng điệu ngọt ngào mĩa mai khi J.T. đi ra chỗ bể bơi.

“Phụ nữ đúng là gốc rễ của mọi điều xấu xa.” Anh gầm lên, rồi dùng dùng lao vào trong nhà, quăng bao súng vào trong két sắt rồi khóa chặt. Sau đó, anh quay lại, vừa đi ngang qua phòng khách, vừa cời nút khuy quần bò.

Bỗng nhiên anh đẩy mạnh cửa kính trượt ra, đúng lúc Angela chuẩn bị đẩy cửa để bước vào nhà. Cả hai đứng ngây người một chỗ. Anh là người quắc mắt nhìn cô đầu tiên. “Rosalita sẽ nhuộm tóc cho cô. Ba giờ chiều. Đi ăn trưa đi.”

“Đồ hèn.” Cô nói rồi đẩy vai qua người anh và đi thẳng. Anh đứng bất động một lúc lâu, những ngón tay nắm vào rồi lại xòe ra.

“Đôi chim cu cãi nhau sao?” Marion hồn nhiên hỏi rồi uống một hơi bia dài mát lạnh. Một trong số những lon bia của anh. Một trong những loại bia anh mê nhất.

“Khốn kiếp.” Anh xé chiếc áo phông qua đầu chỉ bằng một cú giật mạnh. Hai phát giật nhanh nữa, rồi anh đá chiếc quần bò ra sân. Anh chàng chỉ còn độc mỗi chiếc quần sịp đùi, lao thẳng một mạch ra bể bơi. Anh trèo lên chỗ ván nhảy cầu tầm thấp và sẵn sàng vào tư thế.

“Súng thần công à?”

“Xem và học nhé, em gái.” Anh ghì toàn bộ trọng lượng cơ thể xuống tấm ván mỏng manh để vào tư thế nhảy, năng lượng đã sẵn sàng, tập trung, rồi giải phóng bằng sức mạnh kinh hoàng. Bập, bập, bập, nhảy... và anh vút trên không trung như một con đại bàng. Tự do, lơ lửng, phong nhã. Quỷ tha ma bắt hết chúng đi.

Anh cảm mình xuống rất nhanh rồi lao vút như tên bắn vào làn nước xanh thăm thẳm trong bể bơi, công phá xung quanh xuống tận đáy bể.

Thế rồi cả đám đông điên cuồng.

J.T. không trôi ngay lên tức thì. Anh buông trôi qua từng viên đá lát bể bơi màu xanh dương đẹp dễ, lững lờ như một con cá đuối cho đến khi lá phổi bắt đầu cảm thấy nóng bỏng. Anh xoay người lại với đáy bể bơi, đầu tranh nằm dưới đó, miệt mài với cảm giác thiếu oxi trong từng mô cơ thể.

Semper fidelis* cứng à. Một lần làm lính hải quân, mãi mãi là lính hải quân.

Trời ơi, sao có lúc anh lại nhung nhớ những ngày xưa đến thế được trôi lững lờ giữa dòng nước lạnh băng giá bên cạnh chiến hữu khi còn là thành viên của đội nghiên cứu thủy văn. Họ cùng nhau đi thu thập thông số ở tí ngoài khơi, đi tàu đến những bãi biển, và cất giấu tàu. Sau đó, hai thành viên sẽ chỉ đạo và thả ba trăm mét dây đèn phát sáng xuống đại dương, cứ hai mươi lăm mét sẽ có hai người lính hải quân khác dừng lại để phân tích độ dốc và độ sệt đất của thềm đại dương, những thông số này sẽ được sử dụng trong những chiến dịch bãi biển chuyên biệt. Có thể mất đến tám tiếng để thu thập hết toàn bộ số liệu. Tám tiếng đồng hồ bơi trong sự im lặng mịt mờ, bơi giữa làn nước và cảm nhận đôi chân tê cứng dần. Tất cả những chức năng sinh học cơ bản vẫn diễn ra trong suốt tám tiếng. Những anh lính mới sẽ cảm thấy xấu hổ hay thẹn thùng. Những người lính cũ sẽ chỉ đơn

giản chấp nhận dòng nước tiểu ấm áp đột nhiên lướt qua làn nước buốt giá như tình bạn thân thiết, sự sẻ chia như thế khiến những người đồng đội gần gũi với nhau hơn là với người vợ, người mẹ, hay người chị em gái. Không thể giải thích cảm giác đó với phụ nữ. Họ không thể hiểu được.

Trở thành lính hải quân khiến con người biến thành một người khác, kết nối con người với điều gì đó cao thượng. Anh đã ở ngoài đó với ba người, những người tốt làm việc tốt và chưa bao giờ vin vào những cố nọ cố kia. Anh nhận ra ánh nhìn đó trong đôi mắt họ bởi vì đó cũng là ánh nhìn trong đôi mắt anh. Anh biết từng đường xương hàm cương nghị của đồng đội, sự quyết tâm tuyệt đối trong ý chí của họ. Bọn anh cùng nhau ngồi trên máy bay, sẵn sàng cho những chuyến đổ bộ lúc nửa đêm xuống những khu vực mà họ không thể nhìn thấy, nhưng không một ai chê bai, không một ai oán thán. Họ cùng nhau san sẻ nỗi sợ hãi trong tĩnh lặng, trong màn hơi nước đang mù kín trên mắt kính bảo hộ. Thế rồi mệnh lệnh xuất hiện, họ cùng bật dậy, đứng thẳng thành hàng, và từng người đá mông từng người phía trước trong hiệu lệnh toàn thể: “Nhảy đi, và Chúa sẽ theo các anh.”

Anh thích lắm. Anh nghĩ rằng cuối cùng mình cũng tìm thấy một việc mình có thể làm, một nơi anh thuộc về. Nhưng thậm chí đến lính thủy đánh bộ cũng phải có tôn ti trật tự, và lần đầu tiên anh đối đầu với một tên quan chức cao cấp giả nhân giả nghĩa, đầu óc đàn độn và chuyên đánh đập vợ, anh đã mất bình tĩnh. Anh đã gắng kiềm chế cơn bốc đồng của mình. Anh đã cố. Nhưng anh nhớ đến Merry Berry và những đêm anh nghe thấy tiếng đôi ủng của bố anh nện mạnh xuống hành lang khi đi vào phòng em gái. Và anh nhớ đến cả những lúc anh cố gắng kể với ai đó chuyện thực sự đang xảy ra trong căn nhà của gia đình anh lúc đêm xuống và những lúc anh bị

ngài đại tá đánh bầm dập vì “lan truyền những lời đồn đại kinh tởm và xấu xa.”

Con có vấn đề gì với ta hả, con trai? Con phải chiến đấu như một thằng đàn ông. Con phải chống lại ta, đánh ta nếu con nghĩ mình có thể. Nhưng đừng lan truyền những lời nói dối, con trai. Đó là những sự chống trả yếu ớt, một thằng bám váy mẹ yêu đuối.

Một đêm nọ, viên sĩ quan chỉ huy của anh đã vung tay đấm vợ mình, và J.T. như nước tràn bờ đê. Anh đã đánh cho gã đàn ông đó thừa sống thiếu chết và muốn tiếp tục đánh nữa, sẽ muốn giã nát đầu hăn ta, nện hăn ta xuống đất cho đến khi chẳng còn gì nguyên vẹn. Bốn người đàn ông khác đã phải lôi anh ra. Và người vợ đã gọi anh là thằng súc sinh rồi chạy đến bên ông chồng có khuôn mặt sưng vù, cô ta vòng hai cánh tay quanh cổ hăn ta và gục đôi mắt đen láy vào vai hăn.

Dấu chấm hết cho cuộc đời làm lính thủy đánh bộ J.T. Dillon.

Cuối cùng anh đã thấy được điều mình mong chờ - Marion ngó nghiêng xuống bể bơi.

Từ dưới đáy bể bơi, anh đẩy người lên, lao như tên lửa lên khỏi mặt nước. Anh trồi lên từ vùng nước nổi bóng khí ùng ục, rũ lắc loạn xạ như một chú chó Labrador và tùy tiện té nước vào người em gái.

“Thế mới là lặn chứ!” Anh tán dương rồi lại rũ đầu lần nữa.

“Ôi vì Chúa tôi.” Marion lùi lại một bước rồi nhìn anh đầy kinh tởm. Rồi cô nhìn xuống cái áo lụa ngắn lấm tấm đốm nước. “Nhìn xem anh đã làm gì này, J.T.! Chúa ơi, anh mới lên sáu hay sao vậy.”

“Thoải mái đi nào, Marion. Muốn bơi không, hay là đặc vụ nào cũng cứng nhắc như thế?”

Chưa đến ba mươi giây, anh đã có điều mình muốn. Marion dễ đọc dễ đoán như một con búp bê lên dây cót. Cô có thể đi điều hành xung quanh với một tấm biển ghi rằng:

CÁI TÔI LỚN - ẤN VÀO ĐỂ XEM KẾT QUẢ.

“Em có thể bơi nhé.” Cô bất ngờ vung mạnh ngón tay cái thô kệch của mình vào không khí. “Tự sát nhé.”

“Tự sát? Anh chẳng biết nữa, Marion. Khá nguy hiểm với một phụ nữ đó.” Anh tiếp tục bơi đứng giữa bể nước và mỉm cười với cô em gái nhỏ.

“Ồ, anh sẽ phải trả giá cho câu đó, J.T. Đứa nào đầu hàng trước là đứa đó thua.”

Cô nắm lấy vạt chiếc áo phông ngắn và lột nó ra trước sự thích thú của anh trai mình. Anh đã khiến cô điên tiết và anh khiến cô phát rồ. Anh sẽ cảm thấy tồi tệ vì chuyện này lắm, nhưng cô lớn rồi; cô nên biết điều hơn là nhận lời thách đấu không một chút mảy may suy nghĩ chứ. Tự sát là chuỗi hoạt động bơi lội hết chiều dài bể bơi và nhảy lên bờ chống đẩy năm cái, rồi lại lặn xuống và lặp lại. Những hoạt động này đòi hỏi sức mạnh của nửa phần cơ thể phía trên, và rõ ràng đàn ông sẽ có lợi thế hơn. Nhưng Marion sẽ không đời nào chịu thừa nhận một điều như thế.

Không phải Marion hoàn hảo và tham vọng.

Chiếc quần soóc vải linen sưng nước nằm trên mặt đất. Anh phát hiện ra rằng bộ đồ lót của cô em gái cũng toát lên vẻ công việc - một chiếc áo nịt ngực và quần lót màu hồng, làm từ vải thun co giãn khá thực dụng, ít làm lộ da thịt hơn là một bộ đồ bơi. Có phải Roger đã quá mệt mỏi với đồng đồ lót kiểu này rồi không? Nhưng J.T. chưa đủ chán sống để hỏi em gái mình câu này.

Anh bơi xuống cuối bể bơi, nhắc mình lên rồi đứng dậy.

“Sẵn sàng chưa?”

Tia sáng hy vọng lấp lánh trong đôi mắt Marion và cái cảm hất lên cho thấy rằng cô còn hơn cả sẵn sàng. Cô sắp sửa sẽ cho ông anh hít đất luôn. Em gái anh vẫn có một thân hình cân đối. Không có chút mỡ thừa trên cơ thể và không có một chút yếu đuối nào trong ánh mắt.

Anh mong chờ cuộc so tài này quá.

“Bắt đầu.”

Hai anh em cùng bật nhảy, lao ào ào xuống bể bơi như những người lính đặc nhiệm thực thụ.

J.T. bơi đến đầu bể bơi trước, nhưng anh quá to cao. Đặc điểm đó khiến anh mất thêm chút thời gian để lôi toàn bộ thân hình dài một mét tám ra khỏi mặt nước. Hai bước tiến lên trước và anh hạ người xuống vức xuống hai lòng bàn tay. Anh nhận ra Marion cũng ngay bên cạnh anh. Một, hai, ba, bốn, năm.

Bật dậy rồi lại lao xuống nước.

Adrenaline dâng cao, anh hứng hực năng lượng và thấy vui vui.

Mười vòng đầu tiên thật dễ dàng. Sau đó hai lá phổi bắt đầu thấy nóng bừng hơn, những chuyển động bắt đầu giãn như cao su, cảm giác chậm lại. Anh nghe thấy tiếng thở hồng hộc của Marion khi cô hạ người xuống chống đẩy thêm. Rồi một lần nữa, có thể anh chỉ đang nghe thấy hơi thở của chính mình.

Cả hai anh em đều hơi đi loạn choạng khi bật dậy, họ xô vào nhau, rồi sau đó như mấy đứa ngốc say rượu lờm xéo nhau rồi lại lặn xuống bể bơi để thực hiện thêm một vòng nữa.

Sau mười lăm vòng độ sức, chắc chắn họ không còn là lính đặc nhiệm nữa rồi. Thậm chí còn chẳng được như con hải mã. Trông họ giống những cái chai có nút bần đang nhấp nhô trên mặt nước và tuyệt vọng với tới bờ. Dường như lồng ngực anh đang bị một đoàn quân kiến lửa xâm chiếm, còn hai bắp tay trông èo uột như món mì spaghetti bị nấu quá lâu. Từng cái chống đẩy của Marion làm cho thân hình của cô trông như một cái lều hình nón của dân da đỏ đang lắc lư trước gió.

Nhưng cô không đầu hàng. Không phải Marion.

Còn anh cũng không đầu hàng. Không phải J.T.

Anh nhận ra rằng hai anh em có nhiều điểm tương đồng hơn mong đợi. Cả hai đều thật ngu ngốc trước những lời nói, những đứa trẻ xấu xí và yếu đuối quyết tâm chứng tỏ mình không như vậy.

Quý tha ma bắt, thưa ngài đại tá.

Anh lại nhắc người lên tiếp cho lượt thứ hai mươi. Một tay của anh trượt ra rồi anh phóng xuống bể bơi khiến nước bắn tung tóe. Marion vẫn đang ở dưới nước bên cạnh anh. Có vẻ như cô đang chặt vật với cái sàn quanh bể bơi hơn là lợi dụng nó để lôi mình ra khỏi mặt nước.

“Em sẽ không bao giờ nói, phải không?” Anh hỗn hển nói.

“Cút đi.”

“Nói năng cẩn thận nào, Marion.”

“Cút đi.”

Cô quăng người lần cuối và cuối cùng cũng lên được nền sân, bụng phập phồng như cá sắp chết. Anh chẳng còn lựa chọn nào khác ngoài làm theo.

“Hai đứa sẽ đồng thanh nói nhé.”

“Đầu hàng đi nếu anh muốn đầu hàng!” Cô xổ ra một tràng.

“Ừ hử? Thế thì để xem em chống đỡ thế nào nhé, Cô Công Chúa Da Đỏ.”

Hai mắt cô nhắm nghiền lại, cô rên lên nhưng chẳng thấy cử động và cũng chẳng thấy đầu hàng. Anh quyết định hai người đều có thể cùng chơi ván này. Anh leo lên bờ đến bên cạnh cô và tập trung hưởng thụ cảm giác ấm áp và vững chãi trên nền sân.

Thật vô ích, trong trạng thái mơ hồ vì thiếu oxy, anh lại nghĩ rằng mình đang cảm thấy khỏe nhất từ trước đến nay. Như vàng lỏng.

Mới sáng nay thôi, anh còn sắp sửa ghét bỏ bản thân mình, thế mà sau đó, anh có thể nói ra vô vàn những việc anh đã làm đêm hôm trước. Ít ra thì “hoạt động tự sát” không đeo đuổi anh bằng một khẩu súng săn hay dành tặng anh dư vị nôn nao sau cơn say.

Marion đang chuyển động. Cô chống hai tay xuống dưới sàn và chuẩn bị nhấc cả thân hình đang run lẩy bẩy lên.

“Em không từ bỏ, phải không?” Anh hỏi bằng sự kinh ngạc đầy chân thực.

“Không.” Cô nghiêng rặng, một lời quyết tâm nhấc cả người cô lên. Hai cánh tay cô rung lên như lá đổ. Chậm rãi và khó nhọc, anh phải nghiêng cả hàm răng lại để nhìn em gái, cô hạ người xuống sàn, mũi chạm lên mặt sàn. Thậm chí đó còn là một dáng chống đỡ đẹp.

“Một.” Cô thở hồng hộc, đầy đặc thẳng.

Thế là anh cũng bị ép buộc phải đặt tay xuống để chống đỡ thêm năm cái.

Ôi, anh thân nhiên suy nghĩ. Sớm hay muộn gì thì một trong hai đứa cũng chết mà thôi.

Một giờ sau hai anh em nằm bất động trên chiếc ghế đặt ngoài bể bơi. Không cử động. Không nói chuyện. Chỉ nằm đó - và đột nhiên chỉ nằm thôi mà cũng thấy khó nhọc thế.

Qua lớp cửa kính trượt, J.T. có thể nhìn thấy Rosalita đang cong người qua Angela, xoa bóp xà phòng lên khắp mái tóc ngắn cùn cồn của cô. Angela đã đổi sang mặc một chiếc quần soóc ka ki cũ và một chiếc áo phong ngắn. Từ vị trí ngắm nhìn thuận lợi này, anh có thể thấy rõ đôi chân cô, bắp đùi cô cong vòng lại quanh xương bánh chè, để nhường lại chỗ cho bắp chân nhỏ gọn, thon lại về phía mắt cá chân để trần thanh tú.

Anh lúc nào cũng mê đắm những mắt cá chân để trần. Mắt cá chân và đôi chân trần. Bàn chân cũng có thể quyến rũ lạ thường lắm chứ, đặc biệt là những bàn chân nhỏ nhắn xinh xắn tô điểm bằng móng chân sơn đỏ.

Rachel đã từng sơn móng chân. Thi thoảng, nếu như anh là một anh chàng ngoan ngoãn, cô sẽ để anh sơn móng chân cho cô. Anh vẫn nhớ những đêm thứ Bảy ngủ muộn, khi cô nằm mình trên giường và đặt đôi chân trắng nhỏ xinh lên tấm ngực sạm màu của anh. Cô thư giãn, nói chuyện, cười đùa, khúc khích trước những câu chuyện vụn vụn trong khi mái tóc vàng óng của cô xõa ra xung quanh như vầng hào quang. Nhiệm vụ của anh là cẩn thận quệt từng chổi sơn móng đỏ bóng loáng lên móng chân cô và vui thú với âm thanh hạnh phúc cô tạo ra. Anh lúc nào cũng yêu thích những tối thứ Bảy.

Và rồi là những sáng Chủ nhật, khi Teddy bò lên giường với họ, và cuối cùng J.T. cũng hiểu ra tại sao con người lại yêu cái mùi phấn rôm trẻ em đến thế.

Chết tiệt.

Anh không muốn nghĩ đến bất cứ phần nào trong đó.

Đó luôn là tác nhân gây rắc rối cho anh. Anh không có khả năng chịu đựng được những ký ức đau buồn hay có sức mạnh cho những ký ức tốt đẹp.

“Em có muốn nói chuyện về Roger không?” Anh hỏi Marion, không chủ đích nhắm đến về vấn đề gì.

“Không.”

“Anh cứ nghĩ hai đứa có một cuộc hôn nhân hạnh phúc, em biết mà. Và lại, thực tế thì cậu ta còn là cánh tay đáng tin cậy của bố, được tuyển chọn kỹ lưỡng, và chắc chắn không có bất cứ điểm gì xấu cả.”

“Không phải em vừa nói em không muốn nói về chuyện đó sao?”

“Ừ, nhưng anh em mình đều biết rằng anh là thằng mất dạy.”

Câu đùa khiến cô khịt mũi và cả hai lại cùng im lặng. “Anh ta bỏ em.” Cuối cùng cô lên tiếng, giọng dứt khoát. “Anh ta tìm thấy một ả trẻ đẹp chuyên bưng bê ở quán rượu và quyết định rằng cô ta là tình yêu của đời mình.”

“Thằng khốn nạn.”

“Ừ. Đoán là anh có thể bảo rằng anh đã đúng, J.T.”

Anh gạt đầu nhưng thực sự không nói câu nào. Anh không nở lòng nào mà nói thế với em gái mình cả, không phải với Marion kiêu hãnh, người mà anh sẽ tin tưởng, người đã chân thành yêu Trung tá Roger MacAllister. “Anh rất tiếc, Marion.” Anh dè dàng nói. “Anh... khi Rachel chết... Khó khăn quá. Anh biết chuyện đó rất khó khăn.”

Cô nằm im lặng một hồi rồi quay về phía anh. “Em ghét anh ta, J.T. Anh không thể tưởng tượng em hận anh ta đến mức nào khi phản bội em.”

Anh muốn với tay ra và nắm lấy tay của cô. Nhưng anh sợ nếu anh làm thế, cô sẽ bẻ cổ tay anh ngay. “Em nên bỏ qua đi.” Anh nói, nhưng câu nói nghe sao yếu ớt. “Hắn ta không đủ mạnh mẽ dành cho em, Marion. Em cần một người đàn ông thực sự, chứ không phải mấy cái chức tước của anh ta.”

Cô quay đầu lại, nhìn chăm chăm lên bầu trời. “Có lẽ thế.”

“Em đã ký đơn ly hôn chưa?”

“Em nên làm thế. Nhưng chuyện này sẽ giết chết bố mất. Bố đã rất tức giận với Roger và em vì chẳng sinh được cho bố đứa cháu nào.”

J.T. ngẫm từng lời một. Tức giận với cô và Roger ư? Anh hoài nghi. Anh dám cá rằng ngài đại tá cao tuổi đã thường xuyên gọi Marion vào phòng riêng và gào thét chuyện cô là một người vợ tồi tệ, một đứa con gái bất trị, và là một đứa thất bại toàn tập vì phạm làm phụ nữ nhưng không sinh được con. Vâng, ngài đại tá chắc chắn sẽ xả cơn điên giận vì ngài chẳng thể hủy hoại được cuộc đời của ai khác nữa.

“Đằng nào bố cũng sắp chết nên anh đồng ý chuyện ly hôn ngay. Nếu chuyện đó giết bố chết sớm hơn một chút thì có hàng đồng người sẵn sàng trả tiền cho em để làm điều đó. Tất nhiên là anh sẽ đứng đầu danh sách đó, hoặc anh sẽ làm nếu anh có tiền. Giờ thì anh mất hết tiền rồi.”

Môi cô mím lại phản đối, nhưng cô không đeo đuổi chủ đề về ngài đại tá thêm nữa mà chuyển sang vấn đề khác.

“Em nghĩ Angela có âm mưu toan tính.” Cô nói, bỏ qua hết lời chuyển câu truyền thống để nhảy sang một chủ đề khác. “Cô ta nói dối trắng trợn.”

“Không có chuyện đó đâu.”

“Tại sao, J.T., em cứ nghĩ anh ghét những người nói dối. Em cứ nghĩ quy tắc đạo đức méo mó của anh không thể bao dung cho hành vi như vậy.”

Anh nhún vai. “Anh càng ngày càng có tuổi rồi, Marion. Thế giới này đang khiến anh rệu rã.” Anh quay ra nhìn người phụ nữ đang trong tầm nghi vấn, mấy chiếc khăn tắm cũ đang trùm lên vai cô, hai mắt cô nhắm lại khi mái tóc được bôi thuốc nhuộm. Anh nhớ lúc cô đâm thùm thụp lên ngực anh bằng hai bàn tay nhỏ xíu, giờ chúng đang nắm chặt hai bên tay vịn ghế.

Cô rục rở, cô kiêu kỳ, cô đầy quyết tâm.

Cô đã bắn chòng mình. Hắn ta đã cố gắng đánh cô bằng gậy bóng chày.

“Anh muốn biết cô ấy là ai.” Anh nói. “Em có thể giúp anh không, Marion?”

Một khoảng lặng dài rất dài. “Ý anh muốn sao?” Em gái anh cân trọng hỏi lại.

“Ý anh là, nếu như cô ấy đang nói dối, và tất nhiên Angela không phải tên thật của cô ấy. Thường thì anh sẽ không đào sâu vấn đề này. Không tốt cho công việc. Nhưng giờ anh muốn biết. Anh muốn biết cô ấy là ai, chòng cô ấy là ai, và hắn ta đã làm chuyện quái gì.”

“Anh chắc không?”

“Có.”

“Anh nói nghiêm túc chứ?”

“Ừ.”

“Em đã bắt tay hành động rồi.”

“Gì cơ?”

“Em đã lấy vân tay của cô ta.” Marion bình tĩnh nói. “Em đã gửi fax đi để phân tích trên nguồn dữ liệu quốc gia. Đã được hai mươi tư giờ rồi. Bất cứ lúc nào em nhận được cuộc điện thoại tại thời điểm này, em sẽ biết cô ta là ai.”

Miệng anh mở ra rồi khép lại mấy lần liền. Anh muốn tức giận lắm nhưng không thể tuôn trào được. Khi anh đồng ý để cho em gái anh ở đây, liệu anh đã thực sự nghĩ rằng cô sẽ làm gì khác nữa chưa? Marion kiêu hãnh, tham vọng và cần mẫn với công việc ấy?

Và anh muốn biết câu trả lời.

“Em phải nói với anh những gì em biết đó.” Anh lặng lẽ ra lệnh. “Và không được nói với ai khác. Nếu cô ấy đã làm gì đó, Marion, nếu cô ấy đang gặp rắc rối, em sẽ không được xử lý việc này...”

“Quý tha ma bắt. Em là đặc vụ liên bang...”

“Không! Em là em gái anh. Em ở đây với tư cách là em gái anh và đó là những gì anh muốn em làm. Năm ngày nữa, Marion, thế có phải là quá đòi hỏi không? Năm ngày, xin em hãy làm em gái của anh. Anh đâu thấy phiền khi được làm anh trai em. Anh sẽ cố không làm em bẽ mặt.”

Cô im lặng. Kinh ngạc. Anh có thể cảm nhận được điều đó. Lần này, Marion lạnh lùng không còn giữ được vẻ điềm tĩnh nữa. “Được rồi.” Cô đáp lại, dường như cô cũng thấy sốc như anh trai cô khi nghe thấy lời đáp của mình. “Em sẽ nói với anh điều mình phát hiện được, J.T. Và xử lý toàn bộ việc này ra sao là phụ thuộc vào anh. Trong năm ngày.”

“Cảm ơn em. Anh thực sự chân thành cảm ơn em.”

Cánh cửa trượt mở ra. Angela xuất hiện ở sân sau, trông ngượng ngập. Mái tóc của cô đã được xả sạch và sấy khô, mặc dù trông nó vẫn còn chút

hơi ẩm quanh mái tóc. Cô dùng tay cào qua những lọn tóc ngắn, rồi nắm chặt hai tay để lên trước ngực. “E hèm? Hai người thấy thế nào?”

Cô trông xinh đẹp quá. Ánh tà dương dần tắt làm mái tóc nâu sậm thêm rực rỡ, thêm ánh lửa cho nó. Khuôn mặt cô nhợt nhạt và đáng yêu, đôi mắt sâu thăm thẳm. Anh thầm nghĩ, trông cô chẳng giống người phụ nữ cách đây vài giờ đồng hồ chút nào.

Và điều đó khiến anh sợ hãi.

Anh nói. “Hợp với cô đấy.”

“Giả vờ như vậy để làm gì, phải không? Hợp với anh mới đúng.”

“Cô học nhanh đó.”

“Dĩ nhiên.” Cô khẳng định lại. “Thế nên không cần phải lo lắng cho tôi và cơn bộc phát nho nhỏ của tôi đâu, J.T. Tôi sẽ kiên cường. Và tôi sẽ học cách bắn khẩu súng đó!”

Marion lắc đầu. “Anh sẽ thấy hối tiếc, J.T.” Cô thì thầm nói. “Anh sẽ thấy hối tiếc.”

Bữa tối ở sân sau diễn ra im lặng. J.T. nướng cá kiếm... Angela và Marion ngồi ăn, không nói câu gì. Ngay khi vừa ăn xong miếng cuối cùng, Angela đứng ngay lên, dọn sạch bàn và mất hút vào trong căn bếp.

Marion chiêm một điếu thuốc. J.T. ngắm nhìn những vì sao và ước rằng cổ họng mình đừng có khô khốc như thế. Anh có thể cảm nhận mồ hôi đang lấm tấm trên mép, trên vai, trên cánh tay.

Anh tự nhủ đó chỉ là do cái nóng, nhưng anh đang nói dối. Anh muốn uống bia. Anh đang nhìn vào lon bia của Marion và thêm thương nó như

một gã đàn ông lạc lối trong sa mạc.

Tìm khoảng tập trung, anh nói với mình. Dùng khoảng tập trung.

Nhưng điện thoại đổ chuông và lôi anh về thực tại.

Marion nhìn anh một lúc, rồi nhấc máy lên trả lời. Anh ngồi một mình với đám đế mèn, ánh mắt vẫn dính chặt lấy lon bia của cô.

Chỉ một ngụm thôi, có thể là hai ngụm.

Mày hứa rồi mà.

À, Chúa ơi, chỉ là bia thôi mà. Đàn ông uống bia thì có tội tình gì chứ? Dù thế nào thì đàn ông cũng không nên nghe lời phụ nữ, làm thế chỉ tổ kéo thêm rắc rối.

Mày không phải là thằng nghiện bia rượu.

Uống một lon bia sau khi ăn tối thì đâu có phải chứng nghiện bia rượu gì, chỉ là thưởng thức một lon bia thôi. Chỉ một lon. Khi còn đi làm, mình lúc nào chẳng uống, tất cả đều uống. Và chúng ta có làm được nhiệm vụ không? Chúng ta vẫn luôn làm nhiệm vụ. Nó giúp giảm căng thẳng. Chúa ơi, tôi muốn bớt căng thẳng.

Tìm khoảng tập trung đi.

Mẹ kiếp, J.T. Mày biết mày là thằng nói dối mà, mày biết là chẳng có cái khoảng nào hết. Mày chỉ tìm được nó khi mày đang trong trận chiến, khi đạn súng trường xé toạc không khí và adrenaline kêu ù ù trong tai mày. Thời gian duy nhất mày bình tĩnh, mày tập trung, mày tĩnh tâm là khi có ai đó cố giết chết mày. Và mọi thứ cứ thế xoắn lại.

Bàn tay anh tự vươn ra. Những ngón tay run rẩy. Anh muốn, anh muốn, anh muốn.

Cửa kính trượt đóng sầm lại phía sau lưng khiến anh giật nảy mình đẩy tội lỗi, nhét chặt bàn tay giữa hai đùi.

Marion đứng trên sân với ánh đèn vàng chiếu xung quanh cô. Hình ảnh đó gợi nhớ cho anh về những thời điểm khác. Marion đứng ở dưới chân giường anh, người mặc bộ váy ngủ dài màu trắng, mái tóc vàng của cô rủ xuống như thác đổ phía sau lưng, hai bàn tay xoắn vặn lại với nhau trước ngực. Marion cầu xin anh hãy cứu cô, trong khi ngài đại tá đang đập rầm rầm lên cánh cửa đã khóa của phòng anh và yêu cầu các con cho ông vào trong.

J.T. tìm một chỗ để giấu cô em gái. Ngài đại tá nhắc cả cánh cửa ra khỏi bản lề.

Anh căn môi để nén lại những ký ức đó.

Cô bước một bước lên trước, rồi một bước nữa. Khuôn mặt cô chậm rãi hiện ra. Trông cô nhợt nhạt một cách bất thường.

“Angela không có trong bếp.” Cô thì thầm. “Cô ấy không ở bất cứ chỗ nào trong nhà cả.”

J.T. gật đầu im thin thít.

“Bộ phận thông tin gọi. Em biết cô ấy là ai, J.T. Chúa ơi, em nghĩ em đã vừa làm hỏng hết mọi chuyện rồi. Em có thể thực sự, thực sự đã phá hỏng hết rồi.”

MƯỜI HAI

Trung úy Lance Difford đang già đi. Dù chẳng thích thú gì nhưng anh vẫn phải thừa nhận điều đó. Tóc của anh đã mỏng đi đáng kể; mỗi sáng, thức dậy đã trở thành một việc khó khăn hơn. Cà phê bắt đầu khiến cho bụng anh quặn đau và thực sự anh đã bắt đầu dự tính sẽ từ bỏ món bánh doughnut chiên đầy dầu mỡ và thịt bò thăn.

Giờ đây thời tiết đang lạnh hơn, và tất nhiên rồi, chứng mất ngủ của anh đang ngày một tệ hơn.

Anh không già tới mức ấy - năm mươi tuổi, ở cái thời đại này, với cái độ tuổi như thế, anh vẫn còn cách cửa thiên đường khá xa. Anh chưa bao giờ nghĩ đến kế hoạch rời khỏi lực lượng cảnh sát chừng nào chưa đủ sáu mươi tuổi. Anh là một trung úy giỏi, một cảnh sát mẫu mực, một người đàn ông đáng kính. Đã từng có lần anh nghĩ trong đầu rằng anh sẽ dành trọn thời gian của mình để điều tra những cái chết, giúp đỡ công tố hạt Hampden theo đuổi các vụ án giết người, và rồi cuối cùng anh sẽ về hưu và chuyển sang Florida để đi thăm những trại huấn luyện bóng chày vào mùa xuân.

Thế rồi sau đó, một cô gái được tìm thấy ở ngoại ô Ipswich, bị đập đầu và quần tất da của chính cô thì quần quanh cổ. Tám tháng sau họ lại tìm thấy một cô gái khác ở Clinton và những cuộc gọi từ các công tố hạt ở Vermont, muốn được đối chiếu hiện trường vụ án với những vụ giết người ở Middlebury và Bennington.

Gần như chỉ sau một đêm, từ những công việc bình thường giản dị của cảnh sát, Difford đã tham gia vào một trong số những vụ án mà khối lượng hồ sơ dày, nặng nhất mà bang Massachusetts từng chứng kiến. Để rồi sau cùng, chỉ trong một cái búng tay, anh đã có thể triệu tập được một lực lượng người tham gia đồ sộ đến mức khó tin, từ lực lượng hạt cho tới bang và thậm chí là cả FBI. Tất cả mọi người đều muốn giúp sức tóm cổ cái gã nhiều khả năng đã giết hại bốn người phụ nữ ở ba bang khác nhau. Chỉ có điều, con số sau đó đã tăng lên thành năm người phụ nữ, rồi sáu người phụ nữ, rồi mười.

Thời gian đó, Difford đã già đi rất nhiều. Sáu lực lượng đặc nhiệm chia nhau hoạt động liên tục trong hai mươi tư giờ và số lượng nhân lực tham gia vào cùng một vụ điều tra được ghi nhận là con số lớn nhất trong lịch sử bang.

Các chàng trai, điều mà chúng ta phải đối mặt ở đây, đó là kẻ giết người hàng loạt kinh khủng nhất mà New England từng chứng kiến kể từ sau vụ án Albert DeSalvo. Và các anh có biết hắn đã mắc bao nhiêu sai lầm không? Không tròn trĩnh.*

Đặc vụ Quincy đã yêu cầu họ khoanh vùng các khu vực nghĩa trang và những nơi tưởng niệm nhưng không thu được kết quả gì. Họ đã trao đổi với những người phụ trách chuyên mục của các trang báo, đề nghị đăng thông tin của các nạn nhân, giữ cho tên của các nạn nhân và tấm thảm kịch mà họ đã gặp phải luôn tươi mới trong tâm trí của công chúng. Có thể gã đó sẽ liên lạc với một người mà hắn yêu mến và ba hoa về chiến tích của mình. Có thể gã đó thực ra lại chính là một tay pha rượu ở nơi tụ tập của các cảnh sát, và sẽ lộ ra thông tin cho họ. Họ đã xử lý vụ án cẩn thận y như một công việc nghiên cứu để viết thành sách giáo khoa vậy, thế nhưng vẫn có những

cô con gái/người vợ/người mẹ tóc vàng lái xe ra ngoài và rồi không quay trở về nữa.

Rồi một đêm nọ, Difford nhận được một cuộc gọi, không phải là từ đường dây nóng mà là ở nhà. Giọng người phụ nữ đó giống như bị bóp nghẹn, anh gần như chẳng thể nghe được những lời cô ta nói.

“Tôi nghĩ tôi biết người mà các anh đang tìm kiếm.” Cô ta thì thầm, đi thẳng vào vấn đề, không giới thiệu mở đầu. Difford đã tưởng tượng ra một người phụ nữ đang thu mình trốn trong tủ quần áo, tay của cô ta khum lại che lấy miệng, hai vai cô ta đang cong lên vì sợ hãi.

“Sao cơ, thưa cô?”

“Có đúng đó là một vật cùn không? Có khi nào đó là một cây gậy bóng chày không?”

Difford nắm lấy ống nghe chặt hơn. “Có thể lắm, thưa cô.” Anh thận trọng nói. “Cô có thể tới trình diện khai báo với cảnh sát được không? Cô có thể tới sở cảnh sát được chứ?”

“Không. Không, không, chắc chắn là không. Hắn sẽ giết tôi mất. Tôi biết chắc là thế.” Giọng của người phụ nữ thê lên trước khi cô ta nín lặng trở lại. Difford lắng nghe những hơi thở sâu, dài khi người phụ nữ ấy cố gắng bình tĩnh trở lại. “Tôi biết kẻ đó là ai.” Cô nói. “Đó là cách giải thích duy nhất. Những cái gậy bóng chày, thái độ của anh ta, giờ giấc không thể giải thích được của anh ta... Ánh nhìn mà thi thoảng tôi lại bắt gặp hiện lên qua đôi mắt của anh ta. Chỉ là tôi không muốn tin...” Giọng của cô ta ngắt quãng. “Hãy hứa với tôi là các anh sẽ bảo vệ cho con gái tôi. Làm ơn hãy hứa với tôi điều đó. Rồi tôi sẽ nói cho các anh tất cả mọi thứ.”

“Sao cơ thưa cô?”

“Người đàn ông đó, cái kẻ giết người mà các anh đang tìm kiếm - hẳn là một trong số các anh.”

Difford cảm nhận thấy một cơn lạnh chạy dọc sống lưng anh, và rồi anh biết anh và các đồng đội, họ đã tóm được hắn. Công tố hạt Hampden tham gia vào vụ án này sau khi nhận được yêu cầu của công tố hạt Berkshire - giây phút đội cảnh sát hạt Berkshire bắt đầu nghi ngờ có một cảnh sát của hạt Berkshire có khả năng có liên quan tới vụ án.

Buổi sáng hôm sau, Difford đã sắp xếp với công tố hạt Berkshire giữ chân sĩ quan Jim Beckett phải bận rộn hết buổi chiều hôm đó. Trong khi ấy, Difford tới gặp vợ của Beckett.

Difford thích Theresa Beckett. Anh không biết tại sao. Anh đã chuẩn bị sẵn tâm lý là sẽ ghét người phụ nữ đó, sẽ không nghĩ ngợi gì đến cô ta. Nếu lời buộc tội của cô ta là đúng, cô ta chính là cô dâu của Frankenstein. Loại phụ nữ như thế nào mới đi kết hôn với một kẻ giết người chứ? Loại cảnh sát gì lại nhận hắn vào làm, giao việc cho hắn chứ?

Có lẽ đó là bởi vì cái cách mà Theresa ngồi đối diện với họ, rất trẻ tuổi và đang sợ hãi, nhưng vẫn lần lượt trả lời hết các câu hỏi của họ. Có lẽ đó là bởi cái cách cô ấy ôm chặt đứa con gái hai tuổi của mình tựa sát vào cô khi cô bé gào khóc, nhẹ nhàng lắc lư cô bé và hết lần này đến lần khác thì thầm vào tai cô bé rằng mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi. Có lẽ đó là bởi cái cách người phụ nữ đó trao hết tính mạng và cuộc đời của mình vào tay họ. Từng chi tiết nhỏ, từng thông tin về cách mà hắn hành hạ cô, cộng với toàn bộ gương mặt của cô nói cho họ biết rằng cô ấy sẽ làm được điều đúng đắn, cô ấy cần phải làm điều đúng đắn.

Trong suốt tuần đầu tiên đó, họ khai thác hết tất cả mọi điều từ người phụ nữ ấy. Mỗi buổi chiều, họ gặp mặt cô ở những địa điểm đã chuẩn bị

trước và phân tích chi tiết cuộc hôn nhân của cô. Cô đã quen biết Beckett bao lâu? Hắn đến từ đâu? Cô biết gì về gia đình hắn? Hắn là một người chồng, một người cha như thế nào? Hắn có phải là một kẻ vũ phu không? Hắn đã bao giờ tìm cách bóp nghẹn cô chưa? Quan hệ tình dục giữa hai người như thế nào? Có thường xuyên không? Sử dụng những tư thế quan hệ nào? Có sử dụng khổ dâm và bạo dâm, có bóp cổ trong lúc quan hệ, có quan hệ qua đường hậu môn không? Có xem các loại tranh ảnh khiêu dâm không?

Và cô trả lời họ. Đôi khi cô không thể nhìn thẳng vào mắt họ. Thi thoảng nước mắt lại lặng lẽ lăn trên hai gò má của cô, nhưng rồi cô vẫn trả lời hết tất cả những gì mà họ yêu cầu, và rồi cô còn cung cấp thêm cho họ nhiều thông tin hơn thế nữa. Cô đã ghi chép lại đồng hồ cây số của hắn trong suốt sáu tháng. Cô đã ghi chú lại thời gian mà hắn rời nhà đi làm, thời gian hắn trở về nhà, và liệt kê ra tất cả những vết xước, vết thâm không thể giải thích được trên người hắn.

Cô kể cho họ nghe rằng thật ra Jim Beckett đang đội tóc giả. Chỉ một thời gian rất ngắn sau khi kết hôn, hắn đã bắt đầu cạo trọc đầu, cạo sạch lông ngực, lông cánh tay, lông hai chân, lông vùng sinh dục, tất cả mọi thứ. Gã đàn ông đó hoàn toàn không có một cọng lông trên người, giống như một pho tượng điêu khắc bằng cẩm thạch vậy. Sự chuẩn bị đó sẽ không lưu lại bất cứ mẫu lông tóc nào ở lại hiện trường vụ án.

Cô kể cho họ nghe hắn là một kẻ lạnh lùng, ngạo mạn và không có chút liêm sỉ. Đó là loại đàn ông có thể ra tay hạ độc con chó của người hàng xóm chỉ bởi vì hắn cảm thấy khó chịu khi con chó giống Bắc Kinh đó trót ị bậy lên bãi cỏ của hắn. Cô kể cho họ nghe hắn là một kẻ tàn nhẫn, một người chồng lúc nào cũng chỉ thích làm theo ý của mình. Đó là một kẻ biết cách,

bằng bản năng của mình, làm cho người khác phải đau đớn mà thậm chí còn chẳng cần dùng đến nắm đấm.

Và mỗi buổi chiều, khi họ cất những cuốn sổ của mình đi, họ đã nói với người phụ nữ ấy rằng họ sẽ cần thêm nhiều thông tin thuyết phục hơn nữa trước khi có thể bắt và buộc tội chống lại cảnh sát Beckett, và rồi họ lại để cho cô phải đơn độc đối diện với người chồng của mình thêm một đêm nữa.

Đến ngày thứ Bảy, họ nghĩ là họ đã có đủ bằng chứng, nhưng dường như Beckett cũng vậy. Họ không thể tìm ra là ai đã để lộ thông tin, nhưng hẳn bước vào một cửa hàng bán bánh mì sandwich vào giờ ăn trưa, bám theo đuôi hẳn là hai đặc vụ, và rồi chưa bao giờ có ai nhìn thấy hẳn trở ra. Đơn giản như thế, hẳn như lặn tằm xuống dưới lòng đất vậy.

Họ tập hợp lực lượng.

Difford vẫn còn nhớ biểu cảm trên gương mặt của Theresa, cái cách hai mắt của cô trợn to, cái cách mà thân hình của cô lao đảo khi buổi chiều hôm ấy, cô mở cửa và các điều tra viên ủa vào căn nhà của cô. Tất cả họ đều mang trên người bình xịt khí nén mượn từ đơn vị cứu hỏa, mặc quần áo dùng cho phòng thí nghiệm với tóc tai được bịt kín gọn gàng để tránh làm ô nhiễm hiện trường vụ án thêm nữa. Họ trông giống như những sinh vật bước ra từ những bộ phim khoa học viễn tưởng, bước đi nặng nề vì những thiết bị mang trên người, những bước chân của họ rón rén, thận trọng, và lần lượt họ tràn kín vào trong căn nhà của cô.

Samantha bắt đầu gào khóc, thế là Theresa gọi cho mẹ cô tới và đưa con gái của cô đi.

Rồi cô ngồi một mình trên ghế sofa khi những người đàn ông cạy tung lớp sàn nhà lát gỗ, bóc trần từng lớp gạch lát nhà bếp, đào xới những khu vực bên dưới tầng hầm, và cạy lớp vữa ở giữa những viên đá lát lò sưởi của

cô. Họ hút sạch tất cả mọi bề mặt bằng máy hút bụi công suất lớn có thể hút được cả những phần tử tóc và bụi. Những túi đựng vật chứng được chuyển tới phòng thí nghiệm phân tích tội phạm của Cảnh sát bang Massachusetts để phân tích. Những vết bám màu trên thảm được cắt ra và gửi đi. Tương tự với gạch lát nhà bếp. Sau này, các cảnh sát ở phòng phân tích thông báo rằng họ không tìm được nhiều thông tin gì khác ngoài nước dãi và thức ăn mà trẻ con nhè ra. Trong một năm đất dưới tầng hầm phát hiện ra máu của bò từ cách đây khoảng một năm.

Kế tiếp, họ sử dụng đến các loại đèn chiếu sáng. Bóng đèn thạch anh 500 watt có thể soi được những sợi tóc và vải mà mắt thường không thấy được. Đèn bức xạ cực tím với bóng đèn xanh 125 watt sẽ soi được tóc, sợi vải huỳnh quang và chất dịch cơ thể. Đèn luma lục lam cũng có thể phát hiện được tóc, sợi vải, dịch cơ thể và dấu vân tay. Cuối cùng, họ thậm chí còn sử dụng cả đèn laser cầm tay và đèn hồng ngoại. Tất cả những thứ đồ chơi mà các chàng cảnh sát bang chẳng bao giờ được động tới, cũng chẳng có nguồn mà sử dụng, giờ đây được cung cấp cho họ từ các bang khác, các đơn vị khác, và từ FBI.

Một nửa lực lượng cảnh sát bang đã lục soát từng viên đá, từng ngọn cỏ để tìm cho ra tên Jim Beckett đang bỏ trốn, trong khi đó một nửa còn lại đang tháo dỡ căn nhà của hắn để tìm kiếm bằng chứng cho tội ác mà hắn đã gây nên. Phát hiện đầu tiên của họ đó là những vỉ thuốc tránh thai đã sử dụng trong sáu tháng được giấu riêng một góc trên gác xép, ngay phía trên những cái hộp có dán chữ:

QUẦN ÁO CŨ CỦA SAMANTHA, HAI THÁNG.

“Đó là của tôi.” Theresa nói với họ. Ánh mắt của cô nhìn chăm chăm vào Difford. “Tôi đã mua chúng ở một phòng khám ở North Adams. Anh ta

muốn có thêm con. Nhưng tôi không thể... chỉ là tôi không thể.” Cô nói tiếp mà không cần suy nghĩ. “Làm ơn đừng nói cho Jim biết. Các anh không biết anh ta có thể làm những gì đâu.”

Rồi, giọng nói lạc đi, cô ngồi sụp xuống ghế sofa. Một trong số các cảnh sát, một chuyên gia về chấn thương tâm lý ở nạn nhân, ngồi xuống bên cạnh cô và quàng tay lên vai cô. Trong tủ quần áo ở sảnh trước nhà, họ tìm thấy một gói bao cao su dùng cho gia đình. Theresa nói rằng Jim chưa bao giờ sử dụng bao cao su, thế là chúng được gửi tới phòng thí nghiệm để phân tích và so sánh với những mẫu nhựa mủ còn sót lại trong các nạn nhân. Họ cũng phát hiện ra năm cây gậy bóng chày và một hóa đơn mua thêm mười hai cây gậy khác. Những phân tích tro lò sưởi sau này đã tìm ra loại gỗ trong lò sưởi tương thích với gỗ dùng để làm các cây gậy bóng chày, cộng thêm các hợp chất hóa học gợi nhớ tới lớp sơn bóng phủ ngoài của các cây gậy.

Họ cũng phát hiện ra bốn ống nghiệm có chứa một loại dung dịch màu xanh da trời đã được đóng trước một lượng nhất định mà sau này xác định được đó là thuốc ngủ Halcion, cộng với cuốn *Thuốc biệt dược và cách sử dụng*, nó gần như là một cuốn Kinh Thánh với đầy đủ tên của hầu hết các loại thuốc, nhà sản xuất, đặc tính và tác dụng phụ của chúng.

Ở trên gác xép, nhét sâu bên dưới một tấm ván sàn bị bung, họ tìm được một khẩu súng bắn điện và một cái búa cao su. Nhưng họ không tìm ra được bất cứ liên hệ trực tiếp nào giữa Jim Beckett và các nạn nhân. Không tìm được những chiến lợi phẩm mà những kẻ giết người hàng loạt có khả năng lưu giữ lại, hay bất kỳ dấu vết của máu hay tóc nào.

Những gì mà họ tìm thấy được đó là những tập tài liệu photo mà Beckett đã yêu cầu từ Đơn vị Huấn luyện Quantico. Những tập tài liệu bao

gồm hồ sơ thông tin và nội dung các buổi hỏi cung, thậm chí một vài kẻ giết người hàng loạt. Beckett đã đọc hết những tài liệu đó và ghi chú với các nội dung như: LỖI SAI THỨ NHẤT CỦA HẮN. LỖI SAI THỨ HAI CỦA HẮN. THẬT LÀ CẤU THẢ.

Cuối cùng, họ tìm thấy một nhận xét tóm tắt tất cả: KỶ LUẬT LÀ CHÌA KHÓA.

Và rồi, một tuần biến thành sáu tháng mà không có một dấu hiệu nào về Jim Beckett.

Lúc này đây, Difford đứng dậy từ chỗ ghế sofa. Anh nhìn ra bên ngoài cửa sổ của căn nhà trú ẩn an toàn và xác định vị trí của chiếc xe tuần tra không mang phù hiệu đang cảnh giới ngoài đường. Thi thoảng, anh lại kiểm tra khóa cửa trước, bởi anh vẫn còn nhớ chuyện gì đã xảy ra vào cái đêm tối đen như mực đó, anh sẽ luôn luôn ghi nhớ chuyện gì đã xảy ra vào cái đêm mà Beckett quay trở lại để báo thù, Trung úy Difford đã kiểm tra cả tủ quần áo nữa.

Tất cả đều an toàn.

Anh bước dọc theo sảnh của căn nhà gỗ nhỏ và mở cánh cửa của căn phòng ngủ cuối cùng. Samantha Beckett đang ngủ say dưới ánh trăng, khuôn mặt của cô bé mềm mại, căng mịn và phủ xung quanh là mái tóc vàng óng tuyệt đẹp. Difford tựa người lên khung cửa và cứ đứng đó, ngắm nhìn cô bé.

Cô bé trông nhỏ bé đến mức khó tin. Cô bé vẫn khóc đòi mẹ. Thi thoảng, cô bé thậm chí còn khóc đòi bố. Nhưng chắc hẳn cô bé thừa hưởng rất nhiều dòng máu từ Theresa, bởi vì cô bé thực sự là một người lính kỵ binh khi chỉ vừa mới bốn tuổi như thế này. Hầu hết mỗi buổi chiều, đứa trẻ này đều làm cho anh thua chồng vó trong trò chơi domino.

Difford thở dài. Anh thực sự cảm thấy mình đã già, nhưng có lẽ chỉ là trong mấy ngày hôm nay thôi.

“Chúa ơi, Theresa, tôi hy vọng cô biết cô đang làm gì.” Difford lẩm nhẩm.

Anh kéo chần lên sát cầm của Samantha, rồi cuối cùng đóng cửa.

“Ta đã không bảo vệ được mẹ cháu.” Anh thừa nhận giữa hành lang im ắng và tối đen như mực. “Nhưng ta sẽ không thất bại với cháu đâu. Ta thề, ta sẽ bảo vệ được cháu.”

Anh ngồi xuống trong phòng khách, đèn bật sáng, khẩu súng lục cảnh sát đặt ngang đầu gối.

Anh vẫn không thể nào ép mình nhắm mắt lại được.

Tuần trước, báo chí truyền thông đã hỏi Difford rằng những người dân đang lo lắng nên làm gì để đảm bảo an toàn tính mạng cho họ, khi mà tên Jim Beckett khét tiếng đã trốn thoát khỏi trại giam.

Chỉ có duy nhất một điều mà anh có thể nghĩ ra trong đầu: “Khóa chặt tủ quần áo lại.”

MƯỜI BA

Khi đã quá bảy giờ và vẫn chưa thấy bóng dáng Angela đâu, J.T. phải tự thừa nhận với bản thân rằng anh đang cảm thấy lo lắng. Bảy giờ ba mươi, anh chấp nhận tạm quên đi cái quạt trần đang quay vù vù trên đầu và mặc một chiếc quần bò lên người.

Anh chỉ có duy nhất một linh cảm, nhưng đó là một linh cảm tốt. Ngoài kia trời đang mát mẻ. Mùa thu đang tràn đến vùng hoang mạc và mang đến thời tiết dễ chịu hơn một chút. Trên bầu trời, mặt trời đã lặn khuất hoàn toàn và giờ đây mặt trăng, khi mọc lên, trông mờ ảo và nhợt nhạt. Chỉ vừa đủ ánh sáng để nhìn thấy dáng của những cây xương rồng trông giống như những người chiến sĩ bị đóng băng.

Vùng hoang mạc không bao giờ yên ắng. Tiếng dế đồng ca ù ù có nhịp có điệu ngân nga vọng lại, tiếng gió sa mạc thổi vù vù nghe hết sức ma mị, và tiếng vỗ cánh vo vo của những con chim gõ kiến Gila bay lượn giữa những cây xương rồng. Ở đâu đó xa xa, vọng lại tiếng hú nghe thảm thiết của một con chó sói đồng cỏ.

J.T. rời khỏi ốc đảo là cái hồ bơi của mình và tiến thẳng tới khu tập bắn. Có thể anh đã khóa chặt khẩu súng 5,6 li của anh, nhưng Angela đã đòi lại được khẩu súng của mình.

Anh nhìn thấy cô ở khoảng cách mười mét, bước chân của anh chậm lại. Anh không gọi cô bởi anh không muốn làm người phụ nữ đang cầm vũ khí

trong tay đó giật mình. Rồi sau đó, anh không gọi cô nữa chỉ đơn giản bởi vì anh không nghĩ ra mình phải nói gì với cô.

Anh đứng dưới ánh trăng và quan sát cô hướng khẩu súng không có đạn vào ụ rơm và kéo cò. Hết lần này đến lần khác. Và rồi sau đó, cô di chuyển và giương súng, thử những dáng đứng mới, luyện tập di chuyển và bắn.

Hết lần này đến lần khác.

Anh có thể nhìn thấy hai cánh tay của cô đang run rẩy. Anh có thể đoán chắc rằng những ngón tay của cô đã trở nên nặng nề và chậm chạp, nhưng cô vẫn không dừng lại. Cô thậm chí đã đặt cả đèn pin để soi mục tiêu, và cô có vẻ như không có ý định lãng phí ánh đèn đó. Cô giương khẩu súng lên và nhìn vào mục tiêu, rồi lại kéo cò thêm một lần nữa.

Và anh có thể khẳng định rằng, giây phút mà cô quăn chặt ngón tay quanh cò súng, cô đã chúi mũi súng xuống, có lẽ làm như thế để cô nghĩ rằng cô đã bắn trúng mục tiêu, nhưng thật sự ra cô chỉ vừa mới cào bung mặt đất lên mà thôi.

Một lúc rất lâu sau, Tess quay trở lại vào nhà, những ngón tay của cô quá đau đến mức cô chẳng thể uốn cong chúng được nữa, và cánh tay của cô nổi đầy gân guốc. Lòng bàn tay của cô rất đau, bắp tay của cô cũng đau. Tất cả mọi thứ đều đau. Nhưng cô vẫn đang cố gắng.

Cô bước vào trong sân. Và khi hai bàn tay của cô tì sát lên cánh cửa trượt bằng kính, cô biết là cô không chỉ có một mình.

Cô quay người lại, khẩu súng không có đạn ghì sát lên bắp đùi của cô, và cô nhìn vào trong bóng đêm.

Cô không nhìn thấy anh. Nhưng cô cảm nhận được anh.

Ánh mắt của anh dõi theo cô từ trên xuống dưới. Cô cảm nhận được nó chạm lên mặt cô, rồi chậm chậm di chuyển xuống dưới, vuốt ve nhịp đập trên cổ cô, hai bầu ngực của cô, bụng cô, hông cô. Nó quay lại hướng lên trên, ở nguyên trên môi cô.

Một đốm lửa màu đỏ từ que diêm bùng sáng giữa bóng đêm. Anh đưa nó lên miệng, khum tay che nó ở phía trước mặt, ánh sáng từ đốm lửa diêm rọi sáng khung xương hàm của anh. Anh hít mạnh cho tới khi một đầu của điếu thuốc bắt lửa và sáng phập phùng. Rồi bằng hai cái vẩy tay nhanh, mạnh, anh dập tắt que diêm.

Bóng đêm lại quay trở lại giữa hai người họ, bóng đêm không còn bình lặng nữa mà dần chậm chậm nóng lên. Cô cảm nhận được nhịp điệu của dòng máu đang giật giật theo nhịp tim. Cô cảm nhận được ánh mắt nhìn chăm chăm mạnh mẽ, dữ dằn của anh. Hai môi cô hé mở.

Anh tiến lên phía trước.

“Chúng ta cần nói chuyện.” Tay của anh đưa ra phía trước và đặt mạnh sáu chai bia lên chiếc bàn kê ngoài hiên. “Chúng là cho cô đấy, Theresa Beckett. Hãy bắt đầu uống đi. Và kể cho tôi nghe mọi chuyện.”

“Họ không thể tìm được hãn. Họ nói với tôi rằng họ đã theo dõi hãn rất gắt gao, rằng mọi lúc mọi nơi họ đều biết hãn đang làm gì, rằng tôi được an toàn. Rồi một buổi chiều, hãn bước vào trong một quán bán bánh mì sandwich và không ai nhìn thấy hãn nữa. Đặc vụ Quincy dự đoán Jim sẽ quay trở lại. Dù sớm hay muộn, Jim cũng sẽ quay trở lại để giết chết tôi.”

Cô đã tấn công hãn bằng một đòn đánh bất ngờ, cô Beckett, và hãn không hề lường trước được điều đó. Đó là một đòn giáng mạnh đối với một

gã như hăn. Thế nên giờ đây, cách duy nhất mà hăn có thể làm để đòi lại cái tôi bản ngã của hăn, đòi lại giá trị cho chính bản thân hăn, đó là giết chết cô. Hăn sẽ quay trở lại. Và hăn sẽ không chờ lâu đâu.

“Tôi yêu cầu họ đưa Samantha trốn đi. Chúng tôi không nghĩ là Jim sẽ làm hại con bé - hăn có vẻ thật sự yêu mến con bé - nhưng chúng tôi không thể mạo hiểm đặt cược được. Tôi vẫn ở lại trong căn nhà đó, hết đêm này tới đêm khác. Chỉ biết chờ đợi. Suốt sáu tháng trời.”

Hằng đêm, cô nằm trên giường, chân kéo lên tới sát cằm, hai tai căng ra, hai mắt mở to, và cổ họng lúc nào cũng trong trạng thái nấc nghẹn. Cô cắn móng tay liên tục đến nỗi chúng chỉ còn trơ lại thịt. Cô giật mình trước những âm thanh nhỏ nhất. Cô quên mất phải sống như thế nào, phải cảm giác ra sao. Và rồi mùa đông dần tràn tới, tuyết cũng dần phủ trắng Williamstown.

“Họ đã tìm kiếm hăn ở khắp mọi nơi, nhưng họ chẳng tìm ra được nhiều manh mối. Hăn hiếm khi kể về quá khứ của mình và các nhân viên điều tra cũng không tìm ra được bao nhiêu thông tin. Người thân trong gia đình hăn đã chết cả, cha mẹ nuôi của hăn cũng đã chết. Bạn bè duy nhất của hăn là những người trong lực lượng cảnh sát, và họ đối với hăn giống như người quen nhiều hơn là bạn. Dường như hăn chẳng có chỗ nào để đi, thế nhưng hăn vẫn biến mất hoàn toàn, không một vết tích, như thể hăn chưa từng tồn tại trên đời. Tôi đã từng tự hỏi liệu có phải hăn chỉ là một bóng ma dê hèn hay không. Tôi đoán cảnh sát cũng bắt đầu có suy nghĩ tương tự như tôi. Ban đầu có mười cảnh sát trông coi căn nhà của tôi. Nhưng rồi sau đó một tuần đã biến thành hai tháng. Rồi bốn tháng. Rồi sáu tháng. Lúc này, chỉ còn hai cảnh sát mặc thường phục ở quanh mà thôi. Và rồi đột nhiên Jim lại xuất hiện.”

Tiếng sột soạt vang dội trên nóc nhà.

Cô lao ngang qua giường, giật vội ống nghe điện thoại, và chọc mạnh vào những phím số trên chiếc điện thoại bấm phím.

Trung úy Lance Difford sẽ bắt máy, cô sẽ thì thầm dòng mật mã, và cảnh sát sẽ rút đi nếu họ nhìn thấy đó không phải là Jim ở trên nóc nhà.

Mọi chuyện rồi sẽ ổn.

Chỉ có điều, điện thoại không có tín hiệu.

“Đang đợi anh hả, cô vợ yêu?”

Cô ngược mắt nhìn lên.

Và người chồng của cô bước ra từ trong tủ quần áo, mặc trên người bộ đồng phục cảnh sát của hạt Berkshire và nhìn trông giống như Robert Redford* ngày còn trẻ. Hắn đang cầm trong tay một cây gậy bóng chày, và cô có thể nhìn thấy một đầu cây gậy đó có dính những vết bẩn đen kịt và những sợi tóc rối.

Cô nhảy sang chỗ cái tủ đầu giường, những đầu móng tay bị cắn nham nhở chẳng kịp bám lấy cái bề mặt trơn nhẵn ấy, khi mà Jim cũng lao sang và vòng tay tóm lấy mắt cá chân của cô.

“Không! Không!” Cô gào lên bằng giọng khô khốc, hai bàn tay cố cào bám lấy tấm đệm.

Hắn kéo cô ngã xuống sàn nhà. Cú ngã rất mạnh, cô thở hắt ra vì đau.

“Sam đâu rồi?”

“Anh sẽ không bao giờ tìm được con bé đâu!”

“Bọn chúng không nói cho em biết anh có thể làm được những gì sao hả Theresa? Bọn chúng không nói cho em biết chính xác thì anh thích gây

ra đau đớn như thế nào sao?”

Cô định lao lên phía trước, nhưng những ngón tay của hắn đã ghì chặt lấy cổ chân cô. Rồi cô cảm nhận được tiếng thì thầm đi cùng hơi thở ấm nóng khi hắn tựa sát vào lưng cô, dùng cánh tay trước của hắn ghì sát cổ cô xuống tấm thảm trải sàn. Hắn nói. Giọng nói của hắn lướt qua tai cô, mềm mại và nặng nề như nhung, từng lời từng chữ của hắn như muốn bóp nghẹt cô.

“Em đã giúp bọn chúng, Theresa. Em kể cho bọn chúng nghe về anh. Em nghĩ rằng em sẽ không bị trừng phạt vì chuyện đó sao?”

Hắn uốn cong bàn tay quấn quanh lấy cái cổ để trần của cô, tưởng như âu yếm lắm. Nhịp thở của cô giật lên từng cơn như thể một con chuột nhắt bị tóm gọn bên dưới lòng bàn tay của hắn. Hắn bắt đầu chậm chậm, chậm chậm siết chặt không cho không khí tràn vào hai lá phổi của cô.

Hắn bảo cô hãy kháng cự lại hắn đi. Hắn rất thích khi bọn họ phản kháng lại hắn.

Cô quắn quại, hai gót chân của cô quờ quạng, cố gắng tìm kiếm để có thể chạm xuống tấm thảm trải sàn cũ. Cô biết hắn sẽ làm cho cô ngạt thở thật từ từ, rồi sẽ thả ra cho cô hồi lại và sẽ lặp lại một lần nữa, thả ra cho hồi lại, rồi lại lặp lại tiếp. Một lúc nào đó, giữa những khoảng nghỉ ấy, hắn sẽ cưỡng hiếp cô và tra tấn cô. Và rồi sau đó, khi hắn đã chơi chán, hắn sẽ nhấc cây gậy bóng chày lên và cô sẽ thấy vô cùng biết ơn khi cuối cùng trò chơi cũng kết thúc.

Những ngón tay của hắn cứ siết lại rồi thả ra liên tục như vậy. Hai bên hông cô quắn quại trong vô vọng.

Trong đầu cô vẫn không ngừng nghĩ tới việc gọi điện báo cho cảnh sát. Cô tin tưởng chắc chắn rằng họ sẽ nhận ra chuyện gì đang xảy ra. Rằng trong một phút nào đó, họ sẽ phá tung cánh cửa trước. Họ sẽ cứu cô. Nhưng chẳng có ai xuất hiện.

Những chấm trắng, hoa hoa bắt đầu hiện ra trước mắt cô. Cô cảm thấy người mình đang quay quay, rồi dần dần chìm vào một cơn lốc xoáy, tối đen, chẳng có gì hết. Cô sắp chết rồi, và một phần trong cô đã quá khiếp sợ, đã quá choáng ngợp để còn quan tâm đến cái chết.

Nếu ngay lúc này mày không đứng dậy chiến đấu chống lại hắn, cô lẽ mờ nghĩ trong đầu, mày sẽ chết và nhiều năm sau, con gái của mày thậm chí sẽ còn chẳng nhớ tên mày là gì.

“Anh biết em đang nghĩ gì.” Jim thì thầm vào tai cô. “Em đang nhìn thật sâu vào trong tâm trí, cố gắng tìm cho ra ý chí để chống lại anh. Nhưng em không có thứ ấy đâu, Theresa ạ. Anh đã lấy mất nó khỏi em rồi. Anh đã biết em kể từ ngày gặp em, anh đã lột sạch tất cả những gì em có và đặt dấu chân của anh vào trong đó, anh đã thay đổi tâm trí em, và giờ đây, chẳng còn gì là của riêng em nữa rồi. Từng phần nhỏ của em, từng suy nghĩ cuối cùng hiện lên trong đầu em, thật sự chúng đều thuộc về anh. Anh đã tạo ra em. Anh ở trong tâm trí của em. Anh sở hữu em.”

Phía dưới mí mắt cô, ánh sáng dần trở nên sáng tỏ hơn. Ý chí sục sôi lan từ hai lá phổi dâng tràn lên toàn lồng ngực. Những ngón tay của cô cử động yếu ớt, rồi ngừng lại.

Hai bàn tay của hắn thả cổ họng cô ra. Và cô vung nắm tay đấm thẳng vào mũi hắn.

Hắn ngã người ra sau cùng với tiếng thét gằn lên từ yết hầu, và cô không chờ đợi thêm nữa. Bàn tay run rẩy của cô với lấy cái ngấn kéo ở dưới thấp, cô run rẩy nắm lấy tay cầm.

“Con chó này!” Hắn đuổi theo cô. Cô nghe thấy tiếng vút nặng nề khi hắn giương cây gậy bóng chày lên.

“Làm ơn đi mà, làm ơn đi.” Cô thì thầm, giọng khô khốc, và cô kéo tung cái ngấn kéo trên chiếc tủ đầu giường.

Một tiếng động gai người, tiếng vút. Cô chúi đầu và lăn, sàn nhà rung lên trước sức mạnh của cây gậy bóng chày đập xuống tấm thảm.

“Tao sẽ giết mày!”

Cô đang vừa khóc vừa lăn, khóc và mò mẫm trong cái ngấn kéo chết tiệt đó, xáo trộn tung tất cả những thứ có bên trong và cầu nguyện một điều kỳ diệu vào giây phút cuối cùng sẽ cứu lấy cô.

Lại thêm một tiếng vút nữa.

Cây gậy giáng xuống bắp đùi của cô.

Cô nghe thấy một tiếng gãy lớn, rồi cảm nhận thấy một cơn đau nhói, tê buốt bùng lên dọc cảng chân. Và rồi đột nhiên, cô không còn cảm thấy khiếp sợ nữa, cô không còn thấy sức cùng lực kiệt nữa. Cô chỉ cảm thấy thực sự, thực sự đau.

Cô cố gắng bật người để đứng dậy, nhưng cơn đau không thể nhìn thấy bằng mắt thường đó lại khiến cô ngã khụy. Sự đau đớn khủng khiếp, mãnh liệt, giống bị dao cứa đó như muốn xé nát chiếc chân của cô và khiến cho nước mắt cô trào ra. Cô không thể nhìn rõ, nhưng cô cảm nhận được cây gậy bóng chày có chữ ký của thương hiệu Louisville Slugger vừa vút lên và chờ đợi trong không trung.

Cô quay đầu lại. Cô nhìn chăm chăm vào hắc khi hắc đứng thẳng, trắng lệ và huy hoàng dưới ánh trăng lạnh lẽo như băng, mái tóc giả màu vàng hoe của hắc phát phơ trước trán, cái ngực phẳng mịn, không một cọng lông của hắc trông như một tấm đá cẩm thạch đã được mài nhẵn.

Và cô nghĩ trong đầu, chưa từng có ai nói với cô rằng ác quỷ cũng có thể trông đẹp đến vậy.

Cây gậy lao xuống.

Bàn tay của cô quẩn quanh lấy khẩu súng mà cô đã tìm kiếm.

Và cô lao ra, bất chấp cơn đau, cô gào lên, trút hết nỗi khiếp sợ, đau đớn và giận dữ khi lặn đi trên chiếc xương đùi đã gãy, rồi cô giương hai cánh tay đang run rẩy hướng về phía trước.

Cây gậy đập xuống tấm thảm.

Cô bắt đầu nổ súng.

“Cô đã bắn trúng hắc.” Cuối cùng, J.T. lên tiếng. Lúc này cô đã uống đến chai bia thứ tư và đang hơi lão đảo một chút. Hai mắt cô bình thản và đờ đẫn.

“Phải.” Ánh mắt của cô chăm chăm nhìn vào mặt nước sáng lấp lánh dưới hồ bơi. “Tôi đã bắn vào vai hắc, vừa đủ để cản bước hắc. Cảnh sát nghe thấy tiếng súng nổ, Difford vội vã lao đến. Họ đưa hắc đi. Mọi chuyện kết thúc.”

“Nhưng cô chưa bao giờ ngừng cảm thấy sợ hãi.”

“Chưa bao giờ. Hắc đã đúng. Tôi không thể xóa tan hình ảnh của hắc ra khỏi tâm trí. Tôi bán căn nhà, đón Sam và chúng tôi bỏ trốn. Trong suốt hai

năm. Lấy tên mới, đến nơi mới. Bây giờ tôi lấy tên là Tess Williams, nhưng Samantha chỉ gọi tôi là mẹ thôi. Con bé không thể nhớ hết được các cái tên và lúc nào con bé cũng sợ rằng nó sẽ gọi lẫn. Thế nên nó không học thuộc những cái tên nữa, nó quá sợ hãi. Đó là một việc quá kinh khủng mà một đứa bé phải làm.”

“Cô chỉ làm những gì cô bắt buộc phải làm thôi mà.”

“Như thế vẫn là chưa đủ. Hằng đêm tôi vẫn mơ về hăn, và hằng đêm hăn lại bám lấy tôi. Một gã như hăn... đáng lẽ ra hăn không nên được sống.”

“Đúng vậy. Hăn không nên được sống.”

“Tuần trước hăn đã giết chết hai người quản ngục. Đánh họ đến chết. Hăn rất khỏe, anh biết đấy. Tôi ước gì bang Massachusetts có hình phạt tử hình.”

“Angela...”

“Anh có thể gọi tôi là Tess cũng được.”

“Không, tôi không nghĩ tôi nên gọi cô như thế. Cô đang dùng tên giả để tự bảo vệ mình. Từ tất cả những gì mà cô mới kể cho tôi nghe thì đó là một ý tưởng rất xuất sắc. Nhưng Angie ạ, Marion đã lấy dấu vân tay của cô. Con bé đã gửi fax mẫu dấu vân tay đó tới FBI qua Sở cảnh sát Nogales. Đó là lý do vì sao mà tôi tìm ra tên thật của cô.”

Cô lặng im, hết phút này sang tới phút tiếp theo. “Ồ.”

J.T. nhận ra mình đang đưa tay ra và nắm lấy tay người phụ nữ trước mặt. Bàn tay ấy lạnh ngắt. “Con bé chỉ đang làm công việc của mình thôi. Con bé biết là cô đang nói dối và nó muốn thử kiểm tra lại về cô.”

“Tôi hiểu.”

“Con bé biết là nó đã rất sai lầm. Với lý lịch của Beckett như vậy, hoàn toàn có thể hiểu được vì sao cô lại muốn giấu kín danh tính của mình, kể cả là với các cơ quan luật pháp. Nhưng mà dù sao thì chuyện cũng đã rồi. Bây giờ Marion muốn bảo vệ cho cô. Con bé sẽ hộ tống để đưa cô quay trở lại Quantico với tư cách cá nhân, sắp xếp một chỗ trú ẩn an toàn, và sẽ chuẩn bị cho cô người bảo vệ hai bốn trên hai bốn.”

“Anh không nghe câu chuyện mà tôi kể cho anh sao?”

“Lần thứ nhất cảnh sát đã mắc sai lầm, nhưng bây giờ họ đã thông minh hơn rồi...”

“Cũng chẳng có nghĩa lý gì hết!” Cô giật tay mình ra khỏi tay anh và đứng dậy. “Anh không hiểu sao? Hẳn là một cảnh sát. Hẳn biết quy trình làm việc của họ, hẳn suy nghĩ giống như họ. Chỉ cần là tôi ở bên cạnh họ, thì tôi sẽ không được an toàn, bởi vì, hãy đối diện với sự thật đi, cảnh sát làm việc theo quy tắc, còn Jim thì không. Hẳn có thể dự đoán trước việc mà họ sẽ làm, hẳn sẽ bước trước họ, và rồi cuối cùng, tôi sẽ là người còn lại một mình, đối diện với cây gậy bóng chày đó. Tôi sẽ không để mình phải trải qua việc đó một lần nữa đâu. Tôi sẽ không ngồi im như một con chuột ngu ngốc đợi chờ con mèo tới vồ mồi nữa đâu.”

Anh im lặng nhìn cô.

“Tôi sẽ ở lại đây.” Cô tuyên bố. “Cho dù cảnh sát Nogales biết tôi là ai, Jim không có quan hệ nào ở Arizona, phải vậy không? Còn những đặc vụ FBI ở Quantico, những người đã gọi điện cho Marion ấy, có thể bảo họ giữ kín miệng được mà, phải không?”

“Tôi sẽ nói chuyện với Marion về việc đó.”

“Được rồi, vậy là thỏa thuận xong. Anh không hiểu đâu, J.T. ạ. Anh nghĩ là anh hiểu. Anh nhìn tôi cố gắng tập bơi và tập bắn vào mấy cái ụ rơm, và anh nghĩ là tôi bất lực lắm, chẳng làm được gì đâu. Nhưng có một thứ mà tôi rất giỏi. Tôi biết làm thế nào để suy nghĩ giống như Jim Beckett.” Hai môi của cô mím lại. Hai mắt cô sáng lấp lánh vì dòng nước mắt. Cô dùng mu bàn tay lau chúng đi. “Tôi sẽ ở lại. Nếu thực sự hấn tìm ra tôi ở đây, vậy thì tôi sẽ giải quyết với hấn. Hoặc anh sẽ phải giải quyết với hấn. Có thể anh sẽ không thích điều này, có thể anh không đồng tình với tôi, nhưng tôi rất thông minh khi tôi tìm đến đây. Nếu có một người nào đó thích hợp để chiến đấu chống lại Jim Beckett, thì đó sẽ là một tên khốn kiếp tự phụ, cáu kỉnh như anh.”

Chúa ơi, trông cô ấy giống một điều gì đó. Trông cô ấy mới mạnh mẽ và sắc sảo làm sao. Anh muốn kéo cô ấy vào lòng và hôn, cho tới khi nào những đầu ngón tay của cô nắm lấy hai vai anh và cô gầm lên gọi tên anh. Anh muốn cảm nhận sự run rẩy của cô khi cô tiến tới.

“Ngày mai, chúng ta sẽ quay trở lại bãi tập bắn, Angela ạ. Khi đó cô có thể thể hiện ý chí của mình bằng hành động thay vì bằng lời nói, bởi vì, gái yêu ạ, bắt đầu từ giây phút này, tôi sẽ ép cô rất nghiêm khắc đấy.”

“Tốt lắm!”

“Có lẽ bây giờ cô sẽ muốn rời đi, Angela ạ, hoặc nếu không tôi sẽ lột sạch quần áo của cô và đè ngửa cô ngay trước hiên nhà đấy.”

“Ồ.”

“Cô vẫn không chịu đi à.”

“Là do bia đấy.” Cô vội vàng quả quyết với anh như thế trong khi vẫn ở nguyên tại chỗ. Anh dịch người tiến lên phía trước và cuối cùng cô cũng

động đây. Cô vội vàng phóng ngang qua hiên nhà, đẩy mạnh cánh cửa trượt bằng kính và lao vào trong. Anh đã hình dung ra trong đầu cô sẽ khóa cửa phòng ngủ của mình kín như bưng thế nào.

Anh vẫn tiếp tục ngồi ngoài sân, lắng nghe tiếng dế kêu, suy nghĩ về câu chuyện của người phụ nữ ấy và nhìn chăm chăm vào hai chai Michelob chưa bật nắp.

MƯỜI BỐN

Mặt trời đã lên thẳng đứng, nhưng lúc này nó đã không còn dữ dội nữa, thay vào đó, suốt một tuần qua, mặt trời dần dịu lại như một người thiện tâm đầy tốt bụng. Nó mơn trớn, vuốt ve hai gò má và hai cánh tay của Tess, cố gắng nhuộm một chút màu của nắng lên làn da cô.

Tuy nhiên, ở những nơi còn lại của sa mạc, mặt trời vẫn thiêu đốt gay gắt. Những cây xương rồng trông dữ tợn và đầy quỷ quyết, những bụi gai đại rung rinh trước gió. Một con chim cheo đất màu xám phóng vụt qua. Ở phía xa xa, những ngọn đồi trông xơ xác ảm đũ, cộng thêm những căn chòi xiêu vẹo cùng hàng trăm dây phơi quần áo nhìn lại càng thảm hại.

Cả thế giới đã chuyển sang màu vàng của sự xác xơ, màu nâu của sự khô héo và màu xanh ảm đũ bị rút hết sức sống. Tess đứng chính giữa cái thế giới đó, khoác trên người một chiếc áo ba lỗ màu trắng đã sờn rách và một chiếc quần đùi bằng vải ka ki, cô cảm giác mình cũng tẻ ngắt và trần trụi chẳng khác gì cảnh vật xung quanh.

“Cô có định bắn không hay là định ngắm nhĩa đây?” J.T. cất tiếng hỏi cộc lốc. Anh đã cởi chiếc áo phông trên người ra để đón lấy chút nắng. Mặc lên người chiếc quần đùi bò với ống tua rua và đôi xăng đan hai quai, nhìn anh trông giống như một tay lướt ván ở California hơn là một kẻ bán mạng kiếm tiền. Sau hai giờ liên tục đứng xem Tess bắn trượt mục tiêu, anh trông cũng đã chán chường lắm rồi.

Một giờ đầu luyện tập, Marion đã ghé qua và chia sẻ kinh nghiệm. Cũng giống như J.T., cô bảo rằng Tess cần phải tìm thấy khoảng tập trung.

“Tập trung vào.” Cô nàng đặc vụ nhắc đi nhắc lại với Tess. “Hãy hình dung là cô đang vươn dài cánh tay của mình hướng tới mục tiêu, chạm tay vào hồng tâm, và đưa viên đạn bay đi qua tâm trí.”

Để phòng trường hợp bài dạy không có hiệu quả, J.T đã điều chỉnh lại khẩu súng 5,6 li của cô, giảm áp lực cò súng để kéo cò được nhẹ nhàng hơn, gọt lại tay cầm để khẩu súng cầm trong lòng bàn tay cô được thoải mái hơn. Có sáu yếu tố căn bản nhất của việc bắn súng: dáng đứng, cách cầm súng, kiểm soát hơi thở, điều chỉnh góc nhìn, cách bóp cò và giữ súng. Lúc này, Tess đang cố gắng cùng một lúc tập trung vào tất cả những điều đó. Cô cảm thấy đau đầu.

Tess chỉnh lại hai cái bịt tai và xoay vai. Hai bàn tay và cánh tay trước của cô đang giật lên từng cơn nặng nề. Cần phải có rất nhiều sức khỏe để có thể kéo cò liên tục. Marion đã cho cô xem hai cánh tay trước của cô ấy, trên đó loằng ngoằng những đường gân guốc rắn chắc. Để trở thành một đặc vụ, học viên ở trường cảnh sát cần phải có khả năng kéo cò súng hai mươi chín lần trong vòng ba mươi giây. Rất nhiều học viên nữ không thể làm được việc đó, nhưng Marion kiên cường và giàu ý chí thì làm được, và những cơ bắp của cô là minh chứng cho điều đó.

Tess bắt đầu tin rằng chẳng có gì mà những đứa con nhà Dillon không thể làm.

Chỉ là cô không thích khẩu súng. Cô không thích sức nặng của nó, cảm giác khi cầm nó, tiếng ồn mà nó phát ra. Trong đầu cô, khẩu súng vốn dĩ đã là một thứ xấu xa, quá khắc nghiệt và quá nhiều sức mạnh. Và có lẽ điều mà cô sợ hơn cả đó là một khi cô đã cảm thấy thoải mái với nó, cô sẽ bị cuốn

theo nó và chẳng bao giờ có thể quay đầu trở lại. Cô sẽ mãi mãi trở thành một phần của bạo lực. Cô sẽ không bao giờ có thể thoát ra được.

Mày là một phần của bạo lực. Cô tự nhắc nhở bản thân. Lựa chọn của mày hoặc là khống chế nó, hoặc là trở thành nạn nhân của nó.

Cô hít một hơi dài, cô tự nói với bản thân khẩu súng là người bạn của cô. Trước đây cô đã từng dùng nó và nó đã cứu mạng cô. Cô sẽ khắc chế được nỗi sợ và cô sẽ làm chủ được món vũ khí đó.

Cô sử dụng thế đứng mà J.T. đã dạy cô rồi nâng hai cánh tay lên.

Được rồi Tess. Mày là một cỗ máy giết người lạnh lùng và hiệu quả. Căn chỉnh, hít vào, nín thở, bóp cò.

Cô bóp cò. Nó nổ. Cô nhảy bắn và nhắm chặt hai mắt.

Cô là một con ngốc.

Cô kết thúc hết loạt đạn, trúng hay trượt để mặc cho may rủi. Sau khi đã bắn xong, cô quay sang phía J.T.

Anh lại lắc đầu, giống như anh vẫn lắc suốt cả buổi chiều. “Tess này, tại sao cô lại phải sợ một vật vô tri vô giác đến như vậy nhỉ?”

“Một khẩu súng mà anh gọi là vô tri vô giác được ấy hả!”

“Nói như thế thì cô đã xem quá nhiều phim trẻ con của Disney rồi đấy.”

Anh tiến lên một bước và nắm lấy cổ tay cô. Anh vuốt ngón tay chai sần lên bắp đùi đang để trần của cô, vuốt ve phần bên dưới của chiếc quần đùi ka ki.

Cô giật nảy. Cô tái nhợt đi. Rồi mặt cô ửng đỏ.

“Anh đang làm cái gì thế hả?” Cô hỏi bằng giọng cáu kỉnh.

“Vết sẹo đẹp đấy...” Anh nói. “Cô vẫn chưa học được gì từ nó à?”

“Hiển nhiên là chưa đủ.” Cô quay mặt ra sau, không dám nhìn vào mắt anh. Anh đứng sát cô quá, và cô vẫn chưa chuẩn bị sẵn sàng cho cái khát khao cháy bỏng là được tựa người ra phía trước, ghì sát đôi môi lên vết sẹo ngoằn ngoèo trên ngực anh.

“Anh... vết sẹo của anh từ đâu mà có vậy?”

“Guatemala. Tôi nghĩ vậy.”

Anh vẫn đang đứng phía trước cô. Bàn tay của anh vẫn đang đặt lên bắp đùi cô. “Anh nghĩ là sao?”

“Cũng có thể là ở El Salvador. Đi nhiều rồi, rừng nào trông cũng giống nhau.”

“Vậy là anh đã đánh nhau à?”

“Với một người phụ nữ xinh đẹp, tôi dám chắc là vậy.”

“Tất nhiên rồi.” Cô có một cảm giác là thực sự anh đã từng có rất nhiều người phụ nữ xinh đẹp vây quanh.

“Thật thế đấy. Tôi nghĩ vậy.”

“Tôi hiểu rồi. Gặp nhiều rồi, tất cả những người phụ nữ xinh đẹp cũng đều trông giống nhau phải không?”

“Hiển nhiên rồi. Chỉ có khẩu vị là khác nhau thôi.”

Cô tách ra khỏi anh, cố gắng che giấu cử động của mình bằng cách đi nhặt vỏ đạn, nhưng rõ ràng là cô cũng chẳng che giấu được bao nhiêu.

“Tôi làm cô thấy bị xúc phạm à?” Một lát sau anh nói, giọng của anh dừng dưng, không cảm xúc, hai tay của anh vất treo để trước ngực.

“Sau một tuần với sự đồng hành của anh ấy hả? Chẳng có cảm giác gì lắm.”

“Vậy là bây giờ cô không còn bị kích động nữa sao? Cô mạnh mẽ đến thế sao?”

“Tôi là một kẻ bố đời toàn tập.” Cô quả quyết với anh.

“Tốt.” Anh nói. “Vậy thì bắn súng sẽ chẳng phải vấn đề gì khó khăn với cô hết.” Anh mỉm cười với cô bằng vẻ mặt xảo trá. “Làm lại đi Tess. Làm chưa được chúng ta sẽ không rời khỏi đây. Khẩu súng chỉ là một công cụ thôi. Hãy học cách sử dụng nó.”

Anh giật cô quay ngược trở lại và cô va mạnh vào ngực anh. “Chúng ta sẽ làm một thử nghiệm mới.” Anh lẩm bẩm. Gò má rậm rạp ria của anh rẽ tóc mai của cô sang bên cho tới khi hai môi của anh chạm vào tai cô.

“Được thôi.” Cô thì thầm. Cô đang liếm môi.

“Cầm khẩu súng lên cho tôi đi nào.”

“Được rồi.”

“Nạp một loạt đạn mới đi nào.”

“Xong.”

“Ngắm mục tiêu.”

Cô vươn thẳng cánh tay và đứng vào thế Weaver. Anh vuốt hai lòng bàn tay mình dọc theo cánh tay của cô, dùng những ngón tay xoay tròn cổ tay. “Tess, cô bắt đầu có chút cơ bắp rồi đấy.”

Cô rùng mình. Anh hiểu sai cái rùng mình đó và nói. “Chiquita, cô thậm chí còn chưa mở chốt an toàn mà.”

“Tôi chỉ... Anh đang làm gì vậy?”

“Tôi sẽ bám theo từng cử động của cô. Cô bắn, còn tôi sẽ sửa sai cho cô. Cứ thoải mái với tôi đi nào. Nào bắt đầu đi, bé yêu, thả lỏng ra nào.”

Anh nâng cánh tay cô lên. Người cô lại càng căng cứng thêm. “Tess...” Anh thì thầm. Răng của anh tìm đến dải tai cô và hơi cắn nhẹ nó. “Thả lỏng ra.”

“Ôi Chúa tôi.” Cô nói, và thả lỏng dần theo anh.

“Tôi biết trò này lúc nào cũng hữu ích mà.” Cơ thể anh bắt đầu di chuyển, chuyển về tư thế đứng đúng và có vẻ như đang muốn làm mẫu cho cô. Cô để cho anh di chuyển cơ thể mình theo đúng mẫu. Cô có thể cảm nhận được lông trên chân, trên ngực anh, và cái bộ râu xù xì, thô ráp qua một ngày chưa cạo của anh.

“Tập trung vào mục tiêu nào.” Anh nói với cô. “Bắn.”

Cô làm những gì được bảo. Cô bóp cò, và hai cánh tay của cô hơi co thắt lại. Anh đã tóm chặt chúng lại ngay khi chúng có ý định chúc xuống và bắt chúng phải hướng lên.

Cuối cùng, sau khi nhận được chỉ dẫn tận tình, viên đạn đã bắn ra thẳng và đi đúng hướng. Nó vùi mình vào vòng tròn bên ngoài của mục tiêu.

“Ôi Chúa ơi, anh có nhìn thấy nó không!”

“Thấy chưa.” Giọng nói của anh rộn ràng trong tai cô. “Nó có khó lắm đâu mà.”

Cô thì thầm. “Làm lại đi.”

Cô bắn sạch toàn bộ loạt đạn. Mỗi phát đạn, cơ thể anh lại bám sát theo thân hình cô, ghì lại phản xạ giật nảy tự nhiên của cô, bù đắp lại cho những lỗi sai của cô. Họ lại cùng nhau bắn thêm một loạt đạn nữa, và ụ rơm bị bắn cho te tua.

“Tốt.” J.T. nói. Anh lùi ra sau, nhưng hai tay của anh vẫn tiếp tục đặt trên vai cô. Một lát sau, những ngón tay của anh bóp chặt lấy những bó cơ đang căng cứng của cô, anh xoa bóp cho cô như xoa bóp cho một vận động

viên ngôi sao. Cô nhắm mắt lại và để cho đầu gục xuống. Anh làm cô cảm thấy thoải mái, anh làm cô cảm thấy được thả lỏng. Anh làm cô cảm thấy như cô có thể làm được bất cứ việc gì.

“Được rồi.” Anh nói. Hai tay của anh thả ra. Cô cố gắng kiềm chế để không than vãn. “Giờ đến lúc tự làm một mình rồi. Cũng giống như lúc trước thôi. Thả lỏng ra. Hướng thẳng và bắn. Khẩu súng chỉ là một công cụ trong tay cô mà thôi.”

“Một công cụ.” Cô ngoan ngoãn nhắc lại.

“Một công cụ. Cô sở hữu nó, Tess ạ, cô điều khiển nó. Nó không điều khiển cô.”

Cô hít một hơi thật sâu rồi thở ra bằng mũi. Cô điều chỉnh vị trí hai chân và giương khẩu súng lên. Cô nhắm mắt lại.

Khẩu súng được vươn ra cực kỳ tự nhiên trong tay cô. Món công cụ của cô, để cô điều khiển, để cô sử dụng. Cô không phải bóp cò trừ khi cô muốn làm thế. Đó là sức mạnh. Là quyền lực mà cô được quyền chọn lựa.

Cô chọn bóp cò súng. Một, hai, ba, bốn, năm.

Và tờ bia mục tiêu bằng giấy bay tung tóe.

Cô nhìn chăm chăm. Cô ngỡ ngàng quá, cô thậm chí còn không thể cử động nổi. Và rồi cô quay sang phía anh, và cô mỉm cười với anh, nụ cười cực kỳ cực kỳ rạng rỡ vì một chiến thắng vang dội.

“Anh có nhìn thấy không!” Cô reo lên, và chỉ tay trái về phía mục tiêu, phòng khi, bằng một cách nào đó, anh ngủ quên và để lỡ chuyện đã xảy ra. “Anh có nhìn thấy không!”

Anh điềm tĩnh mỉm cười lại với cô và gật đầu. “Cô đã bắn trúng nó. Hoàn toàn tự mình, cô đã bắn trúng.”

Và rồi, anh làm một việc mà cô chưa bao giờ tưởng tượng ra là anh sẽ làm. Anh đưa tay ra và bắt tay cô.

Cô chẳng nói được lời nào. Cô để mặc cho cái nắm tay rắn chắc, vỗ về ấy nắm lấy tay cô. Và cô cũng tự mình chìa tay bắt lại tay anh một lần nữa. Một kẻ bố đời gặp một kẻ bố đời. Cô đã làm được rồi.

Rồi cô cười rạng rỡ với anh và reo vang. “Tôi hạ gục được ụ rơm rồi! Tôi hạ gục được ụ rơm rồi!”

Cô không chút khách sáo, đưa luôn khẩu súng sang cho anh cầm và lao thẳng đến chỗ ụ rơm bị bắn cho thương tích đầy mình để kiểm tra thành tích của mình.

J. T. nhìn theo cô chạy đi. Cô ngồi thụp xuống bên cạnh ụ rơm và không ngần ngại thọc ngón tay vào trong cái lỗ đã bị sém đen xung quanh như một đứa trẻ. Mái tóc cô bị thiêu đốt, trông không khác gì những đoạn dây đồng bị vút dưới nắng. Nó rất hợp với nụ cười của cô, rạng rỡ, sáng ngời và sôi nổi, đủ để khiến một người đàn ông phải ngoái nhìn thêm một lần nữa.

Cô lại tìm được một cái lỗ nữa, và cũng thò tay chạm vào nó. Chúa ơi, nụ cười toe toét trên gương mặt của cô ấy!

Từ lúc nào cô ấy lại trở nên xinh đẹp đến thế nhỉ? Cô ngoái đầu lại nhìn về phía anh và tiếp tục mỉm cười. Rồi cô tựa đầu lên chiến tích lớn của mình, và anh đã phải chớp mắt để chống chọi lại cơn co thắt trong lồng ngực.

Trong giây phút này, trông cô mới hoàn hảo làm sao, đáng lẽ ra ngay từ khi bắt đầu, cô đã phải trông như thế. Đầy sức sống và rạng rỡ, tràn trề và thơ ngây.

Đó là một khoảnh khắc mà người đàn ông nên ghi lại nó vào phim hình, mang theo nó trong túi để nhớ về mỗi khi rơi vào những hoàn cảnh tăm tối, bế tắc.

Tâm trí của anh, như tất cả mọi lúc khác, hà khắc và tàn nhẫn, lại chứa những bức hình chụp khác. Đó là Tess nằm úp mặt trên tấm thảm, mặt mày thâm tím, be bét máu do cây gậy bóng chày. Cơ thể được đánh dấu xung quanh bằng phấn trắng. Quần áo rách rưới và bị xé nát.

Anh quay mặt đi. Anh chăm chú nhìn xuống đất.

Không, anh nghĩ trong đầu. Chuyện sẽ không xảy ra như thế đâu. Cô ấy mạnh mẽ hơn thế. Cảnh sát thông minh hơn thế. Chết tiệt, có thể Jim Beckett đã biến khỏi đất nước này rồi, có thể hắn đã đang nhấm nháp những li cocktail rượu ở Bahamas rồi.

Nhưng chính anh cũng chẳng tin bất kỳ điều nào trong số những điều trên.

Chết tiệt, anh muốn uống rượu.

Anh đã nghĩ tỉnh táo là tốt, nó sẽ giúp một người đàn ông suy nghĩ thông suốt, sắc sảo, tập trung. Nhưng đối với anh thì điều đó là ngược lại. Vào buổi đêm, anh chẳng thể ngủ được, anh lúc nào cũng trong tình trạng cáu kỉnh, và tâm trí của anh bị nhấn chìm trong những hình ảnh mà anh chẳng thể khống chế được nữa.

Có lẽ một gã như anh được sinh ra là để say xỉn. Có lẽ một gã như anh chỉ có thể thực sự làm được việc khi các giác quan không còn tỉnh táo.

Anh để tâm đến những thứ chẳng hạn như những lời bình phẩm gay gắt của Marion. Anh nhớ lại những thứ chẳng hạn như những giấc mơ mà anh từng mơ thấy khi anh mới quay trở lại Mỹ hồi năm năm trước, và những hy

vọng tươi mới mà anh từng có hồi anh là một người đàn ông mới lập gia đình.

Anh nhớ lại lần đầu tiên anh nhìn thấy Rachel, đang ôm đứa bé khóc thất thanh và ngập ngừng nói với anh rằng cô không còn tiền nữa. Ngài đại tá đã đá cô ra ngoài đường, tiền tiết kiệm của cô đã dùng hết, và những gã đàn ông chẳng trả được bao nhiêu cho bà mẹ một con lúc nào cũng kiệt quệ. Cô tìm đến anh bởi vì cô không biết phải tìm đến ai khác nữa. Và rồi, những giọt nước mắt đầu tiên lăn xuống gò má cô, những giọt nước mắt căng đầy và lạnh lẽo khi cô quay mặt đi, rõ ràng là cảm thấy vô cùng xấu hổ. Anh đã nhìn theo khi cô vừa vỗ về đứa trẻ đang gào khóc vừa lấy tay chùi đi hàng nước mắt trên má. Khi anh vẫn còn chưa đáp lại cô, cô đã bước đi, đôi vai mảnh gầy của cô chứa đựng lòng tự trọng lớn hơn những gì anh tưởng tượng. Và ngay lúc ấy, anh biết rằng anh sẽ giúp đỡ cô. Bất luận ngài đại tá đã làm những gì với cô, cô xứng đáng nhận được nhiều hơn thế. Cô là một người tốt đẹp hơn những gì mà ông ta đã nhào nặn ra.

Anh để ý đến những thứ chẳng hạn như mỗi đêm, khi anh nằm xuống, chiếc quạt trần kia chưa bao giờ ngừng quay. Nó cứ o o và o o và o o, làm cho không khí cứ thổi qua làn da của anh một cách nhẹ nhàng, thật là bức mình.

Cứ như thế cho đến sáng hôm sau, anh chìm vào giấc ngủ cùng với sự bức tức về làn gió thổi đó, và rồi tỉnh dậy để nhìn thấy Rachel đang đứng bên cạnh giường của anh. Anh thề, đó chính là cô, nhưng không phải là Rachel ngày trước mà là người phụ nữ đã trở thành vợ của anh. Vô cùng xinh đẹp, vô cùng đáng yêu. Cô đã mỉm cười với anh, nhẹ nhàng và bình thản. Trái tim của anh trong lồng ngực lại thêm một lần nữa quặn thắt.

Anh yêu, Teddy và em sẽ chạy qua cửa hàng tạp hóa. Mẹ con em sẽ quay về sau một tiếng nữa. Tối nay anh muốn ăn gì?

Và tối hôm qua anh đã mơ thấy thêm những giấc mơ khác. Lần này anh đang đuổi theo đằng sau chiếc Camaro. Anh có thể nhìn thấy nó rất rõ ràng. Đứa trẻ đó, đứa trẻ ngu xuẩn đó đang lái xe chạy giữa đường, lạng lách hết bên này sang bên khác. Phía trên chiếc xe đó, anh nhìn thấy ánh đèn pha từ chiếc xe của Rachel đang tiến đến gần. Anh la hét và cố gắng phóng nhanh hơn, nhưng chiếc Camaro chết tiệt đó lao đi nhanh quá, anh không thể đuổi kịp được nó.

Vào phút cuối cùng, đứa trẻ đó quay đầu lại, nhưng khuôn mặt đó không phải là của đứa trẻ đã gây ra tai nạn nữa. Đó là một gã đàn ông trọc lốc, mặt mày nhẵn thín với đôi mắt màu xanh nước biển lạnh lẽo. Jim Beckett. Beckett đang cười nhả nhổ và rồi sau đó, J.T. nhìn xuyên qua tấm kính chắn gió của chiếc xe ô tô đang tiến sát lại gần và nhìn thấy khuôn mặt của Tess đang gào thét.

“Chúng ta cùng ăn mừng đi.” Tess nói, trong lúc đang bước đi oai phong quay trở về từ chỗ ụ rơm. “Anh làm gì để ăn mừng?”

Anh giật mình quay trở lại hiện thực. “Ăn mừng một vụ hạ sát thành công sao?”

“Ừ. Một vụ hạ sát thành công. Anh sẽ làm gì?”

“Cuervo Gold nguyên chất không pha và kế sau đó là làm tình nồng nhiệt, điên cuồng. Tôi sẵn sàng nếu cô cũng thế?”

Mặt cô ửng hồng, hơi thở của cô gấp gáp hơn. “Tôi biết rồi.” Cô vui vẻ nói, không nhìn thẳng vào anh. “Chúng ta hãy đi mua dâu tây đi. Quanh đây mua được dâu tây chứ?”

“Chắc chắn rồi.” Ánh mắt của anh vẫn ở nguyên trên gương mặt cô. Hai môi của cô đã hé mở. Lúc này, cô đang đưa lưỡi ra liếm quanh để giữ ấm cho đôi môi. Cô có một đôi môi rất hồng hào, giống như màu của cánh hoa hồng vậy.

“Và cả kem tươi nữa..Cô lầm nhầm. “Và bánh ga tô nữa. Đúng rồi. Tôi sẽ làm bánh ga tô dâu tây cùng với bữa tối.”

“Tess...” J.T. nói, giọng khàn khàn. “Thôi đùa cợt với tôi đi.”

Anh tóm lấy tay cô, xoay cô ngả vào ngực anh và hôn ngẫu nhiên lên đôi môi cô. Anh tìm ra được cặp môi hồng tươi ấy, và anh đưa lưỡi vào giữa chúng, anh nghe thấy tiếng thở hổn hển của cô, và rồi một tiếng thở hắt ra.

Anh hôn cô cuồng nhiệt, giống như một người đàn ông đang chuẩn bị đuối nước cố tìm lấy bờ. Những ngón tay của cô bám chặt lấy hai cánh tay anh, cái nắm tay ấy mạnh mẽ và gấp gáp, đúng như nó cần phải thế. Anh ngẫu nhiên đôi môi cô, nếm hương vị của cô, nuốt trọn cô. Và cô cũng khát khao mà mở ra đôi môi của mình, thậm chí còn kéo anh vào với nụ hôn nồng nhiệt hơn.

Chúa ơi, anh đang chìm xuống và anh muốn được chìm xuống.

Có vẻ như ở một khoảng cách, anh nghe thấy tiếng cô rên rỉ. Hai bàn tay của anh tìm lấy hông cô và xoay hông cô ghì sát vào thân người anh. Những móng tay của cô cào đỏ da anh.

Cô đang rất thèm khát. Chân của cô đã bắt đầu cọ lên đùi anh. Những đầu ngón tay cô nhảy múa trên cánh tay anh, rồi đến xương đòn của anh và vùi trong tóc anh. Cô kéo đầu anh xuống.

“Chúa ơi...” Anh lầm rầm, giọng đặc quánh. “Dữ dội lên đi nào.”

“Được thôi.” Cô nói, rồi cô nghiêng chặt hai hàm răng. Cô cắn đứt môi của anh, rồi giật mình bắn ngược ra sau trong sự kinh ngạc. Anh dùng một ngón tay chạm lên vết rách và khi đưa tay xuống, ngón tay ướt máu.

“Tôi không nghĩ là cô lại thích mấy thứ đó đấy, Tess ạ.” Anh cho ngón tay vào miệng và liếm sạch nó.

“Tôi không biết tôi đang làm cái gì nữa!” Đột nhiên cô vùi trán vào ngực anh và hai vai cô bắt đầu run rẩy. “Tôi xin lỗi. Tôi xin lỗi.”

Cô khiến anh ngỡ ngàng khi thấy cô khóc nức nở. Anh đứng đó bất động, ngạc nhiên quá đỗi, rồi một vài bản năng xưa cũ trong con người anh liệu lĩnh trời dậy.

Chầm chậm, anh vòng một cánh tay ôm lấy hai vai của cô. Cô cảm thấy mình thật nhỏ bé trong vòng tay anh. Bàn tay còn lại của anh cẩn thận vuốt ve đầu cô. Ngón tay cái của anh chạm vào má cô một lần, rồi hai lần.

“Rồi sẽ ổn thôi...” Anh nhận ra mình đang thì thầm. “Không sao đâu, rồi sẽ ổn thôi.”

Anh lau sạch nước mắt trên má cô; anh vuốt ve cần cổ cô. Cô cảm thấy mình mỏng manh dễ vỡ đến mức khó tin. Những hình ảnh bao trùm tâm trí anh: Một cây gậy bóng chày vung lên cao. Một người đàn ông đang vung cây gậy đó trước thân hình cuộn tròn, không khả năng phản vệ của cô. Một con quái vật cả trăm cân đang sôi sục sắp sửa tiêu diệt người vợ chỉ chưa đầy năm chục cân của anh.

Cơ cảm phản ập đến tức thời. Anh xua nó ra khỏi trí óc và ôm cô gần với mình hơn.

“Cô có muốn nói gì về chuyện đó không?” Cuối cùng, anh lên tiếng hỏi.

“Tôi nhục nhã quá.” Cô rên rỉ.

“Tại sao?” Anh dịch chuyển để cô cảm thấy thoải mái hơn khi ở trong vòng ngực của anh, nhưng vẫn giữ nguyên nắm tay trên vai cô. Anh dỗ dành ngay khi anh thả cô ra, cô sẽ chạy biến đi mất.

“Bởi vì tôi là một người mẹ hai mươi bốn tuổi đầu và tôi không biết hôn như thế nào. Tôi không biết mình phải làm gì, tôi không biết mình muốn gì. Ôi Chúa ơi, tất cả mọi thứ cứ rối tung và điên rồ hết cả lên ấy.” Hai vai cô lại bắt đầu nhấp nhô theo nhịp nấc.

“Chồng của cô cũng là mối tình đầu hả?”

“Là duy nhất.”

“Và tồi tệ?”

“Phải.” Hai vòng tay cô ôm lấy eo anh và cô bám chặt lấy anh. Đã lâu lắm rồi, chưa từng có bất kỳ ai ôm anh như thế. Anh đã quên những điều này mất rồi. Sự ngọt ngào khi người phụ nữ chạm lên người anh. Cô ấy có thể mang đến cho anh sự an ủi nhiều đến nhường nào. Cô ấy có thể khiến cho anh cảm thấy hạnh phúc vẹn tròn ra sao.

Và anh cảm thấy có thứ gì đó gợn lên một chút bên trong anh.

Anh không muốn điều đó. Ôi, anh không muốn điều đó.

Anh nắm lấy tay cô và bằng một cách nhanh nhất, ít đau đớn nhất có thể, anh đẩy cô ra khỏi người anh. “Giờ cô có thời gian rồi đấy...” Anh nói, giọng rất cương quyết. Anh đưa mắt nhìn quanh, nhìn khắp mọi nơi, ngoại trừ cô. “Jim Beckett là một thằng chó chết và cô đã rời bỏ hắn. Giờ cô còn cả cuộc đời để tìm học nốt những gì cần học. Cô đang bắt đầu lại từ đầu và hai mươi tư tuổi chưa phải là quá già.”

“Tôi kinh khủng đến vậy sao?”

Chúa ơi, cô ấy đang làm anh bức muốn chết. “Không. Không, Tess ạ, cô không hề kinh khủng. Chỉ là cô... nó giống như việc tập bắn súng của cô ấy. Cô đang quá gắng sức và cô mang theo bên mình quá nhiều thứ.”

“Ồ.” Cô tỏ vẻ suy nghĩ. “Vậy là cũng có khoảng tập trung trong việc hôn nữa à? Tôi nên nhận ra điều đó.”

“Phải. Cô biết những khoảng tập trung đó rồi đấy.”

“Tôi cá là anh đã tìm được cho mình khoảng tập trung cho tất cả mọi lĩnh vực.”

“Không phải tất cả. Nhưng bắn súng, bơi... làm tình. Phải, tôi đoán tôi có nhiều điểm mạnh.”

Cô trở nên im lặng. Anh nhân cơ hội đó để hắng giọng. Cổ họng anh cảm giác khô quá. Anh lại lên cơn thèm bia. Bia gì cũng được. Bia lạnh, bia rẻ tiền, anh không quan tâm.

“Chúng ta nên quay vào nhà thôi.”

“Chiều nay chúng ta sẽ học gì?”

“Chiến đấu tay không.”

“Không phải là tay không chống lại gậy bóng chày đấy chứ?”

Anh nhú mày. “Chúng ta sẽ học cả phần đó nữa.”

Lại tiếp tục là im lặng. Rồi cô quay đi. “Được rồi.”

Anh lắng nghe tiếng bước chân của cô khi cô tiến tới chỗ hộp đựng súng. Nghe thấy tiếng cách chỏi tai khi cô bật mở nó, rồi tiếng leng keng khi vỏ đạn được đổ vào trong.

Anh cố gắng lấy lại tập trung.

Anh vẫn nhìn thấy chiếc xe Camaro chết tiệt đó. Và cha của anh đang bước xuống sảnh.

Anh lắc đầu. *Xua chúng đi đi, J.T., hãy xua chúng ra khỏi đầu mày.*

Nhưng nó không hiệu quả. Anh cần một chai bia.

MƯỜI LĂM

“Tôi biết Jim Beckett đang ở đâu.”

“Vâng, bà nói sao?”

“Tôi đã nhìn thấy hắn trong những giấc mơ. Hắn đi cùng một người phụ nữ tóc vàng và có tiếng nước chảy nhỏ giọt. Nhỏ giọt chậm rãi. Tí ta tí tách... tí ta tí tách...”

“Sao cơ, thưa bà?”

“Tôi nghĩ thấy có mùi tuyết mới rơi và mùi của cây thông. Phải rồi, hắn đã đi vào trong núi. Những ngọn núi tuyết đẹp, tuyết đẹp. Ở đó, hắn sẽ được tái sinh.”

“À... vâng, thưa bà. Là ngọn núi nào thế ạ?”

“Làm sao mà tôi biết được, cô bé ngốc nghếch này. Cô làm việc với cảnh sát cơ mà. Tôi đã đưa ra chỉ dẫn cho cô rồi đấy, giờ cô phải làm theo đi chứ!”

Điện thoại gác máy. Cô nhân viên tổng đài thở dài. “Vâng, thưa bà.” Cô thì thầm. Cô ấn nút khởi động lại trên bàn phím và bảng điều khiển của cô lại ngay lập tức bật sáng với một cuộc gọi khác đang chờ.

“Tôi tìm thấy Jim Beckett rồi!”

“Ở đâu vậy, thưa ông?”

“Hắn đang sống ở con phố đối diện với nhà tôi. Tôi trông thấy hắn đêm qua, qua cửa sổ. Tôi bị gãy chân, cô thấy đấy, nhưng điều đó không có nghĩa tôi là một kẻ vô ích. Ngồi suốt bên cửa sổ, tôi nhìn thấy đủ mọi loại sự việc. Và tối hôm qua, tôi đã nhìn thấy hắn, đứng ở bên cửa sổ, tranh cãi với một người phụ nữ. Tôi nghĩ có lẽ hắn đã giết cô ta mất rồi.”

“Ông cho tôi xin tên được không ạ?”

“Jimmy Stewart. Đánh vần là J-i...”

“Jimmy Stewart sao ạ? Giống tên diễn viên Jimmy Stewart ấy ạ?”

“Đúng rồi đấy.”

“Ông có xem nhiều phim của đạo diễn Hitchcock không thưa ông?”

“Là sao, có, tôi có xem.”

“Cảm ơn ông.” Cô tự mình ngắt kết nối với cuộc gọi. Bảng điều khiển của cô lại ngay lập tức nháy sáng. Năm nghìn cuộc gọi đổ đến mỗi ngày và con số đó vẫn không có dấu hiệu sẽ giảm.

“Jim Beckett là hàng xóm ngay bên cạnh nhà tôi!”

“Hắn là vậy rồi, thưa ông.”

“Hắn vừa mới chuyển tới tuần trước. Tôi đã nghi ngờ ngay rồi mà. Gã đó trọc lốc, cô biết đấy. Làm gì có người nào có lòng tự trọng mà lại đi qua đi lại với cái đầu trông chẳng khác gì quả bóng bowling như thế chứ? Hắn là người Ireland phải không? Không thể tin người Ireland được đâu.”

“Tôi có thể xin tên và địa chỉ của ông được không, thưa ông?”

“Tên tôi á? Tại sao cô lại cần tên của tôi?”

“Chỉ là chúng tôi cần có địa chỉ liên hệ thôi, thưa ông. Một sĩ quan cảnh sát sẽ đến nói chuyện tiếp với ông và lấy lời khai chính thức.”

“Tôi không muốn cảnh sát đến nhà tôi đâu.”

“Chúng tôi có thể làm việc đó qua điện thoại với ông, nhưng chúng tôi cần xin tên của ông.”

“Chết tiệt, tôi không muốn cảnh sát đến đây đâu. Tất cả mọi người sẽ nghĩ tôi là kẻ chỉ điểm. Tôi đâu phải kẻ chỉ điểm đâu!”

“Chắc chắn là vậy rồi thưa ông, nhưng mà...”

Người gọi đến đập mạnh ống nghe, khiến cô nhân viên hơi nhúu mày đôi chút, nhưng giờ không phải là lúc để trầm ngâm. Bảng điều khiển của cô lại bật sáng, và với một tiếng thở dài mệt mỏi, cô lại nhấn nút nhận cuộc gọi và bắt đầu lại từ đầu.

Ở phía bên kia căn phòng, Đặc vụ Quincy đang đọc biên bản ghi chép các cuộc gọi, thử tìm xem có gì đáng chú ý hay không. Anh đã có mặt ở Santa Cruz để làm việc về một loạt những vụ đánh cắp mộ và chặt xác người. Do rất nhiều những kẻ giết người hàng loạt không có tổ chức thường bắt đầu thực hành với các xác chết trước khi thực hiện với các nạn nhân còn đang sống, lực lượng thực thi pháp luật địa phương đã nhanh chóng yêu cầu FBI tham gia cùng; hy vọng họ có thể bắt được gã đó trước khi những người phụ nữ trẻ phải chịu chung số phận với những người đã khuất. Đáng buồn là công việc của họ không đạt được nhiều kết quả mong muốn. Vào lúc mười một giờ đêm, Quincy bắt chuyến bay muộn tới Boston. Anh kiệt sức, đầu bù tóc rối và chưa được tắm rửa. Nhưng đến lúc này anh đã quen với việc đó.

Anh đã đọc đến trang thứ mười của tập biên bản, nhưng vẫn chưa có gì khiến anh cảm thấy đặc biệt chú ý. Các nhân viên tổng đài sẽ tiếp nhận từng cuộc gọi, ghi chú lại tên người gọi, địa chỉ của họ, số điện thoại để gọi lại

kèm nội dung cuộc gọi. Sau đó, các sĩ quan cảnh sát trong ca làm việc sẽ phân loại sơ lược những biên bản ghi chép này, họ sẽ gạt bỏ đi khoảng tám mươi phần trăm số thông tin mà họ cảm thấy vô giá trị, mười tám phần trăm có giá trị cần được gọi lại, và hai phần trăm có giá trị cần tới xác thực trực tiếp. Các cảnh sát sẽ ghi nhận tất cả mọi loại nội dung từ “Jim Beckett thực sự giống Elvis” cho tới những báo cáo về một tay đánh cắp xe ô tô cừ khôi.

Quincy bỏ tập báo cáo xuống và rót cho mình li cà phê thứ hai. Cà phê uống liền. Anh ghét cái thứ chết tiệt đó. Ngày nào các cảnh sát được trang bị máy pha cà phê cappuccino thì ngày đó thế gian này mới có được công lý.

Trung úy Houlihan nhìn thấy anh từ phía bên kia căn phòng và tiến lại gần.

“Trông anh kinh khủng quá.” Trung úy Houlihan tuyên bố.

“Cảm ơn. Đó là một phần trong điều lệ mới của Cục đó. Tất cả các đặc vụ phải có diện mạo làm việc quá sức, nếu không tức là họ đang được trả lương quá nhiều. Thế nào, mọi chuyện sao rồi?”

“Tin xấu là chúng ta vẫn chưa tìm ra dấu vết nào của Jim Beckett. Tin tốt là có lẽ chúng ta đã tìm ra được Jimmy Hoffa. À, và chúng ta vừa mới ngăn chặn được hai cuộc tấn công của những kẻ ngoại quốc âm mưu phá hoại chính phủ Hoa Kỳ.”

“Cũng không tệ nhỉ.”

“Cà phê thế nào.”

“Khá là kinh tởm.”

“Cảm ơn, chúng tôi tự hào về nó nhiều lắm đấy. Để ý thấy cái hộp Turns* cỡ bự bên cạnh nó chứ?”

Quincy gật đầu và uống nốt li cà phê. Anh không khỏi cau mày trước những giọt cà phê cuối cùng, nhưng chí ít chúng vẫn là caffeine. Anh đặt li cà phê xuống, xoay cổ, lắc hai cánh tay và tiếp tục lấy lại cảm giác của một con người đang sống. Anh hất cằm về phía cái huy chương bằng vàng mà Houlihan đeo trên cổ. Anh không nhớ là đã từng nhìn thấy nó.

“Vật may mắn mới sao?”

Trung úy Houlihan đột nhiên trở nên bồn chồn, trông có vẻ như rất ngượng ngùng. “Nhẫn cưới của tôi đấy.”

“Thật sao?”

“Ờ, đeo nhẫn cưới trên người đối với vợ tôi có ý nghĩa rất lớn. Tôi vẫn nói với cô ấy là trong công việc của chúng ta, không ai muốn để lộ ra quá nhiều thông tin cá nhân cả. Ba ngày trước là kỷ niệm ngày cưới của chúng tôi. Cô ấy đã đun chảy nhẫn cưới của tôi thành cái miếng huy chương này và đưa nó cho tôi. Giờ thì cả hai chúng tôi đều hài lòng. Có lẽ nó mang đến may mắn thật. Vào lúc này, may mắn cũng đâu có hại gì. Anh kết hôn rồi chứ?”

“Mới ly hôn xong.”

Houlihan chỉ tay lên cái vòng cổ. “Vợ ba rồi.” Anh thú thật. “Cô ấy là một y tá cấp cứu, mối quan hệ của chúng tôi hòa hợp hơn khá nhiều. Tôi về nhà muộn ba tiếng đồng hồ và nói rằng tôi rất xin lỗi, nhưng có một vụ tai nạn đã xảy ra và chúng tôi mất hai giờ đồng hồ để đi tìm cánh tay cho người lái xe, cô ấy chỉ gật đầu, bảo với tôi rằng cô ấy cũng về nhà muộn do có một vụ lái xe xả súng, và bữa tối đã ở sẵn trên bàn.”

“Tôi hiểu ý của anh.”

“Nhưng tôi có thể hình dung, với khối lượng di chuyển như của anh, dù sao nó cũng vẫn là một chặng đường gian khó. Chẳng có gì định nghĩa một cảnh sát - hay một đặc vụ - đúng hơn là hai chữ ly - hôn.”

Quincy nhún vai. Hôn nhân đổ vỡ vẫn đang khiến anh không vui trong lòng. “Phải, và rồi sau đó những thằng như Bundy vẫn được kết hôn và làm bố trong lúc chờ tử hình*. Tôi chẳng thể nào hiểu nổi phụ nữ.”

“Anh không cay độc đến mức đó chứ.”

Quincy bất đắc dĩ cười lớn. “Tôi không cay độc thế đâu.” Anh đồng tình.

“Thế nào, đặc vụ, anh có mang tin tốt nào đến cho tôi không?”

“Tôi có tin mới đây.” Quincy nói kèm một tiếng thở dài. “Nhưng tôi không nghĩ đó là tin tốt.”

Anh dẫn Houlihan tới chỗ làm việc nhỏ mà anh đã cố gắng xin được. Máy tính xách tay của anh đã mở và đang hoạt động. “Được rồi, như này, Beckett đúng là có một khuôn mẫu.”

“Anh đã tìm ra được khuôn mẫu của Beckett rồi à?”

“Chúng tôi đã tìm ra, và anh sẽ thích đấy. Chúng tôi đã thử tìm tất cả các vấn đề liên quan đến số học, chiêm tinh học, tuổi âm lịch. Tôi đã nhờ bạn của tôi ở CIA - một chuyên gia giải mã - kiểm tra kinh độ và vĩ độ của các hiện trường vụ án và cố gắng giải phá một thông điệp đã được mã hóa. Máy tính được sử dụng để đào sâu bởi kỹ những nội dung này, tất cả là bởi chúng ta biết Jim có thể thông minh tới mức nào. Và anh muốn biết câu trả lời không? Tôi sẽ cho anh xem câu trả lời.”

Quincy xoay máy tính của anh để Houlihan có thể nhìn thấy màn hình.

“Chết tiệt.” Anh chàng trung úy nói.

“Chính xác là thế. Chính xác là những thứ rất phổ thông. Chắc hẳn ở trong tù hẳn đã phải cười lăn cười bò, cười sung sướng đến mức nào, anh có biết không? Hẳn quá thông minh, hẳn biến những thứ ngu ngốc trở nên hay ho.”

Quincy lắc đầu. Tất cả mọi thứ được hiển thị trên màn hình, và anh đã phát hiện ra chúng hoàn toàn là nhờ vô tình. Anh đã liệt kê tên của tất cả các nạn nhân nữ theo thứ tự ở một cột. Rồi anh liệt kê những địa điểm hiện trường vụ án theo thứ tự ở một cột kế bên. Anh liếc nhìn vào cột đó. Nếu lấy chữ cái đầu từ tên của các thành phố và xáo trộn chúng lên, chúng sẽ ghép lại thành chữ Jim Beckett. Thằng chó chết đó đã đánh văng tên hẳn bằng những người phụ nữ bị hẳn giết hại.

“Hãy giúp tôi chút đi đặc vụ. Điều đó có nghĩa là gì vậy?”

“Nó có nghĩa là có một phương pháp nhất định trong sự điên cuồng của hẳn. Nó có nghĩa là những điều hẳn nói về kỷ luật đó không hẳn chỉ là cách mà hẳn dùng để tung hỏa mù với chúng ta. Và, trung úy ạ, điều đó có nghĩa là hẳn vẫn chưa chịu dừng tay đâu.”

“Chắc chắn là xong rồi chứ, hẳn đã đánh văng tên hẳn. Đâu còn chữ cái nào bị sót lại đâu.”

“Đây là những người đã chết, trung úy ạ. Là công việc trong quá khứ của hẳn. Rồi sau đó, hẳn tấn công vợ hẳn ở Williamstown...”

“Hẳn không giết hại cô ấy.”

“Đúng, hẳn không giết cô ấy. Nhưng rồi hẳn bị đưa vào tù, và ở đó hẳn đã giết chết hai người quản giáo. Ở Trại cải tạo bang Massachusetts phân viện Cedar tại *Walpole*.”

Trung úy Houlihan lặng im. Thế rồi. “W. Hẳn muốn chữ cái W. *Jim Becket w*. Điều đó có nghĩa là gì?”

“Nó có nghĩa là hẳn vẫn còn muốn nói thêm gì đó. Có thể là *Jim Beckett was** cái gì đó hoặc *Jim Beckett wants** gì đó. Tôi không biết nữa. Nhưng có một cụm từ nào đó trong đầu hẳn và hẳn sẽ không dừng lại cho đến khi nào viết xong nó. Hẳn vẫn chưa xong việc đâu, Houlihan ạ. Hẳn vẫn chưa dừng tay đâu.”

“Trung úy...” Một giọng nói từ phía bên kia căn phòng gọi lại. “Có Trung úy Berttelli từ Connecticut đang chờ máy.”

Houlihan và Quincy nhìn nhau. Houlihan nhận cuộc gọi từ chiếc điện thoại đặt trên cái bàn gần đó. Cuộc nói chuyện kéo dài trong vài phút.

“Họ tìm được Shelly Zane rồi. Anh sẽ tới đó chứ?”

“Có. Thành phố nào vậy?”

“Avon. Avon, Connecticut.”

Quincy thêm tên thành phố đó vào cột.

Mất ba tiếng đồng hồ để lái xe tới khu nhà nghỉ rẻ tiền nằm ven đường ở vùng ngoại ô Avon. Chuyên viên chụp ảnh hiện trường vừa mới xong việc, và giờ đến lượt các cảnh sát của lực lượng đặc nhiệm Connecticut tiến hành đóng gói vật chứng. Hai trong số đó đang cố gắng tìm cách di chuyển chiếc giường cỡ trung, được gắn chặt với sàn nhà. Cuối cùng, họ thống nhất rằng cạy tung các chốt gắn của chiếc giường sẽ làm rối hiện trường vụ án rất nhiều, thế nên họ hướng dẫn cho một cảnh sát mới bò xuống bên dưới gầm giường để thu thập các ngón tay của nạn nhân.

Khi Quincy bước vào, đó là thứ đầu tiên mà anh nhìn thấy - cặp móng của một anh chàng lính mới đang chống ra từ bên dưới gầm giường trong lúc anh ta đang đi tìm những ngón tay của Shelly Zane. Đó là những trò chơi mà Beckett thích. Hắn thích phân nhỏ hai bàn tay của nạn nhân và gây rắc rối cho cảnh sát. Có lẽ, lúc này đây, ở một nơi nào đó, Jim đang phóng xe vun vút trên con đường cao tốc và cười khúc khích khi nghĩ đến một tay cảnh sát mới nào đó đang phải khom lưng quỳ gối lục tìm những ngón tay đầy máu me và cố gắng để không nôn mửa trước cảnh tượng đó.

Quincy bước vào trong nhà tắm, tại đây, thi thể của Shelly Zane nằm ngửa trên khu sàn nhà lát gạch hoa màu xanh da trời nứt vỡ ở giữa bồn cầu và bồn tắm. Hai tay cô ta đặt vòng qua đầu, lòng hai bàn tay đã bị chặt đứt các ngón của cô ta ngửa ra, như thể cô ta bị giết trong lúc đang làm hành động đầu hàng. Chiếc quần tất buộc rất chặt quanh cổ cô ta, chặt đến nỗi chúng gần như bị lún sâu hòa vào cùng da thịt. Quincy đã nhìn thấy vỏ gói đựng tất da chân thương hiệu Hanes Alive Support trong sọt rác. Bundy đã từng khoác lác rằng chúng có khả năng chịu được sức kéo siêu phàm, biến chúng trở thành công cụ hoàn hảo để treo cổ. Rõ ràng, Beckett đã chú ý đến chi tiết đó trong các ghi chép thẩm vấn của Bundy.

Khám nghiệm pháp y phát hiện ra những vết tím bầm nhìn thấy rõ nhất ở trên đầu, phía trên đường hằn treo cổ, hai cánh tay và bắp chân, đó là dấu hiệu cho thấy cô ta đã bị treo lên. Xung quanh vị trí của đôi tất chân bị buộc thắt nút, những mạch máu bị vỡ khiến cho phần cổ cô ta chuyển sang màu đen và xanh thẫm. Bên trong đôi mắt đỏ ngầu của cô ta, các đốm xuất huyết cũng thâm lại ở lòng trắng mắt.

Phía sau đầu cô ta có một lớp máu và chất xám dày. Trên tường là các dấu vết máu bắn tung tóe. Beckett đã siết cổ cô ta đến chết, thả cô ta xuống,

rồi dùng một vật cùn bằng gỗ để đánh đập cô ta. Một vụ giết người thái quá điển hình.

Sau khi giết hại mười ba nạn nhân, sự cuồng nộ của Beckett chỉ ngày một trở nên tồi tệ hơn.

Thi thể của Shelly Zane đã được đánh dấu xong bằng phấn trắng, một việc bất bình thường khi mà quá trình thu thập chứng cứ vẫn còn đang trong giai đoạn rất sớm như thế này. Ở sau lưng anh, Trung úy Berttelli đang quát tháo một cảnh sát trẻ vì lý do này. Có lẽ đó là viên cảnh sát đầu tiên có mặt ở hiện trường vụ án.

“Anh đang nghĩ cái chết tiệt gì trong đầu vậy hả?” Trung úy Berttelli gào lên. “Họ không dạy anh là không bao giờ được can thiệp vào hiện trường vụ án chừng nào chưa chụp xong ảnh hiện trường sao? Bây giờ tôi biết nói thế nào với công tố quận đây? Tôi có một đồng ảnh chết tiệt với một cái xác chết được đánh dấu và chẳng có thẩm phán nào chịu chấp nhận dùng nó làm bằng chứng.”

“Tôi thề, không phải tôi làm...”

“Ồ, thế là viên phấn tự vẽ à.”

“Beckett đấy.” Quincy bình tĩnh nói. Trung úy Berttelli lặng thinh một lúc đủ lâu để nghe anh nói. “Beckett biết quy định thu giữ bằng chứng...” Quincy nói tiếp. “Và hấn thích gây xáo trộn trí óc của chúng ta.”

Ánh mắt của Quincy dừng lại tại tờ ghi chú được găm trên bụng của Shelly Zane.

“Các cảnh sát để dành phần đó cho anh đấy.” Trung úy Houlihan thông báo.

Tờ ghi chú có ghi tên anh ở trên. Nó được viết bằng các chữ in hoa đơn giản: CÔ TA KHÔNG CÒN HỮU DỤNG VỚI TÔI NỮA.

Quincy đứng dậy. “Hắn bắt đầu hành động rồi đấy.”

“Anh nghĩ hắn đang truy lùng Tess sao?”

“Phải.”

“Chúng ta nên gọi điện và cảnh báo cho cô ấy biết.”

Quincy nhìn sang bằng ánh mắt nghiêm khắc. “Tôi nghĩ anh không biết cô ấy ở đâu chứ.”

Trung úy Houlihan cựa mình. “Cá nhân tôi thì không biết cô ấy ở đâu, nhưng tôi biết người nào biết.”

“Và anh sẽ liên lạc với người này, rồi anh ta sẽ liên lạc với cô ấy?”

“Ừ, đại loại thế.”

Quincy gật đầu. “Trung úy Houlihan, thật sự, nghiêm túc đấy, đừng bao giờ, đừng làm như vậy.”

“Sao cơ?”

Anh chỉ tay vào tờ ghi chú, và lần đầu tiên, Houlihan nhìn thấy sự giận dữ âm ỉ trong đôi mắt anh. “Anh không nhận ra những từ ngữ đó sao? Anh nghĩ nó chỉ đơn giản là trùng hợp khi hắn sử dụng chính xác cụm từ mà tôi đã nói trong buổi họp tác chiến cách đây một tuần sao?”

Mặt Houlihan tái nhợt đi. “Ôi, cái thằng chết tiệt này.”

“Anh có thấy ngay lúc này đây, hắn đang giều cột chúng ta đến mức nào không? Tờ ghi chú đó là một lời dối trá, trung úy ạ. Bởi vì Shelly Zane vẫn đang hữu dụng với hắn. Anh phản ứng trước cái chết của cô ta. Anh phá vỡ

sự im lặng, anh liên lạc với người đó, người mà có thể liên lạc được với Tess...”

“Đó chính xác là những gì mà hãn đang chờ chúng ta làm. Hãn đang theo dõi chúng ta, giấu mình ở bất cứ chỗ chết tiệt nào đó mà hãn đang núp bóng. Giây phút chúng ta phá vỡ sự im lặng cũng chính là giây phút hãn có được cô ấy. Thằng chó chết này.”

Vẻ mặt của Houlihan giống như anh vừa mới hiểu ra được một sự việc mà anh đã mất mười năm tìm kiếm chỉ trong vòng mười giây. Quincy nhận ra vẻ mặt của anh cũng tương tự như vậy.

“Tess đã đúng khi quyết định tự dựa vào bản thân mình. Chúng ta hoàn toàn, thực sự, là mối nguy hiểm đối với cô ấy. Beckett đang ở quá gần để có thể nhìn thấy chúng ta, hãn ẩn nấp ngay trước mắt chúng ta. Và hãn sẽ không dừng lại cho tới khi nào hãn tìm ra được cô ấy. Trong đầu hãn chứa đựng một thông điệp, nhưng mục tiêu cuối cùng của hãn, cái đích cuối cùng của hãn, là giết chết Tess.”

Houlihan nhìn vào cái xác chết với mái tóc vàng nằm trên sàn nhà tắm. Anh nhìn chăm chăm vào tờ ghi chú cắm xuyên qua làn da cô ta. “Chúa ơi, tôi ghét công việc này.”

“Tôi cũng vậy, trung úy ạ. Tôi cũng vậy.”

Người đàn ông trẻ tuổi với gương mặt ủ rũ bước vào sở chỉ huy của lực lượng đặc nhiệm, đi thẳng tới chỗ cô cảnh sát đang làm nhiệm vụ và giới thiệu phù hiệu của mình lên. “Tôi là Thanh tra Beaumont.” Anh ta tự giới thiệu bản thân. “Tôi đến từ hạt Bristol và tôi có một tin khẩn cần thông báo cho Trung úy Houlihan.”

“Rất xin lỗi, thanh tra, nhưng Trung úy Houlihan hiện không có ở đây.”

“Cô này, cô không hiểu đâu. Đây là một việc rất khẩn cấp, thực sự khẩn cấp lắm đấy. Tôi đã lao từ Bristol tới đây chỉ trong có bốn mươi phút để đảm bảo là Trung úy Houlihan có thể nắm được thông tin. Tôi cần phải nói chuyện với anh ấy.”

Viên cảnh sát ngập ngừng. Thanh tra Beaumont rướn người ra phía trước.

“Làm ơn đi mà. Chúng tôi nghĩ có lẽ chúng tôi biết Jim Beckett ở đâu. Tôi cần phải chuyển lời đến Tess Williams hoặc Trung úy Difford ngay lập tức. Làm ơn giúp tôi đi mà. Khẩn cấp lắm rồi.”

Cô nhượng bộ cùng một tiếng thở dài. “Anh nhìn thấy anh chàng đang đứng ở kia không? Đó là Trung sĩ Wilcox. Anh ấy chịu trách nhiệm về nơi trú ẩn. Có thể anh ấy sẽ giúp được anh.”

“Trung sĩ Wilcox à?”

“Phải, là anh ấy đấy.”

“Cảm ơn cô nhiều. Cô đã giúp tôi rất nhiều đấy.”

Edith vuốt tay lên chiếc áo lạnh cũ màu xanh da trời và cố gắng không đi lại quá nhiều trong lúc đứng ở bậc cửa trước nhà. Tối hôm qua, bà nhận được một cuộc gọi từ Martha, nói rằng sáng hôm nay bà sẽ tới sớm - người phụ nữ tội nghiệp đó đã phải tự lái xe đi hết quãng đường từ Florida để tới đây trong suốt mấy ngày vừa qua. Đó chính là Martha đáng mến. Ở độ tuổi sáu mươi, người phụ nữ ấy vẫn kiêu hãnh và độc lập như ngày nào. Bà mới chuyển vào khu dân cư này cách đây vài năm, nhưng ngay đêm đầu tiên bà đã gõ cửa nhà Edith và mời người hàng xóm một chai rượu scotch. Hai

người phụ nữ ngồi phía trước hiên nhà Edith, mở chai rượu năm mươi năm tuổi, rồi phát hiện ra tình yêu chung của họ dành cho xì gà, và dành ra hai giờ đồng hồ để cùng đồng tình rằng kể từ thời Eisenhower, chưa có một tổng thống nào xứng đáng được gọi là mẫu mực cả.

Edith rất quý mến những mối quan hệ như thế. Bà đã quá lớn tuổi để thích những thứ đồng bóng hay ồn ào. Hầu hết những người phụ nữ ở cùng độ tuổi với bà bắt đầu câu chuyện bằng việc nói về xa lát Jell-O và chẳng mấy chốc sẽ phóng thẳng ra khỏi ngôi nhà của bà khi Edith nhìn chăm chăm vào mắt họ và tuyên bố rằng: “Ai thèm quan tâm quái gì đến Jell-O chứ? Chính việc sinh sôi nảy nở của các loại vũ khí tấn công mới khiến tôi mất ngủ hằng đêm ấy.”

Bà không muốn những câu chuyện vòng vo, vô thường vô phạt. Tất cả mọi người nên nói ra những điều mà họ muốn. Như thế sẽ giúp tiết kiệm thời gian.

Martha nói năng cộc lốc. Đôi lúc bà có thể rất độc đoán, nhưng Edith nhận ra điều đó xuất phát từ việc người bạn của bà đã sống cả cuộc đời với đầu và vai luôn ngẩng cao hơn những người khác. Martha rất cao to, và nói như thế đã là nói giảm nói tránh lắm rồi. Với tổ tiên là người Thụy Điển, bà thừa hưởng chiều cao ấn tượng và đôi vai to lớn của cha, mặc dù cả hai thứ đó đều có vẻ chẳng hấp dẫn gì khi ở trên cơ thể của một người phụ nữ.

Hầu hết đàn ông đều cảm thấy sợ hãi khi mon men tới gần một người phụ nữ với dáng vóc ấn tượng như Martha, nhưng rõ ràng là ngày còn trẻ bà đã tìm được một anh chàng Thụy Điển với vóc dáng ấn tượng không kém, và trước khi ông qua đời, họ đã kịp có với nhau một cậu con trai tóc vàng với thân hình tương đối cao to. Edith chưa bao giờ gặp cậu con trai này. Theo một vài lời miêu tả ít ỏi mà Martha thi thoảng nhắc tới, thì cậu con

trai này là một người kinh doanh thứ gì đó, và phải di chuyển khá nhiều. Martha cũng không gặp cậu ta thường xuyên, và nhìn chung bà cũng chẳng kể lể hết chuyện này đến chuyện khác về người con trai như những bà mẹ khác vẫn làm.

Edith rất trân trọng điều đó. Sống cả đời không một mụn con, bà đã trở nên mất kiên nhẫn trước những câu chuyện không hồi kết về con trai của người này được thăng chức lên vị trí nọ vị trí kia, hay con gái của người khác sắp sửa sinh đứa cháu ngoại thứ mấy thứ mấy. Chúa tôi ơi, thế giới này đã quá đông đúc và các nguồn tài nguyên của trái đất đã bị tiêu xài hao mòn nhiều lắm rồi đấy. Chẳng có lẽ người ta không suy nghĩ gì đến những vấn đề đó sao?

Một chiếc xe Cadillac màu nâu cũ kỹ lao vào con phố giống như một con thuyền khó điều khiển. Martha đã đến nơi. Vài phút sau, Edith đã vui vẻ bắt tay người hàng xóm một cách đầy nồng nhiệt.

“Chúa ơi, Florida có vẻ hợp với bà lắm đấy!” Mái tóc màu vàng của Martha đã nhạt dần và đang dần chuyển sang màu trắng như tuyết, mái tóc nhìn trở nên rất tự nhiên khi kết hợp với làn da rám nắng của bà. Lần cuối cùng họ gặp nhau đã là từ nhiều năm trước, nhưng chỉ cần nhìn qua một cái, Edith có thể khẳng định Martha vẫn là Martha. Bà vẫn giữ nguyên đôi mắt màu xanh nước biển rất thu hút ấy cùng nước da mịn màng; người Thụy Điển càng già càng đẹp. Thêm vào đó, phong cách tinh tế khi lựa chọn quần áo của Martha cũng không hề thay đổi. Hôm nay, bà mặc trên người một chiếc quần vải sợi tổng hợp màu nâu cỡ lớn cùng chiếc áo sơ mi quá khổ bằng vải flannel màu đỏ của nam. Một chiếc mũ rơm rộng vành đội chênh vênh trên đầu bà, và cuối cùng, nó đã rơi thẳng xuống đất.

Martha vỗ vỗ hai bên eo to bụng của mình. “Đồ ăn ngon quá đáng.” Bà hơi kéo giọng, giọng bà khàn khàn, vẫn mang một chút âm vị của vùng núi Thụy Điển. “Nhưng mà trời nóng quá là nóng. Tôi nhớ tuyết lắm rồi.”

Edith lại bắt tay bà thêm một lần nữa. “Thật vui khi bà đã quay lại.” Bà nhắc lại. Và đúng là may thật. Bà cố gắng giả vờ là bà không nhìn thấy gì cả. Bà đã cố gắng giả vờ là bà không cảm nhận thấy gì hết. Nhưng không khí ở khu dân cư của bà những ngày này có chút khác lạ. Edith không hề thích như thế tạo nào.

Và ngày một thường xuyên hơn, Edith nhận ra mình đang nhìn chăm chăm vào căn nhà bên cạnh và nghĩ rằng giờ không phải là lúc thích hợp để sống gần một căn nhà trống người.

“Để tôi giúp bà đỡ đỡ.” Edith hăng hái xung phong, bà đã đi tới chỗ cốp xe và rung mình một chút để xua tan đi cơn gai gai ở dọc xương sống lưng. Bà chẳng hiểu “linh cảm” với “khả năng nhìn thấu” dùng để làm gì nữa. Người ta đâu có thể làm gì chỉ với một linh cảm. “Bà ít đồ quá nhỉ.”

“Ở tuổi này của tôi rồi, cần mang đồ đạc làm gì nữa?” Martha lôi hai cái va li ra khỏi cốp xe. “Nhà tôi thế nào?”

“Vẫn y nguyên như lúc bà rời đi.” Edith đã nhận chăm sóc cho căn nhà khi Martha tuyên bố là bà sẽ đi thăm Florida một thời gian và thử bắt đầu tập chơi golf lần đầu tiên trong đời. Edith có chìa khóa vào nhà và mỗi tháng sẽ ghé qua thăm căn nhà một lần. Cứ vài tháng một lần, Martha lại gọi điện để hỏi thăm tình hình căn nhà, mặc dù thông thường, cuộc thảo luận của họ sẽ nhanh chóng chuyển sang chủ đề chính trị. Martha không thích Clinton. Edith thì chẳng thể ưa nổi Newt. Cả hai người họ thích thú với những cuộc nói chuyện đó vô cùng.

Edith quay mặt về hướng cửa chính, tay bà đang kéo chiếc va li đi. Nhưng rồi sau đó, bà đứng khựng lại, tóc sau gáy bà dựng ngược.

Cô gái đó đứng ngay phía trước cửa nhà, trên người không một mảnh vải che thân. Ở khoảng cách gần như thế này, Edith có thể nhìn thấy một hình xăm con bướm trên ngực bên trái của cô ta. Nó không lớn, cũng không có gì tục tĩu cả. Đó chỉ là một con bướm nhỏ, thậm chí là xinh xắn, với màu sắc phảng phất nhẹ nhàng như muốn thể hiện một điều ước nhỏ nhoi là được cất cánh bay. Mái tóc màu vàng óng của cô rủ xuống hai vai, chắc chắn rồi - tất cả các cô gái đều có mái tóc vàng.

Edith ngược mắt nhìn lên, mặc dù bà thực sự không muốn nhìn thêm nữa. Chẳng có gì hết, không một lời nhắn, cũng chẳng một lời cầu khẩn để gợi ý cho bà biết cô muốn gì. Cô gái chỉ đứng ở đó, trần truồng với máu dính trên khuôn mặt, và đôi mắt của cô phảng phất vẻ hối lỗi, như thể cô biết rằng cô chết rồi cũng vô ích như lúc cô còn sống.

“Đi chỗ khác đi, cô bé...” Edith nhẹ nhàng nói. “Ta chẳng làm được gì cho cô đâu.”

Cô gái vẫn bướng bỉnh, đứng nguyên tại chỗ. Edith nhắm nghiền hai mắt lại, và khi mở mắt ra, bà đã thấy, cô gái đó đã bỏ đi.

Một lát sau, bà nhận ra khuôn mặt bần khổ của người bạn Martha đang nhìn bà. “Bà ổn chứ?”

Edith không trả lời ngay lập tức. “Bà đã nghe tin kẻ giết người hàng loạt đó đã trốn thoát chưa?”

“Sao cơ?”

“Jim Beckett ấy, đó là tên của hắn. Giết chết mười người phụ nữ và giờ là thêm hai quân giáo nữa. Trốn thoát khỏi Walpole. Chỗ đó cách đây không

xa.”

Martha không nói gì cả, nhưng trong một khoảnh khắc, Edith nhìn thấy thứ gì đó bùng sáng trong đôi mắt lấp lánh của người bạn. Nó trông giống như nỗi sợ hãi, một nỗi sợ hãi tận sâu trong xương tủy. Người phụ nữ to lớn ấy nhanh chóng lấy lại bình tĩnh, vươn thẳng đôi bờ vai to lớn của mình.

“Đây là một khu dân cư nhỏ, Edith ạ, một nơi yên tĩnh. Một kẻ như gã đó chẳng có lý do gì lại tới đây cả.”

Edith nhìn Martha thêm một lúc lâu nữa, nhưng biểu cảm trên gương mặt Martha vẫn rất bình thường.

“Chắc là bà nói đúng.” Cuối cùng, Edith nói.

Nhưng bà chẳng tin lời cả hai. Và nó khiến bà cảm thấy bức bối vì cả hai người lại phải nói ra những lời nói dối đầu tiên trong đời chỉ vì một kẻ như Jim Beckett. Nó khiến bà cảm thấy bức bối rất nhiều.

MƯỜI SÁU

J.T. cảm thấy bí bách trong người.

Tối nửa đêm, anh vẫn còn đi qua đi lại trong phòng khách, năng lượng tạo ra từ những bước chân của anh đủ để cung cấp điện cho cả một thành phố nhỏ. Marion liếc nhìn một lần rồi cất chai bia lại vào tủ lạnh. Thay vào đó, cô quay trở lại phòng khách cùng hai cốc nước lọc, và đưa một trong hai cho người anh trai.

J.T. không nói gì, chỉ tu ừng ực li nước. Anh dùng mặt sau của cánh tay để chùi miệng, rồi lại tiếp tục bước đi.

“Ôi, làm ơn, vì Chúa.” Cuối cùng, Marion lên tiếng. “Anh đang làm em tổn thọ đấy. Ngồi xuống đi.”

Anh xoay người lại và đi về hướng khác. “Em không cảm nhận thấy sao?” Anh hỏi.

“Cảm nhận thấy cái gì?”

“Tess, về phòng của cô đi.”

“Sao cơ?”

“Khóa cửa vào. Đan áo len đi.”

“Ôi không, nếu có chuyện gì, hãy nói cho tôi biết đi, tôi muốn được biết.”

Ánh mắt của J.T. nhìn chăm chú vào cô em gái. Marion lắc đầu. “Em mới tuần tra xung quanh cách đây nửa giờ rồi, J.T. ạ. Ở ngoài đó chẳng có gì, chẳng qua là do anh đang quan trọng hóa lên mà thôi. Đừng làm Tess khiếp sợ nữa.”

“Cô ấy muốn ở lại.”

“Làm ơn, có ai đó nói bằng thứ tiếng mà tôi có thể hiểu đi được không?” Tess yêu cầu. Bụng cô đã bắt đầu quặn lại.

“Anh không thích thế.” J.T. nhắc lại. “Không khí cứ khang khác. Có điều gì đó. Chết tiệt, chúng ta phải biến khỏi đây thôi.”

“Sao cơ?”

J.T. lao sang phía bên kia căn phòng. “Hai người nghe tôi nói rồi đấy. Lấy ví vung gì thì lấy đi, các cô gái, chúng ta phải biến khỏi đây thôi.”

“J.T. thật là ngu ngốc khi...”

J.T. đứng lại. “Em có bạn ở Sở Cảnh sát Nogales phải không, Marion?”

Cô gật đầu, vẻ khá dè chừng.

“Gọi cho họ đi. Bảo họ là chúng ta sẽ đi ra ngoài trong vài giờ đồng hồ. Bảo họ là chúng ta lo ngại “kẻ đột nhập” sẽ quay trở lại. Yêu cầu họ điều vài xe tuần tra tới đây, đi lại vài vòng, cứ nửa giờ lại đi một chuyến chẳng hạn.”

“Em không biết...”

“Marion, có hại gì đâu nào?”

Vậy là thuyết phục được cô. Marion gọi điện cho sở cảnh sát, trong khi đó, Tess đi tìm cái áo khoác nhẹ. Tess nhanh chóng quay trở lại phòng khách; cô không còn cảm thấy đơn độc nữa.

Họ chen chúc lên xe của Marion, không ai nói với nhau lời nào, ba con người nhìn chăm chăm vào cảnh vật tối đen như mực, căng mắt để nhìn xem có gì ở ngoài đó.

“Một quán bar chẳng?” Hai mươi phút sau, sau một hồi nhìn chăm chú với ánh mắt đầy hoài nghi vào một căn nhà ồn ã, có biển trưng bằng đèn neon, có tiếng nhạc rock’n’roll, Tess lên tiếng tuyên bố. “J.T. này, tôi không nghĩ đây là một ý hay. Sao chúng ta không đi xem phim đi?”

Anh tiếp tục bước đi. “Đông đúc là tốt, Tess ạ, và một nơi có năm lối ra cũng tốt không kém.”

Marion và Tess nhìn nhau chẳng biết làm gì. J.T. hùng hổ bước vào trong, rõ ràng là chẳng lạ lẫm gì nơi này.

Nằm trên một con phố đông đúc ở trung tâm Nogales, quán bar này tự có phương thức quảng bá một cách hiệu quả cho riêng mình bằng âm nhạc ồn ã và những tay bảo kê la hét om sòm. Khi họ bước chân vào trong, giọng hát của Bruce Springsteen vừa mới bắt đầu, chiêu đãi màng nhĩ của tất cả mọi người bằng màn biểu diễn ca khúc “Born to Run” ồn ào nhất mà Tess từng được nghe. Phía trên đầu, một quả bóng disco từ thập niên bảy mươi đang xoay điên cuồng, tạo ra những dãy chấm hình kim cương chóng hết cả mặt in bóng lên sàn nhảy. Sàn nhảy thì chật kín người, những người thực sự biết nhảy sao cho đẹp. Ánh đèn lụi tắt ở phía góc sâu của sàn nhảy, để lại những khoảng không tối đen như mực, ở đó, cô có thể lơ mơ nhìn thấy những cặp đôi đang uống rượu và thể hiện tình cảm với nhau theo các mức độ khác nhau. Tất cả bọn họ trông đều có vẻ như là người Mỹ La-tinh.

J.T. xé thẳng một đường gọn gàng vượt qua đám đông điên cuồng ấy, ánh mắt anh vẫn rất đề phòng. Tess và Marion đi sát ngay sau anh. J.T. giơ tay lên và chỉ về phía góc nhà, hai môi anh cử động, nhưng những lời anh

nói ra bị át đi dưới tiếng nhạc thành thành như sấm. Tess và Marion nhanh chóng bước đi để bám kịp theo anh, họ tiến sâu hơn vào một đường hành lang. Tiếng nhạc đã lùi xa ở sau lưng họ. Những thứ mùi mới ập vào các giác quan của họ: mùi bia, mùi nước tiểu. Tình dục.

Cuối cùng, J.T. đi tới cánh cửa được che phủ bằng một tấm màn làm từ các hạt thủy tinh màu cam và đỏ. Anh vén tấm màn đó lên và ra dấu cho Marion và Tess bước vào trong. Ánh mắt của anh lại quét qua một lượt hành lang ở sau lưng họ, rồi anh thả cho tấm màn rơi xuống.

“Khu trò chơi điện tử sao?” Marion gắt gỏng. “Anh đưa bọn em tới đây để chơi điện tử sao?”

“Còn hơn là uống bia mà, Marion. Hay là người nhà nước mạnh mẽ quá không chơi nổi trò pinball*?”

Tess nhìn chăm chăm. Trong căn phòng hoàn toàn không phải chỉ có một mình họ. Cả một đám đông cộng với những âm thanh từ các cỗ máy điện tử. Cô nghe thấy tiếng máy đổi xu đang nhả tiền và tiếng ự ự của một nhân vật hoạt hình nào đó sắp sửa toi mạng. Một vài người đàn ông ngẩng lên khi họ bước vào, nhìn mặt họ có vẻ hơi ngạc nhiên một chút, nhưng rồi lại tiếp tục quay trở lại với công việc mà họ đang làm trước đó. Trong phòng cũng có một vài người phụ nữ. Một trong số những người phụ nữ ấy khoác trên người chiếc váy ngắn màu đỏ bó sát cùng một chiếc áo buộc dây, trông có vẻ hung hăng, đang ngồi ở trò đua xe. Cô ta thu hút được một vài người đứng xem, và trông có vẻ cũng chẳng quan tâm lắm đến xung quanh.

J.T. đi thẳng tới một hàng các máy chơi pinball cũ và chọn một trong số đó. Trên chiếc máy có ghi: TỬ SĨ BƯỚC ĐI.

Tess rùng mình.

“Thôi nào, các quý cô. Đây là một trò kết hợp giữa tay và mắt đấy.”

“Cả hai thứ đó tôi đều kém, cảm ơn.” Tess xung phong lên tiếng trước.

Sau một cái quắc mắt và một tiếng thở dài chán nản, Marion cũng thôi không phản đối nữa mà tiến tới quan sát cỗ máy. “Được rồi. Độ thôi.”

“Ba thắng hai nhé?”

“Bảy thắng bốn đi. Rõ ràng chỗ này anh đâu có lạ.”

“Điểm cao nhất là của anh đấy.”

“Ồ, thật sao? Lúc đó anh say cỡ nào vậy?”

“Tỉnh như sáo.” J.T. dài giọng. “Marion ạ, ở dưới này, pinball là một việc cực kỳ nghiêm túc.”

“Ồ, chắc kẹo bông cũng thế nhỉ.” Cô lẩm bẩm.

“Tess...” J.T. bình tĩnh nói. “Canh chừng lối vào nhé, được chứ? Nếu có kẻ nào da trắng bước vào, hãy báo cho tôi biết. Tôi không nghĩ có người bám đuôi chúng ta đâu, nhưng cũng đã lâu lâu rồi tôi không chơi trò mèo đuổi chuột.”

J.T. thả hai đồng xu vào trong máy. Marion bẻ khực ngón tay và giãn cánh tay. Hai người họ đã sẵn sàng bắt đầu trò pinball thực sự nghiêm túc, nhưng Tess thì không dễ dàng cảm thấy thoải mái nhanh như họ. Ánh mắt của cô vẫn tiếp tục hướng ra chỗ cửa ra vào, phòng trường hợp Jim Beckett, bằng một cách thần kỳ, xuất hiện ở đó.

J.T. không phải tay vừa. Anh đã ghi được điểm đến hàng chục ngàn trước khi mất lượt, và chỉ chịu thua sau khi tung ra một cú chuyển bóng trượt. Marion tiếp nhận lượt chơi của mình cùng với đôi mắt nheo lại và hai môi bặm chặt. Nhìn cô trông như thể chuẩn bị ra trận vậy.

Cô thao tác quá nhanh, và quả bóng thứ nhất của cô đã bị tuột ra khỏi tay gậy trước khi cô đưa được nó đi. Cô vỗ mạnh vào cái máy, và nhận lại được tín hiệu tay gậy bị treo.

“Bình tĩnh nào, Marion. Nó chỉ là một cỗ máy thôi mà.”

“Cỗ máy khốn kiếp.” Cô bảo.

“Em muốn làm gì thì làm.”

Cô bắt đầu tấn công với quả bóng thứ hai, và do cô có một khả năng kết hợp giữa mắt và tay phi thường, cộng với khả năng học hỏi để tiến bộ kỳ diệu, cô ghi điểm ầm ầm. Một tia sáng bắt đầu bùng cháy trong mắt cô. Và trong một khoảnh khắc, nhìn cô trông giống y hệt J.T.

“Con bé cũng ra gì phết, phải không?” J.T. lẩm bẩm.

Tess gật đầu. “Cha mẹ hai người nuôi hai người bằng gì vậy?”

“Những lời dối trá. Những lời dối trá thuần túy. Dạy chúng tôi về bản chất thật của thế giới từ rất sớm.” Hai môi anh cong lên theo nụ cười ma quái. “Có dấu hiệu rắc rối nào ngoài cửa không?”

“Không.”

“Thật hả. Có lẽ Marion nói đúng. Có lẽ tôi cần một cốc rượu là xong.”

“J.T...”

“Chết tiệt!” Marion gầm lên, và đập cái máy. “Máy móc rác rưởi!”

J.T. huých vào sườn cô em gái. “Bình tĩnh nào, em gái yêu quý. Máy móc cũng chẳng giúp được gì khi mà anh giỏi hơn em.”

Marion tựa lưng vào tường bên cạnh Tess, nhưng trông mặt cô không còn thoải mái nữa. J.T. lại ngồi vào cỗ máy, trông giống như một vị thuyền trưởng đang ngồi trước bánh lái con tàu của mình vậy.

“Chấp nhận sự thật đi, Marion, đáng lẽ ra em nên gia nhập thủy quân lục chiến.”

“Không, cảm ơn. Em nghĩ một kẻ họ Dillon đâm vỡ mồm sĩ quan chỉ huy là đủ lắm rồi.”

J.T. kéo cái tay cầm ra sau và đẩy quả bóng bằng bạc bay đi. “Anh nghĩ đáng lẽ ra anh đã có thể cho hắn một bài học nho nhỏ, nhưng tự tay đánh vợ đến mức thân tàn ma dại như hắn có vẻ xứng đáng được nhận một thứ gì đó trực tiếp lên người hơn.”

“Hai người đang nói đến chuyện gì vậy?” Tess hỏi. Cô không chắc mình có thực sự muốn hiểu cuộc nói chuyện này hay không?

“Chuyện ở West Point ấy mà.” J.T. cung cấp thông tin. “Tôi đã cho gã giám đốc học viện một bài học. Tôi ghét West Point.”

“Và vì thế nên anh mới bị đuổi sao?”

“Không. Đó chỉ là một trò chơi khăm bình thường của tụi con trai thôi. Lúc lão trịnh trọng tới mời tôi lên giải quyết chuyện đó, lão phát hiện ra tôi đang nằm trên giường với con gái lão, vì chuyện ấy nên tôi mới bị đuổi.”

“Anh dụ dỗ con gái giám đốc học viện hả?”

“Anh ấy là một con lợn.” Marion nói. “Hoàn toàn không biết tự kiểm soát bản thân.”

“Làm sao em biết anh là người đi dụ dỗ?” J.T. hỏi, vẻ đầy ngây thơ.

Marion lắc đầu. “Bỏ đi, Jordan. Nếu anh mà được thả rông ở trong tu viện nữ một ngày, chắc đến cuối ngày tất cả họ sẽ đều xin từ bỏ Chúa.”

“Cảm ơn, anh sẽ thử.” J.T. nhìn sang Tess, vẻ mặt rành rành của một con sói đang háu đói. “Tôi có làm cô sợ không?”

“Khi nào cơ?” Cô đang không thể nào tập trung được.

“Lúc này ấy. Khi tôi bảo Marion gọi cảnh sát.”

“Có thể. Tôi có nhiều thứ để sợ lắm.”

“Ở đây cô có cả Marion lẫn tôi rồi, Tess ạ. Thậm chí, Marion nỗ lực giết người còn là hợp pháp nữa cơ.”

“Anh ấy nói đúng, cô biết đấy...” Marion nói. “Ít nhất là lần này. Không dễ dàng gì để trở thành một đặc vụ FBI, và điều đó đối với nữ giới thậm chí còn khó khăn hơn gấp bội. Tôi rất giỏi. Tôi đảm bảo sẽ không có chuyện gì xảy ra với cô đâu, Tess ạ.”

Tess không trả lời; trước đây, cô đã từng được nghe những lời như thế, và rồi những lời quả quyết ấy cũng chẳng thể giúp nổi cô khi Jim bước ra từ trong tủ quần áo với cây gậy bóng chày vác trên vai. Cô nói: “Cô đã làm được một việc rất tốt - cất bia đi. Việc bỏ bia rượu thực sự khiến anh ấy ngửa ngáy.”

“Ừ, tôi đoán là vậy. Tôi biết về những trận say tequila mỗi năm, nhưng chúng chỉ diễn ra mỗi năm một lần, và, trong tình cảnh như vậy...”

“Cái chết của vợ anh ấy hả?” Tess đoán.

Marion gật đầu. “Teddy chết ngay tại chỗ. Nhưng còn Rachel... Cô ấy hôn mê trong năm ngày. J.T. ngồi nguyên trong bệnh viện, cứ thế nắm chặt tay cô ấy. Anh ấy có vẻ như rất chắc chắn là cô ấy sẽ mở mắt và quay trở lại bên anh ấy. Anh ấy không thể để cô ấy đi. Anh ấy có những lúc yếu đuối như vậy đấy.” Marion rời khỏi bức tường. “Cô buộc phải đoạn tuyệt hẳn với những mất mát và tiếp tục sống. Nhưng J.T. thì có vẻ không làm được điều đó. Anh ấy muốn quay ngược trở lại và thay đổi bất chấp sự thật. Đó chỉ là một việc lãng phí thời gian mà thôi.”

J.T. mất lượt chơi, và Marion tiến lên phía trước, để mình Tess ở lại nghiền ngẫm những thông tin vừa mới được tiết lộ gây bất ngờ. J.T. tiến tới, tựa vào bức tường bên cạnh cô, duỗi dài chân và khoanh tay lại. Anh có vẻ đã thoải mái hơn nhiều. Cô hơi dịch người lại gần anh một chút và đứng đó, im lặng bên cạnh anh, cả hai đều cảm thấy thoải mái với sự yên tĩnh đó.

Cho tới lượt chơi thứ bảy thì rắc rối xảy ra.

Tess không biết là ai đã khơi mào. Nhưng vừa trong tích tắc khi cô đang xem J.T. gảy quả bóng bạc bay vào chỗ điểm thưởng, thì ngay tích tắc sau cô đã nghe thấy một tiếng gào thét, cùng với tiếng đổ vỡ.

Tất cả mọi người cùng một lúc quay đầu lại phía sau.

Một người đàn ông, chắc chắn là đang say xỉn, đứng sừng sững phía trên người phụ nữ từ lúc đầu tới giờ vẫn ngồi chơi trò đua xe. Anh ta chỉ tay thẳng mặt người phụ nữ đó và chửi rủa cô ta bằng một chập tiếng Tây Ban Nha rất trôi chảy. Mặc dù chỉ nhỏ bằng một nửa người đàn ông, nhưng người phụ nữ kia cũng không vừa. Cô ta đứng bật dậy và gào thét ngược trở lại với người đàn ông.

Người đàn ông vung tay ra sau, tát cô ta một cái rất mạnh khiến đầu cô ta bắn ngược ra sau. Cô ta đâm sầm vào cái máy trò chơi rồi ngã phịch xuống sàn nhà.

“Ôi, làm ơn, vì Chúa, đừng mà!” Marion thét lên. Cô lao tới định tóm lấy cánh tay của J.T., nhưng cô đã quá muộn. J.T. đã bổ nhào vào đám đông hỗn loạn.

Như một đợt sóng lớn, đám đông những người xung quanh xô đẩy nhau, người thì lao về phía cửa để bỏ trốn, số khác thì lại len lỏi để ùa vào. Phần đông hơn - những người đàn ông cơ bắp cuồn cuộn, vẻ mặt hùng hổ - ùa

vào, sẵn sàng chờ hành động. Tess nhìn thấy người phụ nữ cố gắng đứng dậy, rồi lại loạng choạng và ngã nhào xuống. Có một thứ gì đó sẫm màu và ướt nhẹp dính trên tóc người phụ nữ. Là máu.

“Chết tiệt.” Marion nói. Cô lắc đầu, rồi dường như thất bại trong cuộc chiến với chính bản thân mình, cô bước lên phía trước.

Tess nhìn về phía J.T. Anh đang giương cánh tay trái lên để chặn một cú đánh và vung tay phải ra đằng sau để đáp trả bằng một cú đánh khác. Cô nhìn về phía Marion, đang bước dài về phía trước, nhắm về hướng đối thủ.

Cô hít một hơi dài.

Cô hướng mắt về phía người phụ nữ ngã nhào trên sàn nhà và bước chân vào xoáy bùn.

Không khí rất nóng. Những thân thể ướt đầm mồ hôi áp vào những thân thể ướt đầm mồ hôi khác cho tới khi không khí bên trong căn phòng như muốn bốc hơi. Xung quanh rất ồn ào. Cô không thể phân biệt được là tiếng ai đang nói, là tiếng ai đang gào thét, cô chỉ nghe thấy những tiếng gầm gừ đục ngầu dần biến thành những tiếng hét cao vút. Không gian chật cứng. Cô quá thấp để có thể nhìn bao quát từ trên và quá nhỏ con để có thể chen qua dòng người mà lao đi. Thế nên cô len lỏi, bò dưới đất để đi, như kiểu đang mở đường để vượt qua một bụi cây thấp, vừa bò vừa cố gắng nhớ lại trong đầu vị trí mà lần cuối cùng cô nhìn thấy người phụ nữ kia, và bò đi theo hướng đó.

Cô nhào vào một khoảng trống nhỏ không người và hít lay hít để luồng không khí dồi dào hơn ở đó. Rồi, lại giống như một kinh ngư, cô nén chặt luồng không khí đó trong hai lá phổi và lại lao đi tiếp.

Một cánh tay nắm lấy vai cô và khiến cô ngã ra. Lại một cánh tay khác tóm lấy cô và đẩy cô đổ nhào xuống đất. Cô lao đảo tiến lên phía trước, hai bàn tay cô nắm chặt để sẵn ở hai bên, hai hàm răng cô nghiến chặt. Một ai đó huých vào người cô, và trong một phút, cơn hoảng sợ bộc phát, cô đã sử dụng số cơ bắp mới nuôi được của mình để đẩy lại. Thân hình của người đó ngay lập tức không xô đẩy cô nữa. Cô cảm thấy vô cùng ngạc nhiên.

Cô lao người vượt qua và tìm thấy người phụ nữ ngã trên sàn, lúc này đang ôm đầu và rên rỉ. Tess ngồi xổm bên cạnh cô ta và nhìn cô ta đầy lo lắng.

Một tiếng đổ vỡ vang dội phía trên họ. Tess và người phụ nữ cùng một lúc quay đầu lại để xác định mối đe dọa mới. Một người đàn ông đứng ngay bên cạnh họ, nhưng không phải nhìn về phía họ mà là về phía một người đàn ông đang hùng hổ khác. Người đàn ông đầu tiên cầm nửa chai bia bị đập vỡ nham nhở đứng trước mặt anh ta.

“Chết tiệt.” Tess chửi thề. Qua khước mắt, cô nhìn thấy Marion phi ra từ trong đám đông, mái tóc cô xõa ra, chiếc áo sơ mi của cô đã bị rách. Cô thậm chí còn chẳng liếc mắt nhìn Tess hay người phụ nữ đang nằm trên sàn. Cô lao thẳng đến chỗ của người đàn ông đang cầm cái chai vỡ trên tay. Hẳn định giơ tay lên để cản cô lại.

Nhưng hắn không có cơ hội. Chỉ bằng hai động tác mạnh mẽ, Marion đã khiến cho người đàn ông kia nằm quằn quại trên đất, ôm chặt hai cánh tay đã bị vặn trật và gào lên chửi rủa. Người đàn ông hùng hổ lúc này thì khựng lại, không biết nên làm gì với người phụ nữ trước mặt. Marion giúp hắn ta ra quyết định nên làm gì. Chân của cô móc gọn gàng vào bên dưới mắt cá chân của hắn ta, và bằng một cú kéo mãnh liệt, cô đã hạ gục hắn trên sàn nhà. Lại thêm một tiếng gào khóc vang lên giữa đám đông.

Tess không suy nghĩ thêm nữa. Cô chìa một bàn tay đưa cho người phụ nữ đang nằm trên sàn và giúp cô ta đứng dậy. Người phụ nữ ôm chặt cái đầu be bét máu của mình.

“Cẩn thận kìa!” Marion hét lên.

Tess đứng im, cứng đờ. Người đàn ông gây ra tất cả những chuyện này đứng ngay đó, cao to, che khuất họ, đôi mắt hằn sáng phừng phừng cùng cơn giận dữ điên cuồng. Một tay hắn đang cầm một cái chân ghế.

Tess nhìn chăm chăm vào khúc gỗ dẻo tròn ấy. Và cô nghĩ trong đầu, có lẽ nó không chắc chắn như cây gậy bóng chày đâu.

Cái chân ghế được vung lên trời cao.

Thế rồi sau đó, Tess rùng mình, ánh mắt của cô chăm chú đến những hình ảnh đột nhiên hiện lên trong đầu. Cây gậy bóng chày lao vút xuống. Bắp chân của cô bị đánh gãy. Vết đau bỏng rát. Mùi của máu. Biết rằng tất cả những lần khác mà cây gậy bóng chày đó vung xuống là những lần nó đánh đến thịt xương của những con người khác.

Một cây gậy như thế mà đập vào đầu thì sẽ có tiếng như thế nào nhỉ? Giống tiếng gỗ bị bẻ gãy không? Hay giống tiếng của một quả dưa sắp sửa bị đập dập hơn?

Một tiếng gầm gào đục ngầu ập kín vào lỗ tai cô.

Lờ mờ, cô nghe thấy tiếng cái chân ghế lao vút xuống. Lờ mờ, cô nhìn thấy người đàn ông đó ngã nhào về phía trước và J.T. đang đứng ở vị trí của hắn. Và rồi nghe chừng như xa, xa lắm, là tiếng Marion nói. “Chúa ơi, J.T. cô ấy sẽ ngất mất.”

“Chết tiệt.”

Đột nhiên, những cánh tay rắn chắc ôm vòng lấy cô, kéo cô đứng dậy. Cô trở nên điên dại, đánh đấm, cào cấu lung tung, và cô thậm chí còn chẳng thể nhớ ra cô đang chiến đấu vì cái gì nữa. Chỉ là cô bắt buộc phải chiến đấu mà thôi.

Tay của J.T. nắm lấy tay cô, ghì chặt chúng vào ngực anh. “Suýt, *chiquita*, có anh ở đây rồi, có anh ở đây rồi.”

Cô vùi mặt vào vai anh và thầm cầu nguyện mong anh đừng thả cô ra.

J.T. đưa cô ra khỏi tòa nhà và bước vào trong đêm tối mát lạnh, thoáng thoáng.

“Cô ổn chứ?” Nửa giờ sau, khi dìu cô ngồi xuống ghế, anh hỏi cô.

Marion đã đưa người phụ nữ bị thương ra khỏi quán bar, giao cô ta cho một vài người ở bãi đỗ xe chăm sóc, và rồi họ rời khỏi bãi chiến trường ấy. Lúc này, ngón tay cái của J.T. đang vuốt ve trên má của Tess, rồi sờ qua mái tóc cô. Ánh mắt của anh rất chăm chú, anh đang tìm xem có vết thương nào trên người cô hay không.

“Vâng. Vâng, tôi vẫn ổn.” Tess thì thầm, cô quá xấu hổ nên chẳng dám nhìn vào mắt anh. J.T. và Marion đã sẵn sàng cân hết cái quán bar đó. Cô thì nhìn thấy một kẻ giơ một cái chân ghế lên và suýt chút nữa thì ngã xiu. Bối rối cái kiểu gì vậy không biết nữa.

“Đáng lẽ ra buổi tối hôm nay không kết thúc như vậy.”

“Tôi đoán đó là một dấu hiệu xấu khi mà cô học sinh tài giỏi của anh suýt chút nữa thì cố gắng sạch bữa trưa trong bụng cho cuộc đấu đầu tiên trong đời. Có lẽ lần tới, khi Jim xuất hiện, tôi có thể nện vào mặt hắn để tự vệ.”

“Tess...”

Marion đã đi kiểm tra xung quanh xong và quay về, cô bật đèn phòng khách. Cô đã nói chuyện với cảnh sát; họ không nhìn thấy ai ẩn nấp ở xung quanh cả.

J.T. lùi ra sau. Lúc này, Tess mới để ý thấy có một vết xước dọc trên má anh và những khớp ngón tay của anh thì thâm tím.

“Anh bị thương rồi kìa.”

Anh liếc nhìn qua loa hai bàn tay. “Không sao đâu.” Anh quay ra chỗ Marion. “Em thì sao?”

“Em vẫn ổn.” Marion tựa người lên khung cửa, chiếc áo sơ mi bằng lụa của cô đã bị rách, còn chiếc quần lanh của cô thì bị bia đổ vào, giờ vẫn còn vết. Tóc của cô đã bị bung ra hết, những sóng tóc màu vàng giờ đang xõa lăn tăn trên vai của cô. Kiểu tóc đó khiến cô như trẻ ra tới mười tuổi.

“Cô nên để tóc thả.” Tess buột miệng. “Nhìn cô như thế đẹp lắm.”

“Mặc kệ tôi đi.” Cô đặc vụ đã bắt đầu tết những lọn tóc lại.

“Bỏ đi...” J.T. thẳng thừng bảo với Tess. “Con bé đó thích ca tụng nữ quyền.”

“Em thích dùng từ chuyên nghiệp hơn. Anh có muốn chút đá lạnh cho mấy cái khớp tay không?”

“Sao cũng được.”

Marion đảo mắt nhưng vẫn đi lấy đá.

Một thứ im lặng kỳ cục tràn ngập trong căn phòng. Tess không biết làm thế nào để phá vỡ cái sự kỳ cục đó. Cô ngắm nhìn rất kỹ hai bàn tay của mình. Cô ước gì những khớp tay của mình cũng sưng tím lên.

“Tôi xin lỗi.” Đột nhiên, J.T. nói.

“Vì cái gì?”

“Ờ thì... vì vụ đánh nhau ở quán bar. Mấy chuyện như thế ở chỗ đó không phải là không thường xuyên xảy ra.”

“Anh đã muốn đánh nhau sao?”

Tạm im lặng. “Có lẽ vậy.”

“Tất cả những bài tập bơi...” Tess lẩm nhẩm. “Tất cả những bài đấy tạ, đi bộ, tập bắn súng, như thế vẫn chưa đủ đối với anh, phải vậy không?”

“Tôi là kiểu người cần tiêu tốn nhiều năng lượng.”

Cô nhìn anh, rồi cô nhìn về phía khung cửa dẫn vào trong bếp. “J.T. này, tại sao lúc nào anh cũng giận dữ như vậy?”

“Ai, tôi á?”

“Marion cũng có cái sự giận dữ đó.”

“Marion nhét đá vào các mạch máu của nó. Con bé thích như thế.”

“Trái với...”

“Đầy tequila trong mạch máu. Chúng ta đã có một buổi tối dài, Tess ạ. Tất cả chúng ta cần phải đi ngủ thôi.”

“Có thật là anh đã nghĩ có ai đó đang theo dõi ngôi nhà không, hay đó thật ra chỉ là một lý do thôi?”

“Không.” Anh nói ngay lập tức, nhưng rồi trông mặt anh có vẻ ưu phiền. “Tôi không biết nữa. Có lẽ Marion đã đúng. Có lẽ đó chỉ là một cách để rút lui. Tôi... mấy ngày nay tôi cảm thấy hơi chệnh vênh một chút.” Anh nhìn vào mắt cô. “Tess, khi mà chuyện đó thực sự xảy đến, Marion là người mà cô có thể tin tưởng. Tôi có tài năng bẩm sinh, con bé thì được luyện rèn.

Tôi gây ra rắc rối, còn con bé thì luôn hoàn thành công việc được giao. Hãy ghi nhớ điều đó, được chứ? Nếu như tình huống xấu nhất xảy ra, hãy tìm đến Marion. Con bé sẽ chăm sóc cho cô.”

“Anh nhầm rồi.” Cô nói với anh. “Khi tình huống xấu nhất xảy ra, anh là người sẽ giúp đỡ tôi, J.T. ạ. Anh là người duy nhất mà tôi biết có đủ sự dữ dội để đối đầu với Jim.”

Anh đặt một ngón tay lên hai môi cô để ngăn không cho cô tuyên bố điều gì thêm nữa. Anh không nói gì mà chỉ cầm lấy tay cô và kéo cô đứng dậy khỏi cái ghế sofa.

Dọc hành lang không có đèn. Cả hành lang tối tăm và dường như dài bất tận, trông nó tĩnh lặng không khác gì một ngôi đền thờ. Những bước chân của cô chậm lại. Và anh cũng thế. Khi họ đi tới phòng của cô, cô không mở cửa ra. Cô tựa lưng vào cánh cửa và nhìn chăm chăm vào khuôn mặt của anh.

Cô sờ tay theo cái vết xước mới có trên má anh. “Nó có đau không?”

“Không.”

Những ngón tay của cô nắm lấy cằm anh, rồi vuốt qua hai môi anh.

“Cô đang làm gì vậy, Tess?”

“Không làm gì cả.” Cô chạm vào mũi anh, xương gò má anh, mắt anh. Bàn tay của cô khum lại quanh cổ anh, xoa xoa những cơ bắp nổi gân, căng chắc trên cổ anh, và cô nghe thấy tiếng hơi thở anh khô khốc.

Cô thích chạm vào anh. Cô có thể cảm nhận được sức mạnh, sự mạnh mẽ, phấn khích và được kiểm soát chặt chẽ của anh. Cô đã đứng đắn khi tìm đến anh.

Cô đã tìm được đúng người đàn ông cần tìm.

Và cô muốn có anh.

Cô không biết nhiều về khát khao. Cô đã nghĩ anh là kiểu người đàn ông có thể dạy cho một người phụ nữ biết tất cả về đàn ông. Là kiểu người đàn ông có thể kéo người phụ nữ vào trong lòng và siết chặt cô ta cùng sự say mê cuồng nhiệt.

Cô tựa người về phía trước.

“Đừng làm thế.” Anh tóm lấy vai cô và ghì cô ra sau. “Đừng làm thế.”

“Tại sao không?”

“Đó không phải là điều mà cô thực sự muốn đâu, Tess ạ.”

“Tôi mạnh mẽ hơn anh nghĩ đấy.”

“Phải. Nhưng có thể tôi thì không như vậy.” Anh thả cô ra. “Chúc ngủ ngon.”

“Nhưng...”

Ánh mắt của anh khiến cô ngừng lại. Ánh mắt ấy như lột trần cô từ trên xuống dưới. Anh tiến đến gần hơn. Rồi lại gần hơn nữa. Đầu anh cúi xuống. Cô nín chặt hơi thở và hé môi, sẵn sàng chờ đợi để được đắm chìm cùng anh.

Vào giây cuối cùng, anh đã nghiêng đầu sang bên, và răng của anh cắn nhẹ lên da tai của cô. “Đi ngủ đi Tess. Và nhớ khóa cửa lại.”

Thế rồi anh bỏ đi.

MƯỜI BẢY

“Chết tiệt! Anh còn không thềm cổ!”

“Chúa ơi, quý cô, cô đòi hỏi quá đó!” J.T. lặn ra khỏi người Rosalita, nằm trên lưng mình và nhìn chăm chăm vào cái quạt trần đang quay.

Rosalita nhồm người dậy, ngồi bên cạnh anh. “Anh chẳng giống anh mọi khi.”

Anh nhướn một bên mày. “Chạm đỉnh hai lần mà em vẫn thấy khó chịu sao? Rosalita, em đúng là kẻ chống lại Chúa.”

Cô chẳng cáu giận, cũng chẳng hờn dỗi. Trái lại, trông cô đang lo lắng. Anh ghét bộ dạng đó của cô. Chúa trời quyền năng ời, gửi ai đến giải thoát anh khỏi những người phụ nữ trong căn nhà này đi.

Cô ngáp ngừng lướt ngón tay lên vết sẹo trên ngực anh. Anh còn chẳng kiềm chế cảm giác giục giã phải đẩy tay cô ra. “Là do *chiquita*, phải không? Anh thích cô ta.”

“Anh không thích ai cả, Rosalita. Đây là điểm hấp dẫn của anh.”

Không, tối nay anh không còn là anh như mọi lần. Anh thấy căng thẳng và đau đớn. Anh đang mây mưa với con điểm “ngon” nhất ở Nogales nhưng trong đầu vẫn lơ mơ tưởng đến một phụ nữ khác.

Chúa ơi, anh muốn cô. Anh muốn chiếm lấy cô cho đến khi nào cô không thể đi lại, cô không thể đứng, cô không thể thở nổi, cho đến khi tất cả

những gì cô có thể làm được là hét lên. Rồi sau đó, anh sẽ lại muốn chiếm lấy cô.

Và còn sau nữa thì sao? Tâm trí anh thì thâm. *Mày có thể dành tặng điều gì cho người phụ nữ ấy khi rời khỏi giường hả J.T.? Mày có thể dành tặng được điều gì cho một phụ nữ như cô đây?*

Cô đang thay đổi, đang trở nên mạnh mẽ, gan góc hơn. Anh biết chứ, bởi trước đây anh đã từng chứng kiến, đã nhìn thấy một người phụ nữ dần lấy lại được tự tin và nhận ra rằng cô không chỉ có mỗi chân, mỗi tay mà còn có thể chạy, có thể chiến đấu, có thể cho đi, có thể nhận lại. Cô có thể giành lại tất cả những mảnh ghép con người đã từng bị những gã đàn ông khỏe mạnh hơn, tàn độc hơn cướp đi, và có thể làm được bất cứ điều gì cô muốn.

Rachel đã chọn trao mình cho anh. Vì lẽ đó, anh đã yêu cô không cưỡng lại được.

Anh với tay ra chiếc tủ kê đầu giường ngủ, tìm thấy một gói thuốc lá bị vò nhàu nát, rồi lôi một điếu ra. Anh đưa nó lên môi và châm lửa. Thuốc lá đã làm cho hai lá phổi của anh héo khô gần mười năm nay. Phải ghét nó. Phải yêu nó. Kiểu của anh là vậy.

Rosalita vẫn đang ngắm nhìn anh. Giờ cô nép thân mình sát cạnh anh. Anh có thể vật cô ra rồi đưa đẩy với cô lần nữa. Anh có thể yêu cầu và cô sẽ lại nuốt trọn tất cả những gì thuộc về anh. Nếu anh nghĩ đến chuyện đó thì cô sẽ thực hiện, và chắc chắn cô có thể làm thêm vài điều khác để thách đố trí tưởng tượng của anh.

Nhưng anh chỉ nằm trơ ra đó, thở ra khói thuốc và nhìn nó chậm chạp bị cuốn lên những cánh quạt trần đang xoay vòng vòng.

“Em sẽ đi lấy rượu cho anh.” Rosalita trèo ra khỏi giường, cuốn chăn quanh người. “Anh sẽ cảm thấy khá hơn.”

“Em nên kết hôn đi.” Anh nhẹ nhàng nói. “Tìm một người chồng và nuôi dạy con cái thay vì giao du với mấy thằng như anh.”

Sự lo lắng hiện trên khuôn mặt cô ngày càng rõ hơn. Nếu anh hành động hoặc nói ra thêm bất cứ một điều nào không giống với con người anh thường ngày, người phụ nữ đó sẽ ngay lập tức đến kiểm tra trán anh xem có sốt không rồi tìm ngay cho anh một ông bác sĩ.

Cô mở cửa bước ra và lần dọc theo hành lang.

Ai là người mà cô muốn vô tình chạm mặt tối nay nhất đây, là Tess hay là Marion? Là người phụ nữ mà anh không muốn bảo vệ nhưng dường như nghĩ rằng chỉ có anh mới có thể cứu được? Hay là người phụ nữ mà anh đã từng bảo vệ nhưng giờ đây dường như nghĩ rằng anh là ác quỷ?

“Chúa đúng là có khiếu hài hước.” Anh vừa lầm bầm vừa nhìn lên trần nhà. “Khiếu hài hước còn tệ hơn cả mình.”

Điều thuốc lá cháy đến tận ngón tay anh. Anh thả nó rơi xuống nền nhà, dập tắt nó bằng ngón tay cái. Anh bỏ hút thuốc vào mỗi sáng và bắt đầu hút lại vào mỗi đêm. Và thậm chí tối nay, thuốc lá còn chẳng khiến bộ não của anh chậm chạp lại theo cách nó vẫn làm.

Anh vẫn đang suy nghĩ về Tess và nghĩ đến việc Tess gợi nhắc cho anh nhớ đến Rachel. J.T. cưới Rachel vì anh hiểu rằng cô cũng chỉ là một người mẹ mười tám tuổi muốn mình là người tốt nhất cho con trai. Anh cưới cô là bởi nếu cô có quy ngã, rồi bời hay gian manh như lời Marion nói, thì đó đều là do ngài đại tá, người đã nhào nặn cô thành ra như vậy.

Sau buổi lễ thành hôn, bố anh đã xuất hiện trước mặt anh, lắc bàn tay của J.T. rồi nói: “Giờ Teddy sẽ mang tên dòng họ và ta sẽ gửi đứa con trai thứ hai vào trường Hải quân Hoa Kỳ để chuộc lại mọi lỗi lầm mà đứa con trai cả đã gây ra. Ta biết con sẽ làm điều đúng đắn, Jordan.”

Thế là J.T. đáp lại: “Nếu bố còn đụng đến Rachel hay Teddy một lần nữa thì con sẽ giết bố. Hiểu chưa, Bố yêu?”

Đó là lần duy nhất J.T. từng thấy sắc mặt của ngài đại tá tái nhợt đi.

Trong sáu tháng đầu tiên, anh và Rachel đã sống với nhau như những người quen biết kỳ quặc. Cô có phòng riêng trong căn hộ. Anh cũng vậy. Thời gian họ nói chuyện và tương tác với nhau là khi nói về Teddy. Nhưng thỉnh thoảng, vào một đêm muộn nào đó, họ sẽ ngồi cùng nhau trong nhà bếp, cùng uống bia, thổ lộ từng chút từng chút và từng mảnh ghép về cuộc đời mình.

Cô kể cho anh nghe chuyện người bố dượng khiến cô không thể nào thấy bình yên khi ở nhà. Còn anh kể cho cô nghe chuyện lần đầu tiên anh bị bố quật và cảm giác chắc chắn khi anh tin mình xứng đáng nhận điều đó. Cô nhớ chuyện cố tìm kiếm một công việc, rồi nhận ra những người ở độ tuổi mười lăm sẽ không thể tìm được bất kỳ công việc gì. Anh nói về rừng già và hàng giờ kéo dài vô tận khi ngồi ở thực địa, chờ đợi khoảnh khắc đến để bắt người lên và tiêu diệt kẻ địch.

Một đêm nọ, cô tâm sự cho anh nghe chuyện lần đầu tiên cô bán thân. Cô đã ngâm nga bài vè của Tiến sĩ Seuss* trong đầu để ngăn lại những hình ảnh lúc ấy tràn vào trong tâm trí. Sau đó, cô không khóc. Người đàn ông đó đã trả cho cô rất hậu hĩnh, thế nên cô không khóc. Cô chỉ đưa mình qua bên này rồi bên nọ và cố gắng không nhớ tới cuộc sống mà cô từng mơ ước khi còn là một bé gái.

Hai cuộc đời đều chẳng mang nhiều ý nghĩa, nhưng đôi khi, cùng nhau ngồi tâm sự muộn đến đêm khiến những mảnh ghép cuộc đời nhấp nhô và méo mó tự nhiên hợp lại. Họ dành tặng nhau sự tha thứ mà chính họ cũng không thể dành cho mình. Họ lên kế hoạch cho tương lai. Họ xây dựng cuộc sống mới.

Cho đến khi đứa trẻ bị bố đánh đập thấy yêu mến cô, đứa trẻ bị người em gái cự tuyệt thấy yêu cô, người đàn ông bỏ nhà đi chiến đấu bởi anh ta chẳng màng chuyện sống chết ra sao đem lòng yêu cô. Cho đến khi từng phần rối loạn, đáng sợ nhưng đầy hy vọng trong anh yêu cô.

Thế mà Rachel đã bỏ đi và giết chết chính mình.

J.T. với tay ra cái tủ đầu giường lần nữa, rút một điều thuốc khác, và lại bắt đầu phá hủy hai lá phổi của mình.

Rosalita lả lướt quay vào phòng. Cô dừng lại ở phía chân giường và mỉm cười.

Trong một khoảnh khắc, từ những hành lang rối rắm trong tâm trí anh, anh thấy Marion, cô em gái Marion nhỏ bé và dễ tổn thương ấy. Đôi bàn tay trẻ con của em gái anh đang siết chặt lại và vẻ mặt em hoảng sợ khi chạy trốn khỏi con quái vật mà hai anh em đều biết rất rõ. *“Giấu em đi, J.T. Chúa cứu em với, xin anh, xin anh, làm ơn đi!”*

“Suýt.” Anh thì thầm với tâm trí mình, và nhắm nghiền hai mắt lại.

Khi anh mở mắt ra, Rosalita đã ở bên cạnh anh, không còn vẻ lo lắng trên mặt nữa, chỉ thấy toàn hoan hỉ. Cô chìa ra một cốc nước mát lạnh.

Một li tequila mát lạnh với vỏ chanh. Anh ngược nhìn cô, cô mỉm cười lại với anh, mặt hạnh phúc. “Anh sẽ là chính mình.” Cô chỉ nói vậy thôi.

“Em đúng là kẻ chống lại Chúa.” Anh thì thầm.

Những ngón tay anh quấn quanh thành cốc.

Marion đi vào phòng khách ngay khi người phụ nữ cuốn tấm chắn màu trắng quanh người vừa biến mất trong phòng ngủ của anh trai cô. Có lúc, Marion đã nghĩ rằng mình vừa trông thấy ma. Cô lắc đầu và đi đến chỗ điện thoại.

Cô thích phòng khách những lúc tối muộn. Thi thoảng cô lại ra đây chỉ để ngồi và ngắm nhìn ánh trăng chiếu vào tấm rèm chớp để mở và rơi lấm lấm lên nội thất trong phòng. Con cự đà đang ngủ bên cạnh đèn sưởi đặt ở góc phòng. Nếu không cô đã hoàn toàn được ở một mình.

Cô định châm một điếu thuốc nhưng biết sau đó J.T. có thể sẽ xuất hiện. Đôi lúc, khi cô đang ngồi trong bóng tối, anh sẽ hiện ra từ phía hành lang và đi thẳng đến sân sau. Vài phút sau khi anh vụt qua cửa kính trượt, cô sẽ nghe thấy tiếng nước bắn lên từ một cú nhảy cầu hoàn mỹ vang lên rất khê.

Marion hít một hơi sâu và vờn vàng, cầm điện thoại lên và bấm số.

“Bố thế nào rồi?” Cô hỏi.

“Marion?” Giọng Roger run run vì ngái ngủ. Bây giờ là hai giờ sáng theo múi giờ của anh ta. Liệu anh ta có đang ngủ với “đồ chơi mới” của mình không? Liệu cô có vừa can thiệp vào chuyện gì không? Cô hy vọng là có.

“Bố thế nào rồi?” Cô từ bỏ ý định tốt đẹp ban nãy và tìm một điếu thuốc. Tay cô đang run lên.

“Marion, bây giờ là hai giờ sáng đó.”

“Cảm ơn, Roger, nhưng tôi cũng biết là mấy giờ mà. Sức khỏe bố thế nào rồi?”

Roger thở dài. Cô nghĩ mình vừa nghe thấy tiếng phụ nữ rì rầm khe khẽ. Vậy là ả bồi bàn đang ở đó. Đau quá. Đau đớn hơn cô nghĩ.

Tôi đã từng yêu anh, Roger. Tôi đã từng yêu anh chân thành.

“Bố đang chết dần, Marion. Ôi Chúa ơi, cô muốn tôi phải nói cái gì bây giờ? Các bác sĩ đã cho bố một liều thuốc giảm đau, nhưng đến ngưỡng này, có thuốc vào cũng không đủ nữa rồi. Có lẽ chỉ một tuần nữa, hoặc hai tuần nữa thôi. Hoặc có lẽ ngày mai bố sẽ chết. Vì tốt cho bố, tôi cũng hy vọng như vậy.”

“Không có lấy một suy nghĩ thiện nguyện nào về người mà anh coi là thầy hay sao, Roger. Nhưng mà, suy cho cùng thì cả hai ta đều biết anh coi lòng trung thành cao như thế nào mà nhỉ.”

Anh im lặng. Trong tâm trí, cô cũng có thể nhìn thấy hai môi anh đang mím chặt lại, hàng lông mày đang nhíu thành vệt căng thẳng ra sao. Cô đã kết hôn với anh gần mười năm rồi. Cô đi guốc trong bụng anh. Cô thừa biết anh ta yếu đuối và nhu nhược. Cô thừa biết anh ta thông minh và tham vọng. Cô biết mọi điều về anh ta - cô đã từng nghĩ hôn nhân là phải như thế.

“Được thôi, Marion.” Anh nói khẽ. “Cứ cay nghiệt đi nếu cô muốn. Nhưng cô mới là người gọi cho tôi. Tôi chỉ là người truyền tin, đang thông báo với cô rằng bố cô vẫn đang ung thư giai đoạn cuối. Ông đang đau đớn, ông đang bị ảo giác. Ông ấy kêu rên rĩ và đôi khi còn gào khóc tìm Jordan và đôi khi còn gào khóc gọi Teddy. Nếu cô muốn bố cô như thế thì cũng tốt thôi. Tôi nghĩ thế cũng là một cách để chết hết sức tuyệt vời.”

J.T. và Teddy. Cô không thấy ngạc nhiên khi đại tá không gọi đến tên cô. Ông chưa bao giờ có thói quen nhớ đến con gái.

“Còn Emma?” Cô nói thêm vào, nhắc đến mẹ cô. Marion không thích Emma. Cô xem bà ta giống một người đàn bà yếu đuối thích những chuyện hoang đường hơn là làm một người vợ tốt của đại tá. Nhưng lúc nào Roger cũng có lòng thương cảm dành cho người vợ già loạn trí.

“Tôi cũng lo cho bà ấy.” Roger đáp lại như dự đoán. “Bà ấy đang trích dẫn lời thoại của Sophia Loren trong cuốn *El Cid*. Tôi hơi lo rằng một ngày gần đây bà ấy sẽ đánh xác của bố lên lưng ngựa mất. Cô biết bà luôn luôn cư xử tệ hại khi gặp áp lực mà.”

“Áp lực ư? Người phụ nữ đó chỉ thấy sụp đổ trước áp lực phải đi giày gù vào buổi sáng thôi.”

“Marion... sao cô lại gọi?”

“Tôi muốn đảm bảo không có chuyện gì xảy ra.”

Một khoảng lặng dài nữa. Lần này, cô biết anh ta không nhú mào. Thay vào đó, anh ta cẩn thận chọn lựa từ ngữ. Roger là một người có tài ngoại giao, một phát ngôn viên bẩm sinh. Cô mừng tượng ra sự nghiệp của anh ta sẽ tiếp tục thăng hoa thế nào trong quân đội.

“Marion...” Giọng anh ta dịu dàng. Cô tự động thẳng lưng ngay. “Tôi biết thời gian này rất khó khăn cho cô. Tôi biết tôi đã làm cô tổn thương...”

“Làm tôi tổn thương? Làm tôi tổn thương! Anh đã bước chân ra khỏi cuộc hôn nhân của chúng ta.”

“Tôi biết, Marion. Nhưng...”

“Nhưng cái gì? Chúng ta tôn trọng nhau, chúng ta có tình bạn. Chúng ta có mười năm lịch sử. Ôi Chúa tôi, Roger, chúng ta có một mối quan hệ bền vững.”

“Ngoại trừ những lúc người cô cứng đờ khi tôi chạm vào cô.”

Cô cứng người lại, điều thuốc lá vẫn đang cháy lên tận môi cô. Cô không thể thở nổi, cô không thể nói được, cô không thể chuyển động được.

“Tôi xin lỗi.” Roger nói. “Chúa ơi, tôi xin lỗi, Marion. Tôi biết chuyện đó đau đớn lắm. Nhưng tôi sẽ phải xoay xở thế nào? Tôi sẽ sống như thế ra sao? Tôi cũng có nhu cầu...”

“Bởi vì công việc của tôi, phải không? Anh lúc nào cũng thấy ghen tị, phải không? Nghĩ rằng công việc chiếm quá nhiều thời gian của tôi, khiến tôi còn lâu mới trở thành một người vợ lính và một bà chủ nhà hoàn hảo. Và sự nghiệp của tôi cũng rất rạng ngời, cũng tươi sáng như của anh - và tôi mạnh mẽ hơn anh. Tôi bắn súng giỏi hơn anh. Còn anh... anh chỉ là một gã công chức bàn giấy trong quân đội, tôi mới là người thực sự tạo ra khác biệt ở ngoài thế giới!” Giọng cô gay gắt. Như thế mới giúp lòng cô không tan tành thành triệu mảnh vỡ.

“Ừm, tôi sẽ không thấy phiền khi có một người vợ thi thoảng mới về nhà. Một người vợ không so sánh tôi với Sep hay với người cha đáng mến của cô ấy. Như thế có phải quá đòi hỏi không đây?” Những từ ngữ được gọt giũa cẩn thận đang bay ra từ miệng anh. Cô thấy được sự thỏa mãn vô cực trong đó.

“Đồ yếu đuối!” Cô rút lên qua điện thoại. “Anh đúng là thằng nhu nhược và chỉ được bằng nửa ngài đại tá. Anh còn không phải là một trung tá thực sự, anh chỉ biết chơi mấy trò chơi chính trị mà thôi. Tôi mừng vì anh đã bỏ đi. Như thế tốt hơn. Anh chơi với con nhóc nhỏ bé đó. Ít ra thì cuối cùng anh cũng có thể tìm thấy một người mà anh có thể vượt trội hơn rồi!”

“Chết tiệt, Marion! Đừng có mà...”

Cô không nghe thấy phần còn lại. Cô quăng chiếc điện thoại xuống cực mạnh, Glug né sang một bên. Cô nhìn chăm chăm vào con cự đà, mong mỗi nó hãy di chuyển đi để cô có một lý do cho việc xé xác nó thành từng mảnh.

Con cự đà nhanh trí giả vờ chết. Cô châm một điếu thuốc mới và hít một hơi khói thuốc cho đến khi nước mắt cay sè. Cả thân hình cô đang run lên và cô cảm thấy đau đớn, tận sâu trong cõi lòng.

Chỉ một lúc thôi, cô muốn co người lại như quả bóng và khóc lóc thảm thiết. Cô muốn vươn rộng hai tay và có ai đó bao bọc lấy cô bằng những cái ôm siết chặt và thì thầm những lời dịu dàng vào tai cô.

Sẽ ổn thôi, Merry Berry. Anh sẽ bảo vệ em. Anh sẽ bảo vệ em.

Từng câu từng chữ chẳng biết ở đâu bay đến, mờ nhạt như một giấc mơ. Cô đưa năm tay cọ lên hai má, nuốt trôi cảm giác nghẹn ngào trong lồng ngực.

Mặc xác gã Roger. Hắn ta chỉ là một thằng đàn ông yếu đuối đang tự giải khuây mình qua giai đoạn khủng hoảng tuổi trung niên với một ả đàn bà hai mươi hai tuổi. Cô gan góc hơn hắn ta. Cô gan góc hơn phần lớn những gã đàn ông mà cô đã gặp. Điều đó khiến cho tất cả bọn họ khó chịu. Thậm chí ở những năm 90, đàn ông cũng mong đợi một nụ cười điệu hay những nhu cầu nhỏ nhoi từ phụ nữ. Họ nói với cô rằng cô sẽ nhận được cơ hội ngang bằng khi là một đặc vụ nữ, rồi sau đó lại cố giấu hết mọi xác chết khỏi tầm mắt cô, như thể cô có thể ngất lịm đi. Và khi cô cong người xuống và điều tra hiện trường, họ đưa mắt nhìn nhau phía trên đầu cô như thể cô là đứa đồng tính nữ cải trang.

Họ nói với cô rằng họ không thấy phiền chuyện hoạt động độc lập, nhưng lại có vẻ tổn thương khi cô không khóc lóc trong vòng tay họ khi lần

đầu tiên cô thấy một vụ giết người. Họ nói rằng họ hiểu điểm mạnh của cô, nhưng sau đó lại thấy phần nộ khi cô biểu diễn tài tình hơn họ trong khoản bắn súng.

Cô không phải người duy nhất đang thay đổi luật lệ. Cô không phải người duy nhất nói rằng cô thấy hài lòng với một điều và mong chờ một điều khác. Cô đã kết hôn và cô chung thủy. Cô đã đọc lời thề trung thành, dũng cảm, liêm chính, và cô là một đặc vụ tốt. Cô đã hứa với ngài đại tá rằng cô sẽ khiến ông tự hào và cô sẽ ở bên cạnh ông, nắm tay ông khi ông chết. Và cô mong chờ rằng ông sẽ nhận được lời từ biệt tuyệt vời nhất mà bất cứ ai đã từng có trên đời.

Cô phui sạch áo sơ mi. Cô vỗ nhẹ lên tóc và kéo hết tóc về búi tóc kiểu Pháp. Cô tự nhẩm rằng mình đã bình tâm, tập trung và mạnh mẽ nhất có thể.

Rồi cô đi về hành lang hướng về phía phòng ngủ.

Bước chân cô chậm lại khi đi đến cửa phòng của J.T. Cảm giác giục giã tuôn trào mạnh mẽ, bàn tay cô thực sự đã quẩn quanh nắm cửa. *Mở cửa đi. Vào trong đi. Anh trai sẽ giúp mày, anh trai sẽ giúp mày. Jordan sẽ bảo vệ mày.*

Rồi cô nhớ đến cái ngày diễn ra cuộc thi chạy định hướng của J.T., bố của họ đã quay trở lại nhưng anh thì không. Cô đã đứng đó trong khi người lớn đang hội ý với nhau, cô ôm ghì lấy bụng để kiềm lại cơn thịnh nộ đang thắt lại trong cô. Jordan đã bỏ đi và anh ấy đã làm được. Anh ấy đã thoát khỏi, anh ấy đã bỏ chạy. Anh ấy đã bỏ cô mà đi.

Sau đó, anh đâm sầm qua bụi cây. Và thay vì cảm giác nhẹ nhõm, cô lại thấy căm hận anh hơn gấp bội. Bởi vì anh đã quay lại, thẳng khốn đần độn,

và vì trong một phút giây cô nghĩ rằng anh đã tự do, rằng J.T. đã trốn thoát, ít nhất là thế và cô sẽ không phải sợ hãi thay cho anh nữa.

Trong khi ngài đại tá vỗ lưng J.T. vì đã đi bộ trên mắt cá chân bị gãy thì Marion tì vào thân cây và nôn đến rất cổ.

“Em hận anh.” Giờ cô thì thầm, từng lời nói buông ra nghẹn lại vì nước mắt.

Cô lao ầm ầm vào trong phòng. “Nguyên rửa tất cả con người trong căn nhà này.” Cô lầm bầm. “Nguyên rửa hết.”

Cô mở cửa sổ rầm một cái, lần tìm một bao thuốc lá mới tinh, và lôi một điếu ra.

Thế đấy. Cô nhịn đủ rồi. Cô đã cho J.T. một tuần để quyết định. Ngày mai, cô sẽ cho anh cơ hội cuối cùng để nhìn thấy ánh sáng. Rồi cô sẽ biến khỏi nơi địa ngục này.

Điếu thuốc lá rung lên giữa hai ngón tay của cô. Cô không thể châm lửa. Cô bẻ nó ra làm đôi đầy cay đắng và đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ. Cô thấy cánh tay mình đang ôm chầm lấy thân, trong tích tắc, cô có cảm giác mình đang bị quan sát.

Cô chạy khỏi phía cửa sổ, nắm lấy khẩu súng và quay trở lại với nòng súng đã lên đạn. Đôi mắt tỉnh anh trong đêm, quan sát bên này, thăm soi bên kia.

Khốn kiếp, Marion, mày đang làm gì vậy? Nhảy vào bóng tối, sẵn sàng bắn bụi xương rồng. Từ khi nào mày trở nên thâm hiểm thế này?

Cô hạ súng xuống và gục đầu giữa hai vai. “Ngủ chút thôi.” Cô ra lệnh cho mình. “Đóng cửa sổ lại và ngủ một chút đi.”

Cô lê chân bước lên giường. Đêm yên tĩnh và tịch mịch. Chỉ có những con dế, những con dế kêu không ngớt, rả rích suốt cả đêm. Cô vòng tay ôm lấy chiếc gối, sự mệt mỏi xâm chiếm lấy cô ngay lập tức. Chỉ hai nhịp thở thôi là cô đã chìm vào giấc ngủ.

Merry Berry có vài giấc mơ.

Hai giấc mơ đầu là ác mộng, khiến cô nằm trằn trọc và mỗi cô cứ phát ra những lời cầu nguyện không thành tiếng. Một dáng người cao lớn đen ngòm sải bước vào phòng cô. Cô nghe thấy tiếng đôi ủng nện xuống nền sàn gỗ cứng, và tiếng inh inh khiến cô thấy buồn nôn.

Thế rồi hình ảnh đó biến mất và cô đến Arizona. Cô đang chạy xung quanh phía bên ngoài ngôi nhà và gọi tên J.T. Cô phải bảo vệ... cô phải tìm... Cô vòng ra phía góc nhà và anh ta ở đó: Gương mặt của Jim Beckett đang tì lên cửa sổ, lưỡi anh ta đang liếm, lên tấm kính.

Cô cứ lằm bằm trong giấc ngủ, cố gắng xua đuổi giấc mơ đi. Cô quá mệt mỏi và cảm thấy sợ hãi. Sẽ không bao giờ còn ai đến an ủi cô nữa. Không bao giờ còn ai quan tâm đến cô nữa.

Đến giấc ngủ cũng thấy thương hại cô và kéo cô vào vòng tay êm ái hơn.

Cô còn nhỏ, nhỏ bé và mạnh mẽ. Cô cười một chú ngựa thiện to lớn không mất chút sức lực, cô cảm nhận được những cơ bắp của chú ta đang co lại và giãn ra theo mệnh lệnh của cô. “Nhanh hơn.” Cô thì thầm với chú ta. “Nhanh nữa.”

Mái tóc bay phía sau đầu, làn gió thổi bay nước mắt khỏi đôi mắt cô. Vòng quanh, họ chạy vòng quanh. Ngày càng nhanh hơn. Cho đến khi cô nhìn thấy chướng ngại vật cần nhảy qua. Chướng ngại vật khổng lồ đang

hiện lù lù ở phía trước. Họ đang chạy quá nhanh, họ sẽ không bao giờ vượt được chướng ngại vật. Cô điên cuồng kéo dây cương lại nhưng chú ngựa của cô chống trả, cái đầu vĩ đại của chú ta xoắn vặn lại.

Giọng nói của J.T. vọng ra, êm ái nhưng rõ ràng. Anh ấy đã luôn ở đó, ngoài tầm mắt, nhưng cô biết anh đang ở đó. Cô đã dựa dẫm vào điều đó.

“Em có thể làm được mà, Merry Berry.” Anh hét lên. “Em có thể vượt qua được.”

Cô nhảy. Cô nghe tiếng anh vỗ tay.

Và cô tự do.

Jim đã sẵn sàng.

Còn vài tiếng trước khi bình minh đến, hắc ngòi lửa thố trong căn phòng có cửa chớp và hoàn thành nốt việc chuẩn bị.

Hắn xếp thành hàng trên nền nhà hai quả trứng nhựa kín đầy đất nặn dẻo Silly Putty màu tím chói lọi, một hộp túi nhựa trong đựng bánh kẹp, hai túi bông nhồi gối, bốn bọc quần phụ nữ, kẻ mắt, và một bộ tóc giả đen khá đắt đỏ có thể đảm bảo khiến hắn trông “trẻ hơn mười tuổi”, theo lời của người bán hàng. Cuối cùng là một bộ cảnh phục cỡ khủng của hạt Middlesex, ăn trộm được từ tủ đựng đồ của một viên cảnh sát thường đi tới đi lui các tiệm bánh rán Dunkin’ Donuts.

Dưới cái đèn bàn trơ bóng phát ra ánh sáng chói lóa, Jim đang cật lực với bộ đồng phục, những ngón tay dài gầy còm của hắn tỉ mỉ rạch từng đường chỉ và kéo từng miếng phù hiệu ra.

Trong phần lớn các trường hợp, chỉ cần có sự xuất hiện của bộ cảnh phục là đã đủ rồi, dưới con mắt của những người ít kinh nghiệm thì cảnh sát

nào chẳng giống nhau. Nhưng thực tế, mỗi sở cảnh sát, thành phố và hạt khác nhau sẽ có phù hiệu cảnh sát riêng biệt. Cấp hàm được biểu hiện bằng những sọc màu chạy dọc ống quần âu, và cả những quân hiệu và phù hiệu trên cổ áo. Các hạt khác nhau cũng có những kiểu cảnh phục khác nhau - từ những chiếc quần âu ống suông cho đến quần ống thụng; và màu sắc khác nhau - từ nâu cho đến xanh hải quân cho đến đen. Tất cả những chi tiết đó đều cần xem xét, vì trong hai mươi tư giờ tới, bộ cảnh phục này sẽ phải chịu đựng sự soi mói của những kẻ am hiểu về cảnh sát. Jim đã hành động đến bước này, hắn không có ý định muốn gặp rắc rối bởi một thứ nhỏ nhặt như phù hiệu hay huy hiệu sai trên áo mà hắn không thể giải thích.

Bên cạnh hắn là một cuốn sách in màu có đầy đủ hình minh họa các kiểu dáng cảnh phục của các bang và hạt khác nhau. Hắn cũng có một cuốn sách về phù hiệu cảnh sát cũng như một bộ sưu tập riêng mà hắn đã thu thập được trong suốt bảy năm phục vụ trong ngành. Một vài cái là hắn mua được, một vài cái là đồ ăn cắp. Tất cả đều hữu ích.

Hắn kéo tấm phù hiệu cuối cùng ra và giơ bộ cảnh phục khổng lồ màu xanh đậm về phía ánh đèn. Nó sẽ hữu ích.

Hắn đặt bộ đồng phục sang bên và quay ra những vật dụng đang để trên sàn nhà. Hắn chọn quả trứng Silly Putty trước, lôi đất nặn ra, tạo hình cho nó rồi lại nhét nó vào trong túi nhựa đựng bánh kẹp. Khi nhét ở bên trong mồm, cái bọc đó sẽ làm lõi ra phần hàm dưới. Hắn cắt hai quai túi ni lông đi, nhét đầy bông nhồi gối, và khâu miệng lại với mấy đường chỉ. Cặp đùi to tướng tức thời và cái bụng ông địa. Bộ tóc giả và trang điểm sẽ được làm ở phút cuối cùng.

Hắn lôi cái hộp đựng giày cũ kĩ ra, phân loại bộ sưu tập phù hiệu của mình và những bảng tên thật cẩn thận cho đến khi hắn tìm được thứ mình

muốn. Hắn bắt đầu ăn trộm phù hiệu từ năm năm trước. Lũ thanh tra và bọn lính mới là dễ dàng nhất - lũ thanh tra là bởi chúng quá kiêu căng ngạo mạn đến độ không bao giờ nghĩ rằng sẽ có người cướp lấy áo khoác có túi của mình, còn lính mới là bởi chúng ngu đần. Jim đã nhận ra rằng những thứ như những tấm phù hiệu thật sẽ luôn hữu dụng. Hắn đã tạo một kho dự trữ rất cẩn thận. Sau khoảng thời gian đó, vào thời điểm hai năm rưỡi trước, khi hắn nhận ra những hoạt động của mình đột nhiên bị theo dõi và hai cảnh sát mặc thường phục luôn theo sát hắn, hắn đã có sự chuẩn bị cuối cùng. Hắn đã tìm thấy một hang ổ hoàn hảo. Hắn giấu bộ sưu tập phù hiệu của mình, thẻ căn cước giả, một đồng tiền mặt, và vàng, hai hộ chiếu.

Tính chu toàn của hắn đã được đáp trả xứng đáng. Cảnh sát không bao giờ tìm ra được vỏ bọc của hắn, hắn dành hai năm ngồi tù, biết rằng dù sớm hay muộn, cơ hội cũng sẽ tự xuất hiện, và hắn có thể tiếp tục từ chỗ hắn đang dở.

Hắn lựa chọn một phù hiệu thích hợp và bắt đầu công việc may vá nó. Chúa nằm trong từng chi tiết.

Cuộc trò chuyện giữa hắn và Trung sĩ Wilcox diễn ra khá suôn sẻ, đặc biệt là lúc hắn rủ người đàn ông ra ngoài ăn trưa và tặng cho ông ấy một đồng thuốc ngủ Halcion. Người trung sĩ già tốt bụng đã ngủ như một đứa trẻ khi Jim lái xe đưa ông ấy ra khỏi thành phố, trói vào một gốc cây, và chuẩn bị cho ông một con dao của quân đội Thụy Sĩ. Chẳng mất nhiều thời gian lắm để lấy được toàn bộ thông tin mà hắn yêu cầu.

Hắn đã gọi điện cho vợ của trung sĩ và giải thích rằng nhiệm vụ của Wilcox được yêu cầu bí mật tuyệt đối. Chồng bà sẽ không trở về nhà mấy hôm, cũng như không được phép liên lạc với người thân. Đến cuối tuần, họ sẽ có thể cho bà biết nhiều hơn.

Sau đó, hắn gọi cho đội lực lượng làm nhiệm vụ, nói chuyện với viên cảnh sát trưởng và bảo rằng hắn là bác sĩ của Wilcox. Wilcox đã bị ngắt xiu vì một trường hợp ngộ độc thực phẩm nghiêm trọng và sẽ vắng mặt trong hai mươi tư giờ tới. Tất nhiên sau đó, ông ấy sẽ quay trở lại làm nhiệm vụ ngay lập tức.

Sớm hay muộn thì chính quyền cũng sẽ đặt nhiều câu hỏi hơn. Thế cũng tốt. Jim chỉ cần hai mươi tư tiếng. Sau đó, mọi chuyện sẽ kết thúc.

Hắn đứng dậy, kéo dài thân hình cao lớn và rắn chắc. Ba trăm cái chống đẩy, năm trăm động tác đứng lên ngồi xuống mỗi ngày. Không có một tí mỡ thừa trên người. Ed Kemper có thể cao lớn hơn, nhưng trong cuộc so tài cử tạ thì Jim tự tin rằng mình sẽ thắng.

Hắn rũ hai cánh tay và căng chân. Những ngày này, một giấc ngủ bốn tiếng là tất cả những gì hắn cần. Sự bình tĩnh không ngờ tới đã chiếm lấy hắn. Tối nay, kế hoạch của hắn sẽ bước vào giai đoạn hai, và hắn đã được chuẩn bị. Hắn đã suy nghĩ đến mọi thứ, tính toán mọi thứ. Hắn bất bại không phải vì đó là điều hắn muốn; hắn bất bại bởi vì hắn đã bắt tay vào việc.

Hai năm, hắn mục ruỗng ở nhà tù Walpole. Hai năm sống trong phòng giam chỉ rộng mét tám, dài hai mét rưỡi với lực lượng bảo vệ dày đặc, chỉ cho phép ra ngoài một tiếng mỗi ngày, từ thứ Hai đến thứ Sáu. Thậm chí sau đó, hắn cũng bị kiềm tay và xích chân trước khi bị hai tên lính gác áp giải ra sân có máy quay an ninh theo dõi - chỉ là một phòng giam rộng một mét tám và dài hai mét rưỡi khác bên ngoài trời, dây thép gai cuốn quanh và được gọi là chuồng chó. Không bao giờ có hai tù nhân đang chịu sự canh chừng dày đặc nhất được phép ở ngoài cùng một lúc, và họ sẽ được dẫn vào những buồng cách xa nhau, đến nỗi một cuộc nói chuyện cũng trở nên khó

khăn. Chuyện đó chẳng có vấn đề gì. Ngày nay, nhà tù Walpole do Latin Kings* thống trị, giống như hắc đang trà trộn vào với một đám thảm hại và nghiện ngập vậy.

Chúng muốn mạng của hắc. Đôi lúc, hắc nhìn thấy điều đó trong mắt chúng khi bị áp giải qua phòng giam. Hắc có thể nghĩ thấy sự ghét bỏ và khát máu đang chảy ào ào qua da, lao đến phía hắc bằng những ký hiệu bằng đảng và những tiếng rít lên trầm trầm. Hắc muốn nhìn thẳng vào mắt chúng, nhìn ngược xuống chúng, bởi chúng nghĩ rằng thật tệ khi chúng thực sự không hiểu tất cả những điều đó có nghĩa là gì. Chúng dính lấy nhau như những thằng khốn yếu đuối, trao đổi thuốc qua những cái bắt tay, giết người không chớp mắt, và cho rằng điều đó khiến chúng đàn ông hơn. Nhưng điều đó chẳng có nghĩa lý gì. Những tên quản ngục đàn áp thẳng tay. Walpole trở thành nhà tù có mật độ bảo vệ cao nhất và phòng giam không tiếp xúc. Còn Jim thấy mình đang ngồi đối mặt với Shelly trong phòng thẩm hỏi phạm nhân có vách kính chống đạn và cách âm ở giữa, bởi những người canh gác cuối cùng cũng phát hiện ra rằng, những cô bạn gái thường trao đổi nhiều thứ hơn là nhổ nước bọt qua những nụ hôn nồng nhiệt.

Hai năm mặc áo tù. Hai năm ngồi đơn độc trên chiếc giường đơn, lắng nghe bức tường đá dội lại những tiếng căm thù không kiểm soát được và những quan điểm chính trị được suy tính nghèo nàn. Hai năm không tình dục.

Không bao giờ nữa. Hắc đã lên kế hoạch cẩn thận, hắc đã nhắm tới tất cả mọi chi tiết. Hắc sẽ không quay trở lại tù. Và hắc sẽ trả thù.

Hắc cuộn tấm thân trần truồng lên chiếc giường trống không. Hắc ngủ và mơ về cảm giác đôi môi Shelly đang mút mát hắc đến kiệt đi. Và cảm giác đôi tay hắc đang nắm xung quanh cổ cô, siết chặt, siết chặt, siết chặt.

“Em yêu, anh đến vì em đây.” Hả lần bầm trong giấc ngủ. “Anh đến đây.”

#

MƯỜI TÁM

Tess đã sẵn sàng.

Cô tỉnh dậy cùng ánh nắng đầu tiên của ngày mới, cô chầm chậm vươn người. Những cơ bắp mới được hình thành căng chắc và đầy đặn. Cô có thể nhận ra những bắp tay nhỏ xíu, vài cái cơ tam đầu* đang chuẩn bị nổi lên và những cơ tứ đầu* sắp nhú. Cô tập một bài khởi động nhẹ ở giữa phòng và cảm thấy sung sướng bởi những chuỗi động tác đẹp dễ, mượt mà.

Cô sắp đạt tới nó rồi.

Ánh mắt của cô ngay lập tức hướng ra chỗ điện thoại. Cô muốn gọi điện cho Sam. Cô muốn nghe giọng nói ngọt ngào của con gái và nói với con bé rằng mọi chuyện rồi sẽ ổn. Difford có ôm ấp và vỗ về con bé mỗi đêm không nhỉ, anh ấy có đọc cho con bé nghe đúng những câu chuyện mà cô bảo không nhỉ? Anh ấy có ngồi xem con bé ăn trái cây không, hay là để nó tìm cách làm rơi chúng xuống gầm bàn?

Chúa ơi, cô muốn lắng nghe giọng nói của cô con gái nhỏ quá.

Và mày sẽ nói gì với nó hả Tess? Rằng mày sẽ trở về nhà sao? Rằng mày sẽ cứu con bé khỏi người bố của nó sao? Rằng mày đang đặt con bé vào hiểm nguy chỉ bằng duy nhất một việc là gọi điện cho con bé sao?

Cô quay mặt đi, hai tay cô nắm chặt để ở hai bên. Chỉ một vài tuần nữa thôi là cô sẽ chuẩn bị sẵn sàng để săn lùng và hạ gục Jim. Cơ ác mộng sẽ

kết thúc. Cô sẽ nhận lại con gái. Liệu họ có thể sống hạnh phúc mãi mãi được không nhỉ?

Tess đã không còn dám chắc là cô tin tưởng những điều đó nữa.

Cô đã sẵn sàng cho buổi tập bơi sáng. Nhưng khi bước vào trong phòng khách, cô đứng im như tượng.

J.T. và Marion đang mặt đối mặt với nhau trên tấm thảm Navajo như thể đang ở giữa trường đấu, cả hai đang nhìn nhau chăm chú, họ không để ý thấy cô bước vào. Họ đi vòng xung quanh như hai con ngựa chiến, lỗ mũi và ngực thở phập phồng, hai bên sườn hông run lên bần bật. Glug nằm đó, vô tình và cũng chẳng thích thú gì, trở thành món đồ chính cho cuộc trao đổi.

“Đúng rồi đấy, J.T. ạ.” Marion giận dữ lăm lăm. “Bố thực sự là Darth Vader* còn em là Công chúa Leia đây. Giờ thì hãy bước ra khỏi bóng tối và làm cái việc như chúng ta đã lên kế hoạch đi.”

“Anh đã nói rồi còn gì, anh sẽ không đi đâu.”

“Em đã cho anh hơn một tuần rồi đấy, J.T. ạ. Anh còn định sùng bái cái quá khứ hoang đường của anh cho tới lúc nào nữa?”

“Mãi mãi là một còn số tròn trĩnh tuyệt đẹp.”

Marion vung tay ra trong căm phẫn. “Dừng lại đi! Hãy dừng lại ngay đi! Có vấn đề gì với anh vậy? Bất luận thế nào, anh cứ phải làm rồi tung mọi thứ lên thì mới chịu được hả? Anh không hiểu đây là cơ hội cuối cùng của anh sao? Lúc này anh quay lưng lại với bố, và thế là xong. Ông ấy đang hấp hối rồi, và anh sẽ không bao giờ kết thúc được cho xong đâu.”

“Em đang biến cuộc sống trở nên giống như những vở kịch của Ý rồi đấy.”

“Và anh thích được căm ghét ông ấy, phải vậy không, J.T.? Ông ấy là lý do để anh đổ lỗi. Anh bị đá đít ra khỏi West Point, anh đổ lỗi cho bố. Anh đâm vào mặt sĩ quan chỉ huy, anh đổ lỗi cho bố. Anh uống rượu quá đà, chơi gái quá đà, cố tìm cách tự hại mình mất mạng ở giữa những cánh rừng già hoang vắng vì những lý do mà chẳng ai thèm quan tâm, và rồi chẳng biết thế quái nào, anh lại đổ lỗi cho bố. Thôi được rồi, cứ thế đi. Sáng mai em sẽ quay trở lại D.C. Anh có thể đi theo và bào chữa cho mình, hoặc anh có thể ở lại đây và làm những điều vớ vẩn, tùy anh.”

Một cơ trên mặt J.T. giật giật. Anh lắc đầu. “Anh phải huấn luyện cho Tess. Thậm chí cho dù anh có ngu ngốc đến mức lên kế hoạch để đi, thì anh vẫn không thể đi được.”

“Đồ hèn! Anh chỉ đang sử dụng Tess để làm lý do cho mình thôi.”

“Lý do á? Cái quái gì vậy hả Marion? Không phải chính em là người cứ nhắc đi nhắc lại Jim Beckett nguy hiểm đến cỡ nào sao? Đầu tiên em bảo anh Tess cần giúp đỡ tới mức nào, rồi sau đó anh lại phải bỏ đi chỉ để tham dự một cái vấn đề hết sức trần tục của con người, đó là chứng kiến cái chết của ngài đại tá sao?”

Khuôn mặt của Marion trở nên vô cùng cău giận. “Đưa cô ấy theo.”

“Đưa cô ấy theo sao?”

“Anh nghe em nói rồi đấy, J.T. Anh không muốn để cô ấy ở lại một mình, anh cần thêm thời gian huấn luyện cho cô ấy. Vậy thì hãy đưa cô ấy theo bên mình ấy. Đưa cô ấy tới D.C. - việc đó đâu có khó nhằn như chế tạo tên lửa đâu.”

“Ồ, đó thật là một ý hay tuyệt, Marion ạ. Em nói đúng. Anh sẽ đưa Tess tới D.C. Anh sẽ giới thiệu cô ấy tới người đàn ông đã đánh đập em gái anh

và cưỡng hiếp vợ của anh. Và để xem ông ta đã chết hay chưa, anh sẽ để cô ấy ở lại một mình trong phòng cùng với ông ta. Cả hai chúng ta đều biết rằng chẳng có gì giúp ngài đại tá sống lại tốt hơn là một người phụ nữ xinh đẹp, trẻ trung, không sức kháng cự.”

“Anh là một thằng chó ảo tưởng.

“Anh hy vọng ông ta đã chết rồi!” J.T. tuyên bố. Rồi giọng của anh trở nên trầm trầm. “Rồi sau đó anh sẽ tới D.C. để có thể nhảy múa trong cái ngày chôn cất ông ta. Anh sẽ làm hẳn một cái tháp sâm panh ở giữa thảm cỏ trước nhà, nhảy múa xung quanh nó, và hát “La lá la, bố tôi đã chết rồi” cho cả thế giới nghe.”

“Anh thật là hết thuốc chữa! Và hơn tất cả, anh là một thằng nát rượu!”

Tess nhìn J.T. chăm chăm, đợi anh phản bác lại lời buộc tội, và một lần nữa tuyên bố rằng anh là người luôn luôn giữ lời.

Nhưng thay vào đó, anh nói: “Làm ơn hãy nói lại đi. Anh chỉ uống có một li thôi. Điều đó tức là anh vẫn hoàn toàn là chính mình.”

“Nhưng anh đã uống rồi, J.T ạ. Và anh đã thề là sẽ không động đến rượu. Anh đã vi phạm cái nguyên tắc đạo đức méo mó do chính anh nghĩ ra. Chúa ơi, thử nhìn anh xem. Nhìn đi! Anh chẳng thể làm cái gì cho đến nơi đến chốn, anh chẳng thể làm được bất cứ việc gì như đã hứa hẹn. Thực ra anh là một con người tài năng, ấy thế nhưng cuộc đời của anh vẫn chẳng có gì khác ngoài một chuỗi những thất bại. Và giờ đây anh đang bán sạch những gì mà trong tương lai anh sẽ có thể có cho con sâu ở dưới đáy chai rượu tequila.”

“Anh chỉ uống có một li thôi mà, Marion.”

“Chỉ cần một là quá đủ rồi.”

Hàm răng anh nghiền chặt. “Còn em thì sao?” Anh thì thầm. “Cô con gái hoàn hảo của người cha lúc nào cũng đánh đập chúng ta như một thú vui. Và ông ta còn làm những việc tồi tệ hơn thế, phải vậy không hả Marion? Em có thể sống cả cuộc đời phủ nhận điều đó, nhưng anh cũng có mặt ở đó mà. Anh biết những gì mà ông ta đã làm. Anh nghe thấy tiếng bước chân ngoài hành lang mỗi đêm, anh nhìn thấy ông ta đi vào trong phòng em. Em nghĩ là anh chưa từng cố tìm cách ngăn ông ta lại sao? Em nghĩ anh... anh... Chúa ơi, anh đã muốn giết chết ông ta.”

Khuôn mặt của Marion đã trở nên vô cảm như tượng đá. “Đừng lôi em vào những lời dối trá của anh nữa, J.T. ạ”

“Anh không phải là người sống cuộc sống chỉ toàn những lời dối trá. Thật ra mà nói, cuộc sống của anh quá là chân thật.”

“Bỏ đi.” Marion xua tay. “Em bó tay với anh rồi, J.T. ạ. Anh là một thằng bệnh hoạn, vô phương cứu chữa. Anh đã hủy hoại gia đình của chúng ta, anh biết điều đó chứ? Tất cả mọi nỗ lực cố gắng của bố, tất cả danh vọng của bố, đều đã bị hủy hoại bởi vì anh. Chấm dứt tại đây đi. Anh chỉ làm tốn thời gian của em mà thôi, và em sẽ đi khỏi đây.”

Cô xoay người và bước về phía hành lang. J.T. nhanh như chớp đưa tay và nắm lấy cổ tay của Marion.

Cô nhìn xuống. “Còn để tay của anh ở đó thêm một phút nào nữa, coi chừng mất tay đấy.”

Nhưng kể cả thế, anh lại chỉ càng nắm thêm chắc và anh nói. “Đừng đi.”

“Đừng đi sao?”

“Hãy ở lại đi. Hãy ở lại đây đi, Marion. Đừng quay trở lại D.C. và đừng quay trở lại với ông ta nữa. Hãy để cho ông ta chết. Hãy cứ để cho ngài đại

tá chết đi. Và rồi sau đó, có lẽ anh và em... có lẽ hai chúng ta có thể bắt đầu lại từ đầu. Vì Chúa, Marion, em là em gái của anh.”

Marion đưa mắt hướng lên khuôn mặt của anh, đôi mắt anh khẩn khoản van nài.

Và rồi bằng một động tác nhanh gọn, bất ngờ, cô xoay người, bàn tay trái của cô chặt mạnh lên cánh tay trên của anh, và giật mạnh tay mình ra khỏi nắm tay của anh.

“Anh là một thằng chó chết yếu đuối, lúc nào cũng chỉ biết tự than vãn, J.T. ạ. Và anh sẽ chẳng thể nào lấy lan cái thứ suy nghĩ đó sang cho em, kéo chìm em cùng với anh được đâu.”

Cô rầm rầm bước vào hành lang như một cỗ xe tăng Sherman, đẩy Tess sang bên trên đường lao đi. Vài giây sau, tiếng sập cửa báo hiệu là cô đã rời đi.

J.T. chậm chậm xoa cánh tay lúc này, vết lằn đỏ dần một rõ hơn và sưng lên. Trông anh có vẻ mất phương hướng, như thể anh chẳng biết mình nên làm gì tiếp nữa.

Tess tiến một bước lên trước.

“Cô cũng định tranh thủ râu xé luôn hả? Cố giành lấy cân thịt nhân lúc đang còn tươi mới nóng hổi sao?”

“Không.”

“Tại sao không?”

Giọng anh không hề có vẻ gì là chế giễu. Không mỉa mai, không thách thức. Cô chưa từng nghĩ lại có lúc cô sẽ nhớ những điều đó ở anh.

“Khi người khác đã gục ngã rồi còn cố tình đạp cho người ta thêm một phát nữa đâu có vui đâu?” Cô yếu ớt lên tiếng, cố gắng tìm kiếm một phản

ứng trên khuôn mặt anh.

Mãi một lúc lâu sau, hai môi anh cong lên. “Ừm, tôi nghĩ cũng đúng.”

Cô lại tiến thêm một bước nữa, nhưng anh lại di chuyển sang phía cái bàn để ở gần ghế sofa. Anh nhặt cái hộp đựng thuốc lá bằng vàng của Marion lên, rồi lấy ra một tấm vé tốc hành để tới với thế giới của ung thư.

“Đi chỗ khác đi, Tess.” Que diêm bùng sáng. Anh đưa nó tới một đầu của điếu thuốc và hút vào thật sâu.

“Tôi không thể.”

“Chẳng phải chúng ta đã từng nói chuyện như thế này rồi sao?”

“Phải, và lần đó tôi cũng là người chiến thắng. Đó là một trong số những thứ duy nhất mà tôi làm tốt - đó là tranh luận với anh.”

“Không tính. Có vẻ ai cũng thắng được việc đó.”

“Thực sự anh yêu thương Marion lắm, phải không?” Cô muốn chạm vào tay anh. Cô muốn quàng hai cánh tay của mình lên vai anh và ôm anh thật chặt.

J.T. mất một lúc lâu để đáp lại. “Phải. Nhưng tôi ngày một già hơn và cũng dần thông minh hơn.”

“Con cự đà của anh kìa.” Cô nhắc nhở anh. Lúc nào anh cũng bảo Marion không được hút thuốc trước mặt Glug.

Ánh mắt của anh chuyển từ cô sang phía con thú cưng rồi lại sang cô. Cô gần như có thể nhìn thấy bóng tối đột nhiên bao trùm trong mắt anh. Người cha của anh đã khiến anh phải tự nở nụ cười chế nhạo điên dại và cơn điên cuồng ấy càng bốc cháy trước sự cự tuyệt của em gái anh. Cơn giận dữ làm anh muốn tự hủy hoại bản thân khi anh biết rằng em gái anh đã

đúng và anh đã thất bại trong tất cả mọi việc. Thực ra, anh đã lên kế hoạch cho cuộc đời là cứ sống theo cách đó.

Bóng tối đó làm cô thấy sợ. Nó đã chạm được tới cảm xúc của cô. Nó khiến da gà nổi lên trên hai cánh tay cô và khiến sống lưng cô run lên vì khiếp sợ. Cơn cuồng giận của Jim khiến cô khiếp sợ bởi nó quá lạnh lùng. Cơn giận dữ của J.T. khiến cô cảm thấy xúc động bởi vì nó chân thật quá.

“J.T.” Cô thì thầm, chìa bàn tay của mình sang cho anh.

“Cô nói đúng.” Đột nhiên anh nói.

Anh nhắc điều thuốc lá ra khỏi miệng. Anh ngăm nhìn cái đầu thuốc đang đỏ rực với vẻ mặt giống như đang giả vờ kinh ngạc.

Anh chìa bàn tay trái ra.

“Đừng làm thế mà.” Cô thét lên, nhưng đã quá muộn. Anh giở đầu thuốc cháy đỏ vào trong lòng bàn tay của mình, dưới sự chứng kiến của Tess.

“Anh đang làm cái gì vậy?” Nỗi đau đớn của anh được hòa vào trong giọng nói của cô.

“Những gì tôi đã được dạy.”

“J.T.” Cô tiến thêm một bước về phía anh.

“Đừng làm như thế.” Anh gầm lên. “Tôi là một thằng khốn nạn, tôi là một thằng chó đẻ và tôi đang cực kỳ bực bội, tôi không còn biết mình là ai nữa đâu. Nếu cô còn bước tiếp vào căn phòng này nữa, thì tôi sẽ không chịu trách nhiệm cho những hành động của mình đâu đấy.”

“Tôi không yêu cầu anh chịu trách nhiệm!” Cô gào lên. Rồi cô lại bước thêm một bước nữa, rồi lại một bước nữa.

Cô đứng vững vàng ở chính giữa phòng khách. “Tôi đã từng nhìn thấy những thứ xấu xa đê tiện rồi, J.T. ạ. Tôi đã nhìn thấy những thứ tồi tệ và tôi

đã nhìn thấy những thứ còn tồi tệ hơn. Anh không phải như vậy, J.T. ạ. Anh không phải.”

“Cô là đồ khốn kiếp.” Anh nói. “Đồ khốn kiếp.” Anh ném cái hộp đựng thuốc lá sang phía bên kia căn phòng trong cơn bực tức, và nó rơi phịch xuống đất.

Cô vẫn đứng nguyên tại chỗ.

Anh vung cánh tay và gạt tất cả những thứ trên cái bàn nhỏ bay xuống đất. Cái đèn bằng sứ vỡ tan tành. Những miếng lát li bằng gốm nứt thành nhiều mảnh.

Cô vẫn đứng nguyên tại chỗ.

“Rồi cô sẽ ước cô chưa bao giờ gặp tôi.” Anh cảnh báo. Rồi ngay sau đó. “Khốn kiếp cả hai chúng ta.”

Anh tiến về phía cô và cô đã sẵn sàng.

Hai bàn tay của anh quấn quanh eo cô như một cái mỏ cặp. Không hề mềm mại. Không hề nhẹ nhàng. Cô không rên rỉ dù chỉ một tiếng để kháng cự lại khi anh đẩy cô ra sau và ghì chặt cô vào tường.

Nếu cô có ý định bỏ chạy, đáng lẽ ra cô nên làm việc đó sớm hơn. Giờ thì cô đã bị bắt gọn và chẳng thể nào dừng lại.

Anh giơ cao hai bàn tay lên và đặt chúng ở hai bên của khuôn mặt cô.

“Cô nghĩ tôi sẽ không nhận những gì mà cô đề nghị cho sao? Cô nghĩ tôi sẽ bừng tỉnh ngộ vào phút cuối cùng và bỏ đi sao? Cô nghĩ tôi tốt đẹp? Cô nghĩ tôi mẫu mực sao? Chắc là cô chưa nghe thấy một từ nào mà Marion đã nói rồi.”

Anh hung hăng cắn vào môi dưới của cô và dùng răng để kéo nó.

Cô vòng hai cánh tay quanh cổ anh và cắn lại. Đó là một phát cắn đau và thô lỗ. Anh tấn công miệng của cô, cô đánh trả. Cuộc đời của cô đã từng rất bị động và lạnh lẽo, sợ hãi và bị hắt hủi. Nhưng giờ đây, cô đã gặp được niềm cảm hứng say mê ở phía trước.

Cơ thể của anh thì sát vào cô. Anh sẽ chỉ cho cô thấy chính xác những gì anh muốn và chính xác những gì cô có thể mang đến cho anh, bởi vì thời gian để cô từ chối nó đã đến và đã trôi qua mất rồi, và bé yêu ơi, giờ đã đến lúc.

Anh vùi miệng vào phần da thịt mềm mại phía trên xương đòn vai của cô. Cô hét lên, sững sốt mặc dù cô không muốn thế. Dù không cố ý nhưng anh vẫn thấy bất ngờ vì anh đã không chuẩn bị trước tinh thần là cô sẽ phản ứng như vậy. Anh chậm lại. Đầu anh ngẩng lên. Anh nhìn cô bằng đôi mắt sáng lấp lánh.

“Cô thực sự không biết gì cả, phải vậy không?” Anh thì thầm, giọng đặc quánh.

“Đúng vậy.” Cô thừa nhận. “Đúng vậy.”

“Đã quá muộn rồi.” Anh lầm rầm. “Đã quá muộn rồi.”

“Tôi biết, tôi biết.”

Cô cảm nhận những thứ đầy kỳ bí áp sát vào cô. Cô nhắm mắt lại và nhìn thấy những màu sắc không diễn tả được dần xuất hiện bên dưới mí mắt.

“J.T.” Cô gầm gừ. “J.T.”

“Mở mắt ra đi. Nhìn tôi này. Tôi muốn nhìn thấy nó. Tôi muốn nhìn thấy tất cả mọi thứ.”

Hai mắt cô hé mở, chờ đợi và mong manh. Cô tự cắn môi mình.

Cô gần như không ý thức được là mình đã bị kéo xuống sàn nhà. Anh xé tung quần áo của cả hai, rồi nằm lên người cô. Cô cảm thấy bị lấp đầy. Cô như bị hủy diệt.

Cô nắm chặt lấy vai anh và tận hưởng.

Anh nhắc người ra, hai cánh tay anh run rẩy vì căng cứng. Anh mơn trớn cô thêm một lần nữa. Hai chân của cô quăn chặt xung quanh hai chân của anh, và cô không chỉ còn đơn giản là nằm chờ để nhận về nữa, thay vào đó, cô chủ động đón nhận từng đợt đòi hỏi từ anh.

Cơn cực khoái ập đến với cả hai người họ, dòng máu họ rít căng, lơ lửng suốt một lúc dài, khi ấy, họ không thể thở được, không thể cử động, không thể cảm nhận kể cả từng nhịp tim đang đập của mình.

Đột nhiên, anh tách ra, đó là cái cách mà cô biết là anh sẽ làm như vậy. Anh đứng dậy nhanh chóng, như cô dự đoán. Anh nhìn xuống cô, khuôn mặt anh là một chiếc mặt nạ mà cô không thể đọc được suy nghĩ đằng sau chiếc mặt nạ ấy.

Anh bước đi khỏi chỗ của cô và hướng ra phía hồ bơi.

“Em đoán em không cần hỏi liệu em đã đủ làm anh hài lòng chưa.” Cô nói lớn, giọng đầy tự hào.

Anh dừng lại, tay đặt lên cánh cửa trượt bằng kính. “Anh có làm em đau không?”

“Không.”

“Anh đã làm mạnh quá.”

“Em không phàn nàn gì mà.”

“Có lẽ em nên làm thế.”

“Lại đã tự trách mình rồi sao hả J.T.? Đã thêm em vào danh sách dài những thứ anh cần tổng ra khỏi đầu mỗi đêm muộn rồi sao? Em hiểu anh rõ hơn anh nghĩ đấy. Em tin tưởng vào anh nhiều hơn anh tin tưởng bản thân mình. Thế nên đừng có bận tâm đến việc tự ghét bỏ bản thân chỉ vì đã chỉ cho em thấy những điều kỳ diệu của tình dục trần trụi nữa. Thật sự đấy, em chấp nhận toàn bộ mọi trách nhiệm cho những hành động của mình.”

“Tess...”

“J.T. nếu bây giờ mà anh xin lỗi em, em sẽ không bao giờ tha thứ cho anh.”

Anh im lặng. “Được rồi.” Anh bước ra khỏi cánh cửa trượt và nhảy xuống hồ bơi.

“Nhớ đây Tess.” Cô tự thì thầm với bản thân. “Mày rất mạnh mẽ. Mày rất, rất mạnh mẽ.”

Đó là một nơi tiêu điều. Trên bãi đỗ xe, lác đác những chiếc xe tải cũ nát và những chiếc Chevrolet màu xanh da trời rách rưới tả tơi. Ngày trước có lẽ đã từng có những đường kẻ màu vàng, nhưng giờ đây chúng đã bị bụi và những đám cỏ lăn che khuất. Nằm xa khỏi những con phố được lát vỉa hè đẹp đẽ trong trung tâm Nogales và quán đồ ăn nhanh McDonald, quán bar nằm lùi ra sau về phía sa mạc, giữa khung cảnh của một ngọn đồi ở phía xa xa với những căn lều rách rưới, lụp xụp che kín cả khu đồi. Không có những bức tường gạch mịn màng hay mái ngói lợp đỏ tươi màu anh đào. Đó là một ngôi nhà gỗ, xám ngắt, những miếng gỗ dẹt phẳng được gắn bừa bãi với nhau bằng đinh méo và một lòng quyết tâm tuyệt đối. Những

miếng thiếc gỉ sét chụm lại với nhau tạo thành cái mái lấm tấm những đốm nâu. Khi trời mưa, nơi này sẽ tạo ra âm thanh như tiếng trống bongo.

Lúc này đây, âm thanh thoáng qua của điệu salsa lọt qua những kẽ hở, như thể đến chính bản nhạc cũng khao khát muốn thoát ra khỏi sự ảm đạm của quán bar ấy. Khói thoảng bay ra, những ngọn khói xoắn tròn bay lên trời như những bóng ma.

Một bảng đèn neon màu đỏ nhấp nháy hiện lên tên của cái ỗ lưu manh này là MANNY’S. Chỉ duy nhất chữ Manny’s.

Mệt mỏi. Bụi bặm. Bị lãng quên.

Marion thì nghĩ nơi này thật hoàn hảo.

Chiếc xe ô tô đi thuê màu xanh nước biển bóng mượt của cô nhìn chẳng ăn khớp gì với nơi này, và rồi tiếp đó, ngay chính bản thân cô cũng chung tình cảnh. Cô đẩy tung cánh cửa, không một lời xin lỗi, gia nhập vào cái ỗ lưu manh như một tay súng mới chào sân. Tiếng nhạc không ngừng lại vì cô. Nhưng những tay khách hàng quen của quán thì có. Hai người đàn ông phía bên tay trái của cô, đang cúi gằm trên cái bàn bi-a cũ kỹ xác xơ, rời mắt khỏi trận chiến, ngẩng lên nhìn cô. Đằng sau quầy phục vụ, một gã lùn, đầu hói, mặc chiếc áo khoác bò sát nách để lộ ra những hình xăm con rắn ngừng tay trên chiếc vòi rót bia. Ở phía bên phải cô, một nhóm nhỏ những người đàn ông và một vài người phụ nữ liếc mắt lên nhìn cô một lần, rồi lại liếc nhìn thêm lần thứ hai.

Marion tiến thẳng đến quầy phục vụ. “Tôi muốn một li whisky. Nguyên chất.”

Gã có hình xăm con rắn nhìn cô chăm chăm. Cô chăm chăm nhìn lại. Hắn ta vẫn không cử động. “Sợ tôi không có tiền sao?” Cô lạnh lùng hỏi.

“Không.”

“VẬY TÔI NGHĨ CHÚNG TA LÀM BẠN ĐƯỢC ĐẤY.” CÔ RÚT RA MỘT TỜ HAI MƯƠI ĐỒ MỚI CỨNG VÀ ĐẬP LÊN MẶT BÀN.

Gã đứng quỳ với tay lấy một chai rượu whiskey. Như thể đó là một tín hiệu, bởi sau đó, đám đông đã quay trở lại với công việc của mình.

Marion không quay lại. Cô không nhìn. Cô ngồi một mình trong quán bar, lắng nghe tiếng người nói chuyện rì rầm. Cô không thể nói được tiếng Tây Ban Nha, nhưng cô có thể hiểu được đủ những gì cần hiểu.

Khi tay đứng quỳ đưa cô li rượu, cô nâng li lên vờ như mời rượu để cảm ơn hắn ta. Cô nhấc li rượu lên. Cô mở đôi môi hồng tươi của mình ra. Và cô uống cạn li rượu whisky chỉ trong một hớp.

Cô đập rầm cái li xuống. Cô nuốt trọn li rượu mặc cho cơn nóng rát bùng cháy trong ruột gan của mình. Rồi sau đó, cô nhẹ nhàng chạm lên khóe miệng mình bằng một đầu móng tay được sơn sửa kiểu Pháp vô cùng tinh tế.

“Cho tôi một li nữa.”

“*Sí, señorita**”

“Chính xác.”

#

MƯỜI CHÍN

Cháu muốn gói Apple Jacks*.”

“Được rồi, được rồi.” Difford lẩm bẩm, vừa dùng chân vừa dùng cánh tay để đẩy mở cánh cửa, những ngón tay và hông để giữ thăng bằng cho bốn túi giấy đựng đầy đồ linh kinh. Samantha chạy vòng vòng xung quanh, không mấy để ý đến việc anh đang chao đảo với đồng đồ.

Khoác trên người chiếc áo khoác lông màu hồng cùng với cái mũ được buộc chặt bao quanh khuôn mặt, trông cô bé giống y như một chú người tuyết, nhưng là phiên bản hồng dâu tây. Những lọn tóc màu vàng óng của cô bé lộ ra giữa lớp lông màu trắng xung quanh cái mũ. Hai má của cô bé đỏ hồng, khỏe khoắn, vui tươi. Có lẽ thời tiết lúc này chưa cần thiết phải mặc ấm đến vậy, nhưng Difford đã bao giờ chuẩn bị quần áo cho trẻ con đâu, thế nên anh vẫn muốn thận trọng thì hơn.

“Apple Jacks, Apple Jacks.” Samantha ngân dài.

Difford làu bàu, vừa tự hỏi không biết làm thế nào mà các bà mẹ học được cách đương đầu với lũ trẻ con vừa cố gắng dùng chân đá cánh cửa sập vào. Thêm vài bước chao đảo nữa, cuối cùng anh cũng đến được cái căn bếp nhỏ xíu màu nâu mà chỉ làm rơi đúng hai quả cam.

Samatha đuổi theo hai quả cam lăn dọc hành lang, rồi oai vệ quay về với hai thứ quả ấy ôm chặt trong đôi tay được đeo găng len ấm áp, cô bé cầm chúng như cầm món chiến lợi phẩm. Cô bé mỉm cười tươi rói với anh,

nụ cười của người chiến thắng. Và vào khoảnh khắc ấy, mặc dù đã rất dằn lòng, ngực anh vẫn thắt lại và anh đã hiểu chính xác lý do tại sao các bà mẹ có thể đối phó với lũ trẻ con.

“Cảm ơn cháu.” Anh lịch sự nói cùng với vẻ buồn rười rượi, và đón lấy hai quả cam.

“Vâng, giờ cho cháu ngũ cốc đi ạ!” Cô bé nở nụ cười. Cô bé rất tự tin vào bản thân, và cuối cùng bằng nỗ lực bền bỉ, cô bé đã nhận được hộp ngũ cốc bọc đường đó. Anh đã cực kỳ cẩn thận, chỉ mua những đồ tốt cho sức khỏe. Tess đã đưa cho anh một danh sách những món đồ nên mua, và anh đã cho Samantha ăn hết bát này tới bát khác ngũ cốc Raisin Bran. Nhưng hôm nay, lúc ở cửa hàng, cô bé đã nhìn thấy ngũ cốc Apple Jacks được trưng bày đặc biệt ở cuối dãy hàng, và thế là xong. Cô bé đòi phải mua Apple Jacks bằng được! Difford phát hiện ra là anh có thể điều hành có một sở cảnh sát nhưng không thể làm gì được với một đứa trẻ bốn tuổi ngoan cố. Họ đã mua Apple Jacks. Hai hộp. Mua một tặng một. Anh dễ bị bịp như vậy đấy.

“Ăn trưa trước đã.” Anh kiên quyết yêu cầu. Khuôn mặt cô bé xị xuống, môi dưới trề ra, tỏ ý nghi ngờ. Ngay lập tức, anh cảm thấy hoảng hốt. “Ôi không, đừng làm thế mà.” Anh nói và lắc đầu. “Ăn uống đủ dinh dưỡng quan trọng hơn. Chúng ta có thịt gà tây hoặc thịt muối đấy.”

Samantha nhìn anh, đôi mắt màu xanh nước biển sáng lấp lánh của cô bé chất chứa một vẻ thông minh rất dễ thương. Đầu cô bé hếch sang một bên, và cho đến thời điểm này, anh đã biết cách đọc ra dấu hiệu. Cô bé đang suy nghĩ xem sẽ dồn anh đến mức nào. Đó là do lỗi của anh; những ngày đầu tiên, mỗi lần cô bé khóc là anh sẽ cho cô bé hết, cả trời cả đất. Samantha nhanh chóng tiếp thu được bài học đó và trở nên cực kỳ khó bảo.

Anh ép mình phải cứng rắn lên. Hãy nghĩ cô bé giống như một đứa lính mới, anh đã tự nhắc nhở bản thân. Một học viên sĩ quan cần một người chỉ dẫn nghiêm khắc.

Một phút sau, anh đã giành chiến thắng trong cuộc đấu trí. “Gà tây ạ.” Cô bé quyết định.

Difford cười nhăn nhở, nghĩ thấy hết sức buồn cười khi anh lại đang cảm thấy tự hào về bản thân. Anh không thường xuyên giành chiến thắng. Tess đã cảnh báo trước cho anh về khả năng tạo ra những trò láu cá của lũ trẻ con.

“Được rồi.” Anh nói và đặt những túi đồ xuống. Rồi sau đó anh lấy bánh mì ra, phủ mù tạt và sốt mayonnaise lên. Samantha nhận nhiệm vụ cho thêm gà tây, cô bé hoàn thành nhiệm vụ của mình cực kỳ xuất sắc. Họ ngồi bên chiếc bàn gỗ đơn giản và ăn trong im lặng.

Anh dự định sau khi ăn xong họ sẽ cùng chơi domino. Đứa bé này vẫn đá đít anh trong trò đó, nhưng anh đã chơi giỏi hơn trước rồi.

Anh bảo cô bé đi lấy bộ đồ chơi trong lúc anh dọn dẹp. Vài phút sau, anh đi vào trong phòng khách, đó là nơi mà họ vẫn thường chơi với nhau, anh ngồi vắt chân trên sàn nhà. Hai đầu gối của anh đang bắt đầu đau.

Anh chuẩn bị đẩy chiếc ghế tựa của mình ra sau thì chú ý đến những cái gối. Hôm qua anh đã chèn chúng ra đằng sau lưng để khi ngồi dựa vào ghế sofa anh sẽ cảm thấy thoải mái hơn. Anh không phải là kiểu người dùng xong sẽ dọn dẹp ngay. Anh đã nghĩ là anh vẫn còn bỏ chúng trên sàn nhà.

Nhưng bây giờ, từng chiếc gối đã được xếp gọn ghẽ trên từng góc của chiếc ghế dài.

Samantha bước vào trong phòng, mang theo hộp domino.

Difford nói bằng một giọng bình tĩnh nhất mà anh có thể. “Sam, ta muốn cháu đi về phòng của mình.”

“Nhưng cháu có làm gì sai đâu ạ!”

“Ta biết, cháu yêu.” Hai mắt anh đánh nhanh xung quanh căn phòng, cùng lúc ấy, anh đang sờ vào trong áo khoác để tìm khẩu súng. “Chúng ta sẽ chơi một trò chơi mới, cháu yêu ạ. Ta chỉ muốn cháu đi về phòng trong vài phút thôi, có được không? Ta đang... Ta đang chuẩn bị một bất ngờ cho cháu trong phòng khách.”

Cô bé nhìn có vẻ băn khoăn. “Cháu không thích trò này đâu!” Cô bé gào lên, thả rơi hộp domino xuống sàn nhà và vừa chạy vừa sục sục quay về phòng của mình.

Difford không để lãng phí một phút nào. Nhìn sang phía bên kia con phố, anh vẫn thấy chiếc ô tô màu xanh lá cây cũ kỹ đang đỗ ở góc phố. Anh giơ tay lên. Cả hai người cảnh sát đều vẫy tay đáp lại. Được rồi, chiếc xe ô tô yểm trợ của anh vẫn đang ở nguyên vị trí và bây giờ đang là giữa ban ngày. Nếu có kẻ nào đó cố tìm cách tiếp cận căn nhà trú ẩn, các cảnh sát đó chắc hẳn đã phát hiện ra.

Nhưng dù thế, anh vẫn lục soát căn nhà, súng được đưa ra phía trước, và ánh mắt anh sắc lẹm khi anh đi từ phòng này sang phòng khác. Phòng khách an toàn. Phòng tắm, bao gồm cả chỗ vòi tắm hoa sen cũng an toàn. Anh chậm chậm bước vào phòng ngủ của mình, với khẩu súng cầm chắc chắn trong tay, hướng ra phía trước, anh kiểm tra từng góc ngách của căn phòng. Rồi sau đó, anh tựa sát người vào một bức tường và dùng chân đá mở cánh cửa tủ quần áo. Nhanh nhẹn, anh bước sang và xoay người, và lúc này anh đang mặt đối mặt với số quần áo của mình. Không có gì chuyển

động, không có gì xê dịch. Anh quét khẩu súng ngang qua những cái mắc quần áo. Không có gì hết.

Anh bắt đầu hít thở nhẹ nhàng hơn. Căng thẳng, anh tự bảo với bản thân, chỉ là do anh căng thẳng quá mà thôi. Tin về vụ sát hại Shelly Zane đã được thông báo tới anh. Biết được rằng Beckett đang ở đâu đó ngoài kia, truy lùng Theresa, chắc hẳn sẽ khiến cho anh thức trắng đêm.

Nhưng Beckett cũng chỉ là một con người. Tess đã từng một lần chống chọi lại được với hắn. Trung úy Houlihan và Đặc vụ Quincy đang cố gắng hết khả năng của họ để đảm bảo cô không phải đối mặt với hắn thêm một lần nữa. Rất nhiều người giỏi đang tham gia vào vụ án này. Sớm hay muộn, họ sẽ tóm được Beckett.

Anh kết thúc việc kiểm tra căn nhà, bảo với Sam rằng đó là một phần của trò chơi khi anh kiểm tra phòng ngủ, tủ quần áo và gầm giường của cô bé. Anh có thể khẳng định là cô bé không tin lời anh nói.

Nhưng căn nhà an toàn. Mọi thứ vẫn ổn. Có lẽ chỉ là do anh đã nhớ nhầm việc nhặt gổ. Có thể là Sam đã làm việc đó.

Anh đặt khẩu súng trở lại bao đựng. Anh đưa tay ra cho Samantha. Cô bé nắm lấy tay anh, không hỏi gì cả.

“Chơi domino nhé?” Anh thử hỏi.

“Cháu muốn mẹ cháu cơ.”

“Ta... ta biết.”

“Bác có biết mẹ cháu ở đâu không ạ?” Môi dưới của cô bé bắt đầu run run.

“Có, bé yêu ạ, ta biết.”

“Hãy đưa mẹ về nhà đi ạ.”

Difford ngồi xuống. “Mẹ cháu muốn về nhà lắm, Sam ạ, cô ấy thực sự rất muốn. Không ai yêu cháu nhiều bằng mẹ cháu cả. Nhưng trước hết, mẹ cháu cần phải lo xong một số việc đã. Cô ấy, ờm, đang làm cho mọi thứ trở nên an toàn, cháu biết chứ? Và một khi tất cả trở nên an toàn, mẹ cháu sẽ tới đón cháu và hai người sẽ mãi mãi được ở bên nhau.”

“Cháu muốn mẹ ngay bây giờ.” Sam thì thầm.

“Ta biết, Sam ạ. Ta biết. Thôi nào, bé yêu, chúng ta cùng chơi domino đi.” Anh dẫn cô bé vào trong phòng khách vì anh cũng chẳng biết nên làm gì khác.

Samantha không ngồi đối diện với anh như mọi khi cô bé vẫn thường làm. Thay vào đó, cô bé ngồi ngay bên cạnh anh, đôi vai bé nhỏ của cô bé tựa vào người anh. Một lát sau, anh vòng cánh tay to lớn của mình quanh cô bé và vỗ về một cách gượng gạo.

Cô bé run run nở một nụ cười và mở hộp domino ra.

“Mẹ cháu sẽ sớm quay về phải không ạ?”

“Đúng vậy.”

“Và rồi sau đó cháu với mẹ sẽ được ở bên nhau ạ?”

“Phải, bé yêu ạ. Mọi chuyện rồi sẽ ổn.”

“Tối nay chúng ta có thể xem lại phim *Công viên khủng long* được không ạ?”

“Được thôi.” Anh đáp, nhưng trong ngực anh vẫn không thể ngừng lại được suy nghĩ về một chuyện xấu có thể sắp xảy ra. Anh lại vỗ vỗ lên vai cô bé.

“Được rồi ạ.”

Tess đi tìm J.T. Ngoài hiên không có ai, bể bơi cũng phẳng lặng. Cô cảm thấy nóng ruột.

Tiếng sỏi va vào nhau. Cô quay người lại về phía âm thanh phát ra cùng với hai bàn tay đã nằm lại trong tư thế sẵn sàng.

J.T. bước ra từ phía bên sườn của căn nhà, trần như nhộng và đang cầm khẩu súng trong tay. Anh thậm chí còn không liếc nhìn về phía cô. Anh biến mất về phía sườn bên trái của căn nhà, khẩu súng hướng ra phía trước, dẫn đường cho anh.

Cô vẫn đứng ngây ra đó.

J.T. quay trở lại chỗ hiên nhà, khẩu súng được hạ xuống dọc theo bắp đùi để trần.

“Anh nghĩ anh đã nghe thấy tiếng gì đó.” Anh lẩm bẩm.

“Em... em không nhìn thấy gì cả.”

“Thật vậy hả, em đã nhìn chăm chăm vào mông anh đấy.”

Hai má cô đỏ ửng. “Chỉ là chiêm ngưỡng khung cảnh thôi mà.”

“Thế hả.”

Anh tiến lên trước hai bước, rồi lùi lại một bước, trước khi đứng lại. “Có lẽ anh đã hơi căng thẳng quá.”

Cô yên lặng quan sát anh một lát. “Thực sự tối qua anh đã uống rượu sao?”

“Phải. Một li. Tequila. Chúa trời khoan thứ cho tâm hồn anh.”

“Em nghĩ anh nhìn được đến lúc đó cũng là khá lâu đấy.” Cô đã định sẽ nhấc móc anh. Cô đã định gọi anh là một kẻ ngu ngốc. Nhưng cuối cùng,

cô quyết định cả hai việc làm đó đều là không cần thiết. Không có ai hà khắc với J.T. Dillon hơn là chính J.T. Dillon.

Cô nói. “Em cần anh.”

“Đừng.”

“Quá muộn rồi. Em biết em chuẩn bị phải đương đầu với cái gì, J.T. ạ. Marion đã kể cho anh nghe đủ nhiều về Jim rồi. Hắn sẽ tìm đến em, và em cần phải chuẩn bị sẵn sàng. Tuần trước chúng ta đã làm việc này với nhau rất tốt rồi. Em đã có thể bơi xa hơn. Em đã có chút cơ bắp. Em có thể bắn súng...”

“Không hẳn.”

“Chính xác! Em cần phải học nhiều hơn nữa. Em cần anh dạy cho em nhiều hơn nữa. Hãy ở đó vì em, chết tiệt. Chỉ cần một vài tuần nữa thôi mà.”

“Cái đó anh có thể làm được.” Anh kiên quyết nói.

“Anh chắc chứ? Gọi điện đến Tổ chức Cai rượu không có nghĩa là anh yếu đuối, J.T. ạ. Thừa nhận là mình cần sự giúp đỡ không có nghĩa là anh yếu đuối đâu.”

“Anh ổn! Em không mang ụ rơm ra thì bắn bằng cái gì?”

“Bắn ụ rơm cũng không vui bằng bám theo anh.” Cô tiến thẳng tới chỗ anh. Cô có thể cảm nhận được hơi nóng và sự căng thẳng phát ra từ anh, và nó khiến cô cảm thấy nóng ran.

“Tham lam.” Anh thì thầm.

“Em học được nó từ anh đấy.”

Anh đang bị kích thích. Cô có thể khiến anh lại muốn có cô thêm lần nữa, có thể khiến anh choàng lấy cô thêm lần nữa. Tại đây, trên thềm hiên

này, hoặc có thể là bên dưới gốc cây đậu Mesquite, hoặc có thể là trên cái bàn kính. Hoặc có thể là cả ba.

Rồi sau đó thì sao.

Cô bước ra chỗ khác. Anh thở hắt ra.

“Tỉnh táo lại đi...”

“Anh đã dừng lại ở một li rồi mà.” Anh gay gắt ngắt lời cô.

“Tốt. Đừng uống thêm một li nào nữa. Giờ thì hãy đi tìm Marion đi.”

Mắt anh trợn tròn đầy hoài nghi. “Sao cơ?”

“Cô ấy cần anh, J.T. ạ.”

Anh nhắc cánh tay trước lên và chỉ vào đường lằn màu đỏ. “Tess, mở to mắt ra đi.”

“Em mở to lắm rồi. Và em đang nói với anh là cô ấy cần anh. Tại sao anh nghĩ cô ấy lại bỏ chạy hả J.T.? Bỏ chạy là để anh đuổi theo. Để rồi cuối cùng sẽ có một ai đó đuổi theo.”

“Marion có thể nghiền nát một cái xe tăng bọc thép vào bữa sáng, rồi nhè ra chính xác từng cái đinh trong quãng thời gian còn lại trong ngày. Hết chuyện.”

Anh bước đi về phía cái cửa trượt bằng kính. “Em vẫn muốn có người dạy bảo, đúng chứ?”

“Đúng.”

“Thế thì đừng có đứng đó lèm bèm chuyện của anh nữa. Đây không phải nơi nghỉ dưỡng; mặc cái bộ đồ bơi chết tiệt vào người đi. Chúng ta sẽ bắt đầu với tạ, và cuối cùng sẽ chuyển sang bể bơi. Em có năm phút.”

“Cô ấy đang sợ đấy.” Tess thì thầm từ phía sau lưng anh.

Anh nói với cả hai. “Đừng tự đùa bỡn với chính mình nữa.”

“Tôi mời cô một li được chứ?”

“Tôi không cần anh đâu.” Marion tựa người vào bàn bi-a, tại đó, cô chầm chậm tiêu diệt tất cả những người đàn ông có mặt trong quán bar một cách gọn ghẽ. Mặt trời đã lặn. Bên trong quán bar tối hơn và mờ mịt khói hơn lúc trước. Hai mắt của cô đã thích nghi được với ánh sáng của quán bar từ nhiều giờ trước, thế nên bây giờ cô cũng chẳng nhìn ra những thay đổi gì mấy.

“Bóng số tám, lỗ góc trái.” Cô nói to. Cô căn chỉnh cú đánh, kéo cây gậy ra sau, và chọc thẳng nó về phía trước với nhiều lực hơn mức cần thiết. Quả bi chủ cắm vào quả bóng số tám, đẩy nó đập rầm vào mép bàn màu xanh nhạt và bắn thẳng vào lỗ ở góc trái cùng với tiếng lóc cóc vang dội.

Cô đứng thẳng dậy và đưa điều thuốc lên miệng. Hít vào. Thở ra. “Tôi tin là anh nợ tôi hai mươi đô nhĩ.”

Người đàn ông cầu nhàu trong miệng. Cô không nhớ tên anh ta là gì. Cô cũng chẳng quan tâm. Anh ta có giỏi hơn những người khác, nhưng vẫn chẳng là gì so với cô. Anh ta vứt tiền ra. Cô đặt chúng vào chồng tiền của mình.

Cô quay lại và nhìn một lượt cả quán bar. Cô cảm thấy ngứa ngáy ở đằng sau gáy, cái cảm giác đang bị ai đó theo dõi. Tất nhiên rồi, là cả cái quán bar chết tiệt đó đều đang nhìn chăm chăm vào cô. Cô quay trở lại bàn bi-a.

Một tay khác tiến đến cùng với li đồ uống cho cô. Hắn mỉm cười với cô, cố tỏ ra hiền hậu, quyến rũ, nhưng cô chưa say đến mức không thể nhìn ra ý

đồ định thả thính sẵn mỗi đằng sau nụ cười đó. Cô đón lấy li đồ uống, lơ đãng tựa cái hông thanh mảnh của cô vào bàn bi-a và nhìn thẳng vào mặt hắn, do hắn cũng đang nhìn thẳng vào mặt cô không chút ngại ngùng.

Hắn khá cao, phải trên một mét tám. Bên dưới cái mũ bóng chày màu đỏ, những chùm tóc màu vàng xơ xác chĩa ra như rơm. Hắn để ria mép cùng một bộ râu mọc lờm chờm, đôi vai rộng cùng với hai cánh tay cơ bắp của một người lao động chân tay. Tuy nhiên, bụng của hắn ta không còn phẳng nữa. Ngày còn trẻ, hắn hẳn là một bạn tình hấp dẫn. Nhưng bây giờ, hắn đã tiêu tụy đi nhiều.

“Thế tên em là gì?” Hắn hỏi cô cùng một cái nháy mắt.

“Bóng số tám.” Cô lạnh lùng nói. “Tôi cho anh chấp một ăn ba. Bắt đầu từ hai mươi đô.”

Hắn bắt chéo tay để cho bắp tay nhô lên.

“Em thực sự thích bi-a đến thế cơ à?”

“Anh thực sự nghĩ là có thể tán được tôi chỉ bằng một li này thôi hả?”

Mặt hắn đỏ ửng lên. Cô vẫn tiếp tục chăm chăm nhìn hắn. Đàn ông không thể nào chịu được nỗi ánh nhìn đó. Tất cả bọn chúng sẽ chạy biến đi như những con chó cụp đuôi. Rồi sau đó, chúng sẽ gọi cô là một con khốn.

“Được rồi.” Hắn nói, làm cô thấy bất ngờ. “Anh sẽ chơi. Nhưng ngay lúc này, anh cảnh báo để em biết rằng anh giỏi hơn những kẻ mà em đã quen chơi cùng đấy.”

“Tôi sẽ là người đánh giá điều đó.” Cô đập sầm li whisky xuống bàn và cầm cây cơ lên. Khẩu súng nằm gọn bên dưới cánh tay cô, được che kín bằng chiếc áo khoác ngoài. Cô thích cảm giác khi có nó ở đó, thoải mái và lạnh lùng.

Họ bắt đầu lượt chơi.

Anh có nhớ em không hả Roger, có một phút nào anh từng nghĩ về em không? Hay đối với anh em chỉ là một con khốn lạnh lùng, một người phụ nữ mà anh kết hôn chỉ để đổi lấy những mối quan hệ với bố?

Tại sao một cô ả bưng cocktail lại có thể khiến anh hạnh phúc đến như vậy?

Cô cúi người xuống thấp và chọc bay những quả bóng cùng nỗi giận dữ. Hai quả rơi thẳng xuống lỗ. Cô hít thêm một hơi thuốc lá để lấy tinh táo và tiếp tục ngắm nghía cú đánh tiếp theo.

Còn bố thì sao? Tại sao bố chưa bao giờ gọi tên con? Con không phải là một đứa con gái ngoan của bố sao? Chẳng phải con đã làm tất cả những gì bố yêu cầu sao?

Cô hạ được thêm ba bóng nữa, rồi làm rơi bi chủ vào lỗ.

Đối thủ của cô nhận lấy lượt chơi cùng với vẻ huênh hoang, tự đắc. Cô chẳng thấy ấn tượng chút nào.

Rồi còn anh nữa, J.T. Bỏ trốn và hủy hoại thanh danh gia đình. Anh chẳng là gì hết, anh chỉ là một kẻ thất bại suốt ngày đắm chìm trong men rượu và rồi anh nói rằng em cũng giống anh. Em chẳng giống anh một chút nào hết. Em rất mạnh mẽ.

Đối thủ của cô hạ sạch cả bàn. Cô nhìn anh ta, hơi có chút kinh ngạc.

“Đã bảo trước là anh biết mình đang làm gì mà.”

“Tôi đoán vậy.”

Anh ta thả cây cơ xuống trong lúc cô đếm ba mươi đô và đưa chúng cho anh ta. Anh ta lắc đầu.

“Đạo đầu thế vẫn chưa đủ à? Em vẫn chưa sẵn sàng cho chuyện chính sao?”

Cô đã định tỏ ra hung dữ. Cô đã định giả vờ ngây thơ. Cô đặt tiền xuống, nhún vai rồi nói. “Được thôi. Anh đang nghĩ gì trong đầu nào?”

“Đi với anh đi nào, cô em thân mến. Anh sẽ tổng hết mọi rắc rối ra khỏi đầu em.”

Cô nhìn anh ta chăm chăm. Thời đại huy hoàng của anh ta đã qua, nhưng hai cánh tay đó vẫn rất săn chắc. Anh ta biết chơi bi-a và trông đàn ông hơn bất cứ thứ gì khác từng bước vào căn phòng.

Cô nên từ chối anh ta. Cô là cô con gái ngoan chỉ từng ngủ duy nhất với Roger. Cô là một đặc vụ giỏi biết rõ rằng tốt hơn hết không nên qua lại với một người xa lạ.

Cô nói. “Được thôi.”

Cô cầm ví và chấp nhận cái nắm tay chắc nịch khi anh ta dẫn cô về phía cánh cửa.

“Và mỗi lần anh chạm vào em, em lại cứng đồ ra, Marion ạ!”

Cô vẫn không thể rũ bỏ cái cảm giác là có ai đó đang theo dõi cô, rằng nếu ngay bây giờ cô quay người lại, cô sẽ nhìn thấy một cặp mắt sắc sảo, thâm sâu.

Cô không quay người lại.

Ở bên ngoài, không khí mát lạnh và hai lỗ mũi của cô ngứa ngứa, có vẻ như chúng không quen với cái mùi ngọt ngào sau khi bước ra khỏi quán bar ám mùi khói kia. Bầu trời đã tối đen, thích hợp cho những hoạt động về đêm.

Gã bạn tình dẫn cô về phía xe tải của anh ta. Quanh bãi đỗ xe không một bóng người, nhưng cô không cảm thấy lo lắng.

Anh ta mở cửa bên ghế hành khách cho cô. Cô không dám chắc liệu đó có phải là một tín hiệu tích cực hay không nữa. Cô không hỏi họ sẽ đi đâu, cô không dự liệu trước chuyện gì sắp sửa xảy ra. Cô đốt một điếu thuốc khác và hạ cửa kính xuống để hút điếu thuốc đó.

Anh ta lái xe đi vào một nơi không xác định. Anh ta đã bao giờ mời chài một người phụ nữ nào khác chưa nhỉ? Anh ta đã kết hôn chưa và đó liệu có phải là lý do anh ta không đưa họ về căn hộ của mình không? Cô không quan tâm. Những thứ đó không phải chuyện của cô. Cô chỉ ngồi yên cho xe chạy mà thôi.

“Chẳng có ai ở đây đâu.” Anh ta nói, lần đầu tiên kể từ lúc lên xe, anh ta nhìn cô. “Nhưng là nơi rất tuyệt cho những đêm như đêm nay. Em có thể ngửi thấy mùi nhựa gỗ sồi, ngắm nhìn những ngôi sao trên trời. Anh nghĩ em sẽ thích những thứ này hơn là một toa xe hơi hám mùi bia và tất thối. Anh không hay dọn dẹp cho lắm.”

“Tốt thôi.”

Anh ta mở cửa xe. “Anh có chần ở đằng sau đấy. Mặt đất mềm lắm.”

Vậy là anh ta đã từng tới đây. Một nơi hẹn hò thân thuộc. Cô nhìn theo anh ta bằng gương chiếu hậu. Anh ta lòi ra một tấm chăn vuông của quân đội và trải nó ra đất. Không có ống sắt. Không có còng tay. Hóa ra cũng chỉ là một tay Don Juan. Cô mở cửa xe và bước ra.

Buổi đêm khá lạnh, tạo ra làn khói mờ xuyên thấu lương tri của cô. Rồi anh ta tiến lên phía trước và tóm lấy cô, đẩy cô sát vào cái xe tải. Miệng anh ta đưa xuống dưới và anh ta thọc lưỡi của mình vào miệng cô.

Mùi vị đó sộc lên tận óc cô, cú tấn công của anh ta đập vỡ thái độ hồ hững của cô, làm cô suýt chút nữa thì nôn khan. Rồi cô nhớ lại đây chính là điều đáng ra cô nên mong muốn. Cô ép cơ thể phải thả lỏng. Cô vòng hai cánh tay quanh cổ anh ta và cố không cau mày khi bộ ngực căng đầy thịt của anh ta áp vào ngực cô.

Anh ta khụy gối xuống, bắt đầu cởi cúc áo khoác của cô.

“Chờ đã.” Cô nói. Cô không muốn anh ta phát hiện ra khẩu súng của mình. “Tôi sẽ tự làm. Anh cởi áo mình đi.”

Hai mắt anh ta đục ngầu đi vì dục vọng. Những ngón tay to béo của anh ta ngay lập tức tìm đến áo của mình.

“Quay mặt đi.” Cô bảo anh ta.

“Tại sao?”

“Bởi vì tôi đang xấu hổ chết đi được. Quay mặt đi.”

Anh ta nhún vai và làm theo những gì được bảo. Cô cởi áo khoác ra, rồi tháo chiếc bao đựng súng trên vai xuống, đặt nó xuống đất bên cạnh áo khoác.

Anh ta quay lại và tấn công cô, xé tan cái áo lụa của cô. Anh ta ghì răng lên cổ cô. Anh ta dùng tay vờn vò phần eo của cô. Cô đứng im lì, tay để ở hai bên.

Cô rùng mình. Cô nghĩ đến những ngôi sao, những ngôi sao rất rất đẹp và cô thật là nhỏ bé khi đứng dưới chúng.

“Trời, bé yêu ơi, em thật là nóng bỏng.” Anh ta nói.

Cô ngậy người nhìn anh ta, tự hỏi trong đầu liệu anh ta có liếc nhìn thân hình cô dù chỉ một lần hay không. Cô không nóng bỏng chút nào. Ngực cô phẳng lì và hông của cô gần như chẳng nhìn thấy đâu. Cô quá gầy gò, gầy

nhằng như cây sậy. Roger thường xuyên phàn nàn rằng chẳng có lấy một chỗ mềm mại nào trên người cô cả. Cô quá cơ bắp và gân guốc. Có những cậu con trai ít tuổi thậm chí còn nữ tính hơn cô. Anh ta đã kéo cô nằm xuống tấm chăn, những ngón tay của anh ta khiến cô thấy đau.

“Em yêu ơi, em yêu ơi, em yêu ơi.” Anh ta lầm rầm, giọng đặc quánh. “Ôi, em yêu ơi, em yêu ơi.”

Cô cố gắng không cho tai mình nghe thấy những âm thanh đó.

“Hôn anh đi nào. Nào em yêu, đừng ngại ngùng. Hôn anh đi nào. Chạm vào anh đi. Điên cuồng lên nào.”

Anh ta đặt môi của mình lên môi của cô như thể anh ta biết cô cần đến sự khích lệ đó. Cô muốn bỏ chạy.

Anh ta giữ chặt đầu cô giữa hai bàn tay.

Hôn nó đi. Nào, Marion, con biết ta muốn gì mà. Hãy là cô con gái ngoan và mở miệng ra nào. Hôn nó đi nào. Hôn nó của bố đi nào.

Cô ngóc đầu dậy và nôn hết vào lòng anh ta.

“Chúa ơi, cái khốn kiếp gì vậy!” Anh ta bật dậy, giận dữ đập vào người cô. Cô ngã lăn sang bên, tiếp tục nôn sạch đồng rượu whisky bốc mùi ôi thiu. Hai vai cô run lên cầm cập. Cô ôm lấy gối, uốn cong thân hình bé nhỏ, trần truồng của mình lại và nhắm nghiền chặt hai mắt cho đến khi những khoảng đen trong đầu ập đến hết, những ký ức bị đẩy ra sau và khóa chặt lại.

Cô điên cuồng mò mẫm để tìm quần áo.

Gã bạn tình đuổi theo cô, tức tối và nổi giận đùng đùng. Cô không nghĩ gì hết, cô không giữ nổi bình tĩnh. Bằng bản năng, cô đánh lại hấn, và chỉ sau năm cú đánh, hấn đã nằm quặt quại trên đất, thậm chí còn chẳng đủ hơi

mà chửi thề. Mặc quần áo vào người, cô giật lấy chìa khóa của chiếc xe tải và bảo với hăn rằng hăn sẽ nhận lại được chiếc xe của mình ở quán bar.

Rồi cô trèo lên xe, nổ máy và lao ngược trở lại vào con đường dài, vắng người.

Chạy đi, Marion. Chạy đi và đừng quay đầu lại. Mà không biết cái gì đang ở sau lưng mà đâu. Mà sẽ không bao giờ muốn biết cái gì đang ở sau lưng mà đâu.

HAI MƯƠI

Lập tức choàng tỉnh, J.T. đang nằm ngửa giữa đồng chăn ga lộn xộn. Anh nằm ngậy ra, nhìn chăm chăm lên trần nhà, chớp mắt và cố gắng nhớ lại thứ gì đã khiến anh thức giấc.

Rồi chậm chậm, ánh mắt của anh hướng về phía cuối giường.

Cô ấy lại một lần nữa đứng ở đó, mặt mày trông tái nhợt, mờ ảo. Mái tóc dài vàng óng rối tung lòa xòa phía sau lưng, những sóng tóc lớn, bung xòa. Đôi bàn tay nhỏ gập vào rồi lại mở ra phía trước chiếc váy ngủ dài màu trắng. Biểu cảm của cô như muốn òa khóc trước mắt anh, cầu xin anh hãy cứu lấy cô.

Hơi thở của anh nghẹn lại trong cổ họng. Anh tự bảo với mình hết lần này đến lần khác rằng đó chỉ là một ký ức thôi, là một ký ức đang sống, đang hít thở đứng phía cuối giường anh. Anh nhắm nghiền mắt lại, trong tâm trí anh đang gào thét xua đuổi thứ ma quái đó hãy cút đi. Anh không thể cứu được cô. Anh đã không cứu cô. Anh chẳng là gì hết.

Anh mở mắt ra.

Cô vẫn ở đó.

Và lần đầu tiên, anh nhận ra rằng cô không phải là một đứa trẻ. Đây không phải là Merry Berry bé nhỏ, bước vào căn phòng này từ trí óc của anh. Đây là Marion, trưởng thành, bằng xương bằng thịt.

Tay của anh tự động nhấc ra khỏi chỗ, chìa ra phía cô. “Marion...” Giọng của anh nghẹn ngào.

“Em đã đến.” Cô thì thầm. “Em muốn nhìn xem... liệu em đã bao giờ đứng ở đây chưa. Liệu cảm giác đó...” Hai mắt cô nhắm nghiền lại. “Không. Nó chưa bao giờ xảy ra cả. Chưa bao giờ, chưa bao giờ xảy ra cả!”

Cô túm lấy tà của chiếc váy ngủ và bỏ chạy.

Tay của anh thả rơi xuống tấm ga trong nỗi kinh ngạc. Anh không thể thở được, anh không thể cử động được. Anh đang bị giữ lại ở một nơi nào đó giữa quá khứ và hiện tại, và ngực của anh đang sôi lên bùng bùng kèm theo sự đau đớn.

Anh vung hai chân sang một bên thành giường. Chỉ bằng hai bước, anh lao ra tới cửa, bật tung cửa và nhìn thấy một vệt trắng lóe lên khi cô biến mất vào phòng riêng của mình. Anh đuổi theo. Anh phải đuổi theo. Chỉ một lần thôi, anh phải làm điều này.

Cánh cửa phòng của cô đóng sập lại mạnh mẽ, làm rung chuyển cả căn nhà tĩnh lặng, cùng với một tiếng tách dứt khoát. J.T. điên cuồng đập cửa.

“Marion, cho anh vào đi! Chúng ta không thể nói với nhau về chuyện đó được sao? Chúa ơi, Marion. Chỉ một lần thôi, chúng ta không thể nói với nhau về chuyện đó được sao?” Anh áp sát má vào cánh cửa gỗ, nhận thức rõ ràng là anh đang cầu xin và đang vô cùng lo lắng.

Từ phía bên kia cánh cửa, anh nghe thấy tiếng nấc nghẹn ngào. Cô đang khóc. Marion hoàn hảo, lạnh lùng đang khóc nức nở.

Anh ngồi sụp xuống sàn nhà.

“Marion...” Anh gọi, giọng khàn đặc. “Marion, Marion. Anh đã cố. Anh đã rất cố gắng để cứu em. Chúa ơi, anh đã cố...”

Nhưng không một lời đáp lại, chỉ có tiếng nước nở khàn đặc phát ra.

Lại một lần nữa, anh áp sát má lên cánh cửa. Anh nhắm mắt lại. Rồi dùng năm tay đập lên cánh cửa trong vô vọng, anh cần cô cho anh vào, anh cầu mong cô cho anh vào.

Marion, anh biết là anh đã không giúp được em. Nhưng anh đã quay trở lại. Anh đã quay trở lại và em đã quên hết tất cả mọi thứ - tất cả những khoảnh khắc vui vẻ, cũng như những khoảnh khắc tồi tệ - và điều đó đã không giúp được anh. Tại sao chúng ta lại chẳng thể cứu giúp nhau? Tại sao chúng ta lại có thể phục vụ cho ngài đại tá như vậy?

Marion không mở cửa, cũng không đáp lại lời van nài của anh. Thế nên thay vào đó, anh chuyển sang nguyên rửa ngài đại tá. Ba mươi sáu tuổi, anh nguyên rửa người cha của mình và tự hỏi tại sao một người đàn ông trưởng thành lại có thể cảm thấy sợ hãi đến như vậy.

Nhiều phút trôi qua. Tiếng khóc nước nở của cô đã dừng lại và sự im lặng lại xuất hiện, bao trùm cả căn nhà tối đen như mực.

“Marion?”

Không một động tĩnh. Cô ấy đã đến. Cô ấy đã rời đi. Anh đã quay trở lại đúng nơi anh bắt đầu, chỉ khác là cơn đau đang ngẫu nhiên trong lồng ngực anh, con quái vật đen đúa, giận dữ đang gào thét và nghiền răng kèn kẹt trong bụng anh.

“Không sao đâu.”

Anh ngẩng mặt nhìn lên. Tess đang đứng ở hành lang xám xịt, ánh mắt cô có vẻ thấu hiểu. Cô cầm lấy tay anh.

“Hãy để yên cho cô ấy tới sáng. Ngay lúc này, cô ấy vẫn chưa sẵn sàng lắng nghe lời anh đâu.”

“Anh đã cố.” Anh khẽ thì thầm. *Thất bại, thất bại, thất bại.* Đúng là một thằng con trai yếu đuối.

“Em biết.” Cô chạm vào đôi má anh. “Không sao đâu. Anh lúc đó chỉ là một cậu bé, J.T. Đó không phải là lỗi của anh.”

Anh vùi đôi môi lên tay cô, nhắm nghiền mắt lại trước sự tối tăm quá sức chịu đựng mà bao lâu nay vẫn tồn tại bên trong anh. Anh muốn được ghét một ai đó; trong một giây phút, anh thậm chí muốn ghét bỏ cô. Nhưng anh không còn nhiều sức lực ở bên trong nữa. Anh đã bị vắt kiệt và cảm thấy trống rỗng.

Cô dìu anh đứng dậy. Cô đưa anh vào phòng và đỡ anh nằm lên giường. Anh cứ nằm ngửa như thế, mắt nhìn chăm chăm lên trần nhà và bắt đầu phát điên phát rồ với những ký ức. Anh muốn uống một li. Không ai cho anh một li sao?

Xua đuổi suy nghĩ đó đi. Xua đuổi suy nghĩ đó đi. Rachel thì thầm trong tâm trí anh.

Nhưng anh không thể. Những ký ức đã hằn sâu vào trong đầu anh và anh không thể tổng chúng ra khỏi tâm trí.

Tess kéo một cái ghế và ngồi xuống.

“Em sẽ ở lại. Anh không nên ở một mình trong một đêm như đêm nay. Trong nhà không có rượu tequila đâu.”

“Dừng lại đi.” Anh lẩm bẩm. “Đi chỗ khác đi. Không phải một thằng chồng tâm thần đã là quá đủ với em rồi sao? Em không thể để yên cho những người còn lại như bọn anh được sao?”

“Em cũng đã từng sống trong cơn tối tăm, J.T. ạ. Em biết, đôi khi ánh sáng dường như ở quá xa. Tất cả chúng ta đều lạc lối trong bóng tối, và nó

là một nơi vô cùng đáng sợ. Một nơi vô cùng cô đơn.”

Những lời nói của cô khiến anh thấy đau, nó nhìn thấy tâm can anh, lột trần con người anh. Anh đang nghĩ đến tất cả những đêm ấy, lắng nghe tiếng đôi ủng da của ngài đại tá vang lên khi đạp xuống sàn nhà. Họ không thể kể với ai, không ai có thể giúp anh hay Marion.

Hết đêm này đến đêm khác, anh nằm ở đó, muốn nó dừng lại, cần nó dừng lại. Và lúc nào cũng phải đối mặt với nó một mình.

Anh đầu hàng suy nghĩ đó cùng một tiếng rên rỉ. Anh tóm lấy tay Tess và kéo cô lên giường. Cô thản nhiên ngã xuống bên cạnh anh, thì thầm gọi tên anh.

“Em biết...” Tiếng cô thì thầm xuyên qua mái tóc anh. “Em biết.”

Anh vùi mặt vào cổ cô.

“Em sẽ không bỏ anh lại đâu.” Cô thì thầm. “Em sẽ không bỏ anh lại đâu.”

Hai tay anh bám lấy lưng cô và ôm cô lại gần hơn.

Difford cảm thấy lo lắng không yên.

Mặt trời đã lặn từ lâu, anh và Sam đã ăn xong bữa tối là mì macaroni và phô mai. Họ đã xem xong *Công viên khủng long* và nhìn thấy những đứa trẻ sống sót khỏi đám quái vật. Difford đã kiểm tra phòng ngủ của Samantha nhưng không tìm thấy con quỷ nào dưới gầm giường hay trong tủ quần áo cả. Anh đưa cô bé lên giường, vuốt mái tóc của cô bé ra sau và lấy con búp bê biết nói yêu thích của cô bé ra, đó là con búp bê biết làm nhiều thứ hơn bất cứ con búp bê nào mà anh từng nghe nói tới. Tối hôm nay, cô bé đòi anh đọc cho nghe truyện *Nàng Bạch Tuyết và bảy chú lùn*.

Cô bé chìm vào giấc ngủ. Anh vẫn vợ đi qua đi lại quanh phòng khách, tự hỏi tại sao các giác quan của mình lại cảm thấy xáo trộn đến như vậy.

Điện thoại reo. Anh như thể bị ai hù. Anh lao đi và đón điện thoại trước khi nó kịp đổ chuông lần thứ hai - anh không muốn nó khiến Sam thức giấc.

“Trung úy ạ?”

“Đúng rồi.” Giọng của Difford thận trọng. Anh đang chờ đợi ám hiệu an toàn.

“Trời mưa trên các đồng bằng ở Tây Ban Nha.” Người gọi đến nói.
“Anh Difford, tôi là Trung sĩ Wilcox. Nghe kĩ tôi nói này...”

“Nghe có vẻ như anh bị tiêu chảy hay gì à?”

“Không. Tôi bị ngộ độc thuốc Halcion nặng.”

“Sao cơ?” Difford cực kỳ tập trung vào cuộc nói chuyện.

“Chúng ta không có nhiều thời gian, được chứ? Một gã tự nhận mình là Thanh tra Beaumont xuất hiện ngày hôm qua, khẳng khẳng nói rằng hắn đến từ hạt Bristol và có thông tin khẩn cấp cần chuyển cho anh. Gã đó bỏ thuốc vào cà phê của tôi trong lúc tôi đang hỏi chuyện hắn trong phòng thẩm vấn.”

“Beckett.”

“Đúng, là Beckett. Hắn đã xem qua sổ sách của tôi, hắn hỏi tôi một vài câu hỏi. Trung úy, chúng tôi khá chắc chắn là hắn biết anh đang ở đâu và hắn đã có trong tay bản sao chìa khóa của căn nhà. Chúng tôi phải đưa anh ra khỏi đó ngay bây giờ.”

Difford lặng thinh. Và rồi cuối cùng, anh biết rằng mình sắp đối diện với một mối nguy hiểm có thể kháng cự lại được, anh cảm thấy bình tĩnh.

“Kế hoạch là gì?”

“Được rồi, ngay khi cúp máy, hãy nhìn ra ngoài cửa sổ. Sĩ quan Travis sẽ bước ra xe ô tô yểm trợ của chúng ta - anh ấy rất to con, anh sẽ nhìn thấy. Hãy cứ đi bình thường ra khỏi cửa chính, được chứ. Đừng có hành động gì bất ngờ, có thể Beckett đang quan sát đấy. Tại sao anh không chuẩn bị một li cà phê rồi đưa cho anh ta nhỉ? Nó sẽ giống như thể một người đang tới xin chút caffein thôi. Khi anh ta bước vào, hãy đóng cửa lại. Anh ấy sẽ giúp anh thu dọn đồ cho Sam. Anh sẽ lấy ô tô ở trong ga-ra...”

“Chờ đã.”

“Sao cơ?”

Difford cảm nhận được những giọt mồ hôi đầu tiên đã lăn trên lông mày của anh. “Nếu hắn, ờ, nếu hắn có chìa khóa của ngôi nhà, hắn có thể đi vào ga-ra. Tôi vẫn chưa kiểm tra ga-ra. Tôi không nghĩ đến nó. Hắn có thể...”

“Chết tiệt.” Câu chuyện tạm dừng, không khí căng thẳng. “Được rồi. Tôi sẽ nói với sĩ quan Travis. Khi anh ấy bước vào nhà, anh ấy sẽ đi kiểm tra ga-ra, anh sẽ yểm trợ cho anh ấy. Nếu trong đó an toàn, ba người sẽ đi ra khỏi ga-ra. Nếu có kẻ nào đang ẩn nấp bên trong, hãy tới thẳng sở chỉ huy. Rõ chưa?”

“Rõ.”

Difford cúp máy. Anh đi ra chỗ cửa sổ và kéo rèm lên. Tóc đằng sau gáy anh dựng ngược. Hơi thở của anh đã trở nên gấp gáp hơn.

Anh nhìn thấy ánh đèn của chiếc ô tô chiếu lại từ bên kia đường khi cánh cửa xe mở ra. Anh nhìn thấy một sĩ quan cảnh sát cao to bước ra từ ghế trước. Anh nhìn thấy thoáng qua một người thứ hai đang gập cong người, như thể đang nhặt thứ gì đó trên sàn xe. Cánh cửa xe đóng sập và

đèn tắt. Sĩ quan Travis lúc này đang nhìn xung quanh. Difford nhìn thấy bàn tay của người đàn ông đặt trên bao súng chưa mở.

“Bình tĩnh nào.” Anh lẩm bẩm nói với người đồng nghiệp cấp dưới. “Hãy nhớ là anh chỉ tới xin một li cà phê thôi mà.”

Nhưng từ đây, anh có thể cảm nhận được sự căng thẳng của người đàn ông trẻ tuổi đó. Đột nhiên, ở khu dân cư yên tĩnh này, dường như cả thế giới đang quan sát họ.

Sĩ quan Travis tiến sang đường. Lát sau, Difford đi vào bếp vội vàng rót một li cà phê. Hai mắt anh nhìn về ga-ra.

Beckett tắt chiếc điện thoại di động và đặt nó xuống sàn xe. Hắn đã dành một tiếng đồng hồ buổi sáng để luyện tập giọng nói của Trung sĩ Wilcox. Nỗ lực đó đã được đền đáp xứng đáng.

Hắn xoay người, những cử động của hắn hơi có chút kỳ cục trong bộ đồng phục độn bông nặng nề. Người “đồng nghiệp” của hắn đang ngồi ngả lưng ở bên ghế hành khách, một tấm chăn được kéo lên tới cổ để vờ như là anh ta đang ngủ. Biết chắc ánh đèn trong xe ô tô sẽ khiến người khác nhìn thấy hình dáng của anh ta, Beckett đã gập cái xác chết ra trước, kéo thẳng ghế và để anh ta gục xuống. Cái xác đã bắt đầu cứng lại nên công việc đó cũng không mấy dễ dàng. Thế nhưng, lại một lần nữa, Beckett đã quá quen với việc thao tác với những xác chết. Mẹo của hắn đó là gập cái xác của người đến ông ở chỗ vết đạn trên eo anh ta.

Beckett ngẩng đầu lên. Hắn rời, Difford đang đứng bên cửa sổ phòng khách, chờ Sĩ quan Travis bước ra khỏi xe.

“Rất vui lòng được phục vụ.” Beckett lẩm bẩm và mở cửa xe.

Tiếng gõ cửa vang vọng khắp ngôi nhà trú ẩn tĩnh lặng. Tốt, Difford nghĩ trong đầu. Chỉ ít thì Sĩ quan Travis đang nghĩ tới Samantha. Difford tiến tới cánh cửa, li cà phê nóng hồi cầm chặt trên một tay. Anh phải cố dẫn cái cơn thôi thúc trong đầu để không ngoái đầu nhìn về phía cánh cửa ga-ra.

Phải tỏ ra bình tĩnh, tỏ ra bình tĩnh.

“Mật khẩu.” Difford yêu cầu qua cánh cửa được chốt chặt.

“Trời mưa trên các đồng bằng ở Tây Ban Nha.”

Difford kiểm tra viên cảnh sát qua cái lỗ quan sát trên cửa. Cậu nhóc trông có vẻ trẻ tuổi, nhưng mà tất cả họ ai trông chẳng trẻ hơn Difford. Cậu ta là một cậu chàng to béo, rõ ràng là cần tập luyện thường xuyên hơn. Chúa ơi, tại sao cái cậu bé bông Pillsbury Doughboy cuối cùng lại trở thành người yểm trợ cho anh không biết? Difford mở khóa cửa, không thích thú cho lắm.

Anh tiếp tục quan sát cậu sĩ quan cấp dưới thêm một lần nữa bằng ánh mắt nghiêm nghị, dây xích khóa cửa vẫn còn nguyên. Lúc này, Difford không có ý định làm việc gì ngu ngốc. Bộ đồng phục đích thực là của cảnh sát, nhưng trên người cậu ta chẳng có huân huy chương phần thưởng nào cả.

“Thẻ nhận dạng đâu?”

Sĩ quan Travis nghiêm túc đưa miếng phù hiệu của mình ra. Tốt rồi.

Difford tháo dây xích và đưa li cà phê cho cậu ta. “Đón lấy đi và hãy tỏ ra thật bình tĩnh. Hãy nhớ là cậu ghé qua đây chỉ để uống một li cà phê thôi đấy.” Ánh mắt của anh lướt nhìn quanh khu nhà. Những cây cột đèn đường tạo ra những khoảng tối đen; anh lúc nào cũng ghét mấy cái cột đèn đường đó. Ngoài những thứ đó ra, không có gì chuyển động cả.

“Được rồi, vào trong đi.”

Sĩ quan Travis bước vào trong căn nhà, trông có vẻ căng thẳng và không thoải mái trước cái nhìn chăm chú, kỹ lưỡng của Difford. “Cậu ở trong ngành được bao lâu rồi?”

“Hai năm ạ.”

“Hai năm và cậu được giao nhiệm vụ này sao?”

“Do thiếu nhân lực ạ. Vụ nổ súng Camarini và vụ này nữa khiến chúng ta cạn sạch người rồi.”

“Thế hả. Đã bao giờ kiểm tra an toàn cho một ngôi nhà chưa?”

“Tôi từng trong đội khám xét chỗ ở trong vụ Gingham. Đó là lý do họ giao nhiệm vụ này cho tôi.”

Cuối cùng, Difford cũng bớt căng thẳng. Vụ Todd Gingham diễn biến theo chiều hướng tiêu cực. Họ đã nghĩ họ đã vây bắt được kẻ buôn vũ khí mười chín tuổi trong ngôi nhà của hắn ở New Bedford. Những người hàng xóm đã nhìn thấy hắn sử dụng một khẩu súng ngắn và trông có vẻ như đang phê thuốc lắm rồi. Một đội SWAT đã được điều động đến. Bắn nát căn nhà. Đứa trẻ đó trốn thoát bằng đường cửa sau và nổ súng lại vào một số xe cảnh sát. Sáu cảnh sát đã thiệt mạng và cần phải trưng dụng đến lực lượng trên không để vô hiệu hóa mối nguy hiểm. Vậy là Sĩ quan Travis đã từng có mặt trong trận chiến máu lửa ấy. Anh ta đã làm công việc của mình giữa khói súng, hoóc-môn phấn khích dâng tràn cùng với những người đàn ông gào thét.

Difford bắt đầu cảm thấy thoải mái hơn. Anh hất đầu và dẫn Sĩ quan Travis tới phía cánh cửa ga-ra.

“Đặt cà phê lên bàn. Đi theo sau tôi. Tôi đã kiểm tra những chỗ khác trong nhà rồi. Nếu hắn đang ở đây, thì hắn sẽ ở trong đó.”

“Không, Difford ạ. Hắn đã ở ngay đây rồi.” Sĩ quan Travis to béo di chuyển nhanh nhẹn hơn tưởng tượng của Difford. Hắn xoay người, cánh tay hắn vòng ra trước, và Difford nhìn thấy cặp mắt của hắn ngay trước khi người đàn ông kia bẻ ngược cầm anh ra sau.

Anh ngã rầm xuống đất, nhưng tay của anh đã cầm được vào khẩu súng. Đứng hoảng loạn, đứng hoảng loạn.

Anh rút khẩu súng ra khỏi bao đựng. *Bắn đi, chết tiệt, bắn đi.*

Cây dùi cui giật ngược cánh tay trước của anh, khiến nó gập vuông lại; loáng thoáng, anh nghe thấy tiếng răng rắc phát ra từ cánh tay của mình. Những ngón tay của anh tê cứng. Khẩu súng bắn sang phía bên kia căn phòng và đập vào tường.

Chân của hắn. Đập vào chân của hắn. Đập cho hắn ngã xuống.

Mắt cá chân của anh móc vào mắt cá chân của Beckett. Anh kéo mạnh. Cây dùi cui đâm thẳng vào má anh khi Jim vấp ngã. Tai anh ù đi. Anh cảm thấy có vị gì đó gỉ sét trong miệng, là máu. Chết tiệt, máu đang tuôn xuống cầm anh. Chuyện gì đã xảy ra với những cái răng của anh vậy?

Anh chống cánh tay còn lành lặn xuống sàn nhà và bắt đầu bò đến chỗ khẩu súng. *Nhanh hơn nữa, nhanh hơn nữa, nhanh hơn nữa đi nào.*

Tess, tôi xin lỗi. Tôi xin lỗi.

Anh nghe thấy tiếng ni lông sột soạt và biết rằng Jim đang chuẩn bị đứng dậy. Theo cái nhịp độ tăng dần, anh ép mình phải di chuyển nhanh hơn. Khẩu súng đã ở gần lắm rồi, sáu mét, ba mét. Nếu anh có thể chạm cánh tay tới... Beckett ngồi thụp lên lưng anh, đè bẹp Difford xuống sàn

nhà. Anh thở hắt, thở rất mạnh và không thể nào hít vào được nữa. Những bàn tay quăn lấy cổ họng anh và bắt đầu siết chặt. Anh kháng cự lại, anh quăn quại trên sàn nhà. Thế giới quay vòng vòng trước mắt anh và anh đến chìm vào trong bóng đêm.

Ở khoảng đen trống rỗng ấy, anh không cảm thấy đau đớn nữa.

Và nó chỉ kéo dài một phút. Rồi cái sức đè đó biến mất. Hai lá phổi của anh lại hít thở theo bản năng, hai mắt anh cố gắng mở ra để nhìn. Anh ngờ ngợ cảm nhận thấy Beckett đứng dậy. Anh nhìn thấy khẩu súng của anh bị đá ra xa. Beckett cầm một cái ghế trong bếp lên. Hắn đi dọc xuống hành lang và chặn nó vào bên dưới cánh cửa đang đóng dẫn vào căn phòng của Samantha.

Và Difford biết chuyện gì sắp sửa xảy đến. Chiếc ghế đó nói cho anh biết rất rõ ràng điều mà Beckett không muốn con gái của hắn phải thức dậy và nhìn thấy.

Beckett quay trở lại trên hành lang. Difford cố đẩy người ra xa, nhưng cánh tay đã gãy không chịu giúp anh cử động, máu và răng đã giàn giụa trong cổ họng anh. Anh lết đi được chừng một mét nữa thì bàn tay của Beckett vòng lấy mắt cá chân của anh, ghì chặt anh ở nguyên tại chỗ. Anh gần như không thể nén lại tiếng rên rỉ của mình.

“Tao có vài câu hỏi cho mày đây.” Beckett thì thầm vào tai anh.

Một tiếng sột soạt vang lên. Con dao xuất hiện trước mắt Difford.

“Trung sĩ Wilcox quá dễ dàng.” Beckett lăm lăm. “Mày đã bao giờ để ý chưa, cái ngưỡng chịu đau đớn của cảnh sát là thấp nhất ấy? Chúng dành cả đời để nghiên cứu về nó và nghĩ rằng bởi vì chúng có cái quyền sử dụng nó

trong tay, chúng sẽ miễn dịch với nó. Nó sẽ không bao giờ xảy ra với chúng.”

“Thằng chó đẻ này.” Difford thở hỗn hển.

“Suyt. Đừng làm Sam thức giấc.”

Hai mắt Difford nhắm nghiền lại. Anh cảm thấy có thứ gì đó đang lăn trên má. Có lẽ là nước mắt.

“Hãy làm sao cho khó nhằn lên nhé, Difford. Hãy cho tao chút thử thách xem nào. Tao muốn một thử thách.”

Jim Beckett bắt tay vào việc.

Beckett di chuyển trong căn phòng khách ngập ánh trăng.

Trước tiên, hắn nhắc điện thoại lên và gọi điện cho cảnh sát trực.

“Mười bốn báo cáo.” Hắn gọi tổng đài. “Đã đến nơi và kiểm tra, tất cả an toàn.”

“Đã rõ, mười bốn.”

“Tôi sẽ gọi lại sau một giờ.” Sĩ quan Travis ngắt kết nối.

Bây giờ là một giờ sáng. Vào lúc hai giờ sáng người đối ca trực sẽ tới. Jim phải tiếp tục làm đúng như theo kế hoạch.

Hắn mở cửa ga-ra. Hắn đặt thi thể của Difford vào cốp xe. Quay trở lại bếp, hắn dùng giấy lau để dọn dẹp đồng hỗn loạn. Máu khá là nhờn dính, khó lau sạch hơn mọi người tưởng tượng. Hắn đã từng đọc qua về một cặp đôi ở Midwest mở dịch vụ dọn dẹp nhà cửa cho những người sau khi chết. Những vụ giết người, những vụ tự tử, họ sẽ lo tất cả mọi thứ và kiếm được

rất nhiều tiền. Lúc còn ở trong tù, hắn đã từng thử viết thư cho họ để hỏi xin một vài mẹo nhỏ.

Nhưng lúc này, hắn không có nhiều thời gian để dọn dẹp gọn gàng quá mức. Hắn chỉ dọn những chỗ hỗn loạn nhất và sắp xếp đồ đạc che lên những chỗ còn lại. Rồi hắn nhanh chóng cởi hết bộ đồ ngủ trang ra, để lộ lớp quần bò, áo phong ấn bên dưới bộ đồng phục công kênh, hắn ném bộ đồng phục vào máy giặt đặt ở gần bếp. Hắn sẽ bật máy giặt trước khi rời đi. Tháo bỏ bộ tóc giả xong, hắn cũng dành chút thời gian để lột bỏ lớp trang điểm trên mặt - hắn không muốn làm Sam sợ. Tiếp theo, cùng với suy nghĩ đó, hắn tìm thấy một trong số mấy cái mũ bóng chày cũ của Difford và đội lên để che cái đầu trọc lốc của hắn.

Hắn đã quên mất là Difford đam mê bóng chày. Nếu hắn mà nhớ ra, hắn đã giết chết ngài trung úy đó bằng một cây gậy bóng chày chỉ nhằm mục đích châm biếm.

Một giờ hai mươi phút sáng. Jim đang kì cọ cánh tay và bàn tay của hắn trong bồn rửa bát, rồi sau khi đã xong xuôi, hắn đặt cốc cà phê vào trong. Hắn đã để lại dấu vân tay ở khắp mọi nơi. Đó là một điều rất tốt khi bây giờ hắn được là chính mình - hắn không còn phải giấu giếm gì nữa. Hắn có thể để lại dấu vân tay, dấu tóc, dấu máu ở bất cứ chỗ quái quỷ nào mà hắn muốn. Bỏ trốn dưới danh nghĩa là một kẻ giết người đã bị kết án, công việc của hắn thậm chí còn dễ dàng hơn.

Cuối cùng hắn đứng ở hành lang, trước cánh cửa phòng đang đóng của Samantha. Hắn run run vì bồi hồi, lo lắng, một cảm xúc độc nhất vô nhị. Hắn cảm thấy như thể hắn đang trong buổi hẹn đầu tiên với một cô gái vậy.

Hắn cọ cọ hai bàn tay lên hai bên đùi và quyết định hắn đã sẵn sàng.

Hắn nhắc chiếc ghế ra, không nghe thấy bất cứ cử động nào ở phía bên kia cánh cửa. Difford không gây ra quá nhiều tiếng ồn. Jim đã tính đến mong muốn bảo vệ Samantha của Difford cũng nhiều như hắn vậy. Hắn xoay tay nắm cửa và cẩn thận đẩy mở cánh cửa.

Ánh trăng bàng bạc chiếu sáng chỗ chiếc giường như một ánh đèn sân khấu, làm bật lên mái tóc màu vàng trắng của cô bé và chiếu khắp đôi má cô bé.

Jim Beckett đưa mắt nhìn xuống, hắn nhìn chăm chú vào cô bé cùng sự ngạc nhiên đầy thích thú, tình yêu của hắn dành cho cô bé rực cháy trong lồng ngực.

Đôi mắt của cô bé hấp háy mở ra, vẫn còn đang ngái ngủ và rất thơ ngây. Rồi chúng mở to trong nỗi kinh ngạc. Hắn tỉ nhẹ một ngón tay lên đôi môi cô bé để ngăn cản tiếng hét sắp sửa bật ra.

“Sam.” Hắn thì thầm.

Đôi mắt cô bé thậm chí còn mở to hơn nữa trước âm thanh phát ra từ giọng nói của hắn. “B..b...bố ạ?”

“Phải, bé yêu ạ.” Hắn mỉm cười. Cô bé trông mới đáng yêu làm sao. Cô bé trông thật hoàn hảo.

“Bố quay về rồi ạ.”

“Tất nhiên là bố quay về rồi, Sammy. Bố quay về để tìm con. Và chúng ta sẽ không bao giờ phải chia xa thêm một lần nào nữa.”

Khi trời còn chưa sáng, J.T. đã trèo ra khỏi giường, nhảy xuống bể bơi. Anh bơi một trăm vòng, hai mươi lăm vòng bơi bướm, hai mươi lăm vòng

bơi sải, hai mươi lăm vòng bơi ếch và hai mươi lăm vòng bơi tự do. Clo trong nước hồ khiến vết xước trên má anh cảm thấy ngứa rất.

Cuối cùng, anh trèo ra khỏi bể bơi và dùng hai tay vuốt nước trên người xuống. Mặt trời lúc này mới chỉ bắt đầu hé hé ở đường chân trời. Anh đứng đó một lúc, nhìn theo những tia nắng nhẹ nhàng dệt ánh sáng lên cây đậu mesquite và chiếu sáng cho khu vườn của anh.

Anh biết việc tiếp theo mà anh phải làm là gì. Anh đi tới phòng của Marion.

Cửa phòng của cô mở tung, giống như dự đoán của anh. Căn phòng trống rỗng, giống như anh đã biết trước là sẽ như vậy. Anh ngồi xuống bên mép giường. Anh vuốt tay lên chiếc gối mà chắc hẳn là cô đã ôm nó và khóc nước nở rồi chìm vào giấc ngủ.

Merry Berry, anh rất xin lỗi.

“Đáng lẽ ra anh nên giết lão ta.” Anh nói trong căn phòng tĩnh lặng. “Lẽ ra anh nên giết chết lão ta.”

Anh nhận ra là mình đang đứng trước một cái tủ lạnh đang mở, nhìn chằm chằm vào bốn chai bia. Corona Extra Gold. Mát lạnh và trôi tuột êm ái trong họng. *Uống đi cho bớt căng thẳng - đó chẳng phải là thứ mà mày muốn sao, J.T. ? Một thứ gì đó để mày bớt thấy bức bối trong người.*

Một thứ gì đó để khiến mày quên đi, bởi vì mày không bao giờ có thể học được cách phủ nhận nhuần nhuyễn như Marion.

Bàn tay anh đưa ra. Anh vòng những ngón tay quanh cái cổ chai mát lạnh chứa trong đó thứ thuốc tiên dành cho anh. Quá dễ dàng để lấy chúng ra. Thậm chí, trước khi mặt trời kịp lên cao là anh đã có thể say mềm được rồi.

Anh nghĩ đến Tess, vẫn đang ngủ say trên giường của anh. Anh nghĩ đến cái cách cô ôm đầu anh ở giữa hai bầu ngực và vuốt ve mái tóc anh. Anh nghĩ đến cảm giác khi đôi môi cô lướt đi trên thái dương của anh.

Cô ta là một con ngốc, anh bức bối nghĩ trong đầu. Chết tiệt, có lẽ cả hai người họ đều là những kẻ ngốc.

Anh rút tay lại khỏi chai bia. Anh lại nhảy xuống hồ và bơi thêm một trăm vòng nữa.

Khi anh vừa bước trở lại vào trong nhà vừa dùng khăn lau khô tóc, anh nghe thấy tiếng điện thoại reo. Anh chẳng buồn chú ý đến nó. Tess xuất hiện ở phía hành lang, những bước chân của cô nhanh và gấp gáp. Hiển nhiên là cô đang đi tìm anh.

Khi cô nhìn thấy anh đang ở bên ngoài, hai vai cô ngay lập tức giãn ra. Anh không mỉm cười, nhưng cũng không cau gắt. Anh chỉ nhìn cô đang mặc trên người chiếc áo phông Williams to quá cỡ. Chết tiệt, anh muốn ôm cô.

Điện thoại vẫn đang reo. Cuối cùng, cô tiến đến bắt máy.

Anh bước vào trong phòng khách vừa kịp lúc nghe thấy tiếng cô nói “Vâng” bằng một giọng đầy cảnh giác.

Những khớp ngón tay của cô trắng bệch, thân người cô bắt đầu quay quay. Ánh mắt cô ngước lên và đôi mắt màu nâu xinh đẹp của cô giãn to cùng nỗi hoảng sợ.

“Con gái của em.” Cô thì thầm. “Con gái của em!”

Chiếc điện thoại rơi choang xuống sàn và cô ngã gục.

Anh đỡ lấy cô khi cô ngã xuống và vòng tay ôm lấy cô, áp vào ngực của anh.

#

HAI MƯƠI MỐT

Đặc vụ Quincy đang day day phía đằng sau gáy. Lúc này chỉ vừa mới qua mười giờ sáng, và anh đã dành gần như hết cả buổi đêm tại hiện trường vụ án của Difford. Trong ba ngày vừa qua, anh chỉ ngủ có tám tiếng đồng hồ, sụt mất hơn hai cân, và anh có thể cảm nhận được điều đó.

“Nói tôi nghe tin gì tốt đi.”

“Red Sox* cuối cùng cũng đã thắng được một trận.”

Quincy lờm nhẹ Houlihan một cái. “Thử cái khác xem nào.”

“Xin lỗi, hết rồi. Khi hai cảnh sát Campbell và Teitel tới nơi để bắt đầu ca hai giờ sáng, họ phát hiện ra Harrison đã bị bắn chết ở trong xe và căn nhà trú ẩn thì không một bóng người. Các vết máu trên sàn bếp cho thấy đã có xung đột nghiêm trọng xảy ra, nhưng chúng tôi vẫn chưa xác định được vị trí thi thể của Difford hay ô tô của anh ấy. Samantha và tất cả đồ đạc của cô bé đã biến mất. Thêm nữa, tủ đựng súng đã bị cạy mở và súng đã bị lấy sạch. Chúng tôi không dám chắc Difford có những gì trong đó, nhưng theo đăng ký chính thức thì anh ấy có một khẩu súng bắn đạn hoa cải Mossberg dùng đạn 37,8 gam, một khẩu Smith & Wesson 9mm, khẩu Magnum 9,07mm do cảnh sát cấp, và có thể là một khẩu Smith & Wesson 9,1mm phiên bản đặc biệt. Ngoài ra, Difford cũng có thể trữ trong kho súng của mình một vài điều bất ngờ khác. Có thể là một khẩu súng hoa cải cửa nòng. Anh biết cảnh sát có thể làm gì với những khẩu súng mà.

“Chúng tôi tìm được cả dấu vân tay rõ ràng lẫn dấu vân tay ẩn của Beckett tại hiện trường, giấy ăn cùng với dấu vết của mỹ phẩm hóa trang, một bộ đồng phục của cảnh sát bang và một phù hiệu cảnh sát được cấp cho Sĩ quan Travis từ bốn năm trước. Beckett cũng để lại cho chúng ta bộ tóc giả của hắn, tất da trong đó có nhồi vải độn và đúng rồi, còn hai túi ni lông chứa đầy Silly Putty* màu tím neon nữa. Ngoài ra, chúng tôi còn thu được giấy nhả của hắn...” Giọng của Trung úy Houlihan trở nên trầm hẳn xuống. Anh nói. “Beckett viết: “Trung sĩ Wilcox gửi lời chào thân ái.” Wilcox đã mất tích hai mươi tư giờ tính đến thời điểm này. Vợ cậu ta nghĩ rằng cậu ta đang thực hiện một nhiệm vụ đặc biệt, còn chúng ta thì nghĩ cậu ta đang nghỉ ốm. Vẫn, ờ, vẫn chưa xác định được dấu vết thi thể của cậu ta.”

Quincy nhắm chặt hai mắt và bấu chặt sống mũi, ở đó, áp lực căng thẳng đã dồn nén như một nút thắt khó cởi, đè chặt lấy hai nhãn cầu mắt của anh, cố ép chúng bắn ra khỏi hốc mắt. “Những người hàng xóm thì sao? Họ có nhìn thấy điều gì không?”

“Nhìn thấy hai cảnh sát ngồi trong xe ngựa trang gần như cả buổi tối. Một trong hai người đó có vẻ buồn ngủ.”

“Ước tính thời gian tử vong của Harrison thì sao?”

“Sáu giờ tối. Có lẽ Beckett đã bắn chết cậu ta ngay lúc bắt đầu ca làm việc, khi Harrison vừa mới đặt chân lên ô tô.”

“Và lần cuối cùng anh nhận được thông tin từ xe canh gác là vào lúc một giờ sáng.”

“Chính xác. Difford có gọi điện vài phút vào lúc quá nửa đêm. Vậy nên sẽ là một lúc nào đó trong khoảng từ nửa đêm đến hai giờ sáng...”

“Tuyệt vời. Anh đã báo cho Lực lượng Vệ binh chưa?”

“Anh đùa tôi à? Bất cứ người nào khoác áo lính trên người, tôi đều yêu cầu phải tìm Jim Beckett cho tôi. Chúng tôi đã lập rào chắn trong toàn khu vực bán kính tám mươi kilomet. Hình ảnh của Samantha Beckett đã được gửi tới tất cả các đài truyền hình, các tòa soạn báo trên cả nước. Sớm thôi, hình của cô bé sẽ được dán lên từng vỏ hộp sữa ở trên khắp cái thế giới tự do này.”

“Đó chỉ là một khởi đầu thôi.”

“Chúng ta sẽ bắt được hắn, Quincy ạ. Bằng cách quái quỷ nào mà hắn có thể giấu được một cô bé bốn tuổi cơ chứ? Không thể đâu, rồi cuối cùng, hắn sẽ thất bại và chúng ta sẽ bắt hắn phải trả giá.”

“Hừm.” Quincy không cảm thấy thuyết phục cho lắm. Anh tựa người ra sau và chăm chú quan sát trần nhà màu trắng rẻ tiền, một cái trần nhà có thể được sử dụng để làm bia phi tiêu và trong những đêm dài dằng dặc, có lẽ nó đã từng được dùng vào những việc như thế thật. Những bóng đèn âm gắn trên trần nhà càng khiến cho hai bên thái dương của anh giật đau hơn. Có những ngày, áp lực khiến anh muốn nhúng thẳng đầu mình vào trong bồn cầu và xả đi, ấ ý thế nhưng anh vẫn chưa từ bỏ công việc này. Không biết nó đã biến anh thành cái thứ chó chết bệnh hoạn gì nữa?

“Muốn vài ý tưởng mới chứ?” Anh diễn đạt câu nói của mình dưới dạng một câu hỏi, bởi vì lực lượng đặc nhiệm là do Houlihan chỉ đạo và anh không muốn trông có vẻ như mình đang lạm quyền. Hợp tác với thẩm quyền chéo chưa bao giờ đơn giản, kể cả khi được tạo những điều kiện tốt nhất, chưa nói gì đến trong tình cảnh tất cả mọi người đã phải thức suốt đêm và vụ án dường như đang dần sáng tỏ ngay trước mắt họ.

“Ừm, anh là Einstein mà. Nếu anh biết cái công thức bí mật để có thể tóm được Jim Beckett, hãy nói ngay và luôn. Sở cảnh sát chúng tôi không thể chống đỡ nổi thêm những đêm khốn kiếp như đêm vừa rồi nữa đâu.” Giọng Houlihan có một chút cay đắng, bức tức mà cả hai người họ đều có thể cảm nhận được. Trong suốt sự nghiệp của mình, Quincy đã tận mắt trông thấy tám cảnh sát và hai đặc vụ cực kỳ tài giỏi ngã xuống. Đã bao nhiêu lần anh nghe thầy tiếng những khẩu súng bắn ra lời chào quý quyết của chúng rồi nhỉ? Công việc này chưa bao giờ trở nên đơn giản cả. Nó cũng chưa bao giờ bớt tác động trực tiếp đến tình cảm của cá nhân anh.

“Được rồi, chúng ta biết là Beckett rất yêu con gái của hắn. Chúng ta không tin là cô bé đang gặp nguy hiểm. Thế nên anh nói rất đúng, chúng ta hãy khai thác hết toàn bộ giá trị của điểm này. Anh cần làm sao cho một cô con gái bốn tuổi cảm thấy vui. Một đứa bé bốn tuổi sẽ cần gì?”

“Tôi là người cha đáng tự hào của hai chú Doberman*, Quincy ạ. Tôi có biết cái quái gì về trẻ con đâu trời.”

“Ừm, tôi thì đến cá vàng còn chẳng nuôi nổi.”

“Chờ tôi một giây.” Trung úy Houlihan mở cánh cửa phòng làm việc và hét lớn: “Rich, vào đây ngay!”

Một vài giây sau, một thanh tra điều tra án mạng trung tuổi xuất hiện. Anh cũng đã thức quá nửa đêm, nhưng chẳng phàn nàn gì. Cũng giống như tất cả các thành viên khác trong đội đặc nhiệm, khuôn mặt anh hốc hác và hai vai của anh thông xuống. Trong vòng hai mươi tư giờ vừa qua, họ đã chứng kiến Trung úy Difford và Sĩ quan Harrison bị giết hại dã man. Nhiều khả năng, Trung sĩ Wilcox cũng đã chịu chung số phận. Họ đang giận dữ. Họ muốn đòi lại công lý, họ muốn trả thù. Khả năng Beckett được bắt sống trở về đang giảm dần theo hàm số mũ - điều này khiến Quincy vô cùng tiếc

nuối. Họ còn rất nhiều điều cần phải học từ một kẻ như Beckett. Chỉ có điều, cái giá phải trả đang dần trở nên quá đắt đỏ.

“Anh có hai đứa con phải không?” Houlihan thúc giục anh thanh tra trả lời.

“Một gái và một trai. Một ba và một năm.”

“Tốt. Hãy thử suy nghĩ giống một đứa trẻ bốn tuổi cho chúng tôi.”

“Chúa ơi.”

“Anh bị đánh thức vào lúc nửa đêm.” Quincy nói. “Anh đang mệt mỏi và ngái ngủ. Có thể Beckett phải tìm đến một khách sạn, đúng không?”

Rich lắc đầu. “Hắn đã lấy xe của Difford, đúng chứ? Trẻ con có thể ngủ ngon lành trong xe ô tô. Chúng tôi đã từng chở Shawn đi suốt cả đêm khi thằng bé mọc răng. Đó là thứ duy nhất có thể giúp thằng bé chìm vào giấc ngủ.”

“Chết tiệt. Vậy là Beckett, khả năng đã bước nhanh hơn chúng ta một giờ, giờ lại có thể lái xe thẳng xuyên đêm. Thế còn lúc trời sáng thì sao? Khi con bé tỉnh dậy, nó sẽ sợ hãi, không biết mình đang ở đâu, cái kỉnh...”

“Một bữa Happy Meals*.” Rich nói ngay không chút lưỡng lự.

“Cái gì cơ?”

“Cách hồi lộ tuyệt đỉnh nhất thế gian. Khi trẻ con đang không vui hay khóc rí rí, hãy đưa chúng tới McDonald. Beckett có biết nấu ăn không?”

“Không, hắn là một con lợn gia trưởng.”

“Ừm, trẻ con thường không thích thú gì các nhà hàng, đặc biệt là những đứa bé bốn tuổi. Anh kiểm tra tất cả các quán ăn nhanh đi. Con bé sẽ cần ăn gì đó, và bất cứ một đứa trẻ thật sự nào đều muốn ăn ở McDonald hoặc

Burger King hoặc một nơi nào đó giống như thế. Mấy cái mẫu quảng cáo của các hãng đó thực sự tẩy được não tụi trẻ con đấy.”

Quincy gật đầu. “Rồi đấy. Hãy lấy bản đồ ra đi, ước lượng xem trong một đêm lái xe hăn có thể đi được bao xa và hãy giăng kín tất cả những điểm bán đồ ăn nhanh ảnh của cô bé. Chúng ta có thể yêu cầu các đơn vị bên ngoài trợ giúp thêm.”

“Tôi làm được.” Houlihan sáng giọng nói. Rich xin phép ra ngoài. “Tôi muốn cảnh báo ở cả các sân bay nữa. LaGuardia, Logan, JFK, vân vân. Anh sắp xếp được chứ?”

“Hăn chưa tìm cách rời khỏi đất nước này đâu.”

“Sao anh có thể chắc chắn như vậy?”

“Tess vẫn còn sống. Hăn sẽ không rời đi chừng nào chưa tìm được cô ấy.”

“Thôi nào. Làm sao hăn có thể truy lùng được Tess cùng với một đứa trẻ bốn tuổi chứ?”

“Tôi nghĩ hăn có một kế hoạch.” Quincy tựa người ra trước. “Các sân bay đã được báo động rồi, trung úy ạ. Các ga đi quốc tế đều đã nhận được hình của Beckett kể từ lúc hăn bỏ trốn. Chúng ta có thể chuyển ảnh của Sam đến cho họ nữa, nhưng tôi không nghĩ là hăn sẽ cao chạy xa bay ngay đâu. Sam là bước thứ nhất. Giết chết Tess Williams sẽ là bước thứ hai.”

“Rồi sau đó hăn sẽ bỏ đi ư?”

“Tôi không biết.”

“Anh không biết sao? Anh là chuyên gia và anh lại không biết sao?”

Quincy giữ im lặng suốt một lúc, trong lúc đó, Houlihan có cơ hội hít thở thật sâu và lấy lại bình tĩnh. Khi anh trung úy đã có thể hạ được hai năm

tay để xuống hai bên sườn, Quincy gõ gõ vào máy tính của mình. “Hãy nhớ đến khuôn mẫu...”

“Làm ơn, vì Chúa tôi, bỏ qua mấy cái khuôn mẫu đi! Lúc này đây hăn đang hành động theo cách rất cảm tính, chứ không phải theo các con số nữa rồi.”

“Hăn đang làm theo cả hai. Nghĩ thử đi, Houlihan. Hăn dùng chữ cái đầu tiên trong tên các địa danh mà hăn bỏ các thi thể để chơi trò chơi nhỏ của hăn. Hai người quản ngục ở Walpole, W. Shelly Zane ở Avon, A. Harrison và nhiều khả năng cả Wilcox nữa ở Springfield, S. Was. *Jim Beckett was**...”

“Tuyệt lắm.”

“Số một. Ở đây. Tối cao. Nó có thể là rất nhiều thứ. Nhưng điểm mấu chốt ở đây là, câu đó vẫn chưa viết xong. Và chúng ta vẫn chưa tìm được thi thể của Difford. Dự đoán của tôi là hăn sẽ bỏ thi thể đó ở một nơi nào đó để đánh dấu một chữ cái khác nữa. Có thể là hăn đã làm điều tương tự với thi thể của Wilcox - chúng ta chưa biết được chừng nào chúng ta chưa tìm ra. Nhưng Beckett vẫn đang bám sát theo cái trò chơi nhỏ của hăn, và hăn sẽ kết thúc thứ mà hăn đã bắt đầu. Có thể hăn sẽ hoàn thành nó khi ở nước ngoài. Có thể hăn sẽ tạm nghỉ tay trong một năm và rồi sẽ hoàn thành nó. Nhưng hăn sẽ tiếp tục giết người. Cho đến khi chúng ta tìm được hăn, hăn sẽ truy đuổi theo Tess Williams và hăn sẽ truy đuổi cả những người khác nữa.”

Sự im lặng kéo dài suốt một lúc lâu. Hai hàm răng của Houlihan nghiến chặt, Quincy có thể nghe thấy tiếng nghiến răng của anh cùng với tâm trạng thất vọng, chán chường. Quincy không nói gì cả. Bất cứ một lời nhận xét

nào vào lúc này cũng chỉ châm ngòi nổ cho người trung úy kia mà thôi. Anh ngồi tựa ra sau và chờ đợi.

“Tôi đã đề nghị để cảnh sát bảo vệ cho cô ấy.” Đột nhiên, Houlihan nói, giọng của anh căng thẳng. “Cô ấy đã từ chối. Cô ấy sẽ không chấp nhận đâu.”

“Tess Williams á?”

“Phải. Difford đã để lại số điện thoại liên lạc với cô ấy trong một hộp ký gửi an toàn. Làm như thế nếu có chuyện gì bất trắc xảy ra với anh ấy, chúng tôi có thể thông báo cho cô ấy. Difford thích suy nghĩ trước mọi tình huống xảy ra, chuẩn bị sẵn mọi kế hoạch cho tất cả những tình huống bất ngờ.”

“Có lẽ bây giờ, Beckett đã biết cô ấy đang ở đâu.” Quincy nói nhỏ. “Chắc hẳn hẳn đã lấy được thông tin về căn nhà trú ẩn từ Wilcox. Hẳn hẳn sẽ sử dụng cùng thủ đoạn đó với Difford.”

“Phải. Thật đáng buồn là như vậy.” Houlihan nặng nề nuốt nước bọt, rồi vươn thẳng vai. “Tôi đã nói chuyện thẳng thắn với cô ấy. Tôi nói với cô ấy tôi có thể làm được những gì. Cô ấy nói những gì mà cảnh sát đã làm là tương đối đủ rồi..

Quincy cau mày.

“Cô ấy sẽ tự giải quyết mọi việc theo cách riêng của cô ấy.”

“Ôi, Chúa ơi.”

“Cô ấy đang huấn luyện cùng một tay lính đánh thuê.”

“Anh đùa sao.”

“Không hề. Cô ấy sẽ tự chống lại kẻ ác theo cách của mình.” Houlihan cố rặn một nụ cười lớn. “Anh có thể trách cô ấy được sao?”

Quincy mệt mỏi lắc đầu. “Hãy hy vọng là cô ấy không làm điều gì ngốc nghếch.”

“Chuyện này thật là ngu ngốc.”

“Anh không nhất thiết phải có mặt ở đây.”

“Tess, thử tạm dừng một phút và suy nghĩ đi. Beckett bắt cóc con gái của em. Vậy em sẽ làm gì? Em quay trở lại sân sau nhà hử. Em nghĩ hử định làm gì?”

Tess nhất mực nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ xe, ánh mắt đầy buồn bã. Lúc này đã là quá nửa đêm và họ đang trên đường cao tốc Mass Pike, hướng về phía Springfield. Trên đường hầu như chẳng có một bóng xe qua lại. Ánh trăng mờ mờ bị cơn mưa lất phất che khuất thêm. Hai cây cần gạt nước mưa trên kính chắn gió đem đến những tiếng thịch, thịch, thịch, thịch nhịp nhàng, ngoài ra, không một tiếng động nào khác phát ra trên chiếc ô tô đi thuê đó nữa.

J.T. ngồi sau vô lăng, mệt mỏi và cáu kỉnh. Anh đã bắt đầu thấy nhớ mặt trời và sa mạc. Sáu tiếng trước, anh đang mặc trên người một chiếc áo phông và chiêm ngưỡng khu vườn của mình. Còn bây giờ, Rosalita tới trông coi ngôi biệt thự và Glug cho anh trong lúc anh và Tess hạ cánh xuống một cái bang lạnh không thể đỡ được, thật không thể sống nổi ở nơi này.

J.T. không thích Massachusetts. Boston là một nơi có dân cư đa sắc tộc đến từ khắp mọi nơi trên thế giới - Ireland, Ý, Trung Quốc - nhưng tất cả họ vẫn phải cùng trả lời tương tự ba câu hỏi để được coi là một cư dân Boston đích thực. Có phải tổ tiên họ đã bỏ trốn trên chiếc thuyền buồm *Mayflower*?

Họ có học trường Harvard không? Gia đình họ có quen thân với bất cứ ai trong gia Kennedy không?

Không trả lời được những câu hỏi đó thì hãy quên đi cho nhanh. Dù có sống ở Boston đến lúc một trăm năm mươi tuổi thì bạn vẫn không thể trở thành một người Boston đích thực.

“Em nói Beckett yêu Sam lắm, phải không?” J.T. tiếp tục dồn hỏi. “Vậy là con bé sẽ không gặp phải nguy hiểm ngay lập tức đâu.”

“Không gặp nguy hiểm ngay lập tức á? Làm ơn vì Chúa, con bé bị bắt cóc bởi một kẻ giết người hàng loạt có sở thích thông dâm và ác dâm, một kẻ cường hiếp và thắt cổ phụ nữ như một sở thích đấy. Làm sao mà con bé có thể an toàn được chứ? Hẳn chưa bao giờ đánh đập con bé, nhưng hẳn đang trên đường trốn chạy. Lỡ như cảnh sát dồn hẳn vào đường cùng thì sao? Lỡ như có đấu súng thì sao? Chúa ơi, sẽ thế nào nếu như có đấu súng đây?”

“Tess...”

“Không.” Cô nhích người ra xa anh. “Em không cần những lời nói sáo rỗng.”

“Ôi, cô gái ơi, anh sẽ nói gì lúc này đây? Hãy lắng nghe anh và chú ý này. Giống như em đã thừa nhận đấy, em là mục tiêu của tên Jim to lớn và xấu xa này. Và em đang đi lại trong khoảng cách mà hẳn rất dễ dàng chú ý đến em đấy.”

“Dù sao thì cảnh sát cũng nghĩ rằng hẳn biết cách xác định vị trí của em ở Arizona mà.”

“Phải, nhưng đi cùng một đứa bé bốn tuổi, sẽ hơi khó khăn hơn một chút để hẳn tìm được tới đó. Chết tiệt, Tess, em đang làm chính xác những

gì mà hắn muốn đấy.”

Tess chỉ nhún vai. “Jim là một kẻ lảm thủ đoạn. Có thể hắn đã tìm ra một cách nào đó. Còn bây giờ, chúng ta sẽ làm theo cách của em.”

“Em vẫn chưa sẵn sàng cho chuyện này đâu.”

“Ồ, thế ư? Thế phải đến mức nào thì mới có thể sẵn sàng đối mặt với Jim Beckett? Sau khi họ đã làm cảnh sát điều tra án mạng trong mười năm, hai mươi năm hay ba mươi năm sao?Ồ, em xin lỗi. Có khi hắn đã giết chết cả họ rồi ấy chứ.”

J.T. nắm tay vào vô lăng chặt hơn. Cô đã trở nên lãnh đạm, châm chọc và gay gắt kể từ lúc nhận được tin. Cho đến lúc này, cô đã trải qua mọi cảm xúc chỉ trừ duy nhất nỗi sợ hãi. Đó là một dấu hiệu xấu. Nỗi sợ hãi là để phục vụ cho một mục đích; nó giúp đảm bảo an toàn cho mọi người.

“Hãy để anh thả em ở một khách sạn nào đó.” J.T. thử lại một lần nữa. “Anh sẽ thử kiểm tra tình hình ở căn nhà trú ẩn và tìm hiểu xem có gì hữu ích không. Nếu có dấu vết nào, anh sẽ tìm ra nó. Chúng ta sẽ bắt đầu đi từ đó.”

“Không.”

“Em nóng vội muốn tham gia hành động đến thế cơ à?”

“Con gái của em, chồng cũ của em, vấn đề của em.”

“Cái chết của em.”

Hàm răng cô nghiến chặt.

“Tess...” Anh nhẹ nhàng nói. “Em còn định trừng phạt mình trong bao lâu nữa?”

“Sao cơ?”

Anh đưa xe đi vào lối rẽ dẫn tới Springfield. “Em nghe anh nói rồi đấy. Trong đầu em chất chứa nhiều vấn đề khác nữa chứ không phải chỉ mỗi Jim Beckett, và, cô gái thân mến, tốt hơn hết em nên tổng chúng ra khỏi đầu đi. Bởi vì nếu em định đương đầu với hắn mà chỉ nghĩ đến những đau đớn mà hắn đã gây ra cho em thì em sẽ chỉ khiến hắn ăn tươi nuốt sống em mà thôi.”

“Em không biết anh đang nói về cái gì nữa.”

“Em đang giận dữ.”

“Hắn đã giết hại bạn của em! Hắn bắt cóc con gái của em!”

“Không phải giận dữ với hắn. Em đang giận dữ với chính bản thân mình.”

“Tại sao em lại phải giận dữ với chính bản thân mình? Bởi vì em bỏ con gái ở lại một mình để nó bị bắt đi sao? Bởi vì em rời khỏi bang của mình thế nên Difford mới bị giết thay vì là em sao?”

“Bởi vì Samantha bị bắt đi trong khi em đang mất thì giờ với một tay cự lính đánh thuê và chơi trò tư vấn gia đình cho đôi anh em mà chỉ có Manson* mới mê nổi.” Anh kết thúc nốt những câu hỏi cho cô. “Nào, Tess. Hãy tổng chúng ra khỏi đầu đi, hãy tổng tất cả chúng ra khỏi đầu. Đánh anh đi nếu em muốn. Tự đánh mình đi. Rồi sau đó hãy lấy lại bình tĩnh. Bởi vì anh sẽ không để cho em bước ra khỏi cái xe này cho đến khi nào anh biết chắc chắn một trăm phần trăm rằng trí óc của em chỉ đang tập trung vào vấn đề cần thiết nhất lúc này. Nếu không làm được như thế, em cũng chỉ là một kẻ vô dụng mà thôi.”

“Chết tiệt!” Cô gào lên. Rồi cô đã đánh anh thật. Đánh vào vai, rất mạnh. Rồi cô đâm vào bảng điều khiển xe. Ba lần. Anh vẫn có thể cảm

nhận được sự căm giận và cuồng nộ của cô.

“Đáng lẽ em nên ở lại với Sam.” Cô đau đớn nói nhỏ. “Đáng lẽ em nên ở lại bên cạnh con gái mình.”

“Và thế là em cũng chết. Em muốn thay đổi mà, Tess. Đây chính là cách mà em thay đổi nó. Hãy thôi nghĩ mình là một kẻ tử vì đạo đi và hãy học cách biến mình thành một kỵ binh.”

Các khu dân cư dần dần hiện ra xung quanh họ. Anh biết họ đang đến gần hơn. Bằng một giọng nhẹ nhàng, Tess hướng dẫn anh đi tới căn nhà trú ẩn ngày trước. Hầu hết những căn nhà ở xung quanh đều trông cũ hơn căn nhà đó, là những căn nhà một tầng xây kiểu mái thoải với hai ô cửa sổ và một ống khói hình trụ trên nóc. Như kiểu sống trong hộp ngũ cốc vậy, J.T. nghĩ trong đầu.

Anh đánh xe đi vào một con phố khác. Vào lúc muộn như thế này, trên đường chẳng có ai. Những chiếc xe ô tô tạm nghỉ trên con đường dẫn vào nhà. Những căn nhà khum khum nép mình bên dưới những con đường dẫn ấy. Thậm chí chẳng có lấy một bóng điện trước hiên nhà chiếu sáng để giúp họ cảm thấy đôi chút dễ chịu hơn.

Anh nhìn sang phía Tess. Trông cô xanh xao vô cùng.

“Anh vẫn có thể đưa em đến khách sạn đấy.”

“Câm mồm lại đi.”

“Ồ, phải rồi, Tess. Em rất mạnh mẽ.”

Cô quắc mắt cau có, rồi chỉ về phía một ngôi nhà nằm lọt giữa hai ngôi nhà khác. Bề mặt đánh dấu hiện trường màu vàng quăn vòng xung quanh nó như một con rắn lờ lờ sắc màu.

J.T. đỗ xe lại bên lề đường. Anh nhìn suốt dọc khu nhà để phòng xem liệu có xe ngựa trang của cảnh sát đang dõi theo họ không. Không có gì hết. Tất nhiên là lực lượng đặc nhiệm địa phương đã tới và rời đi hết rồi. Các nhân viên hóa học của phòng phân tích tội phạm có lẽ đã dành nguyên một ngày làm việc tại đây, phân tích hiện trường, lấy dấu vân tay, phân loại các bằng chứng. Chó nghiệp vụ đã được đưa tới để xác định vị trí thi thể của Difford, Tess nói rằng họ vẫn chưa tìm được thi thể của anh. Lúc này, những công việc thực sự của cảnh sát sẽ được thực hiện trong phòng thí nghiệm, còn căn nhà chỉ là một dấu tích cũ kĩ ghi lại cuộc bạo lực đã từng xảy ra.

J.T. và Tess đến để tìm kiếm những bằng chứng đó. Họ cần một điểm bắt đầu để truy lùng Beckett, và hiện trường vụ án cuối cùng nơi hãn xuất hiện có lẽ tốt hơn bất cứ thứ gì khác. Có thể nó sẽ nói cho họ biết điều gì đó, mà cũng có thể là chẳng có gì cả.

J.T. mở cửa xe và bước vào một đêm mùa thu tương đối lạnh.

“Chúa ơi.” Anh lẩm bẩm. “Cho tôi xin một cây xương rồng ngay bây giờ thôi cũng được.”

Anh nhét hai bàn tay trần vào túi đằng trước của chiếc quần bò và lom khom trong chiếc áo khoác ngắn bằng da của mình. Tess đã bước ra khỏi xe từ phía cửa của mình, quần áo mặc trên người cô có vẻ phù hợp và thoải mái hơn.

“Ở lại đây đi.” Anh bước lên vỉa hè.

“Không.” Cô đóng sập cửa xe và ưỡn thẳng vai.

Anh không muốn tranh luận nhiều. Anh bước thẳng tới chỗ cô và dùng thân người mình ghì chặt cô vào thân xe. Đôi mắt màu nâu sẫm của anh

nhìn chăm chăm vào mắt cô, gay gắt và mất kiên nhẫn.

“Anh là chuyên gia.”

“Em là khách hàng.”

“Tess, em chỉ làm mọi thứ rồi tung lên thôi. Ngay bây giờ, quay vào trong xe ngay.”

Cô nhìn anh chăm chăm, vẻ bướng bỉnh. “Hắn đã bắt được Sam rồi. Còn rồi hơn được đến đâu nữa?”

“Rất nhiều.” Anh đáp cộc lốc. Anh ghì chặt cô tại đó và tựa người vào sát hơn. Cô không hề khép nép hay co rúm một chút nào. Đôi mắt màu nâu của cô nhìn vẫn kiên quyết như cũ. Chúa ơi, cô đã học thuộc bài rồi. Đạo gần đây, cô thường xuyên cư xử như một đứa trẻ khó bảo. Marion có lẽ sẽ tự hào lắm. Anh nói: “Beckett không phải là một ụ rơm đâu, Tess ạ.”

“Em biết. Em còn cảm thấy đáng tiếc cho mấy cái ụ rơm đó. Còn với Jim, em chẳng thấy gì hết.”

Cô đẩy mạnh vào người anh, nhưng thân hình của anh không hề nhúc nhích.

“Vào xe đi.”

“Không.”

Cô đẩy lại một lần nữa, và trong lúc anh đang điều chỉnh lại thân người sau cái nỗ lực yếu ớt đó, cô đã luồn xuống bên dưới cánh tay của anh. Bước đi, xoay người, và thế là cô đã thoát, cô bước dài để thoát ra khỏi tầm với của anh với một nụ cười nham hiểm.

“Anh phải thừa nhận đi, em đang dần giỏi hơn rồi.”

Anh quát lên. “Đây không phải trò chơi.”

Anh muốn cô ngồi im trong xe. Anh muốn cô ở một chỗ nào đó mà anh không cần phải lo lắng cho cô.

Cô tiến về phía cánh cửa trước của căn nhà. “Anh thực sự nghĩ hăn đang ở đây sao? Hăn tìm tới đây và hăn đã có được thứ mà hăn muốn rồi.”

“Anh không muốn mạo hiểm những lúc không cần thiết.” Anh đang tự đấu tranh với bản thân liệu có nên đánh ngất cô và nhét cô vào trong cốp xe chờ cho đến khi mọi chuyện qua đi hay không. Như thế sẽ tốt cho mấy kẻ ngờ nghệch như cô.

“Hăn có Sam bên cạnh rồi...” Cô thẳng thừng nói. “Hăn sẽ phải ở bên cạnh con bé khi trời tối.”

“Hoặc tìm một cô ả tóc vàng xinh đẹp nào đó chăm con bé thay hăn.”

Cô ngừng lại. Anh nhìn thấy một cơn rung mình nhẹ làm rung chuyển thân hình cô. Nhưng Tess vẫn bướng bỉnh hất cao cằm. Gió thổi từ phía sau lưng cô, mang mùi hương nước hoa China Rain bay đến mũi anh. Ánh trắng chiếu xuống làm nổi bật lên màu tóc nâu và vuốt ve trên khuôn mặt hình trái xoan của cô.

“Chúa ơi.” Anh lẩm nhẩm và quay đi. Cô trông xinh đẹp quá, quý giá quá, và anh không muốn nhìn thấy điều đó - anh không biết phải làm gì với những thứ xinh đẹp, quý giá. Ba mươi sáu tuổi đầu và cuộc sống của anh vẫn chỉ gói gọn trong một vài khuôn mẫu tựa tựa, xưa cũ, rồi dần dần đều hướng tới chung một cái kết cay đắng. Anh ghét điều đó. “Em lấy súng của mình chưa?”

“Rồi.” Lúc này nghe giọng nói của cô có vẻ run rẩy.

“Lấy ra đi.”

“Anh nghĩ hăn đang ở đây à?”

“Lấy cái khẩu súng chết tiệt đó ra đi. Em muốn chơi trò quân nhân chứ gì? Quân nhân không bao giờ thắc mắc trước mệnh lệnh. Em làm những gì được yêu cầu vào lúc được yêu cầu. Đã rõ chưa?”

“Rõ, thưa chỉ huy.”

“Tốt nhất em nên tin vào điều đó đi.” Anh lấy khẩu súng của mình ra và mở khóa an toàn. Lên đạn, khóa chốt, và sẵn sàng, đó là cách duy nhất để một tay lính thủy tiến vào. “Đi theo anh và làm theo những gì anh nói. Đừng gây ra tiếng động, đừng rời khỏi vị trí bên cạnh anh. Chỉ một lần không nghe lời, tự tay anh sẽ bắn em đấy.”

“Rõ, thưa chỉ huy.”

“Em biết xác định vị trí theo hướng kim đồng hồ chứ?”

Cô nhìn anh vẻ mặt khó chịu như muốn nói rõ ràng rằng cô biết xác định vị trí theo hướng kim đồng hồ nghĩa là như thế nào.

“Tốt.” Anh phớt lờ thái độ của cô. “Nếu có bất cứ chuyện gì xảy ra, thì sẽ làm như thế này. Em chịu trách nhiệm cho vị trí từ sáu đến mười hai giờ, anh sẽ đảm nhận mười hai đến sáu.”

“Ý của anh là... ý của anh là nổ súng, phải vậy không?”

“Ồ, em có thể bắt tay hãm nếu muốn, nhưng anh không đề xuất việc đó đâu đấy nhé.”

“Được rồi, được rồi.” Cô vội vàng nói. Trạng thái bồn chồn, lo lắng đã quay trở lại với cô. Rồi cô lắc đầu và vươn thẳng vai, cô nàng chiến sĩ nhỏ tài giỏi. Cô chuẩn bị hạ gục hãm.

“Về xe đi.” Anh cố gắng thử lại một lần cuối.

“Không.”

“Đồ lì lợm.”

“Đúng thế. Và chúng ta sẽ nói chuyện cả đêm hay làm việc đây?”

“Được thôi.” Nghe giọng anh có vẻ giận dữ và không thể nhịn thêm được nữa. “Nhưng đừng có nói là anh không cảnh báo em trước đấy nhé.”

“Đừng lo. Em cho phép anh được toàn quyền khắc dòng chữ “J. T. đã đúng” lên bia mộ của em.”

“Ồ, cảm ơn. Anh rất mong chờ đấy.”

Anh quay đầu lại nhìn Tess thêm một lần nữa. Hai tay cô hơi run nhẹ, nhưng cô đang cầm khẩu súng theo đúng cách mà anh đã dạy cô.

J.T. từ bỏ cái thái độ hững hờ của ngày trước.

Được rồi, Chúa ạ. Anh thăm mặc cả trong đầu, không chút hổ thẹn. Người đã lấy Marion rồi. Người đã lấy Rachel. Người đã lấy Teddy. Bệnh ung thư tuyến tiền liệt của ngài đại tá là một món quà hết sức thi vị, nhưng Người đã mang nó đến muộn những ba mươi năm. Hãy cho con Tess đi. Hãy cho con một điều duy nhất đó thôi.

Rồi con sẽ sẵn sàng gọi cái cuộc điện thoại đó kể cả nếu như Người đã làm trước rồi. Đó là một thỏa thuận quá sức tưởng tượng rồi đấy.

Anh không nhận được câu trả lời nào, không bao giờ nhận được câu trả lời. Anh mỉm cười, nụ cười tinh quái.

“Chúng ta vào thôi. *Semper fi**.”

J.T. tiến vào trước, lưng của anh áp sát vào bức tường ở lối vào, cánh tay của anh thực hiện vài động tác khua mượt mà thẳng vào bóng tối phía trước mặt, khẩu súng chĩa về trước theo từng cử động. Tay trái của anh đưa

về sau, bấm một cái đèn pin nhỏ hướng về phía lối vào. Nhìn anh trông giống y hệt Rambo.

Cô có cảm giác mình giống như một kẻ diễn thay nửa vời đầy khiên cưỡng.

J.T. lách nhanh về phía góc nhà và cô nhanh chóng đi theo sau, tập trung tâm trí vào việc lấy hơi thở, những hơi thở ngắn, không phát ra tiếng. Hành lang dài tối và có vẻ như chia đôi căn nhà thành một con đường huyết mạch. Mũi cô giật giật. Cô nhận ra những mùi hương từ mấy năm trước. Thứ mùi nồng nhức mũi của chất hóa học được rắc và phun lên những tấm thảm, những cặn dính nhầy nhựa từ bột lấy dấu vân tay còn vương trong không khí. Cái mùi hoen gỉ phảng phất đâu đây mà cô không muốn đoán là mùi gì. Các hiện trường vụ án đều có thứ mùi hương đặc trưng của chúng, mùi từ những hành động bạo lực lúc trước và mùi hóa chất tươi mới lúc sau này. Nó khiến cho mật ộc lên cổ họng cô. Cô phải nuốt ngược nó trở xuống.

J.T. rẽ sang phải và đưa họ đi thẳng vào căn bếp siêu nhỏ. Bát đĩa vẫn được xếp gọn gàng trong bồn rửa bát và một tờ báo đang được trải mở trên bàn ăn trong bếp, tạo ra cảm giác gai người về một mạng sống đã bị làm cho gián đoạn. Tuy nhiên, cái sàn nhà lát nhựa cứng đã trông không còn giống như sàn của một căn bếp nữa. Những khoảng lớn đã bị xé tung, cắt nhỏ và gửi tới phòng thí nghiệm tội phạm bang. Khả năng cao là chúng đang được đem đi phân tích để tìm dấu máu.

J.T. mở tủ đựng bát ở phía dưới thấp ra và dùng ánh đèn pin chiếu vào sâu bên trong khu vực ẩm ướt. Ánh đèn hướng lên trên, dội qua một cái mặt bàn bếp đã cũ, lúc này được phủ bên trên một lớp hóa chất phát quang.

Ánh đèn lạnh lùng tiếp tục quét đi. Bức tường phát sáng lấp lánh khi ánh đèn bắt gặp vô số các dấu vết còn sót lại. Khi liếc mắt nhìn lên, anh

trông thấy ánh đèn chiếu vào những chấm đen uốn cong trên trần nhà như một cái cầu vồng. Có thứ gì đó đã phun ra và bắn tung tóe, cho thấy đã có một cuộc đánh đập bằng dụng cụ làm bằng gỗ, cùn, giống như cành cây, tay cầm chổi lau nhà hoặc gậy bóng chày.

Cô cảm thấy hít thở khó khăn hơn. Cô nhắm nghiền mắt lại và tưởng tượng ra hình ảnh của Sam. *Mày đang làm việc này vì con gái của mày. Mày sẽ mạnh mẽ vì con gái của mày.*

“Tập trung vào đi.” J.T. gầm gừ vào tai cô. Anh di chuyển vào trong phòng khách.

Sau một hơi thở sâu nữa, cô bám theo sau. Ở trong này có ít xáo trộn hơn. Đồ đạc bên trong trông có vẻ như đã được sắp đặt lại một cách vội vàng bởi các cảnh sát lục tìm bằng chứng. Những ô thảm hình vuông ngẫu nhiên đã được cắt rời và chuyển đến phòng thí nghiệm. Tuy nhiên, có thể thấy tương đối rõ ràng là hoạt động chủ yếu diễn ra ở trong bếp. Phòng khách chỉ là những gì còn sót lại mà thôi.

“Ở im đây.” J.T. nói giọng cộc lốc. “Anh sẽ kiểm tra những chỗ còn lại trong căn nhà.”

“Thế còn nhiệm vụ sáu đến mười hai của em thì sao?”

“Bức tường là thứ duy nhất giữ em lại ở đây. Đừng tiến thêm nữa.”

Anh tiến thẳng dọc theo hành lang, mang chiếc đèn pin đi theo, không nói thêm một lời nào nữa. Cô nắm khẩu súng của mình chắc hơn, hai lòng bàn tay đầm đìa mồ hôi. Một cách cẩn thận, cô rời ra khỏi bức tường. Cô sẽ không nôn đâu, cô sẽ không ngất đâu, cô sẽ không sợ đâu. Cô sẽ rất mạnh mẽ, cô sẽ phải rặn rỏi lên.

Jim bước lên ngay phía đằng sau cô và chồm cái túi ni lông vào đầu cô.

“Theresa.” Hẳn thì thầm trong tai cô. “Anh đã thấy em đáp lại lời mời của anh. Và có vẻ như em mang đến cho anh một tay lính đánh thuê để triệt hạ hả.”

J.T. vừa mở cửa ngăn kéo tủ cuối cùng trong buồng ngủ dành cho khách thì cũng là lúc anh biết rằng mình không còn đơn độc một mình nữa. Là Tess ư? Cô ấy không thể bước đi với bước chân tĩnh lặng như thế. Đó là những bước đi đều đều của một kẻ chuyên nghiệp.

Beckett. Làm thế nào chứ?

Anh quấn chặt ngón tay quanh cò của khẩu súng 9mm và chậm chậm đứng thẳng người dậy, vừa kịp lúc nghe thấy tiếng vút từ cây gậy bóng chày trong những câu chuyện kể lao xuống. Anh nhảy bật sang bên và nổ súng hai lần. Cây gậy đập vào cái tủ kéo.

J.T. xoay người, cố gắng giữ vững súng và nhận lại hai cú đánh rất mạnh vào bụng cho nổ lực của mình. Khẩu súng của anh bay ra xa. Anh dùng chân tung ra một cú đạp mạnh và nghe thấy tiếng gầm của Beckett khi hắn nhận phải cú đánh đó.

Xoay đầu lại, J.T. nhìn thấy khẩu súng của mình. Anh lao nhanh sang. Cùng lúc ấy, Beckett vung cây gậy lên cao.

Lăn người và nổ súng, giống như một bài tập bắn, chỉ có điều Beckett không phải cái bia mục tiêu làm bằng giấy bìa và cái giá phải trả là có thật.

Ngón tay của anh giật cò ra sau mạnh mẽ, một, hai, ba và mặc cho tai ù đi, anh vẫn nghe thấy tiếng hít thở mạnh mẽ của Beckett. Tuy thế, cây gậy vẫn tiếp tục vung lên một lần nữa.

J.T. di chuyển nhưng không đủ nhanh; cây gậy đập vào anh, một tiếng gậy nặng trĩu xuất hiện ở cánh tay trước của anh. Những ngón tay của anh ngay lập tức tê cứng, rồi đỏ bừng cùng cơn đau buốt. Khẩu súng rơi ra khỏi hai bàn tay đã mất sức sống của anh.

“Chết tiệt.”

Cây gậy lại vút lên.

Không còn thêm thời gian để suy nghĩ nữa. Bây giờ là lúc cần đèn hoóc-môn hưng phấn. Bây giờ là lúc cần đèn cơn cuồng nộ. Và J.T. cảm nhận thấy có vô vàn những thứ đó đang trôi dạt bên trong anh.

Hai môi của anh uốn cong theo tiếng gầm gừ. Anh ép sát cánh tay bị thương lên xương sườn và dùng chân trái đá cực mạnh. Anh chạm rất mạnh vào xương bánh chè của Beckett, nghe thấy tiếng rít như muốn đứt hơi thở của gã kia và cảm nhận thấy cơn thèm máu trời dậy.

Anh vung chân thêm một lần nữa, di chuyển trên cái cơ bụng săn chắc của mình. Nhanh chóng xoay người và quay sang bên, anh đập mạnh chân vào cánh tay trên của Beckett. Cây gậy bóng chày rơi xuống sàn nhà. J.T. tiến lại gần, sẵn sàng hạ gục đối thủ.

Tuy nhiên, ngay khi anh định lao lên phía trước, Beckett móc chân và khiến anh bay vèo trong không khí. Anh ngã rầm xuống đất, hai bàn tay của anh tê cứng nên chẳng thể chống đỡ được. Anh thở hắt ra đầy đau đớn, lồng ngực anh như thể chứa đầy một bầu kiến lửa. Hai mắt anh nhìn thấy toàn những đốm tròn và cái hông thâm tím của anh đau đến quặn quại.

Anh vẫn tiếp tục di chuyển, bản năng của anh không ngừng la lên lăn đi lăn đi lăn đi không là chết đấy.

Anh loạn choạng đứng dậy, cố gắng tìm hình dáng của Beckett. Nhưng mọi thứ cứ xoay vòng vòng đầy choáng váng. Anh không thể lấy được thăng bằng. Anh không thể tìm được khẩu súng của mình.

Chết tiệt, anh gặp rắc rối to rồi. *Tập trung đi, khốn kiếp, tập trung vào.*

Cuối cùng, đôi mắt của anh cũng mờ mờ nhìn ra hình thù của Beckett, một cái bóng đen cao to, nhợt nhạt trông vừa giống người ngoài hành tinh vừa giống một bóng ma. Phải mất một phút sau J.T. mới hiểu ra lý do tại sao. Beckett không có lấy một cọng lông trên người, đầu trọc lốc, lông mày cũng cạo sạch, không gì hết. Hai con mắt của hắn trông như lõm sâu vào khuôn mặt, nhìn nhỏ và sắc lẹm hơn khi không có hàng lông mày. Một cái đầu rắn hổ mang, chính xác là nó trông giống như vậy.

Hai người đàn ông chăm chăm nhìn nhau.

J.T. ôm chặt cánh tay vào bên cạnh sườn. Máu từ trên vai Beckett nhỏ xuống.

Beckett di chuyển. Hắn nghiêng chặt răng, tỏ rõ vẻ vô cùng thất vọng và lao về phía cửa sổ. J.T. lao đảo đuổi theo hắn.

Tuy nhiên, đến phút cuối cùng, Beckett quay người lại, một chân đã vắt qua bộ cửa sổ.

“Theresa.” Hắn nói ngắn gọn. “Tính đến lúc này, tao đoán cô ta đã hết oxi rồi đấy.”

J.T. khựng lại.

Beckett mỉm cười. “Đồ ngốc. Cô ta ở bên tao bao năm. Tao có thể nói thật với mày, cô ta không đáng đâu.”

“Mày chết chắc rồi.”

“Cô ta là của tao. Giúp cô ta đi và mày cũng là của tao nốt. Lúc nào gặp lại Difford, cứ hỏi hăn mà xem.”

Beckett trượt ra khỏi cửa sổ, và J.T. chẳng thể làm gì khác nếu không muốn để Tess phải trả giá bằng tính mạng của cô. Anh nhặt lại khẩu súng rơi trên sàn nhà của mình, và với tay trái kẹp chặt bên cạnh sườn, anh lao ra phía phòng khách.

Tess đã bị còng chắc vào một cái bàn trà và một cái túi ni-lon đựng thực phẩm trùm kín, dính chặt lấy đầu cô.

J.T. rút con dao cắm bên cạnh mắt cá chân ra, cắt cái túi và lột nó ra khỏi mặt cô. Đầu cô nghẹo sang một bên, làn da tái nhợt của cô hằn lên những vết gân xanh.

“Tess, Tess, thôi nào, đừng mà!”

Đầu cô gục xuống ngực.

Anh tát rất mạnh vào mặt cô và phần thưởng mà anh nhận được là một hơi hít vào mạnh mẽ. Cô vẫn còn sống. Anh đã làm hỏng chuyện, nhưng bằng một cách nào đó, cô vẫn còn sống. Anh kéo mạnh cô gục vào ngực anh. Anh nguyên rủa cái sự ngu ngốc của mình. Anh bắt đầu làm việc cần phải làm.

Họ phải rời đi. Ngay bây giờ.

“Jim.” Tess thều thào, giọng khản đặc. Hai mắt cô ươn ướt.

“Hăn bỏ đi rồi. Nhưng có thể hăn sẽ quay lại. Em bước đi được chứ?”

“Em đã cố bắn hăn. Em đã giương khẩu súng, nhưng...”

“Suyt. Bình tĩnh lại đi nào. Đi thôi, Tess.”

Anh nhắc cái bàn trà lên, tuột bên còn lại của chiếc còng ra khỏi cái bàn và dìu Tess đứng dậy. Cô đổ mạnh vào người anh, vẫn đang tiếp tục thở dốc.

“Được rồi. Em hít thở đi. Anh sẽ chạy. Đi thôi nào.”

Anh kéo cô đi về phía cửa trước, và màn đêm ập vào họ như một người phụ nữ đầy thù hận, cái lạnh buốt như cửa vào hai má họ.

Chạy, tiếng gió như đang rít âm ỉ trong tai họ.

J.T. không phản nản một lời nào.

“Ông ấy mất rồi.”

Marion ngược mắt nhìn lên từ chỗ ngọn lửa, hai má cô ửng hồng khác thường nhờ ngọn lửa đầy mê hoặc. Cô ngồi bên mép một chiếc ghế đầu bọc da màu trắng. Da của Ý, chất lượng rất tốt. Cô đã tự mình chọn chiếc ghế đó và chiếc ghế sofa cùng chiếc ghế tựa đi cùng một bộ với nó. Chúng cực kỳ hợp với căn phòng khách của cô, phong cách tối giản với da màu trắng và những ô cửa kính trơn không cần tới khung. Cô rất thích căn phòng này trong toàn bộ những căn nhà cao tầng kiểu phố giữa Virginia.

Thế nhưng, sau những ngày sống dưới những sắc màu ấm áp cùng màu xanh thẫm và đỏ au như nhung của vùng Arizona, lúc này đây, đột nhiên cô cảm thấy sắc trắng này hơi quá sức chịu đựng. Và cô cảm thấy bức bối kinh khủng.

“Cô có nghe tôi nói không đấy?” Roger đứng bên ngoài cửa ra vào, dáng đứng cứng nhắc, giống như anh ta không thể xác định nổi liệu bước vào trong có an toàn hay không. Cô lạnh lùng nhìn anh, không thể hiện cho anh ta thấy dù chỉ là một biểu cảm nhỏ nhất giúp anh ta đưa ra quyết định.

Cô uống cạn nốt chỗ rượu brandy mà này giờ cô đang nhắm nháp. “Tôi nghe thấy rồi.”

“Tôi nghĩ cô sẽ tới, ở bên cạnh ông ấy cơ.”

“Tôi không tới kịp, rõ ràng thế rồi còn gì.”

“Cô ổn chứ Marion? Có vẻ cô không...” Giọng anh ta tắt lịm dần. Khuôn mặt anh ta thực sự tỏ ra lo ngại. Cô ghét điều đó.

“Về với cô ả bồi bàn của anh đi, Roger ạ. Tôi không cần anh ở đây.”

Lần này, anh ta không nghe lời cô. Thay vào đó, anh ta bước vào bên trong căn phòng.

Cô nhúu một bên lông mày. “Sao thế, Roger, trong lúc tôi không ở đây, anh mọc thêm lá gan mới rồi sao?”

Gương mặt anh ta giật giật, chứng tỏ đó là một cú đánh thẳng vào anh. “Tôi biết mọi chuyện xảy ra rất khó khăn đối với cô, Marion ạ.” Anh ta cố can đảm lên tiếng.

“Bỏ đi.”

“Tôi biết chắc hẳn lúc này cô đang đau đớn lắm. Tôi không thể tiếp tục làm chồng của cô được nữa. Tôi rất xin lỗi. Nhưng tôi đã nghĩ... tôi đã nghĩ là có thể chúng ta sẽ vẫn là bạn bè của nhau.”

“Tại sao tôi lại cần một người bạn?”

“Tôi biết cô yêu ông ấy...” Roger thì thầm, giọng khàn khàn. “Tôi cũng yêu ông ấy, Marion ạ. Ông ấy là người bạn của tôi, là người thầy của tôi... Tôi đã rất nhớ ông ấy. Tôi không thể tưởng tượng ra cô đang tổn thương tới mức nào.” Cảm xúc dâng trào trên gương mặt anh ta. Trước khi anh ta kịp kiềm chế lại cảm xúc của mình, cô đã nhìn thấy những giọt nước mắt chân thành lấp lánh trong mắt anh ta.

Cô bồn thần nhìn anh ta chăm chăm. Đáng lẽ ra lúc này, cô cũng nên khóc. Cô nên cảm thấy buồn bã, đau đớn. Nhưng cô chẳng cảm thấy gì cả, chỉ thấy băng giá, băng giá chảy dọc theo từng mạch máu của cô và đông lại thành một cục cứng nén chặt trong bụng cô. Kể từ hai đêm trước, băng giá là thứ cảm xúc duy nhất mà cô có thể tìm thấy được.

Bởi vì thi thoảng, khi nó nứt ra, cô sẽ nhìn lướt thấy những thứ mà cô không muốn biết.

Roger tiến lên phía trước. Trong bộ comple đang mặc trên người, trông anh ta thật đẹp đẽ và khác biệt, chiếc đèn chùm pha lê phản chiếu ánh sáng lên mái tóc màu nâu nhạt mượt mà và những đường nét tinh tế của một người đàn ông có xuất thân dòng dõi. Anh ta sinh ra đã được ngậm thìa bạc và bản thân anh ta là một hình ảnh thu nhỏ của những gì nho nhã, lịch thiệp và đẳng cấp.

Lần đầu tiên trông thấy Roger là lúc cô đang mặc trên người chiếc váy hoa màu trắng, chậm chậm bước xuống từ chiếc cầu thang uốn vòng ở chính giữa căn nhà của cha mẹ cô, cô đang tiến vào bữa tiệc mừng sinh nhật lần thứ mười tám, hoành tráng như trong phim. Roger đã đứng bên cạnh ngài đại tá, khoác trên người bộ quân phục chính tề, nhìn cô như bị thôi miên, cùng lúc đó, ánh sáng từ những bóng đèn chùm phản chiếu lên những tấm huân chương trên ngực anh ta lấp lánh, lấp lánh.

Đáng lẽ ra cô phải đưa mắt nhìn khắp căn phòng như một quý công nương đang ban phát thứ đặc ân của hoàng gia. Nhưng thay vào đó, cô chỉ nhìn Roger chăm chăm. Cô đã nghĩ anh ta là một chàng hoàng tử đến để đưa cô đi.

Nếu bây giờ đây, anh ta vòng hai cánh tay ôm lấy quanh người cô, anh ta có thể xua tan những hình ảnh đó đi không nhỉ? Anh ta có thể cứu được

cô thoát khỏi cái cảm xúc băng giá đang nuốt gọn lấy cô không nhỉ?

Nỗi mất mát ở sâu trong thâm tâm em và không ai có thể nghe thấy tiếng rên khóc của em.

“Marion...”

“Về nhà đi Roger. Tôi không muốn anh ở đây.”

“Cô không nên ở một mình...”

“Về nhà đi, chết tiệt! Về nhà đi không tôi sẽ gọi cho cô ả bồi bàn bé nhỏ, ngọt ngào của anh và kể cho cô ta nghe thật ra anh dùng cảm và mạnh mẽ tới mức nào đấy! Biến ra khỏi nhà tôi ngay đi. Biến ra khỏi phòng khách của tôi. Tự đi mà chơi trò khóc than thầy một mình đi!”

Khuôn mặt anh ta đánh lại. Cô tiến lên một bước và anh ta lùi ra sau. Mặt anh ta cứng đờ, hai con mắt đầy oán trách, và chẳng cần anh ta mở miệng cô cũng biết anh ta đang nghĩ gì trong đầu.

Marion lạnh lùng, Marion vô cảm, Marion lãnh đạm.

Còn về phần cô, cô nhớ lại cuộc sống sau đám cưới cổ tích ấy. Cô nhớ lại cái lúc cô đang ở trong nhà tắm, rửa mặt, và anh ta đập rầm một cái, đẩy mở cánh cửa và bước vào bên trong, và rồi trước đôi mắt ngỡ ngàng của cô, anh ta kéo khóa quần xuống và tè vào trong bồn cầu. Anh ta đã nhìn cô chăm chăm bằng ánh mắt đầy thách thức. “*Sau năm năm lấy nhau, chí ít chúng ta cũng nên cảm thấy thoải mái khi giải quyết nỗi buồn trước mặt nhau chứ, Marion. Anh muốn chúng ta có những cách gần gũi nhau như thế!*” Cô chỉ nhìn anh ta chăm chăm, không tài nào giấu nổi nỗi khiếp sợ và kinh tởm trên khuôn mặt. Anh ta không bao giờ làm việc đó thêm một lần nào nữa.

“Được rồi.” Lúc này anh ta nói bằng giọng lạnh lùng, vừa nói vừa rút về phía cửa. “Tôi sẽ đi, nếu đó là điều mà cô muốn.”

“Tôi phải nói đi nói lại điều đó bao nhiêu lần đây?”

Anh ta mở cửa, rồi dừng lại đủ lâu để lắc đầu. “Cô vẫn luôn xa cách như thế Marion ạ...” Anh ta nói nhỏ. “Nhưng tôi không nhớ là cô lại cay nghiệt đến vậy.”

“Chỉ là tôi khôn dần ra thôi mà.”

“Đừng có khôn quá, Marion ạ. Cô không còn lại quá nhiều bạn bè đâu - chỉ còn mỗi Emma, người mà cô xem thường, và J.T., người mà cô ghét bỏ.”

“Emma là một con điên và J.T. là một thằng nát rượu. Tôi quan tâm quái gì đến hai người đó.”

“J.T. nát rượu á?”

“Quá nát.” Cô lạnh lùng nói. Roger tốt đẹp như thiên thần lúc nào cũng mê mẩn người anh trai của cô và thậm chí còn cực kỳ mê mẩn cái thái độ khinh khỉnh ra mặt của J.T.

“Đó là lý do anh ấy không quay về sao?”

“Chắc chắn là thế. Anh phải chấp nhận điều đó đi, Roger ạ. Anh trai tôi không còn là kẻ nổi loạn táo bạo nào đó nữa đâu. Anh ấy bây giờ chỉ là một kẻ nghiện rượu. Và bất luận lúc này anh ấy đang ở nơi nào, tôi dám chắc kiểu gì cũng có một chai tequila bầu bạn cùng anh ấy.”

HAI MƯƠI HAI

Căn phòng nhà nghỉ chỉ toàn một màu nâu, nâu kinh tởm. Sàn nhà màu nâu, giường màu nâu, rèm cửa màu nâu. Thậm chí một láibuồn lang bạt suốt ngày cũng chẳng thể ưa nổi căn phòng này. Tess nghĩ nó là một nơi rất hợp lý.

J.T. đang đi lấy đá. Cô đứng một mình ở chính giữa căn phòng, hai tay khoanh tròn trước ngực. Cô có thể nghe thấy tiếng ù ù nhẹ trong tai. Khi cô hít vào, cổ họng cô cảm thấy ngứa ngáy và bỏng rát.

Cô đã gọi điện cho Trung úy Houlihan và kể cho anh ấy nghe về chuyện đã xảy ra. Hệ thống cảnh báo toàn quốc đã cập nhật thông tin về lần xuất hiện gần đây nhất của Jim, và cảnh sát địa phương đã tăng cường thêm nỗ lực tìm kiếm. Trung úy Houlihan muốn cô đồng ý chấp nhận sự bảo vệ của họ. Nhưng cô không nghĩ việc đó giúp ích được gì. Họ sẽ đưa cô vào một căn nhà. Cô sẽ ngồi đó và chờ đợi như cô đã từng chờ đợi hai năm rưỡi về trước. Con chuột bị con mèo vây chặt, sống ngày qua ngày đợi nó nhào tới, vồ lấy. Cô không thể làm việc đó thêm một lần nào nữa.

Mày đã định là phải thật rắn rỏi. Thế nhưng cuối cùng mày lại bước thẳng vào cái bẫy mà Jim giăng ra.

Cô tìm được trong túi một cái áo len dày, cô lôi nó ra. Hai tay cô run lên cầm cập, phải mất vài lần cô mới lấy được cái áo ra khỏi túi. Cô có thể nghe

thấy tiếng hai hàm răng của cô va vào nhau lập cập dưới cái rét mướt không chút tình thương.

Samantha đang ở đâu nhỉ? Lúc này đây, con có đang hỏi đến mày không nhỉ? Con có đang cuộn tròn, tự hỏi tại sao mày vẫn chưa đến cứu mình không nhỉ?

Tại sao mày lại không cứu con gái mày vậy?

Đêm tối đen như mực. Căn phòng quá tối trống trải. Sự thật sập xuống bao trùm lấy cô và cô chẳng cách nào thoát ra được khỏi nó: Cô đã không bảo vệ được con gái mình.

J.T. bước vào trong phòng. Tiếng sập cửa nghe rất to, rất ồn giữa không gian tĩnh lặng. “Em ổn chứ?”

“Không.” Giọng cô nghe có vẻ buồn bực.

“Uống li nước đi.” Anh nhét cái cốc nhựa vào tay cô mà không chờ cô đồng ý. “Uống cạn đi. Rồi lấy lại tinh thần đi nào. Chúng ta cần một kế hoạch mới.”

Cuối cùng cô cũng đưa mắt nhìn anh khi anh ngồi xuống bên cạnh cái bàn màu nâu đã bị biến dạng. Anh đã mua thuốc lá trong lúc đi lấy đá và giờ đây anh châm lấy một điếu. Anh chỉ dùng một tay. Tay còn lại vẫn đang khép chặt ở bên sườn.

“Anh bị thương rồi.”

“Anh ổn.”

“Cánh tay của anh kìa.”

“Em biết nẹp xương không?”

“Không hẳn. Cha em luôn đưa mẹ và em tới phòng cấp cứu, ở đó, bọn em có thể nói với các bác sĩ thực tập còn ngây thơ rằng bọn em mới bị ngã

từ cầu thang xuống.”

“Ừm, chúng ta sẽ không tới phòng cấp cứu nào hết. Anh ổn.”

Cô nhìn sang hướng khác. Mùi hăng của khói thuốc lá khiến cho hai mắt cô cay sè. Cô có thể cảm nhận được những giọt nước mắt nóng hổi, mặn chát nghẹn ngào trong ngực, nhưng cô không thể để cho chúng chảy ra, cô không thể khóc.

Samantha. Difford. Mà định để cho Jim lấy đi của mày bao nhiêu nữa?

“Anh đã bắn hấn.” Cuối cùng, J.T. lên tiếng.

Hai mắt cô mở to.

“Jim và anh đã có một buổi gặp gỡ nhỏ trong phòng ngủ phía sau căn nhà. Hấn mang theo cây gậy bóng chày, anh thì có khẩu súng. Lần tới, anh sẽ để khẩu 9 li ở nhà và mang theo khẩu AK-47.”

“Hấn có bị thương nặng không?”

“Không.” J. T. nghe có vẻ thất vọng. “Có lẽ chỉ bị thương ngoài da thôi. Chắc chắn một điều, nó chẳng giữ chân hấn chậm được bao nhiêu.”

“Em không hiểu tại sao hấn lại có mặt ở đó.” Cô lẩm bẩm. “Tại sao hấn lại quay lại và Sam ở đâu?”

“Hấn đến tìm em đây, Tess. Hấn dự định biến nó thành kiểu mua một được hai ấy - đón được con gái, giết được vợ cũ.”

“Hấn chui từ đâu ra vậy?” Cô thì thầm. “Em vừa mới đứng đó một mình, thì ngay sau đó...”

Hàm răng của J.T. nghiến chặt. “Là anh làm hỏng chuyện.” Anh đáp cụt lủn. “Không kiểm tra xung quanh, không xem xét toàn bộ căn nhà trước khi để em ở lại một mình. Anh thực sự không nghĩ là... Nói chung, anh đã làm hỏng chuyện. Đơn giản vậy thôi.”

“Anh không biết mà.”

“Đáng lẽ ra anh nên biết.”

“Bây giờ chúng ta sẽ làm gì?”

“Ngủ. Ăn. Sáng mai tính toán lại sau.”

Căn phòng lại chìm vào sự tĩnh lặng đầy căng thẳng. Cô bật tivi lên để xua bớt không khí đó đi. Hình ảnh đầu tiên mà cô nhìn thấy là của Sam.

“Samantha Williams bị bắt cóc vào nửa đêm hôm qua từ một căn nhà trú ẩn của cảnh sát tại Springfield. Hai cảnh sát đã bị giết hại bởi cha của cô bé, tên tội phạm giết người hàng loạt đã được định tội, Jim Beckett, hẳn được cho là có mang theo vũ khí và vô cùng nguy hiểm. Samantha bốn tuổi, mặc áo khoác lông màu hồng, tóc dài, màu vàng và mắt màu xanh nước biển. Bất cứ ai có thông tin gì về Samantha có thể gọi tới đường dây nóng hiển thị bên dưới.

“Xin nhắc lại một lần nữa, Jim Beckett được cho là có mang theo vũ khí, rất nguy hiểm và tuyệt đối không nên tiếp cận. Hẳn thường hóa trang thành cảnh sát hoặc nhân viên an ninh. Hiện tại, cảnh sát đang tiến hành truy nã tên tội phạm này trên phạm vi toàn bộ các khu vực với sự trợ giúp của FBI và Lực lượng Vệ binh. Ba tuần trước, Beckett đã trốn thoát khỏi nhà tù Walpole, một nhà tù được canh gác ở mức tối cao, sau khi giết hai nhân viên quản giáo...”

Tess không thể thôi nhìn chăm chú vào màn hình. Trên đó hiện lên một trong số những bức ảnh chụp Sam ngày còn học mẫu giáo. Cô bé đang ngoái đầu nhìn lại với một nụ cười tươi rói, đôi mắt màu xanh nước biển sáng lấp lánh, hai bím tóc xoắn nhẹ vàng óng. Tess khụy gối quỳ xuống.

“Tổng chúng ra khỏi đầu đi.” J.T. thì thầm sau lưng cô. “Tổng hết chúng ra khỏi đầu đi.”

Cô không thể. Cô không thể khóc. Cô không thể hét lên.

Mày định sẽ làm gì hả Theresa? Chống lại tao sao? Cả hai chúng ta đều biết mày quá yếu đuối để có thể làm được việc đó.

“Bình tĩnh lại đi nào, Tess.” J.T. nói, giọng nghiêm khắc hơn. “Hít vào thật sâu đi nào. Hãy tập trung nhìn xuống thảm trải sàn nếu điều đó giúp ích cho em.”

Mày quá yếu đuối, con ngu ả. Mày thậm chí còn chẳng thể chống lại bố mày. Mày đã làm gì khi ông ta đánh mẹ mày? Đừng xem đúng không? Và mày đã làm gì khi ông ta đánh mày? Đừng chờ đúng không?

“Tess! Chết tiệt, đừng làm như thế mà!” J.T. tóm lấy hai vai cô và lắc rất mạnh.

Suốt một lúc, cô đờ đẫn như một con búp bê vải. Cô không thể tìm thấy sức mạnh của mình. Cô không có thịt, không có cơ, không có xương. Cô không có một chút tinh thần nào hết.

“Tess?” J.T. thì thầm, giọng gay gắt. “Cứng à, làm ơn...”

Con đập đã vỡ. Cô bắt đầu khóc nức nở, cổ họng cô bùng cháy, hai vai cô giật lên giật xuống. Cô khóc dữ dội. J.T. ngồi xuống bên cạnh cô, trên tấm thảm trải sàn xấu xí. Anh vòng cả cánh tay ôm lấy vai cô và kéo cô tựa vào ngực anh. Cô khóc nức nở lên chiếc áo phông của anh, những giọt nước mắt căng đầy, lộn xộn thấm qua lớp áo dính lên da anh và khiến cô càng cảm thấy đau buồn hơn. Anh vuốt tóc cô.

“Suyt. Suyt. Anh sẽ giúp em. Chúng ta sẽ tìm được Sam, cưng ả. Anh hứa với em, chúng ta sẽ tìm được Sam.”

Cô càng khóc to hơn. Anh lắc nhẹ người cô để cô tựa vào anh và vỗ về cô.

“Không sao đâu, đừng à, không sao đâu. Anh biết. Anh biết mà.” Anh tiếp tục thì thầm qua mái tóc cô. Cô ép chặt thân mình đang run lên cầm cập vào người anh.

“Ôm em đi, ôm em đi, ôm em đi. Đừng bao giờ thả em ra.”

“Anh biết rồi.” Anh thì thầm. “Anh biết rồi.”

“CHÚNG TA NÊN CHUỒM ĐÁ lên tay cho anh.” Đó là một giờ sau. Cô đã khóc dữ dội, J.T. đã hút xong thuốc lá. Giờ đây, cả hai người họ đang ngồi bên mép của chiếc giường mềm nhũn quá mức, trông nó vô cùng tồi tàn, xập xệ. “Em... em xem được không?”

Anh nhún vai và mím chặt môi xung quanh cái điếu thuốc lá nhỏ xíu màu trắng. Mùi khói thuốc cay sặc làm mắt cô ngứa ran.

“Anh thôi hút thuốc đi được không?”

Anh nhúu một bên mày đen rậm.

“Để đổi lại, em sẽ chăm sóc y tế cho anh.” Cô đàm phán.

“Anh tưởng em không biết nhiều về sơ cứu.”

“Em biết làm nhiều thứ hơn là chỉ hút thuốc, thế nên rõ ràng em vẫn giỏi hơn anh.”

Anh không chịu thua ngay lập tức, nhưng một lát sau, anh bỏ điếu thuốc xuống đất. “Em đang tự cho mình là đúng đấy Tess ạ.” Anh lẩm bẩm.

Cô mặc kệ lời nhận xét của anh và ngồi xuống tấm thảm trải sàn màu nâu, trước mặt anh. Hai đầu gối anh tách ra để cho cô dịch vào sát hơn. Hai

bắp đùi của anh chạm nhẹ lên hai vai cô. Cô đặt những ngón tay của mình lên cánh tay anh và nghe hơi thở nặng nề của anh.

Lúc trước, cô đã nói rất thật với anh. Cô không biết mình đang làm gì. Lúc còn ở nhà mẹ đẻ, cô đã học cách hóa trang để che đi những vết xước và vết thâm, chứ chẳng học gì về cách sát trùng vết thương. Cô đã học cách chữa những đoạn xương bị gãy bằng cách cẩn thận chuẩn bị những lời nói dối được viết sẵn để nói với các chuyên gia chăm sóc sức khỏe. Cô đã học cách làm sao để vờ như phần lớn những trận đánh đòn không làm cô đau.

Giờ đây, cô đang kiểm tra cánh tay bị thương của J.T. một cách bất lực. Cánh tay trên bên trái của anh có vẻ bị thương nặng - đỏ rực, sưng vù và khi chạm vào thì thấy nóng bỏng. Cô đánh liều liếc mắt nhìn lên, những ngón tay của cô vẫn đang đặt nhẹ lên da anh. Khuôn mặt anh đã tái đi. Mồ hôi đọng thành giọt phía trên mép. Cô có thể dám chắc, ở bên trong hai gò má kia, anh đang nghiền chặt răng để không phát ra dù chỉ một tiếng động.

“Em nghĩ chúng ta cần tìm một bác sĩ thật sự đấy.” Cô nói nhẹ.

“Làm những gì em có thể làm đi Tess. Hoặc nếu không hãy xử lý nó theo cách truyền thống ấy.”

“Cắt bỏ đi á?”

“Rượu, bourbon.”

“Ồ.” Cô đổ đá vào trong một cái khăn và đặt nó lên để làm giảm sưng tấy. Anh có thể ngo ngoáy mấy ngón tay một chút, nhưng không nhiều lắm. Như thế có phải là tay đã bị gãy rồi không, hay chỉ là bị bong gân nặng, hay như thế tức là đã bị một cái gì đó nghiêm trọng hơn? Cô không biết nữa.

Cuối cùng, cô đưa cho anh hai viên thuốc giảm đau aspirin lấy từ trong ví của cô.

“Hai thôi á? Cánh tay của anh bị một cây gậy bóng chày tán thành bột đến nơi và em chỉ cho anh hai viên aspirin thôi á?”

“Đúng rồi nhỉ.” Cô lấy ra sáu viên. Anh nuốt gọn tất cả trong một lần.

Cô ngồi xuống bên mép chiếc giường cỡ lớn, hai đầu gối cô để cách anh không xa. Họ đã cùng nhau trải qua rất nhiều chuyện, nhưng cả hai người họ đều không biết phải diễn tả việc đó thành lời như thế nào. Cô đã ngủ với anh, nhưng cô không biết phải nói với anh thế nào để anh ôm cô vào lòng. Cô đã khóc trên vai anh, nhưng cô không biết làm thế nào để mang đến sự thoải mái cho anh.

“Em định cứ nhìn anh chăm chăm như thế suốt cả tối hả?”

“Có lẽ vậy.”

“Em đang làm anh thấy sợ đấy.”

“Tại sao chúng ta tìm tới khách sạn? Tại sao chúng ta không đến thẳng chỗ cảnh sát?”

J.T. giữ im lặng suốt một lúc. “Bởi vì họ là cảnh sát.”

“Anh không tin tưởng họ sao?”

“Không, anh đoán là không. Gã Jim to lớn xấu xa đó có vẻ như biết cách để luôn đi trước cảnh sát một bước. Tốt hơn chúng ta nên tự dựa vào mình.”

“Tay anh bị đập gãy, em thì suýt chết. Anh dám nói lại điều đó một lần nữa không?”

“Và cả hai chúng ta vẫn sống sót đấy thôi. Cho đến lúc này, nó vẫn giúp chúng ta đi nhanh hơn cảnh sát.”

“J.T., hắn có con gái của em trong tay rồi đấy.”

“Chúng ta sẽ đi tìm hắn.”

“Bằng cách nào?” Cô tự nghe được sự kích động trong giọng nói của mình. “Đăng quảng cáo lên trang vàng? Hay là đi xem bói lá trà*?”

“Anh không biết.”

“*Anh không biết á?*” Lúc này, cô đang gào lên vào mặt anh. Cô không có ý gào lên với anh.

“Tess, anh có phải siêu nhân quái đâu! Anh không thể trả lời hết mọi câu hỏi được. Nhưng anh đang tìm ra câu trả lời nhanh nhất có thể.” J.T. gõ bao thuốc lá để lấy ra một điếu nhưng ngay lập tức bẻ nó gãy làm đôi. “Khốn kiếp.” Anh nói, và lấy một điếu khác. “Mấy giờ rồi?”

“Ba giờ sáng! Hắn đã bắt con gái của em đi được hơn hai mươi tư giờ rồi đấy. Hai mươi tư giờ đồng hồ và chúng ta vẫn chẳng có gì hết!”

“Chúng ta biết hắn đang ở quanh đây. Chúng ta đã ép hắn phải mạo hiểm quay trở lại hiện trường vụ án. Dù sớm hay muộn, rồi hắn sẽ tiêu tùng thôi.”

“Ồ, đó là một chiến lược hay đấy. Cảnh sát đã sử dụng chiến lược giống như thế trong suốt ba năm vừa qua và họ cũng thành công lắm đấy.”

“Tốt thôi, Tess.” Giọng của anh bây giờ trở nên lạnh lùng. “Ý em muốn thế nào?”

“Em... em...” Cô không biết nữa. Cô chỉ muốn Jim phải chết. Và cô muốn lại được ôm Samantha trong vòng tay.

Cô nhắm mắt lại. Cô hít một hơi thật sâu và cào tay lên tóc mình. Đột nhiên, cô cảm thấy quá mệt mỏi khi phải suy nghĩ. Nỗi đau đớn quá lớn, nó rút cạn hết sức lực ra khỏi cô cho đến khi cô chỉ còn lại một xác khô, rỗng tuếch. Con gái của cô đang ở ngoài đó, một mình. Cô đang ngồi ở đây,

trong một nhà nghỉ ven đường rẻ tiền, không biết phải làm gì. Đầu cô đau không thể chịu nổi và J.T. nói đúng, anh ấy đâu phải siêu nhân. Cô đã quá ngu ngốc và dốt nát khi kỳ vọng quá nhiều vào anh.

Mày phải học cách tự đứng trên đôi chân của mình đi. Mày phải mạnh mẽ lên. Mày phải lấy lại tinh thần đi và đòi con gái của mày trở về.

Cô đứng dậy và đưa tay ra. “Đi ngủ thôi.”

J.T. gầm gừ. “Ừm, em yêu, anh thực sự đã rất cố gắng để giúp đỡ em, nhưng mất đi một cánh tay cũng khiến cho anh bị hạn chế, mặc cho anh có vô vàn tài năng đi chăng nữa.”

“Em có bảo anh làm tình với em đâu.” Cô thẳng thừng nói. “Em biết anh chưa đủ giận dữ để làm việc đó.”

Đôi mắt đen của anh trợn tròn, rồi nhúu lại đầy nguy hiểm. “Nếu anh làm tình với em không phải vì tức giận, vậy điều gì khiến em trong mắt anh lại nóng bỏng đến vậy nhỉ?”

“Dục vọng. Dục vọng đơn thuần. Đó không phải là điều anh muốn nghe sao?”

Anh không trả lời. Và anh cũng không nắm lấy bàn tay đang chìa ra của cô. Cô lắc đầu, cảm thấy ghê tởm cả hai người họ. Tại sao anh không thể hiểu rằng với một người phụ nữ như cô, sẽ chẳng có gì là dục vọng đơn thuần cả. Kể cả khi cô ước có điều đó thật đi chăng nữa.

Cô tóm lấy bàn tay phải của anh bởi cô biết anh sẽ không bao giờ nắm lấy tay cô, và bằng một cái kéo rất mạnh mẽ, cô bắt anh đứng dậy.

Dáng anh cao lớn bao trùm lấy cô, khuôn mặt anh không còn thờ ơ nữa, và không còn khó đọc ra được cảm xúc từ trên khuôn mặt đó nữa.

“Anh đổi ý rồi.” Anh lẩm bẩm. “Sau tất cả, anh đã đủ giận dữ rồi.”

“Thôi đi.” Cô đẩy anh ngược xuống giường. “Anh sẽ nằm im đó, giữ nguyên đá trên tay, và làm chính xác những gì mà em bảo.”

Cô đặt cả hai chân của anh lên giường, tấm đệm lõm võng hẫ xuống. J.T. vẫn tiếp tục nhìn theo cô mặc cho hai mí mắt đang như muốn sụp xuống. Cô với sang bên chiếc đèn đầu giường và tắt nó đi.

“Anh muốn nhìn hơn.” Anh đưa ra lời nhận xét.

Hai bầu ngực của cô quét qua ngực anh. Cô cẩn thận lùi ra sau, không muốn kéo dài thêm sự tiếp xúc giữa hai người và không muốn làm ảnh hưởng đến cánh tay của anh. “Ngủ đi.”

“Ngủ á?”

“Nó cũng có ích y như một kỹ năng, anh còn nhớ chứ?”

“Chỉ đến tám giờ sáng thôi nhé.”

“Được rồi. Chỉ đến tám giờ sáng thôi.”

“Chắc hẳn phải có ai đó trông Sam thay hẳn.” J.T. khẳng định nói. “Một người họ hàng nào đó mà chúng ta không biết. Một người bạn cũ. Một kẻ tòng phạm không chủ đích. Hẳn không thể để con bé ở một mình mà quay lại nhà của Difford được.”

“Em không biết.” Tess nói. Cô đang giạng hai chân ngồi trên lòng để kiểm tra cánh tay cho J.T. Dưới ánh sáng ban ngày, cánh tay đó trông còn kinh khủng hơn. Giờ đây, anh thậm chí còn chẳng thể cử động được các ngón tay.

“Suy nghĩ đi Tess.”

“Em đã nghĩ rồi! Em kể với anh rồi đấy, người thân của hănh chết cả rồi, hănh chưa bao giờ có bạn bè gì cả, chỉ có người quen thôi, và giờ đây theo logic, hănh chẳng có ai để mà tìm đến cả. Mặt khác, hănh chọn những người phụ nữ như thế.” Cô búng tay. “Có thể những ngày này, hănh đang qua lại với một cô gái nào đó. Em không biết nữa.”

“Lần cuối cùng hănh trốn là ở đâu?”

“Em không biết.”

“Hănh đã biến mất trong vòng sáu tháng và cho đến bây giờ, cảnh sát vẫn không biết hănh làm như vậy bằng cách nào sao?”

“Em xin lỗi, J.T., nhưng khi hănh bị bắt, hănh đã chẳng sẵn sàng cung cấp mọi thông tin đâu. Những việc đó chỉ xảy ra trên phim thôi.”

“Lần cuối cùng họ tìm hănh là ở đâu?”

“Lúc mới đầu, ở khắp mọi nơi, giống như họ đang làm bây giờ. Hình ảnh của hănh được đăng, họ lập ra một đường dây nóng. Họ phát lệnh truy nã khắp New England. Tuy nhiên, khi thời gian kéo dài, lực lượng truy tìm sẽ thu nhỏ dần, nỗ lực tìm kiếm sẽ bớt căng thẳng đi. Các sở cảnh sát đâu có đủ ngân sách để duy trì lực lượng lớn và tìm kiếm cần mẫn như vậy trong suốt sáu tháng liền.”

“Đó là điều mà Jim biết. Thế nên, hănh đã chờ đợi, chờ cho số lượng cảnh sát tham gia vào vụ án dần dần thu hẹp lại, và sớm thôi, chỉ còn mình em, ngồi trong căn nhà cũ với một vài cảnh sát làm việc theo ca.”

“Bọn em thậm chí còn không dám chắc là hănh sẽ quay lại.” Cô thì thầm. “Quincy chỉ nghĩ sẽ có khả năng là như vậy thôi.”

J.T. lặng thinh. Màu da của anh trông chẳng khỏe mạnh chút nào. Trán của anh trông giống như đang bị sốt vậy. “Hănh có thể làm việc đó thêm một

lần nữa, em biết đấy.”

“Hắn đã có Samantha rồi.”

“Chính xác. Hắn lại càng có thêm lý do để ẩn mình sâu hơn nữa. Hắn có một nơi nào đó - có thể là một ai đó. Bây giờ, hãy cứ cho là như thế đi. Hắn đã sử dụng nơi này cho lần biến mất trước và bây giờ đây hắn lại tiếp tục sử dụng đến nó. Em nói đúng. Hắn giữ cho hồ sơ thông tin của mình rất sơ sài, và sáu tháng sau tính từ bây giờ, lực lượng đặc nhiệm sẽ chỉ còn lại một nửa. Họ sẽ bắt đầu nghĩ rằng hắn đã lọt được qua lưới trời và biến mất, cảnh sát sẽ được gọi đi làm những vụ nóng hổi hơn. Phải rồi, nếu hắn có thể kiên nhẫn chờ đợi, việc đó có thể xảy ra.”

“Rồi chúng ta sẽ tìm hắn.” Tess nói ngắn gọn. “Em sẽ không để mặc cho hắn giữ Samantha trong vòng sáu tháng hay một năm đâu.”

“Không phải anh đang tranh luận với em. Nhưng chúng ta cần tìm một điểm để bắt đầu. Chúng ta cần thông tin.”

Tess hít một hơi sâu. “Anh hoàn toàn đúng, J.T. ạ.”

Giọng của cô nói cho anh biết suy nghĩ của cô khác hoàn toàn những gì cô nói. Ngay lập tức, anh lắc đầu. “Em có thể dẫn một con ngựa tới nguồn nước, nhưng em không thể ép nó uống nước được.”

“Em không chơi đùa với một con ngựa. Em đang nói về anh, em gái anh và con gái em, cả hai người họ đều cần tới anh!”

“Đang chơi trò ghép đôi đấy hả?”

“Em chỉ đang cố làm những gì tốt nhất cho Samantha thôi.”

Người anh đành lại, nói cho cô biết là cô đang can thiệp quá sâu vào việc của anh. Anh lăn xuống khỏi giường và đứng dậy, tạo ra khoảng cách

rất lớn giữa hai người. “Có lẽ Marion không sẵn lòng giúp đỡ đâu. Ấy là chưa kể đến cảm xúc của con bé đối với anh lúc này.”

“Cô ấy ghét anh không nhiều hơn anh ghét cô ấy đâu.”

“Rút ra kết luận từ quả cầu thủy tinh* đấy hả?”

Cô bước tới chỗ anh và đặt những đầu ngón tay lên xương đòn của anh. Cô không có ý chấp nhận cái khoảng cách mà anh tạo ra, và cô không chấp nhận để anh đẩy cô ra xa. “Anh chỉ là một cậu bé thôi, J.T. ạ. Cô ấy chắc chắn phải hiểu là anh không thể làm gì nhiều hơn để cứu cô ấy cũng như anh chẳng thể tự cứu được mình.”

“Cứu ư? Tess, con bé thậm chí còn chẳng buồn chấp nhận là việc đó đã từng xảy ra.”

“Em biết. Cũng không hiếm gặp khi các nạn nhân của tội ác loạn luân...”

Anh nao núng khi cô nhắc tới từ đó, khuôn mặt anh bần thần.

“Anh còn không thể nhắc đến từ ấy, phải vậy không?” Cô thì thầm.

“Anh không... anh không... đó là một từ xấu xa.”

Ánh mắt của cô vẫn giữ nguyên trên gương mặt anh, những ngón tay của cô xoa xoa hai vai anh.

“Anh vẫn nhìn thấy tất cả chúng rất rõ ràng.” Anh lẩm bẩm. Anh hơi xoay người khi cô chạm vào anh, cơ thể anh gồng lên vì căng thẳng. “Con bé nói với anh rằng chuyện đó chưa bao giờ xảy ra, nhưng anh vẫn còn nhớ đến từng chi tiết. Tất cả những lần mà ông ta đánh đập bọn anh. Tất cả những lần con bé đứng cuối giường của anh và cầu xin anh cứu lấy con bé...”

Anh tách ra khỏi Tess.

“J. T.”

“Dừng lại đi!” Bàn tay phải của anh đưa lên vò lấy tóc. “Chuyện đó đã xảy ra. Bọn anh vẫn lớn lên kể cả khi có ông ta. Và anh hy vọng ông ta sẽ phải chịu sự giày vò dưới địa ngục.”

“Nhưng anh vẫn yêu thương em gái của anh.” Cô nhẹ nhàng nói.

Bàn tay anh nắm lại. Hàm răng anh nghiến chặt. “Phải.” Anh nói, mắt nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ. “Và em gái anh sẽ vẫn nghĩ rằng anh là một thằng vô lại.”

“Em không nghĩ vậy đâu, J.T. ạ. Em nghĩ cô ấy đã bắt đầu nghĩ rằng anh đã đúng, và đó là điều khiến cô ấy sợ hãi nhiều nhất.”

Cô tiến lên một bước về phía anh, đưa tay ra. Anh giật mình. “Dừng.”

Cô hơi nao núng, cảm thấy không vui vì bị từ chối. Cô ép bản thân hạ tay xuống, ánh mắt cô vẫn không rời khỏi gương mặt anh. Anh bị tổn thương, cô biết anh rất đau đớn. Cô có thể nhìn thấy điều đó từ sự xa cách trong cách anh thể hiện cảm xúc. *Hãy mở lòng cho em bước vào đi, hãy để em giúp anh một chút thôi nếu em có thể.*

Nhưng anh vẫn tiếp tục kiên quyết như cũ. Cô chưa từng gặp ai cứng rắn nhiều như anh.

Cô hít một hơi thật sâu. Hai mắt cô cay cay.

“Được rồi.” Cô nói nhẹ. “Em sẽ đi tắm. Anh hãy... anh hãy làm điều gì mà anh cho là tốt nhất.”

“Ừ, anh sẽ làm thế.”

“Anh là chuyên gia mà.”

Giây phút cửa phòng tắm đóng lại sau lưng Tess, J.T. rút ra một điếu thuốc. Anh chờ đợi đủ lâu trước khi mở cửa sổ ra và bị cái lạnh giá của New England ập lên người. Rồi anh đưa điếu thuốc lá lên môi, vụng về châm lửa, và hít lấy một hơi với thái độ biết ơn.

Không khí ngoài kia rét mướt, bầu trời xám xịt nhưng vẫn đủ sáng để làm đau mắt anh. Nhưng anh vẫn đứng nguyên ở đó, mắt nhìn chăm chăm về một phía, hít thở bầu không khí ngoài cửa sổ và hút kiệt điếu thuốc thứ nhất. Rồi anh châm điếu thứ hai.

Và rồi sau đó, anh nhắc điện thoại lên.

Ngón tay của anh run rẩy khi anh ấn số. Anh tự bảo với bản thân rằng đó là do tác dụng của nicotine. Marion nhắc máy sau hồi đồ chuông thứ ba. Suốt một phút dài, anh chẳng biết làm sao để cất nên lời.

“Alo? Alo?” Giọng cô đã bắt đầu có vẻ giận dữ và cô thậm chí còn chẳng biết đó là anh. Anh đã định sẽ cúp máy, nhưng anh không làm thế.

“Alo, Marion?” Cuối cùng, anh lên tiếng.

Cô im bật. Anh nhân cơ hội đó để hít một hơi thuốc thật dài. Ở đầu dây phía bên kia, không biết cô có đang làm điều tương tự không nhỉ? Đó sẽ là một hình ảnh rất đẹp - một người anh trai và một cô em gái không thể tiếp tục cuộc nói chuyện kéo dài ba mươi giây, nhưng mà họ có thể hút thuốc.

“Em có định nói chuyện với anh hay không?”

“Cho em một lý do tại sao em nên làm thế đi.”

“Là về Beckett.”

“Beckett sao?” Giọng cô có vẻ nghi ngờ. “Anh muốn gì hả J.T.?”

“Anh không hỏi cho anh, Marion, anh biết tốt nhất không nên làm thế. Là Tess muốn nhờ. Và chúng ta cũng đừng quên mất một điều là những vụ

án như thế này có thể làm nên sự nghiệp đấy.” Anh không thể làm sao cho giọng nói của mình bớt khó chịu đi một chút.

“Anh có hai phút để nêu những gì anh cần, hoặc không em sẽ cúp máy.”

“Thông tin.”

“Thông tin gì?”

“Beckett quay về Mass rồi. Hắn giết người cảnh sát trông coi con gái của Tess và bắt cóc con bé.”

“Ôi, chết tiệt.” Lần này, giọng của Marion rất nhẹ nhàng. Sự ngỡ ngàng của cô nghe có vẻ rất chân thành.

“Anh nghĩ hắn đã giấu Sam ở cùng một người bạn nào đó.” J.T. nói nhỏ. “Nhưng Tess không nghĩ ra được ai. FBI là bên đã ghi âm các cuộc gọi và xử lý các video giám sát. Có thể sẽ tìm được trong số ấy thứ gì đó nói cho chúng ta biết hắn đã đi đâu, ai có thể giúp đỡ hắn.”

“Có thể.” Cô đã im lặng suốt một lúc. “Tại sao lại tìm đến em, hả J.T.? Tại sao không liên hệ thẳng với đặc vụ chịu trách nhiệm vụ án ấy? Em có thể tìm cho anh tên của người đó nếu anh muốn.”

“Đó là việc em muốn anh làm sao, Marion? Liên lạc với người đặc vụ đảm nhiệm đó?”

Lần này, quãng thời gian im lặng rất dài. Anh đã quên mất điều thuốc cho tới khi nó cháy hết và suýt nữa thì cháy sém cả ngón tay anh.

“Em sẽ tới.” Đột nhiên, cô nói. “Anh đang ở đâu?”

“Ngoại ô Springfield, trong một nhà nghỉ.” Anh đọc số điện thoại, cẩn thận để giữ cho giọng nói bình thường.

Anh vẫn chưa dám chắc nên có cảm xúc như thế nào. Hoặc không rõ liệu anh có cảm xúc gì không. “À... gọi điện cho bọn anh khi nào em đến

Logan. Anh sẽ chỉ đường cho em bắt đầu từ đó.”

“Các chuyến bay đều tầm giờ như vậy. Em đoán em sẽ tới được đó vào trưa ngày mai.”

“Được rồi.”

Anh chờ cô nói lời chào tạm biệt và cúp máy. Hoặc nói rằng cô đã nhớ ra điều gì đó, có thể là những lúc vui vẻ. Những mùa hè nóng bức mà họ cùng nhau nhảy ùm xuống bể bơi, hoặc những buổi chiều muộn khi anh xem cô cưỡi ngựa, nghĩ trong đầu rằng em gái của anh chắc hẳn phải là cô gái kiêu diễm nhất thế gian khi ngồi ngay ngắn trên con ngựa khổng lồ đó.

Đột nhiên cô nói. “Bố chết rồi.”

“Ừ.”

“Tang lễ sẽ tổ chức vào thứ Sáu tuần sau. Ông ấy sẽ yên nghỉ ở Arlington với những nghi thức quân đội trang trọng nhất.”

“Thế hả.”

“Anh sẽ đến chứ, J.T.?”

“Không.”

“Lòng căm thù của anh thuần khiết đến vậy sao?”

“Không phải em cũng thế sao, Merry Berry?”

Cô cúp máy, và tai anh ngập tràn trong tiếng títtít của điện thoại.

Anh chen ngang giữa lúc cô đang tắm. Cô khựng lại, hai tay cô đang xoa xà phòng lên đầu, ánh mắt cô đầy thắc mắc. Anh nhìn theo thân hình cô được phủ nhẹ một lớp nước xà phòng. Hai cánh tay của cô có những cơ bắp mới được hình thành, và cả hai chân của cô nữa. Thực sự, anh không còn

nhớ rõ những hình ảnh của cô ngày đầu tiên nữa. Anh chỉ nhìn thấy cô ngay lúc này và trong mắt anh, cô thật xinh đẹp.

Ánh mắt anh chăm chú nhìn vào đường vòng tròn đỏ au thô ráp vòng quanh cổ cô. Đường thít còn sót lại từ chiếc túi ni lông.

“Anh đang làm cái gì thế hả?” Giọng cô khàn khàn, không dám chắc chuyện gì đang xảy ra.

“Tìm người kì lửng cho anh.”

“Cái gì khiến anh nghĩ em sẽ làm một việc như thế?”

“Anh là một kẻ tàn phế. Em sẽ giúp anh.” Anh kéo hết tấm rèm che buồng tắm ra, mặc kệ để cho nước nóng bắn lên ngực. Anh đặt tay phải lên mép quần và nhanh chóng cởi tung hết các cúc.

Cô vẫn tiếp tục đứng nguyên dưới vòi hoa sen đang tung nước, miệng há hốc và nhìn theo anh cởi sạch quần áo. Anh trèo vào trong bồn tắm cùng với cô, hai chân của anh quấn lấy hai chân cô.

Không cần hỏi, anh lấy xà phòng từ tay cô. Anh xoa nó lên ngực cô, lên cái bụng phẳng lì của cô. Anh cảm nhận thấy làn da của cô run nhẹ khi tay anh chạm vào. Không nói một lời nào, anh đưa xà phòng lên trên và bôi nó lên cái đường tròn màu đỏ ở quanh cổ cô, như thể anh có thể xóa bay nó. Như thể bất cứ người đàn ông nào cũng có năng lực đó. Chúa ơi, anh muốn có nó. Anh muốn biến thế giới dành cho cô trở nên tươi đẹp hơn, anh muốn mang đến cho cô tất cả những thứ mà anh không thể mang đến cho Marion, tất cả những thứ mà anh đã không thể mang đến cho Rachel và Teddy. Anh đã thất bại quá nhiều lần. Nó khiến anh sợ chết khiếp mỗi lần muốn thử, và khiến anh sợ hơn nữa khi để Tess ở lại một mình trước lòng thương xót của một kẻ như Jim Beckett.

Những ngón tay của anh lại xoa vuốt cái đường màu đỏ đỏ thêm một lần nữa. Anh nghĩ đến lần tới, khi anh gặp lại Beckett, cái chết của Beckett sẽ phải là một cái chết đau đớn và dai dẳng, dằn vặt.

Chết tiệt, Chúa ơi, hãy để tôi mang đến sự an toàn cho một người nào đó. Hãy để tôi giúp Tess, hãy để tôi giúp Samantha. Hãy để tôi gánh vác trách nhiệm này và hành động như một người đàn ông một lần.

Cô nói nhỏ. “Anh gọi cho cô ấy rồi, phải không?”

Ngón tay cái của anh lại quét qua một lần nữa, chậm rãi, sự im lặng đã giúp anh trả lời câu hỏi.

“J.T., em tự hào về anh.”

“Anh không cần em tự hào về anh.” Anh thả tay xuống. Anh nhìn thẳng vào đôi mắt của cô, tìm kiếm một thứ gì đó khiến anh sợ hãi tới mức không thể nói thành lời. Đôi mắt của cô mới to làm sao, trong trẻo làm sao. Tin cậy. Chúa giúp anh. Chúa giúp cô.

Những ngón tay của anh trượt qua những lọn tóc xoắn màu nâu rồi bùng nhùng của cô và tìm thấy cô. Người cô ướt át, ấm nóng, sẵn sàng. Cô cong người về phía anh, hai tay cô bầu lấy hai vai anh. Cô thì thầm tên anh; chỉ riêng âm thanh đó thôi đã làm lung lay khả năng kiểm soát của anh rồi.

Cô mang đến cho anh hy vọng. Và có thể là cả thứ gì đó nữa.

Cô thì thầm lên ngực anh khi những ngón tay của anh bắt đầu di chuyển. “Em biết.” Cô lại thì thầm, hơi thở phả vào da thịt anh. “Nhưng dù thế em vẫn tự hào về anh.”

“Con muốn mẹ.”

“Bố biết.” Hấn chạm nhẹ vào mái tóc vàng óng của cô bé khi mái tóc xòa ra trên chiếc vỏ gối màu trắng tinh. Cô bé lại càng nép sát mình vào chiếc gối, không hẳn là vì sợ hãi trước người cha nhưng cũng không thực sự muốn tiếp xúc nhiều với hấn ta. Sau cú sốc đầu tiên khi nhìn thấy hấn, cô bé bắt đầu trở nên lo lắng và bồn chồn. Cô bé không phản kháng lại hấn, nhưng cũng không níu chặt lấy cánh tay hấn như cô bé đã từng. Hấn chấp nhận điều đó. Đã hai năm kể từ lần cuối cùng cô bé nhìn thấy hấn, và trông hấn lúc này chẳng còn nhiều điểm giống hấn của ngày trước.

Hấn vẫn tiếp tục nhẹ nhàng. “Như bố nói rồi đấy. Mẹ sẽ không quay lại nữa đâu.”

Môi dưới của Sam trề ra. Đôi mắt màu xanh nước biển bắt đầu rơm rớm. “Nhưng mẹ đã hứa rồi mà!”

Hấn không đáp lại lời than thở trong câu nói của cô bé. Nếu đứng trước những hành động như thế, người lớn lại đền cho chúng bằng cách chú ý đến hành vi của chúng, lũ trẻ sẽ chẳng bao giờ học được điều gì. Thay vào đó, hấn thẳng thừng đáp: “Theresa đã nói dối con, Sam ạ.”

“Mẹ sẽ không làm như thế đâu!”

“Có, cô ta đã làm như thế đấy. Cô ta đã nói với con rằng bố sẽ không bao giờ quay lại, đúng chưa?” Samantha gật đầu với vẻ buồn khổ. “Cô ta đã nói dối, Sam ạ. Cô ta đã nói dối, nhưng không sao hết, bởi vì bây giờ bố đã ở đây với con rồi.”

Cô bé khóc rưng rức, như thể điều đó sẽ phản bác lại được những lời nói của hấn. Hấn vẫn ngồi đó, hết sức nhẫn nại. Cuối cùng, cô bé chùi sạch nước mắt trên mặt, rồi thở dài, trái tim bé nhỏ đã vỡ vụn. Hấn không an ủi, cũng không ôm cô bé vào lòng. Hấn chỉ chờ đợi. Trong vòng vài tuần, hình

ảnh của Theresa sẽ bắt đầu phai nhạt dần trong trí óc của Sam, trong vòng vài tháng, mẹ của cô bé sẽ dường như chỉ còn là một hình bóng xa xôi, và trong vòng một vài năm, Theresa sẽ chẳng còn được nhớ tới một lần nào nữa. Bắt đầu lại như một tờ giấy trắng là niềm vinh dự - cũng là đặc ân - của tuổi trẻ.

Khi Samantha không khóc nữa và bình tĩnh trở lại, hấn kéo tấm chăn lên sát cằm cô bé và vỗ về lên vai cô bé. “Bố có một bất ngờ cho con đấy.” Hấn nhẹ nhàng nói, và tặng cho cô bé một phần thưởng vì đã thích nghi với hoàn cảnh mới rất tốt.

“Một bất ngờ ạ?” Cô bé hơi trầm ngâm suy nghĩ một chút. “Có phải là bộ phim *Câu chuyện đồ chơi* không ạ?”

Đôi mắt của cô bé sáng quá, hấn cảm thấy có một cơn day dứt trời dậy khi hấn không nghĩ tới chuyện mua cho cô bé bộ phim đó. Vào lúc này, hấn không có thời gian để chú ý đến những thứ như thế. Cuộc gặp thiếu may mắn tối qua với Theresa đã khiến cho hấn cạn kiệt thêm thời gian để hoàn thành kế hoạch vĩ đại của hấn. Thêm nữa, bên dưới chiếc áo cổ lọ dài tay màu đen này, vai của hấn đang giật lên từng cơn đau đớn bởi vết thương do viên đạn gây nên. Hấn phải di chuyển đầy cứng nhắc và hấn bực tức vì chuyện đó khủng khiếp.

“Không phải phim *Câu chuyện đồ chơi*.” Hấn nói, giọng hấn hơi gằn lại.

Samantha co rúm người và hấn ép mình phải nở một nụ cười. Hấn đã quên mất trẻ con có thể nhạy cảm đến mức nào. Giây phút tinh thần hấn giãn ra thì đứa trẻ cũng vậy. Đôi mắt của cô bé lại một lần nữa tỏ vẻ đầy mong ngóng.

“Con... con...” Gương mặt cô bé bừng sáng. “Con có em trai hay em gái mới, phải không ạ?”

Dù không muốn, nhưng Jim vẫn phải chớp mắt vì kinh ngạc. “Không phải.” Hắn chậm rãi nói. “Mẹ đã nói với con chuyện sẽ cho con em trai hoặc em gái mới sao?”

Sam buồn rầu lắc đầu. “Không, nhưng con vẫn luôn muốn có em.”

Hắn mỉm cười, và lần này cử chỉ trên gương mặt của hắn trông rất chân thật. Kể từ giây phút đầu tiên hắn nhìn thấy Samantha nép mình trên ngực Theresa, Jim đã yêu thích đến mê mẩn cô con gái của hắn. Cô bé có một nửa của hắn, một nửa gen di truyền của hắn. Hắn có thể nhìn thấy chính mình trong đôi mắt màu xanh nước biển sáng lấp lánh của cô bé. Ngay lúc này đây, cô bé đã hứa hẹn sẽ có một trí thông minh tuyệt vời và ý chí kiên cường vô cùng lớn. Kể cả khi chỉ là một đứa trẻ, cô bé cũng không khóc lóc nhiều như những đứa trẻ khác. Cô bé tuyệt vời hơn tất cả những đứa trẻ khác. Ngọt ngào, chân thật và mạnh mẽ. Cô bé là phiên bản tốt đẹp hơn của hắn.

“Bố...” Cô bé đòi, lúc này đã rất nôn nóng.

Điều đó khiến nụ cười của hắn càng thêm rạng rỡ. Hắn rất hài lòng khi cô bé gọi hắn là bố. “Cái này còn tuyệt vời hơn cả một người anh trai hay chị gái. Bố có bà mới cho con đấy.”

“Bà ấy ạ? Ý bố là bà Matthew đang ở đây ấy ạ?” Cô bé trông có vẻ không hiểu lắm chuyện gì đang xảy ra.

“Không, một người bà mới cơ. Bây giờ, con đã có hai người bà.”

Cô bé chậm chậm gật đầu. “Hai bà. Khi nào thì con có bà mới ạ?”

“Sáng ngày mai.” Hăn vuốt tóc cô bé ra sau. “Bố sẽ phải đi xa ít lâu, nhưng con sẽ gặp bà nội của con khi con tỉnh giấc. Bà rất cao lớn và nặng cân, và giọng nói của bà sẽ pha một chút âm điệu địa phương mà bố chắc chắn là con sẽ thấy rất buồn cười. Hãy làm những gì bà bảo nhé, Sam. Bà sẽ chăm sóc thật tốt cho con.”

Sam trông có vẻ không tin cho lắm.

Ngón tay cái của hăn vuốt ve má cô bé. “Con có tin tưởng bố không, Sammy?”

Lần này, cô bé gật đầu một cách chậm rãi hơn nữa.

“Tốt lắm. Bố sẽ lo liệu hết mọi thứ. Chỉ vài ngày thôi, bố sẽ quay lại. Và rồi sau đó chúng ta sẽ rời đi. Bố nghĩ chúng ta sẽ tới một nơi nào đó rất ấm áp, con nghĩ sao?”

“Mẹ có đi với chúng ta không ạ?” Cô bé thì thầm.

“Không.”

“Thế còn ông và bà Matthew ạ?”

“Không.”

“Còn... còn bà mới ạ?”

Ánh mắt của hăn trở nên khó nhìn thấu. “Có thể.” Cuối cùng, hăn lên tiếng. “Bố vẫn chưa quyết định xong.”

Edith vừa mới ngồi xuống trước hiên nhà với một li trà buổi sáng và một tấm chăn len thì cánh cửa chính của nhà Martha bật mở. Trong giây lát, Edith cảm thấy ngỡ ngàng. Trời vẫn còn nhá nhem tối; Edith luôn luôn thức dậy sớm, và mấy ngày nay, chứng mất ngủ khiến cho bà thức dậy trước cả

khi mặt trời mọc. Mấy tiếng trước khi mặt trời mọc, không khí trong khu dân cư này gần như đã trở lại bình thường, gần như rất bình yên.

Nhưng khi cánh cửa đó bật mở, bầu không khí lại trở nên xáo động. Edith cảm nhận được da gà đang nổi lên phía đằng sau gáy. Bà siết chặt hơn cái li trà ấm áp của mình.

Martha bước ra ngoài và nhìn về phía bà từ bên kia con đường.

Giữa hai người họ nổi lên một sự căng thẳng. Sự căng thẳng ấy đã ngày một tăng thêm kể từ khi Martha quay trở lại, nó dần thành hình và hiện hữu từ vô số những lời nói dối nho nhỏ chẳng hiểu vì lý do gì lại xuất hiện giữa hai người họ. Nỗi căng thẳng ấy càng trở nên thường trực kể từ ngày hôm qua, khi Martha biến mất không một lời giải thích. Edith sang nhà tìm người bạn để cùng hút xì gà như mỗi tối họ vẫn làm và phát hiện ra căn nhà trống không. Chỉ đơn giản là trống không. Tất nhiên, Martha không có một lời giải thích nào. Cuộc sống của bà thì bà phải tự chịu trách nhiệm, nhưng việc vắng mặt một cách bí ẩn, việc biến mất không một lời giải thích, đã giáng một đòn cuối cùng vào mối quan hệ bạn bè vốn đã mỏng manh của họ.

Nó khiến cho Edith nghĩ tới việc những gì mà bà biết về Martha ít ỏi tới cỡ nào, người phụ nữ ấy hiếm khi kể về bản thân mình tới mức nào. Bà ấy mới chuyển vào khu dân cư này từ hai năm trước, sống ở đó ít lâu, rồi nhanh nhanh chóng chóng rời bỏ nó để tới Florida mà chẳng nói năng gì. Những cuộc điện thoại qua lại trong khoảng thời gian ấy chỉ khiến cho sự vắng mặt của người phụ nữ này bớt đáng ngờ hơn, nhưng lúc này đây, Edith đang để ý đến việc đó. Bà đang dần nhận ra rằng thực sự bà chẳng hề biết gì về người hàng xóm của mình.

Martha bước xuống khỏi hiên nhà và tiến sang phía sân nhà Edith.

Đột nhiên, lông trên hai cánh tay của Edith dựng ngược lên. Gió rít trong tai bà. Không cần quay đầu lại bà cũng biết những bóng hình đó đã quay trở lại, những cô gái tội nghiệp, bị tra tấn đang quanh quẩn khắp hiên nhà bà như thể có một điều gì đó rất quan trọng mà họ phải nói với bà, nhưng cái chết đã lấy mất đi giọng nói của họ.

Li trà trên tay bà rung lên bần bật, làm cho nước nóng rẫy từ bên trong li trào ra hai bàn tay.

“Edith.” Martha nói, bà dừng lại khi đi tới chân bậc thang.

Edith không nói gì cả. Bà chỉ nhìn về phía người hàng xóm của mình.

Ở khoảng cách gần như thế này, bà có thể nhìn thấy những thay đổi không dễ nhận ra ở người hàng xóm. Đôi mắt của Martha lúc này đục ngầu vì mệt mỏi và căng thẳng. Cách bà di chuyển cũng rất khác. Những bước đi của bà căng cứng, như thể đột nhiên tuổi tác đã ập đến với bà và đè lên vai bà một cách nặng nề.

“Martha.” Cuối cùng, Edith cũng cất tiếng đáp lại.

“Tôi xin lỗi vì tự ý đi vào.”

“Không sao đâu.”

Martha vươn thẳng vai. “Tôi có một người khách đến thăm.” Bà tuyên bố, nhìn thẳng vào mắt Edith. Ánh mắt mang nét cực kỳ ngang bướng.

“Khách đến thăm sao?” Những sợi lông trên hai cánh tay của Edith vẫn đang tiếp tục nhảy múa. Ngực bà lại bắt đầu thắt chặt cùng cơn đau quen thuộc.

“Cháu nội của tôi.”

“Bà có cháu nội sao?”

“Của con trai tôi. Đứa con làm nghề kinh doanh đi xa suốt ấy.”

“Tôi hiểu rồi.”

“Tôi đã phải đi gặp nó, ngoài dự định. Đã có chuyện xảy ra; nó cần tôi chăm sóc con bé.”

“Ừ.”

Martha lại nhìn bà bạn một lần nữa. Trong khoảnh khắc nhá nhem trước lúc bình minh này, ánh mắt bà nhìn vô hồn như thể bà đã chết rồi. “Bà sẽ gặp con bé khi trời sáng chứ?”

Edith không dám chắc nữa. Cuối cùng, bà gật đầu. “Nếu bà muốn vậy.”

“Nếu... nếu có chuyện gì đó xảy ra với tôi, bà có thể chăm sóc cho con bé được không, Edith? Tôi tin tưởng giao con bé cho bà.”

Một lần nữa lại là ánh mắt đó. Ánh mắt như thể chỉ còn một nửa linh hồn đang còn sống. Giọng nói của Martha không có chút nào nghe như đang cầu xin, thậm chí đến sợ hãi cũng không. Nó chỉ giống như đang thông báo về điều sắp xảy ra theo một cách kỳ cục, và điều đó càng khiến Edith thêm sợ hãi.

“Ừ.” Bà nhẹ nhàng đồng ý. “Tôi nghĩ là được. Nhưng tôi sẽ cần bà cho tôi địa chỉ và số điện thoại của con trai bà.”

Martha nhún vai. Bà nói: “Đừng lo. Nó sẽ tìm đến bà.”

HAI MƯƠI BA

Họ gặp nhau ở một nhà hàng nhỏ dành cho những người thường hay dắt trẻ con đến vì món kem nước quả có lợi cho sức khỏe hơn là hamburger, kiểu dành cho những cư dân lớn tuổi khăng khăng muốn chiếm một chỗ trong góc nhà hàng, để thưởng thức bữa ăn “hai trứng, hai lát thịt xông khói, hai lát bánh mì nướng với giá đặc biệt, chỉ 2.22 đô la.”

Bức tường đằng sau Marion có hình biển hoa xanh xanh đỏ đỏ xoắn tít lại. Cô ngồi trên mép của chiếc ghế bọc bằng vải vinyl màu nâu, sốt ruột chờ anh trai và Tess đến.

Cô thận trọng vắt chân này sang chân kia, đôi chân thon thả nuột nà. Lưng cô thẳng băng. Cô chẳng thay đồ cho phù hợp với hoàn cảnh mà vẫn chỉ mặc bộ đồ màu xanh hải quân có các dải vàng chạy viền theo cổ tay áo và cổ áo. Bộ trang phục đủ kinh ngạc để khiến một đứa trẻ hai tuổi phải đứng sững lại, ngăm nhìn vẻ ngoài hoàn hảo và lạnh băng của cô, trông như thể cậu bé sắp sửa giơ tay chào đến nơi. Thậm chí, mái tóc của cô cũng biết vâng lời, nó được vuốt chặt ra phía sau, cuốn lại thành búi tóc kiểu Pháp thường thấy, không để lọn tóc thừa nào rủ xuống hai bên má.

Cô liếc xuống nhìn đứa bé, đôi mắt xanh nước biển lạnh lùng và hà khắc. Thẳng nhóc bất giác thét lên, hai chân xoắn xuýt lại với nhau. Marion chỉ đơn giản là nâng điều thuốc đặt lên đôi môi hồng nhạt và hít một hơi.

“À, lại dọa người hâm mộ chết khiếp.” J.T. lè nhè nói, anh đi ngang qua nhà hàng đến chỗ cô, Tess lẽo đẽo theo sau. Lúc sau, anh tựa người lên ghế hông trườn ra phía ngoài. Một sợi băng đeo tự chế tô điểm trên cánh tay anh.

Cô phả khói thuốc vào mặt anh. “Năng khiếu mà.” Cô bình tĩnh nhìn anh, và chờ đợi xem ai là người mất bình tĩnh và ra tay trước.

Tess xen vào giữa đôi anh trai và em gái. Marion hất ánh nhìn lạnh lùng về phía cô. “Còn cô đóng vai trọng tài sao?”

“Rõ ràng rồi.” Tess đáp lại, nhưng không lấy gì làm vui vẻ. Cô vừa mới định trượt người ngồi vào ghế thì Marion đã lắc đầu.

“Không phải ở đây. Quá công khai.”

Nữ đặc vụ lạnh lùng thu hết thuốc lá lại rồi dẫn hai người ra phía đằng sau, nơi có những phòng tiệc có cửa để mở và vắng người. Cô trưng dụng căn phòng nhỏ nhất, đóng cửa lại và ra hiệu cho bọn họ đi về chỗ những cái bàn trông đang kê san sát với nhau.

Tess chọn một bàn ở giữa phòng. J.T. ngồi cạnh cô, còn Marion ngồi xuống ghế đối diện.

“Được đấy.” Marion vừa nhận xét vừa hất cằm về sợi dây băng quàng lên cổ J.T. “Tuyên bố theo đuổi thời trang ư?”

“Beckett.”

Marion nhướn mày, dập tắt những phần sót lại của điếu thuốc và liếc mắt để ý tới bọc đồ. “Đã tìm thấy hẩn chưa? Và sao anh lại cần em?”

“Hẩn đã tìm ra bọn anh. Tối qua.” Anh kể tóm gọn toàn bộ sự việc, Tess căng người lên, bổ sung thêm những chi tiết khi cần. Marion hút thuốc rồi gật gù và lại hút thêm mấy hơi nữa.

Khi hai người đã nói xong, cô nhìn họ, tỏ ý phản đối. Giới hành pháp không bao giờ thấy dễ chịu khi người dân tự tay xử lý những rắc rối của mình, và Marion cũng không phải ngoại lệ.

“Anh có biết chuyện gì xảy ra khi anh móc một thẳng tâm thần vào lưới điện và bảo hã rằng mày sắp bị giết điện không?” Marion hỏi.

“Không biết.” Giọng J.T. gầy gòn. Tess có thể đoán anh đã dựng tấm rào bảo vệ lên.

Marion cũng cảm thấy như vậy, bèn hướng sự chú ý về phía Tess. Marion trả lời: “Không có gì hết.”

“Không có gì hết ư?”

“Không có gì hết. Nhịp tim của hã không nhanh lên, và hã không đổ mồ hôi. Chắc chắn hã cũng không phản ứng lại và không sợ hãi đau đớn. Đó là bản chất tự nhiên của một gã tâm thần - khó lường trước được, lạnh lùng và miễn nhiễm với nỗi sợ.”

Cô lặng lẽ tuôn ra từng từ, nhưng Tess đã hiểu điều Marion đang ngầm hướng đến.

Marion lại rút một điều thuốc ra. “J.T. này, em đã lấy được hồ sơ của Beckett như anh yêu cầu. Em đã đọc nó trên máy bay. Và em chỉ nói với anh một lần này thôi - chuyện này vượt quá tầm hiểu biết của anh.”

“Cảm ơn em. Nhưng giờ hãy nói xem trong hồ sơ có ghi gì đi.”

Ánh mắt cô vẫn hướng nhìn Tess. “Jim Beckett là một gã hoàn toàn tâm thần. Cô đã sống sót thoát khỏi tay hã một lần, và giờ cô đang sống sót thoát khỏi hã lần hai. Biết ơn vì điều đó đi, Tess. Và để cảnh sát xử lý chuyện này - để FBI xử lý vụ này - bởi vì cô sẽ không gặp nhiều may mắn trong lần sau đâu. Beckett không phải là kẻ hay mắc sai lầm.”

“Anh không lên kế hoạch để chơi đùa với hăn.” J.T nói cộc lốc. “Và anh quá già để nghe giảng đạo rồi. Tin anh chỉ lần này thôi, Marion. Anh biết mình đang làm gì mà.”

Đôi môi mím chặt của cô đang nói rằng cô hoài nghi lời của anh.

J.T từ bỏ, không thuyết phục cô nữa, anh lắc đầu chán ngán. “Tốt thôi, chúng ta bỏ qua màn dạo đầu nhé. Nói anh nghe hăn ta đang ở đâu.”

Marion chiêm một điều thuốc mới. “Ôi, anh trai yêu quý ời.” Cô thốt ra từng lời từng chữ, rất hợp với tâm trạng của anh. “Em định mang bản đồ phép thuật dẫn đến chỗ trú ẩn của hăn cơ, nhưng mà chắc là em đã bỏ nó lại trên máy bay rồi. Chúng ta sẽ làm gì bây giờ?”

“Khôn đấy.”

“Em học từ anh mà.”

“Thế thì anh tự hào quá đi thôi.” Anh nhú mắt, ánh mắt như muốn găm cô lại. “Bạn bè và người có liên quan đến hăn. Em nói hăn ta thoát ra nhờ sự trợ giúp của một nhóm tù nhân.”

“Chết rồi.”

“Chết sao?”

“VẬY là hăn giết hết đám tù nhân đó, rồi đột nhập vào căn nhà trú ẩn à?”

“Không, sau đó, hăn bắt cóc Trung sĩ Wilcox, tra tấn và giết chết ông ấy. Sáng sớm nay, có hai đứa trẻ tìm thấy xác ông ấy ở trong rừng. Beckett đã che hết mọi chỗ trên cái xác, trừ hai bàn tay bị hủy đi bằng những viên đá. Tất nhiên, thiên nhiên hoang dã cũng đóng vai trò trong việc khiến bàn tay của ông ấy bị hủy hoại.”

“Hăn ta thích cắt xẻo tay người.” Tess thì thầm nói.

Marion nhìn cô đầy tò mò. “Đúng vậy. Quantico* không chắc chắn tại sao. Có thể bàn tay là thứ mang tính cá nhân. Hoặc đơn giản bởi làm như thế thì quá trình xác định danh tính thì sẽ gặp nhiều khó khăn hơn.”

“Họ đã tìm thấy thi thể của Difford chưa?” J.T. hỏi.

“Chưa. Nhưng họ đã tìm thấy xe của anh ấy, cách nhà Difford hơn ba mươi hai cây, thế nên Beckett chắc chắn có một chiếc xe khác đứng đỗ ở đó để tráo xe. Phía sau cốp xe của Difford ướt sũng máu. Cảnh sát khá chắc chắn về chuyện anh ấy đã chết. Bọn em vẫn không chắc tại sao Jim lại giữ cái xác lại.”

“Thế còn Sam?” Tess hỏi. Cô không thể giấu nổi sự khẩn khoản trong giọng nói.

Marion nhìn ra hướng khác. “Không có tin gì. Tôi... tôi rất tiếc.”

“Hắn nói với anh là chúng ta sẽ gặp lại Difford.”

“Gì cơ?” Cả Marion và Tess đều nhìn J.T. chòng chọc.

“Lúc ở trong phòng ngủ, hắn đã bảo là “Lúc nào gặp lại Difford, mày có thể hỏi hắn về chuyện đó”.

“Nên anh nghĩ Difford vẫn còn sống?” Marion kích động.

J.T. lắc đầu. “Quá mạo hiểm, đặc biệt khi có Samantha ở đó. Nhưng Jim Cao Lớn Xấu Xa sẽ không ngẫu nhiên ra tay. Hắn giữ cái xác lại là có lý do. Chúng ta chỉ còn cách là phải giỏi phán đoán hơn hắn thôi. Sau tất cả mọi chuyện, hắn làm rất tốt việc lường trước tất cả mọi thứ.”

“Khuôn mẫu giết người.” Tess lầm bầm nói. Cô cảm thấy tê cứng và đỡ dần hết cả người. Họ đang ngồi trong một căn phòng tổ chức tiệc nhỏ bình thường thuộc một quán ăn hết sức bình thường ở một thị trấn cũng bình thường nốt. Ấy thế mà họ cứ ngẫu nhiên nói về chuyện giết người, chuyện

tra tấn và chuyện tận dụng xác chết sao cho hữu dụng nhất. Đó là lý do tại sao Jim lại chơi trò chơi này. Bởi vì hắn ta thích thú với trò giày vò, khiến người khác đau khổ hơn cả giết người. Tại thời điểm này, ở một nơi nào đó, cô chắc chắn rằng hắn đang nghĩ về những điều hắn đã làm với cuộc đời cô và thích thú từng giây từng phút một. Cô không muốn cho hắn có được cảm giác thỏa mãn đó.

“Khuôn mẫu?” J.T. hỏi.

“Was.” Marion nói thêm vào. “*Jim Beckett was...* ? Quincy có vài giả thuyết. Jim Beckett là số một? Jim Beckett đã ở đó? Jim Beckett là người giỏi nhất? Gì cũng được. Điều liên quan mật thiết ở đây là Beckett đã hình thành nên khuôn mẫu giết người của mình dựa trên những địa điểm hắn ta bỏ lại các thi thể. Hiển nhiên, đó là lý do tại sao hắn lại giữ xác của Difford.”

J.T. nhú mày. “Nói cách khác là hắn đang dần hết thời gian rồi.”

Marion nhìn anh, khuôn mặt biểu lộ sự bối rối. “Làm thế nào mà anh suy từ điểm A ra điểm B vậy?”

“Thì, ở mỗi một địa điểm hắn lại giết một người, phải không? Tuy nhiên, ở thời điểm hiện tại, hắn... đang tái sử dụng những thi thể đó, có thể nói như vậy. Thay vì bỏ lại Difford ở Springfield cùng với những người khác, hắn đã lôi xác anh ấy sang một thành phố khác để có được một chữ cái mới. Rõ ràng là hắn đang muốn hoàn thành cho xong lời tuyên bố của mình, nhưng hắn nhận ra hắn không có thời gian bất tận. Có thể từ lúc hắn bắt Sam, hắn đã quyết định phải hoàn tất mọi việc và theo đến cùng. Anh nghĩ hắn ta sẽ ẩn náu ở nơi nào đó.”

Tess bắt đầu day day hai bên thái dương. Cô vẫn không thể nào hình dung được toàn cảnh trong tâm trí mình. Đứa con gái bốn tuổi của cô đang

được đưa đi bằng chiếc ô tô có thi thể của Difford trong cốp xe.

“Nghe này, Marion, gã đàn ông đó phải có chỗ giấu mình hoặc có đồng phạm.” J.T. nói tiếp. “Hãy đảm bảo rằng lính của em đang tìm kiếm nó.”

“Ồ không, J.T., bọn em nghĩ là bọn em sẽ chỉ ngồi và đếm xem hắn sẽ giết bao nhiêu cảnh sát thôi. Tất nhiên là bọn em cũng đang tìm kiếm chỗ trú ẩn rồi! Nhưng điều cả hai chúng ta cùng biết là trong bất cứ cuộc điều tra nào, những nơi trú ẩn đầu tiên theo suy luận phải là chỗ bạn bè và người thân. Còn Beckett chẳng có ai cả.”

“Sao em có thể chắc chắn như thế?”

“Tất nhiên em đã đọc báo cáo rồi! Gia đình của hắn ta đã chết hết...”

“Thế họ đã kiểm tra giấy báo tử chưa?”

“Họ không ngu ngốc, J.T.! Kiểm tra rồi, họ đã kiểm tra rồi.”

“Giấy chứng tử có thể làm giả được. Kiểm tra toàn diện đến mức nào đây?”

Lần đầu tiên Marion nói ấp úng. “Ý anh là sao?”

“Họ đã thực sự liên lạc với bác sĩ hoặc bệnh viện đã ký giấy chứng tử chưa? Thôi nào, đó là một trong những cách căn bản nhất để bắt đầu một cuộc sống mới đó. Giả giấy chứng tử của mình, rồi chiếm luôn giấy khai sinh của một người khác.”

“Em... em không rõ nữa. Em phải hỏi.”

“Hỏi luôn đi.”

“Vâng, thưa ngài! Kể cả thế, J.T., cũng thật khó mà tin được khi người trong gia đình lại tự giả mạo cái chết của mình để có thể che giấu một gã sát nhân. Có khả năng cao hơn là hắn ta đã tìm thấy một người bạn mới. Gã đó cư xử rất tài tình với phụ nữ.” Ánh mắt của Marion vụt qua phía Tess.

Tess cúi đầu nhục nhã. Vâng, cô chính là cô dâu của Frankenstein. Cô đã nấu ăn cho kẻ giết người và mặc quần áo cho hắn. Thậm chí, cô còn sinh cho hắn một đứa con. Có những đêm, cô ngắm nhìn Samantha ngủ rất ngon lành và cô tự hỏi rằng liệu dòng máu quý dữ kia có thể được thừa kế không. Không ai biết điều gì đã tạo nên một gã tâm thần cả. Bẩm sinh đã thế? Hay bị đưa đẩy? Liệu sự tàn độc đó có thể di truyền sang cho con cái không?

J.T. nắm lấy tay cô. “Tess, nếu hắn ta định tìm ai đó...” Anh dịu dàng hỏi. “Thì chúng ta nên tìm kiếm điều gì?”

Tess nhún vai. Cô lại thấy mệt lử, nhưng vẫn cố gượng ép bản thân hoạt động. Tất cả chỉ vì điều này. Không bỏ cuộc. Không được để hắn thắng. “Cô ta sẽ phải có tóc vàng, xinh đẹp, tuổi không vượt quá đầu hai. Cô ta sẽ không phải là một người chuyên nghiệp hoặc đồng nghiệp được giáo dục tốt. Cô ta có thể là một hầu bàn, nữ phục vụ, một phụ nữ làm ở cửa hàng giặt khô là hơi. Có thể là lễ tân ở đồn cảnh sát. Hắn sẽ muốn như vậy.”

“Những tiêu chuẩn khó tìm kiếm đấy.” Marion lầm bầm. “Chứ không phải không có cảnh sát thích nhiệm vụ ngồi phân loại tất cả những cô gái tóc vàng trẻ đẹp ở vùng này đâu.”

J.T. lắc đầu, bàn tay vững chãi của anh xoa xoa phía sau gáy. “Nói cách khác là chúng ta không có đầu mối. Làm thế nào mà một gã tâm thần có thể giết mười sáu người, bắt cóc một đứa trẻ con ngay trước mũi cảnh sát và bỏ trốn mà không để lại tí dấu vết nào?”

“Đó là chuyên môn của hắn. Hắn đã học. Hắn rất thận trọng.”

“Kỷ luật là chìa khóa.” Tess thì thào. Hai mắt nhắm nghiền lại. Cô cảm nhận được quá nhiều điều kinh hãi, bởi vì cô biết sự thật. Không phải vấn đề nằm ở chỗ hắn đã có được con gái của họ. Không phải vấn đề nằm ở chỗ

hắn đã tấn công Difford một cách man rợ. Mà vấn đề chính là Jim vẫn chưa xong việc. “Hắn sẽ tấn công lần nữa. Hắn sẽ luôn luôn kết thúc chuyện mình bắt đầu. Hắn sẽ hoàn thành khuôn mẫu giết người. Hắn sẽ đuổi theo tôi.”

Cô nhìn thấy Difford, anh ấy nói với cô rằng mọi chuyện sẽ ổn thôi. Cô nhìn thấy Sam, con bé hỏi cô tại sao mẹ phải đi xa thế, tại sao hai mẹ con mình không thể ở cùng nhau.

Cô nhìn thấy bản thân mình, cô đứng trong lễ đường, nói rằng: Con đồng ý.

“Tess, em ổn chứ?”

Cô quay đầu chậm chậm. Cô nhìn J.T. Cô tự hỏi liệu Beckett có giết cả anh nữa không.

“Em... em cần chút không khí trong lành.”

Marion và J.T. liếc nhìn nhau.

“Xin anh. Em sẽ quay lại... chỉ một lúc thôi.” Cô đẩy người ra khỏi bàn.

“Tess...”

Cô lắc đầu, ngó lơ cánh tay của J.T. đang vươn ra. Cô đi thẳng đến cửa phòng tiệc, đẩy cửa mở và quăng mình về phía ánh sáng ban ngày. Ánh mặt trời đang chiếu qua những ô cửa kính xanh xanh đỏ đỏ.

Cô nhìn thấy ánh sáng phản chiếu lên đôi tay khi cô tì lên bức tường dọc hành lang. Cô nghĩ trông nó giống như máu vậy.

“Cô ấy trông không có vẻ đang ổn lắm nhỉ.”

“Cô ấy gan góc lắm. Cô ấy có thể xoay xở được.” Anh muốn giọng mình nghe thật vững chắc, nhưng không thể. An ủi ai đó không phải thế mạnh của anh. Nhìn thấy Tess chịu đựng tất cả khiến anh thấy tan nát cõi lòng, cho dù là bằng cách nào đi nữa.

Anh liếc nhìn Marion. Cô cũng chẳng bình tĩnh như cô giả vờ. Mỗi lần cô nâng điều thuốc lên, anh lại có thể thấy bàn tay cô run rẩy. Một lúc sau, cô đưa bao thuốc lá cho anh. Anh chấp nhận nó, nhanh chóng châm lửa. Hai anh em ngồi đó và hút thuốc.

“Em thấy thế nào rồi?” Cuối cùng anh cũng cất tiếng hỏi để che đi sự tĩnh lặng.

“Chỉ toàn vui tươi. Em đang nghĩ đến chuyện kiện Roger về tất cả những gì anh ta có, và anh ta cũng đáng giá một đồng tiền đấy chứ. Cả một cơ ngơi thừa kế cơ mà. Anh có thể đòi hỏi được gì hơn chứ?”

“Tổn hại thể chất.” J.T. gợi ý. “Anh sẽ giúp em đốt trụi chốn dung thân của cậu ta nếu em muốn. Anh cũng biết vài ba trò gài thuốc nổ mà.”

“Thật ư? Ừm, thế cho hẳn nổ tung xác đi. Sao lại không cơ chứ? Thế cũng vui.”

“Marion, em là dân chuyên, được huấn luyện bài bản. Hãy nghĩ đến việc em có thể lén theo dõi cậu ta siêu đến thế nào. Đó sẽ là ví dụ cho hàng trăm người vợ có đức lang quân bội bạc.”

Hai khóe môi cô nhấc lên. Bàn tay J.T. vẫn cầm điều thuốc, điều đó sẽ ngăn anh không làm nên hành động gì ngu ngốc như là với tay ra và cầm lấy tay cô chẳng hạn.

“Anh mừng vì em đã đến.” Đột nhiên anh nói.

“Tại sao anh lại nhờ em?” Nụ cười của cô biến mất. Giờ cô đã lạnh lùng trở lại, nhưng có lẽ xen thêm một chút lo lắng nữa.

“Bởi vì anh cần thông tin và anh biết em sẽ lấy được chúng cho anh.”

“Không còn lý do nào khác ư?”

“Không còn lý do nào khác. Thế sao em lại đến?”

“Vì em muốn bắt Beckett.”

“Không còn lý do nào khác ư?”

“Không còn lý do nào khác cả.”

“Marion, cả hai ta đều nói dối dờ tẹ.”

Cô quay mặt đi, nhưng không phải trước khi anh bắt gặp thoáng qua sự tổn thương trong đôi mắt cô. Sự căng thẳng trong cơ thể anh dâng lên.

“J.T., lần chạm mặt tiếp theo, Beckett sẽ giết anh.” Cô chuyển động đầu về phía cánh tay anh. “Có hai tay mà anh còn không hạ được hăn. Thì với một tay còn lại, anh sẽ định thế nào đây?”

“Nổ súng nhanh hơn.”

“Đừng có ngu ngốc thế. Hãy đưa Tess đi, rời khỏi Massachusetts. Đặc vụ Quincy là một trong những người giỏi nhất. Anh ấy sẽ lo hết mọi thứ.” Cô dừng lại một lúc. “Em nghĩ em có thể cố gắng tình nguyện nhận vụ này. FBI vẫn không chịu để những đặc vụ nữ tham gia vào các vụ án phạm tội tàn bạo đâu, nhưng khối lượng công việc của em hiện giờ tương đối ít. Em biết họ sẽ cần nhiều người hơn. Có lẽ có thể sắp xếp được gì đó.”

“Em nghĩ mình có thể hạ gục được Beckett sao?” Giọng anh vẫn lãnh đạm.

“Em là dân chuyên nghiệp.”

“Ừ, Marion, và anh cũng thế. Nhưng em được huấn luyện tuân theo các quy tắc luật lệ. Còn anh, không có gì hết. Beckett biết rõ luật pháp vận hành ra sao. Hẳn ta có thể liệu trước mọi việc xa hơn bọn em, suy nghĩ như bọn em. Nói cách khác thì hẳn chưa bao giờ gặp những kẻ như anh cả.”

“À thế à, J.T. Anh chỉ là kẻ nửa vời thôi, và anh còn có hẳn một cánh tay để chứng minh cơ mà.”

“Cả Tess và anh đều còn sống và bước ra ngoài. Nhiều hơn những gì người ta vẫn nói đó thôi.”

Marion lắc đầu phẫn nộ. “Anh quá ngạo mạn. Nếu anh có gặp được Chúa thì điều đầu tiên mà anh nói chắc hẳn phải là Ngài đang làm gì trên ghế của tôi thế?”

“Nếu Ngài chịu đứng dậy và để anh kiểm soát thì mọi chuyện sẽ ổn thôi.”

“Thôi đi, J.T. Kệ nó đi. Anh vẫn giỏi trốn chạy mà, sao giờ lại từ bỏ?”

Sắc mặt anh tối sầm lại. “Không.”

“Tại sao?”

“Vì chẳng có gì làm anh thích thú hơn là chọc cho em điên tiết lên, em nghĩ sao hả? Marion, anh sẽ làm việc này, chết tiệt. Anh đang cố gắng theo sát toàn bộ vụ việc. Không phải em luôn dạy anh như thế sao? Không phải đó là điều em luôn muốn sao?” Anh bất ngờ rướn người lên trước. “Và anh muốn Beckett. Anh muốn hẳn chết.”

“Để anh chứng minh rằng mình là kẻ quyền uy nhất, xấu xa nhất và hung bạo nhất hay sao?”

“Không.” Anh đáp lại, đủ giận dữ để chửi mắng bằng sự thật. “Để Tess có thể ngủ được mỗi đêm. Để cô ấy có thể giành lại được con gái. Để hai

người họ có thể sống yên ổn với cuộc đời của mình, bởi vì cả hai ta đều biết rõ, cuộc đời của anh và của em đâu có êm ả gì.”

“Em chẳng hiểu anh đang nói gì nữa.”

Anh nện rầm một cái xuống bàn. “Có, em hiểu mà, Marion. Anh biết em hiểu mà. Anh có thể thấy điều đó trong mắt em. Và anh biết lý do thực sự lôi em đến đây, cũng giống như lý do thực sự mà anh gọi cho em.”

Mặt cô nóng rực lên. Khuôn mặt ấy ngập tràn sự giận dữ chua cay có thể khiến hơi thở trong phổi anh đông cứng lại. Anh hiểu kiểu giận dữ này. Anh hiểu kiểu căm ghét này.

“Bố để lại tất cả mọi thứ cho anh, thằng khốn nạn!” Marion rít lên. “Ông ấy để tất cả lại cho anh.”

J.T. không nghĩ nổi, không thể đáp lại nổi. Anh cứ ngồi đó và đón nhận nó.

“Anh ghét ông ấy. Anh rời xa ông ấy, ném tất cả mọi thứ vào mặt bố, bôi nhọ thanh danh gia đình, và trở thành một thằng thất bại hạng nhất... còn bố để lại cả đồng tài sản cho anh! Emma nhận được quỹ ủy thác để bà ta vẫn có thể mua sắm cho đến khi hoàn toàn suy sụp. Con cái của em cũng nhận được quỹ ủy thác. Còn anh nhận được tất cả. Đồ khốn nạn. Đồ khốn nạn, đồ khốn nạn, đồ khốn nạn!”

Về mặt cô không còn bằng giá nữa mà hốc hác và đau đớn không thể chịu nổi. Bàn tay J.T. bắt đầu run lên. Mọi thứ giờ đang lộ hết ra. Và chuyện này đau đớn hơn anh vẫn nghĩ.

“Anh không muốn tiền. Anh sẽ không chấp nhận nó. Cầm hết đi.”

“Bố đã để lại nó cho anh, mẹ kiếp. Việc ít nhất anh có thể làm là chấp nhận nó.”

“Không. Ông ta là thằng khốn, Marion, đồ đốn mạt đó chỉ muốn chúng tôi thôi. Cầm hết mọi thứ đi. Em... em xứng đáng nhận nó.”

“Không phải anh muốn nói là em đã kiếm được nó sao?”

Thế giới ngừng chuyển động. Anh không thể nào nắm chặt toàn bộ ký ức, cảm xúc và phản ứng đang chảy ào ào trong đầu anh. Anh thì thào yếu ớt: “VẬY là em có nhớ. Em thực sự có nhớ.”

“Không!” Cô lập tức nói. Anh cô, và cả chính cô cũng không tin cô.

“Marion...” Anh vờ tay ra. Cô lập tức rút lại phía sau. “Điều ông ta làm với em là sai trái.” J.T. thì thầm. “Ôi Chúa ơi, ông ta cưỡng bức em...”

Cô chùn người lại, nhưng anh không thể dừng nữa. Phải nói ra điều đó thôi. Anh không còn biết phải làm gì khác nữa rồi.

“Marion, đó không phải lỗi của em.” Những câu từ vội vàng tuôn ra. Anh nói một cách dữ dội nhất, không chắc chắn cô sẽ cho phép anh nói tiếp trong bao lâu, và anh có nhiều điều mà anh đã cần phải nói. “Em phải hiểu rằng đó không phải lỗi của em. *Không phải*. Ông ta là đồ bệnh hoạn, ông ta đã hủy hoại cả hai chúng ta để giải trí. Nhưng giờ ông ta chết rồi. Ông ta chết còn chúng ta sống, và hai anh em mình có thể vượt qua điều này. Chúng mình sẽ đứng cùng nhau, em và anh. Em còn nhớ không?”

Anh cố nắm lấy tay cô, nhưng cô vẫn không để anh tóm được.

“Để em yên.” Cô khe khẽ nói. “Em không giống anh chút nào, J.T. Em không phải là đồ thất bại say khướt.”

“Marion, khi chúng mình còn nhỏ, anh đã từng ước gì mình là con gái. Em muốn biết tại sao không?”

Cô nhìn anh chăm chăm, vẻ hoài nghi.

Anh tiếp tục. “Như vậy ông ta sẽ để em yên. Anh nghĩ rằng nếu mình sinh ra là con gái, thì ít nhất ông ta sẽ để em được yên.”

Anh nhìn cô thẳng thắn, không còn lời nói lém lỉnh, không còn sự phòng vệ, không còn lớp nguy trang. Anh không thể thành thực hơn lúc này nữa.

Và rồi anh thấy lớp băng nứt vỡ ra. Marion biến mất, chỉ còn Merry Berry ngồi đó, ngay trước mắt anh, và em gái của anh trông lạc lõng và cô độc đến khó tin, khiến nước mắt anh ứa lên cay sè. Ôi, Chúa ơi, gã đại tá đã làm gì với hai anh em họ? Và tại sao, cho đến hiện tại, sau cái chết của ông ta, mà hai anh em vẫn không thể sống cho đúng?

“Anh nhớ những pháo đài xây bằng gỏi...” Anh thì thầm, giọng khàn khàn, nghe như không thể nào là giọng của anh. “Nói anh nghe, em nhớ những pháo đài xây bằng gỏi đi. Nói anh nghe, em nhớ chúng mình đã từng ném tất vào cô giúp việc thế nào, rồi cô ấy sẽ ném chúng lại ra sao và chúng mình sẽ rút lên, hú lên và cùng cười nắc nẻ đi.”

Cô lắc đầu. Anh có thể thấy nước mắt ở khóe mắt cô.

“Em sẽ đến phòng anh mỗi đêm, và chúng mình sẽ cùng nhau rúc dưới chăn, tay cầm một chiếc đèn pin để đọc truyện tranh về GI Joe. Em thích nhân vật Snake. Em nghĩ rằng một ngày nào đó ông ấy sẽ đến và giải cứu chúng mình.”

“Không.”

“Và chúng mình chuyển nhà liên tục, tới thành phố mới với trường mới và bạn bè mới, nhưng ít nhất chúng mình có nhau. Ngày đầu tiên đi học, em đã từng nắm tay anh và anh nói với em rằng mọi chuyện sẽ ổn thôi.”

“Không.”

“Và ông ta bảo anh là đứa nói dối, bắt nhốt anh lại vì tội lan truyền tin đồn nhảm. Gã đại tá đã đánh anh bầm dập, một tuần trời anh không thể ngồi được, và thậm chí em còn không nói chuyện với anh. Anh không biết ông ta đã nói với em điều gì hay tại sao không bao giờ có người nào chịu tin anh. Tại sao người như Snake không đến cứu chúng mình khi đêm xuống.”

“Đồ chết tiệt, đồ chết tiệt, đồ chết tiệt.”

“Marion, anh ghét ông ta. Nhưng anh không bao giờ ghét em. Em là phần ký ức tươi đẹp duy nhất trong tuổi thơ của anh. Người duy nhất cho anh hy vọng. Người duy nhất anh yêu mến.”

“Im miệng đi!” Những giọt nước mắt tuôn trào và chảy ròng ròng trên má cô. Anh tha thiết muốn chạm vào cô. Anh muốn lau khô đi những giọt nước mắt và ôm cô thật gần, bởi vì anh có thể cảm nhận được nước mắt cũng đang chực chờ trong đôi mắt anh, cảm nhận được sự giận dữ không bao giờ biến mất hoàn toàn, bởi vì quá nhiều thứ đã bị tước đoạt khỏi họ và họ không thể nào lấy lại được nữa. Giờ đây chỉ còn sự trống rỗng, giận dữ và nỗi đau thấu tận tâm can mà anh không biết bao giờ mới có thể hồi phục.

“Em không muốn nghe nữa!” Cô thì thào đau khổ. Khi anh nhìn cô, cô rút một miếng thuốc lá, đưa lên môi, tay vẫn đang run lẩy bẩy, phải đến lần thứ ba cô mới nhét được miếng thuốc vào giữa hai hàm răng.

“Marion.” Anh khấn khoản. “Chúng ta phải nói chuyện.”

“Em... em không thể.”

“Merry Berry...”

Cô thì người lên trước, đôi mắt xanh tuyệt vọng và cầu xin. “Jordan Terrance, nếu anh đã từng yêu mến em, thì anh phải thề với em ngay lúc này rằng anh sẽ không bao giờ lòi bố ra nói chuyện nữa. Thề đi!”

Anh lắc đầu.

“Thề với em đi!” Cô ra lệnh dữ dội.

“Và thế là mọi chuyện sẽ trôi qua sao?”

“Thề đi!”

Anh lại lắc đầu. Thái độ đó không làm cô nhụt chí. Anh van nài cô. Thái độ đó vẫn không hề gì. Cô cứng rắn quá, và anh cảm thấy tội lỗi chồng chất khi chống trả lại cô. Em gái anh đã thắng. “Được rồi, Marion. Được rồi.”

Cô thở ra, tựa người ra sau cùng với một hơi thở dài run rẩy.

“Em không giống anh.” Cuối cùng cô cũng lên tiếng. “J.T., anh đã làm điều đúng đắn. Rồi bỏ bố. Căm hận ông đến tận xương tủy. Còn em... em không thể. Trong lòng em, mọi thứ đều méo mó và... em không thể hiểu đầu đuôi câu chuyện thế nào. Em đã từng nghĩ mình rất mạnh mẽ, nhưng có thể em không mạnh mẽ chút nào. Chắc là em không thể chịu đựng được rồi.”

“Em đã làm được đến tận bây giờ. Nói với anh đi. Tin anh...”

Đầu cô quay nhẹ sang bên. Đôi mắt cô ngập tràn tội lỗi, giận dữ và đau đớn. Anh bắt đầu hiểu ra anh đã khiến cô thất vọng biết bao trong ngần ấy năm.

Ôi, Chúa ơi. “Marion...”

Cô quay mặt đi. Anh nghe thấy tiếng chân của Tess vọng lên sau lưng họ, chớp mắt một cái, biểu cảm trên khuôn mặt Marion khép lại. Em gái anh đã biến mất, chỉ còn nữ đặc vụ FBI bình tĩnh và lạnh lùng còn ngồi đây. Họ đã sống trong một mái nhà chỉ toàn những lớp mặt nạ và ai ai cũng là một nghệ sĩ diễn mặt đại tài. Có một vài thói quen không thể nào phá vỡ được.

“Anh đã thề rồi đó.” Marion thì thầm nhắc nhở anh. “Anh đã hứa rồi đó.”

Tess đi đến chỗ bàn. Cô nói luôn không cần dạo đầu dài dòng văn tự. “Tôi có một kế hoạch.”

Cô chống cả hai tay lên bàn. “Chúng ta sẽ quay lại nơi tất cả bắt đầu. Williamstown, ngôi nhà cũ. Chúng ta sẽ cho Jim điều hăn ta muốn hơn bất cứ thứ gì. Chúng ta sẽ cho hăn cơ hội thử giết chết tôi lần thứ hai.”

#

HAI MƯƠI TƯ

“Anh Dillon, sẽ hơi đau một chút đấy nhé.”

“Không đùa đâu.”

Vị bác sĩ nắm chặt những ngón tay trên bàn tay bị thương của J.T. và giật mạnh. Tess nghe thấy tiếng nghiến răng ken két, rồi tiếp đến là tiếng răng rắc khi những đoạn xương được kéo về đúng vị trí. J.T. tái nhợt, đau muốn choáng váng, nhưng anh không nói gì cả. Hai mắt anh vẫn nhìn về phía bức tường ở đằng xa, không một chút cảm xúc, còn Tess thì cau mày nhăn nhó thay cho anh.

Người bác sĩ tiến hành kiểm tra lại lần cuối đoạn xương vừa mới được nắn, trong lúc đó, Tess và Marion ngồi đợi trên những chiếc ghế bằng kim loại. Marion không nhìn về phía người anh trai của mình. Cô nhìn chăm chăm vào tất cả những thứ khác trong căn phòng nhỏ xíu - cái giường bệnh, khay đựng dụng cụ, phim X-quang chụp cánh tay trái của người anh trai được chiếu sáng trên tường, bàn đặt dụng cụ phủ đầy gạc, que đè lưỡi, và một cái máy đo huyết áp. Khi bác sĩ kéo mạnh để nắn lại tay cho anh trai cô, Marion hơi cử động một chút. Thời gian còn lại, cô ngồi bất động, im lặng, như thể cô thậm chí còn chẳng hề có mặt trong phòng bệnh.

Tess nhận ra những dấu hiệu. Marion cảm nhận được sự đau đớn của người anh trai và cương quyết xua đuổi nó ra khỏi tâm trí. J.T. cảm nhận được cơn đau của mình, của cô em gái và cương quyết xua đuổi cả hai. Tess

tự hỏi trong suốt những năm tháng trưởng thành, hai người họ đã phải luyện tập bài tập này biết bao nhiêu lần, và cô nhận ra không phải chỉ một vài lần ít ỏi. Cô cũng có những bài tập của riêng mình, ở một nơi xa xăm trong trí óc, cô đã phải giấu kín nó đi để không phải nghe thấy âm thanh khi bàn tay của cha táng thẳng vào má của mẹ, hoặc cảm nhận được thân hình người chồng cô giày vò lên thân hình cô.

Quá khứ cứ chậm rãi quấn lấy mỗi con người theo những cách xảo trá nhất.

Bác sĩ làm khô nốt hỗn hợp bằng polyme lúc này đang bao kín từ khuỷu tay cho tới lòng bàn tay của J.T. Những ngón tay của J.T. nhô ra từ cái nhà tù màu trắng toát ấy trông thật lố bịch. Hợp chất polyme dùng để bó tay cho anh là loại chống nước, thế nên anh vẫn có thể bơi được. Ngoại trừ việc đó ra, cánh tay ấy gần như chẳng làm được gì khác nữa. Cuối cùng, bác sĩ đưa cho anh một cái dây đeo để chằng vào cổ.

“Đợi sáu đến tám tuần để nó lành lại, sau đó tay anh lại khỏe như mới thôi.”

“Ờm.”

“Anh không nhất thiết phải đeo cái dây chằng này, nhưng nếu là tôi, trong vài ngày đầu tôi sẽ dùng đến nó để giữ cho tay bất động hoàn toàn, như thế xương mới có thể bắt đầu liền lại.”

“Ờm.” J.T. ném cái dây đeo bị vo nhăn nhúm xuống sàn và để nó nằm im ở đó.

Người bác sĩ cau mày. “Cho đến lúc được tháo bột, không được chạy hoặc tham gia hoạt động gì quá sức. Còn để ngã hay va chạm với cánh tay đó một lần nữa, tay của anh sẽ bị gãy nghiêm trọng đó nhé.”

“Ờm.”

Vị bác sĩ trông càng lúc càng khó chịu. “Còn câu hỏi nào nữa không?”

Lần đầu tiên từ lúc đến đây tới giờ, J.T. mới thèm nhìn chăm chăm vào người vị bác sĩ. Tess nhìn thấy vị bác sĩ giật bắn mình theo bản năng. Cô không thể trách anh ta. Trông J.T. khá là dữ dằn.

“Mấy ngày qua có chữa cho ai bị súng bắn không?”

“Xin lỗi, sao cơ?”

“Chữa vết thương do súng ấy? Có thể là bị thương ở vai. Gã đó đầu trọc, thậm chí còn chẳng có lông mày. Rất khó để quên được hẳn.”

Người bác sĩ liếc nhìn sang phía Tess và Marion như thể đang cầu xin sự giúp đỡ. Marion giơ nhanh phù hiệu FBI của cô.

“Trả lời câu hỏi của anh ấy đi.”

“À... không. Thành thật mà nói là không. Nhưng mà tôi có thể hỏi thử những người khác, nếu các anh chị muốn.” Màn kết hợp giữa sự lạnh lùng của Marion và sự sắc sảo của J.T. đột nhiên khiến người bác sĩ sốt sắng muốn được làm hài lòng họ.

“Anh đang nói thật chứ?”

“Anh Dillon, tôi là một bác sĩ, không phải một tên tội phạm nguy hiểm.” Vị bác sĩ chỉnh tư thế ngồi, hơi thẳng người lên một chút, như để khẳng định lại phẩm giá của mình.

J.T. nhún vai và nhảy bật dậy. “Nói vậy thì biết vậy. Tôi nợ anh bao nhiêu đây?”

Trong lúc vị bác sĩ vẫn còn đang tiếp tục chớp mắt lia lịa, J.T. đã lật mở cuộn tiền dày cộp cất trong túi và bắt đầu đếm lấy vài trăm đô la.

Tại bãi đỗ xe của phòng khám, Marion nói lời chào tạm biệt. Cô đồng ý sẽ nói chuyện với Đặc vụ Quincy về ý tưởng của Tess, mặc dù Tess có thể dám chắc cô gái tóc vàng kia đang có đôi chút ngờ vực về trí thông minh của cô khi cô đề xuất tự đem mình ra làm mồi nhử.

Tess muốn cô nói qua chuyện đó với Quincy. Có lẽ anh sẽ cân nhắc việc đó nghiêm túc hơn khi anh nghe được nó từ một người đồng nghiệp FBI.

Marion đi sang phía xe của mình. Ánh mắt của cô liếc sang J.T. hai lần trước khi cô mở cửa xe.

“Nhớ nhé...” J.T. nói ngắn gọn. “Em có thể gọi - bất cứ lúc nào.”

Marion chần chừ, rồi gật đầu.

Tess nghe thấy tiếng J.T. thở phào, trút ra cái hơi thở mà anh vẫn nén giữ bấy giờ. Anh nhìn theo em gái anh lái xe xa dần, hai mắt anh nhúu lại.

“Anh ổn chứ?” Cô nhỏ nhẹ hỏi.

“Ổn thấy bà luôn.”

“Em cũng nghĩ vậy.”

Anh leo lên ghế lái phụ của chiếc xe ô tô đi thuê. Tess ngồi lên ghế lái và nổ máy. Cô tự hỏi liệu anh có thể cho cô thêm chút thông tin nào không, hay để cô phải dùng gậy sắt moi ra đây. Cô nghi là thiên về trường hợp thứ hai nhiều hơn.

“Anh có chắc là anh vẫn ổn không đấy?”

“Anh không muốn nói đến chuyện đó nữa.”

“Có lẽ anh nên làm vậy.”

“Thôi ngay đi.”

Nhưng cô không thể làm thế. “Em muốn ở đó, bên cạnh anh, J.T. ạ. Giống như cái cách anh đã ở bên cạnh em ấy.”

“Khi nào Marion trở thành một tên giết người hàng loạt, chúng ta sẽ nói chuyện tiếp.”

“Không vui chút nào đâu.”

“Ờ, anh cũng nghĩ chả hề vui.” Ánh mắt anh hướng ra bên ngoài cửa sổ. “Lái xe đi, làm ơn. Anh rất cảm ơn ý tốt của em, nhưng ngay bây giờ, hãy tập trung lái xe đi.”

Cô bỏ cuộc. Ba mươi phút sau, cô đưa xe vào bãi đỗ của nhà nghỉ, tắt máy, và bước ra khỏi xe. Cô vừa mới bước ra khỏi bãi đỗ được hai bước thì cuối cùng anh cũng lên tiếng.

“Anh sẽ tự lái xe đi một chút.”

“J.T., đó là một ý định điên khùng.”

“Ờ. Nhưng bất luận thế nào anh cũng vẫn sẽ làm.”

Cô quay phắt sang anh và hỏi dồn. “Thế còn em thì sao, em nên làm gì chứ? Ngồi im một chỗ và đan len à? Đợi Jim đến tấn công lại lần nữa và chỉ có một mình sao? Anh là kiểu vệ sĩ gì vậy!”

“Em nói đúng. Lên xe đi.”

“Sao cơ?”

“Lên xe đi. Hoặc không em sẽ bị bỏ lại đây.”

Anh đã trượt vào ghế, ngồi phía sau bánh lái. Rõ ràng, đây đã không còn là một vấn đề có thể thương thảo thêm. Cô bước tới phía lái phụ, ngồi phịch xuống và lườm anh đầy thách thức.

“Anh đâu có lái được, anh chỉ có một tay thôi mà!”

“Có thể em nói đúng.” Anh nổ máy. Anh nhìn cô đủ lâu để cô thấy được nụ cười ma mãnh của anh. “Thắt dây an toàn vào đi.” Anh nói, giọng lè nhè, rồi đạp mạnh chân ga. Anh đưa chiếc xe lao đi vun vút qua hết ngã tư này sang ngã tư khác, trong lúc đó, cô nắm chặt lấy bảng điều khiển phía trước mặt bằng cả hai tay.

“Đi chậm lại đi! Vì Chúa, đi chậm lại đi!”

“Sợ sao hả Tess?” Anh lăm bắm, rồi quay sang và nhìn cô chăm chăm khi một khúc cua rất gấp xuất hiện ở con đường khuất nhỏ hẹp phía trước. “Quý thần ơi, em đang nhầm tính kế hoạch để hạ gục Beckett cơ đấy. Mà lái xe của anh ắt hẳn phải vô vị lắm khi so sánh với việc kia chứ.”

“Góc cua, góc cua kìa!” Cô gào lên.

Anh mỉm cười với cô và đánh mạnh bánh lái, làm cho cô lật nghiêng người tựa sát vào cánh cửa xe. “Chuyện vặt.”

Tim cô đập thình thịch trong lồng ngực. Cô có thể nếm được vị của mồ hôi đang nhỏ từng giọt ở trên mép. Cô hiểu việc mà anh đang làm lúc này, và rằng anh sẽ không đi chậm lại đâu. Anh đang giận dữ, và J.T. khi giận dữ có thể sẽ rất trẻ con, ích kỉ và nguy hiểm.

“Em sẽ không đổi ý đâu, J.T. ạ. Và em thực sự đã mệt mỏi với mấy trò chơi đùa lắm rồi.”

Anh không đáp lại. Hàm răng anh nghiến chặt, hai bắp tay của anh căng phồng khi anh nắm chặt lấy thứ điều khiển chiếc xe đang trong cơn cuồng phong và đánh nó đi theo ý của mình. Một con đường đất hiện ra ở phía bên kia, trông nó khá là xóc và dường như đã bị lãng quên. Có thể con đường đó được dành cho xe máy kéo hoặc những loại xe trọng tải lớn di chuyển với tốc độ dưới mười kilomet một giờ.

Tess nhắm nghiền mắt.

Với chân ga giẫm xuống sát sàn, J.T. tấn công con đường đó. Chiếc xe giật nảy lên theo một góc vuông và trong vòng ba giây, họ bắn lên giữa không trung. Chiếc xe đi vào nền đất cứng, bộ chống xóc của chiếc xe gầm ghè, bốn cánh cửa xe rung lên bần bật, cốp xe nhấp nha nhấp nhô. Tess cảm nhận được rằng của cô đang nghiền chặt và xương thì kêu lên răng rắc. Bên cạnh, cô nghe được hơi thở của J.T. và biết rằng nó cũng đang khiến cho anh đau lắm.

Cô mở mắt và quay sang nhìn anh.

“Đủ rồi đấy!” Cô hét lên. “Chấm dứt cái việc làm ngu ngốc này lại ngay đi! Ngay bây giờ!”

Vừa nói xong thì anh giẫm mạnh vào chân phanh.

Chiếc xe đứng khựng lại, nặng nề. Do không chuẩn bị sẵn, Tess ngã nhào, đập vào bảng điều khiển xe khá mạnh, nhưng J.T. không hề xin lỗi. Anh giật mở cánh cửa và lao như tên bắn ra khỏi xe.

Tess cũng loạng choạng lao theo, hoàn toàn không hề có ý định chấp nhận là mình đã làm sai.

Bụi đất vẫn tiếp tục cuốn quanh lấy chân họ, cái lạnh giá tương đối của mùa thu ngay lập tức bao lấy da thịt họ. Cô không nhìn thấy bất kỳ một căn nhà hay một cái xe nào ở xung quanh. Chỉ có những cánh đồng bằng phẳng, căn cỗi đã bắt đầu bị sương phủ kín, và xa xa hình như là hình ảnh của mấy ngọn núi.

J.T. bước đi vòng quanh chiếc xe, hai mắt anh nhìn chăm chăm vào hai mắt cô.

“Em sẽ không làm mỗi nhử.” Anh tuyên bố. “Anh cấm!”

Cô định mở miệng ra để tranh luận, nhưng anh đã phi nhanh tới chỗ cô, đẩy cô tựa vào chiếc xe, dùng thân hình của anh để khóa chặt cô lại. Anh mỉm cười, nhưng nụ cười đó chẳng dễ chịu chút nào.

“Nóng vội muốn chết đến thế sao hả Tess?”

“Không.” Cô hốt hển đáp. Hai bàn tay của cô đã bị thân hình của anh ghì chặt ở hai bên. Cô giật mạnh tay để thoát ra và tì chúng lên ngực anh. Nếu anh muốn đánh nhau, cô sẽ đánh nhau với anh. Cô đã học được cách phải ăn miếng trả miếng.

“Em sẽ không làm việc đó.” Anh nói ngắn gọn.

“Có, em sẽ làm.”

“Có một lỗ hổng trong kế hoạch của em, Tess ạ - một gã như hăn không hề sợ đau. Nếu hăn tấn công, cách duy nhất để ngăn hăn lại có lẽ là nổ súng hạ gục hăn. Và rồi sau đó thì sao hả Tess?”

“Hăn sẽ chết.”

“Và Sam? Sam thì sao? Khi hăn chết rồi, làm thế nào để em tìm được con gái mình?”

“Em... em...” Cô không biết. “Em sẽ bắt hăn phải nói cho em biết con bé ở đâu.” Cô bướng bỉnh nói. “Em sẽ làm như thế.”

“Chết tiệt!” Anh gầm lên. “Anh sẽ không để em làm việc này đâu!”

“Quên đi!” Cô nhấc hai cánh tay, cố gắng để đẩy anh ra xa.

Anh áp sát gần hơn, đôi mắt anh chứa đầy sự nguy hiểm. “Tấn công một người bị thương đấy hả Tess?”

“Thế nào cũng được.” Cô lắc hông, cố gắng để thoát khỏi sự giam cầm của anh. Nhưng vô tác dụng.

“Cái người bị thương này đang cố gắng để cứu mạng em đấy!” Anh gầm gừ, áp sát hơn nữa, hơi thở của anh phả lên má cô nóng bỏng.

“Cứu mạng em sao? Anh thì quan tâm quái gì đến mạng sống của em? Thậm chí anh còn chẳng nhớ đến sự tồn tại của nó trong vòng hai giờ vừa qua.”

“Cảm thấy bị tổn thương sao? Bởi vì anh không tâm bực em hay nhìn chăm chăm đầy thèm muốn vào đôi mắt màu nâu sâu thẳm của em sao?” Đột nhiên, bàn tay phải của anh vuốt dọc xuống chiếc áo len của cô và nắm lấy bầu ngực cô. Anh hiểu cơ thể của cô quá rõ. Chỉ một vài động chạm nhẹ, cơ thể của cô đã cứng lại. Cô oán trách anh vì đã làm việc đó với cô. Nhưng dù thế, cô uốn cong người trong nỗi bất lực, muốn anh lại chạm vào cô thêm lần nữa.

“Anh đã nghĩ đến em.” Anh thì thầm. “Anh nghĩ về lúc chúng ta ở bên nhau. Hai tay của em vùi trong mái tóc anh. Anh đã nghĩ đến khoảnh khắc anh và em vui vẻ với nhau. Đó là điều mà em muốn nghe sao? Như thế đã đủ lãng mạn với em chưa hả Tess?”

Hai hông của anh cọ vào cô đầy khêu gợi. Cô cắn chặt môi dưới lại, ghét anh vì làm cho cô thèm muốn anh và rồi lại cư xử như thể chẳng có gì.

“Đồ tồi.” Cô thì thầm.

Để đáp lại, anh ngậm lấy môi dưới của cô và cắn chặt nó bằng hai hàm răng. Hai bàn tay của cô giãn ra, đè lên ngực anh. Những ngón tay cô bấu chặt lấy hai vai anh, kéo anh lại gần hơn trong lúc tâm trí cô thì đang sôi sùng sục, gào thét và tự gọi mình là một con ngốc.

Cô giật mạnh đầu mình ra. “Dừng lại ngay. Em không phải là đồ chơi của anh!”

“Định lừa anh sao.” Anh bắt đầu khiêu khích.

“Chẳng quan trọng.” Cô nói bằng giọng khàn khàn. “Em sẽ vẫn tiếp tục đứng lên cái bấy đó. Em sẽ làm chính xác những gì mà em đã lên kế hoạch. Nếu anh muốn giận dữ, tốt thôi. Nếu anh muốn hành hạ em từ giờ cho tới lúc đó, cứ làm vậy đi. Nhưng em biết điều đó chẳng có ý nghĩa gì với anh hết, nó sẽ chẳng thay đổi được gì hết!”

Anh chửi thề. Rồi anh hôn cô say đắm. Đó là một nụ hôn ngẫu nhiên. Lưỡi anh đưa vào miệng cô, nóng bỏng, đầy đặn và chiếm trọn lấy cô. Anh đổ gục vào người cô và cô cũng ngã theo anh.

Rồi đột nhiên, anh giật bắn ra sau. Cô phát ra một tiếng đầy thất vọng, không chút ngượng ngùng, hai bàn tay của cô vươn ra với lấy anh. Bằng một chuyển động nhẹ nhàng, anh tóm lấy hai vai cô và xoay cô lại. Cô đổ người, úp mặt lên mũi xe, hơi thở của anh nóng bỏng thổi qua tai cô. “Cởi quần ra đi.” Anh thì thầm. “Hãy làm thế vì anh, ngay bây giờ.”

Cô lắc đầu, nhưng hai bàn tay của cô đã tìm đến cái khóa kéo. Những ngón tay của anh nắm chặt quanh lớp quần bò dày và kéo nó xuống ngay khi cô chạm tay vào mép quần.

Cô cảm nhận được hơi lạnh của mùa đông thổi qua làn da để trần. Cô cảm nhận được anh đang đẩy chiếc áo len của cô lên, hai bàn tay của cô thì chặt lên nắp mũi xe.

Anh kéo cô lại gần với anh hơn nữa. Động tác thô bạo lỗ mãng khiến cô uốn cong lưng, hai mắt nhắm nghiền.

“Anh sẽ không để em đi làm môi nhử cho Beckett đâu.” Anh gầm lên.

“Anh không cần được em đâu.” Cô lầm rầm.

“Chết tiệt.” Anh chửi thề và chuyển động cơ thể. Cô kêu lên khi anh tiến vào. “Anh sẽ cứu em.” Anh nhắc đi nhắc lại. “Chết tiệt, anh sẽ cứu em. Anh sẽ phải cứu em!”

“Anh không thể đâu.” Cô thì thầm, nhưng rồi sau đó cô không thể nghĩ thêm được gì nữa. Không khí lạnh và buốt, cơ thể của anh rắn chắc và nóng bỏng.

Thế rồi, đôi tai của cô chỉ còn nghe thấy tiếng nhịp tim đập thành thịch trong lồng ngực anh và hơi thở hầm hờ phát ra từ anh. Cảm giác được sự kết nối giữa anh với cô. Cô nhận ra có thể nó chẳng có nhiều ý nghĩa với anh, nhưng nó là tất cả đối với cô. Nó sẽ luôn luôn là tất cả đối với cô.

“Ngài đại tá chó chết!” Đột nhiên, anh thì thầm. “Jim Beckett chó chết. Anh sẽ không để chúng hủy hoại thêm một người nữa. Anh sẽ không để...”

Giọng nói của anh lạc đi, biến thành tiếng khóc xé lòng. Ngay lúc ấy, cô cũng hét lên.

Rồi cô thì thầm gọi tên anh và từ trong tim mình, cô biết đã quá muộn để giữ được sự tỉnh táo. Cô hiểu sự giận dữ của anh, cô hiểu nỗi sợ hãi của anh. Cô hiểu cái mà anh cần. Cô đã tiến sâu vào từng góc ngách trong anh và nhìn thấy tất cả những điểm tốt mà anh không thể thấy, nỗi sợ hãi mà anh đã cố để giấu đi, và sự cô đơn mà anh vẫn vờ như không hề tồn tại.

Cô yêu anh.

Sau đó ít lâu, khi mặt trời đã lặn và trăng non đang vui đùa cùng những làn mây, họ tiến vào một căn phòng ở một nhà nghỉ mới. J.T. không nói gì, giống như suốt cả buổi chiều. Sau khi thả túi đồ của mình xuống sàn nhà,

Tess đưa cho anh lọ thuốc aspirin của mình. Anh lắc lắc lọ thuốc, lấy ra tám viên và nuốt gọn trong một lần.

Anh mệt mỏi trút bỏ quần áo. Cô nhìn theo, không nói gì.

“Em đang làm anh thấy ngưỡng đấy.” Anh lẩm bẩm.

“Em chỉ đang chiêm ngưỡng thôi mà. Đã có ai từng nói với anh là anh đẹp lắm chưa?”

“Sự căng thẳng đã làm cho não em có vấn đề rồi đấy.”

“Em nói thật đấy, J.T. Trong mắt em anh rất đẹp.”

Anh quay người đi và leo lên giường. Cô cởi quần áo và leo lên giường cùng anh. Họ đã nói chuyện với Trung úy Houlihan. Không có dấu vết nào của Jim, không có dấu vết nào của Sam. Ở một nơi nào đó ngoài kia, con gái của cô đang ngủ một mình. Con bé có được chăm sóc đầy đủ không nhỉ? Con bé có được cho ăn no không? Jim có đọc truyện cho con bé nghe trước khi đưa nó lên giường ngủ không?

Tess không thể chịu đựng được cái khoảng cách đó nữa. J.T. là người đang giả vờ cứng rắn. Tess biết cô đã quá choáng ngợp, sợ hãi và gần như là tuyệt vọng. Cô cuộn tròn thân hình trần trụi của mình quanh lấy thân hình anh, mặc cho cô biết anh không hài lòng với kiểu tiếp xúc như thế.

Người anh cứng đờ. Nhưng cô vẫn tiếp tục ôm lấy anh, đè má của cô lên má của anh.

“Con bé đang bắt đầu nhớ lại rồi.” Đột nhiên, anh nói.

Tess lặng yên, rồi lặng lẽ vuốt những ngón tay dọc theo vai của anh một cách rất dễ chịu. “Anh sẽ giúp cô ấy.”

“Con bé bắt anh phải hứa không bao giờ được nhắc tới ông ta nữa.”

“Hãy cho cô ấy thời gian. Dù sớm hay muộn cô ấy cũng sẽ cần phải nói tới chuyện đó. Cô ấy sẽ tìm đến anh, và anh sẽ luôn sẵn sàng.”

“Rachel từng bảo với anh cần phải buông bỏ. Cô ấy bảo anh đã bầu vú quá chặt.”

“Có thể.”

“Anh đã đánh mất con bé rồi, Tess ạ. Em nên nhìn cái dáng vẻ ấy trong ánh mắt của con bé... Anh thậm chí còn không biết anh đã đánh mất con bé đến mức nào cho tới khi anh nhìn thấy những ký ức trong mắt của nó.”

“Suyt...”

Anh không nói gì suốt một lúc lâu. Rồi đột nhiên, anh xoay người, nằm ngửa mặt lên trên. Trong bóng tối, cô không thể nhìn thấy gương mặt của anh, nhưng những ngón tay của anh chạm nhẹ lên má cô.

“Đừng làm việc đó.”

“Em phải làm. Tất cả mọi người đã tham gia cuộc chiến, ngoại trừ em. Tất cả mọi người đã phải trả giá, ngoại trừ em.”

“VẬY ĐÓ LÀ LÚC MÀ EM SẼ CẢM THẤY HẠNH PHÚC SAO? KHI CUỐI CÙNG HẮN GIẾT ĐƯỢC EM?” Giọng nói của anh trở nên căng thẳng, những cơ bắp của anh căng cứng khi chạm vào.

Cô mở miệng ra, rồi khép lại. “Em không muốn nói đến chuyện này nữa.”

“VẬY Ể ANH NÓI. HÃY TRỐN ĐI, TESS. HÃY TRỐN VÀO MỘT KHÁCH SẠN NÀO ĐÓ Ở ARIZONA VÀ ANH SẼ GIẢ VỜ LÀ EM, Ở TRONG CĂN NHÀ.”

“Anh đang bị thương mà.”

Cơ bắp của anh thắt lại và cô biết cô vừa mới giáng một cú đánh không gì đong đếm được vào niềm kiêu hãnh đàn ông của anh. “Em không tin anh sao hả Tess?”

Cô áp má lên vai anh. Cô luồn những ngón tay lên lớp lông rậm rạp trên bụng anh. “Không thể nào chỉ có một mình anh, J.T. ạ.” Cô thì thầm. “Cố gắng cứu thế giới. Không ai có đủ sức mạnh lớn đến thế. Cả em và anh sẽ cùng ở trong căn nhà. Em sẽ làm mọi nử, còn anh sẵn sàng để tóm cổ con chuột đó.”

“Anh sẽ không để em chết trước mắt anh đâu.”

“Em sẽ không chết đâu.”

“Anh đã quá mệt mỏi khi chứng kiến họ chết trước mắt anh rồi.” Giọng anh khản đặc.

Cô kéo anh lại gần hơn. “Em yêu anh.” Cô thì thầm.

Không ai trong hai người họ nói gì thêm nữa.

Edith ngồi trong phòng khách nhà Martha, tay cầm chiếc tách bên trong là trà đen và nhìn theo cháu nội của Martha đang ngồi trên chiếc ghế sofa đọc sách, Martha ngồi bên cạnh cô bé.

Bên trong phòng khách cũng chẳng có gì nhiều. Chiếc ghế sofa cũ kĩ đã sờn chỉ, và có lẽ là được mua từ một cửa hàng Goodwill* nào đó. Cũng giống như một vài món đồ nội thất khác trong căn phòng, chiếc ghế sofa nhắc Edith nhớ tới những bộ quần áo mà Martha chọn mặc - cũ kĩ, được thu nhặt lại và không cùng bộ với nhau. Thậm chí, trên bốn bức tường còn chẳng có lấy nổi một bức tranh. Trước đây, Edith chưa bao giờ để ý đến

chuyện đó. Trong cả căn nhà này không có bất cứ một bức tranh hay một bức ảnh được đóng khung nào cả.

Edith buộc ánh mắt hướng trở lại về phía cô bé. Tên của cô bé là Stephanie, và cô bé trông có vẻ là một đứa trẻ ít nói và ủ rũ. Cô bé mặc một bộ áo ni dày và đội một chiếc mũ bóng chày che hết tóc và mắt. Gương mặt của cô bé khiến Edith cảm thấy hơi ngờ ngợ, như thể trước đây bà đã từng gặp qua Stephanie. Tất nhiên, thường thì những đứa bé trong mắt bà, đứa nào trông cũng hao hao giống đứa nào.

Bà tập trung ngắm nghía tách trà của mình trong lúc Stephanie tiếp tục đọc to câu chuyện *Cô bé Lọ Lem*.

Edith vừa mới tưởng tượng trong đầu hình ảnh của cỗ xe ngựa bằng bí ngô thì hơi lạnh quét qua hai cánh tay của bà.

Bà ngược mắt nhìn lên và ước gì bà đã không làm như vậy.

Các cô gái, rất nhiều các cô gái. Bà chưa bao giờ cùng lúc nhìn thấy nhiều cô gái đến thế. Ở đây, trong căn phòng khách này, hình dáng của những cô gái ấy rõ ràng quá, bà nghĩ bà có thể đưa tay ra và chạm vào họ. Tại sao Martha không thể trông thấy họ nhỉ? Tại sao Stephanie lại có thể kể câu chuyện những con chuột, bằng phép thuật thần kì, biến thành những người hầu khi mà có hàng chục những hình thù lừng lờ bao quanh lấy họ, trần truồng và đáng hổ thẹn như thế này nhỉ?

Ngực bà đau thắt, sức nặng bóp chặt lấy xương sườn của bà như một cái mỏ cặp. Bà mở miệng ra. Bà cố gắng hét lên với họ, bảo họ để cho bà yên; bà chỉ là một bà lão và bà không biết họ muốn gì.

Rồi bà nhận ra là không phải họ đang nhìn bà, không phải đang cầu xin bà bằng những đôi mắt đau đớn. Thay vào đó, họ đang chăm chăm nhìn

Martha và Stephanie, và nỗi đau đớn của họ rất rõ ràng và chân thật.

Edith đứng bật dậy. Bà làm đổ tách trà lên đùi, nhưng bà chẳng để ý đến vết bỏng do nước trà gây nên.

“Martha!” Bà hỗn hển nói. “Bà đang gặp nguy hiểm! Nguy hiểm cực kỳ, cực kỳ khủng khiếp!”

Stephanie ngừng đọc và nhìn Edith bằng đôi mắt màu xanh nước biển to tròn. Martha chậm chậm ngẩng đầu lên.

“Stephanie, làm ơn hãy vào phòng của cháu đi.”

Stephanie nhanh chóng đứng dậy, trông có vẻ thoải mái khi được rời đi. Rồi Martha quay sang Edith.

“Làm thế nào mà bà biết?”

“Tôi nhìn được một vài thứ.” Edith vội vã thừa nhận. Bà chưa bao giờ nói điều đó ra với ai. Nó khiến cho sức nặng trong lồng ngực bà biến mất. Bà tiếp tục nói, bạo dạn hơn. “Tôi nhìn thấy được những người đã chết.”

Hai mắt Martha tròn tròn. Edith chờ đợi để nhìn thấy sự sửng sốt, kinh hoàng, thậm chí là một vẻ mặt hơi có chút muốn lánh xa. Nhưng thay vào đó, ánh mắt của Martha lại trở nên sắc sảo và cực kỳ tò mò.

“Bà nhìn được người chết sao?”

“Phải.”

“Họ có nói chuyện với bà không?”

“Không, họ chỉ xuất hiện, nhìn khốn khổ lắm, như thể có điều gì đó họ cần tôi phải hiểu ấy.”

Martha vươn người ra phía trước và nắm lấy tay của Edith. Cái nắm tay của bà mạnh mẽ bất ngờ.

“Kể cho tôi nghe đi.” Bà thì thầm. “Kể cho tôi nghe tất cả đi.”

Trong phòng ngủ, Samantha không áp tai vào cánh cửa nữa. Cô bé đã được dạy cách gọi điện thoại đến số 911* và trình báo tên tuổi, địa chỉ và số điện thoại. Nhưng trong căn phòng này, cô bé không có điện thoại và cô bé cũng không còn biết địa chỉ và số điện thoại của mình là gì nữa. Cô bé không dám chắc mình cần phải làm gì vào lúc này.

Cuối cùng, cô bé tiến tới cái giường đã được bố trí cho mình cách đây mấy ngày.

Cô bé ngồi bên mép giường và vuốt ve mái tóc con búp bê. “Không sao đâu.” Cô nói với con búp bê của mình. Cô bé lại vỗ về con búp bê xinh xắn màu hồng thêm lần nữa. “Mẹ sẽ tới. Mẹ sẽ tới và mọi thứ rồi sẽ ổn thôi.”

#

HAI MƯƠI LĂM

Cảnh sát đang cố gắng bù đắp lại những sai lầm trong quá khứ. Giờ đây, các sĩ quan tham gia buổi họp tác chiến sẽ phải trình phù hiệu ở cửa vào. Tất cả chỉ huy của ba đội đặc nhiệm sẽ phải đứng bên cạnh lễ tân, đích thân xác nhận từng người. Với thủ tục như vậy, mất những bốn mươi lăm phút để họ tập hợp được đủ đội hình.

Tess ngồi ở phía trên cùng của căn phòng, J.T. ngồi bên cạnh cô. Marion ngồi ở phía cuối phòng và Tess vẫn đang cố tìm câu trả lời xem liệu khoảng cách đó có phải là cố ý hay không. Trong vòng hai mươi tư giờ qua, Tess và Marion đã tốn vô số thời gian thuyết phục Đặc vụ Quincy và Trung úy Houlihan cho đến khi họ đồng ý với kế hoạch của Tess. Tối hôm qua, Tess cảm thấy hoan hỉ; cuối cùng cũng làm được gì đó. Sáng hôm nay, cô xem tin tức, thêm một lần nữa nhìn thấy bức ảnh con gái của mình hiện lên trên màn hình, và cô bắt đầu cảm thấy hoảng sợ.

“Được rồi, tất cả mọi người.” Trung úy Houlihan nói.

“Nghe nào.”

Quincy bước vào trong phòng, trông rối bời, Houlihan quắc mắt cau có. Quincy liếc nhìn lại lần nữa, có vẻ bất ngờ, rồi thay vì tiến đến chỗ ngồi của mình ở phía trước, anh lập tức ngồi xuống bên cạnh Marion. Houlihan tiếp tục.

“Như các anh đã biết, chúng ta đã xây dựng một chiến lược mới để tóm được Jim Beckett. Ở hàng phía trên trong căn phòng này, chúng ta có vợ cũ của Beckett, Tess Williams, rất nhiều người trong số các anh đã biết cô ấy. Hai năm sáu tháng trước, cô ấy đã đồng ý ngồi đợi trong căn nhà của mình và chờ Jim Beckett quay lại. Chúng ta đã đồng ý bảo vệ cô ấy và vây bắt tên chồng. Chúng ta đã thực hiện thỏa thuận của mình không được trợn vện cho lắm. Giờ đây, cô ấy tình nguyện làm điều tương tự thêm một lần nữa, và thưa các anh, lần này chúng ta phải làm cho thật tốt.

“Trong căn phòng này, chúng ta chia làm ba đội. Tôi đã thông tin chi tiết tới chỉ huy của các anh, họ sẽ thông báo lại cụ thể cho các anh sau. Dưới đây là một số nội dung mà các anh cần biết ngay lúc này. Đội đặc nhiệm A sẽ tiếp tục tiến hành dò hỏi thông tin của Samantha Williams và Jim Beckett. Tôi biết đường dây nóng vẫn đang tiếp tục tiếp nhận được nhiều thông tin. Ngoài ra, như đã gợi ý, các anh có thể lần theo dấu vết về giá trị pháp lý từ các giấy tờ chứng tử của những thành viên trong gia đình Beckett. Các anh sẽ đổi từ ca tám tiếng sang ca mười hai tiếng...”

Có một vài tiếng kêu than mệt mỏi.

Houlihan không chút thương xót mà vẫn tiếp tục. “Phải đó, các anh, cuộc sống của các anh khốn nạn thế đấy. Tiếp theo, đội B và C nhận nhiệm vụ theo sát Tess Williams, và tất cả mọi người sẽ làm việc theo ca tám tiếng xoay vòng. Các anh sẽ có ba mục tiêu chính: Do thám và đảm bảo an toàn cho Williamstown, theo dõi căn nhà trú ẩn và duy trì khả năng cơ động khi có tấn công thật sự. Các sĩ quan sẽ triển khai làm việc theo cặp. Một số người sẽ đi tuần, những người khác sẽ theo dõi từ các xe ngựa trang. Chúng ta sẽ duy trì mười sĩ quan cùng làm việc một lúc, tất cả các ca trong ngày. FBI sẽ điều hành việc giám sát và ghi âm điện thoại. Ngoài ra, để hỗ trợ cho

các anh còn có đội SWAT. Chúng ta không thể yêu cầu họ tham gia cảnh giới toàn bộ thời gian, tuy nhiên họ đồng ý sẽ cho chúng ta ba tay súng bắn tia để đảm bảo an toàn cho khu vực mái nhà. Theo nội dung báo cáo mà các anh sẽ được đọc, đó là cách mà Jim Beckett lọt được vào nhà trong lần đầu tiên. Lần này, chúng ta sẽ không để cho hắn có được cơ hội tương tự như thế nữa.”

Một cánh tay ở đằng sau giờ lên. Đó là một thanh tra lớn tuổi đã làm việc cùng lực lượng đặc nhiệm hồi hai năm rưỡi trước. “Dù hết sức coi trọng, nhưng trung úy ạ, chúng ta không thể duy trì mãi như thế này được. Lần trước, chúng ta cũng bắt đầu với sự cảnh giác cực độ và sẵn sàng cực độ. Nhưng sáu tháng sau, chúng ta đã rút xuống chỉ còn hai người theo dõi căn nhà và không có sự hỗ trợ từ SWAT. Lần này sẽ có gì khác? Chúng ta có gánh nặng ngân sách, chúng ta chịu sự thúc ép từ trên. Và Beckett biết điều đó.”

Houlihan gật đầu. “Một câu hỏi hay. Chúng ta cũng có thể giải quyết nó ngay bây giờ. Đặc vụ Quincy...”

Houlihan bước sang bên và Quincy tiến lên phía trước của căn phòng. Anh không nhìn về phía J.T. hay Tess. Trong bộ vest màu xanh thẫm, anh trông điềm tĩnh và có vẻ xa cách. Tess đã nói chuyện với anh vô số lần; giờ đây, cũng như trước kia, mạng sống của họ lại quyện vào nhau vô cùng mật thiết. Nhưng anh vẫn từ chối gọi thẳng tên của cô, và hiếm khi anh nói chuyện với cô về một vấn đề gì khác ngoài công việc.

Công việc của anh đã dạy cho anh rất tốt về thái độ lãnh đạm. Những thứ khiến cô khiếp sợ lại là những thứ tầm thường với anh. Những câu hỏi mà cô cảm thấy là xâm phạm đời tư thì đơn thuần chỉ là công việc. Công việc đã đưa anh ra khỏi thế giới của những con người văn minh, và cô

không nghĩ là anh có thể tìm được đường quay trở lại nữa. Cô tôn trọng anh vô cùng và cả thường xuyên lo lắng cho anh.

Anh bắt đầu như tất cả mọi lần khác, không rào trước đón sau. “Chúng tôi không tin là chúng ta sẽ phải chờ đợi cuộc tấn công của Beckett quá lâu. Chúng tôi tin là hắn đang bắt đầu mất dần cơ chế phòng vệ tâm lý.”

“Nói tiếng gì hiểu được đi.” Trung úy Houlihan lẩm bẩm. “Chúng tôi đâu có bằng tiến sĩ đâu.”

“Jim Beckett đã bắt đầu suy sụp.” Quincy đáp cụt lủn.

Những tiếng rì rầm phản đối bắt đầu râm ran. Gã đó đã giết hại ba cảnh sát chỉ trong vòng hai mươi tư giờ. Điều đó không phù hợp với định nghĩa của họ về một người suy sụp.

Quincy giơ tay ra dấu im lặng. “Nghe tôi nói đã. Một kẻ tâm thần là một sinh vật phức tạp. Tuy nhiên theo rất nhiều cách, chúng ta có thể so sánh chúng với một đứa trẻ hư hỏng cá biệt.”

Lại tiếp tục là những tiếng xì xào. Quincy tiếp tục kiên nhẫn.

“Các anh đã nghe đoạn băng ghi âm rồi đấy. Các anh biết là Jim Beckett tự coi mình là một kẻ với khả năng kiểm soát chưa từng có trong tiền lệ. “Kỷ luật là chìa khóa”, đó là câu mà hắn rất thích nói. Tuy nhiên hắn đã nhầm. Hắn bị thôi thúc bởi một sự cưỡng bách mà thậm chí chính bản thân hắn cũng không giải thích nổi. Một mặt, hắn tự cho mình nằm ngoài mọi giới hạn của xã hội - đó là chứng loạn thần kinh mà hắn mắc phải. Nhưng mặt khác, ở sâu thẳm bên trong, cũng giống như bất cứ một con người nào, hắn có nhu cầu về những giới hạn. Khi hắn thành công trong việc giết người, hắn thậm chí đã bạo gan thử thêm nhiều trò mạo hiểm hơn. Không phải chỉ vì cái tôi của mình, mà còn bởi có một phần trong hắn muốn bị bắt.

Giống như một đứa trẻ, bắt đầu từ những cơn cú kinh nho nhỏ, chúng dần phát triển thành những tội ác be bé để tạo được sự chú ý với cha mẹ, Beckett sẽ tiến hành những vụ giết người ngày một mạo hiểm hơn nữa để tìm kiếm được cái giới hạn đó.

“Đó là yếu tố tâm lý trong cơ chế phòng vệ của hân. Các nghiên cứu cũng chỉ ra cả yếu tố sinh lý nữa, nhưng chúng tôi cũng không hiểu được phần này. Hành động giết người có vẻ như sẽ sản sinh ra các chất hóa học trong bộ não. Những kẻ giết người nói về cảm giác khoan khoái mà chúng có được tương tự như cơn phấn khích của những vận động viên chạy điền kinh. Trước một vụ giết người, chúng cảm thấy căng thẳng, tổn thương, bức bối. Sau khi ra tay xong, chúng cảm thấy thoải mái, bình tĩnh và yên lòng. Theo thời gian, khát khao, nhu cầu tìm kiếm cảm giác khoan khoái đó bắt đầu trở thành động cơ thôi thúc kẻ sát nhân. Chúng ta sẽ nhìn thấy những khoảng thời gian giữa các vụ giết hại bị thu ngắn lại, chu kỳ thời gian sẽ đi từ sáu tháng tới sáu ngày, và trong vụ án hiện tại của Jim Beckett, là sáu giờ đồng hồ.”

Cả căn phòng lặng thinh.

“Trong hầu hết các vụ án, những kẻ giết người có tổ chức sẽ bắt đầu thể hiện ngày một nhiều những đặc điểm mà chúng ta có thể liên hệ tới một kẻ nghiện. Tức là, chúng sẽ không còn điềm nhiên hay bình tĩnh được nữa. Sức khỏe về mặt thể chất yếu kém dần đi. Những chất hóa học sinh ra trong não và hoóc-môn adrenaline dâng trào liên tục sẽ cản trở khả năng hành động của chúng. Giống như những kẻ tiêm chích cocaine, chúng sẽ không ngủ được, bỏ ăn và không chú ý đến vấn đề vệ sinh cá nhân nữa. Thứ hai, những vụ giết người do chúng gây ra sẽ trở nên cầu thả và liều lĩnh, kẻ nghiện cần tìm cách cắt cơn. Chúng cũng sẽ trở nên tàn bạo hơn; kẻ giết người sẽ

chuyển từ những vụ giết người được dàn dựng cẩn trọng sang kiểu tấn công chớp nhoáng - đánh rồi bỏ chạy luôn. Thứ ba, việc sử dụng rượu cồn và thuốc phiện thông thường sẽ gia tăng khi kẻ giết người cần tìm đến một cách hưng phấn thay thế.

“Nói tóm lại, kẻ giết người sẽ trở nên khinh suất và dễ kích động. Chúng ta đã nhìn thấy khuôn mẫu chung ở Kemper, Dahmar, Bundy và rất nhiều những kẻ giết người khác. Và chúng ta đang nhìn thấy khuôn mẫu này ở Beckett. Thử để ý mà xem.”

Quincy vẫy tay và bóng đèn tối dần. Anh bật cái máy chiếu ở trên đầu và một dòng sự kiện sắp xếp theo thời gian hiện lên trên tường. Nó được đánh dấu bằng những đường màu đỏ, rồi sau đó là màu xanh nước biển. Những đường màu xanh nước biển nhấp nhô một cách không thể kiểm soát ở phía cuối của biểu đồ.

“Trước khi bị đưa vào tù, Beckett đã giết hại mười phụ nữ trong vòng mười sáu tháng. Số liệu này được thể hiện bằng những đường màu đỏ, bắt đầu từ thời điểm con gái hãm ra đời, và kết thúc tại thời điểm tám tháng trước khi hãm bị bắt. Những đường màu xanh nước biển thể hiện các hành vi của hãm sau thời gian ở tù. Tính đến nay, hãm đã giết hại sáu người trong vòng chưa đầy bốn tuần. Đầu tiên, hãm giết chết hai nhân viên quản ngục. Hãm đã yên ắng trong vòng ba tuần. Rồi đột ngột, trong vòng bốn ngày, bốn người đã thiệt mạng.

“Không phải tất cả những cái chết trên đây đều là cần thiết. Shelly Zane là tông phạm của hãm và đáng lẽ ra có thể tiếp tục trợ giúp hãm. Việc đột nhập vào căn nhà trú ẩn của hãm đáng lẽ ra đã được thực hiện với ít máu phải đổ hơn. Ban đầu, khuôn mẫu của hãm là mỗi mạng người đại diện cho một chữ cái. Ví dụ, hãm giết hại một người phụ nữ ở Clinton,

Massachusetts, để lấy chữ cái C. Giờ đây, hắn đang giết hại nhiều người tại cùng một địa điểm. Hai quân giáo ở Walpole để lấy chữ cái W. Cả Wilcox và Harrison cùng bị giết hại tại Springfield để lấy chữ cái S. Về cơ bản, hắn đang dần rơi vào trạng thái giết người quá khích một cách cực đoan.

“Ngoài ra, hắn đã không còn được ngủ nữa. Hãy để ý tới bốn ngày gần đây nhất và khoảng cách giữa các hiện trường vụ án. Đầu tiên, hắn giết hại Shelly Zane vào buổi sáng, vứt xác của cô ta ở Avon, Connecticut. Rồi hắn lái xe tới khu Springfield. Hắn bắt cóc, tra tấn và giết hại Wilcox sau đó tám tiếng. Giờ đây, chắc hắn đã phải lái xe tới nơi trú ẩn của mình, có thể là ở ngoài khu Springfield, bởi vì chúng ta đã lục tung toàn bộ vùng lân cận của khu vực này. Chắc chắn hắn đã phải đánh cắp bộ cảnh phục, mua đồ hóa trang. Rồi sau đó, hắn phải sắp xếp mọi thứ. Gọi điện thoại để che dấu vết, vân vân. Tiếp theo, hắn lái xe ngược trở về Springfield dưới danh nghĩa của Sĩ quan Travis. Vào lúc sáu giờ tối ngày hôm sau, hắn đã bất ngờ xuất hiện và bắn chết Harrison. Sau đó, hắn phải giữ cho mình tỉnh táo trong chiếc xe cảnh sát ngụy trang. Một giờ sáng, sau ba mươi sáu giờ đồng hồ không ngủ, hắn tấn công Difford. Rồi sau đó, hắn bắt cóc Sam. Cho đến lúc này, chắc hắn đã phải bỏ chạy suốt cả đêm. Hắn đang phải mang theo thi thể của Difford, và Difford thì không phải một người nhỏ con. Có thể hắn đã ngủ được một vài tiếng lúc buổi sáng khi Sam ngủ. Nhưng rất nhanh thôi, con gái của hắn sẽ dậy và hắn sẽ phải làm trò vui cho cô bé. Hắn đã trải qua bốn mươi tám giờ đồng hồ với thời gian được ngủ ở mức tối thiểu, và tối hôm đó, thay vì đi ngủ, hắn lại quay trở về hiện trường vụ án của Difford. Hắn tấn công cô Williams và anh Dillon, và hắn đã phải nhận một vết thương ở vai. Một lần nữa, hắn phải lái xe quay trở lại nơi trú ẩn, bị thương và đã trải qua năm mươi sáu giờ đồng hồ gần như không ngủ.

Rất sớm thôi, Samantha sẽ thức giấc, buộc hẳn phải thức thêm một ngày nữa.

“Hắn vẫn đang giữ thi thể của Difford, và hắn vẫn đang có một kế hoạch nào đó.”

Quincy nhìn sang Tess. “Tôi tin rằng tất cả đều nhằm cho mục đích hạ được cô, cô Williams ạ. Cơn cuồng giận của hắn đang tăng cao, ham muốn trong máu của hắn đã vượt quá khả năng kiểm soát của hắn. Nếu hắn có thể tìm được cô, hắn sẽ di chuyển. Ý tưởng sử dụng cô làm mồi nhử có khả năng là cách tốt nhất mà chúng ta có thể làm. Chắc chắn sẽ phải có một cuộc đối đầu, dù sớm hay muộn. Thế nên, tốt hơn cả là trong cuộc đối đầu này, chúng ta nên nắm đằng chuôi, thay vì để phần đó cho hắn.”

Cả căn phòng tiếp tục nín lặng. Tess cảm nhận được sự im ắng đó vang vọng bên trong cô. Cô chậm chậm gật đầu.

Đột nhiên, một tiếng điện thoại vang lên. Mọi người nhìn xung quanh, lắc đầu và bắn khoản. Một lát sau, họ nhận ra tiếng chuông điện thoại rõ ràng là phát ra từ phía cuối của căn phòng.

“Điện thoại của tôi.” Quincy lầm bầm. Cặp tài liệu của anh đang để ở chỗ đó. Anh gật đầu với Marion lúc này đang cầm điện thoại lên và trả lời cuộc gọi.

Cô cau mày, rồi dùng tay che ống nghe lại.

“Là Lawrence Talbert yêu cầu gặp Điều tra viên Quincy.”

Quincy cứng đờ người. Anh không nói gì cả, và rồi Tess đã hiểu. Là hắn. Đó là Jim. Ôi Chúa Trời tối cao, đó là Jim.

Đột nhiên, Quincy điên cuồng ra dấu và các cảnh sát tản ra khỏi chỗ ngồi của họ. Lần theo dấu cuộc gọi, lần theo dấu cuộc gọi, cô nhìn theo

khuôn hình miệng của họ đang thì thầm kêu lên.

Marion từ từ bước lên phía trước của căn phòng và đưa điện thoại cho Quincy. Khuôn mặt của cô bình tĩnh, kiềm chế. Những ngón tay của Tess bấu chặt lấy đùi J.T.

“A lô? Xin hỏi ai đang gọi đây? Chết tiệt, tao biết đó là mày.”

Ánh mắt của Quincy hướng về phía ô cửa sổ thông gió ở tít cao trên tường. “Không, chờ đã, tao không hiểu, hãy nói cho tao nghe thêm nữa đi. Tao không có công cụ...” Giọng của anh gấp gáp, như muốn phát điên. Những khớp ngón tay của anh đặt trên điện thoại trắng ửng. “Cho tao thêm một phút nữa đi. Tao cần tìm tua vít đã. Tao là đặc vụ chứ có phải người sửa chữa vặt đâu. Chờ đã, tao không nghe thấy mày nói. Nhắc lại đi được không? Có vẻ như có cái gì đó làm gián đoạn cuộc gọi...” Chết tiệt!” Quincy hét lên. Beckett đã cúp máy; và trong một phút hiếm hoi thể hiện ra mặt cơn phẫn nộ của mình, Quincy ném chiếc điện thoại về phía bên kia căn phòng. Nó đập mạnh vào bức tường ở góc xa và vỡ tung.

“Thằng chó chết, thằng chó chết.” Quincy lẩm bẩm. Anh gục xuống giữa hai đầu gối. Anh đang thở gấp, như thể vừa mới tham gia một cuộc chạy đua đường dài. Mồ hôi đọng thành giọt trên khuôn mặt anh.

Anh chậm chậm ngẩng đầu dậy và quan sát những gương mặt đang chăm chú nhìn anh ở đằng sau. Rồi anh quay về phía cửa thông gió.

“Có ai đó lấy cho tôi cái tua vít đi được chứ.”

Không ai cử động. Họ chỉ nhìn chăm chăm vào ô cửa ở phía trên cao. Tess cảm thấy cơn kích động đang sôi sục trong cổ họng cô. Chẳng có nơi nào là an toàn. Chẳng có nơi nào có thể mãi mãi là một nơi không thể động tới. Jim đi tới bất cứ nơi đâu. Hắn làm vậy bắn tất cả mọi thứ, như một thứ

bệnh hạch. Cô cảm nhận được sự vấy bẩn ở ngay trong chính bản thân mình, rất rất sâu bên trong. Cô hiểu ra rằng, cũng giống như Quincy, cô đã đi rất rất xa, qua khỏi giới hạn của thế giới văn minh và cô sẽ không bao giờ tìm được đường quay về nữa.

“Nhìn anh đi.” J.T. đang đứng trước mặt cô. Anh đã đứng dậy, và lúc này đây, hai bàn tay của anh nắm lấy hai vai cô. Cô cố gắng ngược mắt nhìn lên và bắt gặp đôi mắt cứng rắn, tối sẫm của anh đang nhìn chăm chăm vào cô. “Đi nào. Anh muốn em đi ra khỏi căn phòng này.”

Đã có ai đó đưa cho Quincy một con dao đa dụng bỏ túi cùng với một cái tua vít. Anh đứng lên một chiếc ghế ngay trước ô cửa.

“Không.” Tess nói với J.T.

“Chết tiệt, đừng buộc mình vào chuyện này nữa. Đó là điều mà hăn muốn.”

“Em không thể rời đi được.”

“Tess, chết tiệt...”

“Lỡ như... đó là Sam thì sao?” Giọng của cô nghe mới khản đặc làm sao, đến cô còn chẳng nhận ra điều đó. Cô vẫn chưa nhận ra nỗi sợ hãi thực sự của mình cho đến khi cô nói nó ra thành tiếng. Giờ đây, tiếng gió thổi vù vù tràn ngập trong tai cô và cô nghĩ có lẽ cô sẽ ngất mất.

Ô cửa được tháo ra. Cô vẫn tiếp tục ngồi nguyên tại đó, chết sững.

“Nhìn vào anh đi Tess. Nhìn vào anh đi.”

Mùi ập đến mũi của cô đầu tiên. Cô bịt miệng. Những chấm trắng hiện ra trước mắt cô. Rồi sau đó là những giọt nước mắt trên má cô.

Lờ mờ, cô nghe thấy tiếng Quincy nói. “Ừm... chúng ta đã tìm được đầu của Trung úy Difford.”

Một trong số các cảnh sát dẫn họ đi tới căn phòng chính. J.T. rời đi để lấy cà phê cho cả hai. Tess vẫn tiếp tục đứng im ở chính giữa căn phòng, để cho những âm thanh của tiếng người nói chuyện và tiếng kêu chói tai của chuông điện thoại chìm dần sau lưng cô.

Căn phòng có trần nhà rất cao và không có nhiều cửa sổ. Chắc hẳn nơi này đã từng có những vách ngăn để chia thành các ô làm việc nhỏ, nhưng giờ đây, chúng đã được tháo đi hết và thay thế bằng những bàn làm việc dài. Các nhân viên ngồi sát nhau trước bảng điều khiển máy tính, tiếp nhận cuộc gọi qua đường dây nóng và thoăn thoắt ghi chép lại các nội dung ghi chú. Điện thoại không ngừng đổ chuông.

Đã có ai đó đã dán các bức hình đen trắng của Samantha lên tường. Khuôn mặt đang mỉm cười trong sáng của cô bé được treo khắp phòng và nhắc cho họ nhớ tại sao họ lại có mặt ở đó, và điều gì đang khiến cho họ phải trải qua những giờ dài làm những việc mà họ đang làm.

Tess muốn chạm tay vào những bức ảnh, vuốt ve những ngón tay của cô lên đôi má mờ mờ đó, như thể điều ấy có thể mang con gái trở về với cô.

Thật kỳ cục khi đứng giữa mọi người đang làm việc và chẳng biết phải làm gì. Lúc trước, Tess đã từng nghĩ tất cả những điều này là tập trung vào cô. Nhưng giờ cô đã hiểu rõ hơn. Nếu ngay ngày mai, cô không còn tồn tại trên cõi đời này nữa, thì Jim sẽ vẫn tiếp tục giết người và các nhân viên thi hành pháp luật sẽ vẫn phải xới tung tất cả, cố tìm cách bắt được hắn.

J.T. quay trở lại và dúi vào tay cô một cốc cà phê còn ấm. Quincy đang tiến tới cùng Marion.

“Tại sao chúng ta không vào một trong số các phòng thẩm vấn đi nhỉ.” Quincy gợi ý. “Trung úy Houlihan sẽ gặp chúng ta ngay thôi.”

Anh đưa họ đi vào một căn phòng nhỏ ở phía sau, trong đó có gương hai chiều. Trong căn phòng chỉ có một cái bàn tròn và hai chiếc ghế gấp bằng kim loại. Lắm bầm xin lỗi xong, anh rời đi để tìm thêm ba chiếc ghế nữa.

“Em vẫn chống đỡ được chứ?” J.T. hỏi.

Cô nhấp một ngụm cà phê trước khi trả lời. “Vẫn ổn như kỳ vọng.”

“Hắn làm như thế chỉ để rung cây dọa khi thôi.”

“Vậy thì hắn rất giỏi rung cây dọa khi đấy.”

Anh đứng lại gần. Cô biết anh đang chờ để nhìn thấy những gì mà cô muốn. Cô có cần phải vòng hai cánh tay quăn lầy anh không nhỉ? Hoặc có thể là áp má lên vai anh. Cô đã nghĩ đến chuyện đó, nhưng cô không nghĩ anh có thể mang lại cho cô bất kỳ sự an ủi nào để có thể xóa bỏ được hình ảnh cái đầu của Difford bị cắt tàn bạo ra khỏi tâm trí cô.

Sẽ ổn thôi, cô gái. Ta sẽ chăm sóc cho Sam. Houlihan và Quincy sẽ bắt Beckett. Sẽ ổn thôi, cô gái.

Quincy mang ghế quay trở lại và tất cả họ cùng ngồi xuống. Một lát sau, Trung úy Houlihan đến và ngồi cùng với họ. Khuôn mặt anh vẫn còn xây xẩm và trán anh thì hằn lên những đường nhăn nheo vì buồn bực, giận dữ và đau đớn.

“Không có máu.” Anh nói, không lời mở đầu. “Đầu bị cắt ngay sau khi chết, được bảo quản đông lạnh để làm chậm quá trình phân hủy, rồi bỏ lại trong đường thông gió. Đường thông gió có thể tiếp cận từ mái. Thằng chó ấy chắc hẳn đã bò vào trong đó lúc buổi sáng khi chúng ta vẫn còn đang ở hiện trường vụ án và để lại món quà nhỏ của hắn.” Sau khi nói xong, anh đưa mắt nhìn sang phía Tess và Marion. “Xin lỗi.” Anh lắm bầm.

“Không sao đâu.” Tess nói trong lúc nắm tay của cô để trên cốc cà phê càng siết thêm chặt. “Tôi đã quen với những cuộc nói chuyện như vậy rồi.”

“Làm sao hân có được số điện thoại di động của đặc vụ Quincy vậy?” Marion sốt sắng khẳng định rằng cô cũng là một phần của lực lượng thực thi pháp luật và không phải là một người phụ nữ yếu đuối chỉ biết đứng nhìn. “Chắc chắn là số điện thoại của anh không được công khai chứ.”

“Difford có số tôi.” Quincy nói. “Wilcox nữa. Beckett hoặc đã tìm được số điện thoại trên người họ hoặc yêu cầu họ cho số.”

Câu nói đó khiến tất cả mọi người trong căn phòng hình dung ra cách mà hân “yêu cầu” để có được thông tin, và tất cả họ đều xê dịch trên ghế ngồi một cách cực kỳ thiếu thoải mái. Tess phát hiện ra cô lại đang nhìn về phía J.T. Ánh mắt của anh thì đang nhìn chăm chăm vào bức tường ở phía đằng xa, nhưng cô có thể nhìn thấy rằng anh đang nghiêng chặt. Anh không lo lắng cho bản thân mình, đó không phải bản tính của anh. Nhưng cô hình dung ra có thể anh đang tưởng tượng ra rất rõ ràng hình ảnh khi Jim Beckett tấn công cô hoặc Marion. Cô đã góp phần tạo ra nỗi khiếp sợ trong thế giới của anh. Điều đó rõ ràng là vô cùng bất công với anh.

“Tại sao lại chỉ có mỗi cái đầu?” Một lát sau, cô hỏi.

“Tôi không biết.” Quincy đáp.

“Thủ đoạn để hù dọa.” J.T. nói. “Làm suy sụp nhuệ khí của mọi người.”

Quincy cau mày nhưng không phản bác lại. Rõ ràng là người đặc vụ thận trọng không mấy đón nhận ý kiến của một tay lính đánh thuê.

“Hân vẫn đang giữ thi thể của Difford.” Marion nêu ý kiến.

“Có thể.” Quincy nhún vai. “Chưa có ai kiểm tra cốp xe của họ cả.”

Tất cả họ lặng im, bầu không khí trong phòng trở nên nặng nề và căng thẳng.

“Anh có nghĩ là anh cũng nên có người bảo vệ không?” Tess nhỏ nhẹ lên tiếng. “Anh vẫn luôn nói rằng tôi là mục tiêu, nhưng cho đến lúc này, hắn tập trung hầu hết vào những người tham gia vây bắt hắn lúc trước. Đó là tôi, Difford, và anh đấy, Quincy ạ.”

“Việc này cũng đáng lưu tâm đấy.”

“Lỡ như hắn lợi dụng căn nhà trú ẩn như một mưu kế thì sao? Cảnh sát đang bận canh chừng tôi trong căn nhà đó, và thế là hắn sẽ tranh thủ cơ hội để hạ anh. Đó là việc mà hắn sẽ làm.”

“Chắc chắn rồi.” Quincy gõ gõ những đầu ngón tay lên mặt bàn. “Tôi sẽ ở trong xe giám sát cùng với Trung úy Houlihan trong suốt thời gian canh chừng. Họ có thể bảo vệ cho tôi.”

“Những tay súng bắn tia thì sao?” J.T. đặt câu hỏi. “Ba người chẳng thấm gì với cả một thị trấn.”

“Williamstown rất nhỏ.” Trung úy Houlihan xen vào. “Anh có thể đi từ đầu đến cuối thị trấn chỉ trong vòng hai mươi phút. Về cơ bản, thị trấn này là tập hợp của một loạt những tòa nhà cũ kỹ tạo thành Đại học Williams, cùng với một vài cửa hàng mặt tiền kiểu cổ dành cho khách du lịch. Nhà của Tess nằm trên phố Elm, cách con phố Main mười phút. Cả khu nhà đó là một dãy nhà liền kề cũ kỹ đã được sửa chữa lại. Chúng tôi sẽ bố trí lính bắn tia ở các góc nhà, bao quát được toàn bộ khu vực trên không của con phố.”

“Vậy là một góc sẽ không được bao quát đến.”

“Đúng vậy, nhưng tầm nhìn khá là tốt. Chúng tôi sẽ bố trí một người ở chính giữa tòa nhà góc bên phải và hai người khác ở các góc bên trái, tạo thành một hình tam giác xung quanh căn nhà của Tess. Như vậy sẽ có thể đảm bảo an toàn cho phần trên mái.”

“Còn các cảnh sát làm nhiệm vụ thì sao?” J.T. vẫn khẳng định tỏ ra nghi ngờ. Rõ ràng là anh chẳng đánh giá cao lắm vai trò của cảnh sát hay nỗ lực của họ.

“Chúng tôi sẽ có một xe giám sát chính, hai xe ô tô nguy trang, và ba đội cảnh sát đi tuần xung quanh thị trấn. Khu vực này là khuôn viên trường đại học với rất nhiều sinh viên trẻ cả nam và nữ. Chúng tôi sẽ cảnh báo tất cả mọi người về mối nguy hiểm và duy trì sự hiện diện dày đặc của cảnh sát trong toàn bộ khuôn viên. Hệ thống an ninh của Đại học Williams và cảnh sát khu vực cũng sẽ hỗ trợ thêm cho lực lượng tuần tra thường xuyên.”

“Ừm. Xe giám sát đậu ngay bên ngoài căn nhà không phải hơi quá lộ liễu sao?”

“Nó sẽ không đậu trên phố Elm. Tất cả các con phố Arnold, Hall, Maple và Linden đều giao nhau. Chúng tôi sẽ chọn một trong số những con phố này để làm điểm bắt đầu và di chuyển vòng quanh chúng.”

“Vì sao các anh lại chắc chắn là hắn sẽ tới?” Marion đặt câu hỏi, không nhằm chính xác vào ai. “Đó là cách mà các anh đã bắt được hắn lần đầu tiên, vậy nên hắn biết việc đó rất mạo hiểm. Thứ hai là, nó không phù hợp với khuôn mẫu của hắn. JIM BECKETT WAS HERE* hoặc JIM BECKETT WAS NUMBER ONE* còn có lý. JIM BECKETT WAS W*? Tôi không thấy có gì thích hợp cả.”

“Hắn sẽ đến.” Tess nói.

“Bởi vì hăn đang dần suy kiệt sao?”

“Bởi vì hăn luôn luôn kết thúc những gì mà hăn bắt đầu.” Tess lẩm bẩm.
“Lúc nào cũng vậy.”

Marion tựa người ra sau. “Tôi đoán tôi không thể hiểu được kiểu giận dữ đó.”

“Cô không thể đâu.” Quincy lên tiếng. “Vì cô là phụ nữ mà.”

Khi Marion đang định cãi lại, Quincy mệt mỏi đưa tay xua xua. “Tôi đang nói về các con số, không phải là theo định kiến mù quáng. Hầu hết những kẻ giết người hàng loạt là nam giới. Có thể một phần là do hoóc-môn, nhưng chắc chắn nó còn liên quan đến hành vi ứng xử nữa. Khi đàn ông giận dữ, họ được dạy là phải xả bực tức vào người khác. Khi phụ nữ giận dữ, họ được dạy là tự thu mình lại. Nói một cách đơn giản, nếu mẹ của cô giày vò cô, cô sẽ biến thành một kẻ nghiện rượu hoặc mắc phải chứng biếng ăn tâm lý hoặc có nguy cơ tự sát. Cô sẽ không trở thành kẻ giết người.”

Ánh mắt của anh hướng sang phía Tess. Anh đang nói đến những điều rất thực tế.

“Beckett sẽ tới, cô Williams ạ. Và khi hăn tới, đó sẽ là một cuộc chạm trán đẫm máu.”

Marion chờ cho anh trai của cô và Tess quay trở về đến nhà nghỉ của họ trước khi cô bắt tay vào công việc của mình. Lúc đó là đã quá sáu giờ, nhưng không khí làm việc trong phòng tác chiến vẫn không hề có dấu hiệu chậm lại. Điện thoại vẫn không ngừng đổ chuông, các nhân viên vẫn tiếp tục trả lời điện thoại. Trung úy Houlihan vừa nhai rau rầu những viên thuốc

dạ dày Turns vừa quất tháo một cậu cảnh sát trẻ nào đó. Không khí trong tòa nhà vô cùng ảm đạm.

Cô tiếp tục bước đi, tìm một phòng thẩm vấn trống hoặc một góc nào đó không ai nhớ tới. Chưa tìm được chỗ nào thì cô va phải Sĩ quan Louis, một đứa trẻ với mái tóc rối bù như rơm nhìn trông khá là giống nhân vật Richie Cunningham. Cậu ta thoáng thấy cô bước tới, cứng đờ người và trông rõ là đang nuốt nước bọt.

Sớm hôm nay, cô đã va phải cậu ta một lần. Có thể một ngày nào đó, cậu ta sẽ trở thành một cảnh sát giỏi, nhưng cá nhân cô thì nghĩ trông cậu ta chẳng khác gì một con sứa không xương. Đối lại, cậu ta có vẻ nhìn cô như một phiên bản con người của một con nhện góa phụ đen, đang chờ đợi để quyến rũ cậu, bắt cậu trả lời các câu hỏi của cô, và chính lúc cậu đáp lại những câu hỏi, cô sẽ bình tĩnh cắn đứt đầu cậu ta để kết thúc việc giao phối.

“Tôi đang tìm Đặc vụ Quincy.”

Sĩ quan Louis không thốt nên lời. Cậu ta tựa lưng vào sát tường, và chỉ xuống hướng hành lang. Vừa lắc đầu, cô vừa đi ngang qua cậu ta. Tiếng thở phào nhẹ nhõm của cậu ta nghe rõ mồn một.

Cô tìm được Quincy đang ngồi một mình trong khoảng không gian nhỏ của riêng anh, vây xung quanh là các bức ảnh chụp hiện trường vụ án. Anh không ngược mắt lên nhìn cô ngay tức khắc. Cô nhận cơ hội đó liếc nhìn những bức ảnh màu. Chúng có vẻ không phải là các bức ảnh trong hồ sơ vụ án của Jim Beckett. Hầu hết các nạn nhân trong số những bức ảnh này là các phụ nữ trung tuổi. Họ bị cắt chém một cách tàn bạo bằng một con dao có răng cưa.

Quincy lật xem từng bức ảnh một, như thể anh đang xáo một bộ bài. Một hồi sau, anh thở dài, lắc đầu và cuối cùng đặt chúng xuống, rõ ràng là

không tìm ra được những gì mà anh đang cố tìm.

“Lại một vụ khác sao, thưa sếp?” Cô hỏi một cách kính trọng. Cô tự động đứng theo dáng đứng của một học viên mới, hai chân mở rộng, vai vươn thẳng, hai tay để đằng sau lưng.

“Santa Cruz.” Anh thì thầm, ánh mắt của anh vẫn ở nguyên trên các bức ảnh. “Cô có tin được không, trong cùng một thời điểm, Santa Cruz đã biến thành thủ phủ của những tên giết người hàng loạt trên khắp thế giới với ba kẻ thủ ác đang cùng hoạt động? Và giờ đây, chúng ta lại đang có thêm một kẻ nữa. Nó khiến cô tự hỏi không biết có gì đang lẫn khuất trong đó không.”

Anh đẩy ghế bước ra khỏi cái bàn ọp ẹp. Marion có thể nhìn thấy sự mệt mỏi hằn sâu trên gương mặt anh. Tay anh day day đằng sau gáy.

“Còn cô ấy thì sao?” Marion hỏi, đột nhiên, cô cảm thấy mất hết can đảm, không dám nói ra mục đích thực sự khi tìm đến anh. Cô ra dấu chỉ về phía bức chân dung được đóng khung chụp một người phụ nữ tóc nâu đang mỉm cười.

“Ồ, cô ấy hả? Vợ tôi. Ý tôi là vợ cũ của tôi.” Anh mỉm cười đầy buồn bã. “Việc ly hôn xong xuôi cách đây vài tuần. Tôi nghĩ chắc là tôi vẫn đang thích nghi dần. Lúc nào tôi cũng mang theo ảnh của cô ấy trong các chuyến đi, cô biết đấy. Đặt nó ở từng căn phòng trong các nhà nghỉ rẻ tiền và mọi trụ sở cảnh sát nóng bức trên khắp đất nước này. Giờ đây, tôi phát hiện ra tôi chẳng thể làm việc mà không có nó. Ngớ ngẩn lắm, phải không?”

Marion nhích người, thậm chí càng cảm thấy bối rối hơn khi hiểu sâu thêm về chi tiết cá nhân này. “Không hẳn, thưa sếp. Tôi... ừm, chồng tôi và tôi gần đây cũng mới chia tay nhau. Sau mười năm. Cũng phải thích nghi nhiều lắm.”

“Thật khó để duy trì cuộc hôn nhân và vẫn là một đặc vụ.”

“Đó là điều mà tất cả mọi người đều nói tới.”

Anh mỉm cười. “Đó là một quan điểm rập khuôn, phải vậy không?”

“Tôi không biết nữa, sếp ạ.”

Họ trở nên im lặng, nhưng cả hai đều cảm thấy bồn chồn vô cùng. “Tôi có thể giúp gì được cho cô, hả đặc vụ?” Quincy nhanh nhẹn hỏi.

“Tôi... tôi muốn nói chuyện với anh về vai trò của tôi trong vụ án này.”

“Vai trò của cô sao? Cô thậm chí còn không phải một thành viên chính thức trong vụ án này, đặc vụ ạ. Cho đến lúc này, sự tham gia của cô trong vụ án này là do tình hình đưa tới chứ đây không phải là nhiệm vụ được chỉ định.”

“Tôi hiểu. Tôi muốn thay đổi điều đó nếu có thể. Tôi đã có hứng thú với kiểu công việc này từ lâu lắm rồi.”

“Tôi đã xem hồ sơ của cô.”

Marion kiên nhẫn chờ đợi.

“Cô có một hồ sơ khá tốt. Có vẻ như đôi lúc cô tương đối cứng nhắc, nhưng cô có một cái đầu lạnh và có khả năng phân tích trên mức trung bình.”

“Cảm ơn sếp.”

“Nhưng theo như những gì mà tôi có thể kết luận, kinh nghiệm của cô chủ yếu là liên quan đến các tội phạm trí thức, hầu hết là các vụ lừa đảo ngân hàng.”

“Cũng có một số vụ giết người nữa.” Cô xen ngang. “Khi các thỏa thuận không được như ý, hoặc người cung cấp thông tin bị phát hiện, đại

loại như thế.”

“Nhưng chúng lúc nào cũng có liên hệ tới một vụ lừa đảo.”

“Chết người là chết người, thưa sếp. Chúng có liên hệ với công việc của chúng tôi, chúng tôi được giao thẩm quyền với các hiện trường vụ án, và chúng tôi phải tìm ra kẻ nào đã giết họ.”

“Đơn vị Hỗ trợ Điều tra thì khác, đặc vụ ạ. Đó là tất cả những gì mà chúng tôi làm. Một cảnh sát thông thường có thể sẽ gặp hai hoặc ba vụ giết người tàn bạo một năm. Họ có thể sẽ gặp phải một kẻ giết người hàng loạt duy nhất trong toàn bộ sự nghiệp của mình.” Quincy ra hiệu vào những bức ảnh trải đầy trên mặt bàn. “Đây là tất cả những gì mà tôi gặp. Một trăm năm mươi vụ án giết hại, cưỡng hiếp, lạm dụng tình dục trẻ nhỏ, và bắt cóc. Hết ngày này qua ngày khác, tôi chỉ giải quyết những vụ cực đoan như thế này. Trên đường, trong văn phòng, chỉ vậy thôi.”

“Tôi hiểu.”

“Sẽ là nói dối nếu tôi nói rằng những vụ án này sẽ không làm cô thấy kinh tởm.”

Cô ngẩng cao cằm. “Tôi nghĩ tôi có thể chịu đựng được, thưa sếp.”

“Tôi không nghĩ cô biết những điều mà cô sẽ phải chịu đựng là cái gì đâu.”

“Có phải lý do là vì tôi là một phụ nữ không?”

“Đừng sĩ nhục tôi, đặc vụ.” Giọng của anh thể hiện rõ ràng ý cảnh cáo. Nhưng kể cả thế, cô vẫn khẳng khái giữ nguyên ý kiến của mình.

“Anh nói đến các số liệu, thưa sếp. Được rồi, số liệu của Cục cho thấy rằng các đặc vụ nữ được chỉ định đảm nhận các vụ án liên quan đến tội phạm trí thức với số lượng nhiều bất hợp lý so với các vụ giết người.”

“Đó là Cục. Còn chúng tôi có các nhân viên chuyên lập hồ sơ tội phạm là nữ ở Đơn vị Hỗ trợ Điều tra - và họ rất tài năng. Và cô không phải là họ, đặc vụ ạ. Họ phải trả giá rất lớn. Họ làm việc như những cảnh sát, nhân viên pháp y hoặc nhà tội phạm học. Tất cả họ đều phải tham gia vào những trải nghiệm căng thẳng trong việc xử lý các vụ án giết người. Nếu cô thực sự nghiêm túc về việc tham gia Đơn vị Hỗ trợ Điều tra, hãy trò chuyện với người chỉ huy của cô về việc xin tham gia một số vụ án khác. Hãy chứng minh bản thân mình trong ao nhỏ trước khi bước ra biển lớn.”

“Ngay bây giờ đây, tôi đang có cơ hội đó.” Giọng của cô vẫn đều đều, nhưng đôi mắt của cô thì bùng cháy. Cô đang bị áp đặt và cô ghét điều đó. Đôi lúc, cô cảm thấy dường như cả cuộc đời cô đều bị áp đặt và xem nhẹ bởi những người đàn ông mà đáng lý ra họ nên là người hiểu cô rõ hơn. Những người đáng lẽ ra nên tin tưởng cô nhiều hơn.

“Tôi có một vài ý kiến.” Cô khẳng khái nói tiếp.

“Đặc vụ...”

“Hãy nghe tôi nói hết. Tôi đã xem hồ sơ của Jim Beckett. Tôi đã nói chuyện rất chi tiết với Tess Williams. Tôi nghĩ điều này rất rõ ràng. Tôi nghĩ nó vô cùng rõ ràng. Jim Beckett chắc chắn có một kẻ tòng phạm. Anh đã nói rằng hắn không thể ở một mình quá lâu mà không có sự bầu bạn của nữ giới. Tess cũng nói rằng hắn hấp dẫn và quyến rũ phụ nữ như một sở thích. Tôi nghĩ có một kẻ nào đó đã giúp đỡ hắn trong tất cả mọi việc, một kẻ nào đó hai năm rưỡi trước đây đã giúp hắn, trong lần đầu tiên hắn biến mất. Và tôi nghĩ có lẽ tôi biết làm cách nào để tìm ra kẻ đó.”

Quincy có vẻ nghi ngờ, nhưng anh không ngắt lời cô.

Cô tiếp tục trình bày trước khi đánh mất sự can đảm. “Hãy thử giả định trong giây lát rằng người phụ nữ đó không phải là một người lạ ngẫu nhiên mà là một ai đó hẳn đã quen biết được một thời gian. Điều đó có nghĩa là hẳn cần phải duy trì mối quan hệ đó kể cả khi hẳn đang ở trong tù.”

“Shelly Zane là người tới thăm duy nhất được ghi chép lại.”

“Phải, nhưng còn những người gọi điện thoại đến thì sao? Tôi đã xác minh lại với Walpole. Beckett là một tù nhân kiểu mẫu. Hẳn chưa từng bị ghi phiếu phạt do vi phạm kỷ luật, và là một tù nhân ngoan ngoãn, tuyệt đối “không phiếu phạt”, hẳn được cho phép gọi điện thoại bốn lần mỗi tháng, mỗi cuộc gọi có thể lên tới ba mươi phút.”

“Tôi biết, đặc vụ ạ. Và chắc hẳn cô cũng đã tìm hiểu được từ Walpole rằng những cuộc gọi này đều được giám sát. Tù nhân bắt buộc phải liệt kê hết các số điện thoại để được an ninh xác nhận trước. Họ thậm chí còn không được phép bấm số. Quản giáo sẽ mang điện thoại xuống phòng giam, nối dây, bấm số cuộc gọi và rồi đưa điện thoại qua cửa sổ cho tù nhân gọi. Họ sẽ nhập một dãy mã số an ninh gồm bốn chữ số để kết nối cuộc gọi tới bất cứ một số điện thoại nào, thế nên phạm nhân sẽ không thể lén lút tìm cách cúp máy và gọi đến một số điện thoại khác. Nếu có bất cứ dấu hiệu nào của việc thử gọi một số thứ hai, điện thoại sẽ tự động ngắt kết nối. Hệ thống quản lý này khá là cứng nhắc, và chúng tôi đã kiểm tra các số điện thoại của Beckett. Hẳn gọi điện cho Shelly Zane khoảng hai lần mỗi tháng và những cuộc gọi khác là cho luật sư của hẳn.”

“Tôi biết, thưa sếp.” Marion ép mình nói thật từ tốn. “Tôi đã cân nhắc đến vấn đề đó. Tôi biết thực hiện thêm cuộc gọi sẽ khiến cho điện thoại mất liên lạc, nhưng còn chuyển tiếp cuộc gọi thì sao?”

“Ai sẽ là người chuyển tiếp cuộc gọi cho một tên tù nhân?”

“Shelly Zane.”

Quincy yên lặng trong giây lát. Rồi anh chớp mắt. “Tôi không biết liệu Zane có sử dụng dịch vụ chuyển tiếp cuộc gọi không nữa.”

“Cô ta có đấy. Tôi đã kiểm tra rồi. Cô ta dùng nó rất nhiều. Trong vòng hai năm vừa qua, các cuộc gọi đã được chuyển tiếp tới hai trăm bốn mươi bảy số điện thoại khác nhau. Tôi đã tổng hợp một danh sách.”

Quincy chậm chậm gật đầu. “Chúng ta nên kiểm tra lại việc này. Chúng ta có thể yêu cầu Houlihan lệnh cho đội A bắt đầu ngay bây giờ. Chúng có thể mang đến cho chúng ta một vài gợi mở hay.”

“Cảm ơn sếp.”

“Cô có thể ngồi trong xe giám sát cùng Houlihan và tôi.” Đột nhiên anh nói. “Nếu có hành động xảy ra, cô sẽ theo dõi được.”

“Hỗ trợ cho đội A thì sao ạ?”

“Như thế sẽ là xâm phạm vào quyền của người chỉ huy đội đó, đặc vụ ạ. Đó là điều đầu tiên mà cô phải học ở các vụ điều tra thẩm quyền chéo - không được xâm phạm vào quyền của lực lượng thi hành luật pháp địa phương.”

Marion hiểu ngay được bài giảng khi cô nghe thấy điều đó. “Tôi sẽ ngồi trong xe. Cảm ơn sếp.”

“Vậy thỏa thuận xong nhé. Có thể cô sẽ không đồng tình, nhưng kể cả khi được mời tham gia giám sát trong một vụ án như thế này thì đó cũng đã là một trách nhiệm vô cùng to lớn. Đừng đánh mất nó.”

Giọng của anh cộc lốc và có chút bất đắc dĩ. Sự chú ý của anh đã quay trở lại chồng ảnh gốm ghiếc và rõ ràng là anh không muốn nói chuyện với cô thêm nữa.

Cô gật đầu một cái và rời đi. Cổ họng cô nghẹn lại vì thất vọng. Cô đã muốn nhiều hơn thế. Thêm một vài lời khen ngợi cho ý kiến của mình, được tham gia nhiều hơn vào thế giới của những tội ác tàn bạo vốn do nam giới thống trị. Được thừa nhận nhiều hơn rằng cô thông minh, có hiểu biết và giàu năng lực. Thay vào đó, cô lại bị coi thường chẳng khác gì một tay lính mới, và rồi được ném cho một khúc xương để khỏi càu nhàu thêm nữa.

Cô nghĩ Quincy đã lầm. Cô có những quan điểm riêng của mình, những ý nghĩ của riêng cô. Và đột nhiên, cô cảm thấy chán ngán khi phải dành cả cuộc đời mình để chơi theo luật chơi của những người khác.

Cơ hội không được trao vào tay. Cơ hội là phải được tạo ra.

Cô biết làm thế nào để tạo ra những cơ hội cho chính mình.

Điện thoại trong phòng nhà nghỉ đổ chuông. Tess vồ lấy ống nghe.

“A lô?” Giọng cô tràn trề hy vọng. Trung úy Houlihan đã nói là sẽ gọi điện thoại cho cô nếu họ tìm ra được bất cứ thông tin gì về Sam. Tess đã nhìn chăm chăm vào điện thoại trong suốt hai giờ đồng hồ vừa qua, khi mặt trời đã lặn xuống, và căn phòng trở nên tối tăm, cô và J.T. đã quá mức kiệt sức đến nỗi còn chẳng thể đứng dậy bật đèn.

“Ồ, xin chào, Marion.” Hai vai của cô hạ xuống. “Không, ở đây chúng tôi vẫn ổn. Nó chỉ là một nhà nghỉ, cô biết nhà nghỉ thì thế nào rồi đấy. Ở đây có một cái bể bơi, thế nên J.T. đã đi bơi. Tôi không nghĩ việc đó giúp ích gì nhiều. Anh ấy sắp đi mòn cả tấm thảm rồi. Cô có muốn nói chuyện với anh ấy không?”

J.T. đang bước dờ thì đứng khựng lại. Gương mặt anh tỏ vẻ thận trọng, không biết phải làm gì.

Tess đưa điện thoại sang cho anh. Câu trả lời của Marion cũng tương tự như biểu cảm trên gương mặt anh. Chỉ ít thì cả hai người đều đang cùng cố gắng.

“A lô?” J.T. thận trọng nói. “Không, vẫn ổn. Tess đang chơi bài một mình, anh thì sắp phát điên. Như bình thường.” Anh gật đầu và im lặng lắng nghe suốt một lúc lâu. “Cậu ta không phải người thích hợp dành cho em.” Cuối cùng, anh nói. Giọng anh có vẻ kỳ cục. “Em sẽ... em sẽ tìm được một người khác. Một người nào đó tốt hơn. Rất khó khăn. Anh biết. Nhưng ngoài biển cả còn đầy những con cá khác, em biết chứ?” Anh mắt của anh dừng lại ở chỗ Tess.

Sau một vài phút nữa, anh chào tạm biệt và cúp máy. Ngay lập tức, anh tiếp tục quay lại với việc bước đi.

“Cô ấy ổn chứ?” Tess nhẹ nhàng hỏi.

“Hôm nay, giấy tờ thủ tục ly hôn được chuyển tới. Người giúp việc gọi điện báo cho con bé biết tin.”

“Ồ.” Tess nói, đầy cảm xúc. “Chắc chắn là khó khăn lắm. Đặc biệt là vào lúc này, với tất cả những chuyện đang xảy ra.”

J.T. gật đầu, nhưng cô không thể hiểu được biểu cảm của anh.

“Thật tốt khi cô ấy gọi, J.T. ạ. Cô ấy đang cố trò chuyện với anh rồi đấy.”

“Ừ.” Anh yên lặng suốt một lúc lâu. “Anh không giỏi việc này.”

“Anh đang làm rất tốt.”

“Anh không biết nên nói gì.”

“Không ai biết cả. Anh đã bao giờ thử giải thích cho một đứa trẻ bốn tuổi rằng cha của nó là một kẻ giết người chặt xác chưa? Cuối cùng, theo

thời gian, tất cả chúng ta sẽ đều tìm được cách mà thôi.”

“Thế hả.” Giọng của anh nghe vẫn chưa thấy vui vẻ gì. Cô đứng dậy khỏi giường và đi tới bên anh.

Ánh trắng chiếu những đường ngang dọc lên gương mặt anh, che khuất đôi mắt anh bên dưới những bóng đen. Cô chạm lên hai vai anh, rồi lên má anh. Cô xích dần lại cho đến khi thân hình cô chạm vào thân hình anh. Khuôn mặt anh căng cứng, cằm và khuôn hàm của anh hằn lên những đường nét cương quyết. Trông anh mạnh mẽ quá, và đột nhiên, cô cần tới sức mạnh đó.

Cô quấn vòng hai cánh tay xung quanh eo của anh. “Ôm em đi.”

“Anh không... anh không...” Hai cánh tay của anh quấn quanh lấy cô. Anh ôm cô, nhưng một phần của anh vẫn đang lơ lửng đâu đó.

Cô lùi ra sau và nắm lấy tay anh. “Đi ngủ thôi.”

Anh chỉ đứng im tại đó.

“J.T., đây là đêm cuối cùng chúng ta ở bên nhau rồi đấy. Ngày mai chúng ta sẽ ở Williamstown. Em biết anh muốn em làm khác đi, em biết anh lo lắng điều tồi tệ nhất sẽ xảy ra. Em đã quyết định rồi. Em chấp nhận mạo hiểm. Và em biết đêm hôm nay vẫn là của em và em muốn dành nó ở bên cạnh anh. Anh có thể cho em một điều ấy thôi, được không?”

Anh không thể tìm được câu trả lời thích hợp.

Khuôn mặt của cô xanh xao và thanh khiết, đôi mắt của cô rất to, sáng lấp lánh và đầy thấu hiểu. Anh đã nghĩ nếu anh cứ đứng im như thế đủ lâu và giữ khoảng cách đủ xa, cô sẽ bỏ cuộc và rời đi. Anh đã quên mất cô đã học được cách chống chọi giỏi tới mức nào. Cô vòng hai cánh tay quanh lấy cổ anh. Cô tựa thân hình mảnh khảnh của mình lên thân hình của anh.

Anh muốn trở nên lạnh lùng. Anh muốn trở nên vô cảm.

Đôi môi của cô lướt nhẹ lên môi anh, và anh chịu thua. Anh nghiêng đầu và hôn cô ngẫu nhiên.

Cô đã ám vào anh và anh không muốn bị ám. Cô làm cho anh dâng tràn cảm xúc và anh không muốn bị cảm xúc chi phối như thế. Những cảm xúc pha trộn lẫn lộn vào nhau, quặn thắt trong máu anh. Anh liên tục nghe thấy giọng nói của Marion, sợi dây cảm xúc mỏng manh ẩn bên dưới những câu từ thản nhiên của cô, những nhu cầu chưa được nói ra mà anh không biết làm sao để mở lời. Anh tiếp tục nhìn thấy Tess, đôi mắt của cô giãn to vì kinh hãi khi ô cửa thông gió mở ra và thêm một lần nữa để lộ ra những gì mà Jim Beckett có thể làm.

Marion và Tess. Những người phụ nữ mà anh yêu, những người phụ nữ mà anh rất chắc chắn là anh sẽ chẳng thể bảo vệ nổi. Những người phụ nữ mà anh muốn ôm thật chặt và những người phụ nữ mà anh muốn đẩy ra xa bởi vì anh không thể nào chịu đựng nổi sự yếu đuối của chính mình. Anh không thể chấp nhận nổi sự thật là Tess đã đúng và anh không thể một tay cứu cả thế giới hay biến nó thành một nơi tốt đẹp hơn.

Tess tự kéo mình sát lại gần anh hơn, mỏng manh và mạnh mẽ, thiếu thốn và cho đi. Anh hôn cô không chút cảm xúc, cố gắng trong vô vọng để chế ngự nỗi khát khao của mình, nghiền nát những cảm xúc chân thực bên dưới sức nặng của dục vọng đơn thuần.

Anh kéo cô ngã xuống giường. Anh nếm hương vị ngọt ngào của da thịt cô và hít sâu hương thơm mềm mại, bí ẩn của cơ thể cô. Anh cảm nhận được làn da đẹp như cánh hoa hồng và hơi ấm không bao giờ mất đi từ cơ thể cô.

Cô đã nghĩ anh và Marion là những người cứng rắn - cô không hiểu. Ngọn lửa từng tôi rèn họ, nó đã biến họ trở nên quá giòn, quá dễ gãy. Tess mới là người được tôi luyện thành thép thực sự.

Anh đầu hàng trước cái ôm mãnh liệt của cô và những lời nài nỉ thì thầm phát ra từ đôi môi cô.

Đột nhiên, cuộc làm tình giữa hai người họ trở nên vội vã và mãnh liệt, một trận chiến giữa đồng chân ga rối như tơ vò. Cô lật ngửa anh ra và ngồi lên anh không chút ngượng ngùng.

“Em yêu anh, J.T. ạ.” Cô thì thầm. “Em yêu anh.”

Những giọt nước mắt lấp lánh trên hai gò má của cô. Cô khóc và để cho anh thấy những giọt nước mắt của cô khi cô đang khóc. Anh không quay mặt nhìn sang hướng khác.

“Đừng làm như thế.” Anh lầm bầm. “Chúa ơi, đừng làm như thế với anh.”

Đột nhiên, bàn tay phải của anh đặt lên hông cô, những ngón tay của anh bấu chặt lấy da thịt cô, cánh tay chắc khỏe của anh tạo nên một nhịp độ điên cuồng. Cô muốn giết chết anh bằng những giọt nước mắt lạnh lùng, và nó khiến anh cảm thấy bất lực. Anh không tìm được cảm giác thỏa mãn. Nỗi căng thẳng khủng khiếp bó chặt lấy cổ anh, gợn lên trên khắp cơ thể anh cùng nỗi đau đớn không thể chịu đựng được. Anh không còn biết gì nữa. Sự trống trải trong lòng anh trở nên bất tận, anh đang hấp hối và cô là người duy nhất có thể cứu được anh, nhưng anh thậm chí còn chẳng biết phải lên tiếng như thế nào.

Cô thở hổn hển. Anh không thể dừng lại. Cảm giác thỏa mãn đã ở gần lắm rồi, nhưng anh vẫn không thể tìm được nó. “Em yêu anh.” Cô thì thầm,

hơi thở phả vào thân hình ướt đẫm mồ hôi của anh. “Em yêu anh.”

Thế rồi anh tìm được cơn cực khoái. Anh ngã gục đè lên người cô, lấy bầy, run rẩy và sụp đổ. Cô kéo anh sát lại, rồi vuốt mái tóc anh.

“Em biết.” Cô thì thầm. “Em biết.”

Một lúc sau, chăn ga rồi tung quần quanh chân họ, mồ hôi khô dần trên cơ thể của họ, anh nói: “Anh yêu Rachel.”

“Em hiểu.”

“Cô ấy đã chết.”

“Em biết.”

“Anh chưa bao giờ nói với cô ấy là anh yêu cô ấy.”

“Em dám chắc là cô ấy biết.”

“Nhưng chưa từng có ai nói với cô ấy điều đó cả. Cha mẹ cô ấy không, ngài đại tá không. Anh cũng không.”

“Nhưng anh đã thể hiện nó cho cô ấy thấy, J.T. ạ. Điều đó quan trọng hơn nhiều.”

Anh quay đầu sang phía cô. Những đầu ngón tay anh vuốt ve cánh tay cô. “Đôi lúc, anh rất ghét em.”

“Em biết.” Cô thành thật nói với anh. “Có như thế em mới biết là anh có quan tâm.”

Vào buổi sáng, những tia nắng yếu ớt mờ mờ len qua cửa sổ, rọi vào căn phòng những mảng sáng xám xám như sương mờ. Tess trèo ra khỏi

giường trước, cô đi vào phòng tắm và đóng cửa mà không ngoái đầu nhìn lại.

Anh đợi cho tới khi nghe thấy âm thanh của nước xối ra từ vòi sen. Rồi anh sờ tay lên cái tủ đầu giường và tìm lấy bao thuốc lá. Bàn tay của anh đang run rẩy, khiến cho việc lấy một điếu thuốc ra khỏi bao trở nên khó khăn hơn. Cuối cùng anh cũng lấy được một điếu thuốc và đưa nó lên miệng, anh châm điếu thuốc bằng một cái bật lửa nhựa và hít vào một hơi thật sâu. Anh ngả lưng xuống giường, nhìn chằm chằm lên trần nhà và quan sát những đợt khói chầm chậm tan đi khi chúng hòa mình vào bầu không khí của buổi sáng sớm.

Chỉ có một mình, anh không còn biết tới những kỳ vọng nữa. Anh không phải là một người anh trai đúng nghĩa. Anh không phải là một người chồng đúng nghĩa. Cuộc đời của anh đã bắt đầu bằng nỗi đau và kể từ đó anh đã phủ dần thêm từng lớp, từng lớp nữa.

Tối hôm nay sẽ là một lớp mới được phủ lên. Anh muốn giải quyết cho thỏa đáng cái lớp này. Anh lo sợ rằng con quái vật trong bụng anh sẽ khiến cho anh không thể làm được như thế. Bên trong anh chứa đựng quá nhiều giận dữ. Anh không giỏi vứt bỏ chúng lại sau lưng. Anh hiểu tất cả những điều đó và anh tự hỏi liệu hiểu được nó có thực sự tạo ra khác biệt không.

Đôi môi của anh đã thầm mấp máy những từ ngữ đó ba lần trước khi anh đủ tin tưởng vào bản thân mình và cất lên thành tiếng. Cuối cùng, anh thì thầm: “Anh cũng yêu em, Tess ạ.”

Và một giây sau đó: “Jim Beckett là một kẻ đã chết.”

#

HAI MƯƠI SÁU

“Tớ ở đây rồi.” Marion tuyên bố. Cô ra dấu về phía căn nhà mà Tess đã từng sống trong vòng bốn năm, toàn bộ thời gian sau hôn nhân của cô. Hai năm trước, căn nhà này đã được bán cho người khác, nhưng cảnh sát đã yêu cầu trưng dụng nó. Người chủ đã được yêu cầu chuyển ra cùng với đồ đạc của họ, và căn nhà được lấp đầy một cách vội vã bằng những món đồ bỏ đi mua tại các hội chợ đồ cũ.

Tess cảm thấy những món đồ trang trí cũng buồn thảm y như cảm xúc của cô lúc này vậy.

Trong căn phòng khách ở phía bên tay trái của cô, một cái ghế đôi màu xanh nước biển đã xiêu vẹo được gắn vào chính giữa tấm thảm trải sàn màu nâu. Các giá sách màu nâu sậm được vội vã dựng lên và nhét đầy trong đó những cuốn sách bìa mềm. Một cái ti vi cũ được đặt trên chiếc bàn trà với một cái đầu đĩa trông hiện đại hơn một chút. Chiếc đèn để bàn bằng kim loại đặt trên mặt lò sưởi là nguồn sáng duy nhất trong phòng. Cầu thang ở thẳng phía trước mặt. Căn bếp nhỏ màu nâu nằm phía bên tay phải của cô. Ở tầng trên là phòng ngủ chính và hai căn phòng khác. Cô ghét phải nghĩ tới những món đồ nội thất bên trong mấy căn phòng đó.

“Trong bếp có đầy đủ đồ.” Marion nói. “Cô còn có một cái ti vi, giá sách, và một vài thứ nữa. Nó sẽ giống y như trước...”

“Giam hãm trong cô độc.” Tess nói.

Marion liếc nhìn sang J.T. “Cũng không hẳn là cô độc đâu.”

J.T. không nhìn cả hai người họ. Anh đang đi lại xung quanh căn phòng khách, nhìn xuyên qua ô cửa sổ lớn phóng tầm mắt ra phía trước nhà.

“Chúng tôi đã trò chuyện qua lại với nhau qua bộ đàm.” Marion tiếp tục. “Không nói quá nhiều, nhưng đủ để cung cấp thông tin, đại khái là “một gói hàng đặc biệt” chuẩn bị được chuyển tới Williamsstown và cần phải “xử lý rất cẩn trọng.” Quincy rất tự tin, cho là Beckett theo dõi bộ đàm của cảnh sát. Sớm muộn gì hẳn cũng sẽ nghe được cuộc nói chuyện đó và lên kế hoạch.”

“Súng bắn tỉa đặt ở những chỗ nào?”

Marion chỉ các vị trí đặt súng bắn tỉa cho J.T. “Một ở phía bên kia đường với đường bắn thông thoáng hướng vào phía cửa chính. Hai vị trí khác nằm ở các góc phía bên này khu nhà.”

“Có quá nhiều ống khói và các mái vòm trang trí. Làm sao mà bắn thẳng được.”

Marion nhún vai. “Còn tùy thuộc vào Beckett đứng ở chỗ nào. Nhưng dù thế nào thì họ vẫn nhìn thấy được hẳn tiến đến và ngay sau đó bọn em sẽ ập vào.”

“Thế à. Cửa sổ có báo động chứ?”

“Tất cả đều có. Chíp cảnh báo đặt ở tất cả các phòng.”

“Phòng tắm thì sao?” Tess hỏi. Bây giờ, cô đang bắt đầu nhớ lại tất cả các chi tiết từ lần trước mà trí óc cô đã thoải mái cho vào quên lãng. Cô ghét lần trước.

“Tất cả các phòng. Đây là mạng sống của cô mà, phải không?”

“Tôi mới may mắn làm sao.”

“Nếu cô cần bất cứ thứ gì, cứ nói thật to lên. Chúng tôi sẽ theo sát cô từ trong xe tải hai bốn trên hai bốn.”

“Tôi đoán điều đó có nghĩa là không được làm tình rồi.” Tess nói. Cô đang cố gắng kiềm chế.

“Nếu cô muốn có khán giả.” Marion nói, mặt không chút cảm xúc. “Còn câu hỏi nào nữa không?”

“Bọn em đã xem bản đồ nước thải khu này chưa? Các lỗ cống thì sao, có hệ thống ngầm nào không?”

“J.T., bọn em biết mình đang làm gì mà.”

“Anh không muốn nhìn thấy bất cứ một cái xe tải dịch vụ nào trong khu này đâu đấy. Không công ty cáp, công ty điện thoại, công ty lưới điện gì hết. Gọi điện và báo họ tránh xa ra hoặc nếu không anh sẽ tự mình gửi tin đến cho lái xe đấy. Quá dễ dàng để tên Jim To lớn Xấu xa sử dụng những thứ như thế?”

“Bọn em thậm chí còn cấm cửa mấy tay môi giới bán hàng tận nhà rồi cơ.” Marion khẳng định với anh.

“Thế hả.” J.T. quay sang Tess. “Em thấy ổn chứ?”

“Vừa xinh.” Cô cố gượng cười để những lời mình nói ra bớt căng thẳng. Nhưng nó chẳng có hiệu quả. Cô vẫn cảm thấy mình như một con chuột đang mắc trong bẫy.

Cô liếc nhìn sang phía Marion. “Có tin gì về Sam chưa?” Cô thì thầm, mặc dù cô biết là chưa có.

“Lúc này thì chưa.”

“Thi thể của Difford thì sao?”

“Không có gì hết.”

J.T. lắc đầu. Marion quắc mắt tỏ vẻ giận dữ. “Đội đặc nhiệm đang làm việc cố gắng lắm rồi, chết tiệt. Chúng tôi sẽ báo cho cô biết ngay khi chúng tôi được tạm nghỉ. Còn bây giờ, nếu cô cho phép, tôi còn một vài việc làm chưa xong. Tôi sẽ quay lại trước khi mặt trời lặn.”

Marion tiến ra phía cửa. J.T. bám theo sau, đuổi kịp cô khi cả hai bước tới cửa.

“Em thế nào?” Anh hỏi trước khi đánh mất sự can đảm.

Cô không trả lời anh ngay tức khắc. “Ổn.” Cô liếc nhìn về phía Tess, rồi nhìn anh. “Chúc mừng anh.”

“Vì điều gì?”

“Cô ấy là một người phụ nữ mạnh mẽ, J.T. ạ. Em mừng cho anh.”

Anh cau có, nhưng rồi lại giãn ra. “Ừ. Đúng vậy. Cảm ơn em.” Anh liếc nhìn sang hướng khác trong giây lát. Bầu trời đã trở nên sáng tỏ và trong vắt đến mức không thể chịu nổi. “Cô ấy xứng đáng có được những điều tốt hơn.” Anh nói.

“Anh không quá tệ đâu.”

“Không quá tệ sao?”

“Không quá tệ.”

“Marion...” Cổ họng anh trở nên gượng gạo. Anh không thể nói ra những từ tiếp theo. Đó không phải là cách mà hai người họ vẫn làm. Anh vuốt nhẹ cánh tay cô để bình tĩnh lại. “Hãy báo cho anh biết những việc liên quan đến Roger nhé, được chứ? Anh không giỏi nói những điều hay ho, nhưng anh biết em yêu cậu ấy, Marion ạ. Anh muốn giúp em. Em biết đấy, nếu anh có thể.”

Marion nhìn xuống sàn nhà. “J.T., anh biết những lời xấu xa mà em đã nói về Rachel chứ?”

Anh gật đầu. Anh nhớ tất cả từng câu từng chữ.

“Em đã đưa cô ấy tới chỗ anh.” Cô vội vã thừa nhận. “Cô ấy tìm đến em cầu xin giúp đỡ. Và em - em không thể giúp được cô ấy. Em nhìn cô ấy và em muốn cô ấy hãy đi ngay đi. Em thậm chí còn không thể chịu đựng nổi khi nhìn thấy cô ấy. Cô gái tội nghiệp lắm rồi đó, và em thậm chí không thể nhìn vào mắt cô ấy. Thật ngu ngốc, phải không?”

Cô nhún vai. Anh bắt đầu nhận ra còn những điều mà cô chưa nói ra.

“Em đã cho cô ấy tên của anh. Em bảo cô ấy anh sẽ giúp. Em biết... em biết anh đủ gan dạ để làm những việc mà em không thể làm.”

“Em đã làm điều đúng đắn, Marion ạ. Cảm ơn em.”

“Tốt rồi.” Cô nói nhỏ. Có vẻ cô đã cảm thấy thoải mái hơn. “Em đã muốn anh biết.”

“Anh sẽ ở bên em, Marion ạ. Khi nào em sẵn sàng.”

Cô mỉm cười một lần nữa, cười nhẹ và run run. Cô chạm nhẹ lên gương mặt của anh.

“Em biết.”

Cô rời đi.

Anh quay lại với Tess.

Cô vẫn đang đứng ở chính giữa phòng khách, trông mỗi một vì một đêm không ngủ. Đầu móng tay cái của cô đã bắt đầu cào cấu những ngón tay khác. Có vẻ như cô không để ý đến việc đó.

Anh tiến đến bên cô và vuốt ve những đầu móng tay nham nhở của cô. Cô giật mình, trông có vẻ rất phiền muộn.

“Cầm súng chưa?”

“Rồi.” Cô nói, rõ ràng là đang rất ngờ ngàng.

“Muốn luyện tập ngay bây giờ không? Chúng ta có thể tập ngắm bắn chạy, không lắp đạn.”

Sự căng thẳng của cô tan bớt một cách rõ ràng, rõ như có thể tận tay sờ thấy được. “Được thôi.”

Anh gạt đầu, tay đã sờ vào bao đựng khẩu súng 9 li buộc đằng sau thắt lưng. Anh có một khẩu 5,6 li buộc quanh mắt cá chân bên trái và một con dao đi săn giắt trong miếng bó bột ở tay trái.

Anh đã sẵn sàng.

Tess lấy khẩu súng từ trong ví ra.

“Chúng ta đã sẵn sàng, Tess ạ. Chúng ta sẽ hạ hắn.”

Tess chỉ mỉm cười. “Đó là điều mà Difford vẫn thường nói.”

“Vâng, tôi hiểu là vị bác sĩ đó đã chết. Chúng tôi chỉ cần một cách nào đó để xác minh tờ giấy chứng tử này. Phải, thưa chị, hai mươi năm là một khoảng thời gian dài. Chị có bản sao trong hồ sơ bệnh viện không? Hoặc có thể là một bác sĩ hay ai đó có mặt tại thời gian đó mà hiện giờ vẫn đang làm việc ở bệnh viện cũng được. Vâng, tôi sẽ giữ máy.” Thanh tra Epstein đảo mắt. Anh ghét cái công việc phải năn nỉ ỉ ôi này.

Cha mẹ nuôi của Jim Beckett qua đời trong khoảng thời gian dưới mười năm, thế nên việc xác minh giấy chứng tử của họ không quá khó khăn. Họ

đã gặp may mắn trong việc xác minh cha đẻ của hắn qua một cảnh sát có mặt trong vụ tai nạn giao thông hai mươi năm trước vẫn đang làm việc trong ngành. Ông này xác nhận James Beckett đã qua đời trong lúc chờ xe cấp cứu tới, nạn nhân của một vụ tông bốn xe liên hoàn.

Việc xác định giấy chứng tử cho Mary Beckett thì khó khăn hơn. Người bác sĩ ký giấy tờ gốc đã chết và các nhân viên bệnh viện đang gặp vấn đề lớn hơn khi phải săn tìm hồ sơ của một người đã chết cách đây hai mươi năm.

Người ở đầu dây bên kia đã bắt máy lại. Thanh tra Epstein thôi không quay bút nữa.

“Kho lưu trữ á? Ý chị nói kho lưu trữ là sao? Ở một kho lưu trữ riêng ấy hả. Vâng, tất nhiên tôi hiểu số lượng hồ sơ lưu trữ của các chị lớn tới mức nào. Có hệ thống lưu trữ không? Chị có thể cho một thực tập sinh mới nào đó đi tìm được không? Ừm thưa chị, tôi có thể cho một cảnh sát tới, nhưng chị sẽ không thực sự để chúng tôi tự mò mẫm hồ sơ của các chị đấy chứ? Phải, tôi cũng nghĩ vậy đó. Vậy mấy giờ thì tiện cho chị? Được rồi, một tiếng nữa.”

Anh cúp máy và day day mắt. Nói đúng ra, ca làm việc của anh đã kết thúc cách đây hai giờ đồng hồ. Và bây giờ nó sắp sửa sẽ kéo dài thêm một vài tiếng nữa.

Màn đêm chuẩn bị buông xuống. Đêm đầu tiên Tess William ở trong căn nhà cũ của mình, và đội A đang cảm nhận được áp lực. Nếu họ có thể tìm được Jim hoặc Samantha Beckett trước, họ sẽ giảm thiểu được rất nhiều rắc rối cho tất cả mọi người. Hiện giờ có mười hai người trong số họ đang làm việc. Epstein nhận nhiệm vụ xác minh tờ giấy chứng tử cuối cùng. Bốn cảnh sát khác đang truy tìm những số điện thoại mà Shelly Zane đã chuyển

hướng sang trong vòng hai năm vừa qua. Tám cảnh sát vẫn đang xem xét lại các ghi chép từ đường dây nóng, lần theo các manh mối, đuổi theo những bóng ma. Chết tiệt, vụ án này đang giết chết tất cả bọn họ.

Epstein từng quen biết Difford. Anh kính trọng vị trung úy đó rất nhiều. Đã có lần họ cùng nhau tới xem trận đấu của Red Sox. Dittord là một trong số rất ít những người địa phương vẫn còn trung thành với Red Sox kể cả trong những năm tháng bết bát nhất của đội bóng - những quãng thời gian dài đằng đẳng của họ.

Epstein cầm áo khoác lên. “Andrews, anh đi được chứ?”

“Chỉ khi tôi bắt buộc phải đi.”

“Anh phải đi đấy. Lấy áo khoác đi. Chúng ta có một cuộc hẹn.”

“Ở đâu?”

“Một kho lưu trữ. Chúng ta sẽ phải tìm một cây kim giữa biển nước lớn.”

“Chúa ơi, Epstein. Anh thật biết cách mang vui vẻ đến cho người khác.”

Marion ngồi ở chính giữa sàn nhà trong căn phòng làm việc mà cô đã mượn được. Xung quanh cô là vô vàn những tấm bản đồ, tất cả đều mang màu úa cũ, với độ đậm nhạt khác nhau. Cô có các tấm bản đồ của New England, của Massachusetts, của hạt Berkshire và của Williamstown. Chúng vây xung quanh cô, nắm giữ một bí mật trong suốt một thời gian dài.

Cô đã nhìn chăm chăm vào chúng suốt cả ngày hôm nay, và giờ đây mắt cô đã nhòe hết cả đi. Ngoài ra, cô còn đang cảm thấy rất khó để tiếp tục tập trung.

Chẳng biết vì lý do gì, cô lại nhớ tới hồi bảy tuổi và đang cùng J.T. dúm đầu trốn bên dưới một cái gối tựa trên ghế sofa khi Melhelias, người giúp việc của họ, đang ném một quả lựu đạn làm từ tất nữa về phía thành phòng thủ xây bằng những cái gối trang trí mà họ dựng nên.

J.T. cười lớn. Merry Berry thì cười khúc khích. Nó thách đố trí tưởng tượng của họ.

Cô lắc đầu. Cô chớp mắt ba lần, rồi mở to mắt ra và tập trung vào những tấm bản đồ. Cô không muốn nghĩ đến bản thân mình hoặc những ngày xa xưa kia nữa. Cô không muốn nghĩ tới cái bóng đen lẩn khuất đằng sau Merry Berry đang cười rạng rỡ, cái bóng đen đã nhuộm màu lên mọi ký ức của cô, kể cả những ký ức tươi đẹp.

Cô muốn nghĩ tới Beckett. Cô muốn nhìn theo con mắt của hắn.

“Chúng ta có nhiều điểm tương đồng hơn mày có thể tưởng tượng.” Cô lầm nhẫm. “Lạnh như băng. Tất cả là ở chỗ lạnh như băng.”

Không có sự đồng cảm, không có lòng trắc ẩn. Chỉ có trí tuệ của một kẻ thiên tài bất lương với sự nhẫn tâm đầy hiệu quả và con mắt nhìn đời rất thực tế. Không bị kiểm chế, không có giới hạn nào cả. Chỉ cần nghĩ ra nó là có thể làm được nó.

Cô nhìn chăm chú hơn nữa vào những tấm bản đồ, sẵn sàng đón nhận sự vô cảm lấp đầy các mạch máu. Tập trung, tập trung, tập trung.

Một tiếng gõ cửa vang lên trên cửa phòng làm việc của cô, khiến cô giật mình. Cô cau có, xoa xoa đằng sau gáy và bình tĩnh trở lại.

“Vào đi.”

Một thư ký vặn khóa đẩy cửa bước vào. “Roger MacAllister đang chờ cô ở đường dây số một.”

“Nói với anh ta tôi không có ở đây.”

“Anh ấy đã gọi vài lần rồi, đặc vụ ạ.”

Marion quay mặt sang tấm bản đồ của Williamstown. “Cứng đầu.”

Cô vuốt những ngón tay dọc theo các con đường, cố gắng nhìn cái thị trấn nhỏ, kì lạ theo cái cách mà hăn nhìn nó. Cố để biết những điều mà hăn biết.

Jim Beckett là số một. Jim Beckett ở đây. Jim Beckett ở đây. Here.

Cô nhìn chăm chú hơn nữa vào tấm bản đồ và vào vị trí nhà của Tess, nơi mà cô đã đánh dấu bằng một chữ X.

“Ồ.” Cuối cùng cô nói, cái khuôn mẫu của hăn hiện lên trong trí óc cô.
“Ồ.”

Tám giờ tối. Mặt trời đã lặn, đường phố đã lên đèn. Trong chiếc xe tải màu trắng ngụy trang, Trung úy Houlihan và Đặc vụ Quincy ngồi trong yên lặng. Các tay súng bắn tỉa đã vào vị trí trên mái nhà, găng tay len che kín đôi tay của họ để giữ ấm. Ở phía cuối khu nhà, một cô bé sinh viên trẻ tuổi mặc quần tất đen, boots cao cổ màu đen, váy ngắn màu đỏ, và khoác bên ngoài một chiếc áo khoác nỉ màu be, lưng đeo ba lô, vừa về tới nhà, cô đang mở cửa chính và bước vào bên trong.

Lúc sáu giờ tối, khu dân cư bé nhỏ này còn hiện lên một vài dấu hiệu của sự sống. Giờ đây, cảnh vật đã tĩnh lặng trở lại. Một vài gia đình sống quanh đó đang dùng bữa tối. Các sinh viên đã lại lên đường đi hết, đi để hòa mình vào buổi tối cuối tuần với những trò vui của sinh viên đại học. Houlihan không nghĩ là họ sẽ nhìn thấy nhiều xe cộ qua lại trên các con phố cho tới một hoặc hai giờ sáng.

Phố Linden là một nơi khá bình lặng.

Chiếc bộ đàm xẹt xẹt bắt tín hiệu. Tất cả các đội tuần tra Alpha, Beta và Omega báo cáo lại tình hình. Cho đến lúc này, không có dấu hiệu nào của Jim.

“Sẵn sàng cho một tuần dài.” Houlihan lẩm bẩm.

“Đặc vụ MacAllister đâu rồi?” Quincy hỏi.

“Tôi không biết. Cô ấy là đặc vụ của anh mà.”

Quincy liếc nhìn chiếc đồng hồ đeo trên cổ tay một lần nữa và cau mày. “Tôi không nghĩ cô ấy lại bỏ lỡ cơ hội này sớm đến mức đó.” Anh lẩm bẩm. Ánh mắt của anh tiếp tục nhìn chăm chăm ra phía bên ngoài ô cửa sổ. Anh ghét phải ngồi giám sát như thế này.

Cuối cùng, Houlihan nhắc điện thoại lên và kiểm tra tình hình ở trung tâm chỉ huy. “Có tin gì mới không?” Anh hỏi trung sĩ đang trực ban.

“Không, thưa sếp.”

“Thế còn đội A thì sao? Họ đã tìm được manh mối nào về Jim hay Samantha chưa?”

“Chưa, thưa sếp.”

“Tất cả các giấy chứng tử đều được xác minh rồi sao?” Houlihan dồn hỏi. Anh đã chán ngán việc phải nghe cái câu “Chưa, thưa sếp” lẩm rồi.

“Vâng, thưa sếp.”

“Tôi nghĩ chúng sẽ cho chúng ta manh mối nào chứ?”

“Tôi vừa mới nói chuyện với Thanh tra Epstein. Hồ sơ lưu trữ của bệnh viện có bản sao giấy chứng tử của Mary Beckett. Người thân của hắn đã qua đời cả rồi, thưa sếp. Nếu có ai đó đang giúp đỡ hắn, đó chắc chắn là

một người mà chúng ta chưa từng nghe qua. Họ vẫn đang làm việc tiếp với danh sách các cuộc gọi.”

“Rất tuyệt vời.” Houlihan lau bầu thêm một lúc nữa rồi cúp máy. Quincy vẫn tiếp tục giữ im lặng.

Họ nhìn chăm chăm vào con phố. Chờ đợi.

Marion thay quần áo. Cô khoác lên người một chiếc quần bò thiết kế, một cái áo cao cổ bằng lụa màu hồng đào, và một cái áo khoác mỏng bằng len lông cừu Ireland dệt tay. Cô không đóng cúc chiếc áo khoác len, như vậy cô có thể rút khẩu súng ra dễ dàng.

Bộ quần áo mà cô mặc trên người quá tốt so với những gì mà một sinh viên đại học thường mặc, nhưng liếc nhìn qua thì cũng lấp liếm được.

Cô rút chiếc kẹp tóc thứ nhất ra khỏi đầu. Rồi chiếc thứ hai, rồi chiếc thứ ba. Những lọn tóc màu vàng nhạt chầm chậm xõa ra, như thể chúng đang sợ hãi trước sự tự do được trao đến đầy bất ngờ. Cô cầm một cái lược lên và chải cho đến khi tóc thẳng mượt.

Cô không để mái, tóc cũng không có độ xoăn tự nhiên. Chỉ có những lọn tóc thẳng màu vàng ánh nâu chạm tới tận thắt lưng. Cô đeo một cái bờm lên mái tóc và tự nghĩ trong đầu trông mình chẳng khác gì cô bé Alice ở Xứ sở thần tiên. Hoàn hảo.

Đồng hồ nhảy sang số 8:30 khi cô khoác lên người chiếc áo khoác len màu xám. Bao đựng súng trên vai cô vừa khít trong chiếc áo. Xung quanh mắt cá chân cô còn một khẩu 5,6 li nữa.

Cô bỏ tấm phù hiệu FBI ra và ngắm nhìn nó thêm một lần cuối cùng. Trung thành, dũng cảm, chính trực, tấm phù hiệu viết. *Tôi xin long trọng*

thề rằng tôi sẽ ủng hộ và bảo vệ Hiến pháp của nước Mỹ trước tất cả mọi kẻ thù, dù ở nước ngoài hay trong nước...

Cô đặt tấm phù hiệu lên chính giữa giường. Còn một việc cuối cùng mà cô cần làm. Cô để lại lời nhắn đơn giản:

J.T.

Em vẫn còn nhớ những pháo đài bằng gổ, những cuốn truyện tranh GI. Joe và cái tối mà chúng ta đã khóc nức nở vì Snake mãi không chịu đến đón chúng ta đi. Đôi lúc, em vẫn mơ thấy ngài đại tá và lần nào ông ấy cũng đứng giữa những ngọn lửa địa ngục, còn những con quỷ nhỏ thì đang lột da ông ấy. Em đứng bên ngoài, nhìn vào ngọn lửa dữ dội đó và lúc nào em cũng nghĩ, như thế là chưa đủ. Không có gì là đủ hết.

Anh đã đúng khi vẫn còn ghi nhớ, nhưng em cần phải quên đi.

Hãy nhớ đến em khi còn nhỏ, vì cả hai chúng ta.

Merry Berry.

Cô để tờ giấy nhắn ở bên cạnh chiếc điện thoại. Cô lấy thêm hai băng đạn nữa bỏ vào trong túi áo khoác.

Đầu ngẩng cao, vai vươn thẳng, cô rời khỏi căn phòng và không một lần ngoái đầu nhìn lại.

Edith ngồi ở thềm hiên trước nhà, ôm chặt chiếc áo khoác bằng vải thô đã sờn cũ vào người. Bà thấy lạnh, lạnh hơn mức bình thường.

Bà đã nghĩ rằng sau khi kể cho Martha nghe về những ảo ảnh mà bà nhìn thấy, mọi thứ sẽ đỡ hơn. Họ đã nói chuyện với nhau rất thẳng thắn. Martha sợ hãi đứa con trai của mình. Bà nghĩ đứa con trai ấy có lẽ đã làm ra

một vài chuyện xấu xa và đó là điều mà những cô gái đã chết kia đang cố gắng để nói với Edith. Tối hôm nay, Martha sẽ đưa Stephanie bé nhỏ sang nhà Edith, còn bà thì sẽ đi tìm cảnh sát.

Edith đồng ý. Họ đang hành động. Họ có một kế hoạch. Những ảo ảnh đó sẽ biến mất.

Nhưng khi bà đứng ở phía cửa trước, ngực bà lại có cái cảm giác bị siết chặt đó và da gà đã bắt đầu nổi lên trên hai cánh tay. Khi đứng ở đó, bà biết là bà đang sợ hãi. Vô cùng sợ hãi.

Martha lại xuất hiện ở con đường dẫn vào nhà. Bà đang sắp xếp đồ vào trong cốp xe. Bà đã sắp xếp được một lúc lâu với va li và các túi đồ. Edith không biết bằng cách nào mà cuối cùng Martha lại có nhiều đồ đạc đến vậy.

Martha lại biến mất vào bên trong ngôi nhà. Những bước di chuyển của bà không còn cứng nhắc nữa. Giờ đây, những bước chân của bà dài và đầy chủ đích, gần như là trở nên hoạt bát mới đúng. Kế hoạch của họ đã có tác động làm cho Martha trở nên sáng khoái thì phải. Edith đùa rằng tác động đó chỉ là tạm thời mà thôi. Những quầng tối đen viền quanh đôi mắt của Martha và ánh mắt của bà thì có vẻ sáng quá đáng so với một người tối không ngủ.

Edith cảm nhận thấy một cơn gió lạnh nữa thổi qua và bà lại xoa xoa hai cánh tay của mình. Cô gái đó lại bay lượn ngay trước mặt bà - cô gái có hình xăm con bướm. Edith lắc đầu. “Tôi đang làm những gì có thể. Giờ thì đi đi. Tìm lấy ánh sáng, làm bất cứ việc gì mà những người như cô làm ấy.”

Martha lại xuất hiện, tay của Stephanie nắm chặt trong tay bà. Họ đi ngang qua sân, rồi bàn tay nhỏ nhắn của Stephanie được chuyển sang bàn tay lấm tấm đồi mồi của Edith một cách đầy khách sáo. Cô bé trông không có vẻ gì là vui vẻ, nhưng cũng không phàn nàn. Bên dưới cái vành mũ bóng

chày lúc nào cũng đội trên đầu, gương mặt cô bé có biểu cảm của sự cam chịu của một người đã từng trải qua tất cả những việc này.

Edith đã nghĩ với một đứa trẻ bốn tuổi, cô bé ấy vô cùng mạnh mẽ.

“Nếu mọi chuyện thuận lợi, tôi sẽ xin được lệnh bắt giữ vào sáng mai.” Martha nói.

“Lệnh bắt giữ sẽ bảo vệ bà khỏi Jim Beckett như thế nào đây?” Edith lẩm bẩm.

Martha ngay lập tức lặng ngắt. Bà nhìn Edith đầy cẩn trọng. “Làm sao bà biết về Jim Beckett?”

“Tôi...” Edith không cất lên thành tiếng. Đó là một trong số những điều mà bà không biết là mình biết cho đến khi bà nói to nó ra ngoài. “Tôi cứ... tôi cứ tự nhiên biết thế?”

Martha gật đầu, nhưng có một thứ gì đó mới mẻ hiện lên trong biểu cảm của bà. Một thứ khiến cho Edith đứng nguyên không nhúc nhích. Ở sau lưng bà, Samantha đã bắt đầu ngừng thở, cô bé cũng cảm nhận được mối nguy hiểm.

Người phụ nữ già và đứa trẻ đứng bên cạnh nhau, vô cùng im lặng.

Chầm chậm, Martha gật đầu. Chầm chậm, bà lùi ra sau.

Cuối cùng, bà leo lên xe và đóng sầm cánh cửa lại. Những cơn run rẩy mau chóng ập đến với Edith; đột nhiên, cả thân người bà run lên bần bật.

Bà đưa mắt nhìn xuống Stephanie, Stephanie u buồn, ít nói, mái tóc của cô bé cũng vàng óng như tất cả những cô gái mờ mờ ảo ảo ám ảnh trước cửa nhà bà. Bà nhìn về phía chiếc ô tô Nissan màu nâu cũ kỹ lúc này đang lăn bánh ra khỏi đường dẫn.

Rồi đột nhiên, tất cả các ảo ảnh rời đi khỏi cửa nhà bà. Họ đã nhảy vào trong chiếc xe, chen chúc trong chiếc xe với mái tóc dài vàng óng của họ và những khuôn mặt lặng lẽ, ủ dột. Họ đang khóc và than vãn ai oán, họ đang vén tóc, lao ra khỏi xe. Cầu xin sự giúp đỡ.

Edith đưa mắt nhìn sang hướng khác, cảm giác đau thắt lại một lần nữa quặn lên trong ngực bà. Đau như bị châm chích. Đau khủng khiếp.

Ánh mắt của bà quay trở lại chỗ chiếc xe, lúc này đang lao xuống đường. Ánh mắt của bà dừng lại nơi mái đầu bạc trắng quá mức của Martha, và bà đã biết. Bà đã biết vì sao những ảo ảnh đó lại bắt đầu xuất hiện. Bà đã biết tại sao những ảo ảnh đó lại đến nhiều hơn khi Martha ở trong phòng. Bà đã biết tại sao khuôn mặt của Martha lại mịn màng, đôi tay của bà ta lại chắc khỏe và bờ vai của bà ta lại to rộng đến thế.

Martha không phải là mẹ của Jim Beckett. Martha là Jim Beckett.

Hai bóng đèn phanh đột nhiên rực đỏ. Chiếc xe cũ kỹ đứng khựng lại giữa đường.

Và bà biết rằng Jim Beckett đã biết rằng bà đã biết.

Bà nắm chặt bàn tay của Samantha.

“Chạy đi, bé con, chạy đi.” Bà ra lệnh và kéo tay cô bé chạy khỏi hiên nhà. “Chạy cùng ta!”

Tess rời khỏi chỗ cửa sổ. Cô quay sang phía J.T. đang ngồi trên chiếc ghế tựa, xoay xoay con dao săn giữa những ngón tay.

“Em ổn chứ?” Anh hỏi.

Cô chỉ đáp ngắn gọn. “Đêm xuống rồi.”

#

HAI MƯƠI BẢY

Marion bước xuống những con phố của Williamstown không chút sợ hãi.

Lúc trước, cô đã đi thăm dò qua tất cả những con phố này, chấp nối vị trí của những tòa nhà với những con đường trên tấm bản đồ mà cô đã khắc sâu trong đầu. Houlihan không nói dối - Williamstown thực sự nhỏ. Được thành lập năm 1753 với tên gọi West Hoosuck, thị trấn này ẩn mình giữa hạt Berkshires với một khu khuôn viên trường học rộng một phẩy tám kilomet vuông. Xung quanh thị trấn là những khu đất rộng, những cánh đồng xanh mướt lượn sóng, thi thoảng lại bị ngắt quãng bởi một vài ngôi nhà thờ xây bằng đá theo phong cách gothic rất ấn tượng. Những tòa nhà xây bằng gạch trắng góp phần vào danh tiếng của thị trấn. Xa xa là những ngọn núi cao, đứng sừng sững ở phía đường chân trời. Tuy nhiên, trái tim của Williamstown thì chỉ gói gọn trong vòng một vài kilomet vuông. Từ vị trí của Marion hiện tại trên phố Hoxsey ở trung tâm thị trấn, cô có thể đi bộ tới nhà của Tess trên phố Elm trong vòng mười hai phút. Cô có thể chạy tới đó trong vòng sáu phút. Khu vực trung tâm với một loạt cửa hiệu, kí túc xá, và nhà cửa khiến nơi đây trở thành một bối cảnh thích hợp để tiến hành một vụ tấn công rồi bỏ chạy. Và với mật độ giao thông đều đều, cùng với những sinh viên đại học và khách du lịch ai nấy đều mặc kín bưng, ấm áp, rất dễ để trà trộn vào đám đông.

Cô có thể hiểu lý do vì sao Jim Beckett lại cho phép bản thân mình bị quyến rũ quay ngược trở lại thị trấn này.

Cô nấn ná đứng lại trên con phố Hoxsey. Khu đất thuộc Tổ hợp Khoa học lấp ló ở một bên đường với một tổ hợp đen thui những tòa nhà đang đổ bóng, tại đó, những cây thông già che khuất những con đường đi bộ bên dưới ngoằn ngoèo như mê cung. Bên còn lại của con đường bắt đầu bằng căn biệt thự Spencer House xây bằng gạch đỏ tuyệt đẹp, một trong số rất nhiều những ngôi nhà cùng kiểu nằm thành hàng nối từ phố Main sang. Phần còn lại của con đường là vị trí của những căn nhà xây kiểu truyền thống đã cũ, giờ đây được chia nhỏ ra thành các căn hộ cho sinh viên của trường Williams. Ở cuối con đường là một bệnh xá dành cho sinh viên.

Lúc này mới chỉ là chín giờ ba mươi, và đường phố đang tiếp nhận dòng người tham gia giao thông ở mức độ đều đều. Các sinh viên đi theo những con đường đi bộ bắt đầu từ một khu nhà trên con phố Spring sôi động và dẫn họ đi ngang qua khu đất thuộc Tổ hợp Khoa học, đi sang phía con phố Hoxsey và đi tiếp xuống dãy nhà cùng kiểu. Tối hôm nay, các sinh viên đều bước nhanh chân và đi theo từng nhóm. Rõ ràng là họ đã chú ý tới những cảnh báo về khả năng có một kẻ giết người bỏ trốn đang có mặt tại nơi này.

Marion thầm thúc giục họ trong đầu. *Chạy đi và chạy nhanh vào. Các em không muốn gặp phải Jim Beckett tối nay đâu.*

Jim Beckett từng ở đây.

Cô nhắm đi nhắm lại dòng chữ ấy trong đầu, và đó là dòng chữ duy nhất có ý nghĩa. “Jim Beckett từng là tuyệt nhất” nghe có vẻ miệt thị quá; hẳn sẽ nói “Jim Beckett là tuyệt nhất.” Tương tự với: “Jim Beckett từng là số một.”

Jim Beckett từng ở đây. Câu nói đó ngạo mạn và ấu trĩ y như con người hẳn. Nó phù hợp với hẳn.

Tối hôm nay - hoặc có thể là tối ngày mai, hoặc có thể là tối ngày kia - hẳn sẽ đến tìm Tess. Nhưng hẳn cũng sẽ kết thúc khuôn mẫu của hẳn. Hẳn luôn luôn làm xong những gì mà hẳn đã bắt đầu. Hẳn không còn thời gian để làm tiếp điều đó với tên của các thành phố nữa. Nhưng hẳn có thể tiếp tục với tên của các con phố.

Tess sống trên phố Elm. Vậy là đã có một chữ *E* trong từ here*.

Nhưng để bắt đầu, hẳn sẽ cần tới chữ *H*.

Marion xoay người và bước đi theo nửa còn lại của phố Hoxsey. Mọi chuyện sẽ kết thúc tại đây.

Cô xoay người bước ra khỏi khu phố chính, đi theo một trong số những con đường đi bộ dẫn ngang qua khu đất thuộc Tổ hợp Khoa học. Tiếng sỏi kêu sột soạt dưới chân theo từng bước cô đi.

Một nhóm bốn học sinh đi ngang qua cô và khuất dần.

Một bảo vệ mặc đồ màu xanh nước biển tiến lại gần, mái tóc hoa râm của ông ta xòa ra bên dưới cái mũ lưỡi trai. Cái bụng phệ của ông ta lắc qua lắc lại như một miếng thạch Jell-O.

Cô lắc đầu, hạ cằm rúc vào ngực để giữ ấm trong lúc tiếp tục chậm rãi bước đi. Lại thêm một cảnh sát đã nghỉ hưu khác, lúc này đã trở thành bảo vệ an ninh ở gần đây. Chậm chạp, sồ sề, và hoàn toàn không có một chút nào giống một gã như Jim Beckett.

Từ góc khóe mắt, cô nhìn thấy ông bảo vệ ngẩng đầu lên. Khuôn mặt ông ta nhăn nhúm. Ông ta có nọng cằm.

Khi đứng cách ông ta chỉ còn chưa đầy ba mươi centimet, cuối cùng, cô mới để ý đến đôi mắt của ông ta.

Đôi mắt màu xanh nước biển, sáng trong.

Lạnh lẽo như băng.

Cô với tay lấy khẩu súng. Và ông ta bước dài tiến về phía trước.

“Marion đâu rồi?” J.T. làu bàu. Anh đi qua đi lại trong căn bếp, nơi Tess đang cố làm cho mình bận rộn với món đậu hầm cay. Cô đang quấy đậu liên tục như bị ma ám và cho vào đậm đặc bột ớt.

Anh liếc nhìn đồng hồ lần thứ tư trong vòng năm phút.

Chỉ mới 9:35. Và họ đã sắp sửa phát điên lên với nhau.

“Có lẽ cô ấy vẫn đang ở phòng làm việc.”

“Có thể.” Anh có thể cảm nhận được sự căng thẳng đang tăng dần bên trong mình. Sôi lên sùng sục một cách hoang dại. Anh không thể ngừng bước chân.

Anh nhắc điện thoại lên và gọi đi. Trung úy Houlihan nhắc máy điện thoại đã được nối với đường dây đảm bảo an toàn ngay sau tiếng đổ chuông đầu tiên. “Có chuyện gì vậy?” Vị trung úy cúi kính hỏi.

“Tôi nghĩ Marion sẽ quay lại căn nhà này một lần nữa chứ.”

“Có vẻ cô ấy đã đổi ý.”

Câu nói đó khiến J.T. cảm thấy khó chịu vô cùng. “Nối máy với con bé ngay đi.” Anh sẵn giọng nói.

“Không thể.”

“Không thể sao?”

“Cô ấy không ở đây. Tôi không biết các người đã thỏa thuận với nhau thế nào. Lần cuối chúng tôi nghe tin, đội Alpha nhìn thấy cô ấy đi lại quanh phố Hoxsey. Chắc hẳn cô ấy có một việc gấp vào phút chót nào đó cần giải quyết. Xem cô ấy giải thích việc đó với Quincy ắt là sẽ vui lắm đây. Anh ấy trông thực sự chẳng vui vẻ gì đâu.”

J.T. càng cau mày hơn. “Tại sao con bé lại phải đi lại vòng quanh? Không giống nó chút nào.”

“Không biết. Chúng ta đang trải qua một tuần khó khăn.”

“Phải, nhưng mà con bé hoàn toàn không phải người yếu đuối như vậy.”

“J.T., cô ấy không thuộc thẩm quyền quản lý của tôi. Đáng lẽ ra cô ấy phải có mặt ở đây vào lúc bảy giờ. Bây giờ là 9:38 rồi, và điều cuối cùng mà chúng tôi biết là cô ấy đang đi loanh quanh Williamstown trong một chiếc áo măng tô và trang phục thường ngày. Các sĩ quan của tôi nói rằng họ gần như đã không nhận ra khi cô ấy xoa tóc xuống.”

“Sao cơ?”

Chuông báo động đã rung lên trong trí óc anh. Anh không muốn tin lời họ nói. “Con bé mặc quần bò và mái tóc vàng của nó được thả xuống. Anh có nghĩ nó sẽ trông giống một sinh viên không? Một cô bé sinh viên trẻ trung tóc vàng ấy?”

Có một sự im lặng vì choáng váng. Rồi. “Ôi, chết tiệt.”

“Mấy thằng ngu này.” J.T. chửi thề, và rồi đột nhiên anh cảm thấy giận dữ vô cùng và cực kỳ khiếp sợ, bàn tay đang đặt trên điện thoại của anh run rẩy. “Các anh không thể nhìn thấy con bé đang làm gì sao? Một lũ chết tiệt! Và cả cái con bé chết tiệt kia nữa!” Anh không chờ họ đáp lại. Anh đập sầm chiếc điện thoại xuống và tóm lấy khẩu súng để ở thắt lưng.

Tess đang chăm chăm dõi theo anh, tay cô cứng đờ đặt trên chiếc thìa bằng gỗ nhô ra từ nồi đậu hầm.

“Khóa cửa ngay khi anh ra.” Anh ra lệnh cụt lùn. “Đừng di chuyển, đừng bật đèn, đừng mở cái cửa chó chết đó cho bất cứ ai. Cho bất cứ ai. Nghe anh nói chưa!”

“Vâng...vâng.” Cô thì thầm. Anh đã lao đi về phía cửa. “Chờ đã! Anh không thể...”

Nhưng đã quá muộn. Anh đã đi xa rồi.

“Chết tiệt!” Houlihan nắm lấy cánh cửa của chiếc xe tải. Quincy nhanh chóng với tay ra cản anh lại.

Các bộ đàm xung quanh họ xì xèo kết nối tín hiệu. Các tay súng bắn tỉa báo cáo J.T. đang chạy ra khỏi ngôi nhà. Đội Alpha đang trên đường giải quyết tin báo về một vụ gây rối ở Hội Sinh viên.

Mọi thứ đang nóng dần lên.

“Tĩnh táo lại đi.” Quincy cảnh cáo. Nắm tay của anh giãn ra một chút, nhưng ánh mắt của anh thì không. “Đội Alpha sẽ kiểm tra vụ gây rối. Chúng ta có thể chuyển đội Omega tới vị trí thông báo lần cuối nhìn thấy Marion, được chứ?”

Houlihan nắm chặt tay, rồi xả ra hơi thở mà anh vẫn đang nén chặt bằng một tiếng thở dài. “Được. Được, chúng ta sẽ làm như thế.”

“Anh xử lý việc giám sát một mình được không?”

“Sao cơ?”

“Xe giám sát ấy, anh xử lý nó một mình được chứ?”

“Tất nhiên là tôi có thể...”

“Tốt. Bây giờ cô Williams đang ở trong căn nhà một mình, Houlihan ạ. Như thế là không thể chấp nhận được. Tôi sẽ sang bên đó.”

Houlihan suy nghĩ một lát. Các dây thần kinh của anh đang căng lên như dây đàn. Chết tiệt, dây thần kinh của tất cả bọn họ đều đang căng lên. Và giờ đây, họ lại đang phải giải quyết một đặc vụ tự ý hành động không xin lệnh và ông anh trai làm lính đánh thuê của cô ta đang làm điều tương tự. Tất cả mọi người đều muốn biết chuyện quái quỷ gì đang diễn ra và họ cần phải làm những thứ quỷ quái gì. Bây giờ không phải là lúc để hoảng loạn. Beckett đã đúng, sau tất cả. Kỷ luật là chìa khóa. Houlihan hít một hơi thật sâu và nói. “Nhớ đó, Beckett có những khẩu súng mà hắn lấy đi từ căn nhà trú ẩn của Difford. Anh mặc áo chống đạn vào chưa?”

“Rồi. Tôi sẽ giám sát từ bên trong căn nhà. Anh điều khiển từ bên ngoài.”

Quincy rút khẩu súng 9 li của mình ra và tháo chốt an toàn. Từ trong ngăn kéo đặt bên trong chiếc xe tải được trang bị đặc biệt, anh lấy ra hai băng đạn nữa và nhét chúng vào trong túi áo. Anh gật đầu với Houlihan một lần cuối, rồi bước ra khỏi xe.

Houlihan đóng và khóa cửa lại. Bây giờ đây, anh đang chỉ có một mình. Đôi mắt của anh đuổi theo tất cả những bóng đen lướt qua. Trên chiếc ghế của mình, anh ngồi khom người xuống thấp hơn.

Lúc đó là 9:41 tối và đội của anh đã bị phân ra thành nhiều mảnh.

Không tốt một chút nào.

Trong phòng tác chiến, một nhân viên tổng đài đang vẫy tay gọi trung sĩ. Cô bảo người gọi điện thoại đến giữ máy và nói với người trung sĩ: “Có

một phụ nữ đang gọi đến máy của tôi, bà ta khẳng khái nói rằng bà ta biết Jim Beckett đang ở đâu.”

“Và đó là nơi nào thế?”

Cô nhân viên tổng đài của sở cảnh sát thở dài. Trong suốt mấy tuần vừa qua, cô nghĩ cô đã nghe quá đủ rồi. Cho đến lúc vụ án này kết thúc, cô sẽ không còn bất cứ một niềm tin nào vào trí thông minh của con người nữa. “Người phụ nữ khẳng định rằng hàng xóm của bà ta chính là Jim Beckett. Hàng xóm của bà ta, một phụ nữ sáu mươi tuổi, đã về hưu, đến từ Florida.”

“Một bà lão về hưu sáu mươi tuổi là Jim Beckett sao?”

“Đúng vậy, thưa sếp.”

“Hẳn là thế tôi đang nghĩ gì không biết? Tại sao cô lại lãng phí thời gian của tôi với chuyện này vậy?”

“Bởi vì người phụ nữ đó khẳng định bà ta đang ở cùng Samantha Williams ngay lúc này. Bà ta nói bà ta gọi điện từ một trạm xăng, Martha chuẩn bị sẵn tìm họ bất cứ khi nào, và bà ta đang sợ hãi cho bản thân mình và cho Samantha. Tôi nghe thấy tiếng xe cộ ở xung quanh bà ta và có tiếng nghe như trẻ con đang khóc. Bà ta nói rằng bà ta sẽ không cúp máy chừng nào chúng ta không cho người qua bên đó, và tôi tin lời bà ta nói.”

Người trung sĩ di chuyển đi tới chỗ tai nghe. Anh đeo tai nghe lên và tắt nút giữ máy. “Xin chào? Tôi là Trung sĩ McMurphy. Xin hỏi tôi đang nói chuyện với ai vậy ạ? Edith? Edith Magher? Tôi giúp gì được bà hả bà Edith?”

Anh đang cau mày. Edith Magher. Tại sao cái tên đó lại nghe quen thuộc thế nhỉ? Anh liếc nhìn sang bên các bản ghi chép trong lúc người phụ nữ kia làm nhảm kể về những cô gái đã chết ám quanh cửa trước nhà bà ta

và người hàng xóm sáu mươi tuổi của bà ta, người thích hút xì gà, quá to lớn quá khỏe mạnh và có đôi mắt màu xanh thăm thẳm ...

Anh không nhìn thấy tên bà ta trên bản ghi chép. Anh lật sang trang bên cạnh, xem lại bảng ghi của mấy ngày về trước. Anh có thể nghe thấy tiếng trẻ con đang khóc rưng rức ở phía đằng sau. Người phụ nữ không ngừng nói với đứa trẻ mọi chuyện rồi sẽ ổn. Và rồi bà ta bắt đầu nói đến câu chuyện những cô gái đã chết leo lên chiếc xe Nissan màu nâu và Martha/Jim Beckett lái xe đi. Nhưng Martha/Jim biết những điều mà Edith biết. Sớm muộn gì Martha/Jim cũng sẽ tìm tới họ.

Ánh mắt của người trung sĩ dừng lại ở danh sách các số điện thoại mà đội A đã truy tìm được. Đột nhiên, cái tên đó hiện lên trước mắt anh. Edith Magher. Shelly Zane đã chuyển cuộc gọi đến bà ta bảy lần trong vòng hai năm qua.

Người trung sĩ nắm thật chặt lấy vai cô nhân viên tổng đài, khiến cô nhăn mặt. Anh điên cuồng chỉ tay lên màn hình. “Vị trí của người gọi điện ở đâu trên cái màn hình chết tiệt này vậy hả? Tôi cần biết vị trí đó và tôi cần biết nó ngay bây giờ!”

Beckett giữ chặt cánh tay của cô trước tiên. Marion không hoảng sợ và cô cũng không vùng vẫy quá mạnh. Cô để cho hấn lôi cô ra đằng sau những cái cây, tại đó họ sẽ được tách biệt xa hơn, cùng lúc ấy, trong đầu cô đang xây dựng nên một kế hoạch hoàn hảo nhất để phản công. Hấn đã nghĩ cô đang vô cùng bất lực. Cô không hề. Nhưng cô không muốn hạ bài quá sớm với hấn. Với một kẻ như Beckett, bất ngờ là tất cả.

Cô nhắc chân lên và giậm thật mạnh xuống những ngón chân của hấn. Hấn đẩy mạnh cô ra xa, nhưng hành động đó khiến hấn bị mất thăng bằng.

Bằng một cú xoay nhanh lẹ, cô thoát ra khỏi nắm tay của hắn, để hắn chỉ còn giữ lại chiếc áo khoác của cô.

Cô quay người lại để mặt đối mặt với hắn, rút khẩu súng ra khỏi bao đựng, nhưng hắn đã phang thẳng một góc vuông vào cằm cô bằng một nắm tay được tạo ra từ hai bàn tay đan chặt vào nhau. Đầu cô bật ngửa ra sau.

Vượt qua cơn đau đớn, cô lấy lại bình tĩnh. Cô rút khẩu súng ra và hắn đập mạnh vào cánh tay trước của cô bằng một cái dùi cui. Những ngón tay của cô tê cứng. Khẩu súng lắc lư trên tay cô và trong một vài giây, cô đã nghĩ cô chuẩn bị làm rơi nó mất rồi. Khẩu súng mà rơi thì cô sẽ trở nên bất lực thực sự.

Đừng làm rơi vũ khí của mày.

Cô tóm chặt nó bằng tay trái và nổ ra ba phát đạn đầy gượng gạo.

Hắn ngồi thụp xuống, rồi lao về phía cô. Hắn đè cô áp lưng vào một cái thân cây to, ép sạch không khí ra khỏi lục phủ ngũ tạng của cô. Cô phản ứng lại một cách bản năng, cô giáng báng súng xuống phía đằng sau gáy của hắn. Hắn gầm gừ và siết cô càng thêm chặt, hai nắm tay tạc trong phòng thể chất của nhà tù đã mang đến cho hắn một sức mạnh phi thường. Vai hắn đè chặt lên cơ hoành của cô, siết cạn không khí ra khỏi hai lá phổi của cô, giết chết cô.

Cô không thể bắn được hắn. Cô không thể điều khiển cho đôi tay của mình cử động. Những chấm trắng bắt đầu hiện trước mắt cô. Cô cố gắng lên gối. Không mất chút sức lực nào, hắn khóa chặt nó. Cô giật tóc hắn và mái tóc giả rớt xuống theo nắm tay của cô.

Thế giới trong mắt cô bắt đầu quay cuồng. Ngực cô bùng cháy. Cơ thể cô kêu gào đòi nhận thêm oxy. Vỏ cây cắm vào lưng cô. Có vô cùng nhiều

cách để làm một người chết ngạt. Cô đã quên mất điều đó. Thật là một điều không được phép quên.

J.T., em rất xin lỗi.

Trong một suy nghĩ sáng suốt cuối cùng, cô nổ súng thêm một lần nữa, báo cho toàn thế giới biết vị trí của cô. Rồi cô bấu chặt nắm tay vào vai của Beckett, lần tìm vết thương do súng bắn trước đây của hắn.

Chẳng ích gì.

Beckett đếm thêm được tám giây nữa thì cơ thể của cô bắt đầu lịm đi.

Hắn để cô trôi tuột xuống nền đất, hắn bước lùi ra sau, lảo đảo bước đi như say rượu trong một vài giây. Phía sau gáy của hắn vẫn đang giật giật do những cú đánh mà cô tung ra. Khi hắn cố gắng tập trung nhìn về phía cô, hắn nhìn thấy có những hai người.

Hắn không có thời gian cho sự yếu đuối đó. Kỷ luật là chìa khóa.

Hắn nhắc cây dùi cui lên và kết thúc nó. Một hai ba. Sau một thời gian luyện tập, gã ta đã trở nên hiệu quả trong những việc như thế này.

Hắn bỏ chạy, vừa lao vút qua những cái cây, hắn vừa xé toang bộ đồng phục bảo vệ trên người. Hành động thứ nhất đã xong. Lên đường cho hành động thứ hai.

J.T nghe thấy tiếng súng nổ khi anh lao xuống phố Main. Anh rẽ vào phố Hoxsey, vội vã lao ngang qua những sinh viên đang đột nhiên khựng lại, mắt mở to.

“Tránh ra đi, chết tiệt!” Anh gào lên. “Cút ra khỏi đường của tôi!”

Anh đã biết ngay giây phút anh tìm được cô, bởi vì mọi người đang bu xung quanh lối vào của một con đường đi bộ tối đen, họ không dám chắc đã có chuyện tồi tệ gì xảy ra, và cũng không dám sẵn lòng bước vào và tìm hiểu. Họ nghe những cái cổ dài hóng chuyện từ trên những lối vĩa hè sáng sủa tương đối an toàn.

J.T. vung cái cánh tay bó bột của mình lên như một cây gậy bóng chày, buộc họ tránh ra nhường đường cho anh.

“Cảnh sát đây!” Anh nói dối không chút suy nghĩ. “Ai đó gọi 911 đi!”

“Có một gã nào đó lao vun vút qua rặng cây.” Một đứa trẻ xung phong lên tiếng.

“Hắn ta trông có vẻ giống bảo vệ trường.”

“Mấy lão bảo vệ ngu ngốc.” Một sinh viên khác lầm bầm. “Chắc là bắn con chuột cống rồi.”

“Hoặc tự bắn vào chân mình.”

J.T. lao nhanh về phía trước. Vượt qua cái cây thứ năm, anh nhìn thấy cô, mái tóc dài, vàng óng của cô xõa ra từ phía đằng sau thân cây. Những dòng máu màu đỏ thẫm chậm chậm hòa vào cùng màu vàng.

“Không! Không không không không không!” Anh đổ gục xuống hai đầu gối. Anh nắm lấy tay cô. Rồi anh nắm lấy hai vai của cô, ôm chặt cô vào trước ngực. Đầu của cô đổ gục ra phía trước không một chút sức sống, hai mí mắt của cô sụp xuống, những cái lá thông vướng vào tóc cô rồi tung.

Nhiều máu quá. Xương sọ của cô nứt ra trong tay anh. Anh cố gắng giữ nó lại với nhau. Để kéo cô sống lại. Và anh bắt cô phải sống lại như anh đã từng bắt cô phải sống lại hằng ngày khi họ còn là những đứa trẻ.

Thành lũy bằng gổ và những cuốn truyện tranh GI.

Sống lại đi, sống lại đi, sống lại đi.

Cười trên lưng ngựa và những cuộc bơi tự sát.

Đừng rời bỏ anh đừng rời bỏ anh đừng rời bỏ anh.

Đứng ở cuối chân giường của anh, cầu xin anh cứu cô.

Đừng khiến anh không bảo vệ được em thêm một lần nữa.

“Đứa em gái chết tiệt!”

Beckett lao nhanh qua những bóng đêm. Cuối cùng, hắn chạy đến một cái hàng rào trồng từ cây rất dày và dừng lại để tập trung trở lại. Hơi thở của hắn hỗn hển, gấp gáp, tạo ra những màn khói mờ giữa đêm tối lạnh lẽo. Hắn có thể cảm nhận được máu chảy trên hai má của hắn, và phía đằng sau, xương sọ của hắn đã sưng lên và mềm ửng.

Những thứ này đáng lý ra không nên xảy ra với hắn.

Cảm xúc phấn khích của hắn nhạt dần. Ở sâu thẳm bên trong, một mối đến kiệt sức đang đe dọa đánh sập toàn bộ hệ thống của hắn. Hắn lắc đầu, chống lại nó.

Hắn đã có chữ cái *H*. Hắn sắp sửa hoàn thành xong kế hoạch của mình.

Cần phải có một vài điều chỉnh. Edith đã biết danh tính thật của hắn và có Samantha trong tay. Hắn đã suy nghĩ đến việc truy sát bà ta ngay, nhưng không thể giết chết một bà lão ngay trước mắt con gái của hắn, thế nên tạm thời lúc này, hắn để cho họ đi. Rồi sau này, hắn sẽ cho Edith thấy chuyện gì sẽ xảy ra với những người đàn bà làm hắn ngứa mắt. Rồi rất đơn giản, hắn sẽ lấy lại con gái của hắn từ tay cảnh sát. Hắn đã từng làm như thế, và hắn có thể làm lại một lần nữa.

Theresa vẫn đang ở quanh đây, và đó mới là điều quan trọng. Bọn chúng đã lan truyền đủ nhiều những tin tức đó qua bộ đàm và hắn hiểu rằng

hắn được mời tham gia cùng bọn chúng.

Hắn đang rất mong chờ được gặp lại cô ta.

Hắn vuốt một bàn tay lên bộ comple màu xanh sẫm mà hắn đã mặc bên dưới bộ đồng phục bảo vệ. Từ trong túi áo, hắn lấy ra bốn tờ giấy ướt và dùng chúng để chùi đi lớp trang điểm dày trên mặt hắn, hắn hơi nhăn mặt một chút khi xà phòng trong mấy tờ giấy làm những vết xước dọc xương hàm của hắn đau rát. Tiếp theo, hắn lôi một cặp kính ra cùng một bộ tóc giả ngắn màu tối.

Rồi hắn tháo khẩu súng cửa nòng mà hắn đã giấu bên dưới cánh tay của mình ra. Tủ súng của Difford thực sự là một mỏ vàng.

Hắn đã sẵn sàng.

Tess quay sang Quincy. “Mười giờ rồi.” Cô thì thầm. “Anh ấy đâu rồi?”

“Có dấu hiệu nào không?” Quincy hỏi qua bộ đàm.

“Chưa xác nhận.” Houlihan trả lời. “Có thông báo về hỗn loạn trên phố Hoxsey, có tiếng súng nổ. Đội Omega sắp đến đó rồi...” Tín hiệu bị ngắt quãng. Một giọng nói mới xen vào.

“Súng bắn tỉa A báo cáo. Đã mười giờ - giờ báo cáo. Tôi nhìn thấy B, nhưng không nhận được báo cáo từ C. Xin hãy xác nhận.”

Giọng của Houlihan lại kết nối. “Súng bắn tỉa C, trả lời đi. Súng bắn tỉa C, trả lời đi.”

Bộ đàm im ắng.

“Súng bắn tỉa C?”

Tiếp tục là im lặng. Tess và Quincy nhìn nhau.

Giọng của Houlihan rất mạnh mẽ. “Anh có nhìn thấy súng bắn tĩa C không?”

“Đây là súng bắn tĩa B. Tôi đang nhìn ngang qua bên kia đường. Tôi nhìn thấy súng bắn tĩa A đang đứng ở góc phía tây.

Tôi không nhìn thấy súng bắn tĩa C ở phía đông. Nhắc lại, tôi không nhìn thấy súng bắn tĩa C ở phía đông. Xác nhận đi, súng bắn tĩa A.”

“Đây là súng bắn tĩa A. Tôi không nhìn thấy, thưa sếp. Xin phép đi kiểm tra.”

“Không chấp nhận xin phép.” Houlihan dứt khoát nói. “Giữ nguyên vị trí đi. Tôi đang gọi SWAT. Tôi nhắc lại, giữ nguyên vị trí của các anh, tôi đang gọi SWAT. Chúng ta đang trong tình trạng báo động đỏ. Tôi nhắc lại, tình trạng báo động đỏ.”

Trong lúc Tess quan sát, Quincy bình tĩnh lấy hai băng đạn dự trữ ra và đặt chúng lên mặt bàn bên cạnh anh. Anh giương khẩu súng 9 li lên và hướng nó về phía cánh cửa. “Cô có súng chứ hả, cô Williams?”

“Có.”

“Giờ đến lúc lấy nó ra rồi. Hãy nhớ, hấn đến đây để giết người. Sẽ không có thương thảo gì với hấn và cũng không có một chút khoan dung nào đối với hấn cả. Cô hiểu chứ?”

“Tôi hiểu.” Cô nói. “Tôi sẽ không chần chừ đâu.”

“Tốt.”

“Anh à, để chúng tôi lo cho cô ấy. Anh cần rời khỏi đây ngay bây giờ.”

J.T. thất thần nhìn chăm chăm vào người nam thanh niên. Anh ta đang mặc trên người bộ đồng phục của nhân viên cấp cứu và cầm trên tay bộ dụng cụ sơ cứu màu đỏ. Phía sau lưng anh ta, ánh đèn từ xe cứu thương xoay vòng, đỏ rực và chói mắt.

“Tôi đang giữ con bé.” Anh nói giọng khô khốc, không chịu buông cô ra.

“Tôi biết, thưa anh.” Anh chàng trẻ tuổi nhẹ nhàng nói. Anh có thể đoán chắc người phụ nữ kia đã chết. “Giờ đó là công việc của chúng tôi rồi. Có ai đó nói rằng anh là cảnh sát.”

Những từ ngữ đó chậm chậm xuyên thấu tâm trí. J.T. cúi xuống nhìn Marion. Đầu của cô nghiêng hẳn đi trên cánh tay anh. Nỗi mất mát trong lòng anh quá lớn. Anh không thể đong đếm được nó. Anh không thể chuyển hóa nó thành lời. Anh không thể cảm nhận nó, bởi khi anh làm như thế, nó sẽ làm cho anh đổ gục xuống.

Anh đặt cô em gái bé nhỏ của anh vào tay người nhân viên cấp cứu. “Tôi phải đi rồi. Làm ơn hãy chăm sóc cô ấy thật tử tế giúp tôi nhé. Xin hãy... làm ơn.”

Anh bắt đầu chạy.

Đằng sau lưng anh, người nhân viên cấp cứu đang hét lên bảo anh hãy dừng lại. Anh không nghe.

Bóng tối bên trong anh đã hình thành nên một tiếng nói. Và lúc này đây, nó đang gào thét bằng hết nội lực của mình. *Giết chết Jim Beckett, giết chết Jim Beckett, giết chết Jim Beckett.*

Anh chạy bằng tất cả những gì mà một người đàn ông có, và nỗi sục sôi trong máu làm rực sáng đôi mắt của anh.

“Sếp, báo cáo sếp!” Máy bộ đàm xẹt xẹt bắt tín hiệu. “Đây là đội Omega. Chúng tôi có một vụ đánh người trên phố Hoxsey. Tôi nhắc lại, một phụ nữ đã bị giết hại trên đường Hoxsey, cùng phương thức gây án. Beckett đang có mặt quanh đây!”

Tess gục đầu vào giữa hai đầu gối và bắt đầu hít thở những hơi thật sâu. Chiếc máy bộ đàm của Quincy dường như đang nhảy múa trước điệu nhạc hỗn độn chói tai khủng khiếp của tin tức báo về.

“Đây là đội Alpha. Nhắc lại, đội Alpha. Chúng tôi đang ở trên mái nhà, góc đông. Không thấy dấu vết của súng bắn tĩa C...”

“Đây là đội Omega. Cảnh sát của chúng ta bị hạ, cảnh sát của chúng ta bị hạ. Nhắc lại, đặc vụ MacAllister đã bị giết hại...”

“Khốn kiếp!” Quincy dấm thẳng nắm tay lên mặt bàn. Tess giật bản mình.

“Kẻ tình nghi được báo cáo là mặc đồ của bảo vệ. Lần cuối nhìn thấy là chạy về hướng bắc. Chúng tôi đang đuổi theo. Yêu cầu tất cả các đội cơ động...”

“SWAT đã cơ động. Họ đang chuyển...”

“Cảnh sát của chúng ta bị hạ, cảnh sát của chúng ta bị hạ! Đây là đội Alpha, từ góc phía đông. Chúng tôi đã tìm thấy súng bắn tĩa C. Chúa ơi, thưa sếp, chúng tôi đã tìm thấy súng bắn tĩa C...” Ở phía sau vang lên tiếng nôn khan. “Yêu cầu hỗ trợ, yêu cầu hỗ trợ ngay lập tức. Hắn đang ở trên mái nhà. Chết tiệt, tôi nghĩ tôi nhìn thấy hắn rồi. Hắn đang ở trên cái mái nhà chó chết này! Mái nhà, mái nhà!”

Qua sóng bộ đàm, Quincy và Tess nghe thấy tiếng những người đàn ông đang chạy.

“Giữ nguyên vị trí, giữ nguyên vị trí!” Houlihan gào lên. “Tôi nói, giữ nguyên vị trí chết tiệt của các anh!”

Tiếng súng nổ vang lên qua sóng radio. Tiếng khản đặc của một người đàn ông thét lên. “Difford. Ôi Chúa tôi, ôi Chúa tôi! Chó chết thay!”

Houlihan lúc này đang gào thét bằng tất cả sức lực.

“Chuyện gì đang xảy ra ngoài đó vậy?” Tess thét lên.

“Tôi không biết.” Quincy nói.

Khuôn mặt anh đã tái nhợt đi. Ánh mắt anh chăm chăm hướng lên trần nhà.

J.T. rẽ vòng qua góc phố. Anh nghe thấy tiếng nổ súng và rút khẩu súng của mình ra. Anh nghe thấy tiếng hét của một người đàn ông. Anh vẫn đang ở cách quá xa nên chẳng thể nhìn thấy gì. Anh chỉ nghe thấy âm thanh hỗn loạn của sự đổ máu. Còn cách ba khu nhà nữa, hai.

Tiếng chuông cửa vang lên, kèm ngay theo đó là tiếng đập cửa ầm ầm.

“Cô Williams, mở cửa ra. Thanh tra Teitel, Sở Cảnh sát bang Massachusetts đây. Tôi được điều tới để bảo vệ cô.”

“Lùi ra sau đi.” Quincy nói với Tess.

Anh không cần phải thuyết phục cô thêm một lời nào nữa. Cô đã áp sát vào bên tường, khẩu súng 5,6 li giương ra phía trước trong nắm tay đang run rẩy của cô.

Quincy tiến sát đến bên cửa, né sang một bên. “Tôi muốn xem phù hiệu của anh.” Anh gọi lớn.

“Được thôi.”

Anh bước lên phía mắt thần gắn trên cửa.

Khẩu súng sẵn bắn mở tung cánh cửa và làm anh bắn xa sang tận góc bên kia phòng.

Tiếng gào thét vang dội trong căn phòng. Tess mất một lúc để nhận ra tiếng thét đó là của chính cô.

J.T. rẽ vòng vào góc phố. Những người đàn ông mặc đồ đen tuyền đã tràn kín lên nóc nhà, tiếng gào thét vang rền. Tiếng còi báo động xé toang bầu không khí sau lưng anh. Một chiếc xe cứu thương gầm rú lao về phía anh và anh gần như đã phải nhảy bắn sang vệ đường.

Anh bị trật mắt cá chân và ngã sầm xuống.

Lại thêm những tiếng súng nổ xé toang cả khu dân cư. Tiếng nổ của súng bắn đạn hoa cải.

Anh loạng choạng đứng dậy và tiếp tục chạy.

Giết chết Jim Beckett. Giết chết Jim Beckett.

#

“Ụ rơm, ụ rơm!” Tess gào lên. Cô chĩa khẩu súng ra phía trước và cố gắng nhớ lại dáng đứng.

Jim hướng khẩu súng của hắn vào Quincy, lúc này đã ngã nhào trên sàn nhà.

“Tôi sẽ giết chết cô, Theresa ạ.” Hắn bình tĩnh nói. “Câu hỏi là, cô sẽ đưa bao nhiêu cảnh sát đi cùng với cô?”

Nước mắt chảy ròng ròng trên má cô. Đừng chần chừ nữa. Đừng chần chừ nữa.

Quincy rên rỉ. Có máu trên mặt anh, những mảnh gỗ cắm vào da thịt anh. Nhưng cô biết anh có mặc áo chống đạn, nó sẽ bảo vệ cho anh khỏi điều tồi tệ nhất.

Jim nạp đạn vào ổ.

Bóng của J.T. hiện ra nơi cửa vào. Tess không thể ngăn ánh mắt của mình liếc sang phía bên đó với hy vọng mỏng manh. Jim quay người lại và bình tĩnh kéo cò.

“Không!”

Tiếng nổ vang dội của khẩu súng bắn đạn hoa cải xé toang màng nhĩ của cô. J.T. ngã ngửa ngay trên vỉa hè. Anh ngã xuống, hai tay dang rộng như một nhân vật hoạt hình. Bởi vì đổ máu không bao giờ kết thúc. Đối với cô, nó chỉ tiếp diễn và tiếp diễn.

Cô giương khẩu súng lên, siết chặt cò súng. Jim chớp lấy khẩu súng 5,6 li khỏi tay cô và đập mạnh vào mặt cô. Cô ngã khụy xuống gối, ôm chặt lấy má.

“Chúng ta sẽ làm theo cách của tôi.” Năm chặt lấy cánh tay của cô, hấn kéo cô lên tầng trên.

Máu đỏ tươi thấm ướt vai hấn. Cô đã bắn trúng hấn rồi sao? Cô không thể suy nghĩ thêm được nữa. Má của cô đang nóng bừng vì cú đánh của hấn, và tai cô đang ینگ lên choáng váng. Kẻ điên đã giành chiến thắng. Jim đang khống chế cục diện.

Không! Chết tiệt, không được!

Cô vung chân đá vào hai bắp đùi phía sau của Jim, mục đích của cô là nhắm tới xương bánh chè của hắn. Hắn xoay người lại. Cô khép chặt những ngón tay không bị tóm tạo thành một cái xẻng và húc thẳng vào bụng hắn. Hắn tát thẳng vào mặt cô. Cô cắn vào vai hắn, tiếp đến là xé rách một bên tai của hắn.

“Con chó này!” Hắn ném cô thật mạnh bay ra xa khỏi hắn, cô bắn vào tường và ngã nhào xuống sàn nhà. Kể cả như thế cô vẫn loạng choạng bò dậy và nhắm một cú đá vào giữa háng của hắn.

Chiến đấu, chiến đấu, chiến đấu. Cô chiến đấu chống lại hắn.

Và Jim Beckett đứng dậy trước mặt cô như một con quái vật đang hóa điên. Hắn ném khẩu súng bắn đạn hoa cải sang một bên. Hắn tóm lấy vai cô và kéo giật cô về phía hắn. Cô dùng gan bàn tay đập lên xương đòn của hắn. Hắn gầm lên vì đau đớn.

Rồi hắn quấn hai bàn tay xung quanh cổ cô và siết chặt.

Cô ngã khụy xuống. Cô vung ra những cú đánh nhưng vô ích. Cô nghĩ cô nghe thấy tiếng rên rỉ ở tầng dưới và cô cố gắng để kéo dài thời gian. Cô không muốn chết. Những tia sáng màu trắng xuất hiện trước mắt cô, nhưng cô không cam chịu.

Cô đã chiến đấu vô cùng nỗ lực, đã đi rất xa để lúc này tìm đến Jim. Cô sẽ chiến thắng, chết tiệt. Cô sẽ chiến thắng.

Jim mỉm cười gian ác. Hai bàn tay của hắn ngày một siết chặt.

Ngực của J. T. đang nóng rát. Khi anh hít một hơi sâu, lục phủ ngũ tạng bên trong anh như muốn bùng cháy bên dưới lớp áo chống đạn. Anh đã gần

như chắc chắn là mình sắp chết. Những ngôi sao ở phía trên đầu anh mới sáng làm sao và vĩa hè bên dưới thân hình anh mới lạnh làm sao.

Anh đã nghĩ mãi trong đầu đáng lẽ ra anh nên hỏi Merry Berry ở đâu, nhưng rồi những ký ức làm anh thức tỉnh.

Cô cố gắng đứng dậy. Anh nghe thấy tiếng da thịt đập vào nhau. Anh ghét cái thứ âm thanh đó. Tess...

Điên cuồng, anh lao đảo chạy về phía cánh cửa đã bị bắn vỡ nát. Tay trái của anh ôm lấy ngực. Anh nắm lấy khung cửa để đứng cho vững, những mảnh gỗ dăm cắm vào lòng bàn tay của anh.

Anh sử dụng cơn đau để giữ cho mình tỉnh táo.

Ngài đại tá đã nuôi dưỡng được một đứa con trai có thể đi hết hơn ba cây số đường dài với cái mắt cá chân bị trật. Đó là một người đàn ông đích thực. Hãy là một người đàn ông đích thực. Chiến đấu như một người đàn ông đích thực.

Anh tìm lấy con dao đi săn găm bên trong cánh tay bó bột và bước lên cầu thang.

Tiếng còi báo động vang rền sau lưng anh. Những người đàn ông vẫn tiếp tục gào thét. Có ai đó đang la hét về phía cái cửa chính nát tung.

Hãy để cho tất cả họ tới. Hãy để cho tất cả tới hết đây.

Từ góc khóe mắt, Beckett nhìn thấy có ai đó đang bước tới. Hắn thả Tess xuống và đưa tay tìm lấy khẩu súng săn. Hắn không nhìn thấy con dao đang xé toang bầu không khí, cho tới khi nó găm thẳng lên vai hắn.

Hắn nhìn nó chăm chăm, vẫn chưa hiểu chuyện gì đang xảy ra. J.T. đã bay người lao đến.

Anh đáp xuống với một tiếng gầm thét.

Anh tóm quanh bụng Beckett và cả hai đổ rầm xuống sàn. Có thứ gì đó âm ỉ tràn đầy trong miệng J.T. Anh há miệng ra, và máu tràn xuống má của anh. Vị tanh của máu càng làm cho anh thêm giận dữ.

Beckett nắm chặt hai bàn tay và đâm chúng vào thắt lưng của J.T. Miệng J.T. ngập vị tanh của máu và mật. Anh ngửa đầu ra sau và ghì chặt Beckett bên dưới cằm của mình. Rồi anh vươn tay nắm lấy cán của con dao và xoay nó.

Beckett lão đảo lùi ra sau, kêu ré lên vì đau đớn. Lờ mờ, J.T. nhận ra những quầng thâm xám đen bên dưới mắt của gã kia, những nếp nhăn hốc hác trên cằm của hắn. Beckett đã sụt mất chín cân kể từ ngày hắn trốn trại, và hắn nhìn thấy rõ điều đó.

Song, hắn không cảm nhận được điều ấy. Hắn chỉ cảm nhận được hoóc-môn phấn khích đang dâng trào đầy hung hãn bên tai hắn. Tiếng còi tầm, tiếng gào thét, tiếng ồn. Tất cả chúng tiếp thêm năng lượng cho hắn.

Hắn tóm lấy cây dùi cui đang kẹp bên dưới cánh tay và bắt đầu vung lên.

Lần thứ nhất, J.T. nhảy ra khỏi đường vung của cây dùi cui. Lần thứ hai, anh lăn người né nó. Cú vung thứ ba đập vào xương sườn vốn đã bị gãy của anh. Cơn đau khủng khiếp xuyên thấu ở bên trong anh. Anh ngã khụy xuống hai đầu gối.

Ở bên trên, cây dùi cui lại vung lên. Anh có thể nghe thấy tiếng nó xé toang bầu không khí. Cảm nhận được nó vút lên.

Anh lệnh cho cơ thể hãy lăn đi. Một lần nữa, lăn sát về gần cầu thang ấy. Những cơ bắp của anh lại cần một lúc rất lâu để nhận lệnh.

Cây dùi cui vút xuống.

Và khẩu súng bắn đạn hoa cải rền vang, tiền Bekcett bay ra, ngã lăn. Tess đứng thẳng với khẩu súng trong tay và thuốc súng ám màu lên hai má của cô. Cô nhồi vào viên đạn thứ hai.

Một tiếng rên rỉ nhỏ, ứót át phát ra từ miệng của Jim. Khi J.T. nằm ở đó, hai mắt anh gần như chẳng thể tập trung được, anh nhìn theo cô bước tới chỗ hăn. Không có một giọt nước mắt nào trên hai má cô. Mắt cô không chút cảm xúc. Khuôn mặt cô tái nhợt, bình tĩnh. Anh nghĩ đến Marion khi Tess giương khẩu súng vào cái thân xác đang ngã lăn của Jim và siết cò.

Qua lớp khói đang tan dần, đôi mắt nâu của cô bắt gặp đôi mắt của hăn.

“Kết thúc rồi.” Cô thì thầm, giọng khản đặc, khẩu súng bắn đạn hoa cải tì sát trên vai cô. “Massachusetts có thể không tin vào hình phạt tử hình, nhưng tôi thì có.”

Jim không còn cử động nữa. Tess để cho khẩu súng tuột khỏi tay cô rơi xuống sàn. Cô ôm cái đầu đầm đìa máu của J.T. đặt vào trong lòng và đợi cảnh sát ập đến phía trên tầng.

Ngay ngoại ô phía Bắc Lenox, viên cảnh sát đưa chiếc xe đang vang lên tiếng còi báo động inh ỏi tiến vào trạm xăng. Một xe tuần tra tiếp viện phanh kết ngay sau lưng anh.

Người phụ nữ chuẩn bị trả tiền đổ xăng chăm chăm nhìn theo họ. Người đàn ông đang tháo nắp bình xăng chiếc xe Mercedes khựng lại. Hai tên

nhóc chuẩn bị phê pha cúi gục xuống và tự hỏi không biết chúng đã nhét gói cần sa dưới ghế đủ sâu để qua được mắt cảnh sát hay chưa.

Các cảnh sát tìm kiếm vị trí của chiếc điện thoại công cộng. Một người phụ nữ lớn tuổi cùng gương mặt ủ rũ và đôi tay lấm tẩm dầu mỡ xuất hiện ở phía góc trạm xăng. Một cô bé tóc vàng đang ôm riết trên cổ bà. Bà đỡ dẫn nhìn các cảnh sát.

“Edith phải không?” Một trong số họ hỏi.

Bà gật đầu và anh cảnh sát đó chậm chậm tiến sát tới hai người, bởi rõ ràng là cô bé đang vô cùng sợ hãi. Cô bé hoàn toàn giống với những tấm ảnh mà họ treo đầy trong phòng tác chiến. Anh biết chắc. Bởi trong suốt mấy đêm gần đây, người cảnh sát đó đã chìm vào trong giấc ngủ cùng sự căng thẳng tột cùng, anh đã mơ thấy gương mặt đó.

“Cháu muốn mẹ của cháu.” Cô bé thì thầm bằng một giọng rất nhỏ.

“Chú biết, cháu yêu ạ. Cháu là Samantha Beckett, phải vậy không?”

Cô bé chậm chậm gật đầu, tiếp tục ôm chặt quanh cổ Edith.

Người cảnh sát mỉm cười vỗ về cô bé. “Không sao đâu. Bọn chú tới để đưa cháu về với mẹ, Sam ạ. Chúng ta sẽ đưa cháu về nhà.”

PHẦN KẾT

Người mới đến tạo ra một chút xáo trộn.

Cô ta đứng ngay cửa vào của một quán bar ở Nogales với thân hình cao ráo, mảnh mai của một người phụ nữ xinh đẹp. Những người đàn ông ngay lập tức quay đầu lại, một vài bản năng cố hữu lập tức trở dậy. Những cây cơ bi-a khựng lại ngay trước mũi bóng. Những cốc bia tạm dừng trước đôi môi đã hé mở. Những ánh mắt như muốn ăn tươi nuốt sống cắt ngang qua lớp khói độc hại của thuốc lá và lớn vồn ngừng lại trên chiếc váy trắng cotton đơn giản chạy dọc theo thân hình người phụ nữ và phát phơ ngay trên đầu gối của cô ta.

Cô ta bước vào trong quán bar.

Nhưng bước chân của cô ta không muốn mời chào bất cứ ai xen ngang. Cô đã có mục tiêu và cô tiến thẳng đến nó. Những ánh mắt đang dõi theo ước lượng đường đi của cô và phóng tầm mắt đi trước để nhìn xem cái kẻ may mắn đó là ai trong quán bar này. Giây phút họ phát hiện ra, những ánh mắt vội vàng hướng đi chỗ khác.

Nếu cô ta có thể thuần hóa được anh ta, chắc hẳn cô ta được anh ta chào đón. Tất cả những người còn lại đã học được rằng cần phải tránh xa anh ta - và họ đã học được bài học đó bằng những biện pháp không mấy nhẹ nhàng.

Anh ta đang gục đầu trước một li chất lỏng màu hổ phách. Chiếc áo sơ mi cotton màu xanh nước biển của anh ta nhăn nhúm đi kèm với chiếc quần

bò bạc màu. Mái tóc đen đã lâu không được cắt tỉa. Đôi má gầy gò của anh ta kín đặc râu ria đã lâu không cạo.

Một vài phụ nữ thấy anh ta rất đẹp trai. Anh ta thì có vẻ như xem họ chẳng đáng là gì.

Ngày nào anh ta cũng đến rồi đi. Anh ta uống. Anh ta chơi bi-a. Rồi anh ta lại uống thêm nữa.

Giờ đây, người phụ nữ bí ẩn đã đến bên cạnh anh ta. Cô ta ngồi lên cái ghế không tựa đã rách. Cô ta lặng lẽ nhìn anh ta chăm chú. Anh ta không ngẩng đầu lên.

Cô ta nói, không chút biểu cảm. “Em yêu anh.”

Anh ngược đôi mắt lơ lơ của mình lên. Hai con mắt đỏ ngầu và quầng mắt tối sầm đủ để thấy rằng anh đã không ngủ trong suốt nhiều tuần. Đã một tháng trôi qua kể từ lần cuối cô gặp anh. Cảnh sát đã đưa Sam về với cô. Beckett được chuyển tới bệnh viện và được thông báo chết trên đường cấp cứu. J.T. và Quincy được chuyển vào viện để điều trị xương sườn bị gãy, và với J.T. là để điều trị cả thủng phổi nữa. Cô đã tới bệnh viện tất cả các ngày trong suốt một tuần. Anh đã nằm yên lặng trong suốt quãng thời gian ấy, không một phản ứng trước giọng nói hay sự xuất hiện của cô. Anh nhìn như đã chết lâm sàng, và đôi lúc, cô tự hỏi không biết liệu anh có đang ước điều đó thành sự thật hay không.

Rồi một ngày, cô tới và anh đã rời đi. Anh mặc bộ quần áo nhuộm máu lên người và bước ra khỏi cửa. Các nhân viên bệnh viện chẳng thể làm gì để cản anh lại, và kể từ đó, không ai còn gặp lại anh.

Thi thể của Difford được phát hiện ra ở trên mái nhà, Jim đã đặt thi thể anh ở đó để làm bẫy dụ sau khi hắn giết hại tay súng bắn tỉa. Đầu của một

con ma-nơ-canh được gắn vào với cổ của Difford. Tess đã tham dự lễ tưởng niệm của người trung úy và tay súng bắn tỉa. Theo di nguyện của Difford, thi thể anh được hỏa táng và tro cốt của anh được rắc xung quanh trại huấn luyện mùa xuân của đội bóng chày Atlanta Braves ở Florida.

Hai ngày sau, Tess tham dự đám tang của Marion, tại đây, cô sẽ được chôn cất bên cạnh cha của mình ở Arlington. J.T. vẫn không xuất hiện. Giống như thể anh đã biến mất khỏi bề mặt trái đất. Và đó là lúc Tess biết rằng anh đã quay trở lại Nogales.

“Em đang làm gì ở đây vậy?” Giọng anh nghe khản đặc, có thể là do rượu whisky hoặc thuốc lá hoặc là do giả vờ. Mà cũng có thể là do cả ba. Những ngón tay của anh lần mò cầm lấy hộp thuốc lá. Anh không mở nó ra, anh chỉ xoay xoay nó giữa các ngón tay. Đó là hộp thuốc lá từng là của Marion.

“Anh không nên ở đây.” Cô nói.

Ánh mắt của anh lướt nhìn theo thân hình của cô, rồi xua cô đi.

“Trong trắng như gái trinh ấy. Anh không có hứng đâu.”

“Em không hứng thú với mấy chuyện đen tối đó.”

“Ờ, anh thì có đấy.”

“Về nhà đi, J.T.” Cô chạm nhẹ lên má anh. Bộ râu của anh đã mọc quá dài, nó mềm như lụa vậy. Cô làm quen lại với những đường nét và cảm giác trên khung xương hàm của anh, đôi môi đầy đặn của anh. Cô cong người lại hướng về phía anh. Cô nhìn anh và cô cảm thấy đau đớn. “Hãy nói em nghe, em giúp được gì cho anh.”

“Tránh xa anh ra.”

“Em không thể.”

“Phụ nữ lúc nào cũng cố tìm cách thay đổi đàn ông. Các cô cứ nghĩ còn có điều gì đó ở sâu bên trong chúng tôi, và thẳng thắn mà nói, điều đó sai hoàn toàn. Tôi là chính tôi.” Anh giật tay ra và chỉ xung quanh quán bar. “Em yêu ả, đây chính là anh.”

“Anh là chính anh. Nhưng không phải là nơi này. Đây là anh khi say thôi. Em đã trông thấy anh khi anh tỉnh táo. Em quan tâm đến người đàn ông đó rất rất nhiều. Em nghĩ đó là một trong số những người đàn ông tuyệt vời nhất mà em từng biết.”

Ánh mắt của anh vùi xuống mặt bàn và vào cốc chất lỏng đầy ứ màu hổ phách. Hai má anh hiện lên nổi hổ thẹn.

“Anh bị ám ảnh.” Đột nhiên, anh nói. “Như một ngôi nhà cổ vậy. Anh nhắm mắt lại và nhìn thấy Rachel và Marion, hết lần này đến lần khác. Đôi lúc họ vui vẻ. Đôi lúc họ lại u sầu. Anh chẳng thể làm gì được với họ. Anh đưa tay ra cho họ và bùm, họ biến mất.” Anh mở lòng bàn tay đặt lên bề bàn và vùng lòng bàn tay trống rỗng vào không trung.

Tess không biết phải nói gì. Cô không phải là một chuyên gia trong việc chữa lành tổn thương. Cô làm hết khả năng có thể. Cô hôn anh. Và anh không hề có mùi của rượu whisky hay thuốc lá. Đáng ngờ thay, anh lại có mùi của táo.

Ánh mắt của cô nhìn từ anh sang tới li nước rồi sang tới anh. Anh ngồi im lặng khi cô ngửi mùi chất lỏng bên trong.

“Nước táo sao?”

“Phải.” Sự hổ thẹn lại ngập tràn trên hai má anh. “Anh đã thử whisky. Thực sự, thực sự là anh đã thử. Và mỗi lần anh nhấc li lên, anh lại nhìn thấy

Marion đang lắc đầu với anh. Chúa ơi.” Anh ôm đầu. “Anh là một kẻ bài rượu!”

“Không sao đâu.” Cô vỗ về anh, vuốt ve mái tóc của anh. “Rồi anh sẽ thấy dễ dàng hơn. Chắc chắn đấy.”

Trông anh có vẻ không tin cho lắm. Những ngón tay của cô lần theo bộ râu trên hai má anh, những bông mắt thâm tím bên dưới mắt anh, đôi môi đầy đặn của anh. “J.T., em yêu anh.”

Anh rên rỉ như một con thú dữ bị sập bẫy. Hai mắt anh nhắm nghiền. “Tại sao em không thể đi đi? Tại sao em không thể để cho anh yên? Em đã giết hắn, em đã sống sót, như thế vẫn chưa đủ với em sao?”

“Em không muốn sống trong quá khứ nữa.”

“Anh không thể thoát khỏi nó.”

“Anh có thể, chỉ là sẽ mất một chút thời gian thôi.” Cô thôi không ngồi bên cạnh anh nữa mà trượt vào lòng anh. Trong quán bar này, chẳng mấy người để ý chuyện đó. Hai bắp đùi của anh bên dưới hông cô cứng cáp và đàn ông, lớp vải quần bò của anh mềm và đã bị rách ra. Cô hôn lên đôi môi của anh, rồi lên má anh, rồi tiếp đến là vết sẹo trên ngực anh.

Cô ngả đầu lên vai anh, và sau một nhịp tim, cô cảm nhận được hai cánh tay anh đang ôm vòng lấy eo cô. Anh vùi gương mặt mình vào mái tóc cô.

Và sau một lúc lặng ngắt, đôi vai rộng của anh bắt đầu run rẩy.

“Nói em nghe đi.” Cô nhẹ nhàng ra lệnh.

“Anh yêu em. Chúa ơi, anh yêu em.”

Anh đang thoi thóp và thế gian này chẳng còn gì dành cho anh nữa. Chẳng có nơi nào anh đến mà không nhìn thấy Marion đang nằm trong đất,

chẳng có chỗ nào anh ngồi mà không nhìn thấy Rachel đang vẫy tay với anh và gửi anh một nụ hôn gió khi cô bước vào trong xe, và cánh tay nhỏ bé của Teddy đang vẫy chào anh từ ghế phía sau. Anh muốn tìm lại từng người trong số họ thêm một lần nữa. Anh muốn ôm họ trong vòng tay của anh và thì thầm: “Làm ơn, làm ơn hãy hạnh phúc.” “Anh yêu em, anh chỉ muốn em được hạnh phúc. Anh yêu em.”

Hãy nhớ đến em khi còn nhỏ, vì cả hai chúng ta.

Anh ngẩng đầu lên. Những giọt nước mắt nhỏ xuống trên hai má anh. Anh không còn quan tâm nữa.

“Hãy vực anh dậy đi. Anh muốn đứng dậy rồi.”

Cô ép khuôn mặt của anh tựa sát vào cổ họng cô và vuốt ve mái tóc anh. Cô ngửi thấy mùi hương của hoa hồng. Anh hít vào một hơi thật sâu và cảm nhận được mùi hương cuối cùng đã làm dịu mát lại những giác quan đã quá mức mỏi mệt của anh.

“Đi nào. Đến lúc về nhà và gặp con gái của em rồi.”

Anh hôn cô. Anh ôm cô chặt hơn.

Và anh để cô đưa anh về nhà.

Một ngày nọ, gần mười hai tháng kể từ sau cái đêm đổ máu ấy, lần đầu tiên anh mơ thấy một giấc mơ. Marion và Rachel đang đứng giữa một cánh đồng hoa dại, mặc váy màu trắng và đội những cái nón lạ kỳ. Teddy đang hái những bông cúc dại ngay dưới chân họ, bàn tay mũm mĩm của cậu bé nắm đầy những bông hoa. Họ đang nói chuyện với nhau và cười thật vui, tận hưởng ngày đẹp trời.

J.T. đứng bên mép của cánh đồng, vô hình trong mắt họ và không thể nào chạm được vào họ. Họ đứng giữa cánh đồng, hai tay mở rộng vươn về phía mặt trời.

Đó là một giấc mơ thật buồn cười, anh đã nghĩ như vậy khi thức dậy. Nhưng dù thế anh vẫn khắc ghi giấc mơ đó trong đầu.

Anh thích nhớ lại khoảnh khắc họ cười vui vẻ, anh thích nhớ lại khoảnh khắc nhìn thấy họ hạnh phúc. Suy cho cùng, có lẽ đó là việc tốt nhất mà bất cứ ai trong số chúng ta có thể làm được - nhớ tới những người mà chúng ta yêu mến theo cái cách mà chúng ta yêu mến họ.

Anh xoay người lại và vòng cánh tay ôm lấy bờ eo mềm mại của vợ anh.

“Gặp phải ác mộng sao?” Cô lẩm bẩm trong cơn ngái ngủ.

“Không.”

“Được rồi. Đừng kéo chăn nữa.”

Cô lại chìm vào giấc ngủ. Anh kéo chăn lên quá vai của cô, rồi ôm cô sát lại gần anh. Cô thì thầm gọi tên anh, và kể cả khi đã chìm vào giấc ngủ, cô vẫn đáp lại cái ôm của anh.

HẾT

Nhà sản xuất và kinh doanh sản phẩm làm đẹp, bán hàng theo hình thức tiếp thị đa cấp.

Học viện Quân sự Hoa Kỳ.

Một loài cây họ đậu sinh trưởng ở vùng đất khô Tây Nam nước Mỹ.

Medellín cartel: Một tổ chức buôn ma túy có nguồn gốc từ Thành phố Medellín, Colombia, được thành lập bởi Pablo Escobar.

Một thành phố thuộc hạt Santa Guz, Arizona, Mỹ.

Một nhân vật hư cấu làm nghề lính đánh thuê, nhân vật chính trong những bộ phim hành động của Mỹ.

Tiếng Tây Ban Nha, nghĩa là “cô bé”.

Vince là tên gọi thân mật của Vincent.

O.K. Corral là một địa điểm thuộc thị trấn Tombstone, tiểu bang Arizona - nổi tiếng với cuộc bắn giết mặt đối mặt giữa anh em họ Earp và băng đảng nhà Clanton-McLaury ngày 26 tháng 10 năm 1881.

Quân nhân ở Mỹ được yêu cầu phải căng ga trải giường cho thật phẳng, các góc phải được kéo cho thật chắc chắn. Bài kiểm tra với đồng xu là bài kiểm tra được đồn đại sử dụng để kiểm tra mức độ kéo căng của ga giường. Người chỉ huy sẽ tung đồng xu xuống mặt giường của quân nhân, nếu đồng xu bật lên thì vượt qua bài kiểm tra.

Hợp chất vô cơ có công thức phân tử NH_3 , có mùi khai đặc trưng, được ứng dụng làm chất tẩy rửa gia dụng.

Tiếng Tây Ban Nha, câu chửi tục, đại ý là “thằng chó chết này”.

Tiếng Tây Ban Nha: “Bọn ngớ ngẩn.”

Tiếng Tây Ban Nha: “Đàn ông với đàn bà ấy hả? Xời, như chó với mèo.”

Tiếng Tây Ban Nha: “Tôi đã xong rồi!”

Loại ớt được đặt tên theo tên của thị trấn Xalapa (cũng có thể đọc là Jalapa) Mexico, nơi đầu tiên trồng chúng.

Loại bia có nồng độ cồn cao nhất thế giới, lên tới 68%.

Oprah Winfrey, người dẫn chương trình nổi tiếng của Mỹ với các chương trình trò chuyện liên quan đến đời sống.

Trận đánh diễn ra tại San Antonio, Texas vào tháng hai năm 1836, khi 260 người Texas cầm cự chống lại đội quân 2.400 người của vị tướng người Mexico Antonio Lopez de Santa Anna trong hai tuần.

Lizze Borden (1860 -1927) là nghi phạm bị xét xử về tội giết cha ruột và mẹ kế bằng rìu vào năm 1892 ở Fall River, bang Massachusetts, Mỹ. Trong cuộc trò chuyện, lời nói của Marion có hàm ý mỉa mai Theresa.

Nghi phạm ám sát Tổng thống J.F. Kennedy được xác định đã đứng trên đồi cỏ cao để giết chết tổng thống.

Nhà sản xuất thiệp chúc mừng lâu đời nhất và lớn nhất tại Hoa Kỳ.

Bang Massachusetts, viết tắt.

Ted Bundy và Edmund Kemper, hai tên tội phạm giết người hàng loạt nổi tiếng nước Mỹ.

Sigmund Freud (tên đầy đủ là Sigmund Schlomo Freud; 6/5/1856 - 23/9/1939) nguyên là một bác sĩ chuyên khoa thần kinh và là nhà tâm lý học người Áo. Ông là người đặt nền móng và phát triển học thuyết phân tâm học.

Một thuật ngữ Latin được sử dụng rộng rãi trong tiếng Anh và một số tiếng châu Âu khác. Nó có ý nghĩa nôm na là cách thức hoạt động, thường được sử dụng để miêu tả một thói quen làm việc hoặc sinh hoạt.

Jeffrey Lionel Dahmer, kẻ giết người hàng loạt và tội phạm tình dục, với những tội danh hiếp dâm, giết người và chặt xác đối với 17 đàn ông và trẻ nam giới trong khoảng thời gian từ 1978 tới 1991.

Richard Chase, một tên giết người hàng loạt người Mỹ, giết hại sáu người rồi uống máu và ăn xác của nạn nhân.

Một phương pháp rèn luyện thể lực không sử dụng tới dụng cụ mà chỉ cần cơ thể, nhằm tăng cường độ dẻo dai uyển chuyển cũng như sức mạnh của các cơ.

Bài tập tăng cường cơ bắp toàn diện, nhảy giạng chân sang hai bên và đưa tay vỗ cao qua đầu, rồi thu chân tay lại vị trí ban đầu.

Bài tập tăng cường cơ bắp, đặc biệt là cơ đùi và hông, người đứng thẳng, hai chân rộng bằng vai, hai tay đan vào nhau để trước ngực, rồi hạ hông ngồi xổm về phía sau.

Arnold Schwarzenegger là vận động viên thể hình, diễn viên điện ảnh và chính khách Cộng hòa người Mỹ gốc Áo, từng giữ chức Thống đốc bang California thứ 38 (2003-2011).

Tiếng Nhật, nghĩa là thầy cô giáo.

Một loại thực phẩm chức năng lành tính, có hiệu quả trong việc giảm đau nhức và cảm cúm.

Câu chuyện thường được bố mẹ kể cho con cái nghe khi chúng còn nhỏ, rằng những con cò sẽ bay ngang qua mái nhà với một bó vải nhỏ trước khi hạ cánh xuống cửa nhà của một cặp vợ chồng, thả bó vải ở đó, bên trong là một đứa bé sơ sinh.

Một nữ tiểu thuyết gia, nhà văn viết truyện ngắn, nhà biên kịch, nhà thiết kế người Mỹ.

Nghĩa là: “Mãi mãi trung thành.”

Tên tội phạm đã giết hại 13 phụ nữ trong khoảng thời gian từ năm 1962 đến năm 1964 tại Boston, Massachussets.

Một diễn viên điện ảnh của Mỹ.

Một loại thuốc nhai dạng viên có mùi vị trái cây, tác dụng làm giảm các chứng bệnh có liên quan đến dạ dày.

Lợi dụng một đạo luật của bang Florida rằng tuyên bố kết hôn tại tòa án, có sự chứng kiến của thẩm phán thì được coi là kết hôn hợp pháp, Ted Bundy đã yêu cầu kết hôn cùng Carole Ann Boone và được chấp nhận ngay trong giai đoạn xét xử để xác định hình phạt cho hắn. Sau này Carole đã sinh cho Bundy một cô con gái.

Jim Beckett là.

Jim Beckett muốn.

Một trò chơi ở các khu trò chơi điện tử. Trong trò chơi này, người chơi sẽ dùng hai tay gậy, thao tác sao cho một quả bóng thép đi tới các vị trí trên bàn bóng dốt được đặt bên trong tủ có kính, làm sao để ghi càng nhiều điểm càng tốt trước khi quả bóng rơi xuống.

Nhà văn, nhà thơ, họa sĩ biếm họa người Mỹ, tên thật là Theodor Seuss Geisel, sinh năm 1904, mất năm 1991, được biết tới nhiều nhất bởi những cuốn truyện viết cho thiếu nhi với bút danh Dr. Seuss.

Một băng đảng nguy hiểm ở Mỹ.

Các cơ ở bắp tay.

Các cơ ở bắp chân.

Một nhân vật hư cấu trong tác phẩm *Star Wars*. Nhân vật này có tác động lớn đến văn hóa thế giới, tên của ông được coi là một từ đồng nghĩa với quyền lực và sự xấu xa.

Tiếng Tây Ban Nha: “Vâng, thưa cô.”

Tên một loại ngũ cốc ăn liền.

Đội bóng chày chuyên nghiệp Mỹ được thành lập tại Boston, Mass.

Một loại đồ chơi có thể nặn thành các hình dạng giống như đất sét, nhưng được làm từ nhựa dẻo.

Tên của một giống chó.

Tên một bữa ăn dành cho trẻ em tại chuỗi thức ăn nhanh McDonald. Ngoài đồ ăn, trẻ em còn được tặng thêm một món đồ chơi nhỏ.

Jim Beckett là...

Charles Manson, một tên tội phạm giết người hàng loạt, là kẻ cầm đầu của một băng đảng có tên là The Family, gồm những kẻ nghiện ngập và có lối sống lang thang, chúng di chuyển và gây ra tội ác từ California sang vùng hoang mạc San Fernando Valley. Băng đảng này đã gây ra vô số những vụ tấn công, cướp của, giết người.

Câu khẩu hiệu của thủy quân lục chiến Hoa Kỳ, có nghĩa là: “Luôn trung thành.”

Read tea leaves hay tasseography, một phương pháp bói toán diễn giải các mẫu trong lá trà, bã cà phê hoặc trầm tích rượu vang.

Một kiểu xem bói khác của phương Tây.

Trụ sở của Học viện FBI.

Một cửa hàng từ thiện mua bán đồ cũ.

Số điện thoại khẩn cấp của cảnh sát Mỹ.

Jim Beckett ở đây.

Jim Beckett là số một.

Jim Beckett là W.

Nghĩa là “ở đây”.